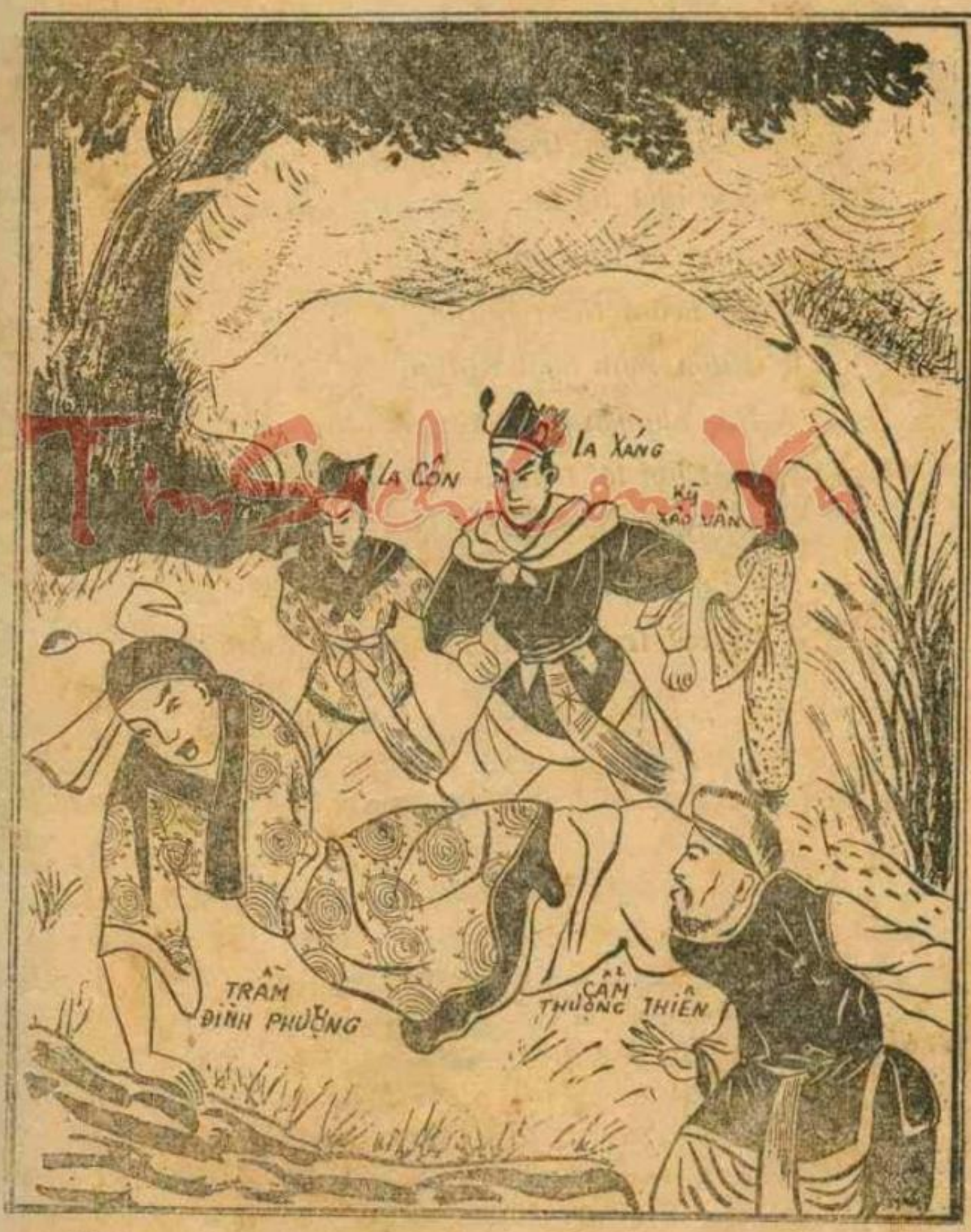
Truyện Quyền 1

PHẤN-TRANG-LẦU

Dịch-thuật
LÊ - HOÀNG

Xuất-bản
PHẠM-VĂN-CƯỜNG



Mãn-xuân-viên, Họ La đánh Trầm-đỉnh-Phương cứu nàng Kỳ-xảo-Vân

Xuất - bản Thơ, Tuồng, Truyện

Tựa

Muốn giải cơn sầu,
Đọc Phấn trang lầu,
Đời vua Càng-Đức.
Nhiều trang trung-trực,
Vì nước quên mình,
Lắm gái liệt trinh,
Kiên gan thủ tiết.
Nầy gương trung liệt,
Của nhà họ La.
Gian ác tinh ma,
Có Trầm thừa tướng.
Muốn soán ngôi vương,
Bày chuyện gian hùng.
Giết hại tôi trung,
Nhưng rồi chung cuộc
Kẻ gian bêu xấu bị diệt trừ,
Người trung ngàn năm danh thanh sử.

MINH VÂN

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

HỒI THỨ NHỨT

Trung thần lãnh binh đi trừ giặc

Nói về đời vua Càng-Đức nhà Đường, bốn phương phẳng lặng dân sự yên-ổn làm ăn.

Tại trào có La-quốc-Công là La-Tăng, hiệu là Thế-thoại. Vân vẫn đòng dõi La-Thành thuở trước có vợ là Trần-phu-nhơn hạ sanh được 2 người con trai diện mạo đoan trang, hình dung tuấn-tú ; người thứ nhứt là La-Xáng, sức mạnh muôn người không cự lại lấy tên hiệu là Phấn-kim-Càng ; còn người thứ hai tên là La-Côn, người ta cũng đặt là Ngọc-diện-Hổ.

La-quốc-Công, thấy con mình như vậy, cũng mừng thầm.

Lúc ấy có Trầm-Khiêm cũng làm quan Thái-sư là một người háo lợi cầu danh, ý muốn lộng quyền, nội triều bá quan văn võ, ai nấy cũng đều sợ oai thế mà dùa theo, duy có một mình La-quốc-Công giữ lòng ngay thẳng, bình chánh chấp công, không chịu dua phe, cho nên thường nghị việc chi có ổng, thì Trần-Khiêm chẳng ăn qua được chút đỉnh chi hết, bởi vậy, tả chỉnh khắc xung, oán thù gây kết. Trầm-Khiêm hằm hằm toan hại họ La, mà chưa có dịp.

Ngày kia Trầm-Khiêm đi chầu về, gặp một tên quân, dâng tờ sớ báo rằng : « Nay có mọi Thát-đát, điểm binh qua đánh phá ải quan, việc rất hiểm-nghèo, khó bề cự địch, cho nên quan Thủ-Trấn sai tôi đệ sớ hồi trào mà xin binh cứu viện.

Trầm-thái-sư xem xớ rồi mừng thầm, tưởng trong lòng rằng : « Dịp nầy ta đã có chước mà hại họ La rồi. » Rạng ngày vào chầu, văn võ bá quan triều-bái rồi, Trầm-thái-sư qui dâng sớ ấy cho vua, và tâu rằng : « Xin Bệ-hạ sai La-quốc-Công đam binh ra gìn-giữ ải-quan, mà đánh dẹp Thái-Đát. » Vua nghe tâu liền ra chỉ dụ phong La-Tăng làm Trấn-biên Nguyên-soái, kỳ mười ngày phát hành. La-Tăng vâng chỉ về dinh, kêu Tần-thị-phu-nhơn mà nói rằng : « Lão giận bấy gian-thần, là Trầm-Khiêm, bảo cử lão ra trấn thủ ải quan, chinh tru Thát-Đát, phận làm tôi nam bắc quân mạng, gian hiểm hà từ ; nhưng mà lão đi đây, không biết chừng nào về, để mẹ con mụ ở lại chốn

nầy, dạ lảo có hai điều lo sợ. » Tần-phu-nhơn hỏi rằng : « Vậy chớ phu-tướng lo hai điều chi, xin nói cho thiếp rỏ. » La-Công đáp rằng : « Một là, lo cho hai con ham ra chơi bời, thì quân gian-thần kiếm phương vu-họa ; hai là lảo lo về việc của La-Xáng tuy đã hứa duyên với con gái ông Định-quốc-Công, song chưa thành gia thất. Như vậy thì hai trẻ đều đôi lứa chưa xong, nên lòng lảo tình tới lui không tiện. » Phu-nhơn đáp rằng : « Nếu phu-tướng lo như vậy, chẳng là sai rồi, xưa thánh hiền người có nói rằng : *Nhi tôn tự hữu nhi tôn phước, mạc bả nhi tôn tác mã ngưu.* Miễng là phu-tướng đi cho thành công, đặng mau mau trở về mà định việc vợ chồng cho con, thì cũng không muộn chi. Còn hai trẻ có ham việc chơi bời, thì để thiếp kềm chế nó cho, xin phu-quân đừng ngại. » Hai vợ chồng bàn bạc đã trót đêm. Qua ba ngày sau nội triều các quan văn võ kẻ lui người tới, tống biệt luôn luôn, qua ngày thứ tư, La-Công lo nỗi đi đàng xá dặm thẳng, nỗi ở nhà vợ con có đều nguy biến, không biết cậy ai, nghĩ tới nghĩ lui một hồi, rồi sai gia-thần mời ba người thiết nghĩa là : Hồ-quốc-công Tần-Song, là dòng Tần Quỳnh, Duệ-quốc-công Lý-phùng-Xuân, là dòng Lý-Tịnh, Chỉ-huy-sứ Bá-văn-Liên, là người ở đất hoài-an. Ba người nghe mời đều lật đật đến. La-nguyên-soái vội vàng tiếp vào, trà nước xong rồi, Lý-quốc-Công nói : « Mấy bữa rày vì tiểu-đệ nhiều việc, nên qua thăm đại-huynh chưa được, nay đại-huynh cho vời tiểu-đệ tới, chẳng hay có việc chi chăng ? » La-nguyên-soái đáp rằng : « Nay tôi phụng vương bảo tặc thì vạn lý trường đồ, tôi e khi tôi ra đi rồi, thì hai đứa con tôi dại lắm, mà ở chốn Trường-an thì nhiều đãng gian tà, tôi sợ chẳng khỏi đều tai họa ; cho nên mới tam vị nhơn-huynh, xin mở lòng rộng rải mà coi sóc lấy cháu. » Ba người đồng đáp rằng : « Tình nghĩa anh em, oạn oạn tương cứu sanh tữ bất ly, có mặt không mặt cũng phải hết lòng, xin nhơn-huynh chớ ngại. » Khi ấy bốn người còn đương thương nghị việc quốc gia, thì trời vừa tối, La-nguyên-soái bảo giá thần dọn tiệc mà thết đãi. Dọn vừa rồi, bốn người ngồi lại ăn uống vừa đặng đôi ba tuần rượu, xảy đâu hai công-tữ đi săn bắn vừa về. La-nguyên-soái đòi vào mà ra mắt ba ông ấy và vòng tay lại đứng hầu. Lý-quốc-Công và Bá-chĩ-Huy đều xem diện mạo hai công-tữ ấy, rồi khen rằng : « Nhị-công-tữ khí tượng siêu phàm, ngày sau ắt lên trang danh tướng ; may khi anh em ta

cũng nhờ đặng vinh hiển ấy chớ chăng không.» Tần-quốc-Công biểu gia thần rót rượu, mời hai công-tữ ấy dự tiệc với cho vui. La-quốc-Công nói : « Nay tôi mời tam vị yến ẩm cùng tôi, xin để cho cháu nó hầu rượu, chớ làm như vậy sao phải ? » Lý-quốc-Công và Bá.chĩ-Huy đều nói : « *Nhơn hữu tôn ti, chớ khẩu vô thượng hạ.* Vả lại nhị công-tữ cũng là người tài mạo siêu quần, văn vỏ thông tri, mời vào tiệc nầy thì cũng đáng, có hề chi ? » La-nguyên-soái thấy nói cho phép. Nhị công-tữ đều vâng lời mà vào tiệc. Bá-chĩ-Huy thấy hai người tướng mạo đường đường, thì đam lòng yêu dấu lắm ; vì hai người không có con trai, duy có chút gái là Bá-ngọc-Sương, tuổi hảy xuân xanh, mà mẫu-tử đã suối vàng sớm tách, sau Bá-chĩ-Huy cưới một người kế-thất là Hầu-thị, mà chưa có con. Khi thấy nhi công-tữ đều đẹp duyên với con mình, bèn hỏi La-nguyên-soái rằng : « Chẳng hay nhị công-tữ chừng bao nhiêu tuổi, sắt cầm đã định nơi nào chưa ? » La-nguyên-soái trả lời rằng : « Thằng con lớn tôi thì tôi định duyên với con gái ông Định-quắc-Công ; còn thằng nhỏ thì-chưa có chỗ nào, nay tôi thừa chiếu an biên, chẳng biết về sớm hay là muộn mà định việc đôi bạn cho con, cho nên lòng tôi phiền lắm.» Bá-chĩ-Huy nói : « Tôi có một đứa con gái ý muốn làm suôi với đại-huynh, song còn e đại-huynh chê tôi rằng : Suôi gia không xứng đáng chăng.» La-nguyên-soái nghe nói thì cả mầng mà đáp rằng : « Như nhơn-huynh mà có lòng thương tới trẻ, thì tôi càng cám ơn nhiều.» Nói rồi liền đứng dậy mà xin Lý-quắc-Công đứng làm mai ước. Lý-quắc-Công nói : « Bá-nhơn-huynh là người bổn quán, còn La-đại-huynh thì bạn đồng liêu, lẽ nào tôi dám từ nan, song khi La-đại-huynh đi rồi thì Bá-nhơn-huynh cũng phải ra cai trị đất Thiềm-tây, ở đây cũng chẳng mấy lăm ngày, mỗi người mỗi xứ, chẳng biết chừng nào hội hiệp, tôi biết rằng : *nhứt ngôn ký xuất, tứ mã nan truy.* Song tôi e cho hai đàng mãng lo việc quắc-gia mà quên lời giao ước đi chăng. vậy xin đại-huynh hãy tạm dùng lễ chi mà làm tin.» La-nguyên-soái nghe nói vội vả lấy một đôi kim-huờn hai tay dâng cho quan Bá-chĩ-Huy mà xin nhậm lấy đồ lễ ấy. Bá-chĩ-Huy lảnh rồi, bèn lấy ba thước lụa điều biên tên tuổi con gái mình là Bá-ngọc-Sương mà trao cho Lý-quốc-Công, đặng có giao lại cho La-nguyên-soái. La-nguyên-soái thấy vậy mầng rở, khiến La-Côn lạy Bá-chĩ-Huy. Yến ẩm xong rồi, thì ba ông đều từ tạ ra về.

Từ ấy La-nguyên-soái lo sắp đặt việc nhà. Đến ngày thứ mười, mặc đồ triều-phục nghiêm trang, vào triều bái mạng vua, rồi trở về nhà lạy tạ ông bà và từ biệt vợ con vừa xong, liền qua trại binh, điểm ba muôn nhơn mã, binh cường tướng mạnh, sinh kỳ liệc bố, đội ngũ chỉnh tề, rồi kéo binh ra đi.

Khi La-nguyên-soái sắm sữa kéo binh đi thì vua Càng-Đức sai nội trào bá quan văn võ đam đồ trân-cam mĩ-tửu mà đưa người lên đường.

La-nguyên-soái mới day mặt qua đền vua mà bái tạ, rồi yến-ẩm cùng các quan ; bèn nói với Bá-chĩ-huy rằng : « Ngày nay Tiểu-đệ đi thì đã đành, song chưa biết chừng nào nhơn huynh sẽ xuất hành. » Bá-chĩ-huy đáp rằng : « Ước chừng mười ngày nữa chớ chẳng lâu. » La-nguyên-soái nói : « Chẳng biết ngày nào suôi-gia mình hiệp cùng nhau đặng. » Bá-chĩ-huy nói : « Anh-hùng quân-tử, hội hiệp chi kỳ, tự hữu định số, chúng ta đâu dám định trước. » La-nguyên-soái đứng dậy mà nói với Tần-quắc-công và bá quan mà gởi việc nước và việc nhà, thì ai cũng đều vâng lời. Người từ giã xong rồi, giỏng trống phất cờ, kéo quân đi vừa đặng một phút, xảy đâu nổi một trận cuồn phong, làm cho gảy cây đại-kỳ, ai ai đều thất sắc.

HỒI THỨ HAI

Du-Sơn công-tử dùng tên bắn cọp

Nói về La-nguyên-soái mới ra đi mà có đều bất tường làm vậy, cho nên người than cùng 3 người thiết nghĩa với mình rằng : « Tôi đi lược nầy kiết thiều hung đa, nhưng mà phận làm tôi, dầu sống thác cũng không nài, song lo ngày sau việc Triều-đình không ai gánh vát.» Tam vị đáp rằng : « Việc ấy để có anh em tôi ; xin cho Đại huynh đi chuyến nầy công thành danh toại thì tốt hơn.» Khi ấy các quan từ tạ hồi triều, duy còn ba vị thiết nghĩa và hai vị công-tử đưa đi ước một đặm thì trời vừa tối. » La-nguyên-soái nói : « Xin tam vị nhợn-huynh trở về an nghĩ.» Rồi lại bảo nhị vị công-tử rằng : « Hai con phải trở về hôm sớm cung phụng mẫu-thân, chẳng nên ra chơi nơi thiền-thị đâu ? » Nói rồi hai đàng lau nước mắt mà phân nhau. Nhị công-tử về đến nhà thuật lại chuyện gió gẫy đại-kỳ cho mẹ nghe. Tần-phu-nhơn nghe nói lo lắm.

Cách ít ngày Bá-văn-Liên ra cai trị phũ Thiềm-tây. Còn

có hai ông Quốc-công thường tới thăm viếng nhị vị công-tử mà thôi. Từ đó phu-nhơn nghiêm cấm 2 người con, không cho ra ngoài, làm như vậy đã được hai tháng.

Qua đến tiết xuân, bốn phía vui vầy, trăm nhành tươi tốt.

Nhị công-tử mới ra sau huê-viên mà dạo chơi, đoái thấy bông huê tươi tốt, gió mây trong trẻo thì đẹp lòng mà rằng : « Chỗ nầy là một chỗ lê-viên, mà xem còn đẹp thay, huống chi ngoài chốn Trường-an thì vui biết bao nhiêu ! » Khi ấy có thằng tiểu-đồng đứng một bên, thưa rằng : « Đương lúc nầy, trên núi Bình-sơn mai huê đua nở, ong bướm dập dều, chốn Trường-an mấy người vương-tôn công-tử rũ nhau đam rượu thịt và dắc chó lên đó, trước xem huê, sau săn bắn, kẻ qua người lại, xe ngựa rần rần. » Hai người nghe nói, liền rũ nhau vô xin phép mẹ mà đi chơi. Tần-phu-nhơn cho đi, song dặn rằng : « Hai con có đi thì phải về cho sớm, chớ khá sa đà ngoài đường, ất là không tiện. » Nhị vị công-tử hớn-hở trong lòng, hối gia-thần thắng ngựa, kẽ cấp cung tên, người xách rượu thịt, đi chừng một lác, vừa tới núi Bình-sơn, xem thấy cảnh vật tốt tươi, người ngựa dập-dều, hai người dạo chơi một hồi, rồi bảo gia-thần dọn dưới gốc cây đại-thọ mà ăn uống cùng nhau. Ăn đã no say, bèn nói rằng : « Từ ngày phụ-thân ra đi cho đến nay, anh em ta không đi săn bắn, nên vắng mùi thịt rừng cũng đã lâu, nay đã lên đến đây, chẳng ít thì nhiều, cũng kiếm một con mà về, chẳng lẻ về không. » Hai người bàn-luận rồi, đều cấp cung tên, lên ngựa mà đi săn, thì thấy bốn phía núi non, còn chung-quanh rừng rậm, không có dấu người, hai anh em dừng ngựa lại, ngần ngơ một hồi, phút nổi một trận cuồng phong mù mịt. Trận gió qua rồi, thì có một con cọp đen ở trong hang nhảy ra, nhăng nanh sè móng, ý muốn lại chụp hai người ấy, hai anh em mầng rỡ lắm. La-Xáng lật đật bắn một mũi tên trúng tại cổ con cọp ấy, cọp hộc một tiếng, rồi chạy đi. Hai anh em đuổi theo một hồi, đoái thấy hào-quang trước mặt, mà không thấy cọp nữa, hai anh em trong lòng sanh nghi, tưởng là yêu quỉ chỉ đó, bèn tìm kiếm bốn phía, mà cũng chẳng thấy chi cả, duy có một nơi tiểu lộ quanh co ; hai người xuống ngựa lần theo một chập, xem thấy trong chòm cây đại-thọ, có một cái miễu nhỏ bèn bước lại xem, thì thấy trên cửa có một cái bản đề bốn chữ rằng : « *Huyền-đàn-cổ-miễu.* Hai anh em vào mà xem, thì thấy trên vách tả tơi,

dưới nền rát rến, không có dấu người lui tới. Ấy là : *Miếu xưa trong núi thẳm, người mới thấy động lòng, dưới bếp không hơi lửa, ngoài thềm thấy dấu rong.* Nhị công-tử thấy có một tượng thần Huyền-đàng để giữa, không áo xiêm chi cả, thì động lòng mà than thở. Xãy nghe rền một tiếng rồi rớt một cây tên giữa miếu, hai người phát rởn ốc, mà rằng : « Chúng ta đã bắn lầm cọp của thần rồi ! » Bèn vội vã qui lạy mà thú tội rằng : « Chúng tôi lầm lỗi, xin ngài dung thứ, lại xin ngài phò hộ cha chúng tôi là La-Tăng, ra dẹp giặc Thát-đát, cho được bền quân thắng trận, trở về cho sớm, thì chúng tôi nguyện lên mà sùng tu miếu vỏ lại cho ngài. » Nhị công-tử cầu nguyện vừa rồi, xãy nghe có tiếng tăng-hắng ở dưới bàn thần, liền thấy một người nhãy ra, hình cao chín trượng, lưng lớn ba vừng, mặt mũi đen sì, đầu đội mũ đen, mình mang giáp lụa, thấy nhị-vị công-tử thì nạt một tiếng mà hỏi rằng : « Chúng bây ở đâu mà đến đây ? » Nhị công-tử kinh hải mà rằng : « Người có phãi là thần trong miếu nầy chăng ? » Người ấy đáp rằng : « Ta chẳng phãi là thần, thật là tướng để giúp nước đây, sao bây cã gan dám đến phá không cho ta ngũ ? » Nói rồi liền xốc lại đánh La-Côn. La-Côn nỗi giận cũng xốc lại cự với người ấy.

HỒI THỨ BA

La-Xáng La-Côn cùng Hồ-Khuê kết nghĩa,

Nói về La-Côn đánh với người ấy đặng tám chin hiệp. La-Xáng thấy tài năng người ấy cũng chẳng sút em mình, thì biết là người anh-hùng, liền bước lại 1 tay thì nắm La-Côn, 1 tay thì nắm người ấy mà lại mà hỏi rằng : « Tên anh là chi mà ở trong miếu nầy có một mình như vậy ? » Người ấy đáp rằng : « Tôi là Hồ-Khuê, ở đất Hoài-an, người ta thấy tôi mặt đen thì đặt hiệu là Thoại-huyền-đàng Cha tôi làm Đề-đốc tại triều, chẳng may đã qua đời rồi ; còn có một mẹ già mà thôi. Nay tôi đi lo việc công danh mà chưa gặp thời, cho nên tôi tạm ngũ trong miếu nầy, chẳng dè hai anh đến khua động, nên tôi nỗi giận mà đánh, dám hỏi hai anh tên họ chi, nhơn việc gì mà đến đây ? » La-Xáng đáp rằng : « Tôi là La-Xáng, còn người nầy là em tôi tên là La-Côn, đều là con cũa La-Tăng, làm Trấn-biên-nguyên-soái, nay hai anh em tôi nhơn theo bắn cọp mà đến đây. » Hồ-Khuê nói : Có phải là Phấn-kiều-

kim-cang La-Xáng và Ngọc-diện-hổ La-Côn hay chăng?» La-Xáng đáp rằng : « Phải. » Hồ-Khuê nghe nói lật đật qui xuống mà thưa rằng : « Tôi có nghe tiếng nhị công-tử đã lâu, nhưng mà chưa biết, xin miễng chấp.»

Ấy là :

Quân-tử hay nhường người xứng mặt,
Trượng-phu thường nhịn kẻ ngang vai.

Nhị công-tử thấy Hồ-Khuê qui lạy thì lật-đật lại đở giậy, rồi ba người ngồi dưới đất mà hỏi việc binh pháp võ nghệ cùng nhau. La-Xáng nói : « Nay ba anh em mình gặp nhau đây cũng nhờ có thần-nhơn dẫn lộ, tuy là việc tình cờ, nhưng mà rất yêu dấu. vậy chúng tôi muốn kết làm anh em bạn, song chưa biết ý anh thể nào ? » Hồ-Khuê đáp rằng : « Như nhị-vị công-tử mà có lòng tưởng đến, thì tôi cũng cám ơn. » Ba người bèn đứng trước miễu thề nguyền cùng nhau, kết làm bằng-hữu. Nhị-vị công-tử bèn nhượng cho Hồ-Khuê làm anh.

Ba người kết nguyền xong rồi, nhị công-tử mời Hồ-Khuê về nhà. Hồ-Khuê nói : « Nguyên ngày trước anh xuống Trường-an đặng lập công-danh, mà không có tiền, cho nên Trầm-Khiêm không dùng, anh ở đó lâu ngày hết tiền hành lý, anh phải bán hết y phục mà xài, bây giờ còn có một cây roi, sắt mà thôi.» Nhị công-tử nói rằng : « Vậy anh hảy cấp roi ấy, mà về với anh em tôi, đừng lo chi tiền bạc. » Ba anh em bái tạ trước miễu mà về nhà ; Đến nơi thì nhị công-tử lấy áo của mình cho Hồ-Khuê thay, rồi dắc vào ra mắt mẹ mà thuật việc kết làm anh em. Tần-phu-nhơn thấy Hồ-Khuê có tướng mạo anh hùng, thì trong lòng mừng rỡ, bèn lấy rượu đãi-đằng. Hồ-Khuê ở đó đặng hai ngày tưởng nhớ mẹ già ở nhà chịu cơ hàn không ai cấp dưởng, thì đam lòng buồn rầu không muốn trò chuyện chi cả.

La-Côn thấy Hồ-Khuê buồn thì hỏi rằng : « Vì cớ chi mà anh có sắc buồn lắm vậy ? Hồ-Khuê nói : « Vì anh đi đã lâu ngày, để mẹ già ở nhà có một mình, không ai phụng dưởng, chẳng biết ấm-lạnh thể nào, cho nên anh lo lắm lắm » La-Côn nói : « Không hề chi, xin anh đừng lo, để mặc em liệu-biện cho. » Bèn lấy ra năm chục lượng bạc. rồi bảo Hồ-Khuê viết thơ mà tỏ việc gia-đình. Rồi sai người tâm-phúc đam tới cho mẹ nơi Hoài-an. Hồ-Khuê thấy La-Côn có nghĩa như vậy thì bằng lòng lắm.

Nói về Kỳ-tữ-Phú là con của Kỳ-phụng-Sơn Nguyên-Phụng-Sơn là Tri-phủ thuộc tỉnh Quảng-đông, có xài thâm của kho hết ba ngàn lượng bạc bị Trầm-Khiêm tâu với vua, bắt về làm tội, còn giam tại ngục, cho nên Kỳ-tữ-Phú phải bán hết gia-tài sự-nghiệp và dắc vợ con đến đó, mà lo chuộc tội cho cha, té ra đi đến nơi nghe cha đã lâm bịnh mà bỏ mình trong ngục. Kỳ-tữ-Phú nghe tin ấy thì than khóc một hồi, rồi xin thây cha đam về mà chôn, Việc chôn cất xong rồi thì dắc vợ con đến quán cơm của Trương-nhĩ-Nương mà ở, đặng một năm, vợ người cũng thọ bịnh mà khí-thế. Kỳ-tữ-Phú không có con trai, có một đứa con gái tên là Kỳ-xão-Vân đặng mới 16 tuổi, ăn nói địu dàng dung-nhan đẹp-đẽ còn Trương-nhị-Nương vì không con, cho nên thương Xảo-Vân cũng như con vậy Kỳ-tữ-Phú tánh kĩ lưởng, nghiêm cấm con mình không cho ra ngoài. Cho nên Kỳ-xảo-Vân cũng cứ ở trong chốn khuê-môn không dám đi đâu. Ngày kia Kỳ-tữ-Phú, cãm phong hàn đau nặng lắm, Xão-Vân đốt hương đèn ra giữa trời mà nguyện với Quĩ thần rằng : « Xin phò-hộ cho cha tôi lành bịnh, thì tôi sẻ đi dưng hương cho các chùa các miễu. » Cách ít ngày Tử-Phú bịnh yên. Khi ấy nhằm tiết thanh-minh, thiên-hạ ai nấy đều đi dầy mả và chơi Xuân, kẻ qua người lại, xe ngựa rần-rần. Kỳ-xảo-Vân mới thương nghị với Trương-nhị-Nương rằng : « Nay tôi muốn xin cha tôi, đặng trước là đi dầy mã cho ông và cho mẹ tôi, sau là đi dâng hương cho các chùa miễu đặng mà trả lời khấn nguyện ngày trước, chẳng biết cha tôi có bằng lòng chăng? Xin dì nói giùm với cha tôi. » Trương-nhị-Nương thấy nàng ao-ước như vậy, bèn tới xin với Kỳ-tữ-Phú. Tử-Phú nói : « Ở đất nầy nhiều tay hoang đàng lắm, tôi chẳng muốn cho con tôi đi đâu cả, nay nó có lòng hoàng-nguyện như vậy, thì xin chị đi giùm với cháu và tôi cũng đi với một giây một lát rồi sẻ về. » Nói rồi liền mướn một chiếc tiểu thuyền mà đi với nhau.

Nói về La-Côn và La-Xáng từ ngày đam Hồ-Khuê về nhà rồi, thì Tần-phu-nhơn cấm không cho ba người ra ngoài, cứ ở trong nhà mà đàm-luận nghề văn nghiệp võ với nhau. Ở đó đã hơn hai tháng.

Ngày kia Hồ-Khuê nói với La-Côn rằng : « Chúng ta ở nhà đã lâu, tù túng lắm. Nay qua có ý muốn ra ngoài ăn uống và dạo chơi một bữa, cho thỏa lòng. » La-Côn nói : « Tôi muốn như vậy, song ngặt vì mẹ tôi nghiêm cấm

không cho, biết làm sao mà đi cho đặng. Nầy, cách chốn kinh thành đây ước bảy tám mươi dặm, Trầm-thái-sư có chiếm đoạt đất của dân, lập một cái vườn vuôn vức-hơn mười dặm. Trong vườn ấy đài - các nguy - nga, cỏ cây đẹp để lắm ! cho nên con người là Trầm-đình - Phương có dạ tham tài, cho người ta mướn mà khai một cái tửu-lầu trong vườn ấy, thiên-hạ đoàn bãy lủ ba đến đó mà ăn uống, mỗi ngày chũ tiệm phãi chịu thuế cho va 10 lượng bạc. » Hồ-Khuê nghe nói liền hỏi rằng : « Có chỗ vui như vậy, mà sao anh em ta không lập thế chi, đặng trước ra đó chơi xuân, sau là yến-ẩm cùng nhau một tiệc cho vui ? » La-Côn nghĩ một hồi rồi chạy lại ôm Hồ-Khuê cười mà nói nhỏ rằng : « Chúng ta đã có chước mà đi rồi ; vậy thì ta phải vô mà thưa dối với mẹ ta rằng : « Hôm qua đây có một người bạn thiết đam tin nhà cho huynh-trưởng và ra mắt hai em, cho nên nay ba anh em ta phải đến mà ra mắt lại. » Kế định xong rồi, ba anh em đều vô lạy Tần-phu-nhơn mà xin đi. Tần-phu-nhơn nói : « Ba anh em bây có đi thì đi trong một giây một lát rồi phãi về, đừng có ở lâu mà mẹ ở nhà trong đợi. » Ba người cã mầng, vội-vả trở vô thay xiêm đổi áo và ra hối gia-đinh thắng ngựa, rồi ba người đều thẳng đến vườn ấy mà chơi.

HỒI THỨ TƯ

Vì thù Kỳ-tử-Phú không chịu gả con

Nói về ba anh em La-công-tữ đi với gia-đinh mà thẳng tới vườn Mãng-xuân thì thấy xe ngựa rần rần, người đông tợ kiến, những là công-tữ vương tôn, những là khách-thương thuyền-hộ, đều đua nhau đến vườn ấy mà xem cảnh vật. Ba anh em đi đến tửu-lầu thì bước lên khiến tửu-bão dọn một tiệc cho bĩ bàn. Tửu-bão nói : « Nếu ba ông muốn uống rượu xin đưa tiền trước đã. » La-Côn nghe nói thì nổi nóng mà mắng rằng : « Quân khốn, mi sợ ta không trả tiền cho mi sao ? » Chũ tiệm nghe nói lớn tiếng, lật đật chạy ra thấy La-công-tữ thì bước lại thi lễ mà rằng : « Thằng nầy nó ở xa mới đến, chưa biết công tữ, xin để tôi bảo nó thú tội.» Nói rồi bèn kêu tửu-bão ấy mà dạy rằng : « Mấy vị công-tữ đây là người dòng-dõi công-thần trong nước, nếu ai có lỗi lầm mà can phạm đến người, người có đánh chết thì thiệt thân, chớ không tội lỗi chi hết, mi phãi thú tội với công-tữ đặng ta xin cho.» Tửu-bão nghe nói thất

kinh, liền lạy mà xin thứ tội. Xong rồi, thì người chũ tiệm với ba anh em công-tữ qua phía tây lầu mà xem kiển vật, ba người qua đó thấy kiển chưng tám hưởng, nhạc tấu bốn bề, thì trong lòng vui lắm. Chủ tiệm mời tam vị lại bàn giữa mà ngồi. Trước bàn ấy có một tấm biểng có thết ba chữ vàng rằng : *Lưu-xuyên-các*. Hai bên có treo hai câu đối gấm thêu chữ rằng :

Gió phất huê mai mùi ngát-nực ;
Trăng soi nhành liễu bóng lơ-thơ.

Ba anh em thấy chưng những đồ ngọc-ngà châu-báu đủ thứ, còn đương ngồi xem chơi. Người chủ tiệm bước lại mà thưa rằng : « Chẳng biết công-tữ muốn dùng trà hay là rượu ? » Ba người hỏi rằng : « Nội tiệm mi có rượu ngon vật lạ chi thì dọn cho anh em ta một tiệc. » Chũ tiệm vâng lời, giây lâu thì thấy dọn những là đủa ngà, chén ngọc, đồ ngon, vật lạ ê-hề. Ba người ngồi lại uống đặng đôi ba chén, xãy thấy có hai người bước lên đề uăn mặc một cách xa-huê. Chủ tiệm lật đật chạy ra rước vào mời ngồi, ai nấy xem thấy cũng đều đứng dậy thi lễ, Anh em La-công-tữ biết hai người ấy : một người là Trầm-đình-Phương con của Trầm-thái-sư, và một người là Cầm-thượng-Thiên, bèn nói nhỏ với nhau rằng : « Phải làm như vậy, người ta mới gọi là công-tữ sao ? » Nói vừa dứt lời. Trầm-đình-Phương ngó ngoái lại thấy anh em họ La, thì lật đật lại thi-lễ mà chào. Ba anh em thấy vậy phải gượng gạo đáp lễ lại, rồi cũng cứ ăn uống cùng nhau, không chuyện vãng chi với Trầm-công-tữ hết.

Nói về Trương-nhị-Nương và cha con Kỳ-tữ-Phú đi đưng hương tảo mộ trở về, nghe đồn chồ vườn Mảng-xuân vui lắm, thì Trương-nhị-Nương muốn đến xem chơi, bèn nói với Kỳ-tữ-Phú rằng : « Bây giờ cũng còn sớm chúng ta đam cháu vô vườn ấy mà xem một chút cho biết cảnh vật ra thể nào, rồi sẻ về.» Tữ-Phú đáp rằng : « Chồ đó người ta đông lắm, mà con tôi là phận con gái, e đến đó khó lòng chăng.» Trương-nhị-Nương nói : « Con gái đã mười lăm mười sáu không cho đi đâu cho biết với người ta, thì sao có thạo được việc chi đâu, chỗ đó tuy đông đảo mặc dầu, song giữa ban ngày không lẻ ai bắt sống đi mà phòng sợ, để cho cháu nó đi xem chơi một lác cho vui lòng.» Tữ-Phú nghe theo Trương-nhị-Nương, bảo chủ thuyền ghé lại bến, rồi dắc nhau thẳng vào vườn ấy mà xem. Đi ngang qua tữu lầu, Trầm-đình-Phương ở trên lầu xem thấy Kỳ-xảo-

Vân có nhan sắc thì ngó xuống làm bộ chẳng khác chi ruồi thấy máu. Cầm-thượng-Thiên thấy Trầm-công-tử ngó đeo theo Kỳ-xảo-Vân và chiếp miệng ao ước như vậy thì biết ý, bèn hỏi rằng : « Vậy chớ công-tử có lòng yêu nhan sắc nàng ấy chăng ? » Trầm đình-Phương trả lời rằng : « Ấy là tánh thường của ta, song nó ở một nơi, mình ở một ngã, gặp nh au giữa đường dầu có mến cho lắm đi nữa cũng vô ích.» Cầm-thượng-Thiên nói : « E công-tử không muốn cho đĩa đeo chơn hạc, nếu công-tử có lòng như vậy thì có khó chi đâu ? Vả người đờn bà ấy là chủ quán cơm cũng ở gần đây, còn nàng ấy là con cháu chi đó, chớ có lạ chi, nếu công-tử muốn thì để tôi tính cho. » Đình-Phương nghe nói cả mầng, bèn phú thác việc mai mối cho Cầm - thượng - Thiên. Cầm-thượng-Thiên bước xuống lầu chạy theo Trương-nhị-Nương mà hỏi rằng : « Chẳng hay nàng nầy là con ai ? » Trương-nhị-Nương đáp rằng : « Nó là con của người đờn-ông đi sau kia kia.» Cầm-thượng-Thiên nghe nói, bước lại vỗ vai Kỳ-tử-Phú mà hỏi rằng : « Cô nầy là con gái của cậu phải chăng ? » Kỳ-tử-Phú đáp rằng : « Phải. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Lòng cậu muốn trở nên phú qui thì phải nghe lời tôi.» Tử-Phú nghe nói lấy làm lạ mà hỏi rằng : « Chẳng hay tướng-công có kế chi mà được sang giàu, xin nói cho tôi nghe với. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Trầm-công-tử thấy con cậu có nhan sắc như vậy thì đam lòng đoái tưởng, khiến tôi làm mai, ấy cũng là phước của cậu lớn lắm, cho nên mới gả con về được cửa ấy, xin cậu bằng lòng đi, đặng tôi làm mai cho mà nhờ. » Tử-Phủ thấy ăn nói vô phép thì có ý giận bèn hỏi gằn rằng : « Vậy chớ công-tử ấy là con ai, mà sang trọng lắm vậy ? » Cầm-thượng-Thiên nói : « Người ấy là con của Trầm-thừa-tướng đó.» Kỳ-tử-Phú hỏi : « Hay là con của Trầm-Khiêm chăng ? » Cầm-thượng-Thiên nói : « Phải. » Kỳ-tử-Phú nói : « Tưởng ai kia chớ thằng Trầm-khiêm thì nó với tôi có tích phụ thù, ngàn năm còn tạc dạ, bây giờ dầu cha con nó lạy tôi đi nữa tôi cũng không gả cho loài gian thần ấy đâu.» Nói rồi bèn bỏ mà đi.

HỒI THỨ NĂM

Trầm-Công-Tử mê sắc Lập Mưu bắt Xảo-Vân

Nói về Cầm-thượng-Thiên thấy Kỳ-tử-Phú nóng giận nói quá như vậy thì chạy theo mà nói rằng : « Nay tôi nói dịu

ngọt mà cậu không nghe, tôi e cho đến sau muốn ăn năn thì không kịp.» Kỳ-tử-Phú nói : « Con của tôi, gã cùng không gả là tại tôi, ai dám làm chi tôi mà phải ăn năn kia! » Cầm-thượng-Thiên thấy nói thì lật đật trở lên lầu mà thuật hết mấy lời của Kỳ-tử-Phú mắng nhiếc cho Trầm-công-tử nghe, Trầm-công-tử nghe nói nổi giận mà trách rằng : « Ấy là tại chú xứng tài gánh vác, làm việc thày lay, vợ đã không có mà lại bị người ta khinh dể. » Cầm-thượng-Thiên biết mình có lỗi lại vuốt ve Trầm-công-tử mà rằng : « Xin công-tử đừng giận, tội đã có chước làm cho công-tử thỏa lòng rồi. Vã chăng vườn nầy trẻ hoang-du tới mà chơi bời cũng nhiều, để tôi mướn năm ba mươi đứa, xin công-tử cho nó ăn uống, rồi khiến nó hiệp với trẻ gia-đình của công-tử, đồng tâm hiệp lực vây phủ bốn phía vườn nầy, bắt Kỳ-tử-Phú mà ép nó phải gã con cho công-tử, nếu nó chẳng thuận tình thì ta lại xuất cho chúng nó kiếm việc hiểm nghèo mà bức sách, làm như vậy thì ắt là nó phải nghe. Rồi đó dắc nàng ấy mà đam về lầu cho công-tử thì mới tiện việc. » Trầm-công-tử nói : « Nếu chúng ta làm việc ức hiếp như vậy, E sau nó làm đơn kêu nài, thì sanh điều bất tiện cho ta chăng ? » Thượng-Thiên đáp rằng : « Nội triều văn võ bá quan cũng đều ở trong tay lịnh Thái-sư, ai dám vị một đứa bần dân mà bỏ lòng công-tử sao ? Công-tử đừng lo. » Đinh-Phương nghe nói trở giận làm vui, lấy làm có lẽ được, tức thì sai gia-đình ra truyền cho chũ tiệm đuổi hết khách xuống ; và khiến đóng cửa vườn lại, rồi sai người canh giữ không cho bọn Kỳ-tử-Phú ra. Khi ấy khách trên lầu kẽ vừa mảng tiệc, người mới nữa chừng, ăn uống chưa rồi, mà chủ tiệm nghe truyền thì lật-đật đuổi hết. Duy chừa lại có anh em La-công-tử mà thôi. Tên chủ tiệm xông rông một hồi rồi lại đứng trước ba anh em Công-tử mà bẩm nhỏ rằng : « Tôi có một chuyện muốn thưa với tam vị, mà còn e tam-vị quở trách. » La-Côn nói : « Có chuyện gì thì nói đi, không hề chi. » Chủ tiệm thưa rằng : « Như tam vị có lòng miễng chấp thì tôi mới dám thưa. Chẳng biết bữa nay có ai ở bất bình chi với Trầm-công-tử cho nên người dạy tôi đuổi khách, dọn lầu đặng có bắt người ấy lên lầu nầy mà trị tội ; song tôi e làm như vậy thì xúc phạm đến tam vị chăng, cho nên chưa dám nói, vậy xin mời tam-vị trở về an nghĩ cho sớm, rồi ngày mai sẻ đến mà vầy tiệc. » La-Côn nói : « Tưởng là chuyện

chi chớ như chuyện đó, nó đánh ai thì mặc nó, còn anh em tôi ăn uống thì mặc tôi, đâu đó có phần, có cau chi mà phòng ngại.» Chũ tiệm biết ý ba người không đi, thì không dám nói nữa. La-Côn nói với Hồ-Khuê rằng : « Chẳng biết chuyện chi mà nó làm dữ lắm vậy ? » Hồ-Khuê nói : « Để tôi lại hỏi thăm cho rỏ, mới biết đầu đuôi.» Nói rồi thì bước lại mà hỏi Cầm-thượng-Thiên rằng : « Chú có phải là gia-quyến của Trầm-thái-sư chăng ?» Cầm-thượng-Thiên đáp rằng : « Phải. » Hồ-Khuê hỏi : « Vậy chớ Trầm-công-tữ muốn dọn tiệm mà bắt ai đó ? » Cầm-thượng-Thiên biết Hồ-Khuê là một bọn với La-công-tữ, cho nên không dám khinh dể, lấy việc Kỳ-tữ-Phú mắng nhiếc Trầm-đinh-Phương mà thuật lại cho Hồ-Khuê nghe. Hồ-Khuê bước lại thuật hết cho anh em La-công-tữ nghe. La-Côn nói : « Ấy là nó giành phần phải mà nói láo cho người ta, xưa nay đâu mà kết suôi-gia với quan, lấy làm quí lắm, có gả thì gả không gả thì thôi, lẽ nào mà lại dám mắng nhiếc ? » Hồ-Khuê nghe nói lấy làm phải mà rằng : « Để tôi đi xuống kiếm Kỳ-tữ-Phú hỏi lại cho biết lẽ ngay gian. » Bèn xuống kiếm cha con Kỳ-tữ-Phú mà hỏi, thì mấy người đều chịu rằng có. Hồ-Khuê tỏ sự Trầm-đinh-Phương đã sắp đặt cho mấy người ấy nghe. Cha con Kỳ-tữ-Phú và Trương-nhị-Nương nghe nói thì kinh hải, lật-đật kiếm ngỏ mà trốn, khi ấy bốn phía nó đã đóng cữa và canh giờ nghiêm nhặc, cho nên mấy người không phương trốn lánh được.

Lúc ấy Kỳ-xảo-Vân thảm khóc vô cùng. Trương-nhị-Nương nói : « Nước đả tới trôn, có khóc cũng không đặng, chúng ta phải tầm phương mà tị nạn, mới xong. » Bèn dắc nhau chạy ra ngỏ trước, gặp Trầm-đinh-Phương hét lèn một tiếng, thì gia-đinh chạy ra vây phủ mà bắt. Ba người ấy thấy bốn năm mươi gia-đinh cầm cây cầm hèo mà nói với Kỳ-tữ-Phú rằng : « Chú phải gả con gái chú cho công-tữ, thì có tiền ban bạc thưởng ; nếu không vâng lời ắc là không còn tánh mạng. » Kỳ-tữ-Phú liệu chạy không khỏi, bèn đứng lại mà mắng rằng : « Đang giữa ban ngày mà chúng bây đi hảm hiếp con gái người ta, sao không sợ tội lỗi ? » Nói rồi thì xốc lại tới trước mặt Trầm-đinh-Phương ; bị gia-đinh đánh một cây, liền té nhào xuống đất mà chết giấc ; Trầm-đinh-Phương chạy lại kiếm Kỳ-xảo-Vân. Khi ấy Xảo-Vân thấy cha mình bị đánh, thì kiếm chốn lánh mình ; bị Trầm-đinh-Phương nhảy tới chận đầu ôm ngang

lưng mà chạy. Trương-nhị-Nương chạy theo niếu lại bị Cầm-thượng-Thiên đón đầu đạp nhào xuống đất liền bắc tĩnh nhơn sự.

HỒI THỨ SÁU

La-Côn đánh phá Măng-xuân-Viên

Đương lúc Trầm-đình-Phương bồng Kỳ-xảo-Vân chạy ra phía sau, chẳng dè anh em La-công-tử còn ở nơi Lưu-xuân-các, thấy vậy thì nổi giận nhảy xuống chạy theo nắm cổ Trầm-đình-Phương lại. Trầm-đình-Phương cả kinh mà rằng : « Tôi với công-tử cũng là bạn đồng liêu với nhau, đừng làm như vậy mà mất tình nghĩa anh em. » La-Côn hỏi rằng : « Sao lại bồng con gái người ta mà chạy ? Phải nói cho tôi biết. » Đình-Phương chưa kịp trả lời, bọn gia-đinh thấy chủ bị nắm cổ, thì xúm lại mà tiếp cứu, La-Côn nổi nóng liền thã Trầm-đình-Phương ra rồi chạy vô trong tiệm giựt một cây song sắt nặng được 100 cân, ra đánh một hồi, gia - đinh đều ngã tẻ bỏ hèo mà chạy hết. Hồ-Khuê và La-Xáng thì chạy xuống cứu Kỳ-tử-Phú và Trương-nhi-Nương. Còn Xảo-Vân nhờ có La-Côn bắt Trầm-đình-Phương, cho nên Đình-Phương thã nàng ra, chạy lên Lưu-xuân-các mà ẩn mình, còn Cầm-thượng-Thiên và Trầm-đình-Phương đều chạy trốn dưới hồ. Khi ấy anh em La-công-tử và mấy người bị nạn đều đem nhau lên Lưu-xuân-các. Kỳ-tử-Phú quì lạy anh em La-công-tử, mà xin cứu chị con mình cho khỏi nạn. La-Xáng nói : « Đừng lạy khóc làm gì, ngươi hãy nói cho ta rỏ biết căn do gốc tích làm sao, rồi chúng ta sẻ cứu cho. » Tử-Phú nghe hỏi thì tỏ hết đầu đuôi việc mình và thuật lại việc Trầm-đình-Phương hiếp đáp cha con mình cho mấy anh em La-Xáng nghe. Ba người nghe nói đều động lòng nổi nóng xuống lầu mà mắng rằng : « Trầm-đình-Phương dám lớn gan mà hãm hiếp người ta, mi phãi ra mà thú tội với mấy người đã bị hiếp đáp đây, nếu không thì chúng ta quyết đánh chết rồi lại dắc cha con nó mà tâu cùng Thiên-tử nữa. » Khi ấy Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên còn trốn dưới hồ Cầm-thượng-Thiên ngóc cổ mà nói nhỏ với Đình-Phương rằng : « Công-tử không lẻ đi nhịn thua, chúng nó tuy có tài mặc lòng, song lời tục người ta nói rằng : *Cáo-cào chống chẳng nổi xe*, bây giờ ta kêu gia-đinh lại cho đông, mà cự địch với nó

thì nó cũng phải thua. » Trầm-đình-Phương nghe lời vào tiệm nhóm lại 200 gia-đinh phân ra mà vây bốn phía, rồi Trầm-đình-Phương ra kêu La-Côn mà rằng : « Vã tao với mi cũng là bạn công-tử với nhau, mà việc nầy cũng chẳng can phạm chi đến mi, mi lại khinh dể tao thì tao áp lại lẻ nhịn thua mi. » Nói rồi khiến gia-đinh bốn phía không mà đánh với anh em La-công-tử. Chúng nó vâng lịnh vát cây xách hèo vào mà loạn đã. La-Xáng thấy vậy kêu Hồ-Khuê rằng : « Hồ-huynh phải giữ lấy cha con Kỳ-tử-Phú, đặng hai anh em tôi cự-địch cho. » Nói rồi nhị vị công-tử mỗi người dựt mỗi cây song sắt mà cự địch, khi ấy Trầm-đình-Phương dắc gia-đinh lên Lưu-xuân-các mà bắt cha con Kỳ-tử-Phú ; chẳng dè có Hồ-Khuê cản trở, cho nên chúng nó chẳng làm chi được. Anh em La-Côn ra đánh một hồi, quân ấy bị đánh hết năm sáu mươi người, làm cho đồ bể hư nát trên từu lầu chẳng còn chi cã. Trầm-đình-Phương với Cầm-thượng-Thiên chạy núp phía sau, Hồ-Khuê xem thấy chúng nó chạy hết rồi, thì kêu anh em La-công-tử lại không cho theo đánh nữa, và mở cữa lầu dắc cha con Kỳ-tử-Phú ra ngoài. Lại thấy một tốp hơn trăm người đều cầm gươm giáo phủ vây bốn phía. Trầm-đình-Phương kêu gia-đinh mà rằng : Chúng bây phải vây bắt cho đặng anh em nó, thì tao sẻ trọng thưởng cho.» Anh em La-công-tử nghe nói nỗi giận đều ra tay đánh dẹp. Tẻ ra bị Cầm-thượng-Thiên lộn vào, bồng Kỳ-xão-Vân mà chạy.

HỒI THỨ BÃY

La-Xáng tìm phương cứu người mắc nạn

Nói về Trầm-đình-Phương thấy Cầm-thượng-Thiên bồng Kỳ-xảo-Vân chạy ra phía sau rồi thì cã mầng, bèn dắc gia-đinh đi bắt Kỳ-tử-Phú mà đam vào một phía. Trương-nhị-Nương thấy vậy kêu anh em La-công-tử chạy theo tiếp cứu. Hồ-Khuê nghe kêu trở lại tìm kiếm chẳng thấy cha con Kỳ-tử-Phú thì cã kinh chạy tới kêu anh em La-công-tử trở lại mà tìm kiếm. Trầm-đình-Phương nghe ba người đuổi theo, bèn đem cha con Kỳ-tử-Phú mà giấu nơi tiểu lầu, và khiến gia-đinh gìn giữ, rồi dắc Cầm-thượng-Thiên trở ra, khi ấy ba anh em La-công-tử đã đánh tan bọn gia-đinh rồi mà còn đang kiếm cha con Kỳ-tử-Phú. La-Xáng lại ẩn mình dưới gốc đào thấy Đình-Phương đi ngang qua

thì nhảy ra mà nắm cổ, bọn gia-đinh thấy Đinh-Phương bị bắt, đều trở lại mà giãi vây, lại gặp La-Côn và Hồ-Khuê ngăn trở.

La-Xáng xách cổ Đinh-Phương mà vật xuống đất, rồi hỏi : « Cha con Xảo-Vân ở tại nơi nào ? » Hồ-Khuê chĩ cho La-Côn. La-Côn nghe được, liền chạy tới đứng giữ hai bên. Bọn gia-đinh thấy vậy thì đứng xa xa mà ngó, chẳng dám vô mà cứu chữa. La-Xáng rút gươm ra, kê nơi cổ Trầm-đinh-Phương mà hỏi : « Sống chết hai đường, mi muốn đường nào ? » Đinh-Phương khũng-khiếp than khóc mà rằng : « Xin La-huynh dung cho tôi một phen, chẳng khác chi cha mẹ tôi sanh tôi ra một lần nữa.» La-Xáng hỏi : « Mi giấu cha con họ Kỳ ở đâu thì phải chĩ ra, bằng không thì tao quyết cắt đầu mi, chớ chẳng dung.» Đinh-Phương nói : « Chúng nó trốn ở đâu, thiệt tôi không thấy, xin La-huynh thã tôi ra, đặng tôi dắc đi tìm kiếm.» La-Xáng trở sống gươm mà cứa cổ Đinh-Phương. Đinh-Phương sợ chết, liền khai rằng : « Hai cha con va còn tại nơi tửu-lầu. » Anh em La-công-tữ nói : « Vậy thì mi phải khiến gia-đinh dắc cha con va lại đây, thì chúng ta mới tha tội.» Đinh-Phương ngóc cổ dậy, kêu gia-đinh mà bảo dắc cha con Kỳ-tữ-Phú ra. La-Côn thấy cha con Kỳ-tử-Phú ra, thì nói rằng : « Bây phải mở cữa cho mau, đặng người ta ra, nếu không, thì bây sẻ chết hết bây giờ. » Ai nấy nghe nói đều sợ, đua nhau chạy mở cữa cho cha con Tữ-Phú và Trương-nhị-Nương ra. La-Côn nói lớn rằng : « Đồ súc sanh, đừng có cậy thế hiếp người như vậy nữa. » Nói rồi thì đá Đinh-Phương một đá, té nhào xuống mà chết giấc, và mắng nhiếc om sòm, rồi rủ nhau ra đi. Lúc ấy Cầm-thượng-Thiên thấy Đinh-Phương bị La-Côn đá, thì cã kinh, chẳng dám rụt rịt. Đến chừng thấy ba anh em họ La đi xa rồi, thì đở Đinh-Phương dậy và hối gia-đinh khiên về dinh mà điều trị.

La-Xáng đi dọc đàng thì nói với Hồ-Khuê rằng : « Nay chúng ta đánh Đinh-Phương chết giấc, ắt là gây oán gây thù chớ chẳng không, song nó không làm chi nổi anh em tôi đặng, duy sợ cho Hồ-đại-huynh với cha con Kỳ-tữ-Phú, tôi e khi không khỏi tay nó.» Hồ-Khuê nói : « Nếu muốn tiện việc khỏi gây họa, thì bảo gia-nhơn đem ngựa về trước, còn chúng ta thì kiếm cha con họ Kỳ mà thương-nghị, rồi sẻ về sau.» La-Côn nói : « Phải.» Bèn bảo gia-nhơn rằng : « Bây đem ngựa về trước và thưa cùng mẹ ta

rằng : Anh em ta còn uống rượu chơi, rồi sẻ về sau » Gia-nhơn vâng lời, đem ngựa về, còn ba anh em đi kiếm cha con họ Kỷ. Đi vừa nữa dặm, thấy cha con Kỷ-tữ-phú và Trương-nhị-Nương đương chạy, mà có bộ sợ Đinh-Phương theo. Hồ-Khuê kêu rằng : « Bớ chú bị nạn khi nảy, đứng lại cho anh em tôi thương nghị một đều. » Tữ-Phú ngó lại thấy ba người theo kêu, thì biết là mấy ông cứu mình khi nảy, bèn kêu nhau đứng lại. Khi ấy Tữ-Phú thấy Hồ-Khuê đi trước, liền qui xuống mà lay và khóc. Hồ-Khuê lại đở dậy, và chĩ hai vị công-tữ mà rằng : « Hai vị công-tữ đây là con La-nguyên-soái Tiều nầy, nay người thấy cha con chú bị Đinh-Phương hiếp đáp, nên người động lòng mà cứu khỏi tai nạn, ấy là ơn trọng của người. » Tữ-Phú nghe nói, liền cúi lạy mà thưa rằng : « Ơn của hai ông trọng lắm, cứu cha con tôi khỏi nạn nghèo, tôi nguyện ghi lòng chẳng dám quên. » La-Xáng nói : « Chú ôi ! Lạy lục mà làm chi, nay anh em tôi theo chú đây, đặng lo giùm cho cha con chú. Vậy chú hảy kiếm nơi mà lánh nạn đi, vì Đinh-Phương bị anh em tôi đánh nó, chắc là gây oán gây thù chớ chẳng không, nhưng mà anh em tôi đây, nó không làm chi nổi, duy sợ cho cha con chú không khỏi tay nó, và anh tôi đây cũng mang họa nữa. » Tữ-Phú nói : « Nguyên tôi là là người ở phũ Hoài-an. Nay cha con tôi bị nạn nghèo nầy, nên tính về quê củ mà tị nạn. » Trương-nhị-Nương nghe nói, liền khóc rằng : « Vã thằng Cầm-thượng-Thiên thường quen biết tôi lắm, sợ mấy ông đi rồi, thì ắt là nó với Đinh-Phương lập mưu mà hại tôi chớ chẳng không. » Nói rồi liền khóc òa. Kỷ-xảo-Vân nói : « Chẳng khó chi, vậy xin dì theo cha con tôi về Hoài-an mà lánh họa, đặng mà náu-nương hầm-hút cùng nhau thì tiện hơn. » Trương-nhị-Nương nói : « Từ gặp cha con cháu đến đây, thì dì thương cháu chẳng khác chi tình nghĩa mẹ con, nay phân nhau kẻ ở người đi như vầy sao cho đành ? Vậy thì dì cũng nghe theo lời cháu mà đi luôn cuộc. » Tữ-Phú nghe nói rất mừng.

HỒI THỨ TÁM

Hồ-Khuê Tư-Ngọc-Hửu đi lánh nạn.

Nói về La-Côn nghe cha con Tữ-Phú và Trương-nhị-Nương đang tính trở về Hoài-an, bèn nói rằng : « Vã đây về Hoài-an thì xa lắm ! Sợ Đinh-Phương hay đặng, ắt là nó đem quân theo chận đường đón nẻo mà bắt lại. Khi ấy biết

lấy ai mà chống trả cùng chúng nó ? » La-Xáng hỏi : « Vậy chớ ý em liệu làm sao ? » La-Côn nói : « Hồ-đại-huynh cũng người phũ Hoài-an, ý em muốn cho Hồ-đại-huynh về Hoài-an, đặng trước là viếng bác gái coi mưa nắng thể nào, và tị họa ; sau là mấy người nầy cũng khỏi lo về việc Đinh-Phương hãm hiếp. » Hồ-Khuê nói : « Phải lắm ! phải lắm ! » Từ-Phú cã mầng, liền cúi lạy và thưa rằng : « Chúng tôi đặng sống đây, cũng nhờ ba ông cứu khỏi, thì nghĩa ấy cầm bằng non sông, chẳng biết ngày nào trả đặng ? » La-Côn nói : « Việc đã nhứt định rồi, vậy mấy người lo về sắm sữa đồ hành-lý, đặng rạng ngày hiệp với Hồ-đại-huynh mà lên đường cho sớm, chẳng nên chậm trễ. » Nói rồi hai đàng từ giã mà về. Cha con Kỷ-tữ-Phú và Trương-nhị-Nương về đến quán rồi lo cuốn gói, áo quần, tiền bạc, đâu đó sắn sàng hết. Còn ba anh em họ La đem nhau về dinh vào hậu đường mà ra mắt mẹ mình là Tần-phu-nhơn, lại thưa dối rằng : « Anh em con mắc gặp người bạn thiết của Hồ-đại-huynh cầm lại đàm đạo chơi, cho nên về trễ, xin mẹ miễn chấp. » Tần-phu-nhơn liền cười mà nói rằng : « Bây khéo nói dối thì thôi ! nếu có gặp bạn thiết, sao chẳng mời người về đây ? » Hồ-Khuê thưa rằng : « Thưa bác rõ, anh em tôi không mời người đến đây, vì người mắc sắm sữa đồ hành-lý, đặng trở về Hoài-an, nên cháu về đây từ tạ bác đặng đi cùng người mà về thăm mẹ cháu. » Tần-phu-nhơn nói : « Cháu về gấp quá bác biết lấy chi cho cháu về đường. » Hồ-Khuê thưa : « Tình bác cháu còn nhiều ngày, xin bác mở lượng hãi hà đam lòng thương cháu cho đến cùng, thì hơn. » Tần-phu-nhơn khiến gia-thần lo dọn một tiệc tống-hành, và bảo hai con mình hết lòng đàm đạo cho phỉ tình anh em, đặng Hồ-Khuê lên đường. Tiệc xong rồi, Hồ-Khuê lạy tạ Tần-phu-nhơn mà thưa rằng : « Cháu đã hẹn cùng bạn thiết của cháu, hừng đông nầy cháu phải đến mà đi cùng người cho sớm, mà chừng ấy e bác còn an giấc, nên cháu vào từ tạ trước, đặng mai có đi cho sớm. » Tần-phu-nhơn nói : « Giã ơn cháu, và bác không có chi, vậy cháu lấy 50 lượng bạc nầy mà làm sở phí về đường. » Hồ-Khuê lạy tạ rồi lui ra thơ-phòng mà từ giã hai vị công-tữ. Hai người đem ra 300 lượng bạc mà nói rằng : « Xin đại-huynh dùng của nầy làm sở phí đi đường, và xin thưa lại cùng bác rằng : Hai em cũng kính thăm bác đặng đôi chử khương-ninh. » Hồ-Khuê tạ ơn, rồi anh em chuyện vãng trót đêm.

Đến hừng đông Hồ-Khuê thức dậy sắm sữa đồ hành-lý rồi, lưng đai cung tên tay cầm roi sắt, đi thẳng đến quán mà kêu hai cha con Kỳ-tử-Phú và Trương-nhị-Nương. Hai đàng gặp nhau đều mừng, rước vào quán thết trà xong rồi liền kéo nhau lên đường.

Hồ-Khuê và ba người trong quán ra đi mướn thuyền mà về Hoài-an. Khi ấy có hai vị công-tử đến đưa, thì hai đàng đều vời lụy mà phân nhau.

Nói về Trầm-đình-Phương bị đá chết giấc, gia-đình đem về thơ-phòng, thuốc men điều trị chưa đặng mạnh, Đinh-Phương nghĩ tức mình cứ thở ra hoài.

Ngày thứ, người chủ tiệm đến thơ-phòng ra mắt mà xin bồi thường những đồ đổ bể ấy. Đinh-Phương hỏi gia-đình đem bạc bồi thường xong rồi, thì tức mình mà nghĩ thầm rằng : « Ta đã tốn của, cũng vì anh em La-Xáng : vậy ta tìm cho đặng cha con Kỳ-tử-Phú và thằng đen ấy mà trả thù thì mới đã nư giận cho.» Cầm-thượng-Thiên nói : « Việc trả thù để sau sẻ hay, chẳng lo chi. Bây giờ nếu muốn cho đặng việc nầy, thì phải sai vài mươi gia-đình đến tại quận mà hỏi thăm Trương-nhị-Nương, rồi kiếm bắt cho đặng Kỳ-xảo-Vân thì hay hơn.» Đinh-Phương nói : « Ta sợ anh em La-Xáng hay đặng thì mang khốn đi chăng. » Thượng-Thiên nói : Tôi nghe Tần-phu-nhơn nghiêm-cấm nhị công-tử lắm, không cho ra đã lâu, hôm qua hai anh em công-tử xin phép đi có một ngày mà thôi, lẽ đâu chơi bời đặng nửa.» Đinh-Phương nói : » Làm vậy sợ nó kêu nài mình về sự hãm hiếp chúng dân chăng ? « Thượng-Thiên nói : Phải mạo một cái hôn-thơ-giả biên tên tôi vô đứng làm mai-nhơn, lại biên hết những đồ sính-lễ, rồi đam qua đó, dầu có kêu nài đều chi đến Thiên-từ, thì công-tử chiếu tờ hôn-thơ ra đành-rành, mà lại nội triều có quan Thái-sư là lớn, không lẽ hàng bá quan đi binh vực một đứa bần dân mà bỏ công tử xin công-tử đừng lo.» Đinh-Phương cã mừng và khen hay bèn hối gia-nhơn đam viết mực cho Cầm-thượng-Thiên làm hôn-thơ giả, kêu gia-đình vào mà bảo rằng : « Con gái họ Kỳ có nhan sắc, rất đẹp lòng ta, cho nên bấy lâu ta tốn hao bạc tiền đã nhiều, mà không làm chi đặng, nay có Cầm-thượng-Thiên lập kế nầy. Vậy chúng bây đam đồ sính-lễ đến đó, mà bắt Xảo-Vân về cho đặng, thì ta sẻ trọng thưởng, còn như có việc gì ngăn trở thì có cha ta đở vọt cho, vậy chúng bây hãy hết lòng mà bắt cho đặng con

họ Kỳ, đứng t-ỏa lòng ta đã ước ao bấy lâu. Gia-đinh vâng lời, liền lảnh những đồ sinh-lễ mà đi, lại kêu thêm hơn 30 đứa còn-quang theo làm hậu ứng.

Đến quán thì thấy cửa đóng bịch-bùng, bèn ra phía sau thì cũng thấy cửa khóa lại, chạy hỏi thăm những người lân-cận thì ai nấy đều chẳng biết, gia-đinh đem đồ sinh-lễ trở về thưa lại. Đinh-Phương lật đật hỏi : « Việc ấy ra thế nào ? » Gia-đinh thuật lại mọi việc cho Đinh-Phương nghe. Đinh-Phương lấy làm lạ. Cầm-thượng-Thiên nói : « Công-tử đừng nóng, tôi còn một chước lạ nữa.

HỒI THỨ CHÍN

Trầm-Khiêm viếng bịnh con tại thơ phòng

Nói về Cầm-thượng-Thiên nói với Đinh-Phương rằng « Trương-nhị-Nương là người quê quán ở đây, chắc là trốn một hai ngày nơi lối xóm mà thôi. Nếu công-tử muốn đặng việc, phải sai gia đinh đến đó bẻ khóa đạp cửa làm dữ đặng cho nó sợ hư của hại nhà, thì chắc phải ra mặt. Khi nó ra, thì bắt mà đánh khảo, bão phải chỉ cha con Từ-Phú ra, bằng không thì đánh chết.» Đinh-phương cã mừng lại khen rằng : « Chước hay thiệt.» Liền-sai gia-đinh đến đó mà làm theo kết ấy.

Gia-đinh vâng lời kéo nhau tới quán, bước vào muốn ra tay bẽ khóa, xãy thấy có một miếng giấy đề chữ rằng *La-công-tử niêm-phong*. Lại có một yết thị gián rằng : *Nếu ai cả gan xé niêm này thì bị đánh chết*. Gia-đinh thấy vậy đều nhìn mặt nhau một hồi, rồi kéo nhau về mà thuật lại những đều chúng nó thấy cho Đinh-Phương nghe. Đinh-Phương nghe nói tức giận, liền té nhào xuống đất mà chết giấc. Cầm thượng-Thiên và gia-nhơn xúm lại đở Đinh-Phương lên giường, rồi hối nhau đam lửa mà hơ cho Đinh-Phương. Đinh-Phương tỉnh lại thì than rằng : « Anh em họ La, rất nên bạc ác, ta nguyện một sống một thác với chúng nó mà thôi. » Cầm-thượng-Thiên theo khuyên giải hết lời, rồi từ giã ra về.

Nói về Trầm-đinh-Phương từ khi phát bịnh thì càng ngày càng nặng, tứ chi khuyết lảnh, ngủ tạng hôn mê, bức áo xé quần, nói xàm chưởi bậy ; gia nhơn liền chạy báo với Trần-phu-nhơn, Phu-nhơn cã kinh, đến thơ-phòng, thấy con mình mang bịnh trượng, lăn lộn rên-la, hôn mê nói sảng, như vậy thì hối gia-nhơn kêu Lương-y, Lương-y tới chẩn mạch rồi thì đoán rằng « Bởi công-tử nóng giận và

tức mình mà sinh ra bịnh nầy, lại thêm chứng ngoại cãm nữa.» Nói rồi lấy viết làm một y-án để lại mà từ giã ra về. Trầm-phu-nhơn lại bảo gia-nhơn theo Lương-y lấy thuốc về đồ cho con mình, rồi nghĩ thầm rằng : Vã con ta ở tại Trường-an đây, quân dân đều kinh trượng, nhứt hô bá ứng, chúng chúng đều kinh, lẻ nào lại tức mình việc chi mà đến nỗi làm bịnh trọng như vậy ? » Nghĩ rồi vào đở Đinh-Phương giậy mà hỏi rằng : « Ai hiếp đáp con, nên nỗi tức-giận mà làm bịnh như vầy ? Con hãy nói cho mẹ biết, đặng mẹ lo trả thù cho.» Đinh-Phương gượng gạo mà thưa rằng : « Mẹ ôi ! Tức lắm mà nói không xiết, nếu mẹ muốn rỏ bịnh con, xin hỏi Cầm-thượng-Thiên thì biết.» Lúc ấy gia-đinh vào thưa rằng : « Ông đi chầu đã về.» Phu-nhơn lật đật chạy ra nói với Trầm-thái-sư rằng : « Ông ôi ! Con mình bị ai hiếp đáp đến nỗi giận mà sanh bịnh, còn đương nằm tại thơ-phòng, mà tôi hỏi thì nó không chịu nói, lại biểu tôi hỏi Cầm-thượng-Thiên thì rỏ.» Trầm-Khiêm cã kinh, liền đến thơ-phòng thấy con mình mang bịnh trượng, lại xem tờ án cũa lương-y rồi bão gia-nhơn đòi Thượng-Thiên đến. Cầm-thượng-Thiên nghe Trầm-Khiêm đòi, thì cã sợ, tính muốn trốn, song e trốn không khỏi, phãi đánh liều tới đó. Trầm-Khiêm hỏi : « Nay con ta làm bịnh nặng, song hỏi nó không nói, lại biểu hỏi nhà ngươi thì rỏ bịnh ấy, vậy ngươi phải nói cho thiệt, đặng ta nghe thữ ? » Cầm-thượng-Thiên khi ấy cũng muốn giấu mà sợ bị khốn, bèn thưa rằng : « Xin thượng-quan tha tội thì tôi cứ thiệt nói ngay.» Trầm-Khiêm nói : Ngươi cứ thật nói ngay cho ta nghe thì có tội chi mà sợ ? » Thượng-Thiên nói dối rằng : « Hôm nọ công-tữ với tôi đến tữu-lầu uống rượu và xem hoa chơi. Lúc đang uống, thấy có một người con gái đến xem hoa. Xem rồi lại hái phá những hoa ấy, công-tữ thấy vậy bèn la rầy, lúc đó có anh em công-tữ họ La cũng đến uống rượu trên lầu ấy, thấy công-tữ la rầy người con gái ấy liền mắng nhiếc công-tữ nhiều điều, lại ỷ mình sức mạnh áp lại đánh công-tữ và tôi, bởi vậy cho nên công tữ mới tức mình mà thọ bịnh ấy. » Trầm-Khiêm nghe nói nỗi giận mà rằng : « Đồ súc - sanh, sao dám hiếp đáp con ta như vậy ? » Phu-nhơn nói : « Ấy vậy ông phãi toan lo mưu kế chi tâu với Thiên-tữ mà trừng trị chúng nó, đặng trã thù cho vừa lòng con mình. Nếu để vậy chúng nó tưởng không ai làm chi nỗi, mai mốt lại ỷ quen mà đánh nữa.» Trầm-Khiêm nói : « Lảo củng

muốn tâu cho Thiên-tử hay, nhưng mà nội triều bá quan ai củng đều kiên sợ họ La, là bởi ông nó khi trước bị Cáp-tô-Văn bắn chết, nên Thái-tôn thương yêu La-Thị là tôi có nghĩa, vì nước quên nhà, lại ban cho con cháu họ La cột tờ chiếu vàng, trong có đề chữ rằng : *Phàm chúng nó có giết người đi nữa, cũng không tội lỗi.* Nay con ta bị chúng nó đánh, chưa biết liệu làm sao. » Phu-nhơn nói : « Cha chả làm quan đến bực Thái-sư tại triều, mà trừ mấy thằng khốn kiếp ấy không đặng. Nói như vậy, con ta đây là gì, mà chúng nó muốn đánh giết chừng nào thì đánh ? » Nói rồi liền đi đến thơ-phòng mà khóc với con mình. Còn Trầm-Khiêm, từ ấy thì cứ lo kiếm mưu nầy thế kia đặng có hại cho đặng họ La mà báo thù.

Ngày thứ gia-nhơn vào báo rằng : « Có người của La-nguyên-soái ở quan-ãi về, xin ra mắt. » Trầm-Khiêm nói : « Cho người ấy vào. » Người ấy vào liền xá, rồi dâng tờ biểu-chương cho Trầm-Khiêm. Trầm-Khiêm xem rồi cã mầng mà nghĩ thầm rằng : « Hay a ! Thù nhà trả đặng rồi ! »

HỒI THỨ MƯỜI

Mạo sớ Trầm-gia toàn trả oán

Nói về Nguyên-soái La-Tăng ra Ải-quang đánh dẹp Thát-Đát, thì thắng đặng hai trận, bèn đam binh mà khêu chiến, té ra bị Thát-Đát phục binh bốn phía vây phủ, làm cho La-nguyên-soái không phương cự địch, phải lam một tờ văn-biểu, sai gia-thần là Tôn-Tín về triều mà xin binh cứu viện, Tôn-Tín vâng lịnh lãnh văn-biểu suốt đêm về Trường-an. Đến nơi thì ra mắt Trầm-Khiêm trước, là cố ý cậy người vào tâu cho Thiên-tử hay và dâng văn-biểu ấy. Trầm-Khiêm xem rồi dây lâu, bèn hỏi Tôn-Tín rằng : « Ngươi muốn làm quan chăng ? » Tôn-Tín nói : « Bẩm thượng-quan làm quan ai lại không muốn ? » Trầm-Khiêm nói : « Như ngươi muốn phải nghe theo chước ta đây, ắt là ngươi đặng làm quan tức thì.» Tôn-Tín nói : « Xin thượng-quan dạy bảo, dầu sống thác tôi củng hết lòng mà vâng lịnh.» Trầm-Khiêm nói : « Vã La-Tăng là người khắc bạc sanh-linh lắm, nên tại triều bá quan đều ghét, nay va bị vậy nơi quan-ãi, thế khó về đặng, nên ta muốn làm ngươi một là văn-biểu mà giả rằng : La-Tăng bị vây nơi quan-ãi nay đã đầu giặc rồi. Khi dâng văn-

biểu ấy thì ta sẻ luôn dịp tâu cùng Thiên tử, xin phong cho ngươi làm Chĩ-huy-sứ đặng hiệp với Tổng-binh mà giữ gin ãi-quan. Làm như vậy, thi vinh-hiển cho ngươi biết chừng nào ?» Tôn-Tín cã mầng mà thưa rằng: « Thượng-quan có lòng thương đến tôi, lẻ đâu tôi chẳng hết lòng vâng lời mưu chước cũa thượng-quan dạy biểu.» Trầm-Khiêm cã đẹp, bèn đam vào hậu đường mà bảo gia-nhơn là Chương-Hoằng đem viết mực cho mình làm một tờ văn-tấu giã rồi dặn Tôn-Tín rằng : « Đến mai ngươi tới ngọ-môn cho sớm, đặng ta đam ngươi vào Triều mà dâng văn-biểu nầy, chẳng nên chậm trể.» Tôn-Tín liền lãnh lấy văn-biểu giã ấy, rồi lạy tạ lui ra quán dịch mà nghĩ, đặng đợi ngày mai có vào chầu.

Lúc Trầm-Khiêm và Tôn-Tín đang bàn luận mưu kế mà hại họ La, thì có một tên gia-nhơn là Chương-Hoằng, là người tâm phúc cũa La-Tăng hồi trước, nay thấy Trầm-Khiêm và La-Tăng cừu oán với nhau, cho nên đam mình đến ở với Trầm-Khiêm, đặng lúc nào nguy biến thì thông báo cho La-Tăng hay. Còn vợ con mình thì ký thác cho họ La, mà Tần-phu-nhơn cấp dưỡng cã mãm. Chương-Hoằng đến ở với Trầm-Khiêm đã hơn mười năm, Trầm-Khiêm thấy Chương-Hoằng lanh lợi, thì thương yêu lắm, để làm quân tâm phúc.

Nói về Chương-Hoằng khi ra vô nghe lóng thì trong lòng lo sợ và nghĩ thầm rằng : « Việc nguy biến khốn nạn như vầy mà mình không thông tin cho sớm, ắt là cã gia-quyến họ La mang hại, còn muốn đi bây giờ thì sợ Trầm-Khiêm hay đặng, ắt mình mang khổ.» Nghĩ tới nghĩ lui hoài, mà không ra kế, ngồi đứng không yên, kế thấy trời vừa tối, ngồi lo tưởng rằng : « Có ông già giữ cửa ngoài đây, tánh hay ưa rượu, còn mình đang lo thông tin dữ cho họ La khỏi mang họa, thì làm như vầy . . . như vầy . . .» Tính rồi cã mầng, đợi cho cã dinh an nghĩ, rồi lén cập một chai rượu ngon và ít món đồ ăn dư mà đam ra cữa. Ông già giữ cữa hỏi : « Cháu ra đây làm chi tối vậy ?» Chương-Hoằng nói : « Ở trong dinh buồn quá, nên đợi cã dinh ngũ hết, cháu lén trốn ra đây đặng chuyện vãng với bác chơi cho vui » Ông già ấy nói : « Ngoài nầy cũng buồn vậy. » Chương-Hoằng nói : « Nay cháu có đam rượu ngon và đồ ăn đây. Vậy bác cháu mình ăn uống và đàm đạo chơi cho vui. » Ông già ấy lâu ngày thèm rượu, nghe nói rượu ngon thì đẹp ý. Chương-Hoằng liền lấy rượu và đồ ăn mà bày

ra. Ông già liền rót rượu uống vài chén, thì khoái chí mà cười rằng : « Rượu ngon dữ a ! » Chương-Hoằng nghĩ thầm rằng : « May dữ a ! Mình có thể thông tin cho gia quyến họ La rồi. » Bèn nói dối với ông già ấy rằng : « Cháu có một chuyện xin bác làm ơn với cháu một phen, ước đặng chăng ? » Ông già ấy nói : « Chuyện chi cháu nói cho bác nghe, không lẻ bác chối từ. » Chương-Hoằng nói : « Nguyên cháu có một người bạn-hữu ở xa đến thăm ba bốn bữa rày, song cháu mắc việc trong dinh hoài, không ra đặng mà chuyện vãng với người ấy cho phỉ tình anh em, nên đêm nay cháu muốn ra trong giây phút, rồi sẻ trở vô. Xin bác làm ơn để cữa mà đợi cháu, ước đặng chăng ? » Ông già ấy có hơi rượu xoàng-xoàng, liền chịu mà rằng : « Tưởng việc chi khó, chớ cháu muốn ra trong giây lác rồi trở vô, thì không hề gì, vì bác thức khuya lắm, cháu có đi thì đi cho mau mà vô, đừng ở khuya, sợ Thượng-quan hay đặng mà liên lụy tới bác, tội nghiệp. » Chương-Hoằng cã mừng, liền từ tạ ra khỏi cữa, chạy tuốt về nhà gỏ cữa kêu vợ. Vương-thị nghe kêu, liền mở cữa thấy chồng về khuya lại thở hào hển, thì hỏi rằng : « Có chi anh về khuya mà lại thất sắc như vậy ? » Chương-Hoằng nói : « Khổ lắm ! Khổ lắm ! Nay Trầm-Khiêm toan mưu kiếm kế mà hại gia-quyến La-nguyên-soái, nội ngày mai đây họa sẻ đến, nên ta trốn về thông báo đây. » Bèn thuật hết đầu đuôi cho Vương-thị nghe. Vương-thị cã kinh mà rằng : « Việc đả gần tới, vợ chồng mình phãi đến kêu cữa La-gia mà thông báo cho Tần-phu-nhơn và hai vị công-tữ hay, đặng người toan liệu. » Nói rồi vợ chồng đều đi đến La-phũ.

Nói về hai vợ chồng Chương-Hoằng đến kêu cữa. Gia-nhơn ra thấy Trương-Hoằng, liền vào báo cho Tần-phu-nhơn và hai vị công-tữ hay. Phu-nhơn nghe báo thì nghĩ thầm rằng : « Vả Chương-Hoằng ở bên Trầm-Khiêm, sao lại về đây khuya lắm vậy ? » Bèn bước ra hỏi. Chương-Hoằng liền than rằng : « Bà ôi ! Khó lắm. Nay Nguyên-soái đả bị vây nơi quan-ải, nên sai Tôn-Tín đệ văn-biểu về, mà xin binh cứu viện. Bị Trầm-Khiêm dụ dỗ Tôn-Tín, mạo làm một tờ văn-biểu giả đặng tâu với vua rằng : Ông đã đầu giặc rồi, cho nên tôi sợ họa ấy ngày mai sẻ đến, vậy tôi phải trốn về đây mà thông tin cho bà hay. Xin bà lo liệu thế nào, kẻo làm đại-họa. » Tần-phu-nhơn nghe nói liền té xuống mà chết giấc. Vợ chồng

Chương-Hoằng và công-tử khiên vào giường, giây phút tỉnh lại mà than rằng : « Đại nạn dữ a ! Nay Trầm-Khiêm đem lòng bạc ác như vầy, muốn làm cho cả nhà ta đều bị hại, biết lấy ai mà đối nại cho Thiên-tử rõ ? » Nói rồi liền khóc oà, cả nhà đều than thở không cùng. Chương-Hoằng nói : « Việc hại gần tới, phải lo liệu thể nào cho kịp, chẳng nên chậm trễ. » Phu-nhơn nói : « Chúng ta đây không lẻ để vậy mà chịu thác phải lo liệu làm sao mà thoát vòng ly tiếc. » La-Xáng nói : « Xin mẹ cho anh em tôi đam gia-tướng qua mà giết phức thằng Trầm-Khiêm rồi kéo binh đi luôn ra quan-ãi mà giải vây cho cha tôi thì tiện lắm. » La-Côn can rằng : « Chẳng nên đâu ! Vã lúc nầy Trầm-Khiêm đặng vua yêu lắm, nay chúng ta đến giết nó thì đặng rồi, song sợ thiên-tử nói anh em mình làm loạn, ắc bị tội nặng nữa. » Chương-Hoằng nói : « Từ xưa đến nay trong 36 chước, duy có một chước trốn là hơn hết, nay việc hại gần đến trước mặt, xin bà và hai vị công-tử tìm phương tị nạn thì hay hơn. » Phu-nhơn nói : « Việc gấp lắm, hai con phải đi qua nhà nhạc-gia của 2 con, mà xin binh mã đặng đi luôn ra quan-ãi giải vây cho cha con, còn để mẹ ở đây mà chịu tội, như Hoàng-thượng có tra vấn hai con, thì mẹ sẻ tâu đối rằng ; Hai con đi học phương xa. » Hai vị công-tử than thở và thưa rằng : « Hai con đi thì đả an phận rồi, để mẹ ở lại mà chịu thác thì sao đành ? » Phu-nhơn gận mà rằng : « Thân mẹ đây đả già rồi, dầu có thác thì lại càng rạng tiết, lo cho hai con tầm phương tị nạn, đặng sau có báo oán và dựng tông môn họ La lại, nếu hai con chẳng nghe thì mẹ quyết tự ái trước mặt hai con tức thì. » Hai vị công-tử thấy mẹ nói quá, thì than khóc không cùng.

Chương-Hoằng thấy hai vị công-tử bận biệu khóc hoài không chịu đi, bèn nói rằng : « Cách đây 30 dặm, có một kiền chùa kêu là Thủy-vân-am, vẫn là am của bà con tôi, xin bà hảy thay xiêm đổi áo đặng đến đó mà ẩn mình, còn hai vị công-tử phải chia nhau hai ngã mà cầu viện binh mã đặng ra ãi quang mà giải cho Nguyên soái cho mau ; làm như vậy thì ngày sau hội hiệp một nhà, chẳng muộn chi. » Phu-nhơn nói : « Mẹ con ta đi đặng rồi, song e lịnh Thiên-tử đòi hỏi mà không có ta đây, thì sai ngươi tầm nã, càng thêm khổ nữa. » Vương-thị nói : « Bấy lâu vợ chồng tôi mang ơn nặng của Phu-nhơn bảo cố. Nay tôi xin hết lòng mà trả ơn. Vậy xin bà đi cho kịp, để tôi giả dạng mặc đồ y phục mà ở đây, như Thiên-tử truyền bắt,

thì có tôi chịu thế từ cho. » Phu-nhơn thấy vậy dụ dự chưa đành. Chương-Hoằng nói : « Nước đã tới trôn, phải toan dời, xin phu-nhơn hảy sắm sữa lên đường cho mau.» Phu-nhơn thấy vợ chồng Chương-Hoằng nài nĩ lắm, phải đi sắm sữa đồ hành lý với hai vị công-tử đặng mà lên đường. Phu-nhơn nói : « Mẹ con ta khỏi họa nầy cũng nhờ ơn vợ chồng người, ơn tợ non cao, biết ngày nào trả đặng. » Nói rồi liền khóc oà, Lúc ấy Chương-Hoằng lại cho con mình là Chương-Kỳ, theo mà bảo hộ Tần-phu-nhơn nữa. Hai đàng từ biệt khóc than đưa ra khỏi dinh. Rồi phu-nhơn đến am tự, còn hai vị công-tử thì đi viện binh.

HỒI THỨ MƯỜI MỘT

Thủy-vân-am, La-phu-nhơn lánh họa

Nói về Tần-phu-nhơn đi với hai vị công-tử và Chương-Kỳ, ra cữa sau mà trốn. Thương hại cho phu-nhơn không dám đi kiệu, cũng không dám đi ngựa, phải lần hồi theo đường nhỏ mà lên Thủy-vân-am.

Còn Chương-Hoằng thấy Tần-phu-nhơn và nhị-vị công-tử đi rồi, thì trở về khóc lóc với vợ một hồi, rồi trở về đinh Trầm-Khiêm. Lúc ấy đã canh ba rồi. Thời may ông già giữ cữa còn chờ Chương-Hoằng về, rồi mới đóng cữa.

Ngày thứ Trầm-Khiêm vào chầu lại có Chương-Hoằng theo hầu, đi đến ngọ-môn thì gặp Tôn-Tín cầm văn-biểu giả mà chờ. Trầm-Khiêm thâu tờ văn-biểu ấy mà vào chầu. Khi các quan triều bái tung hô rồi, thì Trầm-Khiêm ra qui dâng văn-biểu ấy mà tâu rằng : « Ngày trước Bệ-hạ sai Việt-quấc-công là La-Tăng ra dẹp giặc Thát-đát, không dè La-Tăng thất trận, lại dam dạ tham sanh húy tữ qua đầu, Thát-đát rồi. Nay có văn-biểu cũa Vương-Hoài xin binh cứu viện. Vậy Bệ-hạ liệu định thế nào ? » Vua nghe tâu cã kinh, khiến nội-thị triệu người đam văn-biểu là Tôn-Tín vào chầu. Vua lấy văn-biểu mà xem, xem rồi thì cã giận mà hỏi rằng : « Quần-thần ai dám lãnh mạng đam binh ra dẹp giặc ấy chăng ? » Trầm-Khiêm tâu rằng : « Giặc không cần gì phãi lo. Xin Bệ-hạ sai quan Hiệu-húy đam 3.000 binh hiệp với Tôn-Tín đây, mà giữ-gìn cữa ãi thì đủ rồi. » Vua nghe tâu, liền phong cho Tôn-Tín làm Chĩ-huy-sứ, lại hạ chỉ nội ngày ấy phãi xuất binh. Tôn-Tín cả mừng, tạ ơn mà lui ra,

Trầm-Khiêm lại tâu nữa rằng : « Tôi nghe La-Tăng có hai đứa con là La-Xáng và La-Côn, đều có sức mạnh, nếu chúng nó hay cha mình đã đầu Thát-đát rồi, ắc mong lòng phãn nghịch, mà làm lý ứng ngoại hiệp, tôi e ngày sau sanh hại cho Triều-đình lắm. » Vua phán rằng : « Lời khanh tâu rất phãi. » Bèn hạ chĩ cho Kim-Trảo vỏ-sĩ đam một ngàn vỏ-lâm-quân, đến vây La-phủ, bất kỳ già trẻ bé lớn đều bắt ra pháp-trảng mà xữ trảm. Vỏ-sĩ vâng lịnh ra đi. Vua lại khiến Trầm-Khiêm rằng : « Khanh hảy đến đó biên hết gia-tài cũa La-Tăng mà nhập kho. » Trầm-Khiêm lãnh chỉ ra đi. Lúc ấy các quan đều than thở mà bàn luận với nhau rằng : « Công nghiệp của Việt-quấc-công biết là chừng nào, nay lại bị họa lớn như vầy, thiệt là đáng tiếc. » Hộ-quấc-công là Tần-Song, Vệ-quấc-công là Lý-phùng-Xuân ; Ngạc-quấc-công là Huất-tri-Viễn và Bảo-quấc-công lá Đoàn-Trung, bốn người đều thương nghị với nhau rằng : « Vã La-Tăng là người trung trực lắm, lẻ đâu lại chịu đầu Thát-đát sao ? Thế khi có duyên cớ chi đây chớ chẳng không. » Thương nghị như vậy, bèn qui xuống mà tâu rằng : « La-Tăng không đền nợ nước, chẳng kể ơn vua, nay Bệ-hạ truyền lịnh chiếm hết cả nhà thi cũng đáng lắm, song xin Bệ-hạ nghỉ đến công lao cũa La-Thành thuở trước, xuống lòng nhơn đức mà tha tội cho họ La nhờ. » Vua nghe tâu nỗi giận mà rằng : « La-Tăng là tôi phãn nghịch, lẻ thì tru di tam tộc mới phãi ; nay Trầm làm như vậy, ấy là Trầm nghĩ công lao La-Thành thuở trước lắm. Sao các khanh còn dám nhiều lời mà ngăn trở lịnh Trầm, hay là đồng lòng phãn nghịch với La-Tăng chăng ? » Bốn người ấy tâu rằng : « Xin Bệ-hạ bớt giận, chúng tôi nghĩ vì việc ấy không chắc là La-Tăng làm như vậy ; nếu Bệ-hạ giết hết gia-quyến va, chúng tôi e ngày sau rỏ lại. Khi ấy Bệ-hạ có ăn-năn cho mấy đi nữa, cũng đã muộn rồi. Vậy xin Bệ-hạ gián chĩ bắt vợ con va giam tại Nam-lao mà tra hỏi cho đành rành sự tích và chờ cho thiệt tin, rồi sẻ làm tội cũng không muộn chi. » Vua nghe tâu thì ngầm nghĩ giây lâu, bèn đổi giận làm vui mà rằng : « Thôi, Trầm cũng nghe lời các khanh. » Bèn hạ chĩ cho Huỳnh-môn-quan khiến Trầm-Khiêm thâu hết gia tài và bắt gia-quyến của La-Tăng mà cầm ngục. Huỳnh-môn-quan vâng mạng lãnh chỉ ra đi.

Nói về vợ cũa Chương-Hoằng là Vương-thị, từ khi Tần-phu-nhơn và nhị-vị công-tử đi rồi, thì thay đổi áo quần,

đến trước bàn thần mà vái rằng : « Xin thần linh phò hộ cho nhị-vị công-tử đi phen nầy, đặng bình an sức khỏe, sum hiệp cha con, rồi đam binh về báo thù. Nếu đặng như vậy, thì dầu tôi thác xuống suối vàng đi nữa, cũng vui lòng mà nhắm mắt. » Vái rồi thì khóc rống một hồi, lại vào phòng Tần-phu-nhơn ngồi đó mà chờ quân đến bắt. Rạng ngày cả nhà thức dậy, thấy phu-nhơn và nhị vị công-tử vắng mặt, thì đương bàn luận cùng nhau ; xảy đâu Kim-Trảo vỏ-sĩ kéo binh ào tới, bắt kỳ già trẻ bé lớn đều bắt hết ; gia-đình không biết cớ gì, đều kêu khóc vang-dầy. Bắt rồi thì vỏ-sĩ lại kiếm phu-nhơn và hai vị công-tử mà bắt nữa. Vương-thị thấy vỏ-sĩ đến bắt, thì nói lớn tiếng rằng : « Ta chờ đây đã lâu, chớ không phải là sợ thác đâu. » Vỏ-sĩ thưa rằng : Ấy là lịnh vua, chúng tôi phải vâng, nào chúng tôi có muốn làm chi như vậy ? » Vương-thị bèn bó tay mà chịu trói. Vỏ-sĩ lại kiếm hai vị công-tử nữa, song kiếm không đặng, bèn trở về mà báo với Trầm-thái-sư. Khi ấy Thái-sư cũng đi vừa tới, khiến vỏ-sĩ dẫn phu-nhơn ra mà xem. Vương-thị thấy mặt Trầm-Khiêm thì chưởi mắng om sòm. Trầm-Khiêm lại khiến quân vào biên hết gia-tư của La-Tăng. Té ra La-Tăng là người làm quan thanh-liêm lắm, cho nên tuy làm đến bực công-hầu như vậy, mà gia-tài cũng không đặng bao nhiêu, hết thảy chừng một muôn lượng mà thôi.

Biên phong rồi, Trầm-Khiêm mới hỏi vỏ sĩ rằng : « Vậy chớ bắt hết gia-quyến của La-Tăng đặng mấy người, mà có bắt đặng La-Xáng, La-Côn chăng ? » Vỏ-sĩ thưa : « Chúng tôi kiếm đã khắp nơi mà không thấy hai vị công-tử ấy. » Trầm-Khiêm nghe nói cả kinh mà rằng : « Nếu La-Xáng, La-Côn mà trốn khỏi đây, ắt là sanh oán gây thù chớ chẳng không. » Nói rồi bèn hỏi Phu-nhơn giả rằng : « Vậy chớ La-Xáng và La-Côn ở đâu thì phải khai ngay đi, nếu không thì tánh mạng không còn. » Phu-nhơn giả đáp rằng : « Chúng nó đi lên trời rồi, nếu mi muốn kiếm chúng nó thì chờ kiếp khác mới kiếm đặng. » Nói rồi lại mắng nhiếc Trầm-Khiêm một hồi. Trầm-Khiêm thấy Phu-nhơn giả nói cứng cỏi như vậy, liệu bề hỏi không ra, bèn khiến vỏ-sĩ dắc hết gia-quyến của La-Tăng hơn năm mươi người, đam đến chợ Vân-dương mà xữ trãm.

Đến nơi, vừa muốn ra tay, kế lấy Huỳnh-môn-quan cỡi ngựa đến mà kêu lớn rằng : « Thánh-thượng hạ chỉ cho Thái-sư phải đam hết gia-quyến của La-Tăng mà giam vào

ngục. Còn Thái-sư và Tần-phu-nhơn phải vào chầu mà chờ lịnh pháp.» Trầm-Khiêm vâng lịnh, khiến vỏ-sĩ dẫn gia-quyến của La-Tăng mà giam vào ngục, còn mình đi với Phu-nhơn giả mà vào chầu vua. Lúc ấy các quan thấy Phu-nhơn giả đều không biết, duy có Tần-Song thấy không phải em mình thì trong lòng sanh nghi, bèn bước lại gần mà xem cho rỏ ràng. Khi ấy Trầm-Khiêm bước vào qui lạy và tâu rằng : « Tôi vâng lịnh biên phong gia-tài và bắt hết gia-quyến của La-Tăng, song La-Xáng và La-Côn trốn mất, kiếm không đặng, nên phải về mà phục chĩ.» Vua nghe tâu, bèn hỏi Phu-nhơn giả rằng : « Nay La-Tăng tham sanh hủy tữ, không kể đến nợ nước ơn vua, đã đành lòng đầu giặc rồi, vậy chớ La-Xáng và La-Côn ở đâu thì Phu-nhơn hảy khai thiệt đi.» Phu-nhơn giả tâu rằng : « Chúng nó đi học phương xa đã hai tháng nay, còn chồng tôi bị vây nơi Ải-quan, sai người đam biểu-chương và mà xin binh cứu viện, không dè Trầm-Khiêm đam lòng gian nịnh, tàng hại trung lương, làm ra một tờ biểu giả mà tâu gian cho chồng tôi. Xin Thánh-thượng mở lượng cao minh mà tra đi xét lại cho chồng tôi nhờ.» Trầm-Khiêm nói : « La-Tăng đầu giặc, sự tích đã rỏ ràng, sao Phu-nhơn còn dám tới giữa triều-đình mà mắng tôi là gian nịnh ? » Phu-nhơn giả mắng rằng : « Mi là thằng gian-thần, ăn cho uổng cơm vua lộc nước, cứ mong lòng muốn hại người ngay. Nói thiệt, thiếp khi sống đây mà không đặng ăn thịt mi, thì đến khi thác, thiếp cũng nguyện bắt hồn mi cho đặng. » Nói rồi liền lần lưng, lấy một ngọn đao mà đâm Trầm-Khiêm.

HỒI THỨ MƯỜI HAI

Vương-thị liều thác, vì thương chủ

Nói về Vương-thị lấy đao trong lưng mà đâm Trầm-Khiêm. Trầm-Khiêm lật đật chạy né sau cột đền ; té ra Vương-thị đâm không trúng. Thiên-tữ thấy vậy cã kinh, liền kêu vỏ-sĩ lại tiếp. Vương-thị đâm Trầm-Khiêm không trúng, thì cã giận, hét lớn một tiếng, rồi đâm mình mà thác tại giữa trào. Ai ai thấy vậy đều kinh. Vua truyền linh đam thây Vương-thị mà chém, lại đam gia-quyến của La-Tăng mà chém hết.

Lúc ấy các quan thấy gia-quyến La-Tăng đều bị tru-lục thì ai nấy đều than thở và khen Tần-phu-nhơn là người liệt-nữ. Duy có Tần-Song thấy không phải em mình thì,

sanh nghi, mà nghĩ rằng : « Rỏ ràng người ấy không phải là em ta, không biết là ai chịu chết thế đây, cũng là một chuyện lạ lắm, song không biết em ta và hai cháu ta trốn đi phương nào ? » Nghĩ như vậy thì khóc thầm mà không dám di lậu cùng ai.

Đêm ấy có Chương-Hoằng đến tỏ các việc cho Tần-Song nghe. Tần-Song cã mầng mà rằng : « Làm trai ít có ai trung nghĩa như ngươi ; còn đờn-bà cũng ít ai tiết nghĩa như vợ ngươi ! » Bèn khiến công-tử sắm sữa đặng ngày mai có lên Thủy-vân-am mà viếng Tần-phu-nhơn. Công-tử vâng lời ra đi.

Nói về Trầm-Khiêm từ ngày hại đặng gia-quyến La-Tăng rồi, bèn về thuật lại với con mình là Trầm-đinh-Phương. Đinh-Phương cã mầng, từ ấy bịnh càng ngày càng dảm, chẳng bao lâu quả đặng lành mạnh như củ.

Ngày kia Trầm-đinh-Phương thưa với Trầm-Khiêm rằng : « Tuy cha đã trừ đặng họ La mặc dầu, song La-Xáng và La-Côn thoát khỏi, ví như phát cỏ mà không nhổ rễ, gặp mưa cũng mọc lên nữa, thì trừ không nỗi. » Trầm-Khiêm nói : « Tuy chúng nó trốn khỏi mặc dầu, song chẳng bao lâu đây sẽ bị tay cha, chờ chẳng không ! » Trầm-đinh-Phương nghe nói cã mầng.

Nói về Tần-phu-nhơn đi với hai vị công-tử ra khỏi cữa thành thì đã canh hai rồi ; đàng đi vắng vẻ mà lòng sợ phập-phồng. Phu-nhơn và đi và khóc. Đi đến canh năm mới tới Thủy-vân-am.

Rang ngày hai vị công-tử từ giã Phu-nhơn và dặn dò bà vãi, rồi quải gói ra đi. Khi đi thì Tần-phu-nhơn dặn rằng : « Thằng lớn thì qua Vân-nam, mà từ đây đến đó, thì xa lắm ; vậy thì phải đam Chương-Kỳ theo cho có bạn ; nếu có cơ hội chi thì phải thông tin cho mẹ hay ; còn thằng nhỏ thì qua Hoài-an, đặng có ra mắt cha vợ con, mà tỏ hết sự tình, rồi cũng đi qua Vân-nam mà giãi vây cho cha con ; phải cẩn thận cho lắm, thì mẹ mới an lòng. » Nhị vị công-tử đều thưa rằng : « Xin mẫu thân gượng gạo làm vui mà ở lại chốn nầy, đặng cho 2 con ra đi. » Phu-nhơn lại kêu Chương-Kỳ mà dặn dò một hồi, rồi rơi lụy mà phân nhau. Khi hai vị công-tử vừa muốn ra đi, xãy nghe tiếng người kêu cữa. Hai vị công-tử lật đật vào phòng mà trốn, để cho bà vãi ra mở cữa. Giây phút có một vị công-tử còn nhỏ bước vào. Phu-nhơn xem thấy thì biết là Tần-Hườn, bèn kêu hai vị công-tử ra mà chào hỏi nhau. Tần-

phu-nhơn hỏi : « Chớ sao cháu biết cô ở đây ? » Tần-Huờn mới thuật hết mấy lời của Chương-Hoằng cho Phu-nhơn nghe và tỏ chuyện Vương-Thị tử tiết tại giữa trào. Phu-nhơn nghe nói khóc rống một hồi. Tần-Huờn nói : « Cô phải ở đây mà làm chi, xin về dinh cha tôi mà ở, không hề chi đâu. » La-Côn nói : « Hiền-huynh ôi ! Vã Trường-an là nơi tai mắt rất nhiều tôi e giấu không nhẹm, thì lại sanh đều tai họa cho cậu nửa. Thôi ! Để mẹ tôi ở đây là nơi vắng vẻ, thì tiện hơn. Vậy xin hiền-huynh đam lòng đoái tưởng lấy mẹ tôi, tới lui mà thăm viếng cho thường, ấy là ơn trọng. » Tần-Huờn nói : « Ấy là việc bổn phận của qua phải làm, vậy hai em hảy an lòng mà tị nạn, còn việc thăm viếng thì để mặc qua. » Nói rồi thì thúc hối hai vị công-tữ lên đường cho mau. Hai vị công-tữ lạy tạ Tần-phu-nhơn và từ giã Tần-Huờn mà lên đường.

Còn Tần-Huờn cũng dặn dò bà vãi mà gởi gấm cô mình rồi từ giã mà trở về dinh.

Nói về hai vị công-tữ đi một đỗi xa xa mới đến ngã tư đường thì tách nhau, một người qua Vân-nam, một người qua Hoài-an. Khi đi thì La-Xáng nói với La-Côn rằng : « Em ôi ! em đến Hoài-an hễ viện đặng binh cứu, thì phải đến Vân-nam cho mau, kẻo qua trông lắm. » La-Côn nói : « Em đã biết rồi, miễng là anh lo lấy phận anh đường xa xuôi, phải ráng mà cẩn thận cho lắm. » Hai người bèn rơi lụy giã nhau mà lên đường.

Nói về La-Côn thấy La-Xáng đi xa rồi, thì ngậm ngùi than thở mà đi một mình. Đi đến đâu thấy lạ cảnh lạ quê chừng nào, càng thêm đau lòng xót dạ chừng nấy. Đi đã mấy ngày mới đến tỉnh Sơn-đông, phủ Úng-châu, huyện Linh-dương. Khi vào thành, thì thấy có yết thị của Trần-Khiêm truyền rao cho các nơi phải bắt La-Côn và La-Xáng lại có vẻ chơn dung nữa. Lúc ấy lại có quan-quân đương tra xét những người lạ mặt, thì La-Côn cã kinh không dám đi theo đường cái, bèn vào núp trong miễu đặng chờ trời tối sẻ đi.

Ngày kia đi đến một khỗ kêu là Phụng-liên-trấn. Chỗ nầy ước đặng 30 nóc gia. La-Côn vào đó kiếm nơi mà an nghĩ, đặng mai có đi. Kiếm đến một cái nhà lớn ở giữa còn các nhà kia ở xung quanh, xem ra nhà ấy nguy nga lắm La-Côn bèn nghĩ rằng : « Mấy bữa rày ta đi đêm hoài, cho nên bị hơi sương thì trong mình muốn cãm, vậy

ta/hãy ghé vào đây mà nghĩ một đôi bữa rồi sẻ lên đường. » Nghĩ như vậy bèn ghé vào đó mà ngủ nhờ.

La-Côn bước đến nhà ấy mà gỏ cữa, thì thấy có 1 ông già mặt trắng, râu bạc, chống gậy bước ra mà hỏi rằng : « Chú là ai, ở đâu đến đây ? » La-Côn lật-đật thi lễ mà rằng : « Tôi là người ở phương xa đi lở đường, xin ông làm ơn cho tôi ngủ nhờ một đêm. » Ông-già ấy đứng nhẩm diện mạo La-Côn một hồi, rồi nói rằng : « Vậy thì mời vào đây rồi tôi sẻ nói chuyện. » La-Công bèn vào nhà trong. Đến nơi thì ông già ấy mời La-Côn ngồi. La-Côn thi-lễ rồi mới ngồi. Ông già ấy hỏi rằng : « Quí-khách tên họ là chi, quê quán ở đâu ? Xin cho tôi biết. » La-Côn thưa rằng : « Tôi là người ở Trường-an, họ Trương tên Côn, vậy chớ bác tên họ chi, xin cho cháu rỏ. » Ông già ấy nói : « Té ra quí-khách ở Trường-an, có khi quí-khách cũng biết danh tôi chớ ; tôi là Trình-Phụng, con cháu của Lỗ-quắc-công Trình-giáo-Kim đây, vì tôi không muốn làm quan, cho nên về theo rẫy bái mà hưởng phước thanh nhàn, lại nhờ có ơn lịnh Thiên-tữ mỗi năm cũng cấp dưỡng bổn lộc như thường. Mới đây nghe gia-quyến của anh La-Tăng bị hại, cho nên tôi đã sai con tôi là Trình-Bội đến Trường-an mà hỏi thăm tin tức ấy cho rỏ. » La-Côn nghe nói thì rơi lụy, bèn kiếm lời mà nói cho nguôi lòng. Giây lâu gia-đình dọn cơm ra. Trình-Phụng mời La-Côn ăn. Ăn rồi lại khiến dọn ngoài nhà khách cho La-Côn nghĩ.

Đêm ấy La-Côn phát bịnh nhứt đầu nóng lạnh mình mẩy đau rêm, lại ho-hen nữa. Gia-đình thấy vậy báo cho Trình-Phụng hay, Trình-Phụng lật đật ra nhà-khách mà xem, thì thấy La-Côn đương-ngũ mà khóc rằng : « Trầm-Khiêm ! Trầm-Khiêm ! Mi hại ta cho đến nỗi nầy ! » Gia-đình thấy La-Công chiêm-bao nói như vậy, thì cã kinh và nghĩ thầm rằng : « Có khi người nầy là con cháu La-Tăng chi đây, vậy chúng ta bắt nạp cho quan mà lãnh thưởng thì khá lắm. » Nghĩ như vậy, bèn áp vào muốn trói La-Côn lại.

HỒI THỨ MƯỜI BA

La-Côn lánh-nạn được họ Trình đoái tưởng

Nói về mấy đứa gia-đình của Trình-Phụng, khi nghe La-Côn nói như vậy thì áp lại bắt La-Côn, đặng mà lảnh thưởng. Trình-Phụng nạt rằng : « Đừng làm liếu. Vã nó đương đau mê mang không biết phải con cháu họ La hay chăng ?

Nếu bây nghe nó nói mê nói xàm mà bắt lầm, thì chẳng những là chúng bây mang họa mà thôi ; lại ta đây cũng phải khó lòng nữa. Thôi, để chờ nó tĩnh, ta tra đi gạn lại, như quả thì sẻ bắt, không muộn chi. » Mấy đứa gia-đinh thấy Trình-Phụng nói như vậy không dám bắt. Trình-Phụng khiến gia-đinh đi ngủ hết. Rồi lại ngồi gần một bên La-Côn mà ngầm nghĩ rằng : « Thằng nầy diện mạo không phải con nhà hèn hạ, thế khi La-Côn hay là La-Xáng chi đây, mà cũng còn nghi, lẽ nào La-Côn La-Xáng lại không ra ải-quang mà cứu cha, còn muốn đến Hoài-an mà làm gì ? Thôi để xem lại đồ y-phục và đồ hành-lý của nó đây, thì có khi hiểu đặng. » Nghĩ như vậy bèn với tay lấy gói đồ của La-Côn, đặng có mở ra xem. Khi mới lấy gói ấy thì rớt ra một cây gươm. Trình-Phụng cầm gươm ấy lại gần đến rút ra mà xem, thì thấy gươm ấy có đề ba chữ : *Việc-quốc-công*. Trình-Phụng cả kinh mà rằng : « Nếu vậy quả thiệt là La-công-tữ rồi đây. Nếu ta không cẩn thận, để cho thiên-hạ phong-văn ra thì còn gì nó ? » Bèn lật-đật đút gươm vào vỏ và xách gói đam vào phòng mà giao cho con gái mình là Trình-tiểu-Thơ cất. (Nguyên phu-nhơn của Trình-Phụng đã qua đời rồi, để lại hai người con, một trai một gái, trai là Trình-Hội, đi Trường-an chưa về, gái là Trình-tiểu-Thơ đây tên là Ngọc-Mai, mới 16 tuổi mà hình dung đẹp đẽ, văn vỏ gồm tài. Còn việc nữ-công thì Trình-Phụng đều phú cho một tay Tiểu-thơ xem sóc).

Ngày thứ Trình-Phụng thấy La-Côn mê mang không biết chi cả, bèn khiến người khiên vào nhà trong mà rước thầy điều trị. Cách vài ngày thì bịnh đả dảm lần.

Ngày kia gia-đinh vào thưa với Trình-Phụng rằng : « Có người ở bên Nam-trang đến mời ông qua mà thâu lúa ruộng. » Trình-Phụng nghe nói khiến gia-đinh sắm sữa nang thát ra đi.

Khi đi thì Trình-Phụng kêu Tiểu-thơ mà dặn rằng : « Con ở nhà phải xem sóc nhắc-nhở gia-đinh lo việc thuốc thang cho La-công-tữ, đến khi nó mạnh thì cầm nó ở lại đôi ba ngày cho thiệt-mạnh, rồi sẻ đi. » Tiểu-thơ vâng lời. Trình-Phụng dặn dò và sắp đặt việc nhà xong rồi, thì đi với gia-đinh qua Nam-trang.

Cách ba bốn ngày bịnh La-Côn mười phần đã bớt đặng năm phần, mới biết Trình-Phụng đời mình vào nhà trong mà nuôi, thì lòng càng cãm ơn lắm. Đến chừng xem lại mất gói đồ và cây gươm, thì thất kinh mà nghĩ rằng :

« Mất gói đồ thì không hại chi, duy có một cây gươm của cha ta có chạm chữ, nếu về tay người khác đây, e khi đi lậu ra thì ắt là tánh mạng ta không còn. » Khi La-Côn đương suy nghĩ và lo sợ như vậy, xảy có một con tỷ-tất nhỏ, ước chừng mười hai mười ba tuổi, tay bưng một chén nước trà đam đến bên giường dâng cho La-Côn mà rằng : « Mời cậu nhậu trà. » La-Côn với bưng chén trà mà hỏi rằng : « Vậy chớ cô em có biết cái gói của tôi ở đâu chăng ? » Con tỷ-tấc ấy thưa rằng : « Ông tôi đã đam cất trong phòng cô tôi rồi. » La-Côn hỏi : « Bây giờ ông đi đâu vắng ? » Con tỷ-tấc ấy thưa rằng : « Ông tôi đi qua bên Nam-trang thâu lúa ruộng rồi. » La-Côn nói : « Xin cô em làm ơn đam giùm gói ấy ra đây đặng tôi lấy mà dùng. » Con tỷ-tấc vâng lời vào trong, chẳng bao lâu thì trở ra mà thưa với La-Côn rằng : « Cô tôi bảo tôi ra thưa với cậu rằng : gói đồ đó cô tôi cất rồi, nếu lấy ra sợ người ta thấy thì khó lòng. » La-Côn nghe nói thì trong lòng nghi ngại và nghĩ rằng : « Trong thế Tiểu-thơ rỏ biết sự tích của mình, cho nên mới nói mấy lời ấy. Khó dữ a ! Nếu lận sự ra đây ắt là tánh mạng mình không còn. Thôi, chi bằng gượng đau mà đi thì hay hơn. » Nghĩ như vậy, bèn ngồi giậy mà rằng : « Cô em ôi ! Nay tôi tính đi, vậy cô em hảy vào mà đam giùm gói ấy ra cho tôi và thưa lại với Tiểu-thơ rằng : « Tôi mang ơn nặng lắm để ngày sau tôi sẻ đến mà tạ ơn. » Con tỷ-tấc ấy vâng lời mà đi vô.

Giây lâu tỷ-tấc ấy ra cầm một tờ thiệp hai tay dâng cho La-Côn mà rằng : « Xin cậu hảy xem cái thiệp thì rỏ. » La-Côn liền lấy thiệp ấy mà xem, thì thấy có một bài thơ rằng :

Hảy giữ gìn vóc ngọc,
Đừng đam dạ lo toan.
Chờ cho trời êm lặn,
Sẻ đưa đó lên đàng.

Phía sau một hàng chữ nhỏ rằng : « Xin công-tữ chờ cha tôi về đây rồi sẽ lên đường. » La-Côn xem rồi thì thất kinh, nghĩ rằng : « Nếu vậy, nông nỗi của mình người đà rỏ biết ! » Nghĩ như vậy, bèn nói với con tỷ-tấc ấy rằng : « Xin cô em hảy vào mà thưa lại với Tiểu-thơ rằng : Tôi cám ơn người lắm. » Tỷ-tấc ấy vâng lời mà trở vào.

Lúc ấy La-Côn ngồi ngẫm nghĩ rằng : « Té ra ông Trình-Phụng đây có một đứa con gái tài năng dường ấy, chữ viết đã tốt, thơ làm lại hay, thiệt là thổ ngọc phúng châu, gái như vậy thì có kém gì hào kiệt ! » Khi La-Côn đương

suy nghĩ như vậy, xảy thấy con tỷ-tắc dọn ra một bồn cơm, đam để trên ghế nơi đầu giường mà mời La-Côn rằng : « Mời công-tữ dùng cơm, cô tôi có dặn tôi ra thưa với công-tữ rằng : Xin đừng cho ai thấy bài thơ của cô tôi đó. » La-Côn nói : « Cảm ơn Tiểu-thơ lắm, tôi dám đâu di lậu với ai. » Nói rồi lấy thiệp ấy ra mà đốt. Đốt rồi, bèn hỏi bà già đam cơm mà rằng : « Chẳng hay Tiểu-thơ đặng mấy tuổi, có mấy chị em, và đã hứa gả cho ai chưa ? » Bà già ấy đáp rằng : « Cô tôi có hai anh em mà thôi. Công-tữ tôi đặng 18 tuổi, cô tôi thì 16 tuổi, mà bà tôi mất sớm, cho nên thuở nay 2 người ấy có một mình tôi nuôi cho đến lớn đây, còn việc vợ chồng thì ông tôi không luận giàu nghèo, duy muốn kén cho đặng một rể văn vỏ song toàn, nhơn tài xuất chúng, mới chịu gả con. » La-Côn nghe rồi liền nói rằng : « Té ra bà-vú mà tôi không biết, xin miễng chấp. Vậy chớ Công-tữ đi đâu mà không thấy ra vào chốn nầy ? » Bà già ấy đáp rằng : « Công-tữ tôi đi Trường-an chưa về. » Giây lâu La-Côn dùng cơm rồi. Bà già ấy với con tỷ-tắc đều dọn mà bưng vào.

Đêm kia La-Côn thấy trăng tỏ, thì bước ra lê-viên mà xem trăng, xảy nghe phía bên kia có tiếng-đờn, thì nghĩ rằng : « Ông Trình-Phụng và công-tữ đều không có ở nhà, mà ai đờn đây ? Chắc là Tiểu-thơ đờn đây, chớ ai ? » Nghĩ như vậy, bèn bước lên lầu mà ngó qua phía bên kia thì thấy Tiểu-thơ, thiệt là nên trang quắc sắc, đáng bực khuynh-thành, đương ngồi mà khẩy đờn, xem ra chẳng thua chi nàng Hằng-nga trong mặt nguyệt La-Côn đứng xem giây lâu thì khen thầm rằng : « Thiệt là tài sắc song toàn ! Nếu mình đặng một người vợ như vậy, thì mới toại chí cho. » Lúc ấy Tiểu-thơ buông đờn mà ngó ra phía sau tường, thấy có một con cọp trắng thì cả kinh, bèn lấy cung mà bắn.

HỒI THỨ MƯỜI BỐN

Về quê quán Thoại-huyền-Đàng gặp anh hùng

Nói về Trình-tiểu-thơ ngó ra phía sau tường, thấy có một con cọp trắng thì lật đật lấy cung mà bắn. Khi buông tên ra thì cọp ấy biến mất, mà có một người bắt tên ấy và khen rằng : « Bắn hay dữ a ! » Tiểu-thơ nghe nói, ngó xuống thì cọp đâu không thấy, mà lại có một người còn đương đứng đó, thì cả kinh mà hỏi lớn tiếng rằng : « Gian-nhơn nào đó vậy ? » Miệng thì hỏi, tay thì bắn luôn một mũi tên nữa. La-Côn liền bắt tên và bước lại thì lễ mà

rằng : « Tôi đây chớ không phải là gian-nhơn đâu ! » Con tỳ-tấc thấy thì biết là La-Côn, liền tiếp lấy mà thưa với Tiểu-thơ rằng : « Ấy là người khách ở nhà ta mấy ngày rày đó. » Tiểu-thơ nghe nói thì ngầm nghĩ rằng : « Hèn chi người ta nói : *Cha nào con nấy*, thiệt là không lầm. » Bèn đứng dậy đáp lễ mà rằng : « Té ra người là La-công-tử đây hay sao ? Tôi không biết, nên làm đều thất lễ, xin miền chấp. » La-Côn nói : « Không phải, tôi là họ Trương, không phải là họ La đâu. » Tiểu-thơ cười mà rằng : « Thôi, từ nầy về sau Công-tử đừng đi đâu nữa, mà tầu lậu ra, thì khó lòng, hãy trở về thơ-phòng mà nghỉ. » Nói rồi liền quày quả trở vô. » (Nguyên con cọp trắng ấy là tướng tinh cũa La-Côn. Đến chừng Trình-tiểu-Thơ bắn một mủi tên La-Côn giựt mình thì tướng tinh ấy biến mất.)

La-Côn nghe Tiểu-thơ nói bấy nhiêu lời thì vội vã trở về thơ-phòng mà ngầm nghĩ rằng : « Hôm trước thấy thơ từ cũa nàng ấy, thì ngở là một người tài mạo giai-nhơn mà thôi. Ai dè là một người nữ trung hào-kiệt như vậy. Ôi thôi, cha mình bị nạn mà không lo, lại để mà tưởng việc tài sắc của người ta thì ích gì. » Nói như vậy bèn đi ngũ.

Ngày thứ La-Côn thức dậy thấy có một con A-huờn ôm một pho sách có gói ngoài bằng một cái khăn lụa, đam lại mà dâng cho La-Côn và thưa rằng : « Cô tôi thấy công-tử nằm một mình, sợ công-tử buồn, nên sai tôi đam sách ra đây cho công-tử xem mà giải buồn. » La-Côn ngầm nghĩ rằng : « Sách nầy chắc có duyên cớ chi đây, chớ chẳng không. » Bèn mở gói ra mà xem thì thấy có một cái thơ, mà ngoài bao có đề năm chữ rằng : « *La-thế-huynh mật-khãi.* » La-Côn liền giở thơ ra xem.

Thơ rằng :

« *Hôm qua chưa biết, nên bắn hai mủi tên, xin miền chấp.*
« *Thiếp thấy tài công-tử bắt tên thì biết là võ nghệ cao-*
« *cường rồi. Lời xưa có nói : Có vỏ lược phải có văn-*
« *chương. Tưởng khi công-tử văn tử cũng giỏi chớ chẳng*
« *không. Hôm trước thiếp có dâng một bài ngủ-ngôn, xin*
« *công-tử họa lại một bài, cho thiếp học theo với.*

« *Trình-ngọc-Mai dâng thơ.* »

La-Côn xem rồi thì cười rằng : « Té ra cô nầy cũng là người đa tình. » Người ta đã muốn cho mình làm thơ, nếu mình không làm, té ra mình dở. » Bèn lấy viết mà họa bài thơ ấy rằng :

Ngựa vâng lời vàng ngọc,
Đà bớt dạ lo toan ;

Tất lòng chi nói xiết,
Mối tơ vưởng trăm đàng.

Phía sau lại có viết mấy hàng chữ rằng : « Từ ngày tôi đến đây, thì mắc lấy bịnh oan lở ra, may cũng nhờ có Tôn-công đoái tưởng, ơn ấy vi tợ hải hà. Hôm qua đây xem thấy tôn-nhan rồi, song không biết nhành vàng lá ngọc như vậy mà phàm phu có với tới đặng chăng ? Cho nên tôi mơ tưởng hoài đi mà thôi.

La-Côn kĩnh thơ. »

Viết rồi niêm lại mà để trong thơ-phòng. Xảy thấy tỷ-tấc ấy đến thì nói : « Xin đam thơ nầy cho Tiểu-thơ. » Con tỷ-tấc ấy vâng lời lãnh thơ ra đi. Trong giây phút lại thấy xách gói áo quần của La-Công ra mà rằng : « Cô tôi sợ công-tữ không có áo quần mà thay, cho nên khiến tôi đam ra cho công-tữ thay. » Nói rồi bèn trao gói ấy cho La-Côn. La-Côn giở ra xem thì thấy còn như cũ, mà cây gươm ấy thì không phải là cây gươm của mình, bèn coi lại kỹ-lưởng, thì thấy có chạm ba chữ *Lỗ-quốc-công*. La-Côn thấy vậy thì nghĩ rằng : « Nếu vậy Tiểu-thơ đây chẳng những là nhơn tài tốt chúng mà lại tâm tánh thông minh nữa. Thế đây Tiểu-thơ muốn dinh việc hôn-nhơn với ta, cho nên đổi gươm cho ta đặng làm dấu tích đây. Thôi, người ta đã tưởng đến mình thì mình cũng không nên phụ. Ấy vậy để chờ giải vây cho cha ta về đặng rồi sẻ tính. » Nghĩ như vậy bèn cất cây gươm ấy nơi thơ-phòng. Từ ấy La-Côn an lòng ở đó mà dưởng bịnh.

Nói về Hồ-Khuê từ ngày ra đi với cha con Kỷ-tữ-Phú đặng về Hoài-an mà tị họa. Khi đi đến tỉnh Sơn-đông, phủ Đăng-châu, còn chừng 40 dặm nữa thì tới thành. Hồ-Khuê đi vừa tới Kê-trảo-sơn, thì có một đảng lâu-la chừng 30 đứa, chạy ra đón đường là :

1· Thiết-điêm-vương Bùi-thiên-Hùng, vẫn là dòng dỏi của Bùi-nguơn-Khánh.

2· Thoại-gia-các Tạ-Nguơn, vẫn là dòng dỏi của Tạ-ứng-Đăng, người nầy thao lược giỏi, mưu kế hay, cho nên mấy người kia tôn làm quân-sư.

3· Độc-nhản-trùng-đồng Lỗ-báo-Hùng.

4· Quả-thiên-Tinh Tôn-Bưu, người nầy con mắt tỏ lắm, vì ban đêm thấy rỏ cũng như ban ngày.

5· Lưỡng đầu xà Vương-Khôn.

6· Song-vĩ-yết Lý-Thân.

Mấy vị anh hùng đây đều là dòng dỏi công-thần, nay

thấy Trầm-Khiêm chuyên quyền như vậy, thì không chịu ra làm quan, bèn tụ nhau nơi Kê-trảo-sơn mà chiêu binh mãi mã. »

Ngày kia Hồ-Khuê đi vừa đến núi ấy thì có lâu-la ra đón đường và nạt lớn rằng : « Ai đi đó phải nạp tiền mãi-lộ Hồ-Khuê nghe nói nổi giận mà nạt rằng : « Loài-cường-đạo, sao bây dám cả gan muốn chọc đến tao ? Vậy chớ bây không nghe tiếng Thoại-huyền-đàng hay sao ? » Nói rồi liền hươi roi xốc lại mà đánh đứa thì lồ đầu, đứa thì gãy tay, đều lăn cù và chạy lên núi mà báo. Hồ-Khuê biết là con đại-vương cũa chúng nó chưa xuống, bèn đứng mà chờ. Chẳng bao lâu thì thấy có 2 người đi trước, dắc 200 lâu-la xuống núi mà hỏi rằng : « Phải mi là thằng đánh lâu-la ta khi nãy chăng ? » Hồ-Khuê nói : « Phải. » Nói rồi bèn hươi roi xốc lại đánh với hai người ấy. Đánh đặng vài chục hiệp, xãy nghe phía sau có tiếng khóc la om-sòm, bèn ngó lại mà xem thì thấy lâu-la bắt hai cha con Kỷ-tữ Phú và Trương-nhị-Nương mà dẫn lên núi. Hồ-Khuê thấy vậy cả kinh, bèn nỗ lực mà đánh cho hai người ấy chạy, đặng có lại mà cứu cha con Kỷ-tữ-Phú. Hai người ấy tính bề cự không lại Hồ-Khuê, bèn giơ roi mà chạy lên núi. Hồ-Khuê rượt theo và nạt lớn rằng : « Chạy đi đâu cho khỏi ? Phải thả mấy người ấy ra. » Và nói và rượt, theo gần đến sơn trại. Khi ấy lâu-la dẫn cha con Kỷ-tữ-Phú vào mà bảo cho Bùi-thiên-Hùng hay. Thiên-Hùng hỏi Kỷ-tữ-Phú, Tữ-Phú mới thuật hết sự tích cho Thiên-Hùng nghe. Thiên-Hùng cả mầng mà rằng : « Té ra người ấy cũng là một vị anh hùng. » Bèn ra mà kêu Hồ-Khuê rằng : « Bớ anh Hồ-Khuê đừng đánh nữa ; hảy vào đây mà đàm đạo cùng nhau. » Hồ-Khuê nghe kêu thì không biết là ai bèn đứng lại mà ngẫm nghĩ hoài. Thiên-Hùng thấy vậy bước ra thi-lễ mà rằng : « Hồ-huynh chớ nghi, xin mời vào đây Hồ-Khuê thấy Thiên-Hùng có ý ân-cần, bèn theo mà vào nhà Tụ-Nghĩa, thi-lễ rồi đều thuật hết tên họ và các sự tích của mình, té ra ai ai cũng đều là con cháu công-thần, Bùi-thiên-Hùng khiến lâu-la làm thịt trâu và dê mà thết đãi. Mãng tiệc rồi, Bùi-thiên-Hùng nói với Hồ-Khuê rằng : « Nay Trầm-Khiêm chuyên quyền, làm cho anh hùng mai một. Vậy Hồ-huynh ở đây mà chiêu binh mãi mã đặng có cữ đồ đại-sự thì hay hơn. » Hồ-Khuê nói : « Đại-ca có lòng tưởng tôi như vậy thì tôi củng cám ơn. Song tôi còn mẹ già, e khi ở đây không tiện. Sau đây

cũng có ngày gặp nhau. » Thiên-Hùng cầm lắm Hồ-Khuê ở lại hai ngày, rồi cũng đòi đi. Thiên-Hùng thấy cầm không đặng, túng phải đưa Hồ-Khuê xuống núi mà lên đường. Đi đến phủ Hoàn-an, vào thành thì thấy có một tốp người rất đông, đương đứng mà xem tấm yết-thị.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

Bă-ngọc-Sương giữ lòng thiết thạch.

Nói về Hồ-Khuê khi vào thành thì thấy đông người đương xúm lại coi một tấm yết-thị, bèn chen vào mà xem, thì thấy yết-thị ấy khúc trước kể các tội cũa La-Tăng, khúc sau thì họa hình La-Côn và La-Xáng, sau nữa lại có lời truyền cho các Phủ Huyện và các xã thôn rằng : « Như ai bắt đặng La-Côn La-Xáng thì thưởng 1 ngàn lượng, ai báo tin thì thưởng một trăm lượng, còn như ai chứa La-Côn La-Xáng thì đồng tội với chúng nó. » Hồ-Khuê xem rồi thì chắt lưỡi than thầm rằng : « Uổng thay công cán của họ La ! Nay cũng vì sàm ngôn mà bị toàn-gia tru-lục, song không biết 2 vị công-tử trốn đi xứ nào. » Nghĩ như vậy, liền quảy trở ra ; rơi lụy mà thuật lại cho Kỳ-tử-Phú hay. Cha con Kỳ-tử-Phú và Trương-nhị-Nương nghe rồ đều rơi lụy mà than rằng : « Khi cha con mình bị hoạn nạn thì nhờ có hai vị công-tử ra tay cứu khỏi, đến nay công-tử lại lâm nạn như vầy thì cha con ta biết kế chi mà cứu người cho đặng ! » Hồ-Khuê nói : « Để tôi ráng sức tìm kiếm coi người lưu lạc xứ nào. » Khi mấy người ấy vả đi và than thở cùng nhau, xảy đâu đã tới nhà Hồ-Khuê. Hồ-Khuê vào kêu cửa, mẹ Hồ-Khuê nghe kêu biết là tiếng con mình, lật đật ra mở cửa, mẹ con thấy nhau thì mừng rỡ vô cùng. Hồ-Khuê ra dắt cha con Kỳ-tử-Phú và Trương-nhị-Nương vào nhà mà ra mắt mẹ mình. Hồ-mẫu hỏi rằng : « Mấy người nào đây vậy ? » Hồ-Khuê mới thuật các việc lại cho mẹ nghe. Hồ-mẫu than thở một hồi rồi lo đi dọn cơm nước cho mấy người ấy ăn.

Ngày thứ, Kỳ-tử-Phú cậy Hồ-Khuê đi mướn giùm một căn nhà đặng ở mà bán đậu-hũ. Hồ-Khuê đi mướn 1 căn nhà cũng lối đó. Rồi chọn ngày cho cha con Kỳ-tử-Phú và Trương-nhị-Nương dọn mà ở. Từ ấy lại đàng tới lui với nhau, càng ngày càng thân mật lắm.

Ngày kia Hồ-Khuê buồn rầu về việc anh em La-công-tử, bèn lay tạ mẹ mà xin đi lên Kê-trảo-sơn, đặng có thương nghị về việc tìm kiếm La-công-tử.

Nói về Bá-văn-Liên trước khi ra làm Chĩ-huy-sứ nơi Hiệp-tây, có trao cho Hầu-phu-nhơn một gói sinh-lễ mà dặn : « Nay đã hứa gả Bá-ngọc-Sương cho La-Côn, là con cũa La-Tăng, mà La-Tăng mắc đi dẹp giặc Thát-đát chưa về. Vậy nếu ngày sau người về đây, đam lễ đến rước Bá-ngọc-Sương thì phu-nhơn phãi lo lắn việc ấy, sắm đồ nữ-trang cho con, đặng đưa nó về nhà chồng vẻ cậy cháu của Phu-nhơn là Hồ-Đăng thay mặt cho ta mà liệu biện việc ấy.» Hầu-thị nói : « Việc ấy để mặc thiếp lo liệu cho, miễng là Tướng-công ra chốn Hiệp-tây cho đặng mạnh giỏi mà trở về.» Từ ấy Bá-văn-Liên ra đi. Còn Hầu-thị thì đam đồ sinh-lễ ấy vào trao cho Bá-ngọc-Sương mà rằng : « Đây nầy, đồ sinh-lễ của cha mi đã định gả mi cho La-Côn là con La-Tăng, hảy cất lấy, đặng ngày sau có về nhà họ La mà làm nhứt phẩm phu-nhơn. » Nói rồi liền lui ra. Lúc ấy Bá-ngọc-Sương hổ ngươi, ngồi cúi mặt xuống mà làm thinh, không nói chi hết. Đến chừng Hầu-phu-nhơn ra rồi thì rơi lụy mà than rằng : « Nghĩ lại mình vô phước, mẹ mất sớm, cho nên mới có mẹ ghẻ, ăn nói nhiều đều gay gắt, đến nỗi việc hôn-nhơn mà cũng làm như vậy, thiệt là không chút nào màng giùm cho mình. » Than rồi thì lấy đồ sinh-lễ mà cất.

Nói về Hầu-Đăng là cháu của Hầu-phu-nhơn, từ khi Bá-văn-Liên đi rồi thì Hầu-phu-nhơn phú thát việc nhà cho Hầu-Đăng xem sóc. Nguyên Hầu-Đăng thì đã đặng 19 tuổi, mà hình dung cổ quái, diện mạo xấu-xa, lại thêm tối-tăm ; việc học hành văn vỏ đều lam-nham, không ròng nghề gì cã. Đã vậy, mà không biết thủ phận, lại hay trèo đèo ưa sắc tham sang. Từ khi thấy Bá-tiểu-thơ thì cứ mơ tưởng, muốn cưới cho đặng. Rồi lại có ý muốn trêu hoa ghẹo nguyệt nữa. Nhưng mà Tiểu-thơ là người đoan chánh lắm, có một đôi khi muốn rầy-rà, song vị tình Hầu-phu-nhơn, cho nên chưa nỡ buông lời. Còn Hầu-Đăng thấy Tiểu-thơ đoan chánh, thì không dám giở chuyện ấy ra mà nói, đến chừng hay đặng gả Tiểu-thơ cho họ La thì đam lòng giận mà rằng : « Uổng thay ! một cục ngọc qui như vậy mà về tay người khác, còn ta ở đây mà không đặng, phãi chi gả cho ta thì có 2 điều tiện. Một là ta đặng 1 người vợ xinh, 2 là cô dượng ta không con, ta đặng ăn gia tài nầy thì sung-sướng biết là chừng nào ! Nay lại về tay La-Côn rồi, ấy cũng như nó giựt 1 cục ngọc tốt cũa ta đó. Từ ấy về sau thì Hầu-Đăng bớt lòng mơ tưởng về việc hôn-nhơn ấy nữa, song

không kiên dè ai hết mỗi ngày lấy tiền bạc trong nhà, theo bọn tửu sắc đến thanh-lầu mà cười hoa dỡn nguyệt.

Ngày kia Hầu-Đăng đương ngồi nơi thơ-phòng, xảy có gia-đồng đến thưa rằng : « Hôm nay là ngày lễ đại-thọ cũa lảo-gia, vậy xin cậu đến Hoài-An mà mầng thọ cho người. » Hầu-Đăng nghe nói, bèn vào hậu-đường mà thưa cho cô mình hay. Hầu phu-nhơn khiến gia-đình sắm lễ-vật cho Hầu-Đăng đi. Hầu-Đăng vâng lời, lảnh lấy lễ vật mà lên đường. Đi đến Hoài-An-giang, qua nhà Hồ-Khuê, rồi tới tiệm bán đậu-hủ, thấy có một người con gái đương đứng tinh sổ, mà dung-nhan rất đẹp, Hầu-Đăng dừng ngựa lại, ngó sững một hồi, rồi nghĩ thầm rằng : « Ai dè trong chỗ quê mùa nầy mà có mỹ-mạo giai nhân như vậy ! Dung nhan bực nầy, có kém gì Bá-Ngọc-Sương đâu. Song chưa biết đã có chồng rồi hay chưa, nếu ta đặng một người tiểu-thiếp như vậy, thì mới phĩ lòng ao ước của ta. Khi đương suy nghĩ, xảy nghe nhơn dân trong thành rủ nhau đi xem yết-thị. Hầu-Đăng nghe nói cũng xuống ngựa bước lại mà xem. Xem rồi thì mầng thầm mà rằng : « Như vậy thì Bá-ngọc-Sương cũng chẳng khỏi về tay ta. » Nói rồi lên ngựa mà đi. Đến nói, vào ra mắt Bá-văn-Liên, Bá-văn-Liên mầng rở, hỏi thăm việc nhà, rồi truyền quân dọn tiệc mà thiết đãi. Mãng tiệc rồi, Hầu-Đăng từ-giã Bá-văn-Liên mà trở về. Đi dọc đàng nghĩ ra một kế, rồi mầng thầm rằng : « Để ta làm như vầy thì Bá-ngọc-Sương dầu có phép chi thập cánh, mà lên trời đặng đi nữa thì cũng không khỏi ta.»

Các thứ truyện nầy của Nhà xuất bản chúng tôi sáng lập từ năm 1918.

Đều in đúng theo bổn xưa của các cụ :

Nguyễn-ngọc-Thơ, Trần-phong-Sắt, Nguyễn-chánh-Sắt, Lê-Hoàng, Trần-Xuân.

Nhà xuất bản
PHẠM-VĂN-CƯỜNG
Kính cáo

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ NHÌ

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

Phấn-trang-Lầu gái tốt lánh tai
để tránh điều ô nhục

Nói về Hầu-Đăng nghe đặng cả nhà họ La đều bị chết chém, thì lại đem lòng tưởng đến Bá-ngọc-Sương nữa. Đến chừng về tới Bá-phủ, thì ra mắt cô mình là Hầu-phu-nhơn mà thưa rằng : « Hôm nay cháu vào thành thấy có một việc rất lạ. » Hầu-phu-nhơn hỏi : Vậy chớ việc chi lạ, thì cháu nói cho cô nghe thử. » Hầu-Đăng nói : « Cháu nghĩ mà tức cười cho dượng, thiệt là người hữu nhãn vô châu, ai đời đam Tiểu-thơ mà gả cho họ La, thiệt là uổng lắm, ấy cũng vì dượng thấy họ La là thế-tập-công-hầu, quan cư nhứt phẩm cho nên dượng mới làm suôi với nó ; té ra La-Tăng phụng chỉ đam binh trấn thủ biên-cương, chinh-thảo Thát-đát. Mới đánh một trận đả bị thua mà đầu Thát-Đát rồi, vì vậy cho nên Hoàng-thượng nổi giận bắt hết cả nhà họ La mà tru lục. Còn có hai người con là La-Côn và La-Xáng chạy khỏi mà thôi. Nay Thiên-tử lại truyền họa đồ hình mà rao khắp các nơi, đặng có bắt mà giết cho tuyệt cả đòng họ La. Như vậy cô nghỉ coi có phải là việc lạ chăng ? Uổng thay cho Tiểu - thơ tài mạo như vậy, mà bị lấy việc nầy thì đã lở làng đòi lứa rồi ! » Hầu-phu-nhơn nói : « Như vậy đó cho con Ngọc-Sương nó hết nhỏng-nhảnh đi, cha chã, từ ngày nó nghe cha nó hứa gả về cho họ La, thì mỗi ngày nó cứ thêu loan dệt phụng, sắm những món nầy vật kia, đặng có để dành mà về nhà chồng, nó làm cách điệu nó kể chắc mình là dâu Công-hầu vợ Công-tử, cho nên nó không kể đến ta ra gì hết. Bây giờ ra cớ sự nầy, cả nhà họ La đều bị tru lục hết. Thôi, để ta lên lầu đặng nói xóc ốc nó ít đều cho bỏ ghét. » Hầu-Đăng nói : « Vã cô là mẹ, Tiểu-thơ là con, dầu cô có nói bao nhiêu đi nữa, cũng không ích gì. Cháu có một kế xin cô làm theo thì hay hơn. » Phu-nhơn hỏi rằng : « Vậy chớ cháu có kế chi ? » Hầu-Đăng nói : « Nay cô đã năm chục tuổi rồi, mà còn chưa có con, thì chắc là không còn trông đến việc con cái chi nữa. Hễ cô không con, thì gia-tài nầy mai sau phải về tay Bá-ngọc-Sương. Nếu gả nó cho ai, thì người ấy đặng hưởng của nầy, chẳng là uổng

lắm. Chi bằng làm như vậy thì tiện hơn. Vã nay cả nhà họ La đã chết hết rồi. Xin cô làm ơn đừng gã Ngọc-Sương cho ai, để mà gả ép cho cháu mà thôi. Làm như vậy thì một là : Ngày sau cô già cã, thì có cháu đây chiếu cố cho. Ấy có phải là đặng bề kia, lại đặng thế nọ chăng ? » Hầu-phu-nhơn nói : « Cháu nói cũng phải, song cô e nó không đành chăng ? » Hầu-Đăng nói : « Việc ấy xin nhờ cô gắn công mà giúp cho vuôn tròn. » Hai người thương nghị với nhau xong rồi. Hầu-phu-nhơn mới đến phòng Tiểu-thơ đặng mà nói chuyện ấy. Khi Hầu-phu-nhơn đến, thì Tiểu-thơ lật-đật đứng dậy mà tiếp rước vào phòng. Hầu phu-nhơn vào phòng rồi, thì giả dạn buồn rầu mà than rằng : « Con ôi ! Vậy chớ con có hay một việc họa lớn hay chăng ? » Tiểu-thơ nghe nói thì cã kinh mà hỏi rằng : « Có việc chi mà mẹ gọi là họa lớn, hay là mẹ : nghe cha tôi có chuyện chi chăng ? » Phu - nhơn nói : « Không phãi là cha con có chuyện chi, nếu mẹ nói ra thì mẹ lại càng trách cứ cha con lắm. Ai đời có một mình con là gái, mà cha con lại hại con như vậy thì mẹ giận biết là dường nào ! » Tiểu-thơ nghe nói thì cã kinh mà hỏi nữa rằng : « Cha tôi hại tôi việc chi ở đâu, xin mẹ nói lại cho tôi nghe với. » Hầu-phu-nhơn nói : « Chã con thiệt là người hữu nhãn vô châu, tưởng đem con mà gã cho họ La, đặng có toan cuộc vinh hoa phú-qui ; té ra bây giờ La-Tăng phụng chĩ đam binh dẹp Thát-đát, không biết ý gì mới thua có một trận, va đã bị giặc bắt rồi. Phải chi va là người trung thần thì va tự tiết phứt đi cho rạng danh. Té ra va là đứa tham-sanh-hủy-tử, chịu mặt chay mày đá mà đầu giặc rồi. Bởi vậy cho nên Hoàng-thượng nổi giận truyền chỉ bắt hết cả nhà va. Thãm thay cho La-phu-nhơn và hết thảy gia-quyến đều bị tru-lục. Còn hai đứa con va là La-Còn và La-Xáng trốn khỏi mà thôi. Tuy vậy cũng không chắc là khỏi chết. Vì Thánh-thượng đã truyền họa đồ hình mà rao khắp trong thiên-hạ đặng có bắt chúng nó mà trừ cho tuyệt dòng phãn nghịch con hãy nghĩ đó mà coi, có phãi là cha con làm hại cuộc chung thân đại sự của con chăng ? » Tiểu-thơ nghe hết mấy lời ấy thì ũ mặt châu mày giây lâu rồi phát ghen lên, té nhào xuống đất, mà bất tỉnh nhơn sự. Mấy đứa A-huờn áp lại đở dậy, rồi kiếm thuốc thang mà đổ cho Tiểu-thơ. Đến nữa ngày, Tiểu-thơ mới thở dài một tiếng mà tỉnh lại. Phu-nhơn khiến A-huờn đở Tiểu-thơ vào phòng, rồi lấy lời hơn lẻ thiệt mà khuyên

giãi Tiểu-thơ. Tiểu-thơ rơi lụy dầm dề mà khóc rằng : « Thãm thay cho mạng tôi khổ sở đến nỗi nầy. Bây giờ cã nhà bên chồng tôi đều chết hết rồi, thì thân tôi như bèo nổi dòng sông, chẳng biết nơi nào mà nương dựa. » Nói rồi thì khóc òa. Hầu-phu-nhơn nói : « Con ôi ! Con đừng có rầu rĩ khóc lóc làm chi lắm vậy, vã con cũng chưa hề đến nhà họ La, mà La-Tăng đã sanh lòng phãn chúa như vậy rồi, thì dẫu cho La-Côn mà còn sống đi nữa, cũng không lẻ cưới con đặng. Thôi, con chớ buồn, để mẹ chọn một chỗ khác cho hơn mà gã con, đặng con nương dựa ngày sau. » Tiểu-thơ nói : « Mẹ ôi ! Mẹ nói như vậy chẳng là quấy lắm. Tuy con là phận nữ-nhi mặc dầu, song cũng biết *tam trinh cữu liệc*. Vã cha tôi đã lãnh lấy sính-lễ cũa họ La rồi, thân phận tôi đây, sống thì làm người cữa họ La, dầu có thát đi nữa thì làm quỉ của họ La mới phãi, lẻ nào lại đành cãi giá, mà để danh xấu cho muôn đời sao ? » Hầu-phu-nhơn thấy Tiểu-thơ nói như vậy, thì không thèm can gián chi nữa. Liền nổi giận mà nói với Tiểu-thơ rằng : « Mi có cãi giá cùng không, thì để sau sẻ hay, còn bây giờ đây mi đừng có khóc lóc lắm như vậy mà mang bịnh hoạn ra, thì không ai hơi sức nào mà chiếu cố. » Nói rồi liền bước xuống lầu. Còn Tiểu-thơ khóc lóc một hồi rồi đứng dậy mà đi rữa hết phấn giồi, cỗi hết vòng vàng, thay hết đồ gấm nhiều, mà mặc những đồ trắng, rồi đến phòng cũa Hầu-phu-nhơn qui lạy « phu-nhơn hai lạy mà thưa rằng : « Khi mẹ chồng tôi qua đời, thì tôi không cư tang thũ hiếu đặng. Nay tôi muốn thay đồ y phục đặng ra sau vườn, dọn bàn hương-án đặng mà để tang cho mẹ chồng tôi. Vậy tôi đến đây thưa lại cho mẹ hay, xin mẹ bằng lòng mà cho tôi làm điều ấy. » Hầu-phu-nhơn nghe nói như vậy thì có ý giận mà nạt rằng : « Cha mẹ mi còn sống đây, thì việc gì củng phãi dùng đồ kiết-phục mới đặng. Nay mi muốn như vậy, thôi thì ta củng cho mi mặc đồ ấy nội trong lúc tế đó mà thôi, còn từ nầy về sau không đặng phép mặc đồ tang như vậy nữa. » Tiểu-thơ vâng lời và đi và khóc mà trở về phòng mình.

Khi Tiểu-thơ về đến phòng mình rồi thì khiến A-huờn sắm sanh lễ vật, dọn bàn hương-án nơi hậu lầu cho sẳng sàng, đặng chờ đến huỳnh hôn thì đi với bốn con A-huờn ra đến Huê-viên quét dọn một chỗ sạch sẻ, đặng đặt bàn hương-án và ra dọn các lễ vật lên mà tế. Lúc ấy Tiểu-thơ qui lạy mà khóc rằng : « Mẹ ôi ! Vá phận con là gái, không

nên ra khỏi khuê-môn, cho nên con không đến Trường-an mà tế phần mộ mẹ đặng, vì vậy con phải tạm dụng muối dưa mà tế mẹ nơi Huê-viên nầy, xin vong hồn mẹ sống thì khôn, thát thì thiên về mà chứng minh cho con. » Vái rồi thì khóc rống một hồi, lại nhào lăng xuống đất mà khóc cho đến nỗi chãy máu con mắt. Xong, Tiểu-thơ về phòng thì dậc dờ dật dưởn như say như ngây. Bèn ngó ra ngoài sân xem thấy mặt trăng chiếu nơi cội tòng, thì ngậm nguồi mà than rằng : « Trăng ấy sao tròn trặng đời mà một nhà họ La lại bị rời rả như vậy ? » Nghĩ đến đó chừng nào càng thêm thảm thiết chừng nấy. » Từ ấy Tiểu-thơ rầu rĩ cã ngày trót đêm không hề khuây lảng.

Nói về Hầu-Đăng ngày đêm tư tưởng Tiểu-thơ hoài, bèn đến mà hỏi thăm cô mình là Hầu-phu-nhơn, thì Hầu-phu-nhơn nói Tiểu-thơ không chịu cãi giá. Tuy vậy mà Hầu-Đăng không ngã lòng, Hầu-Đăng nghĩ rằng : « Chẳng sớm thì muộn, chạy đường nào cho khỏi tay ta. » Bèn lấy rượu mà uống cho giải khuây, rượu vào xoàn xoàn thì bước ra Huê-viên mà ngoạn nguyệt. Ra đến Huê-viên thấy phía bên đông có đốt đèn, bèn hỏi A-huờn thì mới hay rằng đèn ấy là đèn của Tiểu-thơ đặt bàn mà tế mẹ chồng. Hầu-Đăng nghe nói Tiểu-thơ có tình như vậy, thì lại càng thương mến lắm, bèn than rằng : « Thiệt là hữu tình. Để ta lại đó mà nói một hai lời đặng dọ tình ý Tiểu-thơ ra thể nào. » Bèn bước đến trước thềm, thì thấy Tiểu-thơ đương ngồi dựa lang cang mà than thở. Hầu-Đăng đến gần mà rằng : « Trăng tê dữ a ! « Mới nói bấy nhiêu lời kế Tiểu-thơ ngó ngoài lại thấy Hầu-Đăng, thì hoãng hốt, lật đật đứng giậy chào hỏi rằng : « Trăng ấy tròn rồi lại khuyết, khuyết rồi lại tròn, con người cũng có khi tròn khi khuyết như vậy. » Tiểu-thơ nghe Hầu-Đăng nói mấy lời ấy thì đã biết ý rồi ; bèn trã lời một cách nghiêm trang rằng : « Lời Biểu-huynh nói đó sai lắm, vã trời có đạo trời, người có đạo người trăng, khuyết rồi tròn lại, ấy là đạo trời, còn người khuyết mà không tròn lại, ấy là đạo người không nên lấy trăng mà với người đâu. » Hầu-Đăng nói : Nếu người khuyết mà không tròn lại, thì chẳng là uổng lúc thanh xuân lắm. » Tiểu-thơ nghe nói liền bước lại qui trước bàn hương-án mà thề rằng : « Tôi là Bá-ngọc-Sương, nếu có lòng chi muốn cải tiết, thì ngày sau phãi bị muôn tên. Còn như có quân tiểu-nhơn nào không biết phải quấy,

muốn cho tôi đổi mấy lời nầy thì chừng nào cây sắt trổ bông, thì tôi mới chịu nghe mấy lời ấy. Tiểu-thơ đứng thể như vậy, làm cho Hầu-Đăng hổ thẹn trăm bề, không nói chi đặng; bèn đứng dậy xuống thềm mà đi tuốc.

Khi Hầu-Đăng bị Tiểu-thơ nói xóc ốc mấy lời như vậy, thì hổ thẹn lui ra mà nói thầm rằng : « Để cho mi nói cứng, nầy, một đêm kia ta sẽ đến phòng mi, coi thử mi làm sao ta đặng. » Nói rồi bèn trở về phòng mình mà an nghỉ.

Còn Tiểu-thơ thấy Hầu-Đăng đam lòng trâu dạ chó như vậy, thì than thở một hồi bèn khiến a-huờn dọn dẹp bàn hương-án, rồi lên lầu thay đổi y phục mà đi nghỉ. Lúc ấy Tiểu-thơ khiến các a-huờn đều ở dưới lầu mà ngủ. Để có một con a-huờn nhỏ ở trên lầu đặng hầu hạ mình mà thôi. Khi Tiểu-thơ vừa muốn đi ngủ, xãy thấy Hầu-Đăng ở dưới giường chun lên mà cười rằng : « Hiền-muội hãy an giấc đi, không hề chi đâu mà phòng ngại. »

Khi Tiểu-thơ thấy Hầu-Đăng ở dưới giường chun lên, thì kinh hồn lạc phách mà la lớn rằng : « Bớ a-huờn, ăn trộm, ăn trộm ! » Lúc ấy các huờn ở dưới lầu chạy lên, thấy Hầu-Đăng mà không biết là ai, bèn áp lại mà thộp ngực Hầu-Đăng mà la lớn rằng : « Bắt đặng rồi, chúng tôi bắt đặng nó rồi ! Vậy Tiểu-thơ hãy bước ra mà đánh nó. » Tiểu-thơ nói : « Chẳng nên đánh nó làm chi, để ta thưa lại cho mẹ ta hay đã. » Còn Hầu-Đăng bị các A-huờn thộp ngực thì mặc có sắc thẹn, song không có thế chi mà giải khỏi đặng, cho nên phải bỏ tay mà chịu vậy. Tiểu-thơ khiến A-huờn dắc Hầu-Đăng lại đến mà xem. Khi Hầu-Đăng lại đến gần đèn, các A-huờn thấy biết là Hầu-Đăng đều chưn-hửng mà buông ra. Hầu-Đăng vội vã chạy tuốc về thơ phòng mà trốn.

Còn Tiểu-thơ thấy Hầu-Đăng làm đến nông nỗi như vậy thì giận lắm, mà rơi lụy dầm dề. Rồi lại khiến A-huờn cầm đèn mà đến phòng Hầu-phu-nhơn với mình, đặng có tỏ bày việc ấy cho Phu-nhơn nghe. Hầu-phu-nhơn thấy Tiểu-thơ đến thì sanh nghi mà hỏi rằng : « Vậy chớ con đến đây có việc chi chăng ? » Tiểu thơ thưa rằng : « Hầu-huynh thiệt là khi dễ con lắm » Hầu-phu-nhơn nghe nói thì đã biết rồi, song còn giả ý mà hỏi rằng : « Vậy chớ nó làm sao mà con gọi là khi dễ ? » Tiểu-thơ mới thuật hết các lời của Hầu-Đăng trêu ghẹo và chun dưới giường mà mong chuyện loạn dâm cho Phu-nhơn rỏ. Phu-nhơn giả chước ngồi mà suy nghĩ một hồi, rồi nói nhỏ với Tiểu thơ

rằng : « Con ôi : Việc ấy là việc xấu trong nhà, không nên cho người ngoài rỏ thấu. Còn con với nó tuy gọi là anh em, chớ xét ra cũng chẳng phải là bà con chi mà phòng ngại. » Tiều-thơ nghe mấy lời nói như vậy thì nỗi giận mà rằng : « Cháu của mẹ đã làm chuyện vô lễ như thế, mà mẹ hãy còn binh, thế khi mẹ xuối nó chăng ? » Hầu-phu-nhơn nói : « Ai mà xuối nó, nó đã mười chín tuổi, lẻ nào nó không biệt việc nhơn tình. Ấy cũng binh nhựt mi hay *my lại nhẫn khứ* với nó, cho nên nó mới dám làm như vậy. Bây đã làm bậy với nhau rồi, lại kiếm đều đến đây mà nói cho lấp miệng ta sao ? Nầy, đừng có nhí-nhảnh, chớ có già hàm, ta đã không thèm nói đến thì thôi, chớ không phải là ta dại hơn mi đâu, mà mi phòng nói qua la đặng. » Tiều-thơ bị Phu-nhơn mắng nhiếc đến đều như vậy, thì làm thinh cúi đầu và rơi lụy dầm dề, bèn trở về phòng mình mà ngẫm nghĩ rằng : « Nếu ta ở trong nhà nầy ắt là bị chúng nó làm ép cho ta phải thát, thát như vậy thì cũng còn mang tiếng xấu, chi bằng ta đến phần mộ của mẹ ta mà tự tận đi thì hay hơn. » Tính đả quyết rồi, bèn vào phòng mà an nghĩ.

Ngày thứ Tiều-thơ ngồi than thở cho tới trọn ngày, tối lại chờ cho A-huờn đi ngủ hết, rồi lén mở cửa sau nhơn lúc có trăng đi thẳng ra gò mả, đến trước mả mẹ mình, qui lạy bốn lạy, rồi khóc rống lên mà rằng : « Mẹ ôi ! Hồn mẹ có linh, thì soi xét cho thân phận con trong lúc nầy ! Vì con vô phước cho nên bên chồng con cả nhà đều bị tru-lục, thì con cũng quyết chí thủ-tiết cho trọn đời. Giận bấy quân tiều-nhơn là Hầu-Đăng trêu hoa ghẹo nguyệt đã năm bảy phen, thì con đã có tỏ thuật cho mẹ ghẻ con nghe, mà mẹ ghẻ con lại binh chàu chớ không kể đến con, cho nên con phải ra đây mà tỏ hết các việc cho mẹ rỏ : xin hồn mẹ có linh thì đam con theo với. » Vái rồi thì khóc rống lên một hồi, rồi bước lại cội tòng đặng mà tự ái.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

Bá-ngọc-Sương nương náo tại Long-gia.

Nói về Bá-tiều-thơ đứng trước mả mẹ mình mà khóc một hồi, rồi mới cỗi sợi giây trong lưng, muốn lại cội tòng mà tự ái, song nội đó có hai cây tòng. thấy cây nào cũng ôm một ôm không hết, không có chỗ nào mà leo lên đặng, lại không có nhánh nào mà niu đặng, Tiều-thơ kiếm đi kiếm lại, kiếm tới chỗ đầu đường gần lối mã, thì thấy một cây

chi không biết, còn nhỏ và thấp, lại có một nhánh de ra ngay giữa đường. Tiểu-thơ mới lại gần bèn cây ấy mà khóc rằng : « Té ra cây nầy là chỗ ta thắt đây, bèn đứng mà khóc một hồi, rồi niếu nhánh cây ấy xuống buộc sợi giây lên mà tự ải.

Khi Tiểu-thơ mới vừa treo mình lên xẫy có một người đi ngang qua đụng nhằm Tiểu-thơ, bèn ngó lên mà xem, thấy vậy thì nghĩ rằng : « Người nầy cũng là con nhà quan quyền chi đây. Thôi, để ta mở xuống đặng đam về nhà mà giãi cứu. Họa may có sống lại đặng chăng. » Nghĩ như vậy bèn để gánh thịt rừng xuống, rồi mở Tiểu-thơ xuống mà cỏng về nhà. (Nguyên người ấy là người thợ săn, họ Long tên Phiêu, mới có hai mươi tuổi, ở tại ngã tư trong đám Tòng-lâm, nhà thì nghèo có hai mẹ con mà thôi. Người nầy vỏ nghệ cao cường, cho nên thiên-hạ gọi là *Xiêng-sơn-giáp*. Ngày ấy Long-Phiêu đi săn đặng một con thỏ và một con hưu, thấy trời đã tối rồi, thì lật-đật vát thịt ấy mà chạy về, mắc lấy cúi đầu mà chạy, cho nên không thấy chi hết. Đến chừng đi đến chỗ Tiểu-thơ thắt cổ, đụng nhằm Tiểu-thơ thì giựt mình đứng lại mà xem, cho nên mới cứu Tiểu-thơ sống đặng.

Khi Long-Phiêu cỏng Bá-tiểu-thơ chạy về tới nhà, bèn gỏ cửa mà kêu mẹ. Long-thái-thái nghe kêu chạy ra mở cửa thấy Long-Phiêu cỏng một người con gái thì cả kinh mà hỏi rằng : « Con nhà ai ở đâu mà con cỏng về đây ? » Long-Phiêu thưa rằng : « Mới đây, con về ngang qua Bá gia-phần, thì thấy con gái nhà ai không biết, tự ải nơi nhánh cây tại đầu đường, mà xem lại thì hảy còn hơi nóng, cho nên con cỏng về giải cứu. Xin mẹ đam nước mà cứu nó. » Long-thái-thái nghe nói thì động lòng thương, lật đật đi nấu nước gừng rồi hai mẹ con đỡ Tiểu-thơ ngồi dậy mà cho uống, rồi để nằm xuống. Giây lâu Tiểu-thơ tỉnh dậy, thở ra mà than rằng : « Khổ dữ a ! Bèn mở mắt ra xem, thấy lều tranh xịch-xạc mà có một ngọn đèn leo-léc thì lấy làm lạ mà nghĩ rằng : « Lạ nầy, tôi đã tự tận nơi cội cây rồi : sao bây giờ lại đến chốn nầy, hay là có ai cứu tôi đây chăng ? » Long-thái-thái thấy Tiểu-thơ sống lại, thì mầng rỡ không cùng, bèn bước lại đỡ Tiểu-thơ dậy mà hỏi rằng : « Nàng là con nhà ai, vì việc chi mà đến nỗi liều mình như vậy, xin hảy tỏ thiệt đi, đặng tôi tính phương mà giãi cứu cho. » Tiểu-thơ nghe hỏi, thì rơi lụy dầm dề mà thuật đầu đuôi cho Long-thái-thái nghe. Long-thái-thái nghe rỏ nguồn con,

thì cũng động lòng rơi lụy mà rằng : « Té ra nàng là Bá-tiểu-thơ đây sao ? Tội nghiệp dữ a ! Thãm thiết dữ a ! » Tiểu-thơ nói : « Nay tôi nhờ có Ân-nhân cứu tử hồi sanh, thì ơn ấy ví bằng cha mẹ ; song tôi chưa biết Ân-nhân là chi, ở chốn sơn-lâm như vầy, có làm nghề chi mà độ nhựt chăng ? » Long-thái-thái nói : « Con tôi họ Long tên Phiêu, cho nên thiên-hạ cũng kêu tôi là Long-mẫu, vì nó vỏ nghệ cao cường cho nên chuyên nghề thợ săn mà độ nhựt. Hôm nay con tôi đi săn, về đến Bá-gia-phần, xảy gặp Tiểu-thơ tự-ái trên nhánh cây, nó mới mở xuống rồi cỏng chạy về đây đặng cho tôi cứu tử. » Tiểu-thơ nói : « Ân-nhơn có lòng từ bi mà cứu tôi sống lại, thì cũng là việc tốt, song sống như ai kia, thì muốn cho sống như tôi thì cũng không nên sống mà làm chi ; thà nhắm mắt đi còn khỏi sự cực khổ, và mang danh xấu nữa, vì bây giờ đây tôi tấn thối vô môn, không biết nương dựa vào đâu, chi bằng thát, đi còn hơn là sống mà như vầy. » Long-thái-thái nói : « Nàng nói như vậy chẳng là sai rồi. Vã ngày nay, tuy là La-công-tử bị hại mặc dầu, song ngày sau cũng có khi dựng cơ nghiệp lại đặng. Vã lại Bá-lão-gia còn đương hiện tại, nếu gởi một phong thơ cho người hay, thì ắc là phụ-tử đoàn viên chớ chẳng không. Bây giờ đây Tiểu-thơ hãy cần răn chẳn con mắt cho qua ngày tháng, đặng mà chờ ít ngày rồi sẻ tinh phương mà thông tin cho lão-gia hay. » Tiểu-thơ nghe mấy lời của Long-thái-thái can gián như vậy, thì cũng bằng lòng mà ở đở lại đó.

Còn Long-Phiêu chạy ra Bá-gia-phần mà vát thịt hưu và thỏ đem về, rồi ăn cơm mà đi ngũ. Long-thái-thái cũng dọn dẹp chỗ nằm cho Bá-tiểu-thơ an giấc.

Ngày thứ Hầu-phu-nhơn thức giậy chãi gở vừa xong xảy có a-huờn đến báo : « Tiểu thơ đi đâu mất rồi ! » Hầu-phu-nhơn nghe báo thì cả kinh mà hỏi rằng : « Sao lại mất đi ? » A-huờn thưa rằng : « Chúng tôi bưng nước lên lầu cho Tiểu-thơ rữa mặt, thì thấy cữa phòng đã mở rồi mà không thấy Tiểu-thơ ; chúng tôi cũng tưởng là Tiểu-thơ còn ngũ chư giậy, mới giở màn ra xem, té ra không thấy tâm dạng gì, cho nên phải phi báo cho Phu-nhơn hay. » Phu-nhơn nghe nói, thì dậm chơn mà than rằng : « Trời đất ôi ! Nếu nó đi mất như vầy, đến chừng cha nó về, ta biết nói làm sao đặng ! » Bèn chạy ra cữa phòng mà đi với A-huờn mà kiếm phía trước phia sau một hồi thì cũng không thấy tôn tích chi hết. Chừng ấy mới gải tai

đấm ngực dậm chơn, chạy đầu nầy, chạy đầu kia, linh quýnh không biết đâu mà tìm kiếm. Lại khiến A-huờn kêu Hầu-Đăng mà thương nghị. Hầu-Đăng nghe kêu lật-đật chạy vào hậu đường mà hỏi rằng : « Có chuyện chi mà coi bộ cô gấp rút lắm vậy ? » Hầu-phu-nhơn nạt rằng : « Đồ súc-sanh, cũng vì mi mà báo hại cho nó trốn mất rồi, không biết nó đi xứ nào, hay là nó tự tận rồi, nên ta kiếm đã nữa ngày mà không thấy tôn tích chi cả. Nếu dượng mi về đây, ta biết nói làm sao cho đặng. » Hầu-Đăng nghe nói đứng sững sốt giây lâu rồi mới nghĩ rằng : « Vã nó là con gái không lẻ nó đi đâu xa đặng, chắc là nó đã liều mình rồi. Thôi, để ta đi kiếm thây nó thì hay hơn. » Nghĩ như vậy, bèn đi với hai con A-huờn ra sau Huê-viên mà kiếm khắp cội cây và kiếm các giếng nước, song cũng không thấy chi hết. Hầu-Đăng nói : « Lạ nầy ! không biết nó đi xứ nào mất biệt đi, nếu ta kiếm không ra, đến chừng dượng ta về đây, tra sự tích ấy, ắt là bắt ta thường mạng, thì ta biết tính làm sao cho đặng. Dầu mà dượng ta có lòng tốt không làm hại cho ta đi nữa, thì cũng còn lo một nỗi mai sau nếu họ La ra mắt đặng, đam lễ vật đến mà cưới nó, thì lại càng khổ hơn nữa. » Bèn trở lại hậu đường mà thương nghị mấy chuyện khó với Phu-nhơn. Phu-nhơn hỏi : « Như vậy thì biết tính lẻ nào ? » Hầu-Đăng suy nghĩ giây lâu rồi mới thưa rằng : « Tôi có một kế gở chuyện ấy đặng, song không nên cho người ngoài hay. Cứ nói Tiểu-thơ đã thát, rồi mua quan quách mà giả bày việc chôn cất, rồi sai người thông tin cho thân thích hay. Làm như vậy, đến chừng dượng tôi về đây, thì khỏi có tiếng chi hết. » Hầu-phu-nhơn nói : « Vậy mà nên gởi thơ cho dượng mi hay cùng chăng ? » Hầu-Đăng thưa rằng : « Củng phải gởi một phong thơ cho dượng tôi hay mới đặng. » Phu-nhơn nghe theo, bèn khiến Hầu-Đăng đốc sức cho gia nhơn sắm sữa quan quách đặng có bày cuộc chôn giả ấy, nhứt diện khiến người không tin cho thân thích hay, nhứt diện sai người đam thơ cho ông Bá-văn-Liên rỏ.

Lúc ấy gia-nhơn cũng ngở là Tiểu thơ đã chết thiệt, thì ai ai cũng đam lòng thương xót. Đến chừng mua quan tài rồi, khiên đến hầu rồi thưa lại cho Phu-nhơn hay. Phu-nhơn không cho người ngoài thấy, góp hết áo quần cũa Tiểu-thơ và lượm ít cục đá lớn mà bỏ vào trong quan tài ấy. Làm như vậy xong rồi, thì củng khóc dối ít tiếng đặng

mà che miệng thế gian. Lúc ấy các người thân quyến đến điếu tang, thì cũng không rỏ hết, cứ làm y như việc thiệt mà thôi, rồi cũng đam ra Bá-gia-phần mà chôn cất.

Lúc ấy Bá-tiểu-thơ ở tại nhà Long-Phiêu thì cậy Long-Phiêu đến nhà mình mà thăm nghe tin tức coi thể nào.

Khi Long-Phiêu đến đó thấy trong nhà đương nỗi nhạc om sòm, bèn hỏi người giữ cữa rằng : « Trong nhà muốn mua gà rừng hay chăng ? » Người giữ cữa nói : « Hôm nay là ngày mắc việc mà lại ăn chay nữa, cho nên không mua gà rừng mà làm chi. » Long-Phiêu nói : « Vậy chớ có việc chi mà trống phách om sòm như vậy ?» Người giữ cữa nói ? « Vậy chớ chú không hay việc chi hay sao ? Bá-tiểu-thơ đả thát rồi, đến mai đây thì chôn, cho nên hôm nay đương làm chay đặng cầu siêu cho Tiểu-Thơ đó. » Long-phiêu nghe nói như vậy thì tức cười thầm mà nghỉ rằng : « Tiểu-thơ đương ở nơi nhà mình mà chúng nó gọi rằng thát rồi. » Bèn hỏi nữa rằng : « Vậy chớ Tiểu-thơ thát đả bao lâu ? » Người giữ cữa nói : « Thát đả ba bốn ngày rày. » Long-Phiêu đứng lại giã chước than thở vài lời, rồi quảy gà ra đi. Lúc ấy Long-Phiêu và đi và cười thầm, về đến nhà mới thuật hết các việc ấy lại cho Tiểu-thơ, Tiểu-thơ nghe nói thì nỗi giận mà rằng : « Ấy là chúng nó làm cầm chừng đặng che mắt thế gian và lấp miệng trong thân tộc đó. Thế khi trong thân tộc cũng tưởng là tôi đả chết rồi. Vì việc nầy không ai biết đặng. Song chắc là nó cũng không dám đi lậu với ai. Chuyện nầy chắc là chúng nó gởi thơ cho cha tôi hay. Tôi e chúng nó lên tiếng trước, thì mai sau tôi trả thù nầy không đặng. Ấy vậy bây giờ đây tôi phải gởi một phong thơ cho cha tôi mà tỏ bày sự tích cho cha tôi hay, đặng cha tôi sai người đến đây mà rước tôi thì mới đặng cho. » Nói rồi bèn rút cây trâm vàng mà cậy Long-Phiêu đi bán. Long-Phiêu đi bán đặng mười hai lượng bạc mà mua những đồ hỏa-thực, còn dư lại bao nhiêu thì đam về giao cho Tiểu-thơ. Tiểu-thơ trao bạc ấy cho Long-Phiêu mà làm tiền phí lộ, đặng đam thơ qua cho Bá-lảo-gia.

HỒI THỨ MƯỜI TÁM

Vì say Hầu-Đăng thấy quỉ hiện bên rừng.

Nói về Bá-tiểu-thơ làm một phong thơ cậy Long-Phiêu đam qua Thiểm-tây, phủ Tây-an mà trao cho cha mình. Long-Phiêu y lời góp nhóp y phục, đồ hành lý và phong

thơ mà dặn mẹ rằng : « Xin mẹ ở nhà hãy hậu đãi Tiểu-thơ cho lắm, chớ cho tẩu lậu việc nầy ra, con e thằng Hầu-Đăng có hay đặng đến đây mà làm rầy rà, tôi mắc đi khỏi, thì không ai mà cự với nó. » Long-thái-thái nói : « Việc ấy mẹ đã biết rồi, vậy con hảy an lòng mà đi giúp cho Tiểu-thơ, không cận gì lo đến việc nhà nữa. » Long-Phiêu tử giả mầu thân và Tiểu-thơ, quảy gói giắc đao vào lưng mà đi. Tiểu-thơ dặn rằng : « Ân-nhơn có đi, xin về cho mau, kẻo mà tôi trông lắm. » Long-Phiêu nói : « Xin Tiểu-thơ an lòng, đừng có buồn rầu và lo lắng chi hết. Hễ tôi đến Thiểm-tây trao thơ cho Lảo-gia rồi, thì tôi liền quảy trở về, chớ tôi chẳng ở lâu làm chi mà Tiểu-thơ phòng ngại. » Nói rồi liền quảy gói ra đi.

Nói về Bá-văn-Liên từ ngày ở Trường-an phân-biệt La-Tăng rồi, thì củng vâng chĩ đến Tây-an-phủ mà làm Chĩ-huy-sứ. Khi Bá-văn-Liên đến nơi rồi, thì mỗi ngày lo lắng việc binh gia lắm, chẳng có khi nào ở không. Tháng ngày thấm thoát đã đặng nữa năm rồi.

Ngày kia đương ngồi nơi thơ-phòng mà xem sách, Xảy có trung-quân đam đến cho Bá-văn-Liên một tờ kiêm báo rằng :

Nay có Đại-học-sĩ là Trầm-Khiêm dâng biểu mà tâu rằng : Việt-quấc-công là La-Tăng vâng chĩ đam binh ra dẹp Thát-đát. Tẻ ra binh thua mà bị bắt. La-Tăng lại tham sanh hủy tữ mà đầu phức Thát-đát đi. Cho nên Thánh-thượng cã giận, bèn phong cho Sai quân nơi Biện-cương tên là Tôn-Tín, thăng lên bực Chĩ-huy-sứ, thống lãnh ba ngàn quân thiết-kỵ, đi với bốn người thị-vệ ra nơi ải ấy mà gìn giữ. Đến sau lại truyền chĩ cho cầm y-vệ bắt cả gia-quyến của La-Tăng mà chém hết năm mươi hai người. Duy có hai người con của La-Tăng là La-Xáng và La-Côn trốn khỏi mà thôi, vì vậy cho nên trầm ra đây mà truyền cho bá quan văn võ đều hay, từ rày phải tra xét mà bắt cho đặng hai người ấy. Như ai bắt đặng, thì thưởng một ngàn lượng bạc ; ai thông tin thì thưởng một trăm lượng bạc ; còn ai giấu-giếm mà chứa chấp chúng nó trong nhà, thì cũng đồng tội như chúng nó.

Khi Bá-văn-Liên xem tờ ấy rồi, thì nộ khí xưng thiên, hét lên một tiếng lớn rằng : « Tức dữ a ! tức dữ a ! » Nói rồi liền nhào xuống đất mà khóc một cách rất thảm thiết, ai ai thấy vậy cũng đều động lòng. Bá-văn-Liên khóc một hồi lâu, rồi mới ngồi dậy mà than rằng : « Thảm thay cho họ La là dòng dõi trung thần, lẻ nào lại chịu đầu giặc,

thế khi binh vi tướng quả, cho nên bị vây, mà gian-tặc nó không xin trào-đình đam binh cứu viện, lại kiếm đều mà tàn hại trung lương ; cớ sao văn vỏ cã trào mà không ai rỏ, nếu lúc ấy mà có ta, thì làm sao ta cũng liều thác mà đối nại việc ấy. Còn Tần-Song cớ gì lại không bảo tấu, để cho cã nhà họ La đều bị thác oan. May mà La-Xáng và La-Côn thoát khỏi, nếu không, thì còn gì là dòng họ La ? Tuy vậy mà cũng chưa biết rễ ta là La-Côn trôi nổi xứ nào, sống thác không rỏ, làm cho con ta lở làng đôi lứa, cũng là thảm thiết lắm. » Than rồi liền rơi lụy dầm dề ; buồn rầu cã ngày, quên ăn quên ngũ.

Ngày kia, Bá-văn-Liên đương ngồi mà than thở, xảy có quân-sĩ vào báo rằng : « Nay có thánh-chĩ đến, xin lảo-gia hảy ra mà tiếp chĩ. » Bá-văn-Liên nghe báo cã kinh, lật đật khiến quân mở cữa giửa ra, nổi trống lên, rồi bước ra cữa dinh mà tiếp chĩ. Khâm-sai vào đến trung-đường, khiến Bá-văn-Liên quì xuống, rồi đọc tờ thánh-chĩ rằng :

Vâng trời nối vận, lời chiếu của Hoàng-đế truyền ra cho Bá-văn-Liên làm Chĩ-huy-sứ tại phủ Tây-an đặng rỏ. Trẫm-nghĩ vì khanh là người làm quan chơn-chất, lòng ấy khá khen. Nay Vân-nam có khuyết chức Đô-sát-diện, cho nên trầm gia thăng cho khanh ba cấp, đặng ra làm chức Tuần-an-đô-sát nơi phũ Vân-nam. Khi lời chĩ nầy đến, thì khanh phải lập tức qua đó mà trấn nhậm, không đặng trể nải.

Khi Khâm-sai đọc tờ chĩ ấy rồi, thì Bá-văn-Liên qui lạy mà tạ ơn, rồi liền mời Khâm-sai vào dinh tư mà thết đãi, lại có đam ra ba trăm lượng bạc mà dâng lễ đưa Khâm-sai lên đường. Mảng tiệc rồi Khâm-sai từ giã mà trở về trào.

Khi Bá-văn-Liên đưa Khâm sai về rồi, liền tra điểm tiền lương, binh mã và khi-giái đặng giao cắc cho quan mới. Việc giao lảnh xong rồi, thì Bá-văn-Liên sắm sanh nang thát, đi thẳng về Trường-an, vào chầu Thiên-tữ, rồi lại đến dinh Hộ-quốc-công là Tần-Song. Tần-Song cã mừng, rước vào trà nước xong rồi, mới thuật các việc của La-Tăng cho Bá-văn-Liên nghe. Bá-văn-Liên mới hỏi rằng : « Vậy chớ còn nhị vị Công-tữ lưu-lạc xứ nào ? » Tần-Song nói : « La-Xáng đi qua Vân-nam nơi Định-quắc-công là Mã-thành-Long, còn La Côn thì đi qua bên nhơn-huynh, tưởng khi bây giờ đã đến nơi rồi, sao nhơn-huynh còn hỏi ? » Bá-văn-Liên nghe nói cã kinh mà rằng : « Nào, rể tôi có đến tôi ở đâu, tưởng khi nó cũng không có tới Hoài-an nữa.

Nếu nó tới Hoài-an, thì lẽ nào cháu vợ tôi là Hầu-Đăng lại không cho tôi hay.» Tần-Song nói : « Thế khi nó đã đến Hoài-an rồi, mà đường sá xa xuôi, cho nên chưa gởi thơ đặng. » Bá-văn-Liên nói : « Không chắc, việc nầy tôi nghi lắm, e khi nó đi dọc đàng có đều chi trắc trở chăng. » Bèn làm một phong thơ rồi kêu một tên gia tướng lại mà dặn rằng : « Ngươi hảy về Hoài-an mà thăm coi có rề ta đến đó hay chăng. Rồi phải mau mau đến Vân-nam mà cho ta rỏ. » Gia tướng ấy vâng lời lãnh thơ mà đi về Hoài-an, rồi đó Bá-văn-Liên với Tần-Song đều thương nghị mưu kế đặng mà cứu La-Tăng. Tần-Song nói : « Vậy thì nhơn-huynh hãy đến Vân-nam mà ra mắc Mã-thành-Long, rồi sẽ kiến cơ nhi tác. » Thương nghị xong rồi, bèn khiến dọn tiệc mà thết đãi Bá-văn-Liên.

Ngày thứ Bá-văn-Liên vào dinh Lại-bộ mà lãnh bằng, rồi thẳng qua Vân-nam trấn nhậm.

Nói Hầu-Đăng viết thơ rồi thì sai gia nhơn đam đến Tây-an đặng có báo tin dối rằng Tiều-thơ đã thác. Gia-nhơn lãnh thơ ra đi. Đi hơn một tháng mới đến. Hỏi ra thì người ta nói Nha-môn-quan Chĩ-huy nay đã đổi một vị Tân-quan khác. Còn Bá-lão-gia thì trở về Trường-an đã lâu rồi. Gia-nhơn nghe nói như vậy, muốn thẳng qua Trường-an, song e đường sá lạ lùng và xa xuôi mà không dám đi, cho nên phải trở về Hoài an đặng có thưa lại cho Hầu-Đăng hay.

Nói về Long-Phiêu lãnh thơ của Bá-ngọc-Sương mà đi một tháng mới đến Thiểm tây. Vào nha-môn mà hỏi thì người trong ấy nói : « Bá-lão-gia đã thăng làm Đô-sát-viện nơi Vân-nam mà đã về kinh dẫn kiến hơn nữa tháng nay rồi. » Long-Phiêu nghe nói thì than rằng : « Ta chẳng ngại thiên-sơn vạn-hải mà đến đây, là vì thấy Bá-tiều-thơ chịu lấy hàm oan, không nơi nương dựa, cho nên ta phải gắn công đến tỏ cùng Bá-lão-gia đặng người thân oan cho Bá-tiều-thơ. Té ra đến đây, rủi lại không gặp như vầy. Té ra ta đi không về không, e khi Tiều-thơ đam lòng phiền trách ta chăng. Tuy vậy ta cũng không biết tính lẽ nào đặng. Thôi, ta phải trở về mà thông tin ấy cho Tiều-thơ hay. » Bèn quảy gói mà trở về Hoài-an.

Nói về Hầu-Đăng, từ khi chôn cái quan-tài không ấy rồi, thì mỗi ngày thương nhớ Bá-ngọc-Sương mà than thỡ rằng : « Uổng thay một người mỹ mạo vô song, phong lưu tuyệt thế như vậy, mà lại thác về nghiệp bất đắt kỳ

từ, thiệt là thẫm thiết lắm. Không biết nàng nhẩy xuống sông, xuống giếng, hay là trốn qua xứ nào mà mất biệt như vậy ? Ta nghĩ tới chừng nào thì ta trách mình sao có tánh vội mà làm hư một việc tốt như thế, bây giờ biết tìm kim ở đâu cho có một người mỹ nữ như vậy thì mới thỏa lòng tư tưởng của cho ta. » Than rồi thì nhớ đến một người con gái nơi tiệm đậu-hủ tại Hồ-gia-trấn. Nàng ấy diện mạo cũng không súc Bá-ngọc-Sương. Ngặt gì gia-đạo bần hàng, e khi không xứng đáng với mình. Thôi, ta cũng đến đó một phen mà hỏi thăm cho biết nguồn cơn, rồi sẽ kiến cơ nhi tác. » Nghĩ như vậy bèn vào hậu-đường kim đều thưa dối với Phu-nhơn mà xin ra đi. Phu-nhơn cũng cho đi. Hầu-Đăng thay đổi y phục, đi có một mình mà đi thẳng tới Hồ-gia-trấn đặng có hỏi dọ sự tích của Kỳ-xão-Vân.

Đi tới Hồ-gia-trấn thì kim nhà mụ mai tên là Vương-đại-nương mà đến. Vương-đại-nương thấy Hầu-Đăng đến thì mầng rỡ rước vào mà hỏi rằng : « Chẳng hay cậu đến đây có chuyện chi chăng ? » Hầu-Đăng nói : « Hôm trước tôi thấy trên đầu chợ, nơi tiệm đậu-hũ có một đứa con gái nhan sắc đẹp đẽ, song không biết chịu làm tiểu thiếp hay chăng ? Chớ chi đi gần công tình xong việc ấy, thì tôi sẻ đền ơn trả nước cho đi. » Vương-đại-nương nói : « Con ấy là người ở Trường-an mới đến, tôi chưa quen biết cho lắm. Nếu cậu muốn như vậy thì để chậm chậm đặng tôi tính cho. » Hầu-Đăng cả mầng, vừa muốn từ giã ra rề, Vương-đại-nương cầm ỡ lại mà thết đãi cho đến tối thì Hầu-Đăng mới về.

Nói về Bá-ngọc-Sương từ khi Long-Phiêu đi rồi, thì mỗi ngày trông đêm đợi tin lắm.

Đêm ấy nhơn lúc trăng tỏ, Bá-ngọc-Sương bước ra đám tòng mà xem trăng. Xãy đâu Hầu-Đăng say rượu đi về theo đường ấy, thì đam lòng động niệm, liền vội vã bước vào mà xem.

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

Giả nam trang. Tiểu thơ, tỷ tấc lánh nạn

Nói Hầu-Đăng đi ngang qua đám tòng thấy có một người con gái, thì bước vào mà xem. Té ra nhìn biết là Bá-ngọc-Sương, ngỡ là oan hồn bất tán theo mình mà đòi mạng, thì la lớn rằng : « Ma ma ! » Miệng thì la mà chơn thì chạy. Còn Bá-ngọc-Sương nhìn biết là Hầu-Đăng

thì cũng oản kinh mà chạy tuốc vào nhà, vào đến nhà thì nằm lăng mà thở dốc. Long-thái-thái thấy vậy thì lật đật hỏi rằng : » Tiểu-thơ đi xem trăng có gặp điều chi lạ mà kinh hãi thế ấy ? » Bá-ngọc-Sương mới thuật hết các việc gặp Hầu-Đăng cho Long-thái-thái nghe, rồi lại thêm rằng : « Nếu ngày mai nó tỉnh rượu rồi, thì ắc là nó đến đây mà kiếm tôi chớ chẳng không, chừng ấy lại thêm khó cho tôi lắm. » Long-thái-thái nói : « Việc ấy Tiểu-thơ chớ lo, để đó tôi tính cho. » Bá-ngọc-Sương hỏi : « Bàng-nương có kế chi chăng ? » Long-thái-thái nói : « Trong phòng tôi có một cái gát, không ai thấy đặng, vậy Tiểu-thơ hãy lên đó mà trốn. Đến chừng Hầu-Đăng tới đây, thì chắc là nó kiếm cũng không ra. » Bá-ngọc-Sương cã mầng. Đêm ấy Long-thái-thái bắt thang đem đèn lên gát ấy mà quét tước sạch sẻ, dọn dẹp chỗ nơi, rồi khiến Bá-ngọc-Sương, lên đó mà ẩn.

Nói về Hầu-Đăng thấy mặt Bá-ngọc-Sương, thì kinh hải mà chạy như giông. Chạy về đến nha gỏ cửa sau mà thẳng vào hậu-đường, thì thấy Hầu-phu-nhơn đã an giấc rồi, thì đi ngay ra thơ-phòng mà an giấc điệp.

Đến chừng trời sáng, Hầu-Đăng thức dậy nhớ lại mà nghĩ thầm rằng : « Hồi hôm nầy ta uống rượu nơi nhà Vương-đại-Nương về ngang qua đám tòng thì thấy rỏ ràng Bá-ngọc-Sương đứng núp bóng cây mà xem trăng, chắc là nó hiện hồn ra mà làm hại ta chớ chẳng chơi. Việc ấy thiệt là đáng sợ lắm. » Than vừa dức lời kẻ lấy gia-đinh vào thưa rằng. « Phu-nhơn khiến mời cậu vào. » Hầu-Đăng liền lật đật vào hậu-đường mà ra mắt Hầu-phu-nhơn. Hầu-phu-nhơn hỏi rằng : « Hôm qua cháu đi đâu, mà về khuya lắm vậy ? Làm cho cô lo sợ hết sức, ấy có phải là một điều lỗi của cháu hay chăng ? » Hầu-Đăng thưa dối rằng : « Hôm qua tôi gặp một người bằng hữu mời cháu uống rượu, vì lỡ cuộc vui, cho nên về trễ như vậy, xin cô-nương miễn chấp. » Hầu-phu-nhơn nói : « Thôi, từ nầy và sau đừng có đi chơi sa-đà như vậy nữa. Bây giờ cháu hãy lấy sổ sách ra mà tính toán việc nhà đi. » Hầu-Đăng vâng lời, lấy sổ ra ma tính.

Tính toán xong rồi, thì Hầu-Đăng thưa với Hầu-phu-nhơn rằng : « Có một việc rất lạ, để cháu thuật lại cho cô nghe. » Hầu-phu-nhơn nói : « Có việc chi lạ, thì cháu hãy thuật đi. » Hầu-Đăng thưa rằng : « Hồi hôm cháu về ngang qua đám tòng, cháu thấy rỏ ràng Bá-ngọc-Sương đứng núp bóng cây mà xem trăng, thì cháu thất kinh,

miệng la chơn chạy, còn Ngọc-Sương cũng kinh hãi mà chạy luôn. Cháu lại nghe tiếng chạy độp-độp sau lưng thì càng kinh hãy mà chạy mau hơn nữa. Cháu thấy rỏ ràng như vậy, không biết người hay là ma quĩ chi, nên cháu suy nghĩ hoài, mà nghĩ cũng không ra. » Hầu-phu-nhơn nghe nói, thì lấy làm lạ ngồi suy nghĩ giây lâu, rồi mới đáp rằng : « Cháu sao dại lắm vậy, thuở nay hễ loài ma quĩ, thì hiện đó mất đó, như nó muốn biến đi, thời có một trận gió thì nó sẻ mất liền, có đâu lại nghe tiếng chơn chạy độp độp như vậy ? Chắc là Ngọc-Sương còn sống mà ẩn mình trong lối xóm ấy. Song không biết nó ở nhà ai. Vậy cháu phải đến đó mà hỏi thăm thì tự nhiên kiếm nó đặng. » Hầu-Đăng nghe Hầu-phu-nhơn nói như vậy, thì nghĩ lại mà nói lớn rằng : « Phải rồi ! Phải rồi ! Nếu vậy cháu đã lầm rồi. Thôi, để cháu đến đó mà hỏi thăm tin tức. » Nói rồi vừa muốn ra đi. Hầu-phu-nhơn kéo lại mà rằng : « Cháu ôi ! Đừng có tính vội như vậy, vã chăng nó là đứa muốn ẩn mình, hễ thấy dạn đờn ông thì nó vào phòng mà trốn. Nếu cháu đến đó chắc là kiếm nó không đặng đâu. » Hầu-Đăng nói : « Vậy thì phải tính thế nào ? » Hầu-phu-nhơn nói : « Bây giờ phải sai một con A-huờn đến đó mà hỏi dọ trước, như dọ đặng tin tức rồi, thì sẻ đam gia-nhơn đến đó mà bắt nó về. » Hầu-Đăng nghe nói thì khen phải.

Rồi đó Hầu-phu-nhơn kêu một con A-huờn là Thu-Hồng ra mà dặn rằng : « Hồi hôm nầy cháu ta về ngang qua đám cây tòng xem thấy rỏ ràng Ngọc-Sương đương đứng xem trăng. Theo ý ta tưởng chắc là nó còn sống, mà tàn ẩn nội trong xóm ấy. Vậy mi hãy đến đó dọ thám tin tức, như dọ đặng tin ấy, thì ta sẽ trọng thưởng. » Thu-Hồng nghe nói nữa mừng nữa sợ. Mừng là mừng Bá-tiểu-thơ còn sống, sợ là sợ có cháu Hầu-Đăng kiếm đều mà làm hại Bá-tiểu-thơ.

Đi đến đám tòng thì thấy có một cái nhà tranh xịt-xại mà xung quanh không có nhà ai hết. Thu-Hồng bước thẳng vào nhà, Long-thái-thái lật đật hỏi rằng : « Cô em là người ở đâu, mà đến đây có việc chi hay chăng ? » Thu-Hồng nói : « Tôi là tỳ-tất nơi dinh Bá-lảo-gia, vì có việc nên mới đến đây mà hỏi thăm Lảo-ba một điều. » Long-thái-thái nghe nói, thì biết rồi. Bèn hỏi rằng : « Vậy chớ cô em là tỳ-tất của Hầu-phu-nhơn hay là cũa Bá-tiểu-thơ ? » Thu-Hồng nghe nói, thì rơi lụy mà rằng : « Tôi là tỳ-tất

của Bá-tiểu-thơ, mà ngày trước Tiểu-thơ tôi bị Phu-nhơn và Hầu-Đăng ép uổng, cho nên Tiểu-thơ tôi đã thát rồi. Bây giờ nhắc đến chuyện ấy, thì lấy làm thê-thãm lắm. » Long-thái-thái nói : « Vậy mà bây giờ cô em còn đam lòng thương tưởng Tiểu-thơ cũa cô em nữa hay chăng ? » Thu-Hồng đáp rằng : « Bà ôi ! Tiểu-thơ là người ân-chủ của tôi, biết chừng nào tôi quên nghĩa người đặng ? Bởi thằng Hầu-Đăng là thằng chết bầm, hôm qua nó đi uống rượu chè say sưa cho đến sức, nó lại nói gặp Tiểu-thơ tôi tại chổ nầy, cho nên Phu-nhơn sai tôi đến đây mà dọ thám tin tức. Nhơn dịp nầy tôi mới ra đây đặng, nếu mà Hoàng-thiên hữu-nhản cho tôi gặp mặt Tiểu-thơ tôi, đặng tôi đi theo, thì mới đành lòng tôi cho. » Nói rồi liền khóc tấm tức tấm tưởi. Còn Long-thái-thái nghe nói, thì giả ý mà hỏi nữa rằng : « Nếu cô em có lòng muốn gặp Tiểu-thơ thì có ngày cô em cũng đặng gặp chớ chẳng không. » Thu-Hồng nghe nói như vậy, thì lại càng khóc nữa mà hỏi rằng : « Thế khi có Tiểu-thơ của tôi ở đây hay sao, mà Lảo-bà nói như vậy, như có người ở đây, xin Lão-bà cho tôi thấy mặt Tiểu-thơ tôi, thì ơn ấy vi bằng non biển. » Nói rồi qui lay mà khóc ròng.

Còn Bá-tiểu-thơ ở trên gát nghe rỏ hết các chuyện ấy, thì lật đật leo xuống mà kêu lớn rằng : « Bớ Thu-Hồng ôi, đừng có khóc lóc làm chi lắm vậy, ta còn sống đây, chẳng phãi là chết đâu mà phòng sợ. » Nói rồi thì cũng khóc òa, Thu-Hồng thấy mặc Tiểu-thơ, thì liền vội bước lại ôm nhau mà khóc dầm dề, và thuật hết các việc từ khi mình tự-ái mà gặp Long-Phiên giãi cứu cho Thu-Hồng nghe. Thu-Hồng nghe mấy chuyện thảm thiết ấy, thì lại càng khóc lóc hơn nữa Long-thái-thái thấy như vậy, thì cũng rơi lụy dầm dề.

Thu-Hồng khóc lóc một hồi, rồi lại nói với Tiểu-thơ rằng : « Tiểu-thơ ôi ; Bây giờ ở đây không tiện đâu, vi Hầu-Đăng đã biết chỗ nầy rồi, chắc là nó tìm kiếm cho đặng, thì nó mới nghe cho, phần thì lão-gia không còn ở Tây-kinh nữa. Tiểu-thơ chở biết chưng nào cho có người đến đây mà rước, chi bằng giả trai thẳng qua Trấn-giang-phủ mà nương dựa cùng cậu của Tiểu-thơ thì hay hơn. » Tiểu-thơ nói : « Em ôi ! Có lời em nói, qua mới nhớ lại, nếu không thì qua đã quên rồi. Bây giờ nếu qua Trần-giang-phủ mà nương dựa thì tiện hơn, song từ đây đến đó thì xa lắm, mà qua lại không biết đường nữa, việc ấy

em tính lẻ nào ? » Thu-Hồng nói : « Không biết đường thì hỏi thăm, tưởng khi chẳng ai dấu làm chi mà phòng sợ. » Tiểu-thơ nói : « Vậy mà em tính chừng nào sẻ đi ? » Thu-Hồng nói : « Việc nầy cũng không nên trễ nãi, song cũng phải để tôi trở về nói gạt Phu-nhơn đặng mà ăn cắp y-phục cũa Hầu-Đăng và vàng bạc mà tùy thân, rồi tôi sẻ ra đây mà đi với Tiểu-thơ mới đặng. » Tiểu-thơ hỏi rằng : « Chừng nào em mới ra đây ? » Thu-Hồng nói : « Nội trong đêm nay mà thôi. Vậy Tiểu-thơ phải sắp đặt cho sẳng sàng, hễ tôi ra đây thì đi liền. » Nói rồi thì từ giã Long-thái-thái và Tiểu-thơ mà trở về. « Nguyên Bá-tiểu-thơ có một người cậu ruột tên là Lý-Toàn ở tại Phũ-trấn-giang, huyện Đơn-đồ, người ấy có vợ tên là Dương-Thị, và có một người con trai tên là Lý-Định, mà người con trai ấy hình dung tuấn-tú, diện mạo đoan-trang, mặt trắng môi son, võ nghệ cao cường, hay cầm cây Phương-tiêu-họa-kích, muôn người không dám lại gần ; vì vậy cho nên thiên-hạ gọi là *Tiểu-ôn-Hầu*.)

Khi Thu-Hồng về đến Bá-phủ thì Phu-nhơn hỏi rằng : « Vậy chớ mi dọ đặng tin tức chi hay không ? » Thu-Hồng thưa rằng : « Không đặng tin chi hết, tôi đến đó thì thấy có một cái lều tranh rách nát, mà tìm kiếm cùng nhà cũng không thấy tâm dạn chi hết, chắc là tướng-công mơ tưởng Tiểu-thơ lắm cho nên thấy lầm mà thôi. Hầu-phu-nhơn thấy nói như vậy thì bỏ qua, không nói chuyện ấy nữa.

Thu-Hồng gạt đặng Phu-nhơn rồi thì cả mầng, chờ cho trời tối, bước thẳng lên lầu mà lấy y-phục, vàng bạc rồi bước xuống lầu xem thấy Phu-nhơn và tỳ-tấc đều ngũ hết liền lén mở cữa sau mà thẳng đến nhà Long-thái-thái. Tiểu-thơ cã mầng, lật-đật thay đổi y-phục, chờ đến đầu canh năm thì bái biệt Long-thái-thái mà ra đi với Thu-Hồng.

HỒI THỨ HAI MƯƠI

Thoại-huyền-Đàng chạy qua núi Kê-trảo

Rạng ngày Hầu-phu-nhơn thức dậy kêu Thu-Hồng ba bốn tiếng mà không thấy trả lời, thì liền vội vẻ khiến tỳ-tấc tìm kiếm đáo để cùng không thấy tâm dạn chi hết. Tỳ-tấc thưa lại với Phu-nhơn. Phu-nhơn cả kinh lật-đật lên lầu xem lại thì thấy y-phục và đồ nữ-trang đả mất hết nhiều, Phu nhơn mới nghĩ thầm rằng : « Thuở nay

con Thu-Hồng có tánh thiệt thà lắm, không hề nói láo và gian giảo. Bây giờ sao lại trổ tài như vậy? Hay là nó đã gặp đặng con Bá-ngọc-Sương rồi, cho nên nó trở về đây, đặng có nói dối với ta và trộm lấy vàng bạc mà đi với nhau rồi đây chăng? Bây giờ ta phải tính trước nó đi, không lẻ nó trốn ngã nào cho kịp. » Suy nghĩ như vậy, bèn kêu Hầu-Đăng mà thương nghị rằng : « Thuở nay con Thu-Hồng là một đứa thiệt thà lắm, hôm qua ta sai nó đi tìm kiếm Bá-ngọc-Sương. Té ra nó đồng tình với nhau mà trốn rồi, vậy cháu phải đam gia-nhơn đến đó đặng tìm kiếm mà bắt hết cả hai về đây. » Rồi lại nói nhỏ với Hầu-Đăng rằng : « Nầy, cháu hãy nhơn lúc đêm hôm hại cả hai đứa ấy mà trừ hậu hoạn cho cô cháu ta. » Hầu-Đăng lảnh mạng đam ít đứa gia-đinh tâm phúc mà thẳng đến chỗ ấy. »

Đến nơi thì thấy có không xóm riềng chi hết, duy có một cái lều tranh xịt-xạt ở gần đám tòng mà thôi. Hầu-Đăng nói : « Nội đây không có nhà ai, chắc là chúng nó ở trong lều tranh nầy. » Bèn khiến gia-đinh áp lại bao phủ lều tranh ấy.

Từ khi Bá-ngọc-Sương đi rồi, thì Long-thái-thái buồn bực mà than rằng : « Thảm thay, hiền đức như Bá-tiểu-thơ mà gặp cơn hoạn nạn như vậy, thiệt là đáng thương đáng tiếc lắm. Giận bấy cô cháu thằng Hầu-Đăng đam lòng trâu gia chó, ăn ở bất nhơn như vậy thì củng đáng ghét đáng giận lắm. Không biết Tiểu-thơ đi đây mà có đặng tới nơi tới chốn và bình yên vô sự hay chăng? » Than vừa dứt lời, kế thấy Hầu-Đăng bước vô mà kêu rằng : « Có ai ở trong chòi nầy hay chăng? » Long-thái-thái hỏi rằng : « Cậu là người chi, nhà cửa ở đâu, đến đây có việc gì chăng? « Hầu-Đăng nói : « Ta là Hầu-đại-gia ở trong Bá-phủ, vì có việc cần, nên mới đến đây mà hỏi thăm. » Long-thái-thái nghe nói hai tiếng Bá-phũ, thì trong lòng đả nổi giận rồi, lại nghe Hầu-Đăng xưng mình là Hầu-đại-gia, liền biết là Hầu-Đăng, thì lại càng nổi giận hơn nữa. Bèn nạt Hầu-Đăng rằng : « Vậy chớ mi muốn hỏi bà việc chi? » Hầu-Đăng thấy Long-thái-thái ăn mặc rách rưới, nói tiếng vô lễ như vậy, thì trong lòng cả giận, song củng dằn trí mà trả lời rằng : « Vậy chớ hôm qua có con A-huờn nào đến đây hay chăng. » Long-thái-thái đáp rằng : « Ai biết con A-huờn nào, đừng đến đây mà hỏi bá-láp. » Hầu-Đăng nghe nói thì nổi giận mà nói lớn rằng : « Ta là người ở

trong Bá-phủ, vì có một con A-huờn mới trốn, nên ta đến đây mà hỏi thăm, sao mụ lại buôn lời hỗn-hào như vậy ? » Long-thái-thái cũng nổi giận mà nói lớn rằng : « Nhà ta chẳng có A-huờn nào hết, duy có Bá-tiểu-thơ bị cô cháu mi hiếp đáp, nên phải đến đây mà ẩn thân. Mi phải trở ra mau mau cho khỏi nhà ta, kẻo mà mang xấu. » Hầu-Đăng nghe nói như vậy thì sững sốt mà nghĩ thầm rằng : « Lạ nầy, việc ấy là việc kín, sao mụ nầy biết đặng, chắc là Tiểu-thơ tàng ẩn trong chòi nầy, cho nên mụ nầy mới biết mà nói như vậy. Thôi, ta cũng dằn lòng mà dồ mủ coi thử mủ có nói lộ ra hay chăng ? » Nghĩ như vậy bèn hỏi cách khiêm-nhượng rằng : « Bà ôi, như có Tiểu-thơ ở đây, xin bà làm ơn cho tôi thấy mặt, thì tôi sẻ trọng thưởng. » Long-thái-thái nói : « Mi đến đây đã trễ rồi, chẳng có thế gì thấy mặt Tiểu-thơ đặng nữa đâu. Vì Tiểu-thơ đi Trường-an đã đặng nữa tháng nay, bây giờ tưởng khi đã đến nơi rồi. » Hầu-Đăng nghe nói thì nổi giận mà rằng : « Hồi tối hôm qua ta thấy rỏ ràng Tiểu-thơ ở tại trước cửa nầy, sao bây giờ mụ lại nói dối ta như vậy ? Quả mụ là người gian-trá dấu con gái người ta trong nhà, đố mụ chạy đi đâu cho khỏi tội ấy. » Long-thái-thái nghe nói thì nổi giận mà mắng rằng : « Mi là loài cầm thú, ăn mũi liếm đàm, không kể đến nhơn luân, thì tội mi đã đáng bầm đầu ; vậy mà mi còn dám đến đây mà dọa hầm ta sao ? Ta hỏi mi một đều, vậy chớ mi nói đêm hôm qua mi thấy Tiểu-thơ ở trước cửa nhà ta, vì ý gì mi lại không bắt, để đến bây giờ mi lại đến đây mà dọa hầm ta như vậy ? Nầy, ta nói cho mi biết mà giữ hồn, chẳng phải ta sợ mi đâu, mi hãy mau mau bước ra cho khỏi nhà ta, kẻo mà làm quĩ không đầu đó. » Hầu-Đăng nổi giận mà mắng rằng : « Mụ già-nầy thiệt cã gan lắm, mụ nói Tiểu-thơ không có trong nhà mụ, vậy mà mụ dám cho ta xét hay chăng ? » Long-thái-thái nói : « Bớ Hầu-Đăng, khi nào mi nói Tiểu-thơ thật rồi, mi đã chôn cất và thiết lập chay đàng hẳn hòi lắm ; sao bây giờ mi lại còn nghi rằng Tiểu-thơ ở trong nhà ta mà đòi lục soát. Nầy, ta nói cho mi biết, nhà ta là nhà đờn bà góa, mi muốn xét nhà thì phải xét cho có, nếu mi xét không đặng Tiểu-thơ thì mi phải chịu làm sao với ta ? » Hầu-Đăng nói : « Nếu xét đặng thì bắt mụ mà giãi đến quan, còn kiếm không đặng, thì nhà mụ mụ ở, phũ ta ta về. » Long-thái-thái nạt rằng : « Hầu-Đăng, mi đừng có nói dại-dột như vậy, hễ mi kiếm có Bá-tiểu-thơ thì ta chịu

tội đã đành rồi, còn như mi kiếm không đặng, thì ta đố mi làm làm sao mà ra khỏi nhà ta. » Nói rồi thì tránh đường cho Hầu-Đăng đi xét. Hầu-Đăng nghĩ rằng : « Mụ nầy là người quê hèn thuở nay, không lẻ mủ dám làm chị ta đặng, thôi để ta đi kiếm cho cùng nhà, như kiếm được thì thôi, bằng kiếm không được thì ta sẽ đốc gia-nhơn âm sầm mà chạy về hết, chắc là mũ không dám rượt theo mà làm chi ta đâu. » Nghỉ Như vậy bèn khiến gia-đinh lục soát cùng nhà đặng có bắt Bá-ngọc-Sương. Gia-đinh vâng lời lục kiếm giây lâu không có tôn tích chi hết.

Khi ấy Hầu-Đăng và gia-nhơn nói nhỏ với nhau rằng : « Mụ ấy là người già cã, không lẻ chạy theo chúng ta kịp, bây giờ chúng ta rùng-rùng kéo nhau mà chạy hết, thì chắc là mủ không làm chi nỗi chúng ta đặng. » Hầu-Đăng nghe theo mà làm y kế ấy, chẳng dè Long-thái-thái là người võ nghệ cao cường, rượt theo thộp ngực Hầu-Đăng mà kéo lại. Hầu-Đăng cự địch không lại, túng phải chấp tay và lạy dài mà xin dung mạng. Gia-nhơn thấy vậy áp lại mà đánh với Long-thái-thái đặng mà cứu Hầu-Đăng.

Khi Long-thái-thái đương đánh với bọn gia-nhơn, thì khi lực cũng đã mệt mỏi rồi. Đương cơn nguy cấp ấy, xãy có một người thiếu niên, oai phương lẫm liệt, diện mạo khôi ngô, đi ngang qua nhà ấy, thấy tám chín người áp lại mà đánh một bà già, thì lật đật xốc vào mà nạt lớn rằng : « Loài khốn kiếp nầy, sao bây dám vô lễ, không kiên người tuổi tác như vậy ? » Nói rồi liền xông vào mà đánh Hầu-Đăng và tám chín người gia-nhơn đều vở chạy tứ tán hết. (Nguyên người ấy là Thoại-huyền-Đàng, tên là Hồ-Khuê. Từ ngày sắp đặt chỗ nơi cho cha con Kỳ-tữ-Phú ở an rồi, thì đi khắp các nẽo đặng dọ thăm tin tức của La-Côn. Đi đã hai ngày mà hỏi thăm không đặng tin tức chi hết, cho nên muốn tính lên Kê-trảo-sơn. Thời may gặp chuyện ấy mà xông vào đánh dẹp gia-nhơn mà cứu Long-thái-thái.) Long-thái-thái cã mầng mà rằng : « Nhờ có tráng-sĩ cứu tôi, nếu không, thì tôi đã bị hại rồi, vậy xin tráng-sĩ ngồi lại đây, đặng cho tôi hỏi một đều. Vậy chớ tráng-sĩ tên họ chi, quê quán ở đâu, xin nói cho tôi biết. » Hồ-Khuê tỏ bày tên họ và hỏi rằng : « Lảo-bà có một mình, sao lại đánh lộn với chúng nó làm chi ? » Long-thái-thái mới thuật hết các việc Bá-ngọc-Sương thủ tiếc liều mình, và Hầu-Đăng tìm kiếm cho Hồ-Khuê nghe. Hồ-Khuê than rằng : « La-hiền-đệ có một người vợ như vậy thiệt cũng là đáng kinh lắm. »

Bèn thuật hết việc mình kết nghĩa với La-Côn cho Long-thái-thái nghe. Long-thái-thái than rằng : « Té ra La-Côn hãy còn sống sao ? Như vậy thì Bá-ngọc-Sương thủ tiết cũng phải lắm. *Hoàng thiên hữu nhãn*, chẳng sớm thì muộn vợ chồng cũng gặp nhau chớ chẳng không. » Hồ-Khuê nói : « Lảo-bà đả đánh lộn với Hầu-Đăng, chắc là ở đây không đặng nữa. Thôi, Lảo-bà hảy theo về nhà tôi mà ở với mẹ tôi, đặng chờ lịnh lang về đây, rồi sẻ liệu toan thế khác. » Long-thái-thái nói : « Vã tôi với cậu thuở nay chưa quen, bây giờ gặp nhau đây thì cũng như *bình thủy tương phùng*, tôi dám đâu tính đến đều ấy. » Hồ-Khuê nói : « Việc ấy Lảo-bà chớ lo, xin theo tôi mà đi bây giờ đây ; nếu ở lâu ắc là mang hại. » Long-thái-thái cả mầng, lật-đật tom góp những đồ tế-nhuyễn và khóa cữa ngỏ lại, rồi đi theo Hồ-Khuê mà về Hồ-gia-trang.

Đến nơi ra mắt mẹ Hồ-Khuê là Hồ-mẫu. Hồ-Khuê mới thuật hết các việc của Long-thái-thái cho mẹ mình nghe. Hồ-mẫu cả mầng, cơm nước thết đải, dọn dẹp chỗ nơi cho Long-thái-thái nghĩ.

Ngày thứ Hồ-Khuê sắm sữa nang-thát mà thẳng đến Kê-trảo-sơn.

Còn Hầu-Đăng bị đánh rất nặng, về đến Bá-phủ thì mang bịnh, cho nên rướt thầy đều trị đôi ba ngày mới thuyên-giảm. Từ ấy không còn hoài đến Bá-tiểu-thơ nữa.

Nói về La-Côn, từ khi đi đến Giang-châu-phủ, Phụng-thiên-trấn, mang bịnh mà ở tại nhà Lỗ-quốc-công là Trình-Phụng, thì cũng nhờ Trình-ngọc-Mai có lòng chiếu cố, cho nên căn bịnh đả thuyên an rồi. Song hãy còn nương náo tại đó đả hơn một tháng và định lên việc hôn-nhơn với nhau.

Đến chừng Trình-Phụng đi góp lúa nơi Nam-trang mới về, thấy La-Côn đã lành bịnh rồi, thì đam lòng mầng rở vô cùng, bèn dọn tiệc mà thết đải La-Côn.

Trong khi ăn uống Trình-Phụng gạn hỏi nguồn cơn La-Côn nghe hỏi thì rơi lụy và thuật rỏ việc mình cho Trình-Phụng nghe, lại xin từ giã mà đi lo việc cha mình, Trình-Phụng đam lòng thương xót và than thở không cùng.

Khi ấy Trình-Phụng nói với La-Côn rằng : « Lão có một cái cẩm nang, vậy khi Hiền-điệc tìm đặng Lịnh-tôn thì trao lại cho Lịnh-tôn xem ; trong ấy lão có tỏ với Lịnh-tôn một đều rất cần kíp ; mà bây giờ không nên nói ra. » La-Côn vâng lời.

Trình-Phụng vào phòng làm một phong thơ và lấy hai đỉnh vàng ròng, rồi đam ra trao cho La-Côn mà rằng :

« Cháu hãy thâu lấy vàng nầy đặng mà đi đường. » La-Côn thưa rằng : « Bác làm ơn với cháu rất trọng, biết chừng nào cho cháu trả đặng ; vàng ấy cháu xin kiến lại. » Trình-Phụng nói : « Xin cháu chớ phân lời ấy, vã chăng Linh-tôn với lão cũng là bằng hữu chi tình, lẻ thì lão phải cầm cháu ở lại ít ngày đặng mà đàm đạo cùng nhau cho phĩ tình, song nghĩ vì cháu là người hữu sự tại thân, không lẻ ở đâu được, cho nên lảo không dám cầm. Còn những vật nầy cũng không lấy chi làm trọng, vậy cháu phải nhậm lấy đặng mà đi đường. » La-Côn thấy Trình-Phụng nói đã cạn lời thì lạy tạ, lảnh lấy vàng ấy rồi từ giã mà lên đường.

Đi đã ba ngày, mới đến một chỗ kia tên là Nga-đầu-trấn. La-Côn thấy trời đã gần tối thì ghé lại chợ ấy, vào tiệm mà an nghĩ.

Vào tiệm rồi vừa muốn an nghĩ, xãy nghe tiếng la om sòm, bèn ngó ra mà xem thì thấy chin mười người chạy xông vào tiệm mà kêu lớn rằng : « Nó ở phòng nào ? Nó ở phòng nào ? » La-Côn cả kinh.

HỒI THỨ HAI MƯƠI MỐT

Động lòng trắc ẩn La-Côn cứu Triệu-Thắng

Khi La-Côn đương ở trong tiệm, xảy thấy chin mười người chạy vào mà la om sòm. La-Côn cã kinh mà nghĩ rằng : « Thế khi có người biết mặt ta rồi, cho nên rủ nhau đến đây mà bắt ta chăng. Thôi, chẳng nên chờ cho chúng nó bắt, ta phải tính trước đi thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn xách gươm chun ra cữa sổ, rồi chiền lên mái nhà đứng đó mà ngó xuống thì thấy mấy người ấy, kẻ thì cầm hèo, người thì cầm đèn mà đi thẳng ra phía sau.

Giây lâu nghe có tiếng khóc om sòm, lại thấy mấy người ấy bắt trói một người cao lớn và một người đờn-bà mà dẫn ra. Người đờn-bà ấy vả đi vả khóc một cách rất thảm thiết.

Khi người ấy đi ra khỏi tiệm rồi, thì có Tiểu-nhị bước ra đóng cữa lại và nói lầm thầm rằng : « Trời phật ôi ! Thánh-thần ôi ! Chắc là vợ chồng cha đó phải chết, chớ chẳng không. Trời sao không có con mắt, để cho chúng nó muốn hại ai thì hại, muốn bắt ai thì bắt như vậy, thiệt là thảm thiết và tội nghiệp biết là dường nào ! » Than thở một hồi rồi đóng cữa lại, rồi Tiểu-nhị vào phòng mà an giấc.

Chừng ấy La-Côn mới an lòng, liền nhảy xuống mà đi nghỉ, song miệng tuy không nói, mà trong lòng cũng nghĩ rằng : « Việc ấy có duyên cớ chi đây, cho nên Tiểu-nhị mới than như vậy. Không biết làm sao cho rỏ cớ ấy, kẻo mà lòng ta tức lắm. Thôi, để mai sẻ hỏi lại cho biết. » Nghĩ như vậy, bèn lên giường mà an giấc.

Rạng ngày La-Côn thức dậy, Tiểu-nhị đam nước cho La-Côn rữa mặt. La-Côn mới hỏi Tiểu-nhị rằng : « Nầy, để ta hỏi ngươi một đều. Vậy chớ hôm qua vì cớ gì mà có quân lính đến bắt hai vợ chồng người ấy như vậy ? » Tiểu-nhị than rằng : « Thôi thôi, cậu là người đi đường, thì hay việc đi đường, còn việc ai mặc ai, chẳng nên hỏi đến việc của người ta làm chi. Vì người xưa nay có nói rằng : *Các nhơn tự tảo môn tiền tuyết, mạt quản tha nhơn ốc thượng sương.* Việc ấy là việc của người, cậu chẳng nên hỏi đến làm chi mà sanh giận cho mệt dạ. » La-Côn nghe nói như vậy thì lại càng sanh nghi hơn nữa, bèn năn-nĩ với Tiểu-nhị rằng : « Việc người mặc người, không phải tôi muốn hỏi đặng mà gánh vát đâu, song mắt thấy mà sự tích không rỏ đặng, thì cũng có ức lòng một chút, nên tôi muốn hỏi cho biết mà thôi. » Tiểu-nhị nói : « Cậu đã nói cạn lời như vậy, thì tôi cũng không giấu-giếm làm chi. Song tôi nói ra, thì cậu cứ lóng tai mà nghe, chẳng nên động nộ làm chi mà ra nhiều chuyện. Nguyên tại Nga-đầu-trấn đây, có một người thổ-hào tên là Huỳnh-kim-Ấn thiên-hạ hay gọi là Huỳnh-lảo-hổ. Người ấy trong nhà giàu có, mà lại thân thế với Trầm-thái-sư, cho nên cậy có oai thế ấy mà hiếp đáp nhơn dân không biết là dường nào. Phủ, Huyện ở chổ nầy không dám nói đến va, cho nên người ấy làm nhiều đều ngang trái, muốn bắt vợ con ai cũng đặng, muốn đoạt ruộng đất của ai cũng đặng. Nếu ai kình chống với va, thì một là va đánh chết, hai là va giải đến quan mà trị tội. Ăn ở như vậy đó, có phải là ngang trái hay chăng ? » La-Côn nghe rồi thì nổi giận mà rằng : « Cha chả, nếu vậy thì người ấy không kiên trời đất, chẳng kể Triều-đình rồi. Như vậy, sao không ai ra tay mà vị dân, đặng trừ hại đi cho rồi. » Tiểu-nhị thấy La-Côn có sắc giận thì cười rằng : « Đó, khi nảy tôi đả dặn cậu đừng có động nộ thì tôi mới dám nói cho cậu nghe. Tế ra tôi nói chưa hết nữa chuyện mà cậu đả giận dữ như vậy. Thôi, khúc sau tôi không dám nói nữa. » Nói rồi vừa muốn bước xuống lầu. La-Côn kéo lại mà rằng : « Tiểu-nhị ôi ! Thôi thôi, tôi

không giận dữ như vậy nữa đâu, xin Tiểu-nhị nói hết cho tôi nghe. Vậy chớ hai người bị bắt đó tên họ chi, quê quán ở đâu, vì cớ tội chi mà mang họa như vậy ? » Tiểu-nhị nói : « Chuyện nầy dài lắm, kể không xiết, để tôi nói rút một ít đều đại lược cho cậu nghe mà thôi. Nguyên hai người ấy là vợ chồng với nhau, chồng là Triệu-Thắng, vợ là Tôn-tuý-Nga, mà vợ chồng đều có danh võ nghệ cao cường, mà Triệu-Thắng mặt xanh râu đỏ, cho nên thiên hạ gọi là Ôn-nguyên-soái và gọi Tôn-thị là Mẫu-đại-trùng. Vả lại Tôn-thị dung nhan đẹp đẽ, diện mạo phương phi nữa. Ngày kia, hai vợ chồng muốn qua Vân-nam mà tìm thân-thích, mà khi đi chưa đến tiệm nầy, thì đã gặp Huỳnh-lảo-hổ dọc đường, mà Huỳnh-lảo-hổ là một con quỉ đắm sắc, cho nên thấy Tôn-thị xinh đẹp như vậy, thì đem lòng động niệm. Bèn mời hai vợ chồng đến nhà, đặng có trêu hoa ghẹo nguyệt. Lúc ấy lại nhằm lúc Triệu-Thắng có bịnh, cho nên Huỳnh-lảo-hổ cầm Triệu-Thắng ở lại nhà mình, đặng mà toan mưu lập kế cho đề. Vì vậy, vợ chồng Triệu-Thắng ở đó đã hơn nữa tháng. Huỳnh-lảo-hổ cứ theo trêu ghẹo Tôn-thị hoài, song Tôn-thị đã không chịu mà lại học với chồng mình. Triệu-Thắng nổi giận, bèn gây lộn với Huỳnh-lảo-hổ, rồi vợ chồng dắc nhau đến tiệm tôi đây đặng ở nhờ mà dưỡng bịnh. Khi ấy Triệu-Thắng cũng có thuật rỏ nguồn cơn cho tôi nghe, thì tôi cũng đam lòng lo sợ cho va lắm. Té ra quả nhiên không khỏi, cho nên vợ chồng va mới bị bắt như vậy đó. Nhưng mà tôi nói ra đây cho cậu nghe thì xin cậu đừng có gây rối mà liên lụy đến tôi tội nghiệp. » La-Côn nghe nói như vậy thì mặt dường lửa giậy, gan tợ dầu sôi, song cũng dằn lòng đặng mà hỏi thăm cho rỏ sự tích ; bèn hỏi Tiểu-nhị nữa rằng : « Không biết Huỳnh-lảo-hổ bắt vợ chồng Triệu-Thắng mà dẫn đi đâu vậy ? » Tiểu-nhị nói : « Như vợ chồng Triệu-Thắng có phước thì xui cho va giải đến quan, thì quan trị tội chừng ba bốn chục hèo mà thả về. Còn như vô phước thì chắc là va lấy hình riêng mà xữ tữ. » La-Côn nói lớn tiếng rằng : « Cha chả, ngang tàn như vậy sao ? » Tiểu-nhị nói : « Thôi thôi, hiền đữ mặc ai, hơi đâu mà gánh bản độc mướn, vì lời tục có nói rằng : « *Việc người thì mặc người âu, nghiêng tai giả điếc, lắc đầu làm ngơ.* » Nói rồi liền bưng chậu nước rữa mặt mà bước xuống lầu.

Khi ấy La-Côn mới ughĩ thầm rằng : « Nếu ta không có

việc trong mình thì ra cũng nên trở loài dữ ấy, nghĩ vì thù nhà chưa trả, lẽ nào lại đi gánh vát việc người? » Bèn ngồi mà suy nghĩ một hồi, rồi lại nghĩ thầm rằng : « Thôi, ta cũng chờ trong giây phút coi thử việc ấy ra thể nào, rồi ta sẽ tính. Giây lâu lại dòm ra cửa mà xem, thì nghe xa xa có tiếng la om sòm. Bèn ngó qua phía ấy thì thấy Tôn-thị diễu dắc Triệu-Thắng trở về tiệm mà vợ chồng vả đi vả khóc một cách rất thảm thiết. La-Côn xem nhằm diện mạo Triệu-Thắng thì thấy mình cao lưng rộng, râu đỏ mặt xanh, diện mạo khôi ngô thiệt có anh hùng khí tượng. Thảm thay bị bịnh đi không nổi, đi mới vừa đến cửa tiệm thì đã nằm chùi xuống đất mà thở giốc một hồi. Tiểu-nhị thấy vậy rót một chén nước bưng ra cho Triệu-Thắng uống và hỏi Tôn-thị rằng : « Vậy chớ việc ra thể nào, mà Triệu-huynh lại về đây đặng? » Tôn-túy-Nga khóc lóc mà đáp rằng : « Thằng Huỳnh-lảo-Hổ quen lớn với Phủ, Huyện lắm, hễ nó nói làm sao thì Phủ, Huyện cũng nghe lời nó hết, vì vậy nó mới đem đến giữa quan mà nói vợ chồng tôi có thiếu của nó mười lượng bạc cơm và mười lượng bạc mượn ; hết thảy là hai chục lượng, mà nó lại khai rằng : « Vợ chồng tôi là quân du-côn, trôi sông lạc chợ, tới đây làm ngang muốn đoạt của nó ; cho nên quan trên nghe theo mới đánh chồng tôi hết bốn chục hèo rồi dạy nội trong hai ngày phải trả đủ hai chục lượng bạc ấy. Thảm thay ! Vợ chồng tôi có miệng mà nói chi không đặng, cho nên chẳng biết toan liệu thể nào. » Nói rồi liền khóc oà.

Tiểu-nhị than rằng : « Tội nghiệp dữ a, khổ dữ a, thôi thôi, hãy đở Triệu-huynh vào phòng, kẻo ngoài nầy có gió, thì e khi mang bịnh thêm nữa, còn việc ấy thì thủng thỉnh mà lo. » Tôn-túy-Nga nghe theo, bèn bước lại đở Triệu-Thắng vào phòng mà an nghỉ. Tiểu-nhị thấy Triệu-Thắng bị đòn rất nặng, máu chảy dầm dề thì nói với Tôn-thị rằng : « Triệu-huynh đã mang bịnh hậu mà lại thêm bị đòn khổ sở như vậy, thì chắc là căn bịnh càng thêm nữa. Vậy thì chị phải ráng mà chạy thuốc cho lắm. Nếu không lo sớm tôi e chẳng khỏi họa to. Còn bây giờ đây chị phải trả tiền phòng trước đi, vì điều lệ trong tiệm nầy đã định chắc như vậy. » Tôn-thị thấy nói như vậy, thì rơi lụy mà than rằng : « Tiểu-nhị ôi ! Chồng tôi bị bịnh bấy lâu, tiền bạc đã xài hết rồi. Bây giờ còn có một gói y phục đây

mà thôi, xin Tiểu-nhị làm ơn đam đi bán giùm đặng nhiều ít chi cũng phải, miễng là đủ cho vợ chồng tôi ở đở vài ngày, rồi sẻ liệu toan kế khác. » Nói rồi bèn lấy y phục trao cho Tiểu-nhị, Tiểu-nhị lảnh lấy y phục ấy bước ra vừa đến cữa thì có La-Côn chạy theo kéo lại mà rằng : « Tiểu-nhị ôi, tôi nghĩ y phục ấy dầu có bán cũng không bao nhiêu. Thôi, tôi còn một đỉnh bạc ước chừng ba lượng, xin Tiểu-nhị đam cho vợ chồng Triệu-huynh chi dụng. » Tiểu-nhị cả mầng mà rằng : « Ít thấy ai trượng nghĩa sơ tài như cậu. » Bèn đam bạc ấy trao cho Tôn-thị mà rằng : « Nay nhờ có một vị khách quan cho mượn một đỉnh bạc nầy đặng mà chi dụng, không cần gì phải bán y phục ấy làm chi. » Tôn-thị thấy nói như vậy thì bước ra mà xem cho biết La-Côn quen lạ thể nào, thì thấy La-Côn mày thanh mắt sáng, mặt trắng, môi son, tướng mạo đường đường, oai phuông lẫm lẫm, bèn lật đật thi lễ mà rằng : « Khách quan với chồng tôi cũng là bình thủy tương phùng, mà khách quan cho hậu như vậy, tôi đâu dám lảnh lấy của ấy. » La-Côn nói : « Ấy là vật mọn chớ khá suy từ, tôi vì đồng bịnh mà thương nhau, chớ không có gì khác hết, xin hãy nhậm lấy bạc ấy mà chi tiêu. » Tôn-thị nghe La-Côn nói như vậy thì vào phòng mà thuật lại cho Triệu-Thắng nghe, Triệu-Thắng nói : « Mấy thuở có ai mà trượng nghĩa sơ tài như vậy, thì cũng phải lảnh lấy bạc ấy mà chi tiêu, song phải mời người vào đây, đặng ta hỏi thăm cho biết. »

Tôn-thị vâng lời, bước ra nói với La-Côn rằng : « Chồng tôi khiến mời khách-quan vào phòng mà hỏi thăm. » La-Côn nghe theo. Vào đến nơi, thì Triệu-Thắng mời La-Côn ngồi bên giường, còn Tôn-thị thì đứng xa xa. Triệu-Thắng mới nói với La-Côn rằng : « Tôi mang ơn trọng của ân-công, không biết chừng nào tôi trả đặng. Nay tôi hỏi ân-công một điều. Vậy chớ ân-công tên họ là chi, quê-quán ở đâu, xin nói cho tôi rỏ ? » La-Côn nói : « Tôi là Chương-Côn, người ở Trường-an, nay muốn qua Hoài-an phũ, cho nên mới đi ngang qua đây. Tôi nghe nói Triệu-huynh muốn qua Vân-nam, mà không biết có thiệt như vậy chăng ? » Triệu-Thắng nói : « Thiệt có, tôi muốn đến Vân Nam mà tìm một người bà con của tôi ở tại Huy-châu, Tùng-Chánh với ông Mã-quốc-công. Chẳng dè đi ngang qua Huy-thành mang bịnh mà sanh ra họa lớn như vầy, cho

nên mới bán đồ y phục như thế. » La-Côn thấy nói Tùng-Chánh cùng Mã-quắc-công thì nghĩ đến anh mình, mà muốn tỏ bày tâm sự, song chưa kịp nói ra, xảy có Tiểu-nhị vào báo rằng : « Có gia-nhơn của Huỳnh-đại-gia đến kia kia. » La-Côn nghe nói lật đật bước ra.

HỒI THỨ HAI MƯƠI HAI

Viết thơ ngọc La-Côn nhờ Triệu-Thắng đam tin,

Khi La-Côn nghe Tiểu-nhị nói như vậy, thì lật đật bước ra cửa phòng mà xem người ấy và bốn đứa gia-đinh, chẳng khác đầu trâu mặt ngựa dưới diêm-la, áp vào mà nạt lớn rằng : « Triệu-Thắng ở đâu ? » Tôn-túy-Nga nghe nói lớn tiếng thì vội vã bước ra cửa phòng mà hỏi rằng : « Ai làm gì mà ào ào đó vậy ? « Bốn tên gia-đinh lại hỏi rằng : « Có Triệu-Thắng ở đây chăng ? » Tôn-thị nói : « Hôm nay Triệu-Thắng bị Lảo-ôn-quan đánh đòn rất nặng rên la hết sức, bây giờ mới ngủ, vậy chớ bây muốn kêu Triệu-Thắng mà làm chi nữa, hay là bây muốn bắt người ta mà giải đến quan nữa chăng ? » Bốn tên gia-đinh trả lời rằng : « Không phải như vậy đâu, không giải quan nữa, muốn đòi hai mươi lượng bạc nó thiếu mà thôi, lại có một thế nầy rộng lắm, giây phút đây sẽ có Đại-gia tôi đến mà thương nghị » Tôn-đại-nương nghe nói thì đã rõ biết ý tứ, bèn trả lời rằng : « Bạc thì ta chạy chưa ra, còn Đại-gia bây muốn đến đây mà thương nghị việc gì nữa, thì chúng bây hảy nói thiệt cho ta nghe. » Gia-đinh đáp rằng : « Việc thương nghị ấy thì là đại hữu ích cho Triệu-đại-gia lắm. Chẳng những là không đòi đến hai mươi lượng bạc ấy, mà lại Triệu-đại-gia sẻ có năm bảy chục lượng khác mà về quê quán nữa, ấy có phải là một điều rất may chăng ? Nếu việc nầy mà xong đặng, thì phải đền ơn trả nước cho anh em chúng tôi mới đặng. » Tôn-thị nói : « Nếu đặng như vậy thì cũng nên đền ơn cho các người năm mười lượng, song tôi chưa rỏ Đại-gia thương nghị việc gì. » Mấy người gia-đinh nói : « Bây giờ đây, trong phòng Đại-gia thiếu người hầu-hạ, nếu chồng nàng mà bằng lòng để nàng ở lại mà hầu-hạ Đại-gia, thì Đại-gia sẽ cho thêm năm bảy chục lượng bạc đặng chồng nàng trở về cố-lý, như vậy có phải là một việc rất may chăng ? Nàng đã đặng làm phu-nhơn, cai quản mọi việc trong nhà, nhứt hô bá ứng, đã giàu mà lại sang, còn chồng nàng thì đã khỏi quan

quyền đánh khão, mà lại đặng nhiều tiền bạc trở về quê quán, ấy có phải là hai đàng đều sung sướng chăng? » Nói vừa dứt lời, thì Tôn-thị nổi giận trợn mắt dựng mày, mà nạt một tiếng rằng : « Loài súc sanh, bây bảy trở về mà hỏi chủ bây, có đành gã vợ cho ai chăng? » Nói rồi liền đánh vào mặt tên gia-đinh ấy làm cho đổ máu mũi ra ròng ròng. Các gia-đinh kia thấy vậy đều nổi giận mà mắng lớn rằng : « Đồ tiện-nhơn, sao mi dám buôn lời vô lễ, đam thói lung lăng như vậy? Phen nầy ta quyết bắt mi đến quan đặng cho mi bị khảo kẹp coi thử mi tính thế nào. » Nói rồi đều áp lại mà bắt Tôn-thị. Té ra Tôn-thị tuy là quần vận yếm mang, nhưng mà đánh đạp với bốn tên gia-đinh ấy, đứa thì bị đá lăng cù, đứa thì bị đánh xẹp sống mủi, tính bề cự không lại nên phải chạy ra mà mắng rằng : « Loài tiện-nhơn ấy mạnh lắm, chúng ta cự địch không lại, chi bằng trở về thưa lại với Đại-gia đặng người liệu toan thế khác. » Nói rồi liền kéo nhau mà chạy vào hết.

Lúc ấy La-Côn thấy vậy, thì khen rằng : « Đờn-bà như vậy thật đáng nữ-trung hào-kiệt. » Còn Triệu-Thắng thấy vợ mình đánh dẹp mấy đứa gia-đinh chạy hết rồi, thì vui cười, rồi khiến vợ mời La-Côn vào phòng đặng mà đàm đạo với mình.

Lúc ấy Tiểu-nhị thấy vậy cã kinh, sững sốt giây lâu rồi mới vào phòng mà trách cứ Tôn-thị rằng : « Khổ dữ a, làm ra cớ sự như vầy, ngày mai chắc là chúng nó kêu thêm mà đến đây nữa, chừng ấy chẳng những là hai vợ chồng chị bị mà thôi, mà lại nhà cữa cũa tôi đây cũng phãi tan hoang nữa, vậy thì bây giờ phải lánh đi cho mau, nếu để cho tôi mang lấy tội lây dạ tràng, thì oan ức tôi lắm. » La-Côn nạt rằng : « Đừng có nói bậy, đừng có sợ bá láp, dầu nó có thiên binh vạn mã tới đây mà đánh thì có ta cự cho. Còn khi nó có phá nhà phá cữa, đập đồ đạt cũa mi mòn chi, thì ta thường lại cho mi, mi đừng có nói nhiều lời như vậy. » Tiểu-nhị thấy nói như vậy thì than rằng : « Trời đất ôi! Thánh thần ôi! Chắc là số tôi nghèo, mạng tôi mạc, cho nên mới gặp lấy một vị hung thần nầy nữa, bây giờ tôi biết liệu làm sao! » Than rồi thì quày quã mà lui ra.

Lúc ấy La-Côn nói với Triệu-Thắng rằng : « Nay tầu-tầu đã đánh gia-nhơn của nó, chắc là nó không chịu thôi,

vậy mà nhơn-huynh toan liệu thế nào ? » Triệu-Thắng than rằng : « Thân tôi bây giờ cũng tỉ như cọp đã sa hầm, không phương chi thoát khỏi. Thôi thôi, tới đâu hay đó, đành bó tay chịu chết mà thôi. » Tôn-thị nói : « Hôm nay trời đã tối rồi, nó còn chưa nói đến, chắc là rạng ngày nó dắc tới cả bầy cả lũ mà bắt tôi chớ chẳng không. Nói thiệt, chừng ấy tôi cũng liều thân mà giết cho đặng Huỳnh-tặc rồi mới chịu thác. » La-Côn nói : « Tẩu-tẩu nói như vậy không đặng. Nếu tẩu-tẩu giết nó rồi ra chịu tội thì một mình tẩu-tẩu thác đã phải, ngặc vì Đại-ca đương cơn đau ốm, e khi bị lấy quan quyền bắt buộc tra khảo đến đều thì cũng không sống đặng, té ra vợ chồng đều thác chẳng là uổng lắm. Thôi, để tôi tính làm vầy. Rạng ngày tẩu-tẩu lấy hai chục lượng bạc đam đến giữa quan mà trả phức cho nó đặng cho tiêu phức án ấy đi cho rồi. » Triệu-Thắng than rằng : « Ân-công ôi ! Phải chi tôi có hai chục lượng bạc mà trã cho nó thì không đến nỗi nầy, ngặt vì một đồng một chữ cũng không, cho nên mới *thúc thủ vô sách tọa nhi đải tệ* như vầy chớ ? » La-Côn nghe nói lòng càng thương xót, bèn nghỉ thầm rằng : « Ta xem hai vợ chồng người nầy đều có tài hữu dụng, nay gặp việc khốn cùng như vậy thiệt cũng đáng thương, vậy thì ta nhin lấy hai chục lượng bạc mà tính cho xong việc nầy mà cứu vợ chồng va, thì ngày sau chắc là ta có chỗ dùng vợ chồng va đặng chớ chẳng không. » Suy nghĩ như vậy bèn nói với Triệu-Thắng rằng : « Thôi, vợ chồng anh đừng có buồn rầu, tôi có hai chục lượng bạc đây, để tôi cho hai vợ chồng anh đam mà trả cho nó. » Vợ chồng Triệu-Thắng đều nói rằng : « Ân-công ở rộng như vậy vợ chồng tôi quyết không dám lãnh cũa ấy. » La-Côn nói : « Việc ấy xin anh chớ ngại, vì hai chục lượng bạc không đáng bao nhiêu. » Nói rồi liền đứng dậy trở về phòng mình mở gói lấy hai chục lượng bạc mà đam đưa cho Triệu-Thắng mà dặn rằng : « Nầy, mau mau cất đi, đừng để cho người ngoài xem thấy. » Triệu Thắng thấy La-Côn là người chánh trực như vậy thì lảnh lấy bạc mà tạ ơn rằng : « Nay Ân-công trượng nghĩa như vậy, tôi biết lấy chi mà báo đức cho đặng. » La-Côn nói : « Hễ người tri kỷ với nhau rồi, không cần nhiều lời. » Triệu-Thắng cầm La-Côn ở lại mà trò chuyện. Tôn-thị lấy ra một đỉnh bạc đưa cho Tiểu-nhị đi mua rượu thịt đặng có thết đãi La-Côn. La-Côn nghe

nói thì cười rằng : « Tôi chẳng phải là bọn rượu thịt đâu. Hôm nay Đại-ca đương lúc mang bịnh, để chờ Đại-ca lành bịnh rồi, chừng ấy anh em ăn uống cùng nhau mới vui. » Nói rồi bèn từ giã mà trở về phòng mình.

La-Côn đi rồi, Tôn-thị nói với chồng mình rằng : « Tôi xem người tráng-sĩ ấy ăn nói ôn-nhu đôn hậu, làm việc chánh đại quanh minh mà lại diện mạo đường đường oai phuông lẫm lẫm như vậy, không phải theo bực hạ lưu đâu, chắc là Vương-tôn Công-tử ở tại Trường-an, mai danh ẩn tích ra ngoài mà biện tư đây, chớ chẳng phải là bực tầm thường. » Triệu-Thắng nói : « Để thũng thỉnh ta gạn hỏi va lại thì mới rỏ chơn tình. » Đêm ấy vợ chồng mới an lòng mà nghỉ yên giấc điệp.

Ngày thứ La-Côn viết một phong thơ đặng có gởi cho Triệu-Thắng đam về giao cho anh mình là La-Xáng ở nhà Định-quấc-Công nơi Vân-nam. Viết rồi thì bỏ vào tay áo đặng đam đến phòng Triệu-Thắng mà thăm bịnh và gởi thơ ấy. Xãy thấy Tiểu-nhị vào than rằng : « Không xong rồi ! Chuyện khốn nạn đã đến rồi ! Bây giờ có gia-đinh nơi Huỳnh-phũ đi với sai-nha đến bắt vợ chồng Triệu-Thắng kia kìa. » La-Côn nghe nói lật đật khóa cửa phòng lại, rồi bước ra mà xem thì thấy ba mươi người làm bộ dữ tợn, lại có hai người cầm xiềng đang đứng trước tiệm mà kêu lớn rằng : « Triệu-Thắng ở đâu, mau mau ra đây bó tay mà chịu tội. » Tôn-thị thấy chúng nó hung ác như vậy thì biết chẳng phải việc hiền, bèn xách một ngọn kim-đao thẳng ra cửa phòng nạt lớn rằng : « Bây muốn kiếm Triệu-Thắng mà làm chi ? » Mấy người ấy đáp rằng : « Cũng vì mi làm dữ đánh gia-đinh của Huỳnh-đại-gia hôm qua, cho nên mới ra sự nầy. Nay Huỳnh-đại-gia đương cơn bạo nộ tỏ cùng Tri-huyện, cho nên Tri-huyện sai chúng ta đến đây mà bắt vợ chồng mi cho đặng, một là đòi hai chục lượng bạc lại, hai là coi thữ võ nghệ của mi thế nào, rồi sẽ bắt mi đến cho Huỳnh-đại-gia xem. » Tôn-thị nói : « Như muốn đòi bạc thì tôi sẻ đam trả lại giữa Nha-môn, còn như muốn gây ăn thua với chồng tôi, thì để chờ chồng tôi mạnh đã. » Mấy người ấy nói : « Không đâu, chúng ta muốn làm phức bây giờ đây mà thôi. » Nói rồi liền áp lại ra tay làm dữ. Tôn-thị có một mình mà cự với ba mươi người ấy, đánh với nhau một trận rất dữ. La-Côn thấy vậy e cho Tôn-thị đánh không lại, nên phải xóc vào chỗ

ấy mà nạt lớn rằng : « Thôi thôi, đừng đánh nữa, đừng đánh nữa, miệng thời nói, tay thì đỡ gạt cho Tôn-thị và xô mấy người ấy gian ra hết. Rồi đó La-côn nói với mấy người ấy rằng : « Tôi nghe việc nầy đã đến giữa quan rồi, sao liệc vị hãy còn hiếp đáp đờn bà làm chi lắm vậy ? Để mai đây người ta sẻ đam bạc đến giữa quan mà trả cho. Nếu liệc-vị làm ngang như vậy, tôi e *nhơn cùng tắc biến vật cực tắc phản*, gây ra một việc lớn, thì chẳng những bạc ấy đã mất hết mà liệc vị chẳng khỏi mang họa nữa. » Mấy người ấy ỷ đông không chịu nghe lời, đều nạt mắng La-Côn rằng : « Mi là người vô cang, chẳng nên xía họng vô mà nói việc gì. Vã chăng hôm qua nó đã làm ngang đánh bọn gia-đinh của Huỳnh-đại-gia rất nặng, cho nên bây giờ chúng ta muốn đánh nó một trận cho nhừ tử đặng mà trả thù cho bọn ấy. » Nói rồi thì áp lại mà đánh Tôn-thị nữa. La-Côn thấy vậy nỗi giận mà rằng : « Nếu các người muốn đánh thì đánh với đờn ông đây nầy, chớ đừng đánh với đờn bà như vậy thì cũng dở lắm. Ai đời ba mươi người đờn ông như vậy mà đánh với một người đờn bà, dầu có may mà thắng đi nữa, thì ta cũng không coi ra gì. Thôi, các ngươi để ta trổ tài cho các ngươi coi. » Mấy người ấy nghe La-Côn nói như vậy thì không biết nói chi đặng, mà cũng không dám rục rịch đều gì. Bèn đứng lại mà coi La-Côn làm thể nào.

Rồi đó La-Côn bước ra Thiên-tĩnh thấy một cục đá bề dài năm sáu thước, bề ngan ba bốn thước, ước nặng hơn ngàn cân. Bèn bước lại đở nhờm đá ấy lên rồi giả ý cười rằng : « Chà, cục đá nầy nặng dữ, tôi dở không muốn nổi. » Mấy người ấy đều cười rộ. La-Côn nói lớn rằng : « Nào, ráng sức mà dở cho nổi coi thử. » Nói rồi liền ôm cục đá ấy mà nhổi lên trên cao khỏi mái nhà hơn ba thước. Đến chừng đá sa xuống chỗ cũ mà thần sắc không đổi, chẳng có hơn mệt chút nào.

Khi La-Côn để cục đá ấy xuống rồi, thì ngó mấy người ấy mà nói lớn tiếng rằng : « Nếu các người không nghe lời tôi, thì tôi cũng ôm các người mà nhổi lên cũng như cục đá ấy vậy. » Mấy người ấy thấy La-Côn mạnh mẹ như thế, thì đều kinh hãi không dám động thủ, bèn nói một cách khiêm nhường rằng : « Nay tráng sĩ đã cang gián như vậy, thì chúng tôi cũng phải vâng lời, song hai mươi lượng bạc ấy, thì lịnh trên thôi thúc nhặt, chúng tôi không

dám trễ nải. Vậy phải đam đến giữa quan mà thối hồi thì mới yên việc đặng. » La-Côn nói : « Phải, việc trả hai mươi lượng bạc là lẻ tự nhiên, dều ấy tôi không còn dám nói chi nữa. » Nói rồi, bèn khiến Tôn-thị lấy bạc đi với mấc người ấy đặng đến giữa quan mà trả.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BA

Thừa đêm hôm, La-Côn về Hoài-an-Phủ

Lúc ấy La-Côn thấy mấy người đó không dám động thủ, thì nói với Tôn-thị rằng : « Vậy thì tầu-tầu phải lấy bạc và dắc Triệu-huynh đến giữa quan mà trả phức số bạc ấy cho rồi, đừng có gây trở chúng nó làm chi tội nghiệp. Vì chúng nó khác thể thiên-lôi, hễ sai đâu thì đánh đó mà thôi. » Tôn-thị nghe theo, vào phòng lấy bạc và dắc Triệu-Thắng ra đi. Triệu-Thắng nói với mấy người ấy rằng : « Cũng vì việc của tôi mà làm cho liệc vị thất công, thiệt tôi không an lòng đặng. Vậy xin liệc vị thương lấy thân tôi lâm cơn hoạn nạn như vầy mà rộng nghĩ cho tôi nhờ. » Các người ấy nghe Triệu-Thắng than như vậy thì cũng vui lòng mà đi với vợ chồng Triệu-Thắng mà tới Nha-môn.

Đến nơi vào thưa cho Tri-huyện hay. Tri-huyện hỏi Triệu-Thắng rằng : « Ngươi đã thiếu nợ của Huỳnh-kim-Ấn hai chục lượng, thì đã kiện thưa đến đây rồi, lẻ thì phải chạy bạc ấy mà trả cho đủ, như chạy không nổi thì phải năng nĩ lạy lục người ta mà kỳ ngày trả mới phải, cớ sao mi lại để cho vợ mi làm ngang đánh gia-đình người ta trọng bịnh như vậy ? » Triệu-Thắng qui lạy mà thuật các lời của mấy người gia-đình nói với Tôn-thị cho Tri-huyện nghe. Rồi lại khóc lóc mà thưa rằng : « Vả tôi là *viễn phương cô khách*, mà lại bị đòn cựa quậy không nổi, còn vợ tôi là đờn bà, quần vận yếm mang, sức lực bao nhiêu mà đánh với bốn người mạnh mẻ ấy cho nổi, xin Đại-nhơn xét lại. » Tri-huyện nghe nói thì suy nghĩ giây lâu, rồi lại hỏi rằng : « Nói như lời mi thì ta cũng chắc là vợ mi không có đánh bốn tên gia-đinh ấy, song còn hai chục lượng bạc thì mi có chạy đặng mà trả cho người ta hay không ? » Triệu-Thắng thưa rằng : « Bạc ấy tôi đã lo đủ rồi. » Bèn lấy hai chục lượng bạc dâng lên cho Tri-huyện và thưa rằng : « Số bạc tôi đã đây, xin Đại-nhơn mở lòng rộng mà xử tiêu án ấy. » Tri-huyện thấy có bạc thì khiến Tiểu-thơ tra điểm đủ số, rồi xử hủy án rồi lui vào hậu dinh.

Vợ chồng Triệu-Thắng cã mầng, lật đật trở về tiệm, đặng có thuật lại cho La-Côn hay.

Nói về gia-đình của họ Huỳnh lãnh bạc rồi về phũ ra mắt Huỳnh-kim-Ấn. Huỳnh-kim-Ấn hỏi rằng : « Ta sai chúng bây đi bắt người ta, sao bây lại về không như vậy ? » Gia-đình nói : « Thôi thôi, như muốn bắt người ấy thì duy có thỉnh tử đại-kim cang xuống thì bắt mới đặng. » Huỳnh-kim-Ấn hỏi : « Sao mà phải mất công như vậy ? » Gia-đình nói : « Thôi thôi, xin chớ nhắc đến việc ấy nữa, bọn tôi đang đánh với vợ Triệu-Thắng, gần muốn bắt đặng, chẳng dè có một người khác cũng ở trong tiệm ấy, tuổi chừng đặng vài mươi, bước ra khuyên giải, một tay thì đở Tôn-đại-nương, còn một tay thì xô chúng tôi ra, chúng tôi không chịu, và bèn ra tay, nhảy xuống giếng xách lên một cục đá dài hơn sáu thước, nặng nỗi ngàn câu, một tay giơ lên múa lia như múa đèn giấy ; múa một hồi rồi quăn xuống mà nói rằng : « Như chẳng nghe theo lời ta, thì lấy theo đó mà làm lệ. » Chúng tôi thấy nó dữ tợn làm vậy, nên chẳng dám ra tay, phải đi với Triệu-thắng đến quan, chẳng biết Triệu-Thắng bạc đâu mà có sẵng, đam đến mà chồng đủ trước mặt quan, quan huyện cũng chẳng biết tính làm sao phải thâu bạc mà tiêu cái án ấy đi, lại sai chúng tôi về đây mà báo tin. » Huỳnh-kim-Ấn nghe nói trong lòng buồn bực, bèn nói rằng : « Nếu vậy thì ta với nàng ấy không có duyên nợ, nên mới khiến gặp một đứa đối đầu nó làm cho ăn trợt, thôi, để mai ta sẻ đến tiệm mà coi thằng ấy là ai cho biết. »

Nói về vợ chồng Triệu-Thắng, chồng bạc rồi liền đam nhau về tiệm, tên Tiểu-nhị củng mầng rở bội phần, vợ chồng Triệu-Thắng vào tiệm, rồi lạy La-Côn mà nói rằng : « May nhờ Ân-công cho bạc mà cứu tánh mạng vợ chồng tôi. » La-Côn liền lại đở giậy mà nói rằng : « Chớ làm như vậy, hãy vào mà nghĩ đi. » Vợ chồng Triệu-Thắng liền đam nhau vào phòng mà nghĩ. Trời vừa xế qua La-Côn bèn dặn dò Tiểu-nhị đi mua cá thịt rau cỏ, làm một tiệc rượu mà chúc mầng cho Triệu-Thắng. Tiểu-nhị liền sắm sữa dọn một mâm bưng vào phòng Triệu-Thắng mà nói rằng : « Nầy là cũa Chương khách-quan chúc mầng cho anh đó. » Triệu-Thắng nghe nói vùng ngồi giậy mà nói rằng : « Thiệt người có lòng tốt quá, hao tốn nhiều phen ; vậy xin anh mời người vào đây ăn uống với tôi luôn thể. » Tiểu-nhị đi một hồi, rồi trở vào mà nói rằng : « Chương-khách-quan

kinh lời xin kiếu, để bữa khác người sẻ thỉnh anh ăn uống với người, hôm nay bất tiện lắm. » Triệu-Thắng nghe nói lấy làm nóng nảy, bèn khiến vợ đi mời. Tôn-Thị bèn bước đến cửa phòng La-Côn mà kêu rằng : « Chương-ân-công chồng tôi cho mời. » La-Côn nói : « Lẻ thì tôi phải đến bồi-bạn với Triệu-huynh, song bất tiện lắm, xin để bữa khác chẳng hề chi. » Tôn-thị nói : « Lời Ân-công nói vậy sai rồi, vã chăng Ân-công là chánh trực quân-tữ, còn chồng tôi tuy là lưu lạc giang hồ, song cũng là anh hùng, ngồi chung với nhau có ngại chi sao. » La-Côn thấy Tôn-Thị ăn nói ngay thẳng, liền đứng đi theo vào phòng Triệu-Thắng, ngồi mà ăn uống, Tôn-thị đứng một bên mà rót rượu ; vừa đặng ba tuần, Triệu-Thắng bèn hỏi rằng : « Ân-công ở tại Trường-an, hoặc ngày sau tôi có đến Trường-an sẻ tới phủ mà lạy tạ. » La-Côn thấy hỏi động lòng, hai hàng nước mắt chảy ra, thấy bốn phía không người bèn nói nhỏ rằng : « Anh muốn hỏi căn do, thì tôi phải nói, song nói ra thì lại càng thêm tủi, tôi chẳng phải là hộ Chương, vẫn là dòng giỏi của Việt-quắc-Công, con cháu nhà họ La, hiệu xưng là Ngọc-diện-hổ, tên là La-Côn, bởi cha tôi với Trầm-Khiêm chẳng thuật, bị nó làm bỗn-chương sai đi đánh Thát-đát, rồi nó lại tâu rằng : cha tôi tư thông với ngoại-quắc, thương hại cho cả nhà tôi bị chém sạch, may nhờ tên Nghĩa-bộc là Chương-Hoằng, đêm hôm lén đến thông tin cho hai anh em tôi hay, trốn khỏi Trường-an mà ra đến đây, còn bên Vân-nam Mã-quắc-Công ấy là cha vợ của anh tôi, nên ảnh đã qua Vân-nam, tôi có một phong thơ kín, xin đại-ca chịu phiền đam giùm qua đó mà trao lại cho anh tôi, bảo ảnh phải hiệp với tôi mà đi cứu cho mau. » Vợ chồng Triệu-Thắng nghe nói thì thất kinh, bèn vội vàng qui xuống mà nói rằng : « Nếu vậy Công-tữ là con nhà qui-gia, tôi có mắt mà không có con ngươi, chẳng biết kẻ khinh người trượng, xin Công-tữ thứ tội. » Công-tữ vội vàng đở dậy mà nói rằng : « Xin chớ làm như vậy, nếu có người ngoài thấy đặng lậu việc ra thì chẳng dề đâu. » Hai người bèn đứng dậy rồi ngồi lại ăn uống chuyện vãng với nhau, nói qua việc trôi nổi giang-hồ lại nói đến việc võ nghệ đao thương, lấy làm hạp ý nhau lắm ; ăn uống đến khuya mới tang, ở đó ít ngày Triệu-Thắng trong mình đà mạnh, bèn tính sắm sữa ra đi. La-Côn bèn lấy ra mười lượng-bạc gói chung với phong thơ, đam đến phòng mà trao cho Triệu-Thắng và dặn rằng : « Nầy là bức gia-thơ,

xin anh cất giùm cho tử tế mà trao lại cho anh tôi, còn mấy lượng bạc đây xin anh hãy lấy mà làm lộ phí. » Triệu-Thắng nói : « Tôi đã mang ơn Ân-công nhiều phen, chưa kịp báo đáp, nay lại cho thêm rất hậu thì tôi biết lấy chi mà trả đặng ơn nầy. » La-Côn nói : « Anh hảy lấy đi, đặng có lên đường cho sớm. » Triệu-Thắng lãnh bạc và thơ rồi, vợ chồng mang đồ hành-lý hai hàng nước mắt rưng rưng từ biệt ra đi, còn La-Côn thấy vợ chồng Triệu-Thắng đi rồi, thì cũng thâu góp hành-lý, và cất cái cẩm-nang của Trinh-Phụng vào mình, trả tiền cơm, tiền phòng cho tiệm, lại thưởng tên Tiểu-nhị hai ba lượng bạc rồi từ biệt chủ tiệm ra đi. Ngày đi tối nghĩ tuốt qua Hoài-an, chẳng mấy ngày đi đã đến nơi, trời vừa chạng vạng bèn hỏi thăm đàng tìm tới Bá-phủ.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BỐN

Ngọc-diện-Hổ công-đường bị bắt

Nói về La-Côn đi đến Hoài-an thì trời đã tối rồi, bèn hỏi thăm Bá-phủ tìm đến gỏ cửa, trong phủ có kẻ ra hỏi rằng : « Ngươi ở đâu mà đến đây ? » La-Côn đáp rằng : « Tôi ở Trường-an mà đến. » Kẻ giữ cửa nghĩ thầm rằng : « Nếu vậy người đam tin của lảo-gia về đây chăng. » Suy nghĩ rồi vội vàng mở cửa ra xem, thấy một vị thiếu-niên thơ-sanh, không có bạn lứa chi hết, bèn nói rằng : « Ngươi ở Trường-an đến đây có thơ tín chi chăng ? » La-Côn nỗi nóng bèn nói rằng : « Ngươi chẳng cần tra hỏi làm chi, hảy vào mà bẩm với Thái-thái rằng : Có La-nhị-công-tử ở Trường-an đến, có việc muốn cầu ra mắt. » Kẻ giữ cửa nghe nói cã kinh, lật-đật chạy vào hậu đường, vừa gặp Hầu-phu-nhơn và Hầu-Đăng đang ngồi thương nghị, bèn bẩm rằng : « Nay có Trường-an La-nhị-công-tử đến, muốn cầu ra mắt Phu-nhơn. » Hầu-phu-nhơn nghe bẩm bèn nói với Hầu-Đăng rằng : « Không xong rồi, nợ oan-gia nó đã tới đó, liệu làm sao bây giờ, nếu nó hay đặng Ngọc-Sương bị bức mà thát thì có lẻ nào mà nó chịu thua. » Hầu-Đăng hỏi kẻ giữ cửa rằng : « Nó đến có một minh hay sao ? » Kẻ giữ cửa nói : « Phải » Hầu-Đăng nói : « Vậy thì dễ lắm, nó đến mà nạp mình đó ; ngươi hãy ra mà dặn dò hết thảy gia-đinh trong nhà chớ có nói đến việc Tiểu-thơ, rồi bảo nó về đây ra mắt, ta sẻ có chước liệu dùng. » Kẻ giữ cửa đi rồi, Hầu-phu-nhơn bèn hỏi rằng : « Ấy là ý chi vậy ? » Hầu-Đăng nói : « Nay các xứ đều có bản treo,

khiến bắt hai anh em nó, nay nó lại tìm đến mà nạp mình, vậy thì cô cháu ta hảy bắt nó mà nạp cho quan, một là lảnh thưởng, hai là trừ đặng mối hại, há chẳng tiện lắm sao ? » Hầu-phu-nhơn nói : « Cháu ôi, cô nghe nó mạnh mẽ lắm, nếu bắt chẳng đặng, e bị nó hại lại chăng ? » Hầu-Đăng nói : « Việc ấy có khó chi, phải làm như vầy... như vầy... thì bắt nó ắt đặng. » Hầu-phu-nhơn nghe vậy thì rất mầng lắm mà khen rằng : « Kế ấy hay lắm. » Lúc đang thương nghị, thì kẻ giữ cữa đã dắc La-công-tữ vào đến hậu-đường, lạy ra mắt Hầu-phu-nhơn. Hầu-phu-nhơn giả bộ khóc thúc thit mà rằng : « Hiền-tế đi đường mệt mỏi, cứ làm thường lễ mà thôi. » La-Côn lạy đũ tám lạy, rồi Hầu-phu-nhơn lại kêu Hầu-Đăng đến ra mắt, làm lễ rồi phân ngôi chủ khách mà ngồi, trà nước xong rồi Hầu-phu-nhơn lại nói rằng : « Mụ có nghe tin dữ bên nhà hiền-tế, thì duy có khóc mà thôi, chớ đường sá xa xuôi chẳng thiết làm sao đặng, may mà hiền-tế hôm nay lại ra đến đây, thì mụ mới an lòng. »

Lúc ấy La-Côn thấy Hầu-phu-nhơn ăn nói mười phần niềm nở, thì tưởng là thiệt tình, bèn đam những việc bị hại làm sao, bị bắt làm sao, đi trốn làm sao, đầu đuôi tỏ hết một hồi cho cô cháu Hầu-Đăng nghe. Hầu-phu-nhơn nói : « Nếu vậy thì đáng giận quân gian nịnh nó làm đều độc ác, phải chi mà có Nhạc-phụ con tại trào, đặng mà biện bạch việc nầy mới đặng. » La-công-tữ nói : « Nay tôi đến đây đặng xin Nhạc-phụ mà mượn một đạo binh, rồi anh tôi, đặng giẫy binh đến Biên-đầu-quang mà cứu cha tôi, rồi về trào mà tỏ sự oan, đặng có báo cừu tiệt hận, chẳng dè Nhạc-Phụ lại đi khỏi rồi, thì biết liệu làm sao bây giờ. » Hầu-phu-nhơn nói : Hiền-tế đi đường mệt mỏi, hãy ở đây mà nghỉ vài ngày rồi mụ sẻ cho vài đứa gia-đinh nó đi với, có hề chi. » La-Côn ngờ là ý tốt, chẳng hay chi hết, bèn ngồi lại với Hầu-Đăng mà bàn luận việc đời, Hầu-phu-nhơn lại khiến gia-nhơn bày tiệc rượu mà đải La-Côn, lại quét dọn chỗ Thơ-phòng cho La-Côn nghỉ, khi tiệc rượu dọn rồi. Hầu-phu-nhơn với La-Côn và Hầu Đăng, ba người ngồi lại ăn uống với nhau. Hầu-Đăng có ý phục rượu cho La-Côn say đặng dễ ra tay, nên cứ rot rượu mà ép La-Côn hoài, còn La-Côn thì tưởng là ý tốt, nên chẳng thôi từ, uống luôn một hơi hơn mười mấy chén, coi ý đả có hơi say, sợ e thất lễ bèn để chén rượu xuống mà thưa với Hầu-phu-nhơn rằng : « Tôi rượu đã vừa rồi,

xin cho tôi kiếu. » Hầu-phu-nhơn cười rằng : « Hiền-tế ở xa mà đến thình-lình, mụ không hay mà sắm đồ ăn cho sẵn : phải tạm dùng mặng lạt rượu nem quấy quá, hiền-tế chớ từ. » La-Côn nói : « Mong ơn Nhạc-mẫu có lòng thương tưởng rể con, tôi dám dâu từ chối. » Hầu-phu-nhơn lại khiến A-huờn đam chén kim-đấu ra rót rượu đầy rồi nói với La-Côn rằng : « Hiền-tế hãy uống cho hết ba chén rượu nầy rồi sẽ đi nghĩ. » La-Côn chẳng dám chối từ, uống luôn ba chén, thôi đã say mèm, liền nằm dụi dưới ghế hồn mê bất tỉnh. Hầu-phu-nhơn với Hầu-Đăng thấy vậy cả mầng, liền kêu bốn tên gia-đinh mạnh mẽ khiên La-Côn vào chốn thơ-phòng lột hết y phục, rồi lấy dây gai và lỏi tói mà trói chặc lại, trên dưới hơn hai mươi sợi, bỏ tại dưới dường, khóa chặc cữa lại, và khiến gia-đinh gìn giữ phía ngoài ; Hầu-Đăng bèn nói với cô mình rằng : » Nạy cháu phải đi báo trước với Mao-thủ-Bị đặng đam binh đến mà bắt nó, rồi sẻ vào thành mà ra mắt Hoài-an-Phủ, thì mới khỏi sơ thất. » Hầu-phu-nhơn nói : « Phải cho cẩn thận mới xong. » Hầu-Đăng nói : « Cô chớ có lo, để chừng lối canh năm, cháu sẻ đến Cầm-đình nha-môn mà báo thì xong. » (Nguyên tại phủ Hoài-an nơi phía ngoài thành có một nha-môn của quan Thủ-bị, gọi là Cầm-đình-nha, trong nha ấy lại có một quan Thủ-bị, họ Mao tên Chơn-Khanh, mới đặng hai mươi sáu tuổi, vẫn là quân lính mà xuất thân, bay tham tài háo sắc, uống rượu chơi điếm, chẳng có việc nào mà chẳng làm, kết bạn với Hầu-Đăng rất hậu.) Lúc ấy Hầu-Đăng chờ đến canh năm, khiến kẻ gia-nhơn đốt đèn thắng ngựa tuốc qua Cầm-đình-nha-môn, trời còn khuya, bèn khiến kẻ nha-dịch vào thông báo rằng : Có việc cơ mật gấp lắm. Lúc ấy Mao-thũ-Bị còn ngũ đang ngon giấc, nghe quân vào báo, liền vội vàng ngồi giậy, thĩnh Hầu-Đăng vào nhà trong ra mắt phân ngôi chủ khách mà ngồi, Mao-thũ-Bị bèn hỏi rằng : « Hầu-hiền-huynh đến sớm như vậy, chẳng hay có việc chi dạy biểu tôi chăng ? » Hầu-Đăng nói : « Có một việc rất nên giàu sang đến đây mà chia với anh. » Mao-thũ-Bị hỏi : « Có việc chi giàu sang, xin nói cho tôi rỏ với. » Hầu-Đăng bèn đam việc mình dụng kế mà bắt La-Côn, đầu đuôi thuật lại một hồi, rồi lại nói : « Ấy chẳng phải là cuộc giàu sang lớn lắm sao, xin anh hảy phát binh cho mau. » Mao-thũ-Bị nghe nói cả mầng, liền điểm năm mươi

binh bộ đều cầm đao thương binh khi rần rộ ra đi. Còn Hầu-Đăng giục ngựa về trước.

Nói về La-Côn bị rượu mê mang ngủ vùi tới sáng, giực mình thức giậy thấy dây trói cả mình, thì thất kinh mà la lớn rằng : « Không xong rồi, ta mắc kế chúng nó rồi. » Nói rồi bèn vùng vẫy một hồi, song mắc trói chặc quá vùng không nổi, lại nghe ngoài tiếng nói lao xao. Mao-thủ-bị dẫn quân đi tuốc vào phòng, chẳng nói chi hết, cứ hối quân bắt La-Côn dẫn ra, lại trói thêm hai sợi lòi tói nữa mà bỏ lên xe, rồi hiệp với Hầu-Đăng giải đến phủ Hoài-an. Hoài-an Trị-phủ là Tàng-thái-gia ; nghe có Cẩm-đình-nha Mao-thủ-bị bắt đặng La-Côn tại Bá-phủ, liền vội vàng nổi trống ra khách đặng tra hỏi. Mao-thủ-Bị với Hầu-Đăng vào trước làm lễ ra mắt. Tàng-tư-phủ bèn hỏi hết nguyên do. Hầu-Đăng liền đem việc mình dụng kế mà bắt đặng La-Côn, bẩm lại một hồi, Tri-Phủ bèn truyền dẫn La-Côn vào, kẻ tả hữu dẫn La-Côn vào qui nơi giữa. Tri-Phủ hỏi rằng : Nhà ngươi phạm-tội, cả nhà đều bị chém, lẻ thì ngươi cũng phải chịu chết cho rồi, sao lại bỏ trốn đi, ý muốn làm gì, phải khai cho thiệt khỏi bị hình ». La-Côn nghe hỏi nộ khí xung thiên, nói lớn rằng : « Ta rất giận đứa gian tặc là Trần-Khiêm, nó hại một nhà tan hoang chìm đáy biển, nay ta trốn ra khỏi Trường-An đặng chiêu binh mà cứu cha ta và trừ đứa gian tặc trong nước ; chẳng dè bị loài cầm thú vô-nghĩa, nó dùng kế mà bắt ta, nay duy ta chịu thác mà thôi, chớ có nhiều lời. » Tri-Phủ thấy La Côn ăn nói cứng cỏi bèn hỏi rằng : Còn anh của ngươi là La-Xáng nay trốn tại đâu, hãy khai cho mau. La-Côn nói : « Anh ta đi ra Biên-đầu-Quang rồi, ta có biết đâu đặng ». Tri-Phủ nói : « Nếu chẳng dùng hình pháp, thì nó ắt chẳng chịu khai. » Liền nạt tả-hữu đánh. Hai bên liên tiếp áp ra đè La-Côn xuống đánh hơn bốn chục tấm bảng lớn. Đánh thôi da-thịt nát văng, máu chảy dầm-dề. La-Côn nghiến răng trợn mắt, mà chẳng chịu cung-chiêu chi hết. Tri-Phủ thấy quân tra La-Côn chẳng chịu khai, bèn khiến lấy đồ hành lý của La-Côn ra mà xem, thấy có cây gươm báu, có đề chữ Lỗ-quốc-Công. Tri-Phủ bèn nghĩ rằng : Việc nầy chẳng phải là nhỏ, thôi phải giam lại đã, rồi bẩm cho Thượng-Ty hay, rồi liệu thế khác.» Nghĩ rồi liền khiến quân đem La-Côn mà giam lại, làm sớ-dâng cho Thượng-Ty.

Chẳng dè, lúc Mao-thủ-Bị đến Bá-phủ mà bắt La-Côn »

làm rung-động một trấn, cho nên ai nấy cũng đều đến mà coi tra khảo anh-hùng, một truyền mười, mười truyền trăm, người người đều biết, thấu tai đến một người tên là Kỷ-tử-Phú, ngày nọ vào thành bán đậu hủ, nghe đặng tin ấy thì thất kinh, liền vội vã chạy tuốt về nhà, nói lại người con gái người là Kỷ-xảo-Vân, Kỷ-xảo-Vân nói. « Lúc trước, người cứu bọn ta ba người nơi Mãng-xuân-Viên, nay người mắc nạn, thì cứu người lại mới phải. Vậy cha sắm-sửa cho mau Kê-trảo sơn đặng tìm Hồ-Khuê cho chóng. » Kỷ-tử-Phú nghe theo, liền vội-vã lướt lên Kê-trảo sơn.

TimSach.Com.Vn

Các thứ truyện nầy của Nhà xuất bản chúng tôi sáng lập từ năm 1918.

Đều in đúng theo bổn xưa của các cụ :

Nguyễn-ngọc-Thơ, Trần-phong-Sắt, Nguyễn-chánh-Sắt, Lê-Hoàng, Trần-Xuân.

Nhà xuất bản
PHẠM-VĂN-CƯỜNG
Kính cáo

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ BA

HỒI THỨ HAI MƯƠI LĂM

Nhiễm bịnh ôn, La-Côn lâm nạn lớn

Nói về Kỷ-tữ-Phú nghe theo lời con gái mình, thẳng đến nhà Hồ-Khuê mà kiếm Hồ-Khuê, lại thuật các việc La-Côn cho mẹ Hồ-Khuê, là Hồ-thái-thái nghe. Hồ-thái-thái và Long-thái-thái nghe nói, thì đều đam lòng thương xót, mà than rằng : « Tội nghiệp dữ a ! » Hồ-thái-thái nói : « Thường-thường thuở nay, hễ người ngay thì hay mắc nạn ! Từ khi con tôi đem Long-thái-thái về để ở đây, rồi thì nó đi thẳng lên Kê-trảo-sơn mà ở. Đến nay nó cũng chưa về, bây giờ chắc là nó còn ở đó. Vậy xin cậu chịu phiền đến đó một phen, đặng mà thương nghị cùng mấy người trên ấy, thì cứu Công-tữ mới đặng. » Kỷ-tữ-Phú nói : « Việc nầy không nên chậm trễ, vậy thì tôi phải đi lập tức. Như tôi đi rồi, mà lão-gia có về đây, xin Thái-thái thuật rỏ sự tình, khiến phải lo mưu mà cứu Công-tữ. Dặn rồi thì từ giã Hồ-thái-thái và Long-thái-thái, chạy tuốt về nhà, ăn ba miếng cơm, gói theo một gói hành-lý nhỏ-nhỏ, xỏ vào một cây gậy, rồi lo dọn đồ trong tiệm mà cất để xong xã, rồi mới ra đi.

Khi ấy vừa ra đến cữa, lại có một người cao lớn, lưng dắc đoản-đao, vai quảy hành-lý, bộ đi đả mệt mỏi, buội bậm đầy mặt, xâm xâm vào cữa mà hỏi rằng : « Vậy chớ Lảo-trượng có biết một người thợ săn ở đây, tên là Long-Phiêu chăng ? » Kỷ-tữ-Phú nói : « Long-Phiêu tôi biết tên mà không biết mặt, tôi quen với mẹ va mà thôi. Vậy chớ chú kiếm Long-Phiêu có việc chi chăng ? » Người ấy nghe nói mầng rở, vội vả quì lạy mà rằng : « Ấy là mẹ tôi đó, tôi đi khỏi đả lâu, bây giờ mới về, thấy cữa khóa lại, không biết mẹ tôi đi đâu. Vậy xin lão-trượng làm ơn chỉ giùm cho tôi. » Kỷ-tữ-Phú mầng rở mà rằng : « Nếu vậy cậu là Long-Phiêu hay sao ? May dữ a ! Nay đả có người giúp rồi. Thôi, để tôi dắc cậu đi. » Bèn vào nhà bỏ gói hành-lý xuống, rồi đi với Long-Phiêu mà thẳng đến nhà Hồ-Khuê.

Đi dọc đàng, Kỷ-tữ-Phú thuật hết các việc trước sau cho Long-Phiêu nghe. Đến chừng tới nhà. Long-thái-thái thấy con mình về, thì mầng rở vô cùng, bèn hỏi Long-Phiêu rằng : « Vậy chớ con có lãnh đặng thơ trả lời cho Tiểu-

thơ chăng ? » Long-Phiêu thưa rằng : « Khi con đi đến Tây-an-phủ, thì Bá-lảo-gia đả về kinh rồi. Té ra đi không về không, chẳng có ích gì cho Tiểu-thơ hết. » Long-thái-thái nói : « May mà Tiểu-thơ đã đi rồi, nếu còn ở đây, thì Tiểu-thơ chờ đợi cho uổng công mà thôi. » Long-Phiêu lật đật hỏi rằng : « Vậy chớ Tiểu-thơ đi đâu rồi hay sao ? » Long-thái-thái mới thuật việc Tiểu-thơ rủi gặp Hầu Đăng. Thu-Hồng thám thính, thầy tớ đều qua Trấn-giang mà ở với cậu, cho đến lúc Hầu-Đăng tới làm rầy rà, nhờ có Hồ-Khuê giãi cứu cho Long-Phiêu nghe, Long-Phiêu nghe rồi thì nổi giận mà rằng : « Cái thằng Hầu-Đăng thiệt là đại ác, nếu khi mà gặp tay tôi thì tánh mạng nó đã không còn. » Long-thái-thái nói tiếp theo rằng : « Còn Công-tử là La-Côn lầm vào Bá-phủ, thì cũng bị Hầu-Đăng bắt mà phải đến quan. Bây giờ Công-tử còn đương đau nặng trong khám, chưa biết sống thác thể nào. Vậy thì con phải lo phương mà cứu Công-tử với. » Long-Phiêu cả kinh, mà hỏi rằng : « Vậy chớ Hầu-Đăng dụng kế làm sao, mà bắt công-tử đó ? » Kỷ-tử-Phú nói : « Tôi nghe thiên hạ đồn rằng : Trong khi La-công-tử mới đến Bá-phủ, thì Hầu-phu-nhơn với Hầu-Đăng giả ý ân cần mà ép La-công-tử uống rượu, cho đến nổi say sưa, hôn mê bất tỉnh, rồi mới trói công-tử lại mà báo với Mao-thủ-Bị ở tại Cẩm-đình-nha. Mao-thủ-Bị đi với Hầu-Đăng đam lính đến đó, bắt La-công-tử mà giãi cho Tri-phủ. Thời may lúc ấy tôi vào thành bán đậu-hũ, cho nên mới hay đặng tin ấy. Bây giờ tôi tính lên Kê-trảo-sơn tìm kiếm Hồ-lảo-gia mà khiến người lo phương giải cứu. Tuy vậy, cũng phải có một người đến ngục-thất mà dọ thăm tin tức, thì mới tinh đặng cho. » Long-Phiêu nói : « Việc ấy cũng dễ, vì tôi có một người anh em bạn ở tại nha-môn, để tôi khiến va chiếu cố công-tử cũng đặng. Còn bây giờ, lảo-trượng có tính lên Kê-trảo-sơn thì phải đi đi cho mau. » Kỷ-tử-Phú nói : « Việc ấy để mặc tôi. » Bèn từ giã trở về, quảy gói hành-lý mà thẳng lên Kê-trảo-sơn.

Còn Long-Phiêu cũng không trở về nhà, tính bề ở tạm nơi nhà Hồ-Khuê. Bèn mở gói hành-lý ra, lấy vài lượng bạc, từ giã mẹ mình và Hồ-thái-thái, rồi phăng-phăng vào thành mà kiếm nhà Vương-nhị là người giữ ngục.

Khi vào thành rồi, vừa gặp Vương-nhị nơi dọc đàng, hai người mừng rỡ, chào hỏi nhau vừa rồi, thì Long-Phiêu dắc tay Vương-nhị đến tiệm trà-phường mà nói với

Vương-nhị rằng : « Tôi nghe ở đây mới bắt đặng một người làm phản là La-Côn, đương cầm tại ngục, thì tôi đã có phương kiếm chát rồi. La-Côn chắc là nhiều tiền lắm hé ? » Vương-nhị nghe nói thì nhăn mặt châu mày mà than rằng : « Ôi thôi ! Đại-ca chớ nói đến việc La-Côn. Vì trong mình nó một đồng một chữ chẳng có, mà thân bằng cố hữu cũng không. Vả lại nó cũng là con quan, quen thói ngan tàng với tôi-tớ ngày trước, cho nên từ khi nó vào khám thì đòi trà đòi nước, hễ có trễ nải thì nó chưởi mắng om sòm, lúc nầy nó mang bịnh nặng, làm cho tôi phải chịu cực chịu khổ, chịu dơ chịu dáy mà lo cho nó mỗi ngày. » Long-Phiên nói : « Tôi có một đều tâm sự, nên mới đến đây mà thương nghị với anh. Nguyên tôi với La-Côn ngày trước cũng có quen biết với nhau, bây giờ nghe va vào chốn lao tù, nếu tôi làm lơ thì cũng ngặt lắm. Vì vậy nên tôi tới đây, cho đặng một là đàm đạo với va cho thỏa tình bằng hữu, hai là cho va chút đỉnh, ba là đam tiền trà nước cho anh mà xin anh chiếu-cố cho va. Vậy thì anh liệu có đặng hay chăng ? » Vương-nhị nghĩ rằng : « Vả chăng Long-Phiêu là người thiệt-thà, nội đây ai ai đều biết, chắc là va vị tình bằng hữu, chớ không phải ý riêng. Thôi, để ta nghe theo lời va đặng mà kiếm chát chút đỉnh. » Nghĩ như vậy, bèn nói với Long-Phiêu rằng : « Người khác thì không đặng, chớ anh em mình có khó gì đâu. » Long-Phiêu nghe nói cã mầng, bèn lấy một đỉnh bạc mà nói với Vương-nhị rằng : « Nay tôi tạm dùng đỉnh bạc nầy cho nhị-ca uống rượu. » Vương-nhị giả ý từ chối đôi ba phen, rồi mới chịu lãnh. Long-Phiêu lại lấy ra một đỉnh bạc nữa mà rằng : « Còn đỉnh bạc nầy xin cậy tầu-tầu dọn cho tôi một mâm cơm. » Vương-nhị lại càng mầng hơn nữa. Bèn lãnh lấy bạc ấy rồi mời Long-Phiêu về nhà. Khi về đến nơi, khiến Long-Phiêu ngồi đó, rồi xách giỏ đi chợ mua thịt cá về mà giao cho vợ nấu. Long-Phiêu nói : « Vì tôi mà anh chị đều chịu cực, vậy xin chớ phiền. » Vương-nhị nói : « Trong cuộc bằng-hữu, giúp nhau chút đỉnh, có chi mà phiền. » Giây lâu nấu nướng xong rồi, thì cũng đã vừa lúc huỳnh-hôn. Vương-nhị sai người bưng mâm cơm ấy theo mình, rồi đi với Long-Phiêu mà lên đến ngục-môn.

Tới nơi, Vương-nhị dắc Long-Phiêu vào ngục. Long-Phiêu thấy trong ấy tối-tăm mà hôi thúi khó chịu, lại nghe tù tội rên la rất nên thãm thiết. thì than thở không cùng.

Vương-nhị dắc Long-Phiêu đến chỗ La-Côn nằm, thì thấy La-Côn đầu cổ chôm-bôm, thân thể lỏa-lồ, nằm co dưới đất mà rên la om sòm. Vương-nhị bước lại kêu rằng : « La-công-tữ đừng có rên lắm, hôm nay có người đến thăm đây nầy. » Kêu luôn đôi ba tiếng, La-công-tữ mở mắt ngó trân trân mà không nói chi đặng. (Nguyên khi La-Côn bị bắt thì một là bị đòn rất nặng, hai là cãm lấy phong hàn, ba là hít nhằm hơi hôi thúi trong ngục. cho nên nhiễm bịnh ôn-dịch rất nặng, thổ-tả hết sức, rồi lại mê mang bất tỉnh nhơn sự). Long-Phiêu bước lại mà xem La-Côn, song không biết mặt, cho nên hai đàng nhìn nhau một hồi, không ai nói đến ai hết. Long-Phiêu rờ mình La-Côn thì mình mầy nóng như lữa, tay chơn lạnh « ơn đồng, thiệt là bịnh đương trầm trọng. Long-Phiêu nói : « Bịnh nầy cũng là được khã y rồi. » Bèn cỡi áo của mình đương mặc mà đắp cho La-Côn, rồi đam mâm rượu thịt về nhà mà ăn uống cùng Vương-nhị.

Trong khi ăn uống thì Long-Phiêu hỏi Vương-nhị rằng : « Thầy thuốc vào ngục đặng chăng ? » Vương-nhị cười rằng : « Trời đất ôi, thầy thuốc nào mà chịu đến chỗ ấy, dầu có « quyền phép mà ép nó nữa thì nó cũng không chịu đi ». Long-Phiêu nghe nói có ý sợ thầm, bèn đứng dậy vòng tay mà nói với Vương-nhị rằng : « Xin anh làm ơn chiếu cố lấy La-công-tữ thì tôi cảm bội không cùng, bây giờ tôi còn vài lượng bạc đây, xin anh mua sắm giường chiếu cho va nằm và trà nước cho va uống. » Vương-nhị vưng chịu. Long-phiêu từ giả mà trở về.

Nói về Kỷ-tữ-Phú, từ khi tách mình ra đi thì cứ ngày đi đêm nghĩ, dung rủi thẳng xong, đi đã bốn năm ngày mới tới Kê-trảo-sơn thì đã nhằm lúc huỳnh-hôn rồi ; vừa gặp lâu la đi tuần đêm, áp lại muốn bắt Kỷ-tữ-Phú. Kỷ-tữ-Phú nói : « Chẳng cần gì các câu phải bắt vậy xin lên núi thông báo với chủ trại rằng : « Kỷ-tữ-Phú ở Hoài-an có việc cơ mật muốn đến ra mắt Hồ-đại-vương. » Lâu-la nghe theo, dắc Kỷ-tữ-Phú lên núi, rồi vào báo với Hồ-Khuê rằng : « Kỷ-tữ-Phú ở Hoài-an đến nói có việc cơ mật mà xin ra tắm : Hồ-Khuê nghe báo cả kinh mà rằng : « Kỷ-tữ-Phú đến đây ắt có duyên cớ chớ chẳng không. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Vậy phải kêu va vào đây thì mới tỏ tường lành dữ. » Bèn khiến lâu la ra mời Kỷ-tữ-Phú. Kỷ-tữ-Phú vào đến nhà tụ nghĩa, thi lễ cùng các vị đại-vương vừa rồi, thì Hồ-Khuê hỏi rằng : « Nhà tôi có việc chi chăng ? » Kỷ-tữ-Phú thuật

hỏi các việc La-Côn bị bắt và đương mang bịnh nặng. Hồ-Khuê nghe nói, khóc rống một hồi, rồi mới thương nghị cùng các vị anh hùng, mà lo phương giải cứu. Tạ-Nguơn nói : « Ấy là việc nhỏ, chẳng nên nóng nảy làm chi. Vậy thì Bùi-công-tử và Lỗ-đại-ca ở lại mà giữ gìn sơn trại, còn mấy anh em chúng ta phải làm như vầy... như vầy... ắt là cứu đặng. » Bùi-thiên-Hùng cả mừng, bèn điểm năm mươi lâu la đi với Hồ-Khuê và Kỷ-tữ-Phú mà làm Tiền-đội ; Tôn-Bưu lảnh năm mươi lâu la mà đi đội thứ nhì ; Tạ-Nguơn lảnh năm mươi lâu la mà đi đội thứ ba, Vương-Khôn lảnh năm mươi lâu la mà đi đội thứ tư ; Lý-Trọng lảnh năm mươi lâu la mà đi đội thứ năm ; lại chọn năm mươi tên lâu la lanh lợi khiến đi tứ tán mà thám thính các nơi, đặng có thông báo.

Năm người hảo hớn ấy, đam ba trăm binh đó xuống núi mà thẳng tới Hoài-an.

Đến nơi thì ba trăm lâu la ở tách ra bốn chỗ, còn năm vị hảo hớn thì tới nhà Kỷ-tữ-Phú mà thăm nghe tin tức. Lúc ấy lại gặp Long-Phiêu mới về. Các người ấy hỏi thăm căn bịnh La-Côn thì Long-Phiêu đáp rằng : « Căn bịnh của La-công-tữ nguy lắm, liệc vị có kế chi mà giải cứu chăng ? » Mấy người ấy nghe nói đều than thở. Long-Phiêu lại than rằng : « Lại ngặt một đều nầy nữa. Nguyên Hầu-Đăng là người thân thiết với Mao-thủ-bị, cho nên khiến Mao-thủ-bị tra xét nghiêm nhặt lắm ; nếu liệc vị ở đây, tôi e tẩu lậu phong thinh thì cũng sanh sự khó lòng. » Hồ-Khuê nói : « Đêm nay để tôi trừ bớt một mối hại, rồi sẽ toan mưu lập kế mà làm. » Bàn luận xong rồi, Long-Phiêu mới thẳng về nhà, dọn tiệc mà thiết đãi mấy người ấy.

Ăn uống cho đến canh ba thì Hồ-Khuê tay cầm đoản-đao mà nói với mấy người ấy rằng : « Để tôi hạ sát vợ chồng Mao-thủ-bị rồi sẽ trở về mà uống rượu nữa. » Bèn từ giả mấy vị hảo hớn mà thẳng tới Cẩm-đình-nha.

HỒI THỨ HAI MƯƠI SÁU

Quá-thiên-tinh, dụng kế rước thầy hay

Nói về Hồ-Khuê từ giả năm vị anh hùng mà thẳng tới Cẩm-đình-nha. Đi đến nha-môn, nơi vách tường phía đông, thì Hồ-Khuê co giò nhảy phóc lên nhà, nhờ có sao sáng, dòm thấy trong nhà, thì Hồ-Khuê sẽ lén nhảy xuống

mà núp nơi chỗ tối. Lúc ấy có một con a-huờn, miệng nói láp-dáp, cầm đèn bước ra mà rằng : « Chừng nầy mới đặng đi ngũ ! » Bèn thẳng vào phòng nơi bên trái. Hồ-Khuê nghĩ thầm rằng : « Chắc là nó ngũ tại đó ! » Bèn ngồi rình một hồi, rồi sẻ lén lần qua nhà khách thì thấy vợ chồng Mao-thủ-bị chong đèn mà ngũ. Hồ-Khuê bước tới vén màng chém Mao-thủ-bị một đao, đầu lăn xuống đất. Phu-nhơn tỉnh giấc thấy một người mặt mày đen thui, cầm đao mà chém chồng mình, thì thất kinh miệng la bải hãi. Hồ-Khuê đưa luôn một đao, rơi xuống một cái đầu nữa. Rồi đó, Hồ-Khuê nắm tóc buộc chùm hai cái thủ-cấp lại mà vắt lên vai, bước ra nơi thiên-tỉnh, nhảy phóc lên máy nhà rồi chiền qua bên vách mà xuống.

Đến chừng về tới nhà Long-Phiêu, thì đã đúng canh tư rồi. Lúc ấy mấy vị hảo-hớn trông đợi không đặng, vừa muốn đi tiếp ứng. Kế thấy Hồ-Khuê về tới quăng hai cái thủ-cấp nơi giữa nhà. Mấy người ấy cả mừng mà hỏi rằng : « Sao mà đặng luôn tới hai cái thủ cấp vậy ? » Hồ-Khuê thuật hết đầu đuôi cho mấy người ấy nghe, ai nấy đều khen, bèn vầy lại ăn uống một hồi nữa rồi mới đi ngũ.

Ngày thứ, nhơn-dân trong thành đều đồn, nói vợ chồng Mao-thủ-bị mất đầu. Tri-phủ hay đặng, lật đật đến đó mà khán nghiệm ; rồi nhứt diện khiến người lo sắm quang-quách mà tẩn liệm hai cái thây ấy ; nhứt diện lấy khẩu-chiêu và làm văn thơ mà thông báo với quan trên, nhứt diện sai quân Bộ-khoái tìm kiếm các nơi mà bắt những người ăn cắp đầu ấy. Lúc ấy nhơn dân trong thành bàn luận với nhau rằng : « Mới bắt La-Côn là phăn-tặc, lại nỏa ra một việc trộm đầu, việc cũng có dính dấp với việc trước chớ chẳng không. » Còn Tri-phủ thì không biết phép gì mà trả nổi.

Lúc ấy Tạ-Nguơn nói với mấy vị anh-hùng rằng : « La-hiền-đệ đương cơn bịnh nặng, bây giờ chúng ta cướp ngục mà không người nội ứng thì cũng khó lắm. Ấy vậy Hồ-huynh vào đó-đặng mà giúp đỡ, thì mới xong cho. » Long-Phiêu hỏi rằng : « Vào đó sao đặng ? » Tạ-Nguơn nói : « Phải làm như vầy. . . như vầy. . . thì tự nhiên vào đặng. » Long-Phiêu nói : « Cha chả, việc ấy khó lắm ! » Hồ-Khuê nói : « Không hề gì đâu, miễng là nhơn-huynh tới lui cho thường mà thông tin tức cho đặng, thì việc ấy ắt xong. » Thương-nghị xong rồi, thì Hồ-Khuê lấy một cái thủ-cấp mà đi thẳng vào thành.

Hồ-Khuê tới đâu thì thấy những người trong thành dụm năm dụm bảy, mà nói chuyện ăn trộm đầu. Hồ-Khuê ra nơi giữa chợ xách đầu Mao-thủ-bị mà rao lớn rằng : « Có ai mua thủ-cấp không? » Nhơn-dân thấy vậy đều la lớn rằng : « Trời đất ôi ! Thuở nay chưa thấy ăn cắp đầu mà bán bao giờ ! » Bèn rùn rùn chạy kêu quân Bộ-khoái, áp lại bắt trói Hồ-Khuê mà giải cho Tri-phủ. Tri-phủ cả kinh mà rằng : « Thuở nay chưa thấy án lạ như vầy, ai đời đã giết người mà lại đi bán đầu, thiệt cũng là gan lắm ! » Bèn ra khách mà tra hỏi. Lúc ấy quân-sĩ dẫn Hồ-Khuê đến trước mặt Tri-phủ và dâng cái thu-cấp ấy cho Tri-phủ xem. Tri-phủ xem rồi thì nạt lớn rằng : « Mi là người gì mà dám cã gan lắm vậy, ai đời đã giết mạng quan của triều-đình, lại còn đam đầu đi bán nữa. Vậy chớ thủ-cấp của Mao-phu-nhơn để đâu, đam ra cho mau kẻo mà chết. » Hồ-Khuê cười rằng : « Tôi giết vợ chồng nó thì nó hại mạng mà thôi, sao bằng chúng bây là đứa Tham-quan-ô-lại, thuở nay hãm hại biết mấy mạng nhơn dân, như vậy mà mấy ai tra hỏi. » Tri-phủ nổi giận, liền khiến quân-sĩ đam Hồ-Khuê ra mà kẹp. Hỏi tên họ Hồ-Khuê không nói. Tri-phủ nổi giận, không biết làm sao đặng, bèn hỏi Hồ-Khuê rằng : « Còn một cái đầu nữa mi để ở đâu ? » Hồ-Khuê nói lớn rằng : « Một cái đầu nữa ta đã ăn rồi, nếu mi ở tử tế với ta thì ta biến ra cái khác mà trả cho, còn mi muốn chọc giận ta, thì nội đêm nay có người ăn cắp đầu mi nữa. Chừng ấy còn gì mà tra hỏi. » Tri-phủ nghe nói cả kinh. lật đật khiến quân giam Hồ-Khuê vào ngục, rồi làm văn-thơ mà thân báo với quan trên.

Trong khi quân-sĩ dẫn Hồ-Khuê vào ngục, thì Hồ-Khuê nói nhỏ quân-sĩ rằng : « Nếu chúng bây xúc phạm đến ta thì ta cũng sai người trộm đầu chúng bây như Mao-thủ-bị vậy. » Ai nấy nghe nói đều cả kinh, bèn quì lạy Hồ-Khuê mà rằng : « Chúng tôi chẳng dám xúc phạm đến ngài đâu. Để chúng tôi dọn cho một cái giường kế một bên La-công-tử đây. Hồ-Khuê mừng thầm, vào đến nơi thì nghe La-Côn rên la om sòm, bèn chờ cho mấy người ấy ra rồi thì bước lại gần La-Côn mà nói nhỏ rằng : « Tôi là Hồ-Khuê đến thăm Công-tử đây. » La-Côn mê sãng chẳng biết chi hết, cứ rên la và nói bậy bạ hoài.

Còn Long-Phiêu vào thành đến nhà Vương-thị, rồi cũng mua sắm rượu thịt mà thăm La-Côn nữa. Lúc ấy Long-Phiêu đến đã nhiều lần, cho nên ngục tốt không tra hỏi

nữa, để cho Long-Phiêu bưng vào mà khiến La-Côn ăn, La-Côn cũng mê mang chưa tỉnh đặng. Long-Phiêu ngó qua nơi giường bên kia, thấy đặng Hồ-Khuê mà Hồ-Khuê cũng thấy đặng Long-Phiêu rồi. Hai đàng đã hiểu ý nhau, cho nên không nói chi hết. Long-Phiêu nói với Vương-nhị rằng : « Tôi có đam theo một huờn thuốc đặng cho La-Côn uống, vậy xin nhị-ca cho tôi một chén nước uống và một chút gừng. » Vương-nhị nghe theo bèn trở ra mà đi kiếm nước.

Chừng ấy Hồ-Khuê mới nói với Long-Phiêu rằng : « La-Côn đau nặng lắm, xin về nói lại với các anh em, khiến phải lo kế rước thầy vào đây mà điều trị mới đặng. » Long-Phiêu nói : « Thầy thuốc chẳng thiếu chi, nhưng mà không chịu vào đây đâu. » Hồ-Khuê nói : « Phải về nói lại với Tạ-Nguơn hay, đặng va lo kế mà kiếm thầy thuốc. » Nói vừa dứt lời, kế lấy Vương-nhị bưng nước vào. Long-Phiêu đỡ La-Côn dậy mà uống huờn thuốc ấy.

Khi La-Côn uống rồi, thì Long-Phiêu từ giã Vương-nhị trở về nhà mà thuật mấy lời Hồ-Khuê cho Tạ-Nguơn nghe. Tạ-Nguơn cười mà hỏi rằng : « Ở đây có danh-y hay chăng ? « Long-phiêu nói : « Tại chợ nầy có một ông danh-y, có nhiều phương hay lắm. Thuở nay cải tử hồi sanh không biết là bao nhiêu ; tên ông là Trương-Dỏng, thiên hạ gọi là Tiểu-thần-tiên, ông ấy thiệt là thầy thuốc đệ nhứt trong thiên hạ, ngặt vì không thế chi mà rước ổng vào ngục đặng. » Tạ Nguơn nói : « Việc ấy có khó gì đâu. Vậy thì Tôn-hiền-đệ phải làm, như vầy... như vầy... » Ai nấy đều khen là kế hay.

Đến chừng huỳnh-hôn thì Tôn-Bưu gói thũ-cấp cũa Mao-phu-nhơn mà mang lên vai, rồi thẳng ra chợ mà kiếm nhà Trương-Dỏng.

Lúc ấy trời tối như mực, nếu người khác thì không thấy đường mà đi, vì trong con mắt Tôn-Bưu có ngọc, cho nên dầu tối cho mấy đi nữa, thì cũng xem như ban ngày. Đến nơi kiếm hai bên chợ, thấy căn phố ấy có một tấm bãn đề bốn chữ lớn rằng : Y khã thông thần. Sau rốt lại có đề một hàng chữ nhỏ rằng : « Thần-y Trương-Dỏng lập. » Tôn-Bưu xem thấy cã mầng, lật đật bước vào gỏ cữa. Lúc ấy Trương-Dỏng hảy còn chưa ngũ, nghe tiếng gỏ cữa, thì ra mở cữa mà hỏi rằng : « Chú đến có việc chi ? » Tôn-Bưu nói : « Tôi nghe Tiên-sanh là người cao minh, mà bấy lâu tôi chưa biết mặt, nay vì người anh em bạn, cũa tôi

đương ở trong khám mà mang bịnh rất nặng, cho nên tôi phải đến đây, xin thầy lấy lòng nhơn đức tới đó một phen, mà coi mạch cho người ấy, thì ơn đức vi bằng non biển, rồi tôi cũng đền ơn cho thầy. » Trương-Dỏng nghe nói, mĩn cười mà rằng : « Bấy lâu mấy chồ quan quyền giau có đến rước tôi mà phãi năn nĩ hết tiếng, tôi còn chưa muốn đi thay, huống chi chú đòi rước tôi vô khám, dầu chú đền ơn cho tôi vàng bạc bao nhiêu đi nữa, thì tôi cũng không đi đặng. Vậy chú chịu phiền đi rước thầy khác. » Tôn-Bưu nói : « Nếu thầy không đi, thì tôi cũng không dám phiền, song xin thầy làm ơn, lấy cho tôi một liều thuốc phát hạng mà thôi. » Trương-Dỏng nói : Thuốc ấy thì tôi có sẳng. » Bèn bước vào trong mà lấy thuốc. Tôn-Bưu thấy Trương-Dỏng vào trong, thì thổi đèn cho tắt, rồi bỏ cái thủ-cấp cũa Mao-phu-nhơn vào ngăn tũ mà kêu lớn rằng : « Gió tắt đèn rồi thầy ôi ! « Trương-Dỏng bước ra thắp đèn lại, rồi trao huờn thuốc ấy cho Tôn-Bưu. Tôn-Bưu từ giả ra về. Trương-Dỏng đóng cữa mà đi ngủ.

Tôn-Bưu về tới nhà Long-Phiêu, thì thuật hết đầu đuôi cho mấy anh em nghe. Ai nấy đều cười ngất.

Tạ-Nguơn lấy viết làm một phong cẩm-nang, trao cho Long-Phiêu mà rằng : « Rạng ngày phải đây cho sớm, đam phong cẩm-nang nầy, giao cho Hồ-Khuê, mà dặn va rằng : « Nếu Tri-Phủ có hỏi, thì cứ theo cẩm-nang đó mà khai. Rồi ngươi sẻ mạch với quản Bộ-Khoái, mà khiến đến Trương-Dỏng mà xét nhà va. Còn mấy anh em ta thì ngày mai phải đi chồ khác mà sai Tôn-Bưu thám thính. » Long-Phiêu vâng lời, các người ấy tính kế xong rồi thì mới đi ngủ.

Ngày thứ, bọn Tạ-Nguơn đi chồ khác mà ở. Còn Long-Phiêu vào thành rủ Vương-nhị đến trà-phường mà rằng : « Nay tôi mới kiếm cho anh một mối phát hào tài lắm, song xin anh đừng nói tại tôi bày. » Vương-nhị nói : « Nếu có phát hào tài, thì ai dại gì lại nói làm chi kia. Vậy chớ việc chi mà khá vậy ? Xin nói cho mau, kẻo tôi nóng nghe lắm. » Long-Phiêu nói nhỏ rằng : « Thằng cha mặt đen mà ăn trộm đầu đó, nó ở tại nhà Trương-Dỏng. Vã lại Trương-Dỏng hay kết bạn với mấy thằng mãi-vỏ mà bán thuốc cao đó, cho nên ngày nào cũng có chứa bọn ấy tại nhà. Bây giờ Tri-phủ đương có tra kiếm đầu người không ra, mà tôi tưởng chắc là ở tại nhà Trương-Dỏng. Sao anh không ra cáo báo mà lãnh thưởng. Ấy là tôi làm ơn cho anh, kiếm tiền mà xài, còn bây giờ đây tôi muốn đam

thuốc cho La-Côn, xin anh làm ơn đam tôi vào khám. » Vương-nhị nói : « Để tôi dắc đi, không hề gì đâu. » Hai người đều ra khỏi trà-phường mà thẳng tới ngục-môn.

Đến nơi, Vương-nhị khiến ngục-tốt dắc Long-Phiêu vào khám, còn mình thì thẳng đến nhà Bộ-khoái.

Nói về Trương-Dỏng, rạng ngày thức dậy, thấy có máu nhiều nơi đất, tại trước tủ thuốc, trong lòng sanh nghi bèn giở tủ mà xem lại thấy trong tủ có một cái đầu người thì kinh hãi, hét một tiếng lớn rồi ngả xuống đất.

HỒI THỨ HAI MƯƠI BẢY

Thoại-Huyền-Đàng, lập mưu rước thầy vào ngục

Khi Trương-Dỏng kéo tủ ra thấy đầu người còn máu ướt nươm thì la một tiếng lớn mà nhào lăng xuống đất Gia-đinh lật-đật đỡ dậy mà hỏi rằng : « Cớ gì thầy làm như vầy ? » Trương-Dỏng nói : « Mầy mầy mầy coi coi dưới dưới cái tủ tủ thuốc, có cái đầu người người ta kia kia kìa. » Gia-đinh nghe vậy, bước lại tủ thuốc mà xem, quả nhiên có một cái đầu của người đàn bà. Gia-đinh la lên, cả nhà áp lại mà coi, thì ai ai đều kinh hãi mà la lớn rằng : « Lộng rồi ! Lộng rồi ! Ma quỉ đã lộng rồi. Ban ngày mà hiện ra như vầy thiệt là lộng quá ! » Trương-Dỏng nói : « Thôi, thôi, thôi, đừng đừng có nói nói nói lớn, để êm êm vậy mà mà lo mưu mưu kế. » Có một người ở gần nghe la thì chạy lại mà nói nhỏ rằng : « Đừng có nói om sòm mà mang khổ. Mới đây vợ chồng Mao-thũ-bị đều mất đầu. Quan phũ tra xét tìm kiếm hết sức mà không ra, ngày hôm qua nầy, tôi nghe có một thằng mặt đen xách đầu Mao-thũ-bị mà đi bán, thì nó đã bị bắt rồi, còn cái đầu của Mao-phu-nhơn thì kiếm chưa ra. Bây giờ có cái đầu nầy, chắc là đầu của Mao-phu-nhơn chớ không phải là ai đâu. Ấy vậy đừng cho trong xóm hay, mau mau chôn phứt đi thì êm. » Nói vừa dứt lời, xãy có hai ba mươi tên quân Bộ-khoái ào vô chật nhà, chẳng kịp phân trần đều chi, áp lại giựt lấy thũ cấp ấy, rồi trói quách Trương-Dỏng mà dẫn về phũ-đường. Thãm thay ! Lúc ấy vợ con của Trương-Dỏng thấy đều phách lạc hồn kinh, kêu khóc vang dầy, rồi lại lấy bạc cậy người tới phũ-đường mà lo lót.

Còn Vương-nhị và mấy tên quân Bộ-khoái, dẫn Trương-Dỏng đến phủ-đường thì sẳn có gia-quyến của Mao-thũ-bị, nhìn đặng thũ cấp của Mao-phu-nhơn, thì áp lại mà

đánh vã Trương-Dỏng một hồi. Nhơn dân trong thành, những kẻ theo coi, thấy vậy thì cũng mắng Trương-Dỏng rằng : « Ai đè đâu lão Trương-Dỏng nầy lại đam dạ gian hùng, ám thông với cường đạo như vậy. Bấy lâu ai ai đều gọi nó là Tiểu-thần-tiên, bây giờ mới rỏ nó thiệt là Đại-yêu-tinh. » Mỗi người mỗi đánh một vã rồi bỏ đi hết.

Giây lâu Tri-phủ thăng đường, quân Bộ-khoái dẫn Trương-Dỏng vào mà thưa hết đầu đuôi về sự bắt đặng Trương-Dỏng cho Tri-phủ nghe. Tri-phủ mắng Trương-Dỏng rằng : « Trương-Dỏng, mi có học hành, lẻ thì mi biết vương-pháp lắm, cớ sao lại giao thông với cường-đạo. mà trộm đầu mạng quan của trào-đình ? Bây giờ tội mi đã nặng rồi. Vậy mi phải cứ thiệt khai ngay, cho khỏi chịu tra khảo. Nếu còn gian giấu thì đã chịu khổ hình, rồi cũng không khỏi tội đặng. Vì tang án đã rỏ ràng dầu có chối cũng không tiêu án. » Trương-Dỏng thưa rằng : « Xin ông xét lại, kẻo oan tôi lắm ! Thuở nay tôi thủ phận sanh nhai, chuyên nghề làm thuốc, chẳng hề giao thông với cường-đạo nào hết. Vả lại Mao-thủ-bị cũng không thù oán chi với tôi, lẻ nào tôi dám làm đến chuyện ấy. Xin ông thẩm xét cho tôi nhờ. » Tri-phủ cười rằng : « Mi đừng có giả hàm, mi nói mi không giao thông với cường-đạo, không thù oán chi với Mao-thủ-bị, cớ gì thủ-cấp của Mao-phu-nhơn lại để tại nhà mi ? » Trương-Dỏng nói : « Thiệt tôi cũng không biết cớ gì, hồi sớm mai nầy tôi mới thức dậy, chưa kịp rữa mặt, thấy có dấu máu nhều, tôi kéo tũ ra xem lại, thấy cái thũ cấp ấy nằm tại trong tủ thì tôi kinh hãi, đương lo sợ mà bàn luận với vợ con, kế thấy Bộ-khoái áp vô mà bắt, chớ tôi không rỏ là thủ-cấp của ai, xin lượng cao minh thẩm xét. » Tri-phủ nỗi giận mà rằng : « Ta biết mi là giả hàm, nếu không tra khảo thì mi có chịu ở đâu. » Bèn khiến quân đem Trương-Dỏng ra mà kẹp. Thương thay ! Trương-Dỏng chịu đau không nỗi, la một tiếng lớn, rồi ngã ngữa ra mà bất tỉnh nhơn sự ! Quân khảo ấy phun nước vào mặt, giây lâu mới tỉnh lại. Tri-phũ thấy Trương-Dỏng tỉnh lại, thì lại hỏi rằng : « Mi chịu khai chưa ? » Trương-Dỏng thưa rằng : « Xin ông xét lại, chớ nhà tôi không có đao kiếm, không có chứng cớ mà cũng không bắt đặng phe đãng gì hết, như vậy thì đũ biết là oan tôi lắm, mà ông khiến tôi khai làm sao cho đặng ? » Tri-phủ nói : « Tang án sờ-sờ như vậy đó, mà mi hãy còn giả hàm. Mi nói không chứng, để ta đem chứng

ra cho mi coi. » Bèn sai quân vào khám dẫn thằng phạm ăn cắp đầu ra mà đối chứng, tên quân ấy vào khám nói với Vương-nhị hay. Vương-nhị lật-đật vào thưa với Hồ-Khuê rằng : « Quan-phũ cho mời đại-vương. » Hồ-Khuê nói : « Mời ta làm chi kìa ? » Vương-nhị thưa rằng : « Quan-phủ mới bắt đặng kẻ đồng lỏa của đại-vương, còn đương tra hỏi nơi phũ-đường, nên mời đại-vương ra đó mà đối chứng. »

Hồ-Khuê biết rồi, liền đi với Vương-nhị, đến qui tại phủ đường. Tri-phũ nói với Trương-Dỏng rằng : « Trương-Dỏng, đây nầy, mi hãy nhìn lấy người đồng-lỏa của mi đây nầy. » Trương-Dỏng vừa ngước mặt day lại mà xem. Hồ-Khuê giả ý kinh hãi mà rằng : « Trời đất ôi ! Làm sao mà đến nỗi bị bắt như vầy ! » Trương-Dỏng nói : « Chú là ai ? Tôi không quen biết chi với chú mà ? » Hồ-Khuê lấy mắt và nói nhỏ rằng : « Phải đa, cứ nói không biết tôi hoài thì khỏi tội. » Tri-phủ thấy vậy nỗi giận nạt lớn rằng : « Trương-Dỏng, tội mi đáng chết hay chưa ? Như vậy mi còn chối nữa không ? » Trương Dỏng khóc rằng : « Oan ức tôi lắm, trời đất ôi ! Thuở nay tôi không quen biết chi với thằng nầy hết. Ấy là nó vu oan cho tôi, xin ông xét lại. » Tri-phũ nổi giận mắng rằng : « Đừng có già hàm hai đứa bây nháy nhó nhau trước mặt ta. Ta không phải đui điếc gì mà nói qua mặt ta đặng. » Bèn khiến quân đem Trưởng-Dỏng và Hồ-Khuê ra mà kẹp.

Hồ-Khuê thì kẹp củng như không. Còn Trương-Dỏng chịu khảo không quen, mà lại bị kẹp khảo rất nặng, đến nỗi chết đi sống lại. Hồ-Khuê nói : « Trương-tiên-sanh ôi, tôi không muốn làm chi chuyện nầy, bây giờ đã lỡ ra rồi, giấu giếm không đặng, xin Trương-tiên-sanh khai phước đi cho rảnh. » Trương-Dỏng liệu bề chịu kẹp không nổi. Bèn nói lớn rằng : « Xin đừng kẹp nữa, để tôi khai ngay. » Tri-phũ khiến mở ra mà hỏi rằng : « Mi có đồng-lỏa với thằng ăn trộm đầu đây không ? » Trương-Dỏng bất đắt dĩ phãi khai bậy rằng : « Có đồng-lỏa. » Tri-phũ cầm viết ghi vào tờ cung-chiêu, rồi hỏi đến khoản khác, hễ hỏi khoản nào, thì Trương-Dỏng chịu có khoản nấy.

Cung-chiêu xong rồi, Tri-phủ, nhứt diện lấy bạc hoa-hồng mà cấp thưởng cho Vương-nhị và mấy tên quân Bộ khoái ; nhứt diện khiến dẫn Trương-Dỏng và Hồ-Khuê vô khám. Gia-quyến của Trương-Dỏng hay đặng tin ấy,

thì khóc lóc một hồi, rồi đam tiền bạc lo cùng ngục-tốt, đặng cho Trương-Dỏng khỏi bị hành hài.

Khi Trương-Dỏng cung-chiêu rồi, thì giam chung với Hồ-Khuê một phòng. Trương-Dỏng điểm mặt Hồ-Khuê mà mắng rằng : « Thằng chúa-ôn, ta với mi không thù không oán chi hết, cớ gì mi lại vu oan giá họa cho ta vậy ? » Hồ-Khuê làm thinh không nói chi cã, để cho Trương-Dỏng mắng chuởi đến đều.

Qua đến canh ba, ai nấy ngủ hết, thì Hồ-Khuê nói nhỏ với Trương-Dỏng rằng : « Tiên-sanh muốn sống hay là muốn thác ? » Trương-Dỏng nổi giận mà rằng : « Con chó còn muốn sống thay, huống chi con người, ai lại muốn chết là cái gì kia ? » Hồ-Khuê nói : « Nếu Tiên-sanh muốn sống, thì không khó gì. Để kỳ sau Tri-phủ có tra hỏi đến tôi, hễ tôi nói trở lại một tiếng, thì Tiên-sanh ra khỏi khám liền. Song bây giờ đây, Tiên-sanh phải nghe lời tôi, rồi tôi sẻ cứu cho. » Trương-Dỏng nói : « Ngươi muốn chuyện chi thì nói đi. » Hồ-Khuê chĩ La-Côn mà rằng : « Nếu Tiên-sanh trị cho lành bịnh em tôi đây, thì tôi sẻ làm cho Tiên-sanh ra khỏi khám. » Trương-Dỏng nghe rồi, nghỉ lại chuyện người đi rước mình hồi hôm, thì biết là vì cớ ấy, bèn nói với Hồ-Khuê rằng : « Bọn người thiệt là đại ác, lập kế sâu độc như vậy, thì còn gì mạng ta mà trị bịnh cho em tôi đặng ? Thôi, ta cũng chìu lòng mà trị cho. Song biết làm kế chi mà bồ thuốc đặng ? » Hồ-Khuê nói : « Miềng là có toa của tiên-sanh, thì tự nhiên có người đi bồ thuốc. » Trương-Dỏng chịu.

Rạng ngày Trương-Dỏng bước đến bên giường La-Côn mà chẩn mạch. Chẩn rồi thì Hồ-Khuê hỏi rằng : « Bịnh thế dường nào ? Còn có phương cứu chăng ? » Trương-Dỏng nói : « Bịnh nầy tuy nặng, song gặp tôi trị, thì cũng phải lành. » Nói vừa dứt lời, kế thấy Long-Phiêu và Vương-nhị bước vào. Hồ-Khuê giả ý không biết Long-Phiêu, bèn kêu Vương-nhị mà nói rằng : « Vương-nhị, thằng đau nầy nằm một bên ta, rên la om sòm, ta ngũ không đặng, thủng thỉnh đây, ta cũng đau như nó nữa. Nếu ta đau đây thì khó cho mi lắm. Nay sẳng dịp Trương-tiên-sanh vào đây, vậy mi cậy Tiên-sanh hốt thuốc cho nó uống. Ấy là trước làm phước sau khỏi cực. » Long-Phiêu nói tiếp rằng : « Ử phải. Vậy xin Tiên-sanh cho tôi một cái toa, đặng tôi ra tiệm hốt thuốc cho nó. » Vương-nhị nghe theo, bèn kiếm viết mực cho Trương-Dỏng viết toa. Viết rồi thì Long-Phiêu lấy toa mà đi bồ thuốc.

Long-Phiêu tới tiệm bỏ luôn bốn thang mà đem vào khám. Vương-nhị nói : « Bỏ nhiều lắm như vậy, ai hơi đâu mà sắc cho nó ! » Hồ-Khuê nói : « Nếu ngươi sợ nhọc công, thì để ta sắc giùm cho nó mà làm phước. » Vương-nhị cã mầng. Bèn đem thang, lò lại cho Hồ-Khuê sắc thuốc. Hồ-Khuê lật đật sắc thuốc mà đổ cho La-Côn. La-Côn uống đặng giây lâu, thì mồ-hôi ra như tắm. Qua đến canh ba, tĩnh lại như thường, không còn mê sảng nữa. Hồ-Khuê cã mầng, lật đật sắc luôn mà đổ cho La-Côn uống một thang nữa. Chừng ấy Hồ-Khuê nói kêu La-Côn mà rằng : « La-hiền-đệ ôi, có qua là Thoại-huyền-đàng đây, em biết qua chăng ? » La-Côn nghe nói cã kinh mà rằng : « Cớ sao anh lại vào đây đặng ? » Hồ-Khuê mới thuật hết các việc Kỳ-tữ-Phú thông tin, minh bán đầu người, Tôn-Bưu rước Trương-Dỏng cho La-Côn nghe. Hai người đều khóc lóc lên, làm cho Trương-Dỏng tĩnh giấc mà không lên tiếng. Hồ-Khuê biết Trương-Dỏng thức dậy, thì bước lại mà nói với Trương-Dỏng rằng : « Trương-tiên-sanh ôi ! Sao sao chúng tôi cũng phải lo mưu mà cứu tiên sanh, không lẻ để cho tiên-sanh bị hại đâu mà phòng sợ. Song xin tiên-sanh đừng có lậu ra với ai, nếu lậu ra thì ba đứa ta đều phải chết. » Trương-Dỏng không biết làm sao nên phải nghe theo Hồ-Khuê, dụng tâm mà điều-trị cho La-Côn.

Uống đặng mười thang, thì La-Côn đã đặng lành mạnh mẽ như xưa. Long-Phiêu mới đi thông tin cho Tạ-Nguơn hay. Tạ-Nguơn cã mầng, bèn điểm năm mươi lâu-la bộ tống Hồ-thái-thái và Long-thái-thái lên Kê-trảo-sơn, rồi hẹn với các vị hảo-hớn mà nghị việc cướp tù.

Lúc ấy mấy vị hảo-hớn khiến Long-Phiêu vào khám mà thông tin. Long-Phiêu đi dọc đàng thì nghe người ta đồn rằng : « Ngày mai thì chém La-Côn là người phản bạn, và hai tên đồng lỏa của nó. » Long-Phiêu cã kinh, không kịp vào khám, lật đật trở lại đặng có thông tin cho mấy người ấy hay.

HỒI THỨ HAI MƯƠI TÁM

Cướp pháp-trường hảo hớn đánh phá Hoài-an

Nói về Long-Phiêu hay đặng chuyện ấy thì lật đật trở về nói lại cho bốn vị hảo-hớn hay, thì bốn người ấy đều nói : « May mà hay sớm đặng, nếu trễ một chút nữa thì tánh

mạng ba người ấy không còn ; bây giờ biết liệu làm sao mà cứu ba người ấy đặng ? » Tạ-Nguơn nói : « Vậy thì chúng ta phải làm như vầy, như vầy... ắt là cứu đặng mấy người ấy. » Mấy người ấy đều mầng mà khen rằng : « Thiệt là diệu kế. » Bèn y kế mà làm.

Nguyên lúc ấy Tang-tri-phủ sai người đam văn-thơ đến cho Trầm-thái-sư. Trầm-thái-sư xem rồi thì cả mầng mà rằng : « Nếu để bọn La-Côn ở trong khám lâu ngày, ắt là sanh biến, chi bằng tinh trước đi thì hay hơn. » Nghĩ như vậy bèn phê vào văn thơ ấy rằng : « Bọn La-Côn « tội đều đáng giết, lẻ thì phải giải về kinh, đặng có bêu « đầu mà răn chúng, ngặt vì phe đãng nó rất đông, e đi « dọc đường, có đều thất-phát. Ấy vậy Tri-phủ phải chiêm « hết ba đứa ấy mà giải thủ-cấp về kinh, hễ thấy tờ phê « nầy thì phải hỏa tốc thi hành chẳng nên chậm trễ. »

Tang-tri-phủ đặng tới phê ấy, thì lập tức thương nghị cùng Vương-thủ-bị rằng : « Bọn La-Côn không phải là vừa gì, nếu ngày mai dẫn ra pháp trường thì phải cẩn thận cho lắm mới đặng. Ấy vậy phải điểm năm trăm binh mã nai nịt hẳn hòi, mà giữ vòng ngoài, một trăm binh bộ thì giữ vòng trong, rồi sẻ dẫn bọn La-Côn ra pháp trường mà xữ tữ. » Vương-thủ-bị vâng lời.

Ngày thứ Tang-tri-phủ thăng đường, lại kêu một trăm tên Bộ-Khoái và mười tên ngục tốt mà dặn rằng : « Cuộc xữ trảm nầy không phải tầm thường như mọi khi đâu. Các ngươi phải cẩn thận cho lắm. Bèn viết phiếu-bài đem vào cho Vương-nhị. Vương-nhị xem rồi liền sai hai mươi tên ngục-tot bắt trói La-Côn, Hồ-Khuê và Trương-Dỏng lại. Lúc ấy Trương-Dỏng hồn phi phách tán, đứng trơ trơ không nói chi đặng. Rồi đó, Vương-nhị đam ba người ấy đến trước bàn ngục thần, rót rượu đốt hương mà cho ba người ấy ăn. Ba người ấy ăn rồi thì có năm trăm binh mã dàng ra hai bên mà dẫn tới pháp trường.

Thương thay cho gia quyến của Trương-Dỏng đam đồ tế lễ và quan quách đến tại pháp trường, đặng có tế sống Trương-Dỏng và tẩn liệm thi hài.

Nói về bá tánh nơi thành Hoài-an, rủ nhau đi xem cuộc xữ trảm, ước hơn vài ngàn người. Lại có một bọn mười mấy người dắc bảy tám con ngựa cũng chen vào đó mà xem ; lại có một bọn đẩy sáu bảy cái xe cũng chen vào đó mà xem, lại có một bọn thợ săn, vai mang cung tên, tay xách thịt rừng, cởi ngựa cũng chen vào đó mà xem nữa,

Tang-tri-phủ cỡi ngựa đến tại pháp trường thì đã đúng giờ ngọ rồi, bèn truyền quân-sĩ đốt ba tiếng pháo đặng có khai đao.

Lúc ấy La-Côn, Hồ-Khuê và Trương-Dỏng quì giữa pháp trường. Hồ-Khuê thấy Long-Phiêu và mấy người ấy đứng chực sau lưng mình thì có ý mầng thầm.

Đến chừng đốt ba tiếng pháo rồi thì năm vị hảo hớn kẻ thì hươi thương, người thì hươi đao, dẹp tan quân giám-sát. Long-Phiêu nhảy lại cắt dây trói và trao binh khí cho La-Côn và Hồ-Khuê. Hai người ấy lấy đăng binh khí thì hiệp sức đánh phá quan binh, sẳng có mấy con ngựa của lâu la lùa tới, mấy người ấy nhảy phóc lên ngựa và khiến lâu la cỏng lấy Trương-Dỏng, rồi hiệp một đoàn tả xông hữu đột, đánh phá quan binh giãi phá trùng giây mà chạy ra. Thảm thay bá tánh vì coi xữ trảm mà bị giết vô số, bảy vị hảo hớn và ba trăm lâu la diệu vỏ dương oai, chém giết quan binh thây nằm đầy nội. (Nguyên lúc hỗn chiến đó thì Tang-tri-phủ nhờ có quân sĩ bảo hộ, cho nên mới thoát khỏi mà chạy về thành).

Đến chừng ra khỏi vòng rồi điểm soạn lâu la lại thì không hao một người. Tạ-Nguơn nói : « Chúng ta phải mau mau về núi, nếu ở đây lâu ắt có quan binh rược theo chớ chẳng không. » Hồ-Khuê nói : « Phải tính kế chi mà cứu gia quyến của Trương-Dỏng với. » La-Côn nói : « Còn Hầu-Đăng làm hại như vậy, liệc vị phải báo cừu giùm cho tôi với, cùng là lập kế chi mà lấy bữu-kiếm và các vật tùy thân của tôi nữa. » Tạ-Nguơn nói : « Gia-quyến của Trương-Dỏng thì tôi đã khiến lâu la sắm xe mà chực sẳn rồi, Hầu-Đăng làm quấy thì cũng nên vị tình Bá-lảo-gia, để lại ngày sau có người phân xữ ; còn bữu-kiếm và các vật tùy thân đó thì để thủng thỉnh rồi sau sẻ lấy. Bây giờ phải kéo nhau lại nhà Trương-Dỏng mà thúc hối gia quyến của va phải theo lâu-la mà về núi. » Các người ấy đều khen phải, bèn đi thẳng lại nhà Trương-Dỏng mà tính việc ấy.

Gia-quyến của Trương-Dỏng thấy Trương-Dỏng đã khỏi chết chém, thì cũng tóm góp gia-tư bỏ lên xe mà thẳng tới Kê-trảo-sơn.

Mấy vị anh-hùng thấy trong nhà Trương-Dỏng còn nhiều gà vịt, thì khiến lâu-la làm thịt mà ăn uống với nhau. Ăn rồi thì đốt nhà mà đi.

Lúc ra đi thì đã hết giờ thân qua giờ dậu. Tạ-Nguơn

nói : « Chắc là đêm nay có quan-binh rượt theo chúng ta chớ chẳng không. Vậy phải dự phòng mới đặng. » Mấy người ấy đều nói : « Nếu có chúng nó rượt theo, thì chúng ta phải ráng sức mà chém giết một trận, làm cho nó không còn manh giáp, thì nó mới kiên oải Kê-trảo-sơn cho. » Tôn-Bưu nói : « Chi bằng bây giờ chúng ta thừa thắng, kéo thẳng vào thành, mà giết hết bọn tham-quan ấy thì hay hơn. » Tạ-Nguơn nói : « Chẳng nên làm như vậy đâu. Vã chăng chúng ta vào chốn trọng địa mà binh gia ít lắm như vầy, ắt là quả bất địch chúng lấy sức mà cự với nó không lại, bây giờ lấy trí thắng nó một trận nữa chơi. Vậy thì Tôn-hiền-đệ bảy lãnh năm trăm binh lâu-la mà làm như vầy như vầy... » Tôn-Bưu vâng lịnh, lãnh binh ra đi. Tạ-Nguơn lại khiến Hồ-Khuê lãnh năm mươi lâu-la mà làm như vầy như vầy... Hồ-Khuê vâng lịnh lãnh binh ra đi. Tạ-Nguơn lại kêu Lý-Trọng và Vương-Khôn mà rằng : « Hai người phải đam một trăm cung-nỗ-thủ mà làm như vầy như vầy... » Hai người ấy vâng lịnh lãnh binh ra đi. Tạ-Nguơn lại khiến Loug-Phiêu và Trương-Dồng hộ tống gia-quyến mà đi về trước, còn mình thì đi với La-Côn theo sau mà tiếp ứng.

Nói về Tang-tri-phủ bị thua chạy vào thành tra điểm quân-sĩ lại thì hao hết phân nữa, còn những bá-tánh : kẻ thì chết nằm dọc đường lĩnh-nghĩnh, kẻ thì bị vít rất nặng, la khóc om sòm. Lúc ấy các vị võ-viên hội lại mà thương nghị với Tang-tri-phủ. Tang-tri-phủ nói : « Thầm sát dân tình là đều trách nhậm của tôi, còn giao phong đối địch là việc bổn phận của võ chức. Ngày nay vâng chỉ chém ba tên tù tội mà tôi đã điểm năm trăm quân mã và một trăm quân bộ, hết thảy có hơn sáu trăm người, đông đảo bực ấy mà hãy còn để cho chúng nó cướp tù đặng. Vã chăng việc giữ tù là việc nhỏ, mà các ông còn giữ không đặng thay, nếu có giặc đến thì chắc là các ông bó tay chịu trói. Chuyện nầy nếu triều-đình làm tội thì cũng liên lụy đến tôi, ấy có phải là các ông gây nên việc rối cho tôi chăng ? » Các vị võ-viên hổ thẹn làm thinh chẳng dám nói chi hết. Tang-tri-phủ lại hỏi rằng : « Bây giờ có ai dám lãnh binh rượt theo mà bắt chúng nó chăng ? » Mấy vị võ-viên thấy Tri-phủ quở trách như vậy, thì bất đắt dĩ phải thưa rằng : « Chúng tôi xin lãnh binh rượt theo cho. » Tang-tri-phủ cả mầng, bèn điểm một ngàn binh mã, khiến Vương-thủ-bị đi tiên-phuông. Lý-quân-thinh đi hau tập. Còn mình thì đi trung-quân mà rượt theo bọn Kê-trảo-sơn.

Lúc ấy đã rốt giờ dậu rồi, Tang-tri-phủ kéo binh đi hơn mười dặm, thì thấy xa xa có một đạo binh mã đương đi chậm chậm, kế thấy quân thám trở lại bảo rằng : « Bọn cường-đạo cướp pháp-trường còn đi nơi phía trước mặt đó. » Tang-tri-phủ lật đật hối quân rượt theo. Đi chưa bao lâu thì trời đã tối rồi. Tang-tri-phủ lại khiến đốt đuốt mà rượt theo, hễ theo mau thì binh ấy chạy mau, theo chậm thì binh ấy chạy chậm. Theo đặng mười tám mười chín dặm. Tri-phủ nổi nóng nạt nộ thúc hối quân-sĩ rượt theo cho kịp. Vương-thủ-bị thấy vậy, đốc quân giục ngựa rượt nả tới. Rược đặng một đỗi xa xa thì đạo binh lâu-la dừng lại, quan binh theo kịp. La-Côn ở bên tả. Tạ-Nguơn ở bên hữu, vỗ ngựa huơi thương mà nạt lớn rằng : « Loài tham-quan, muốn đến đây mà chịu thát sao ? » Vương-thủ-bị giục ngựa cự địch. Hai đàng đương giáp chiến với nhau. Tang-tri-phủ nhìn biết La-Côn thì kêu lớn rằng : « Phãn-tặc La-Côn kia kia, đừng để cho nó tẩu thoát. » Bèn khiến quân-sĩ áp lại mà vây phủ La-Côn. La-Côn tả xung hữu đột, chém giết quân-sĩ rất nhiều.

Hai đàng đương hỗn chiến với nhau, xảy có quân-sĩ chạy tới báo với Tang-tri-phủ rằng : « Trong thành có lữa dậy, có lữa dậy trong thành. » Tri-phủ cả kinh lên chỗ cao mà ngóng, thì thấy lữa cháy hừng trời, mà có gió lớn nữa. Vương-thủ-bị và quân-sĩ thấy vậy không lòng muốn đánh, bèn vở chạy tứ tán. Tri-phủ cũng giục ngựa chạy dài. La-Côn và Tạ-Nguơn giục binh rược theo.

HỒI THỨ HAI MƯƠI CHÍN

Kẻ-trảo-sơn chiêu binh mãi mả

Khi Tang-tri-phủ và Vương-thũ-bị đương chạy, xảy thấy Vương-Khôn và Lý-Trọng ở trong rừng kéo ra mà bắn như mưa bấc, quân binh bị chết vô số, song cũng liều thát xông tên mà chạy nhẩu. Phía sau có La-Côn và Tạ-Nguơu lại rược theo nữa, gặp đặng Vương-Khôn và Lý-Trọng thì hiệp binh lại một chỗ, rồi la ó vang dầy mà đuổi theo, lại khiến lâu-la kêu lớn rằng : « Tang-tri-phũ phải để thũ-cấp lại cho chúng ta, thành đã mất rồi, còn chạy về làm chi nữa ? » Tang-tri-phủ kinh hồn lạc phách, nằm mọp trên yên, giục ngựa chạy hoài.

Còn Vương-thũ-bị và Lý-quân-thinh, thấy lâu-la rược theo rất gấp, trong thành lữa cháy rần rần, thì cũng không biết binh lâu-la nhiều ít thế nào, cứ giục ngựa chạy hoài mà thôi.

Tang-tri-phũ, Vương-thũ-bị và các quân-sĩ về đến gần thành, thì có Hồ-Khuê và Tôn-Bưu, lãnh một trăm lâu-la ở trong thành chạy ra mà la lớn rằng : « Chẳng nên để cho Tang-tri-phũ tẩu thoát. » Tang-tri-phũ nghe nói như vậy thì lại càng thêm sợ hơn nữa, bèn liều thác mà chạy đại ra ngoài đồng trống. Hồ-Khuê chém giết một trận, rồi hiệp lâu-la với bọn La-Côn mà trở về Kê-trảo-sơn.

Nguyên Hồ-Khuê và Tôn-Bưu đam có một trăm lâu-la mà vào thành đặng như vậy, thì là cũng tại nơi Tang-tri-phũ không biết dụng binh, kéo rốc quân-gia trong thành mà rược theo, để lại có vài mươi tên quân ở lại giữ thành mà thôi. Vi vậy cho nên Hồ-Khuê mới vào thành đặng, nổi lữa mà đốt dinh dảy của quan viên và nhà cữa của lê-thứ, còn những bá tánh trong thành thì mạnh ai nấy chạy, bỏ đó cho bọn Hồ-Khuê thâu đoạt của kho, cột nơi lưng ngựa, rồi kéo binh ra thành, vừa gặp Tang-tri-phủ, thì thừa thắng mà chém giết một trận nữa, rồi mới hiệp binh với bọn La-Côn mà trở về núi.

Sáu vị hảo hớn ấy hiệp binh một chỗ rồi mới kéo về Kê-trảo-sơn. Khi đường đi lại gặp Long-Phiêu và Trương-Dỏng còn ở nán lại đó mà dọ thăm tin tức cho biết thắng phụ lẻ nào. Hai đảng gặp nhau thì mừng rỡ vô cùng, bèn thuật hết các việc giao phong cho Long-Phiêu và Trương-Dỏng nghe. Rồi đó tám người vui cười hớn hở mà kéo binh về Kê-trảo-sơn. Đi một đêm đó thì đã bỏ Hoài-an đặng bảy mươi dặm rồi. Rạng ngày, Tạ-Nguơn khiến dừng binh nơi trủng núi mà điểm duợt binh mã lại, tè ra ba trăm lâu-la ấy bị vít có hai ba mươi người mà thôi. Tạ-Nguơn cã mầng, bèn lấy tiền bạc của Hồ-Khuê đã thâu đặng đó, rồi vô làng mà mua lương mễ, chở không xâm phạm của bá tánh chút nào. Rồi đó phân làm ba đội mà kéo về Kê-trảo-sơn.

Đến nơi, Bùi-thiên-Hùng xuống rước lên nhà tụ nghĩa, rồi phân thứ tự mà ngồi. La-Côn đứng dậy mà tạ ơn rằng : « Mạng tôi mà sống đặng đây, là cũng nhờ có đại-vương và các vị bằng hữu, ơn ấy rất dày, chẳng biết lấy chi mà trả đặng. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Tôi đây cũng vì gian nịnh đương triều, không chỗ dung thân, cho nên tôi mới phải tạm nương chốn nầy mà chịu danh thảo khấu. Nếu La-huynh không chê sơn-trại là chốn xấu, thì tôi tình nguyện nhường quyền chũ trại cho La-huynh. » La-Côn nói : « Nếu đại-vương đoái tưởng thâu nạp tôi nơi trường hạ mà sai

khiến, thì đũ rồi, chớ tôi đâu dám tưởng đến đều ấy. » Bùi-thiên-Hùng này nĩ đôi ba phen, mà La-Côn cũng không chịu. Tạ-Nguơn lấy một tờ giấy trong tay áo mà trao cho mấy vị hão-hớn xem, thì thấy tờ ấy có đề rằng :

« Chúng ta tụ nghĩa nơi Cao-sơn, thệ nguyện cùng nhau đồng lòng hiệp sức mà dẹp an lũ nịnh, phò tá triều đình. Ngày nay phân ngôi thứ, các người đều phãi tuân theo lời nầy, nếu ai muốn sanh lòng quấy thì có quĩ thần xét soi.

Thứ tự xin kể ra sau nầy :

Vị thứ nhứt là : Thiết-diện-diêm-la Bùi-thiên-Hùng,
Vị thứ nhì là : Thoại-huyền-đàng Hồ-Khuê.
Vị thứ ba là : Ngọc-diện-hổ La-Côn.
Vị thứ tư là : Thại-gia-các Tạ-Nguơn.
Vị thứ năm là : Độc-nhãn-trùng-đồng Lỗ-báo-Hùng
Vị thứ sáu là : Quả-thiên-tinh Tôn-Bưu.
Vị thứ bảy là : Lưởng-đầu-xà Vương-Khôn.
Vị thứ tám là : Song-vĩ-yết Lý-Trọng.
Vị thứ chín là : Xiêng-sơn-giáp Long-Phiêu.
Vị thứ mười là : Tiểu-thần-tiên Trương-Dỏng.

Các người ấy xem rồi, thì đều khen rằng : « Quân-sư sắp đặt như vậy, thiệt là phãi lắm, ai còn ngăn trở chi nữa. » Bùi-thiên-Hùng cả mừng, bèn khiến lâu la lặm thịt trâu bò mà tế cáo trời đất, rồi mời y theo thứ tự, ngồi lại mà ăn uống cùng nhau.

Ngày thứ, Bùi-thiên-Hùng nhóm hết các đầu-mục mà truyền lịnh rằng : « Từ nầy về sau, hễ có xuống núi thì đoạt thủ tài vật mà thôi, chớ không đặng sát hại nhơn-dân nữa. Còn như những người trung-lương mà bị nạn, thì phải ra tay giãi cứu, những bọn gian-hùng thì phãi hết sức khữ trừ. Nếu ai cải hiệu lịnh ấy, thì ta cứ theo quân-pháp mà làm. » Rồi đó, lại khiến dựng một cây cờ có đề hai câu đối rằng :

« Tế khổn phò nguy nghinh tuấn kiệt,
« Trừ gian tước nịnh bảo triều-đình.

Từ ấy hiệu lịnh càng nghiêm, oai danh càng nổi, Bùi-thiên-Hùng chiêu binh mãi mã mà thảo luyện cho thuần thục, đặng có cự với quan binh.

Nói về Tang-tri-Phũ bị Hồ-Khuê và La-Côn làm lý ứng ngoại hiệp mà chém giết một trận, Tang-tri-phủ phách lạc hồn kinh, chạy tuốc ra ngoài đồng mà trốn. Rạng ngày sai người thám thính, biết tin binh giặc đi đã xa rồi, thì mới an lòng, chiêu tập binh thua, kéo trở về thành mà

an ủi bá-tánh. Lúc ấy tra điểm nhà cửa của dân, thì bị cháy hết năm cái, và tiền bạc trong kho hết mười muôn. Quân-sĩ thì hao hết năm trăm. Tang-tri-phủ làm sổ mà thân bẩm với quan trên. Lúc ấy kiếm đặng bữu-kim và đồ tùy thân cũa La-Côn thì Tang-tri-phủ đam hết xuống thuyền thẳng qua Nam-kinh mà báo cùng Tổng-đốc. Lúc ấy Tang-tri-phũ, Vương-thũ-bị và Lý-quân-thinh, đam theo sáu bảy ngàn lượng bạc, đặng có lo lót cùng quan Tổng-đốc mà xin bảo toàn quan tước. Khi Tang-tri-phũ đam bạc đến dâng mà thuật hết các việc và dâng cuốn sổ ấy cho Trầm-đình-Huê xem. Trầm-đình-Huê xem rồi thì cã kinh mà rằng : « Việc nầy lớn lắm, e cho các người không khỏi bị tội. » Tang-tri-phủ khóc lạy mà thưa rằng : « Xin đại-nhơn mở lượng bao dung, viết thơ cho Trầm-thái-sư mà xin người lựa lời tâu với triều-đình, đặng cho ba đứa tôi khỏi tội. » Trầm-đình-Huê lấy bữu-kim và y-giáp cũa La-Côn mà xem, thấy có đề chữ : Lỗ-quốc-công Trình-phủ Thì suy nghĩ giây lâu, rồi mới nói cùng Tang-tri-phũ, rằng : « Có rồi, có rồi, nay ta đã có kế mà cứu ngươi đặng, vậy thì ba ngươi hãy trở về, rồi ta sẻ làm tờ thân báo mà tâu với triều-đình cho. » Tang tri-phủ cả mừng, bèn lạy tạ mà trở về Hoài an.

HỒI THỨ BA MƯƠI

Hầu-Đăng mớn kẻ-trộm. Vu oan Tử-Phú

Lúc ấy Trầm-đình-Huê vì có bạc hối-lộ của Tang-tri-phủ, lại thấy y-giáp và bữu-kim cũa La-Côn đều có chữ : « Lỗ-quốc-Công Trình-phủ, thì cã mừng mà nghĩ thầm rằng : Lỗ-quốc-Công chứa chấp phãn bạn như vầy, thì cũng đồng tội với nó rồi. Bây giờ nếu ta cứ gốc đó mà làm, thì Lỗ-quốc-công bị án mà Tang-tri-phũ khỏi lo. » Nghĩ như vậy bèn làm một phong-thơ, sai người đam về mà dâng cho Trầm-thái-sư.

Nói về Tang-tri-phủ từ giã Tổng-đốc xuống thuyền mà về. Vừa bước chơn lên bờ, thì có hai đứa gia nhơn tay cầm đơn trạng mà dâng cho mình, Tang-tri-phủ tiếp lấy đơn trạng mà xem. Xem rồi thì cả kinh mà rằng : « Khổ dữ a ! Lại gây thêm một mối nầy nữa. » Bèn khiến quân tùy-tùng dắc người nguyên-cáo ấy về nhà, đặng mà thẩm xét. (Nguyên hai người nguyên-cáo nầy là gia-đình của Hầu-phu-nhơn. Từ khi hỗn chiến trong lúc ban đêm đó, kẻ thấy Tang-tri-phủ mắc đi qua Nam-kinh, cho nên thành Hoài-an không người chăn giữ, lòng dân sanh biến. Đêm

ấy có mười mấy đứa nhóm lại thương nghị với nhau, nhơn dịp lữa cháy, áp tới nhà giàu mà cướp của. Vì vậy cho nên chúng nó mới áp tới Bá-phủ, cầm cây cầm hèo mà la hét om sòm, Hầu-phu-nhơn, Hầu-Đăng và các gia-đinh ngỡ là binh giặc, cho nên sợ sệt mà trốn hết. Chúng nó cướp đặng tiền bạc rất nhiều. Rạng ngày Hầu-phu-nhơn tra điểm các vật đã mất, bèn làm một tờ cớ và một cái đơn, khiến gia-nhơn đến thưa cùng Tang tri-phủ mà Tang-tri-phủ đi Đông-kinh chưa về, cho nên hai tên gia-nhơn mới đứng dựa mé sông mà chờ).

Khi Tang-tri-phủ xem đơn ấy rồi thì nghĩ rằng : « Bá-văn-Liên là tôi thân tính của triều đình. Nay lại gây ra việc nầy, nếu người hẹp lượng cứ lẻ làm ngay, thì ta không khỏi mang họa, bèn trở về đinh thăng đường mà hỏi hai người gia-nhơn rằng : « Trong khi bị ăn cướp đó, mi thấy chúng nó vào cữa trước hay là cữa sau, có đèn đuốc gì hay không, đã thủ tài vật hết bao nhiêu, thì cứ thiệt khai ngay cho ta rỏ ? » Gia-nhơn đáp rằng : « Chúng nó ước đặng mười bãy mười tám đứa ; nhơn lúc canh ba đương cơn binh cách, chúng nó vẻ mặt bao đầu, đốt đuốc mà vào cữa trước, lấy hết ba ngàn lượng bạc, lời cớ của Hầu-phu-nhơn còn đây, xin đại-nhơn thẩm xét. » Nói rồi bèn dâng tờ cớ cho Tri-phũ xem. Tri-phủ xem rồi, lật đật đăng bản và tống trác các nơi, đặng có tầm nỏa bọn ấy.

Ngày thứ Tang-tri-phủ lại xuất lương trong kho mà cấp cho mấy nhà bị lữa cháy.

Nói về Hầu-Đăng từ khi cáo trạng về sự ăn cướp, thì hay tới phũ đường mà thôi thúc việc ấy. Ngày kia Hầu-Đăng nhớ tới nhan sắc của đứa con gái nơi tiệm đậu-hủ thì sữa sang y-phục, tới biếng Vương-mai-bà, đặng có thương-nghị việc ấy.

Đến nơi, Vương-mai-bà lật đật tiếp rước mà rằng : « Đã lâu không thấy cậu lại, làm tôi trông hết sức. Cũng vì cậu bắt La-Côn mà liên lụy đến cã xứ, chút nữa tôi đã không còn, vậy chớ ngày nay cậu đến đây có chuyện chi chăng ? » Hầu-Đăng nói : « Tôi đến hỏi thăm về việc con gái nơi tiệm đậu-hủ, coi thữ di đã tới đó hay chưa. » Vương-mai-bà nói : « Từ khi cậu nói với tôi thì tôi cũng có tới mà hỏi thăm, mắc lấy cha nó là Kỳ-tữ-Phú đi khỏi, cho nên chưa nói đặng, bây giờ thế khi cha nó đả về, mà lão ấy cũng là khó nói lắm. » Hầu-Đăng : « Con gái

nhà nghèo đặng chồ như tôi, cũng nên cầu mà gả, lẻ nào va lại làm khó cho tôi, dì cứ tới nói đi, chuyện nầy chắc là phải đặng, hễ nên việc rồi tôi sẻ trọng thưởng dì. » Vương-mai-bà cười rằng : « Nếu tôi tính nên việc thì cậu cho tôi bao nhiêu ? » Hầu-Đăng nói : « Xong việc thì tôi thưởng dì một trăm năm chục lượng bạc, nếu dì không tin thì tôi đưa trước cho dì năm chục lượng đây, còn một trăm lượng để sau sẻ tính. » Bèn lấy một gói bạc mà trao cho Vương-mai-bà. Vương-mai-bà đặng bạc cả mầng mà rằng : « Vậy thì ba ngày nữa xin cậu lại đây, đặng tôi trả lời việc ấy. » Hầu-Đăng cã mầng từ giã ra về.

Khi Hầu-Đăng ra về rồi, thì Vương-mai-bà nghĩ thầm rằng : « Nếu ta tính đặng việc nầy thì chẳng cần gì lo nghèo đói, hễ có thốn thiếu bao nhiêu, tới mà hỏi cậu Hầu-Đăng ắt là phãi có. » Bèn lấy bạc mà cất, rồi dặn a-huờn coi nhà đặng mình thẳng tới tiệm Kỳ-tữ-Phú. Đến nơi Kỳ-tữ-Phú khiến Trương-nhị-Nương và Kỳ-xão-Vân mời vào mà trò chuyện cùng nhau. Vương-mai-bà hỏi rằng : « Vậy chớ cô em đây đặng bao nhiêu tuổi ? » Trương-nhị-Nương nói : « Nó mới có mười sáu tuổi. » Vương-mai-bà khen rằng : « Diện mạo thiệt là đáng lắm, vậy mà đã có nơi nào hay chưa ? » Trương-nhị-Nương nói : « Nó cũng kiếm chồ, song vì ông thân muốn chọn người nhơn tài và gia-thế, cho nên chưa chịu gả. » Vương-mai-bà nói : « Nay có một chỗ đáng bực nhơn tài, mà lại con nhà gia thế, thiệt là đẹp đôi vừa lứa với cô em lắm. » Trương-nhị-nương nói : « Nếu dì đem mối nhằm chồ xứng đáng, thì tôi cũng đền ơn. » Bèn lật đật ra kêu Kỳ-tữ-Phú vào, đặng cho Vương-mai-bà nói chuyện. Vương-mai-bà mới tỏ ý mình muốn làm mai một chồ rất sang trọng. Kỳ-tữ-Phú nói : « Chồ ấy là con nhà ai, nhà cữa ở đâu. » Vương-mai-bà nói : « Chồ ấy có khi chú cũng biết, cách đây chẳng bao xa, ở tại nơi Bá-phũ, tên là Hầu-Đăng, mới có hai mươi tuổi, cháu ruột của Hầu-phu-nhơn thiệt là phú quới song toàn, mà lại nhơn tài xuất chúng nữa. » Kỳ-tữ-Phú nói : « Hầu-Đăng nào, hay là Hầu-Đăng mới bắt La-Côn hôm trước đây chăng ? » Vương-mai-bà nói : « Phải đó. » Kỳ-tữ-Phú nghe nói thì nỗi giận mà rằng : « Cái thằng Hầu-Đăng nó là loài cầm thú mà mặc áo quần, chẳng kể luân-lý cang-thường chi hết. Thôi thôi, thiếm chẳng nên nói đến chuyện lạ ấy làm chi, tôi không gả con cho nó đâu. Cái thằng làm sao dã ở với Bá-lảo-gia,

mà lại hãm hiếp con người, thiệt là không kể tốt xấu chi hết. » Vương-mai-bà nổi giận mà đáp rằng : « Lảo nầy thiệt là không biết việc đời, ăn nói nhiều đều ngang chướng. Vã chăng ta tới làm mai cho con lảo nhằm chỗ gia thế như vậy, lẻ thì lảo phải mang ơn ta lắm, có đâu lại buông lời ngang ngược mà mắng tạc mặt ta như vậy ? Nầy, lảo đừng có nói phách, nếu lão có gan thì mắng trước mặt Hầu-đại-gia kia, chớ lảo mắng sau lưng như vầy, e cho ngày sau lão chối ngược chối xuôi đi chăng. » Kỳ-tử-Phú nói : « Ta chẳng phải như bọn chồn bầy cáo lủ, a-dua mà lấy thế sang giàu đâu, nói thiệt, ta chẳng biết sợ ai hết, hễ nói ra thì chẳng hề thèm chối. » Vương-mai-bà nổi giận tràn hông, quày quã trở ra mà rằng : « Ta e ngày sau nghĩ lại mà ăn năn, tới lạy người ta mà gã, mà người ta không thèm. » Bèn trở về nhà.

HỒI THỨ BA MƯƠI MỐT

Kỳ-tử-Phú bị tội sung-quân

Nói về Vương-mai-bà về tới nhà rồi, thì toan mưu lập kế mà làm cho lại gan Kỳ-tử-Phú, mới cào cho trầy mặt ra, xé áo quần cho rách rưới lang thang, rồi nằm trong phòng mà chờ cho Hầu-Đăng tới. Bạng ngày Hầu-Đăng tới gỏ cửa, thì Vương-mai-bà khiến a-huờn mở cửa cho Hầu-Đăng vào. Hầu-Đăng hỏi a-huờn rằng : « Vậy chớ bà mi đi đâu ? » A-huờn đáp rằng : « Bà tôi còn ngũ. » Hầu-Đăng bước vào mà kêu rằng : « Vương-nhị-nương, thiệt là sung sướng dữ a, chừng nầy mà hảy còn ngũ. » Vương-mai-bà giả chước khóc rằng : « Trời đất ôi ! Tôi có ngũ ở đâu, xin mời cậu ngồi đó, rồi tôi sẻ ra mà nói chuyện cho cậu nghe. » Bèn vò đầu cho xơ xãi, rồi mới giở màng bước ra mà thi lễ cùng Hầu-Đăng. Hầu-Đăng thấy Vương-mai-bà đầu cổ chôm bôm, mặt mày trầy trụa như vậy, thì hỏi rằng : « Hôm nay sao mà thân thể ra đến nỗi ấy. » Vương-mai-bà rơi lụy mà rằng : « Cũng về việc hôn-nhơn của cậu, mà thân tôi phải chịu khổ như vầy ! » Hầu-Đăng hỏi rằng : « Vì làm sao mà liên lụy tới dì như vậy ? Xin nói cho mau, kẻo tôi nóng nghe lắm. » Vương-mai-bà nói : « Nếu tôi nói ra, e khi cậu dằng lòng không nỗi, mà sanh chuyện rầy rà chăng. » Hầu-Đăng nghe nói sanh nghi, lại càng hỏi phăn tới nữa. Vương-mai-bà nói : « Nếu cậu muốn nghe, thì tôi cũng nói thiệt cho cậu nghe, song tôi xin cậu đừng giận. Nguyên khi tôi vâng lời cậu, thẳng đến tiệm đậu hủ mà tỏ việc

hôn-nhơn ấy cho Kỳ-tử-Phú nghe, Kỳ-tử-Phú hỏi tôi rằng : Người ấy tên chi, nhà cửa ở đâu, có đáng bực nhơn tài, nên trang phú qui chăng ? Tôi bảo chuốc cho cậu một hồi, rồi mới tỏ tên họ của cậu cho nó nghe tưởng là nó nghe mà nó mắng, té ra nó nghe đến tên cậu ! thì nó nỗi trận lôi đình, kêu tên cậu mà mắng nhiếc không biết tàu nào mà chở. Khi ấy tôi thấy, thì cũng nóng lòng, cải lẫy rầy rà với nó, cho nên nó mới đánh tôi ra thân thể như vầy, bây giờ trong mình bị vít nặng lắm, khỏi chết cũng là may. » Hầu-Đăng nghe nói nỗi giận, mà hỏi rằng : « Nó mắng tôi làm sao, xin dì thuật lại cho tôi nghe, đặng tôi đi hỏi nó. » Vương-mai-bà thấy mặt Hầu-Đăng có sắc giận, thì có ý mừng mà đáp rằng : « Nó mắng cậu nhiều tiếng nặng nề, song tôi không lẻ thuật lại. » Hầu-Đăng nói : « Xin dì cứ thuật lại cho tôi nghe, tôi không cố chấp đến dì đâu. » Vương-mai-bà nói : « Thôi để tôi nói nhón một đôi đều cho cậu nghe, chớ không có ngày giờ đâu mà thuật hết mấy lời nó mắng. Nó nói cậu là lũ cầy bầy cáo, loài cầm thú mà mặc áo quần, chớ không biết luân-lý cang thường chi hết, đến nỗi con gái của Bá-lảo-gia thì cũng như em của cậu, mà cậu lại sanh lòng dâm loạn, chẳng kể nhơn luân, rồi lại bày những mưu kia kế nọ mà hãm hại người lành, ăn ở lòng lang dạ lợn như cậu vậy, có con đâu mà gả cho cậu, nó lại nói như vầy nữa, hễ nó gặp cậu thì tay đánh miệng chưởi, làm cho sỉ-nhục đến đều chẳng phải là mắng bấy nhiêu đó mà thôi đâu. Tôi thấy nó nói quá nước như vậy tôi dằn không nổi, cho nên mới đánh lộn với nó, bị nó cào trầy mày mặt, xé rách áo quần như vầy. » Hầu-Đăng nghe rồi thì đã giận mà lại hổ ngươi, bèn đứng dậy mà rằng : « Tôi quyết gây ăn thua với nó một phen, cho nó biết mặt. » Vương-mai-bà nói : « Xin cậu đừng nóng, để thủng thỉnh toan mưu mà hại thầm nó thì hay hơn, hễ hại nó được rồi, thì tôi sẻ làm cho con ấy vầy duyên với cậu. » Hầu-Đăng nói : « Tôi với va thuở nay chưa từng quen mặt, bây giờ biết dụm kế chi mà hại va đặng ? Thôi, để tôi sai trẻ đánh va một hồi, rồi muốn tính kế chi sẻ tính. » Vương-mai-bà nói : « Không nên đâu, nếu làm như vậy thì đã gây oán, mà lại không nên việc nữa, bây giờ phải làm kế chi đặng có phép quan trị nó thì hay hơn. » Hầu-Đăng nói : « Lời dì rất phải. Thôi, để tôi tính đến quan. » Nói vừa dứt lời, kế thấy có người đến gỏ cửa.

Vương-mai-bà hỏi rằng : « Ai gỏ cửa đó vậy ? Người gỏ cửa lại hỏi rằng : « Có Hầu-đại-gia ở trong nầy chăng ? » Hầu-Đăng nghe hỏi, biết là thơ-đồng của mình. Bèn khiến mở cửa. Thơ-đồng đắc bốn tên Bộ-khoái vào thi lễ cùng Hầu-Đăng mà rằng : « Hôm nay Tri-phủ khiến chúng tôi tìm bắt gian-nhơn đã đoạt thủ tài vật nơi Bá-phũ đó. Chúng tôi tìm kiếm hết sức mới đặng hai thằng, nhưng mà tang vật không có, quan phũ tra xét chưa ra, cho nên sai tôi đi mời cậu đến nhà nó mà nhìn đồ tang. » Hầu-Đăng nói : « Vì tôi mà làm nhọc cho anh em. Thôi, để xong việc rồi đây tôi sẻ đền ơn trà nước cho. » Nói rồi bèn từ giã Vương-mai-bà mà đi với bốn người ấy.

Đi dọc đàng, Hầu-Đăng hỏi bốn người Bộ-khoái rằng : « Vậy chớ hai bên cường-đạo nhà cửa ở đâu, tên họ là chi ? » Bốn người Bộ-khoái nói : « Hai đứa nó đều ở tại chợ, một đứa tên là Trương-Tam, một đứa tên là Vương-Tứ, đều ở gần tiệm của Kỷ-tữ-Phú. » Hầu-Đăng nghe nói tiệm đậu-hủ của Kỷ-tữ-Phú, thì nhớ lại mà nghĩ rằng : « Lúc nầy là lúc có thế mà hại Kỷ-tữ-Phú đây. » Đi gần đến phũ-đường thì Hầu-Đăng nói với bốn người Bộ-khoái rằng : « Các người khoan bẩm với quan Phũ, hảy dắc tôi đến một chỗ nào đó, đặng tôi hỏi lại hai thằng gian-nhơn một đôi đều. » Bộ-khoái không rỏ ý gì, song củng vị tình dắc Hầu-Đăng đến chỗ giam Trương-Tam và Vương-Tứ. Trương Tam, Vương-Tứ thấy Hầu-Đăng đến thì qui lạy mà rằng : « Chúng tôi mới dạy một phen, xin cậu rộng lòng dung thứ. » Hầu-Đăng bước lại nói nhỏ với Trương-Tam rằng : « Hai đứa bây muốn cho khỏi tội thì phãi nghe theo lời ta. » Trương-Tam thưa rằng : « Nếu cậu rộng lòng dung thứ cho chúng tôi, dầu cậu sai khiến đều chi, chúng tôi cũng phãi vâng lời. » Hầu-Đăng nói : « Chúng bây đoạt thủ tài vật đó, thì ta chắc là chia tay với nhau mà xài hết rồi nên ta không còn mong lấy của ấy lại. Nay ta có một đều thù riêng với Kỷ-tữ-Phú, quyết ý hại nó mà rữa hờn, ta tính đam tang vật mà phao cho nó, đặng hai đứa bây khai cho nó là chủ-hoa, rồi ta sẻ tới nhìn cũa ấy mà đổ tội cho nó và gở lỗi cho hai đứa bây. Không biết hai đứa bây có bằng lòng nghe theo lời ta chăng ? » Trương-Tam nói : « Kỷ-tữ-Phú là người ngay thẳng, nếu đổ lỗi cho va thì không dễ gì, song nhờ có cậu lo lót với quan Phũ, thì anh em tôi đổ lỗi cho va mới đặng. » Hầu-Đăng cã mừng. Bèn kêu bốn người Bộ-khoái lại mà rằng : « Tôi đã hỏi nó, nó

nói tang vật không còn, thì tôi chắc là nó đã gởi nơi nhà nào đó. Vậy thì các ngươi hảy thưa lại cùng quan Phũ. xin người tra xét tang vật và chứng cớ chc hẳn hòi, rồi sẻ kêu tôi đến mà nhin. » Nói rồi thì từ giã bốn người Bộ-khoái trở lại nhà Vương-mai-bà mà tỏ mưu kế cho Vương-mai-bà. Vương-mai-bà cã mầng mà rằng : « Kế ấy thiệt hay, dầu nó lên trời cũng không thoát khỏi Song nội đêm nay phải đam đến nhà nó mà đề trước cho sẵn sàn. » Hầu-Đăng nói : « Việc nầy cũng phải có di đi mới đặng. » Vương-mai-bà vâng chịu, Hầu-Đăng từ giã Vương-mai-bà mà trở lại nhà, giấu nhẹm việc ấy, không cho ai biết. Chờ đến huỳnh-hôn, lén lấy ít món đồ xưa gói lại một gói, lỏn ra cữa sau mà thẳng tới nhà Vương-mai-bà. Lúc ấy Vương-mai-bà đã kêu một thằng cháu lại đó. đặng chờ Hầu-Đăng đến mà tinh việc ấy. Đến chừng Hầu-Đăng đam mấy món đồ tới, thì ba người bàn luận với nhau, chờ đến canh ba, lén đam mấy vật ấy vào cữa sau Kỷ-tữ-Phú mà giấu dưới đóng rát gần một bên chuồng heo. Giấu rồi thì trở về nhà.

Ngày thứ, Kỷ tữ-Phú đương làm đậu-hủ, xảy có bầy quạ bay đến đậu tại nóc nhà mà kêu om sòm. Kỷ-tữ-Phú nghĩ rằng : « Có việc chi tai biến đây, cho nên bầy quạ mới đem tin như vậy. » Nói vừa dứt lời, thì thấy bốn tên Bộ-khoái và tám tên linh-lệ đi thẳng vào nhà, bắt Kỷ-tữ-Phú mà trói. Kỷ-tữ-Phú la lớn rằng : « Tôi chưa từng phạm phép, sao lại bắt tôi như vầy ? » Bốn tên Bộ-khoái nạt rằng : « Mi thông đồng với quân cường-đạo, cướp của Hầu-phu-nhơn ; hồi hôm qua đã bắt đặng hai thằng, thì nó khai rằng : « Tang vật để tại nhà mi, như vậy mà mi còn già hàm, nói không phạm phép nữa sao ? » Kỷ-tữ-Phú nói : « Oan ức tôi lắm, nào trong nhà tôi có vật chi thì kiếm lấy. » Bốn tên Bộ-khoái đi ngay ra cữa sau, bươi đống rát ra mà lấy một gói đồ, đều có khắc chữ Bá-phũ. Bèn xách vô mà nói với Kỷ-tữ-Phú rằng : « Tang vật sờ sờ như vầy, mi còn chối nữa hay thôi ? » Thảm thay ! Cha con Kỷ-tữ-Phú và Trương-nhị-nương, mặt mày tái lét, đứng ngó sững sờ, không nói chi đặng.

HỒI THỨ BA MƯƠI HAI

Bá-văn-Liên dung thứ kẻ vô cô

Lúc ấy bốn tên Bộ-khoái bắt Kỷ-tữ-Phú mang gói đồ ấy mà dẫn vào thành.

Đến chừng bốn tên Bộ-khoái dẫn Kỳ-tữ-Phú tới, thì Tang-tri-phủ sai người vào khám, dẫn Trương-Tam và Vương-Tứ ra mà đối chứng. Tri-phủ nạt Kỳ-tữ-Phú mà hỏi rằng : « Mi chứa lũ ăn cướp nầy, chia đặng tiền bạc bao nhiêu, thì phải mau mau đem ra, đặng khỏi chịu khổ hình ? » Kỳ-tữ-Phú đáp rằng : « Tôi là người ngay, xin ông xét lại kẻo oan tôi lắm. » Tri-phủ nổi giận, nạt rằng : « Cha chả ! tang vật sờ sờ, còn gọi là người ngay nữa kia ! Bèn kêu Trương-Tam mà hỏi. Trương-Tam giả chước, day lại nói với Kỳ-tữ-Phú rằng . Kỳ-huynh ôi, bụng làm dạ chịu, thôi thì khai ngay phứt đi cho rồi ! » Kỳ-tữ-Phú nổi giận, mắng rằng : « Quân bất nhơn, ta với mi không cừu oán chi, nỡ nào mi lại vu oan giá họa cho ta vậy ? » Trương-Tam nói : « Ăn cướp cũng ta với mi làm, tiền bạc cũng ta với mi chia, bây giờ mi muốn để một mình ta chịu hay sao ? Ta hỏi mi, mi nói mi không phải là chủ hoa, vậy chớ tang vật ấy ở trên trời bay xuống đó hay sao ? » Kỳ-tữ-Phú không nói chi đặng, cứ quì mọp xuống mà kêu oan hoài. Tri-phủ nổi giận, liền nạt rằng : « Mi thiệt là thằng lão khẩu, nếu không tra khảo thì mi có chịu khai đâu. » Bèn khiến quân đem Kỳ-tữ-Phú ra mà kẹp. Kẹp thôi Kỳ-tữ-Phú ban đầu còn khóc la, kẹp thêt lắm, chịu đau không nổi, thì hét lên một tiếng, ngã ngữa mà chết giấc. Quân-sĩ ngậm nước mà phung vào mặt, giây lâu Kỳ-tữ-Phú tỉnh lại. Tri-phũ nạt rằng : « Mi chịu cung chiêu hay chưa ? » Kỳ-tữ-Phú khóc rằng : « Tang vật tuy ở bên hè tôi, nhưng mà tôi không biết đặng, xin ông xét lại, kẻo tội nghiệp tôi lắm. » Tri-phũ nổi giận, khiến quân đem kẹp một hồi nữa. Kỳ-tữ-Phú chịu đau không nổi, bèn nghĩ thầm rằng : « Khai cũng chết, không khai cũng chết, chi bằng khai bậy cho khỏi đau trong lúc nầy. » Nghĩ như vậy bèn la lớn rằng : « Xin mỡ ra cho tôi khai thiệt. » Tri-phủ khiến mở ra cho Kỳ-tữ-Phú khai. Kỳ-tữ-Phú tuy không biết đầu đuôi, song cũng nói đùa theo Trương-Tam mà khai phức cho rồi. Tri-phủ lấy lời khẩu chiêu xong rồi, thì nhứt diện sai người kêu Hầu-Đăng đến nhìn tang vật ; nhứt diện khiến quân giam Kỳ-tữ-Phú lại.

Lúc ấy Kỳ-xão-Vân nghe đặng cha mình cung chiêu như vậy thì hồn phi phách tán. Bèn than khóc với Trương-nhị-nương một hồi, rồi góp nhóp tiền bạc trong nhà đi với Trương-nhị-nương mà thẳng đến cữa khám. Đến nơi, Kỳ-xảo-Vân và lạy và khóc mà thưa với ngục tốt rằng : « Thầm

thay ! Cha tôi vô tội mà chịu lấy hàm oan. Nay quan trên đã lấy khẩu chiêu mà định án rồi, vậy xin các bác đam lòng cố cập, cho tôi vào khám mà than vản với cha tôi một đôi lời. » Nói rồi thì lấy một gói bạc mà trao cho mấy người ấy. Mấy người thấy Kỳ-xão-Vân diện mạo phương phi và thang khóc rất thảm thiết, thì một là vì động lòng thương, hai là vì thấy có bạc, cho nên cũng mở cữa khám mà cho Kỳ-xão-Vân vào.

Kỳ-xão-Vân vào đến nơi, cha con thấy mặt nhau thì khóc rống một hồi. Kỳ-tữ-Phú nói : « Phen nầy cha không sống đặng, vậy thì con ở lại mà nương theo mẹ nuôi con, ngày sau mẹ nuôi con có định đôi định lứa cho, thì con cũng phải ở với mẹ nuôi con cho chung cùng. » Nói rồi liền khóc òa. Kỳ-xảo-Vân khóc rằng : « Cha còn sống đây ngày nào thì con cũng phải sống gượng mà thôi. » Nói rồi thì trao cơm và đồ ăn cho Kỳ-tữ-Phú ăn. Kỳ-tữ-Phú chưa kịp ăn cơm, kế thấy ngục-tốt vào hối rằng : « Chuyện vãn cũng đã lâu rồi, phải ra cho mau, kẻo mà chúng tôi mang họa. » Kỳ-xão-Vân khóc lóc mà lui ra.

Mới về tới nhà thì có Vương-mai-bà, ăn mặc xuê-xoan, bước vào cữa, mà hỏi rằng : « Vì cớ chi mà mang họa lớn như vậy, bây giờ đã tính đặng kế chi mà gở rồi hay chưa ? » Kỳ-xão-Vân nói : « Cha tôi là kẻ vô cô, khi không mà bị án hoa-trử ăn cướp, bây giờ tôi chẳng biết kêu nài với ai nữa. » Vương mai-bà nói : « Nếu em muốn kêu nài cho ra lẽ ngay, thì cũng không khó gì, hễ nghe theo lời qua thì chẳng những là khỏi tội mà thôi, mà lại cha con đặng sung sướng mảng đời. » Kỳ-xảo-Vân nói : « Vì có kế chi, xin làm phước mà bày biểu cho tôi, lẽ nào tôi lại không nghe sao. » Vương-mai-bà nói : « Việc nầy, Hầu-đại-gia là nguyên cáo bất nại, thì bị cáo vô can, hôm trước qua có nói chuyện cầu-thân đó, mà ông già em không chịu, bây giờ gặp lấy họa to như vầy, xin em an lòng mà đành phức đi, rồi tới Bá-phủ mà than thở với Hầu-đại-gia chắc là người cũng đam lòng cố-cập mà xin bải nại cho chớ chẳng không, ấy có phải là cha em đã đặng khỏi tội, còn em cũng đặng sung sướng trọn đời chăng ? » Kỳ-xảo-Vân nghe nói mấy đều ấy, thì mặt đỏ phừng-phừng mà rằng : « Chắc là Hầu Đăng mưu hại cha tôi đây, nếu vậy tôi với nó thiệt là đại cừu đại hận không biết làm sao mà ăn thịt nó cho đặng, lẽ nào tôi lại nghe theo lời di, mà kết duyên với nó sao ? Thôi thôi di chớ nhiều lời mà sanh

đều xích mích. » Vương-mai-bà cười gằn mà rằng : « Qua già cả ăn nói lỡ lời, xin em miễng chấp. » Bèn quày quã ra về.

Lúc ấy Hầu-Đăng còn ngồi tại nhà Vương-mai-bà mà chờ mai-bà về. Mai-bà về tới nơi, thuật hết các lời của Kỳ-xảo-Vân, cho Hầu-Đăng nghe. Hầu-Đăng nổi giận mà rằng : « Đồ-tiện-tỷ, thiệt là ăn nói hỗn hào. Thôi, đi để đi coi, tôi làm cho nhà cữa nó toan hoan. Kỳ-tữ-Phú đã thác mà cũng không khỏi về tay tôi cho đi coi. » Bèn từ giã Vương-mai-bà mà trở về Bá-phủ.

Rạng ngày Hầu-Đăng thẳng tới phủ-đường mà thưa với Tri-phủ rằng : « Hôm qua dượng tôi có gởi thơ mà nói rằng : « Kỳ-tữ-Phú là người bị án nơi Trường-an, nay trốn đến đây, lại còn phạm tội thêm nữa, cho nên dượng tôi muốn cho ông bán hết gia-sãng của nó và phát-phối nó qua phương xa. Nếu không làm như vậy dượng tôi về đây thì ông cũng mang khó. » Tri-phủ đáp rằng : « Lời lão-gia đã dạy, tôi đâu dám cải, xin cậu trở về để cho tôi tính. » Hầu-Đăng từ giã mà trở về.

Rồi đó Tri-phủ thăng đường, khiến quân dẫn Kỳ-tữ-Phú rằng : » Ngươi chia đặng vàng bạc của Hầu-phu-nhơn bao nhiêu, thì mau mau đem ra. » Kỳ-tữ-Phú khóc rằng : « Việc ấy là tôi chịu oan, chớ không có tiền bạc chi hết. » Tri-phủ nổi giận mà rằng : « Bây giờ mi còn chối nữa sao ? » Thôi mi chối hay không ta cũng không kể, để ta cứ việc tịch hết gia sảng của mi, đặng mà thưởng phức đi cho rồi. » Bèn khiến hai mươi tên Bộ-khoái đắc Kỳ-tữ-Phú về nhà mà tịch kỳ gia sảng của Kỳ-tữ-Phú. Bộ-khoái vâng lời đắc Kỳ-tữ-Phú đến nhà, Trương-nhị-Nương và Kỳ-xảo-Vân hay đặng tin ấy, lật đật giấu vàng bạc vào mình mà chạy ra khỏi nhà. Còn Bộ-khoái biên hết các vật trong nhà, rồi khóa cữa lại mà đắc Kỳ-tữ-Phú trở lại phủ đường. Tri-phủ sai người thong tin với Hầu-Đăng, khiến đến tại đô mà lảnh gia sảng ấy.

Rồi đó, Tang-tri-phủ làm án Kỳ-tữ-Phú mà phát phối qua Vân-nam, lập tức làm tờ văn-thơ, kỳ nội ngày mai thì phát lạc. Hầu-Đăng hay đặng tin ấy thì cả mừng. Bèn đến trước phủ-đường mà đón hai người Công-sai là Lý-Giang và Vương-Hải.

Khi hai người Công-sai vừa ra khỏi phủ-đường thì Hầu-Đăng đắc lại tữu-lầu, mua rượu thịt mà thiết đãi. Trong khi ăn uống thì Hầu-Đăng lấy bốn gói bạc mà nói với hai

người Công-sai rằng : « Nguyên Kỷ-tữ-Phú là người đại cừu của tôi, nay nghe nhị vị giải nó qua Vân-nam, nên tôi kính dâng lễ mọn mà xin nhị vị đam nó ra giữa đàng hại phức tánh mạng nó đi rồi dẫn con gái nó trở về mà giao cho Vương-mai-bà, chừng ấy tôi sẽ đền ơn cho nhị vị một ngàn lượng bạc. Nếu ngày sau chẳng may mà phát giác ra, thì có tôi gánh vát hết cho » Hai người ấy nghe nói thì mầng rỡ mà rằng : « Đại-gia nói ra thì xin nhớ lời, còn việc ấy thì để đó mặc tôi. » Bèn lảnh lấy bạc ấy, từ giả lui ra, rồi trở vào phủ đường lảnh tờ công-văn và Kỷ-tữ-Phú mà giải qua Vân-nam.

Lúc ấy Trương-nhị-Nương và Kỷ-xão-Vân cũng mang gói mà đi theo Kỷ-tữ-Phú.

Đi dọc đàng, hai người Công-sai hành-hạ Kỷ-tữ-Phú đến nước. Ngày kia lại giả đi lạc mà dắc Kỷ-tữ-Phú đến một chỗ rừng vắng mà nhằm lúc gần tối hai người Công-sai mới nói với Kỷ-tữ-Phú rằng : « Bây giờ đã đi lạc đàng rồi, không có nhà cửa ai mà tá túc đặng, vậy thì phải nghĩ đở nơi rừng nầy một đêm đã, rồi mai sẽ đi. » Kỷ-tữ-Phú, Kỷ-xão-Vân và Trương-nhị-Nương cũng phải nghe theo. Bèn ngồi tại giữa rừng, sương sa lạnh lẽo, rất nên thảm thiết. Lý-Giang nói : « Vả chăng việc giải tù là can hệ rất lớn, nếu có đều chi sơ sẩy, thì tội ăn cướp ấy đổ trúc về cho chúng ta. Vậy thì chúng ta phải trói Kỷ-tữ-Phú vào cội cây nầy, rồi thì ngũ mới an giấc cho. » Vương-Hải nói : « Nếu trói một mình Kỷ-tữ-Phú mà không trói hai người đờn bà nầy, e khi nữa đêm nó mở trói cho nhau, thì chúng ta cũng khốn chớ chẳng chơi. » Thương nghị như vậy bèn trói hết cha con Kỷ-tữ-Phú và Trương-nhị-Nương vào cội cây.

Trói rồi thì cầm hèo mà nói với Kỷ-tữ-Phú rằng : « Kỷ-tữ-Phú, ta thấy ngươi già cả mà chịu cực khổ như vầy, thì sống cũng không bằng thác, nay ta làm phước thoát sanh cho ngươi, đặng ngày sau ngươi đầu thai kiếp khác mà hưởng phước thanh nhàn. Ấy vậy hồn ngươi xuống chốn huỳnh tuyền, cũng nên cám ơn ta, mà đừng đam lòng oán hận. » Kỷ-tữ-Phú cả kinh.

HỒI THỨ BA MƯƠI BA

Cha con Tử-Phú nhờ Bá gia đặng thông thả

Khi Lý-Giang huơi hèo muốn đập Kỷ-tữ-Phú, thì Kỷ-tữ-Phú khóc lớn rằng : « Cậu ôi ! Tôi với cậu thuở nay

chẳng có thù oán chi, nở nào cậu lại giết tôi cho đành » ! Lý-Giang nói : « Thiệt chẳng có thù oán chi, mà ta cũng chẳng muốn giết ngươi làm gì, ngặt vì ngươi có tiền cừu cựu hận với Hầu-đại-gia, cho nên người đã thương nghị cùng Tang-tri-phủ mà quyết hại tánh mạng người. Ấy vậy sớm muộn gì cũng không khỏi thác, nếu để đi xa nữa thì càng mỏi cẳng hai đứa ta, vậy nên ta tính xữ phứt đi cho rồi, ngươi phải nhắm mắt mà chịu thác. » Kỷ-xão-Vân khóc lớn rằng : « Xin nhị-vị để tôi chịu thế tữ cho cha tôi ! » Lý-Giảng nói : « Không đặng đâu, cha mi tới số thì cha mi thác, mi chưa tới số, thì trở về với ta mà hưởng phước thanh nhàn. » Nói rồi vừa muốn huơi hèo mà đập Kỷ-tữ-Phú, bỗng liền giựt mình té giữa mà la châu ôi ! Vương-Hãi lật đật đở dậy mà rằng : « Khi không sao mà té giữa ra vậy ? » Lý-Giang rên siết mà rằng : « Không không không, không xong rồi, tôi đã bị vít nơi vai rất nặng ! » Vương-Hải cả kinh, lật đật dắc Lý Giang ra chỗ sáng mà xem, thi thấy có một mũi tên còn dính tại chỗ sũng vai, lúng vô ước chừng ba tấc, bèn giựt tên ấy ra thì máu chảy ròng ròng. Vương-Hải cả kinh mà rằng : « Lạ nầy, tên nầy ở đâu mà bắn xuống đây, không lẻ trên trời rớt xuống đặng. » Nói vừa dứt lời thì Vương-Hải cũng bị một mũi tên trúng tại vai nữa, làm cho Vương-Hải té ngữa xuống đất mà bất tỉnh nhơn sự. Lý-Giang lật đật đở dậy, kế lấy bảy tám người cao lớn, ở trong bóng cây xong ra, mỗi người đều cầm một ngọn đao, chĩ vào mặt Lý-Giang và Vương-Hải mà mắng rằng : « Bây là quân bất nhơn, phải để thũ cấp lại cho ta, rồi đi đâu sẻ đi. » Lý-Giang, và Vương-Hải kinh hồn lạc phách, liệu bề chạy đâu cũng không khỏi, nên phải qui lại mà thưa rằng : « Chúng tôi là Công-sai giải tù qua Vân-nam, không có tiền bạc chi hết, cúi xin liệc-vi đại-vương rộng lòng dung thứ. » Trong ấy có một người làm đầu nạt rằng : « Ai thèm tiền bạc của mi, ta khiến mi để đầu lại đây, rồi thì đi đâu thì đi cho rãnh. » Lý-Giang và Vương-Hải đều khóc rằng : « Đại-vương ôi, để đầu lại thì tôi đã thác rồi, lẻ nào lại còn đi đâu đặng, tội nghiệp hai đứa tôi lắm, đại vương ôi, nhà nghèo mà có mẹ già, lại thêm vợ yếu con thơ nữa ; nếu đại-vương giết hai đứa tôi thì cả nhà tôi đều bị chết đói xin đại-vương dung tha tánh mạng cho tôi. » Người cao lớn ấy cười rằng : « Mi đã biết muốn sống mà nuôi mẹ già và vợ con, sao lại còn đành lòng mà hại người ngay vậy ? » Vương-Hải và Lý-Giang nghe như vậy thì nghĩ

rằng : « Chắc là bọn nầy có bà con với Kỷ-tử-Phú, cho nên mới biết Kỷ-tử-Phú là người ngay. » Nghĩ như vậy bèn thưa thiệt rằng : Việc nầy không phải chúng tôi muốn hại Kỷ-tử-Phú làm chi, ngặt vì Kỷ-tử-Phú đã kết oán thù với Hầu đại-gia, cho nên Hầu-đại-gia thương nghị cùng Tang-tri-Phũ. Tang-tri-Phũ mới dạy chúng tôi dẫn Kỷ-tử-Phú đến đây mà giết. Đại-vương ôi, chúng tôi khác thể thiên-lôi, hễ người sai đâu thì đánh đó, chẳng phải quyết lòng muốn hại Kỷ-tử-Phú đâu, cúi xin đại-vương rộng xét. » Người cao lớn mắng rằng : « Ấy có phải bọn bây là bọn bất nhơn chăng, té ra mi cũng đồng lòng nghe theo Tang-tri-Phũ và Hầu-Đăng mà hãm hại người lành như vậy, thì tội bây đã đáng thác rồi, chẳng còn kêu nài chi đặng. Vậy phải cắt đầu mà để lại đó cho ta, đừng có nói dong dài chi nữa, còn Tang-tri-Phủ và Hầu-Đăng thì một ngày kia ta cũng xữ theo vợ chồng Mao-thũ-bị nữa chớ chẳng không. » Nói rồi bèn khiến Lý-Giang và Vương-Hải mở trói cho ba người ấy. (Nguyên người cao lớn ấy là Quá-thiên-tinh Tôn-Bưu, từ ngày cứu đặng La-Côn về Kê-trảo-sơn rồi, thì binh oai càng ngày càng thạnh, cho nên Bùi-thiên-Hùng giao cho Tôn-Bưu một ngàn lượng bạc mà khiến đi với tám tên lâu la, đặng có mua ngựa các nơi đam về mà dùng. Ngày kia ghé nơi tiệm cơm, nghe tiếng khóc lóc, Tôn-Bưu bước lại mà xem, thấy mặt Kỷ-tử-Phú thì đã biết rồi, nhưng mà Kỷ-tử-Phú không thấy Tôn-Bưu, vì đương bị hai tên Công-sai đánh chưởi. Tôn-Bưu thấy vậy thì lén lén theo sau mà rình, đến chừng tới cụm rừng ấy, Tôn-Bưu leo lên cây mà bắn Lý-Giang và Vương-Hải).

Khi Lý-Giang mở trói cho Kỷ-tử-Phú rồi, thì Kỷ-tử-Phú bước lại mà nhìn mặt Tôn-Bưu. Tôn-Bưu nói : « Kỷ-đại-ca có biết tôi hay không ? » Kỷ-tử-Phú hỏi rằng : « Có phải là Quá-thiên-tinh chăng ? » Tôn-Bưu nói : « Phải. » Kỷ-tử-Phú nói : « Thảm thay ! Thân nầy đã kể chắc thác hết mười phần, chẳng dè lại gặp anh hùng giải cứu, thiệt cũng là phước đức của tôi lắm. » Bèn qui xuống mà lạy Tôn-Bưu. Tôn-Bưu đở dậy mà rằng : « Lạy lục mà làm chi, hãy ngồi lại mà thuật hết sự cớ cho tôi nghe. » Kỷ-tử-Phú mới thuật hết việc mình cho Tôn-Bưu nghe. Tôn-Bưu thuật việc đi mua ngựa và gặp Kỷ-tử-Phú nơi quán cơm cho Kỷ-tử-Phú nghe. Lý-Giang, Vương-Hải nghe hai người nói chuyện với nhau thì cã kinh mà nghĩ rằng :

« Nếu vậy chúng ta vướng nhằm bọn Kê-trảo-sơn rồi còn gì đâu, chắc là nó cướp Kỷ-tử-Phú mà liên lụy tới ta chớ chẳng không ! » Tôn-Bưu khiến Kỷ-tử-Phú lên Kê-trảo-sơn mà ở, Kỷ-tử-Phú không chịu lên, cứ đỗi thừa con mình yếu đuối, lên ở sơn trại bất tiện. Tôn-Bưu thấy Kỷ-tử-Phú không chịu lên núi, thì nói với Kỷ-tử-Phú rằng : « Nếu đại-ca không chịu lên núi thì để tôi đưa cho tới Vân-nam rồi sẽ trở lại. Kỷ-tử-Phú nói : « Nếu đặng như vậy thì ơn trọng biết là dường nào. » Hai người bèn trò chuyện với nhau mà chờ trời sáng. Trong khi nói chuyện thì Kỷ-tử-Phú cũng xin Tôn-Bưu dung thứ cho Lý-Giang và Vương-Hải. Tôn-Bưu điểm mặt hai người ấy mà rằng : « Nếu bây còn giữ thói củ mà hành hài đại-ca ta nữa thì ắt là tánh mạng bây không còn. Bây giờ ta cũng vị tình đại-ca mà dung cho. Thôi, ta cho bây một đứa một chút thuốc mà thoa chỗ bị tên đó. » Lý-Giang và Vương-Hải cả mầng, bèn lãnh thuốc mà thoa, thoa rồi thì chỗ bị tên không còn đau nhức chi nữa.

Rồi đó, Tôn-Bưu sai người đi mướn ba cái xe cho Kỷ-tử-Phú và nội bọn ấy lên xe mà đi. Đi đến chỗ nào thì đổi xe chỗ nấy và ở đó mà nghỉ một đêm.

Tôn-Bưu đưa Kỷ-tử-Phú đi đặng nữa tháng, thì đã tới địa-phận Vân-nam rồi. Tôn-Bưu mới nói với Kỷ-tử-Phú rằng : « Từ đây tới thành Vân-nam, nhà người đông đão chắc là mấy thằng nầy không dám làm như trước nữa. Vậy thì chúng tôi xin từ giã đại-ca, mà trở lại, đặng có kiếm ngựa mà mua. » Kỷ-tử-Phú lạy tạ mà đền ơn. Tôn-Bưu nói : « Đại-ca đừng làm như vậy. » Bèn lấy một gói bạc trao cho Kỷ-tử-Phú, khiến đem theo mà tiêu xài. Khi ra đi, Tôn-Bưu lại điểm Lý-Giang và Vương-Hải mà rằng : « Nay ta tạm gởi hai cái thủ cấp bây lại đó, nếu bây không chừa thói cũ, thì ắt là hồn xuống huỳnh-tuyền. Nói rồi lại rút cây gươm mà chặt cây đại-thọ nơi bên đường, đứt ra làm hai khúc ngã xuống rừng đất. Lý-Giang và Vương-Hải cả kinh, đứng ngó sững sốt. Tôn-Bưu nói lớn rằng : « Nếu chúng bây còn mong lòng dữ, thì ta sẽ xữ tội như cây đại-thọ ấy. » Nói rồi thì từ giã mà trở lại. Lý-Giang và Vương-Hải thấy Tôn-Bưu đi rồi thì mầng thầm và khen ngợi hết sức. Cha con Kỷ-tử-Phú nhìn theo Tôn-Bưu mà tới lui dằm dề, đến chừng Tôn-Bưu đi xa rồi, thì mới day lại mà đi cùng hai người Công-sai ấy.

Từ ấy hai Công-sai thấy Kỷ-tử-Phú quen biết nhiều

tay anh hùng, cho nên không dám khi dễ và hà hiếp nữa.

Đi đặng hai ngày nữa mới tới tỉnh thành, thì thấy người ngựa đông đảo, quan viên ăn mặc nghiêm trang, hỏi ra mới biết là đi rước quan Đô-sác mới đến nhậm. Hai người Công-sai hỏi thăm mấy người tuần đường rằng : « Vậy chớ anh có nghe quan Đô-sác mới nhậm đây, ăn ở thế nào chăng ? » Mấy người ấy đáp rằng : « Ăn ở tốt lắm ; những người bị phái-phối trong lúc nầy thiệt là có phước lắm. Vả lại quan Đô-sác mới nhậm đây cũng là người ở Hoài-an, khi trước có làm Chĩ-huy-sứ nơi Thiểm-tây, vì có tánh thanh liêm và ngay thẳng, cho nên Thánh-thượng gia phong làm Tam-biên-tổng trấn kiêm quản thiên-hạ quân-cơ, tên người là Bá-văn-Liên, nay các ngươi đến giãi về việc nhà của người, mà người mới đến nhậm, thì chắc là người cũng ban ơn rộng cho chớ chẳng không Tuy vậy, hôm nay người chưa .hăng đường, hảy chờ ba bữa nữa mới vào đặng. » Hai người Công-sai nghe nói như vậy thì thuật lại cho Kỷ-tử-Phú nghe. Kỷ-tử-Phú nói : « Nếu vậy thì lại càng thêm khổ cho tôi lắm, vì tôi là người phạm tội ăn trộm của người, lẻ đâu người lại dung thứ cho tôi sao ? » Bèn dắc nhau tới quán mà chờ.

Ở đó ba ngày kế thấy Bá-văn-Liên thăng đường, thì Lý-Giang và Vương-Hãi, dẫn Kỷ-tử-Phú tới trước viên-môn, rồi đam tờ công-văn mà dâng cho Bá-văn-Liên xem.

HỒI THỨ BA MƯƠI BỐN

Bởi ra ơn, chút nữa Ngọc-Sương đả mang tai

Nói về Bá-văn-Liên xem tờ công-văn rồi, thì hối quân dẫn cha con Kỷ-tử-Phú vào Bá-văn-Liên thấy Kỷ-tử-Phú tuổi hơn năm mươi, râu tóc đã bạc hoa râm, mà cốt cách thanh-tú, không phãi bộ tướng ăn cướp, lại xem đến quán-chĩ của Kỷ-tử-Phú, thì là con của Tri-phụng-Sơn, làm Tri-phũ nơi Hồ-quãng. Bá-văn-Liên thấy vậy thì đam lòng nghi-hoặc mà nghĩ rằng : « Người nầy không phãi là cường đạo, thế khi có đều oan-khúc chi đây. » Đến chừng xem tới Kỷ-xão-Vân, thấy điện mạo giống như Bá-ngọc-Sương, thì nhớ tới Bá-ngọc-Sương mà tuông đôi hột lụy. Bèn hỏi Kỷ-tử-Phú rằng : « Ngươi đã tuổi tác chừng nầy, sao còn làm nghề cường đạo như vậy ? » Kỷ-tử-Phú vội vã lấy tờ cung trạng trong túi dâng cho Bá-văn-Liên mà rằng : « Xin lão-gia xem hết tờ nầy thì mới rỏ đều oan khúc cũa tôi đặng. » Bá-văn-Liên tiếp lấy tờ ấy mà xem. (Nguyên Kỷ-

xão-Vân nghe nói Bá-văn-Liên là người thanh chánh, cho nên làm tờ cung trạng, kể hết các việc Hầu-Đăng cây người cầu thân, mà cha mình không chịu gã, cho nên Hầu-Đăng vu oan giá họa như vậy).

Khi Bá-văn-Liên xem tờ ấy rồi, thì nghĩ rằng : « Người nầy ở gần nhà ta chắc là rỏ biết gia đạo ta chớ chẳng không. Tuy vậy không lẽ ta hỏi nơi chốn đương đường nầy. » Bèn khiến quân mở xiềng cho Kỷ-tử-Phú mà dắc thẳng vào hậu đường ; nhứt diện phê vào tờ công-văn cho hai người Công-sai về Hoài-an ; nhứt diện phê phán các việc đồn lại mấy ngày ấy, và tra điểm các tờ của phủ, huyện gởi đến, ngồi khách cho đến nữa ngày, thì mới xong việc mà lui vào hâu-đường.

Chừng ấy Bá-văn-Liên kêu Kỷ-tử-Phú lại mà hỏi rằng : « Ngươi ở tại Hoài-an mà cách nhà ta chừng bao xa ? » Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Nhà tôi cách dinh lảo-gia có hai dặm mà thôi. » Bá-văn-Liên hỏi rằng : « Ngươi ở tại đó đặng mấy năm, mà có làm ăn nghề gì chăng ? » Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Nguyên tổ-quán tôi ở tại Hoài-an, cha tôi làm quan, dời qua xứ khác, đến chừng cha tôi bị tội, thì tôi ký-ngụ nơi Trường-an đã mười sáu năm trời, rồi mới trở về Hoài-an, khai tiệm đậu hủ mà độ nhựt. » Bá-văn-Liên hỏi rằng : « Vậy chớ bình nhựt ngươi có biết Hầu-Đăng là ai không ? Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Tôi có biết mặt mà chưa nói chuyện khi nào. » Bá-văn-Liên hỏi rằng : « Ngươi có quen với mấy đứa gia-đinh trong nhà ta chăng ? » Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Mấy người gia-đinh của Lảo-gia hay đến mua đậu-hủ, thì tôi có quen, còn những người không hay mua, thì tôi chưa biết. » Bá-văn-Liên hỏi rằng : « Vã chăng thằng Hầu-Đăng là cháu vợ ta, mà nó đi nói con nhà ngươi, thì cũng không kém gì, cớ sao ngươi lại không chịu gã, khiến nên sanh thù sanh oán mà mang họa như vầy ? » Kỷ-tử-Phú thấy hỏi đến đều thì nghĩ rằng : « Việc nầy nếu nói cho rành ra thì lại e bức mày động rừng chăng. » Bèn thưa rằng : « Vì tôi xét phận mình hèn hạ, không dám với cao. » Bá-văn-Liên cười rằng : « Không phải, chắc là có cớ chi đây mà ngươi còn giấu giếm ; ấy vậy ngươi chớ tị hềm, hảy cứ thiệt mà khai ngay đi, nếu gian giấu thì ta không dung thứ đặng. » Kỷ-tử-Phú thấy Bá-văn-Liên nói cạn lời như vậy, thì phải thưa rằng : « Một là tôi muốn kén rễ tài mạo song toàn ; hai là con tôi không đánh, tôi không nở ép, ba là tôi thấy Hầu-công-tử hàm đều huê liều cho

nên tôi không dám vâng lời. » Bá-văn-Liên nghe nghe nói gật đầu mà nghĩ rằng : « Đều ấy cũng có lý phải. » Bèn hỏi Kỷ-tử-Phú rằng : « Vậy chớ bấy lâu ngươi có hay trong nhà ta có việc chi chăng ? » Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Tôi có nghe Tiểu-thơ đã ly trần rồi, mà không biết thiệt giả thể nào.» Bá-văn-Liên nghe đến chuyện Tiểu-thơ đã ly trần, thì cả kinh mà rằng : « Vậy chớ con ta đã thác bao giờ, sao ta không hay đặng ? Hay là trong lúc rể ta là La-Côn, đánh phá Hoài-an đó, thì nó đã cướp con ta về núi chăng ? » Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Tiểu-thơ ly trần đã lâu, rồi mới tới ân-công tôi là La-Côn bị tội mà gây nên việc đánh phá Hoài-an đó. » Bá-văn-Liên nghe nói đều ấy, thì nghi hoặc mà nghĩ rằng : « Thế khi con ta đã thác rồi, phu-nhơn e ta buồn rầu, mà không dám cho ta hay chăng ? Còn Kỷ-tử-Phú gọi rể ta là ân-công, thì cũng có duyên cớ chi đây chớ chẳng không, chắc là nó đã biết việc nhà ta, song nó hãy còn gian giấu mà thôi. Vậy thì ta phải dọa nó một đôi đều, thì nó mới chịu khai ngay cho. » Nghĩ như vậy, bèn vỗ ghế mà nạt lớn rằng : « Ta thấy ngươi tuổi tác đã lớn, tưởng là ngươi có tánh thiệt-thà, té ra ngươi ăn nói hàm-hồ như vậy, thì ta định chắc ngươi là đứa cường-đạo rồi. Nầy, nếu ngươi không tỏ thiệt sự tích của con rể ta, thì ta không dung thứ đặng. » Nói rồi liền khiến tả hữu lấy cây gươm ra, rồi để trước mặt Kỷ-tử-Phú mà rằng : « Nếu ngươi gian giấu thì chẳng khỏi lưỡi gươm nầy. » Kỷ-tử-Phú thấy vậy run rẩy lập-cập mà nói rằng : « Xin lão-gia thứ tội đặng tôi tỏ hết cho lảo-gia nghe. » Bá-văn-Liên khiến kẻ tả hữu lui ra, rồi hỏi Kỷ-tử-Phú rằng : « Ngươi hãy tỏ thiệt cho ta nghe, ta không làm tội đâu mà sợ. » Kỷ-tử-Phú mới thuật hết sự tích của Bá-ngọc-Sương. Long-Phiêu và La-Côn cho Bá-văn-Liên nghe. Bá-văn-Liên nghe rồi thì tấm lòng chua xót mà hỏi rằng : « Vì cớ gì mà ngươi rỏ hết gia-đạo ta như vậy » ? Kỷ-tử-Phú thưa rằng : « Tiểu-thơ tỏ hết với Long-Phiêu. Long-Phiêu thuật lại với tôi, cho nên tôi mới rỏ đặng. » Bá-văn-Liên nghe rồi thì nổi giận mà rằng : « Hầu-Đăng ở quấy như vậy, thiệt là không kể đến ta chút nào hết, rồi đây ta cũng phân thây xẻ thịt nó ra chớ chẳng không. » Bèn đở Kỷ-tử-Phú dậy mà rằng : « Người có lòng tốt mà cứu rể ta như vậy, thì cũng là ân nhân của ta đó. Thôi, từ nầy về sau ngươi ở lại đây mà coi sóc việc nhà ta, còn con gái ngươi đó, thì ta cũng đãi theo như con ta là Bá-

ngọc-Sương vậy. » Kỳ-tử-Phú thưa rằng : « Cha con tôi đâu dám lảnh chịu đều ấy ». Bá-văn-Liên nói : Ý ta quyết, ngươi chớ chối từ ». Bèn khiến gia-đinh đam y-phục cho Kỳ-tử-Phú thay, rồi liền trở ra khách đường sai người qua Trấn-giang mà hỏi thăm tin tức của Bá-ngọc-Sương lại sai người về Hoài-an mà dọ thảm việc nhà mình.

Từ ấy về sau Bá-văn-Liên thấy cha con Kỳ-tử-Phú ăn ở ngay thẳng, thì lại càng tin cậy và yêu mến lắm.

Nói về Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng giả trai mà qua phủ Trấn-giang. Đi đặng vài ngày, thì Bá-ngọc-Sương phần thời mỏi chơn, phần thì dang nắng không nỗi. Vã lại không biết đường sá, cho nên đam lòng lo sợ và đi và khóc rằng : « Trời đất ôi ! Cũng vì thằng Hầu-Đăng, mà ta phải ra thân cực khổ như vầy ! » Thu-Hồng khuyên rằng : « Tiểu-thơ đừng có khóc lóc làm chi lắm, hảy ráng mà đi cho tới Trấn-giang, từ đây đến đó không còn bao xa nữa ! » Đi ba ngày nữa mới tới thành Qua-châu, thì trời đã tối rồi, hỏi thăm bến đò đặng có qua Trấn-giang. Té ra tới trễ, nên đò đã đi rồi. Thu-Hồng nói : « Bây giờ trời đã tối rồi, vậy thì phải kiếm tiệm mà nghĩ một đêm, rồi mai sẽ đi. » Bá-ngọc-Sương nghe theo, bèn trở lại đường cũ mà tìm tiệm ngủ. Đi đến ngã ba đường, thì thấy có một đám người rất đông, lại nghe có tiếng khen rằng : « Đi đường quờn hay dữ a ! » Thu-Hồng ham vui, dắc Tiểu-thơ vào đó mà xem, thấy có một người cao lớn đương đánh đường quờn. Đánh rồi thiệu ấy thì nói với các người đứng xem rằng : « Tôi đi đường quờn cũng đã mệt mỏi rồi xin các vị khản-quan cho tôi ít nhiều mà độ nhựt. » Và nói và đi đã giáp vòng, mà không thấy ai cho đồng nào hết. Người đánh quờn ấy nổi giận mà rằng : « Nay tôi đi qua Trường-an mà kiếm tìm thân thích, đi ngang qua đây hết tiền hành-lý, cho nên tôi phải tùng quyền mải vỏ, đặng kiếm ít nhiều mà đi đường. Té ra tôi đánh thiệu đã nửa ngày, tay chơn mỏi rụng mà không thấy ai cho đồng nào hết. Hay là liệc-vị chê tôi vỏ nghệ thấp thỏi mà không chịu cho tiền chăng ? Vậy xin nội đây có ai vỏ nghệ cao cường thì ra một lượt hai người mà tỷ-thi với tôi chơi ». Bá-ngọc-Sương thấy người ấy diện mạo khôi ngô, ăn nói tề chỉnh như vậy, thì bước lại thi lễ mà rằng : « Vậy chớ tráng-sĩ tên họ chi, quê quán ở đâu xin cho tôi biết. » Người ấy đáp rằng : « Tôi tên là Sữ-Trung, hiệu tôi là Kiếm-điện-thủ. » Bá-ngọc-Sương nói : « Nếu tráng-sĩ

hết tiền hành-lý, tôi còn có ít lượng bạc đây, vậy thì tráng-sĩ cất lấy mà tiêu xài. » Sữ-Trung cã mầng mà rằng : » Nội cã xứ nầy không có một người trượng nghĩa sơ tài như qui-khách vậy, bấy nhiêu bạc đây, ý tôi cầm đáng ngàn vàng. » Nói vừa dứt lời, thì có một người cao lớn chen vào điểm mặt Bá-ngọc-Sương mà rằng : « Mi là quân chó chết ở xứ nào, sao dám đến đây mà làm mất oai phong của ta vậy ? » Nói rồi thì dan tay mà đánh Bá-ngọc-Sương.

HỒI THỨ BA MƯƠI LĂM

Nơi Trường-an, Trấn-Gian-Long đánh phá

Khi Bá-ngọc-Sương thấy người ấy nói ngang như vậy thì cũng nỗi giận mà đáp rằng : « Sao chú lại ăn nói ngang thiên lắm vậy ? Tôi cho người ta, thì tốn bạc của tôi, cang gì tới chú mà chú nói ? » Người cao lớn ấy không thèm trả lời, nắm tay lại mà thoi vào mặt Bá-ngọc-Sương. Bá-ngọc-Sương cã kinh, đâm đầu chạy lủi vô đám đông. Người cao lớn ấy hét lên một tiếng mà rượt nà theo. Sữ-Trung thấy vậy nổi giận, chận lại mà rằng : Mi là người bổn-địa mà mi không cho ta một đồng, còn người ta là người qua đường, mà lại rộng lòng như vậy, lẽ thì mi biết hổ người lắm. Có sao mi lại gây thù gây oán, mong lòng làm dữ với người ta vậy. » Người cao lớn ấy không thèm trả lời cứ việc rượt theo mà đánh Bá-ngọc-Sương. Chẳng dè bị Sữ-Trung dện cho một đạp, té nhủi xuống đất, lồm-cồm ngồi dậy, muốn đánh Sữ-Trung. Sữ-Trung lẹ tay đánh vào xương sường người ấy một thoi, người ấy cũng té phủ xuống đất nữa. Người ấy lại gượng dậy mà nói với Sữ-Trung rằng : « Thôi thôi, để ta làm cho chúng bây biết mặt ! » Bèn xô mấy người đương coi mà chạy thẳng về nhà.

Sữ-Trung thấy người ấy chạy rồi thì không thèm rược theo. Vì muốn ở lại đặng có an-ủi Bá-Ngọc-Sương. Lúc ấy Bá-ngọc-Sương kinh hải đứng ngó trân-trân, giây lâu mới hỏi Sữ-Trung rằng : « Người ấy là người gì mà ngang tàng lắm vậy ? Nếu không có tráng-sĩ cứu tôi, thì tánh mạng tôi đã không còn, ơn nầy thiệt là trọng lắm. » Sữ-Trung nói : « Không nên nói như vậy, việc nầy bởi tôi mà cậu phải liên lụy, nào có phải là ơn gì đâu. » Mấy người đứng xem, thấy bộ Sữ-Trung và Bá-ngọc-Sương không còn lo sợ chi nữa, thì làm ơn mà rằng : « Hai cậu đừng có vui mầng chút nữa đây, ắt có họa lớn. Ấy vậy phải đi mau mau kẻo mà tánh mạng không còn. » Bá-ngọc-Sương nghe nói thì

cả kinh mà hỏi rằng : « Vậy chớ người ấy là người chi mà oai quyền lắm vậy ? » Mấy người ấy đáp rằng : « Người ấy là một người thợ-săn có danh trong xứ Qua-châu nầy va có ba anh em cũng đều vỏ nghệ cao cường, làm bạn với hung-đồ không biết là bao nhiêu, hùng cứ nhứt phương ngang tang vỏ trụ, cho nên thiên hạ gọi ba anh em va là Tam-quỉ mà người lớn tên là Vương-Tôn, hiện là Tiêu-diên-quĩ, người thứ hai tên là Vương-Thiệt, hiệu là Phan-đầu-quĩ, người thứ ba tên là Vương-Chấn, hiệu là Đoản-mạng-quĩ. Thuở nay hễ có anh hào-kiệt nào mà lưu-lạc giang-hồ, đến đây mà mải vỏ, thì phải tới ra mắt ba anh em va mà xin chiếu-cố, thì mới có thế làm ăn đặng. Nếu ai không tới va trước, để cho va giận, thì va truyền rao khắp cả xứ nầy, mà dặn ai nấy đừng lợi một đồng. Việc nầy cũng tại cậu mải vỏ đây chưa hiểu lệ luật trong xứ, đến đây mà không trình diện, cho nên chúng tôi không dám cho một đồng, còn cậu nầy không biết đầu đuôi, thấy vậy thì cho, nên mới gây họa như vậy. Tội nghiệp cho cậu đã tốn tiền mà lại mang tai, ấy thiệt là thương người mà hại mình. Chắc là va kêu hai người anh va, mà làm hại cậu chớ chẳng không. Ối thôi ! Thuở nay bọn va sát hại lương dân trong xứ nầy, biết bao nhiêu ! Hễ có giận ai thì đập chết mà quăng xuống sông, chẳng ai dám làm chi va hết cho nên có chết thì chịu chớ không kiện thưa với quan nào đặng. Bây giờ hai cậu phải lo lánh thân đi cho sớm. » Bá-ngọc-Sương nghe vậy thì hồn phi phách tán mà than rằng : « Trời đất ôi ! Nếu như vậy thì khổ sỡ biết là bao nhiêu ! » Sữ-Trung nói : « Cậu Chớ lo nếu có việc chi để tôi gánh vát cho. » Thu-Hồng nói : « Ối thôi, không xong đâu, thuở nay thiên hạ thường nói : « Chó cậy nhà, gà cậy vườn. Dầu chú có tài sức cho mấy đi nữa, thì cáo bầy cọp một cũng không cự địch đặng, chi bằng mạnh ai nấy chạy, kiếm chỗ mà lánh thân thì hay hơn. » Bá-ngọc-Sương nói : « Lời ấy rất phải. Thôi, tráng-sĩ đi đâu thì đi, còn hai đứa tôi thì kiếm tiệm ngũ mà tá túc. » Sữ-Trung từ tạ, quảy gói ra đi.

Còn Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng, lật đật ra kiếm tiệm mà tá túc. Đi một đỗi xa xa thấy có tiệm ngũ, thì Thu-Hồng bước vào mà nói với Tiểu-nhị rằng : « Dọn cho tôi một căn phòng, đặng tôi nghỉ đở một đêm. » Nói vừa dứt lời, thì có chủ tiệm bước ra, đứng nhằm hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương một hồi, rồi mới hỏi rằng : « Hai cậu nầy có phải là người coi mãi-vỏ nơi giữa chợ, mà có cho bạc đó

chăng? » Thu-Hồng nói : « Phải. » Chủ tiệm lật đật lấy tay khoát khoát mà rằng : « Không không, không đặng đâu. » Bá-ngọc-Sương nói : « Sao lại không, hay là đã chật hết phòng rồi chăng? » Chủ tiệm nói : « Phòng thì còn, song có một điều rất ngặt, cho nên tôi không dám chứa. » Bá-ngọc-Sương hỏi : « Sao vậy ? » Chủ tiệm nói : « Cũng vì cậu cho người mải-vỏ tiền bạc bao nhiêu đó không biết. Vương-tam-gia sai người truyền rao, mà dặn tôi đừng chứa hai cậu, cho nên tôi không dám cải lời. Nếu tôi tham lấy tiền phòng của hai cậu, thì chắc là nhà cửa tan hoan, mà lại tánh mạng không còn. Thôi thôi, hai cậu đi kiếm chỗ khác. » Bá-ngọc-Sương nghe nói cả kinh, lật đật quày lại ngã ba, mà đi qua đường khác.

Đi đặng nữa dặm, mới tới một chỗ tiệm cơm nhỏ nhỏ, thầy tớ ghé vào mà kiến dọn cơm và xin tá túc. Té ra chủ tiệm ấy cũng nhắm nhía giây lâu rồi cũng trả lời y như chủ tiệm trước vậy. Bá-ngọc-Sương năn-nĩ rằng : « Xin ông làm ơn giấu giếm, mà cho tôi nghỉ tạm một đêm, rồi tôi sẽ trả tiền bằng hai giá phòng các tiệm. » Chủ tiệm nói : « Dầu cậu cho tôi một ngàn lượng bạc đi nữa, thì tôi cũng không dám cho ngủ. » Bá-ngọc-Sương hỏi : « Vì sao mà sợ nó lắm vậy? » Chủ tiệm nói : « Hai cậu chưa rõ. Nội thành Qua-châu có ba nhà thợ săn, phủ, huyện và quan tỉnh đều biết họ, song không làm chi nổi, phía bên đông, cách đây chừng ba mươi dặm, là địa-phận Dương-châu, thì có anh em họ Lư, hùng cứ một cõi ấy ; phía tây cách đây chừng ba mươi dặm, là địa-phận Nhi-trùng, thì có anh em họ Hồng, hùng cứ một cõi ấy ; còn chỗ nầy là Qua-châu, thì có ba anh em họ Vương, hùng cứ. Ba họ ấy thuở nay chuyên đánh bất bình, giáng-phục những người cường-đạo, nếu ai xúc phạm tới họ, thì họ làm cho trầy vi tróc vảy, khỏi thác là may. » Bá-ngọc-Sương nghe nói, thì kêu trời thầm thầm, quày quả thẳng xông.

Đi đặng một đỗi xa xa, thì mặt trời đã lặn, chơn đã mỏi mệt, mà không chỗ tá-túc, bèn ngồi xuống mà thở than. » Thu-Hồng nói : « Tôi tưởng nó truyền rao thì truyền nội mấy cái tiệm cơm và tiệm ngủ đó mà thôi, không lẽ nó rao tới mấy cái nhà trong xóm ; bây giờ phải đi vô xóm đây, kiếm nhà mà xin tá túc, chắc là họ cho chớ chẳng không. » Bá-ngọc-Sương nghe theo, bèn nhắm xóm mà đi. Lúc nầy trời đã huỳnh-hôn, đường sá vắng vẻ chẳng có người đi, không biết hỏi thăm ai đặng. Bèn

đứng lại ngó mong đặng kiếm chỗ mà đến. Xảy thấy nơi cụm rừng bên tả có ló ra một ngọn đèn leo lét, thì thầy tớ đều mừng mà đi qua phía ấy.

Đến nơi, thì thấy có một tòa nhà ba cái, mà lại có cửa ngỏ. Thầy tới xâm xâm vào ngỏ thấy có một ông già, râu mày đều bạc, một tay cầm cây, một tay cầm hương nơi miếu thổ-địa gần chỗ cửa ngỏ. Bá-ngọc-Sương bước tới xá ông già ấy mà thưa rằng : « Thưa ông, kẽ tiểu-nhơn là người phương xa, đi đã lạc đường, mà lại trời tối, cho nên đến đây xin ông rộng lòng cho tôi nghỉ tạm một đêm, mai tôi cũng đền ơn đáp nghĩa. » Ông già ấy thấy bộ tịch Bá-ngọc-Sương là người học trò, thì cũng đem lòng yêu kính mà đáp rằng : « Nếu khách-quan muốn tá túc tại đây, thì theo tôi mà vào nhà. » Nói rồi, bèn dắc hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương vào nhà, rồi khiến gia-đinh dọn cơm cho hai thầy tớ ăn.

Ăn rồi thì ông già ấy khiến dọn chỗ nơi, rồi dặn Bá-ngọc-Sương rằng : « Khách-quan có ở nghỉ tại đây, thì cứ việc làm thinh mà ngũ, kẽo mà con tôi về đây hỏi kia hỏi nọ thì ra việc khó lòng. » Bá-ngọc-Sương nói : « Nhờ có ơn ông dạy bảo, nếu không thì chắc là tôi phải lo sợ một lần nữa chớ chẳng không. » Ông già ấy dặn rồi thì trở vào hậu-đường mà an nghỉ.

Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng trò chuyện với nhau, giây lâu rồi mới tắc đèn mà đi ngũ. Kế thấy nghe có tiếng người xôn xao, ước đặng ba bốn mươi người, rần-rần rộ-rộ mà kéo vào, cửa sau. Bá-ngọc-Sương cã kinh, bèn dòm kẹt cửa sổ mà xem, thì thấy ba bốn mươi người con-quang, tay đao nách thước đèn đuốc loà trời, lại có trói một người cao lớn mà dẫn đi. Xem rỏ người ấy thì là Sử Trung. Bá-ngọc-Sương thấy vậy cã kinh, mà than thầm rằng : « Trời đất ôi ! Ta đã chun vào hang cọp rồi còn gì đâu ! « Lại thấy hai người cao lớn đi sau, một người thị đầu bịch khăn điều, tay cầm đao lớn, nạt nộ mấy người kia mà khiến treo Sử-Trung lên cây đại-thọ. Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng thấy vậy thì cã kinh, mà than rằng : « Trời đất ôi ! Thằng cầm đao nầy quã là cừu-nhơn Vương-Chấn rồi ! » Lại thấy Vương-Chấn day lại mà nói với người cao lớn kia rằng : « Nhị-ca, bây giờ chúng ta phải đi kiếm đại-ca, rồi sẻ chia ra mà đi bắt hai thằng khốn ấy, đặng đem về đây mà xữ tội một lược với thằng nầy, thì mới đã nư giận của tôi cho. » Mấy người côn-quang

đều nói : « Lời ấy rất phải, chúng ta tách ra mà kiếm các đường, thì chắc là phải đặng. » Bèn kéo nhau vào nhà, thì Vương-chấn kêu cha mà hỏi rằng : « Đại-ca tôi đi đâu mất rồi cha ? » Ông già ấy đáp rằng : « Nó lên xóm trên làm gì không biết, mà chừng nầy chưa về. » Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng nghe mấy lời ấy, thì rung rẩy lập cập, mà rằng : « Bây giờ biết liệu làm sao ? Nếu nó hỏi lại gia-đình, mà gia-đình nói thiệt với nó, thì chắc là tánh mạng chúng ta không còn. Ấy thiệt chúng ta đem thân mà bỏ vào hang cọp. Bây giờ phải tính kế chi, nếu để cho nó hay đặng, thì lên trời cũng không thoát khỏi. » Thu-Hồng nói : « Tam thập lục kế, dĩ đào vi thượng, bây giờ duy có một kế trốn đi cho mau thì họa may đặng khỏi. Ấy vầy, nhơn lúc nó chưa nói tới ta, phải lén lén mà đi cho mau. » Bá-ngọc-Sương khóc rằng : « Bề nào cũng phải trốn đi, chớ có thế gì gở đặng ở đâu ! » Thầy tớ quảy gói hành-lý, rồi sẻ lén mở cửa mà ra.

Lúc ấy nhờ có sao sáng, thầy tớ ráng sức chạy hoài. Chạy đặng nữa dặm, ngó lại thì thấy đã xa nhà ấy rồi. Bèn đi chậm chậm mà nghỉ chơn. Đi đặng ba bốn dặm nữa thì tới ngã ba, mà ngã ba ấy một đường thì đi qua Dương-châu ; một đường thì đi qua Nghi-trung, mà hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương không biết đường sá, cho nên đi lạc qua ngã Nghi-trung. Đi đặng vài dặm nửa, thì thấy đường sá quanh co, cỏ rát rậm rì, không phân Nam, Bắc ý muốn trở lại, mà sợ bọn ấy rượt theo, cho nên không dám trở lại. Đi ráng một đỗi nửa, thì thấy trước mắt có một cái sông rất lớn. Bá-ngọc-sương cã kinh mà than rằng : « Thôi rồi, thôi rồi ! Có sông rất lớn, không đường đi rồi còn gì đâu. Phen nầy chắc chết ! Phen nầy chắc chết ! » Than rồi liền khóc rống lên. Thu-Hồng nói : « Bây giờ có khóc cũng không ích gì, vậy phải chạy dọc theo mé sông đây, họa may như có gặp thuyền thì ta sẻ năn nỉ mà xin quá giang. » Nói vừa dứt lời, xảy nghe sau lưng có tiếng xôn-xao, Bá-ngọc-Sương ngó lại mà xem, thì thấy ba bốn mươi côn-quang ấy, vát đuốt rượt theo. Thầy tớ đều cả kinh.

HỒI THỨ BA MƯƠI SÁU

Hung-đồ cảm đức mong báo đức

Khi thầy tớ Bá-ngọc-Sương thấy trước có sông, sau lưng có người rượt theo, thì kinh hãi mà đứng sửng sốt.

Lại nghe có tiếng kêu lớn rằng : « Hai thằng chó chết, chạy đi đâu cho khỏi thì chạy đi ! » Bá-ngọc-Sương kêu trời mà rằng : « Trước mặt thì không đường, sau lưng thì có người theo kịp, bây giờ biết liệu làm sao ? Thôi ta nhảy xuống sông nầy mà liều mình đi cho rồi ! » Nói rồi vừa muốn nhảy xuống sông. Thu-Hồng cãng lại mà rằng : « Khoan đã khoan đã, không nên tính vội như vậy, phải chun vô bụi lao nầy mà trốn đở đã, rồi tới đâu sẽ hay. » Nói vừa dứt lời, kế thấy có một chiếc tiểu-thuyền, bên kia sông chèo qua. Thu-Hồng mới lật đật kêu lớn rằng : « Bớ Đà-công, chèo qua đây mà rước tôi với ! » Đà-công lên tiếng, chèo thuyền qua mà hỏi hay thầy tớ Bá-ngọc-Sương rằng : « Hai cậu đi đâu mà đêm hôm tăm tối như vậy ? » Bá-ngọc-Sương đáp rằng : « Hai đứa tôi bị kẻ cướp rược theo rất ngặt, xin Đà-công mau mau đưa tôi qua sông, thì tôi sẻ đền ơn tiền bạc khá khá. » Đà-Công cười mà ghé thuyền vô bờ cho hai thầy tớ xuống.

Khi hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương xuống thuyền, Đà-Công chèo ra giữa sông rồi, thì ba mươi côn-quang ấy theo đến mé sông, thấy thầy tớ Bá-ngọc-Sương xuống thuyền ra giữa dòng sông thì nổi giận mà hét lớn rằng : « Thằng Đà-công chết bầm, sao dám cả gan mà đưa hai thằng chó chết ấy vậy ? Mau mau quày thuyền lại đây, kẻo mà tánh mạng không còn. » Bá-ngọc-Sương run rẩy lập cập mà nói với Đà-công ấy rằng : « Trăm lạy Đa-công, xin đừng trở lại, đặng cứu tánh mạng hai đứa tôi. » Đà-công nói : « Đừng sợ chi cã, thôi không trở lại đâu. » Anh em Vương-Chấn thấy Đà-công ấy không chịu trở lại, thì nổi giận mà mắng rằng : « Bớ thằng Đà-công chết bầm, mi không biết ta hay sao, mà dám cải lời ta vậy ? » Đà-công đáp rằng : « Ta cải lời như vậy, mà bây dám làm chi đến ta chăng ? » Vương-Chấn nghe nói biết tiếng, liền kêu lớn rằng : « Có phải là Hồng-đại-ca đó chăng ? » Đà-công đáp rằng : « Sao lại không phải kia. » Vương-Chấn nói : « Nếu phải là Hồng-đại-ca, sao lại không biết anh em tôi mà làm lếu như vậy. » Đà-công nói : « Ta biết anh em mi lắm, nhưng mà việc nầy là việc cơm áo của ta, lẽ nào ta lại trao cho mi sao ? Thôi thôi, chuyện anh em mình ngay sau sẻ nói, bây giờ cho ta xin kiếu mà lo việc nhà đã. » Vương-Chấn kêu lớn rằng : « Hồng-đại-ca, sao lại ăn ở vô tình lắm vậy ? » Đà-công nói « Vương-hiền-đệ, không phải là ta làm mặt lạ, kiếm chat chút đỉnh, làng đó ngặt mà thôi,

chớ không phải ta muốn như vầy đâu. Xin hiền-đệ miễn chấp. » Vương-Chấn nói : « Hồng-đại-ca đừng nói như vậy, chẳng phải là tôi muốn dành mối với đại-ca đâu. Nguyên hai thằng khốn ấy ỷ có nhiều tiền, chẳng kể đến tôi, cho nên anh em tôi dung rủi cả đêm, rượt theo bắt lại mà rữa hờn. Vậy xin đại-ca thâu hết tiền bạc của nó mà xài, rồi giao lại mình không cho tôi xữ nó. » Đà-công nói : « Nếu hiền-đệ muốn rữa hờn, thì để ta ra tay thế cho, chớ giá mạng hai đứa như vầy, mà nhọc công tới ba bốn mươi người, hai em chẳng sợ thiên-hạ chê cười sao ? Thôi thôi, để một mình qua ra tay cũng đặng vậy. » Nói rồi thì chèo tuốc qua bên kia sông. Anh em họ Vương không biết làm sao, túng phải kéo nhau trở về.

Còn Bá-ngọc-Sương và Thơ-Hồng nghe mấy lời Đà-công nói, thì biết là kiết thiều hung đa, song vì vô kế khả thi, cứ làm thinh mà rơi lụy dầm dề. Đà-công ấy và chèo và ngâm thơ rằng :

Lảo-gia bổn tánh gọi rằng Hồng,
Chẳng muốn giao du cứ muốn đồng.
Thường giết khách-thương thâu của báu,
Lột trần quăng xuống giữa dòng sông.

Thầy tớ Bá-ngọc-Sương nghe ngâm bài ấy thì kêu trời thầm thầm, không dám cho Đà-công ấy biết. Đà-công ấy buông chèo thả trôi, rồi chun vào khoan mà hỏi hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương rằng : « Vậy chớ hai đứa bây muốn cho còn nguyên hay là muốn bể ? » Bá-ngọc-Sương làm thinh, không dám trả lời. Thu-Hồng nói : « Xin Đà-công chớ diễu, hảy chèo phứt đi, đặng tới bờ cho rồi. » Đà-công trợn mắt giở khoan rút ra một ngọn đao sáng giới mà nạt lớn rằng : « Lão-gia chẳng phải là dỡn với hai đứa bây đâu. Thu-Hồng rung rẩy lặp cặp mà thưa rằng : « Chẳng phải tôi dám nói lão-gia nói dỡn, song hai đều lão-gia hỏi đó, thì tôi không biết nghĩa gì. » Đà-công trợn mắt mà nói rằng : « Để ta cắt nghĩa cho hai đứa bây nghe. Muốn còn nguyên nghĩa là bây phải cỗi hết quần áo mà nhảy xuống sông, thì khỏi mất công ta ra tay, còn như muốn bể, thì ta phải ra tay mà cho một đứa một đao, rồi cũng quăng thảy xuống nước. Hai đều ấy, tự ý bây muốn đều nào, thì ta cũng cho. » Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng nghe mấy đều ấy thì hồn phi phách tán, vội vã qui mọp mà khóc rằng : « Trăm lạy đại-vương, chúng tôi là người lánh nạn, xin đại-vương lấy lòng nhơn đức mà dung tha tánh mạng cho

chúng tôi. » Đà-công nạt rằng : « Đừng có nhiều lời, ta chẳng thèm nghe đâu. Nguyên ta có danh là Cầu-kiểm lảo-gia, cứ việc muốn tiền mà thôi, chớ không biết nhơn đức chi cả, đừng có năn-nĩ khóc lóc làm gì cho mệt. » Bá-ngọc-Sương khóc rằng : « Xin đại-vương lấy hết hành-lý và áo quần của tôi đây, rồi đưa hai đứa tôi lên bờ, đặng đi mình không mà thôi. » Đà-công cười rằng : « Ta không dại đâu. Nếu trảm thảo mà chẳng trừ căn, thì có ngày cũng mang họa lớn. Ấy vậy, mau mau cởi hết áo quần, mà nhảy phóc xuống sông đi cho rồi. » Bá-ngọc-Sương liệu bề nói cũng không đặng, thì ngữa mặt lên trời mà than rằng : « Phen nầy Bá-ngọc-Sương chắc chết, chẳng biết ngày sau La-Côn có trả thù đặng hay chăng. La-Côn ôi, là La-Côn ! có hay nông nỗi nầy chăng ! » Đà-công ấy nghe nói tới La-Côn, thì nạt rằng : « Mi kêu La-Côn nào đó vậy ? » Bá-ngọc-Sương nói : « Tôi kêu La-Côn là người ở đất Trường-An, con thứ hai cửa Việt-quốc-công. » Đà-công nói : « Việt-quốc-công nào, hay là La-nguyên-soái mà bị Trầm-Khiêm hãi hại đó chăng ? Còn La-Côn nào, hay là Ngọc-diện-hổ đó chăng ? » Bá-ngọc-Sương nói : « Phải đó. » Đà-công nói : « Vậy chớ mi ở đâu, mà biết La-Côn ? » Bá-ngọc-Sương nói : « La-Côn là em rể tôi, lẽ nào tôi lại không biết kia, cũng vì công việc của va mà tôi mới đến nỗi lưu lạc như vầy ! » Đà-công nghe nói thì cười lớn mà rằng : « Vậy mà cậu không nói cho sớm, chút nữa tôi đã hại lầm tánh mạng rồi còn gì đâu. Nếu tôi giết lỡ người thân quyến của ân-công tôi, thì ngày sau mặt mũi nào dám thấy ân-công tôi nữa. » Bèn đỡ Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng dậy mà rằng : « Ấy là đều tôi không biết, xin hai cậu miễng chấp. Nguyên tôi ngày trước sau mang ơn La-công-tữ rất nặng mà chưa trả đặng, vậy chớ nhị vị tên họ là chi mà bấy lâu có nghe đặng tin tức của La-công-tữ nặng nhẹ thế nào chăng ? » Bá-ngọc-Sương cả mầng mà đáp rằng : « Tên tôi là Bá-ngọc-Sương, nay vì việc của La-công-tữ, cho nên mới tính qua Trấn-giang đặng mà dọ thăm tin tức. Vậy chớ Đà-công tên họ là chi, xin nói cho tôi biết ? » Đà công đáp rằng : « Tên tôi là Hồng-Ân, có hai anh em, tôi có tài lặn hay lắm, một ngày đi dưới nước hơn trăm dặm. Vì vậy cho nên thiên hạ, đều gọi là Trấn-giang-long, còn em tôi là Hồng-Huê, thì họ gọi là Xuất-hải-Giao. Ngày trước tôi có đi Trường-An với Tiên-diện-Quỉ, làm chức Thủ-bị,

có quen lớn với hai anh em La-Côn. Đến sau vì tội phạm phép mà bị án xử trãm, cũng nhờ có La-công-Từ ra ơn giải cứu, cho nên tánh mạng tôi mới còn ; trong lúc tôi trở về đây, tiền bạc chẳng còn một đồng, ngựa không có mà cỡi, lại nhờ có La-công-tử tư trợ tiền bạc cho tôi đi đường. Đến sau, tôi vừa muốn tới Trường-an một lần nữa, trước là thăm viếng Ân-công, sau nữa đền bồi nghĩa nặng. Song chưa kịp ra đi, mà nghe người mang họa lớn, lưu-lạc phương xa rồi. Từ ấy đến nay, tôi có lòng thương-xót buồn rầu và trông cho gặp mặt ân-công tôi, đặng đền ơn đáp-nghĩa, nhưng mà không biết ân-công tôi nương-náo chốn nơi nào, không nghe tin tức đặng. » Bá-ngọc-Sương nói : « Té ra Hồng-đại-ca cũng quen lớn với La-công-tử hay sao, vậy mà tôi không biết, xin miễn chấp. » Hồng-Ân nói : « Nếu cậu muốn qua Trần-Giang, thì tôi có một người em tên là Hồng-Huê đương làm đầu mục với Lý-tham-phủ, xin cậu làm ơn cho tôi gởi qua một phong thơ mà khiến nó trở về. » Bá-ngọc-Sương hỏi rằng : « Lý-tham-phủ nào hay là Lý-Toàn chăng ? » Hồng-Ân nói : « Phải đó. » Bá-ngọc-Sương nói : « Lý-Toàn là cậu tôi, nay tôi muốn qua đó nương náo. » Hồng-Ân nói : « Nếu vậy, Tiêu-ôn-hầu Lý-Định cũng là anh em với cậu sao ? » Bá-ngọc-Sương nói : « Phải đa ». Hồng-Ân nói : « Té ra chẳng phải người xa lạ, bởi tôi không biết, nên xúc phạm nhiều lời, xin cậu rộng lòng dung thứ. Bây giờ xin mời cậu lại nhà tôi, tạm nghỉ một đêm rồi mai sẽ đi. » Nói vừa dứt lời, kế thấy nơi thượng-lưu có bốn chiếc thuyền chèo xuống, kêu lớn : « Phen nầy chạy đi đâu cho khỏi ? » Thấy tớ Bá-ngọc-Sương đều kinh hải.

Muốn biết việc sau thế nào, xin xem cuốn thứ tư tiếp theo thì rõ.

Các thứ truyện nầy của Nhà xuất bản chúng tôi sáng lập từ năm 1918.

Đều in đúng theo bổn xưa của các cụ :

Nguyễn-ngọc-Thơ, Trần-phong-Sắt, Nguyễn-chánh-Sắt, Lê-Hoàng, Trần-Xuân.

Nhà xuất bản

PHẠM-VĂN-CƯỜNG

Kính cáo

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ TƯ

HỒI THỨ BA MƯƠI BẢY

Phấn-kiêm-Cang thẳng tới Vân-nam

Nói về Bá-ngọc-Sương thấy anh em họ Vương chèo thuyền rượt theo, thì kinh hải mà rằng : « Hồng-đại-ca ôi, cứu tôi với ! » Hồng-Ân nói : « Không hề gì đâu, xin đừng sợ, để tôi nói lại cho nó nghe, thì tự-nhiên vô sự. » Bèn bước tới mủi ghe mà rằng : « Có phải là Vương-hiền-đệ rượt theo chúng ta đó chăng ? » Vương-Chấn thấy Hồng-Ân đứng trước mủi thuyền, bèn dòm trong mui, thấy hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương còn ngồi tại đó, thì trong lòng mầng rỡ mà rằng : « Hồng-đại-ca, anh em mình kết nghĩa với nhau như bát nước đầy, lẽ nào tôi lại trở mặt mà làm dữ với anh sao ? Bây giờ em xin quyết Đại-ca một đều. Những món tùy thân và y phục của hai chàng đó, mặc ý Đại-ca thâu lấy mà dùng, còn tánh mạng của nó thì giao lại cho tôi. » Hồng-Ân nói : « Muốn giao thì ta giao cho, song chờ Đại-ca mi đến đây đã. » Vương-Chấn cả mầng, bèn chỉ chiếc thuyền đi sau mà rằng : « Đại-ca tôi đi sau kia kìa, xin anh đừng có quên lời. » Hồng-Ân nghe nói thì kêu lớn rằng : « Vương-đại-ca hối trẻ chèo thuyền lại đây cho mau mau, đặng tôi nói chuyện. » Vương-Tôn nghe kêu, thúc hối thủy-thủ chèo thuyền bươn tới mà hỏi Hồng-Ân rằng : « Hồng-đại-ca muốn nói chuyện chi ? » Hồng-Ân nói : « Từ khi hai đứa ta ở Trường-an mà trở về đây, thì mỗi ngày đều có nhắc nhở La-ân-công, song không gặp đặng, bây giờ lẽ nào Đại-ca lại nhẫn tâm bại lý mà giết em vợ của La-ân-công sao ? » Vương-Tôn cả kinh mà rằng : « Em vợ của La-ân-công ở đâu, xin chỉ cho tôi biết. » Hồng-Ân nói : « Em vợ của La-ân-công là người Đại-ca quyết lòng muốn bắt đó. Nếu Đại-ca muốn cho ngày sau thấy mặt La-ân-công mà khỏi thẹn, thì phải mau mau qua đây mà tạ tội. » Hai anh em họ Vương nghe nói như vậy, thì sững sốt một hồi rồi mới bước qua thuyền, qui lạy Bá-ngọc-Sương mà rằng : « Anh em tôi ngu lỗ, hữu nhãn vô châu, cho nên mới làm việc lỗi lầm như vậy. Cúi xin Đại-nhơn miễn chấp » Bá-ngọc-Sương lật đật đáp lễ mà rằng : « Xin mời Đại-nhơn ngồi đây, nào tôi có dám chấp nhứt bậc giờ ? » Anh em họ Vương hổ thẹn

trăm bề. Bèn khiến gia-đinh chèo thuyền trở về, còn mình thì ở tại đó trò chuyện với Bá-ngọc-Sương và Hồng-Ân.

Lúc ấy Hồng-Ân thuật hết các lời của Bá-ngọc-Sương đã nói cho anh em họ Vương nghe. Anh em họ Vương đều nói : « Té ra cậu đây cũng là người chí thân của La-công-tử, vậy thì xin ở lại đây ít ngày, đặng mà đàm đạo và kết nghĩa cùng nhau. » Bá-ngọc-Sương nói : « Nếu liệc vị có lòng đoái tưởng đến tôi như vậy, thì xin đam đa từ bi mà tha tội cho người mải vỏ là Sữ-Trung đó. » Vương-Chấn nói : « Tôi còn trói Sữ-Trung nơi đại-thọ. Nay đã có lời tướng-công nói như vậy, lẻ nào tôi dám không tha ? Vậy thì xin mời tướng-công trở lại nhà tôi, cho đặng trước là tạm nghĩ một đêm, sau là coi tôi tha tội cho Sữ-Trung. » Bá-ngọc-Sương nói : « Nhị vị đã có lòng đoái tưởng đến tôi, thì tôi cũng đội ơn, còn việc trở lại thì tôi xin cho tôi kiếu. » Hồng-Ân nói : « Bây giờ cũng đã khuya rồi, xin mời tướng-công trở lại, rồi mai sẻ đưa tướng-công qua sông, hoặc khi tôi cũng đi với tướng-công mà thăm em tôi nữa. » Bá-ngọc-Sương nói : « Nếu tôi trở lại thì e chẳng khỏi làm cực cho liệc vị chăng ? » Ba người đều nói : « Chúng tôi đã thiệt lòng cầm-cọng, tướng-công chớ khá chối từ. » Hồng-Ân bèn quảy thuyền trở lại, rồi kéo nhau lên bờ mà trở lại nhà Vương-Tôn.

Đến nơi, Vương-Tôn mời Vương-thái--công ra mà trò chuyện với Bá-ngọc-Sương, và khiến gia-đinh mở trói cho Sữ-Trung, rồi hối gia-đinh dọn tiệc mà thết đải. Mảng tiệc rồi, Vương-Tôn dọn dẹp chỗ nơi cho thầy tớ Bá ngọc-Sương an nghĩ.

Ngày thứ, Bá-ngọc-Sương từ giã ra đi, mà anh em họ Vương hết lòng cầm cọng, cho nên phải ở lại hai ngày nữa.

Qua đến ngày thứ ba Bá-ngọc-Sương nhứt định ra đi Vương-Tôn liệu bề cầm không đặng nên phải dọn tiệc mà tiễn hành.

Khi ấy Sữ-Trung cũng quảy gói mà đi với thầy tớ Bá-ngọc-Sương và Hồng-Ân. Cha con họ Vương đưa Bá-ngọc-Sương đến mé sông rồi mới trở lại.

Hồng-Ân chèo thuyền đưa ba người ấy qua sông, rồi cũng lên bờ mà theo qua Đồ-đơn-huyện. Đi đến Đồ-đơn-huyện, vừa muốn hỏi thăm Lý-phủ mà vào. Xãy gặp Hồng-Huệ thì anh em mảng rở mà tỏ bày việc trước và khiến Hồng-Huệ đi thông báo.

Giây lâu thì thấy có một người trong ấy bước ra, mà

người ấy đầu đội Tử-kim-quang, mình mặc Tú-huê-bào, lưng buộc dây ngủ sắc, chơn mang giày đen, ước chừng hai mươi tuổi, coi bộ vặm-vở lắm. Ngó ra thấy mặt Tiểu-thơ thì làm thinh mà nghĩ thầm rằng : « Lạ nầy, ta có con em cô cậu tên là Bá-ngọc-Sương mà thôi, mà Bá-ngọc-Sương ấy thì đã gả cho họ La rồi. Bây giờ lại còn em trai nào nữa đây mà ta không biết, thế khi dượng ta chắp nối với Hầu-thị mà sanh người nầy chăng. » Tuy nghĩ như vậy song cũng bước ra thi lễ mà rằng : « Hiền-đệ chẳng nệ xa xui mà đến đây, song tôi chưa hay, cho nên không nghinh tiếp đặng, vậy xin Hiền-đệ miễn chấp. » Bèn rước Bá-ngọc-Sương thẳng vào hậu đường. Còn Sữ-Trung và Hồng-Ân thì có Hồng-Huệ tiếp đãi.

Khi Bá-ngọc-Sương đi với Lý-Định vào tới hậu đường, mà ra mắt Lý-thái thái. Lý-thái-thái thấy Bá-ngọc-Sương hình dung tuấn tú, diện mạo đoan trang, thì trong lòng sanh nghi, vừa muốn gạn hỏi cho rỏ, song Bá-ngọc-Sương đã lật đật qui xuống mà khóc lớn rằng : « Mợ ôi tôi là Bá-ngọc-Sương, vì tị nạn nên mới ra thân thể nầy ! » Lý-thái-thái nghe nói cả kinh, lật đật đở dậy mà khóc rằng : « Cháu ôi ! Từ khi mẹ cháu qua đời đã bảy tám năm nay mà mợ chưa thấy mặt cháu. ấy cũng gì cậu của cháu làm quan cỏi xa, cho nên mới cách mặt khuất lời như vậy, mà lại công việc rộn ràng cho nên không rảnh mà gởi thơ từ chi đặng. Năm trước cậu của cháu có về Trường-an, thì trở lại đây mà thuật chuyện với mợ rằng : Cháu đã hứa gả cho họ La rồi, thì mợ cũng có lòng mầng thầm. Năm nay mợ lại nghe nói họ La mang họa rất lớn, thì mợ cũng có dạ buồn rầu, vừa muốn sai người đến đó mà hỏi thăm, té ra việc chưa kịp tính, mà cháu đã về đến đây, vậy chớ sự cớ làm sao, mà đến nỗi cháu phải dầm sương chải gió, lặn suối trèo non mà tới đây vậy ? » Bá-ngọc-Sương mới thuật hết từ lúc Hầu-Đăng trêu hoa ghẹo nguyệt đến lúc đi đường bị việc hiểm nghèo cho Lý-thái-thái nghe. Lý-thái-thái nghe rồi thì khóc rống một hồi, rồi mới dắc Tiểu-thơ vào phòng thay đổi y phục, lại khiến dọn cho Tiểu-thơ ở riêng một chỗ trên lầu, rồi truyền dọn tiệc đặng có thết đải Tiểu-thơ. Sữ-Trung và Hồng-Ân.

Khi ấy Lý-Định cho mời ba người ấy vào hậu đường mà tạ ơn rằng : « Em tôi đi đường sá nhờ có liệc vị chiếu cố thì ơn ấy cũng dày. » Hồng-Ân nói : « Ôi thôi, tôi đã làm lỡ mà phạm tội rất nhiều, cuối xin miễng chấp. » Nói vừa dứt lời, kế thấy Bá-ngọc-Sương trong phòng bước ra

mà tạ rằng : « Thiếp cũng nhờ có đại-ca cứu giúp cho nên mới đến đây đặng. » Hồng-Ân thấy Bá-ngọc-Sương là con gái thì có dạ kinh nghi, bèn cúi đầu đáp lễ rồi hỏi Lý-Định rằng : « Người nầy là Bá-công-tữ sao bây giờ lại hóa ra Bá-tiểu-thơ vậy ? » Lý-Định cười rằng : « Em tôi là Bá-ngọc-Sương vợ của La-công-tữ đó, vì có mẹ ghẻ gia đao bất hòa, cho nên phải giả trai mà lánh thân như vậy. » Hồng-Ân, Hồng-Huệ và Sữ-Trung đều cã kinh mà rằng : « Té ra thiệt là Phu-nhơn cũa La-công-tữ mà chúng tôi không biết, xin miễn chấp. » Bá-ngọc-Sương thi lễ xong rồi thì trở vào thơ phòng, còn Lý-Định hối quân dọn tiệc mà ăn uống với mấy người ấy. Bốn người vầy tiệc với nhau cho đến chiều tối mới mảng.

Khi mảng tiệc, thì Hồng-Ân và Sữ-trung từ giã mà lui ra. Lý-Định cầm lại mà rằng : « Anh em đả gặp nhau đây, lẻ nào mà còn đi đâu nữa chi bằng ở lại đã it ngày rồi tôi củng đi tìm anh em họ Vương nữa. » Mấy người ấy thấy Lý-Định thiệt lòng cầm cọng như vậy, thì ở lại mà luận đàm thao lược cùng nhau.

Khi ấy Lý-Định khiến gia-đinh đam rượu mà uống đặng có đàm đạo vỏ kinh. Đàm đạo giây lâu thì Lý-Định ngứa nghề lấy cây Phương-thiên-kích mà múa một hồi. Ba người đều khen rằng : « Thiệt là danh bất hư truyền. » Bèn đàm luận với nhau cho đến khuya mới ngủ.

Cách it ngày Hồng-Ân từ giã mà trở về Qua-châu, Sữ-Trung củng từ giả mà đi trường-an. Lý-Định dọn tiệc tiễn hành, rồi Bá-ngọc-Sương làm một phong thơ và gói ba chục lượng bạc, mà cậy Sữ-Trung hỏi thăm tin tức của cha mình. Sữ-Trung lảnh thơ mà không chịu lãnh bạc. Lý-Định nài nỉ đôi ba phen thì Sữ-Trung lãnh lấy bạc ấy mà từ giã ra đi. Từ ấy Bá-ngọc-Sương an thân nơi Trấn-giang.

Nói về Phấn-kiềm-kim cang là La-Xáng, từ ngày tách thân ra đi với Chương-Kỳ thì dầm sương chảy gió, lặng suối trèo non, ngày đi đêm nghĩ. Đi đặng nữa tháng thì thấy các chỗ chợ búa đều có treo bãn mà khiến bắt anh em mình. La-Xáng liệu bề noi theo đường cái không đặng, nên phải trở lại, đi vòng theo ngả Thiềm-tây mà qua Vân-nam. Đi đã ba tháng mới tới địa phận Vân-nam. Đến một chỗ kia kêu là Dương-gia-bão, đường sá quạnh hiu tinh những non cao rừng rậm, không nhà không cữa ai hết. Ngày kia đi đến một cái miễu xưa, hai người vào đó mà xem, thì thấy miễu ấy không có người ở, Chương-Kỳ nói :

« Miễu nầy tuy không người ở mặc lòng, nhưng mà tôi thấy Công-tử có bộ mỏi mệt như vậy, thì cũng nên vào đây mà nghĩ cho khỏe rồi sẽ đi. » La-Xáng nghe theo, bèn vào miễu mà thẳng tới điện tiền, thì thấy dưới bàn thần có một gói nhỏ. La-Xáng lượm lên mà xem thì thấy gói ấy có chừng hai ngàn đồng tiền và một phong thơ, mà ngoài bao thơ có đề chữ rằng : *La-Xáng trưởng-huynh thâu khãi*. La-Xáng cã kinh.

HỒI THỨ BA MƯƠI TÁM

La-Xáng sang Qui-châu cầu cứu nơi họ Mã

Nói về La-Xáng xem thấy ngoài bao thơ quã là chữ cũa La-Côn gởi cho mình thì tấc lòng kinh hải mà khóc rằng : « Từ ngày anh em cách nhau, thì tãn lạc một người một nơi, chẳng nghe tin tức chi cã. Bây giờ sao lại có phong thơ mà rơi rớt tại đây, làm cho ta đỗ vật tư nhơn, ruột đường dao cắt ! » Bèn khóc lóc một hồi rồi mới giở ra xem Thơ rằng :

« Ngu-đệ là La-Côn, kính gởi thơ nầy cho Trưởng-« huynh đặng rỏ. Từ ngày anh em tách nhau nơi Trường-« an, thì lòng em hằng nghĩ mà than trách về việc rủi ro « trong nhà mình, khiến nên cha lìa con anh xa em người « ven trời, kẻ góc biển như vậy, thì lấy làm thảm thiết « lắm. Vả lại em đi đường sá, cãm lấy phong sương, « mang bịnh nằm tại Đăng-châu, nhờ có Lồ-quốc-công là « Trình-lão-bá, hết lòng điều trị, bịnh mới đặng lành. Nay « em đi ngang qua Nga-đầu-trấn gặp lấy người nầy tên là « Triệu-Thắng muốn qua Qui-châu, cho nên nhơn tiện « em gởi thơ nầy, xin anh mau mau cầu cho đặng cứu « binh rồi thẳng tới Phiên-bang mà cứu cha và thân mình « oan lớn, kẻo em ở Hoài-an trông đợi hằng ngày, thơ « chẳng hết lời, xin anh ráng mà lo lắng. »

La-Xáng xem thơ rồi thì khóc rằng : « Té ra em ta ra thì củng chịu lấy nhiều điều lao khổ lắm, còn phận ta đây thì không sướng gì, mà em ta có biết về việc ta đi vòng mà trễ nải ngày giờ đâu, cho nên nó đam lòng trông đợi mà thúc hối như vầy thì củng phải lắm. » Bèn bỏ thơ ấy vào túi mà quày quã ra đi. Đi đặng nữa dặm thì thấy có một người cao lớn, mặt xanh tóc đỏ, mày rặp mắt tròn, đầu kia chạy tới mệt thở hào hển, thấy mặt La-Xáng đứng nhìn một hồi rồi củng luồi đầu mà chạy. La-Xáng thấy vậy thì nghĩ rằng : « Người nầy củng lạ chạy đi đâu mà

mệt thở hào hển, thấy mặt ta đứng ngó một hồi rồi cũng chạy nữa. Việc nầy cũng là khá nghi. » Bèn dừng chơn lại mà xem, thì thấy người ấy chạy thẳng vào miếu, chẳng bao lâu lại trở ra rượt theo mình mà kêu lớn rằng : « Bớ hai người kia, có ăn cắp cái gói nhỏ của ta, thì phải mau mau trả lại kẻo mà chết. » Vả kêu vả chạy, chạy vừa đến trước mặt La-Xáng thì La-Xáng hỏi rằng : « Trong gói ngươi có vật gì qui lắm hay sao, mà ngươi có bộ nóng nảy như vậy ? » Người ấy đáp rằng : « Chẳng có vật chi qui hết, song có một cái thơ của anh em bạn, nếu tôi để cho mất đi thì mặt mũi nào mà dám thấy anh em bạn nữa. » La-Xáng nói : « Thơ của anh em bạn ngươi, mà ngươi để cho rơi rớt như vậy, dầu ngươi chắc rằng ta lượm đặng đi nữa, thì ngươi cũng phải năn-nĩ mà xin lại mới phải. Có đâu ngươi lại gọi ta rằng thằng ăn cắp. » Người ấy biết nước lỗi, tới trước thi lễ mà rằng : « Vì mất thơ ấy nên lòng tôi nóng nảy mà sanh chuyện quấy nầy, cúi xin khách quan miễn chấp mà cho tôi cái gói ấy lại. » La-Xáng hỏi rằng : « Vậy chớ ngươi có thân thích chi với người gởi thơ nầy hay không mà đam thơ cho người ta vậy ? » Người ấy đáp rằng : « Khách-quan là người đi khắp giang-hồ, thế khi cũng biết người gởi thơ ấy chớ chẳng không. Nguyên người gởi thơ tên là La-Côn, con của La-Nguyên-soái, vì bị gia-thần sàm tấu, cho nên mới đến nỗi gia đạo tiêu điều, anh em lia cách. Nay muốn gởi thơ cho anh người là La-Xáng, đăng có thúc hối xin binh cứu viện, mà rửa sạch trầm oan. » La-Xáng hỏi rằng : « Vậy chớ nhơn-huynh có phải là Triệu-Thắng hay không ? » Triệu-Thắng nói : « Phải. » La-Xáng cười rằng : « Tôi là Phấn-kiểm-kim-cang La-Xáng đây. » Triệu-Thắng lật đật qui lạy mà rằng : « Kẻ tiểu-nhơn chưa gặp công-tử, cho nên không biết mà lầm hỗi như vậy ; cúi xin miễn chấp. » La-Xáng đở dậy mà hỏi rằng : « Vậy chớ sự cớ làm sao mà gặp em tôi, xin thuật rỏ cho tôi nghe với. » Triệu-Thắng mới thuật hết đầu đuôi về việc gặp La-Côn cho La-Xáng nghe. La-Xáng nói : « Té ra nhơn-huynh đi đây cũng có tầu-thủ theo nữa sao ? » Triệu-Thắng nói : « Vợ tôi còn chờ tôi nơi cội cây kia kìa. » La-Xáng nói : « Vậy thì chúng ta đều tới đó rồi sẻ đi một đàng với nhau. » Triệu-Thắng cả mừng. Bèn đi với La-Xáng thẳng đến cội cây mà thuật rỏ đầu đuôi với vợ mình là Tôn-túy-Nga. Tôn-túy-Nga cả mừng lật đật thi lễ cùng La-Xáng. Rồi đó bốn người đều thẳng qua Quí-châu.

Đến nơi, hỏi thăm đặng đinh Mã-công rồi thì La-Xáng làm một phong thơ, khiến Triệu-Thắng đem vào. Giây lâu có một người đi theo Triệu-Thắng ra cửa mà nói với La-Xáng rằng : « Công-tử tôi thỉnh đến thơ-phòng đặng mà đàm đạo. » La-Xáng đi với Chương-Kỳ mà vào thơ-phòng, còn vợ chồng Triệu-Thắng thì từ giã trở ra mà tìm thân-quyến. (Nguyên lúc ấy Mã-Công đã qua Định-hải-quang, còn có một mình công-tử ở tại nha-môn mà thôi. Mã Công nầy vẫn có một người con trai và một con gái, con gái tên là Mã-kim-Định. Tuy là quần vận yếm mang, nhưng mà thao lược binh cơ chẳng thua nam tử, còn con trai đây tên là Mã-Diêu, mình cao chín thước, mạnh mẻ khác thường, cho nên người ta gọi là Cữu-đầu-sư-tử.)

Khi La-Xáng vào đến nha-môn Mã-Diêu lật-đật rước vào thơ-phòng, rồi dắt đi thẳng tới hậu-đường mà ra mắt Phu-nhơn. Phu-nhơn thấy rể thì khóc mà hỏi rằng : « Từ ngày nghe đặng tin ấy thì lòng mẹ thương xót vô cùng, vì mẹ đả chắc rằng : Con mắc vòng ly tiết rồi. Nay mà hoàng-thiên hữu-nhẫn, nên con mới thoát khỏi mà đến đây đặng. Vậy chớ sự cớ làm sao, con hãy thuật hết cho mẹ nghe ? » La-Xáng mới thuật rỏ đầu đuôi cho Phu-nhơn nghe. Phu-nhơn nói : « Nếu vậy Chương-Kỳ cũng đáng tay nghĩa bộc lắm, vậy thì mau mau kêu nó vào đây cho biết mặt. » La-Xáng vâng lời, bèn kêu Chương-Kỳ vào hậu-đường mà ra mắt Phu-nhơn. Phu-nhơn an ủi ít lời, rồi khiến Chương-Kỳ trở ra thơ-phòng mà an nghĩ.

Mã-Diêu truyền quân dọn tiệc mà thết đãi La-Xáng. Ăn uống cho đến canh hai mới mãng tiệc.

Ngày thứ La-Xáng thương nghị cùng Mã-Diêu đam binh mà cứu cha mình. Mã-Diêu nói : « Binh mã sẵn có, song phải đợi cha tôi về đã. » La-Xáng than rằng : « Em tôi đương ở Hoài-an mà chờ đợi, xem ngày như năm, nếu chờ nhạc-phụ về đây thì chẳng là lâu lắm. » Mã-Diêu nói : « Tôi có gia-tướng tên là Vương-Tuấn hiệu là Phi-mao-thối, một ngày đi đặng năm trăm dặm, để tôi sai nó đi đến Biện-quang mà thỉnh cha tôi về đây, rồi sẽ toan liệu việc ấy. » La-Xáng khen phải. Mã-Diêu mới làm một phong thơ rồi kêu Vương-Tuấn mà dặn rằng : « Ngươi phải đam thơ nầy ra Định-hải-quang mà dâng cho cha ta. Vương-Tuấn vâng lời lảnh thơ ra đi. La-Xáng lại làm một phong thơ khiến Chương-Kỳ đi kiếm Triệu-Thắng đến đó mà dặn rằng : « Nay vợ chồng ngươi ở đây cũng không ích

gì, vậy phải đam thơ nầy về Hoài-an hỏi thăm Bà-phủ mà trao cho em ta. » Triệu-Thắng vâng lời lảnh thơ lui ra, rồi vợ chồng quẫy gói mà trở lại Hoài-an.

HỒI THỨ BA MƯƠI CHÍN

Thiên-tử nghe lời nịnh, bắt tội các công khanh

Nói về Vương-Tuấn lãnh lấy thơ tin, ra khỏi Qui-châu trổ tài Phi-mao-thối mà chạy chưa đặng năm ngày thì đã tới Định-hãi-quang rồi.

Lúc ấy Mã-thành-Long đương tháo luyện binh mã nơi phía Tây-nam ải ấy vừa rồi, còn phía Tây-bắc thì chưa coi tới, song đã mỏi mệt nên phải về dinh mà nghĩ. Vương-Tuấn vào ra mắt mà dâng thơ lên cho Mã-thành-Long xem Mã-thành-Long xem rồi thì cả kinh mà rằng : « La-Xáng xin binh cứu viện, lẻ thì ta phải mau mau cứu ứng, ngặt vì chưa tâu cùng Triều-đình, sao dám hưng binh ? Vậy thị ta nhứt diện chọn hai ngàn binh thiết-kị và ít tên dỏng tướng đặng có về ải mà sắp đặt đội ngũ ; nhứt diện ta làm biểu mà tâu với Triều-đình thì ta mới dám đam binh cứu viện. » Bèn làm một phong thơ trao cho Vương-Tuấn mà dặn rằng : « Ngươi phải trở về, khiến Công-tữ mau mau tháo luyện binh mã cho tề chỉnh, sắm sanh khí giái cho hẳn hòi đặng mà chờ ta đam binh về đó, rồi sẻ thương nghị xuất sư. Vương-Tuấn nghe nói cả mầng mà nghĩ rằng : « Nếu có giao phong đối lủy đây thì họa may ta lập đặng công lao chút đĩnh chớ chẳng không. » Bèn lảnh thơ từ ta mà về.

Khi Vương-Tuấn về rồi thì Mã-thành-Long trở ra giáo-trường mà điểm duợt binh mã, hễ chọn đặng người nào mạnh mẻ thì biên tên vào sổ. đặng phòng ngày sau sai ra đối địch.

Nói về Tổng-đốc Giang-nam là Trầm-đình-Huê, từ ngày lấy đặng bạc hối-lộ của Tang-tri-phủ và Vương-thủ-bị thì toan mưu lập kế mà gở tội cho hai người ấy. Bèn làm một phong thơ, thuật rỏ việc trước và niêm khôi giáp binh khí của La-Côn lại, rồi sai người đam về Trường-an mà dâng cho Trầm-thái-sư, Trầm-thái-sư xem thơ rồi thì cả kinh mà rằng : « Tẻ ra La-Côn đã trốn đến Hoài-an, làm dữ như vầy, mà ta không hay chi cả. Bèn giở gói khôi giáp và binh khi của La-Côn ra xem, thấy quả có chữ Lỗ-quấc-công Trinh-phủ thì cả mầng mà rằng « Trinh-Phụng tuy đã cáo lảo mặc lòng, nhưng mà triều-đình còn gia ban bổng lộc, sao dám cả gan không kiên phép nước như vầy ?

Thế khi va tưởng tình La-Tăng là người đồng liêu, cho nên va chứa La-Côn trong nhà, đặng có thông tin cho Bá-văn-Liên, đặng có gay ăn thua với ta đây, chớ chẳng không. Vả lại La-Côn là người tài lực phi thường, lại thêm có bọn Kê-trảo-sơn giúp sức, như vậy thì tỷ như cá kia gặp nước, chừng một đôi năm ắt là dưỡng thành nhuệ khí thì khó cho ta biết là chừng nào. Chừng ấy chắc là ngoài có binh nghịch là bọn La-Côn, trong có kẻ thù là bọn Công-hầu, lại thêm Thiên-tử nọa nhược thì ta biết toan mưu lập kế làm sao mà gở cho khỏi họa ấy. Chi bằng bây giờ tiên hạ thủ vi cường, ta phải lập kế trừ trước những người thân quyến của La-Tăng. Nhứt là Tần-Song, Mã-thành-Long, và Trình-Phụng. Ấy vậy ta mượn cớ khôi giáp và bữu-kiếm của Trình-Phụng cho La-Côn đây mà dâng một tờ biểu tâu cùng Thiên-tử mà nói anh em họ La chiêu binh mải mã. Lúc phá Hoài-an đó cũng bởi nơi Mã-thành-Long, Trình-Phụng và Tần-Song bày biểu, cho nên ra cớ ấy. » Định kế như vậy, bèn mời các quan đến đình mà thương nghị. Các quan ấy là : Quân-chánh tự là Tạ-Ấn, Lại-bộ-thượng-thơ là Mễ-Thuận, Hình-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai, Hộ-bộ-thượng-thơ là Ngô-Lâm, Hình-bộ-thượng-thơ là Ngô-Pháp, Công-bộ-thượng-thơ là Ung-Na, là phe đảng của Trầm-Khiêm, duy có Lễ-bộ-thượng-thơ là Lý-phùng-Xuân, nối tước Vệ-quốc-công, vốn dòng Lý-Tịnh, ông nầy là người túc trí đa mưu, bề ngoài thì thân hậu cùng Trầm-Khiêm, mà bề trong thì giữ lòng trung nghĩa. Khi ấy Trầm-Khiêm nói cùng các vị thượng-thơ rằng : « Nay La-Côn kết liên với bọn Kê-trảo-sơn, Trình-Phụng Mã-thành-Long và các vị công-hầu mà hưng binh tạo phản. Bây giờ đây nó đã đánh phá Hoài-an tàn hại sanh linh vô số, cướp giựt tiền lương rất nhiều, cho nên quan Tổng-đốc nơi Giang-nam tên là Trầm-đình-Huê chạy tờ cáo cấp. Vì vậy cho nên tôi mới dám mời liệc vị đến đây mà thương nghị. » Bèn trao tờ ấy cho các vị thượng-thơ xem. Các vị thượng-thơ xem rồi thì cả kinh. Lại-bộ-thượng-thơ là Mễ-Thuận nói : « Việc ấy chẳng khó gì đâu, vậy thì Thái-sư gởi tờ đến Giang-nam khiến quan Tổng-đốc là Trầm-đình-Huê truyền rao cho các phủ huyện canh giữ nghiêm nhặc, đặng cho tôi gởi thơ qua Trấn-giang mà khiến em tôi đem binh đến Kê-trảo sơn bắt sống La-Côn và dẹp tan bọn ấy. » Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai nói : « La-Côn tạo phản đây chẳng phải là một mình nó mà

thôi đâu. Vả chăng nó là dòng dõi Công-thần trong thiên hạ chẳng thiếu chi là môn sanh đệ tử, con nó vào đây các bực Công-hầu đều là thân bằng cố hữu của La-Công hết, cho nên nhiều người phò trợ nó lắm. Bây giờ phải lập kế mà bắt cho hết các vị Công-hầu rồi sẽ toan mưu mà trừ Mã-thành-Long và Trình-Phụng, như vậy mới hết vây kiến của La-Côn. Chừng ấy sẽ sai một viên thượng-tướng hiệp sức cùng Mề-tướng-quân kéo binh đến Kê-trảo sơn mà trừ bọn La-Côn. » Trầm-khiêm nghe nói cã mừng mà rằng : « Lời ấy thiệt vừa ý tôi, vậy thì ngày mai vào chầu, liệc-vị phải hiệp sức với tôi mà tâu cùng Thiên-tử. » Các vị thượng-thơ đều vâng chịu duy có Lý-phùng-Xuân nghe vậy thì cã kinh mà nghĩ rằng : « Nếu mai dâng sớ mà xin như vậy thì tánh mạng các vị Công-thần chắc là không còn. » Bèn lập kế huởn binh mà nói cùng các quan rằng : « Theo ý tưởng thì các vị Công-hầu đều có binh quyền, nếu ngày mai chúng ta thân tấu minh bạch giữa triều đình tôi e gây nên việc dữ cho chúng ta, thì lấy làm khó lắm. Chi bằng chờ đến tối mai, chúng ta lén vào mật tấu cùng Thiên-tử, thì việc ấy mới êm cho. » Trầm-Khiêm nói : « Lời ấy rất nên có lý, vậy thì chúng ta chờ đến tối mai rồi sẽ tâu lên thì hay hơn. » Các quan đều khen phải. Rồi đó ai về dinh nấy.

Lý-phùng-Xuân về đến dinh mình thì vội vã viết năm phong thơ kêu năm người tâm phúc mà dặn rằng : « Các ngươi phải đam thơ nầy đến cho các vị Công-hầu, rồi nói ta kính xin các vị Công-hầu mau mau lánh nạn kẻo mà nước đã tới trôn. » Mấy người gia-nhơn lãnh thơ ra đi

Ngày thứ Trầm-Khiêm chờ cho Thiên-tử lâm hiêu, thì vội vã trao tờ bổn-chương của quan Tổng-đốc Giang-nam và tờ bổn-chương của Lục-bộ mật tấu cho quan Thông-chánh-ty mà khiến dâng lên cho Thiên-tử xem.

Quan Thông-chánh-ty lãnh lấy hai tờ bổn-chương ấy, chờ cho Thiên-tử lui chầu, trở về tới cung thì dâng cho Thiên-tử xem. Thiên-tử xem rồi nổi giận.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI

Trường-an-thành Tần-Hờn lo lánh nạn

Thiên-tử xem tờ bổn-chương của các bộ rồi, lại xem tới tờ bổn-chương của quan Tổng-đốc Giang-nam là Trầm-đình-Huê, thấy trong tờ ấy có nói về việc y giáp của Trình-Phụng cho La-Côn thì Thiên-tử nổi giận mà hỏi Nội-giám

rằng : « Bây giờ các quan ở đâu ? » Nội-giám tâu rằng : « Các qnan ở nơi nha-môn Thông-chánq-ty mà đợi lịnh. » Thiên-tử nghe nói liền truyền chĩ rằng : « Mau mau ra triệu các quan vào đây. » Nội-giám vâng lịnh bước ra dắc Trầm-thái-sư và Lục-bộ vào nơi nội-điện quì trước đơn trì. Thiên-tử truyền chĩ cho các quan ngồi nơi cầm-đôn, rồi mới nói cùng Trầm-Khiêm rằng : « Năm ngoái La-Tăng mưu phản, chịu đầu ngoại quấc. Đến nay đã đặng nữa năm, mà trầm cũng nghĩ tới công lao ngày trước, cho nên không nỡ làm tội cữu tộc toàn tru, duy giết có một nhà họ La mà thôi. Ấy cũng là báo đáp công xưa cho nó rồi. Chẳng dè tặc-tử La-Côn trốn tới Sơn-đông, kết liên cùng cha con Trình-Phụng và bọn giặc Kê-trảo-sơn mà đánh phá Hoài-an, cướp giựt lương tiền của nhà nước rất nhiều. Vì vậy, ý trầm nhứt định điểm binh đến bắt Trình-Phụng và La-Côn. Nội đây ai dám lãnh việc ấy chăng ? » Trầm-Khiêm tâu rằng : « La-Côn đào tẩu đã nữa năm nay, tờ truyền khắp xứ, mà cũng không ai chịu bắt. Ấy cũng bởi phe đảng họ La rất nhiều, từ trong cho đến ngoài quân ai ai cũng tưởng tinh họ La mà không nỡ bắt khắp tro g thiên-hạ, chỗ nào La-Côn cũng tàng ẩn đặng. Nếu muc n bắt nó thiệt cũng khó lắm. » Thiên-tử hỏi : « Nếu vậy thì phải bỏ qua đi hay sao ? » Trầm-Khiêm tâu rằng : « Nếu Bệ hạ muốn bắt La-Côn, xin Bệ-hạ nhậm lời tôi tâu thì bắt rất dễ ». Thiên-tử nói : « Khanh có kế gì, mau mau tâu đi trầm nhậm lời cho », Trần-Khiêm tâu rằng : « Anh em La-Côn tung hoành như vậy, là bởi La-Tăng xưa kia, nhiều người vây cánh trong trào. Bây giờ phải truyền chĩ bắt trước mấy vị Công-hầu trong trào mà cầm ngục, cũng là phe đảng họ La nơi ngoài cỏi, rồi sau sẻ truyền chĩ ra Sơn-đông mà bắt La-Côn, thì dễ như trở tay ». Thiên-tử nói : « Các Công-hầu là người vô tội, bây giờ lấy có chi mà bắt chúng nó ». Mễ-Thuận tâu rằng : « Mới đây Lỗ-quốc-công là Trình-Phụng, chứa chấp La-Côn, thì cũng là tội đó. Nếu Trình-Phụng mong lòng dấy loạn. thì chẳng phải là tâm phúc đại họa sao ? Bây giờ Bệ-hạ nên mượn cớ Trình-Phụng đó, bắt hết các nhà Công-hầu giam lại, chờ cho bắt đặng La-Côn tra xét minh bạch, rồi sẻ tha ra. » Tiền-Lai tâu rằng : « Xin Bệ-hạ mau mau truyền chĩ, sai người tới các chỗ mà hầu hết ấn đai, đặng cho chúng nó không kịp dự phòng thì mới khỏi sanh tha biến. » Thiên-tử thấy các quan đều tâu như vậy thì cũng nhậm

lời mà khiến Trầm-Khiêm làm lời thánh-chỉ. Trầm-Khiêm vâng lịnh, cầm viết làm lời chỉ dụ rằng :

« Vâng trời nối vận, lời chiếu của Hoàng-đế rằng : Nay « trẫm giao cho quan Thái-sư là Trầm-Khiêm làm tờ « hiểu dụ truyền cho các tỉnh đều hay : Nay có phản tặc là « La-Côn, thông đồng với Trình-Phụng, dấy binh cướp phá « Hoài-an, tội ấy rất lớn. Vã họ La mà tung hoành như vậy, « là bởi nơi các tước Công và tước Hầu, âm mưu giúp lén, « nếu lấy theo việc Trình-Phụng mà đoán, thì đã có án « hẳn hòi. Vì vậy, trẫm sai Cẩm y-vệ bắt hết cả nhà « Trình-Phụng đam về Kinh-sư mà tra xét ; lại còn Mã- « thành-Long, Huấn-trì-Khánh Tần-Song và Từ-Nhuệ đó thì « cũng giam lại thiên-lao, chờ cho bắt đặng La-Côn, rồi « sẽ tra minh tội ấy, hễ ai đồng mưu thì dụng hình mà « răng, ai không đồng mưu thì dụng tước mà thưởng. »

Trầm-Khiêm làm lời chiếu rồi thì dâng lên cho Thiên-tử xem. Thiên-tử xem rồi thì truyền cho Binh-bộ-thượng-thơ, là Tiền-Lai ; Lễ-bộ-thượng-thơ là Lý-phùng-Xuân đều lãnh ba ngàn Võ-lâm quân nghiêm giữ các cửa thành ; kẻo mà chúng nó tẩu thoát. Hai ngoài ấy vâng chỉ ra đi.

Thiên-tử lại truyền chỉ sai người đi bắt mấy chỗ như sau nầy :

1. Cẩm y-vệ Vương-Thần đam binh thẳng tới Đăng-châu, bắt Lỗ-quốc-công là Trình-Phụng mà giải về Kinh.

2. Cẩm y-vệ Khổng-Tuyên đam binh thẳng tới Vân-nam, bắt Định-quốc-công là Mã-thành-Long mà giải về Kinh.

3. Lai-hộ-thượng-thơ Mễ-Thuận tới bắt Bảo quốc-công là Tần-Song mà giam vào ngục.

4. Hình-bộ-thượng-thơ Ngô-Pháp tới bắt Ngạt-quốc-công là Huất-trì-Khánh mà giam vào ngục.

5. Quân-chánh-ti Tạ-An đến bắt Toản-quốc-công là Từ-Nhuệ mà giam vào ngục.

Bọn Trầm-Khiêm lảnh lời thánh-chỉ tạ ơn mà lui ra ; rồi lại truyền cho Cẩm-y-vệ đều dẫn bốn mươi hiệu-hủy, mà bắt các chỗ gần trường-an.

Còn bọn Trầm-Khiêm và Mễ-Thuận thì đi với hai ngàn quân kị theo sau mà tiếp ứng.

Nói về Bảo-quốc-công là Tần-Song từ khi đặng tin của Lý-phùng-Xnân thì kêu gia-tướng trong dinh mà khiến trốn hết, duy để gia quyến mình ở đó mà chịu tội.

Lúc ấy Công-tử là Tần-Huờn vì có tánh nóng, thấy chuyện oan khúc thì chịu không đặng, cho nên năn nĩ mà

xin cha mình làm phản. Tần-Song nỗi giận nạt rằng : « Họ Tần ta thuở nay giữ dạ trung lương, giúp nước đã mấy đời, nay Thiên-tử đương giận, dầu người có giết hết gia-quyến của ta đi nữa thì ta cũng phải cam tâm, lẽ nào lại dám biến sanh tha ý sao ? Nếu mi muốn cho khỏi chết thì mau mau trốn về Sơn-đông mà mai danh ẩn tích đi .» Tần-Huờn nói : « Cha mẹ cam bề ở lại mà chịu khổ, lẽ nào dám đi đâu ? » Tần-Song nói : « Việc nầy chưa chắc là nhà ta thọ hại, vì có câu hoàng thiên hữu nhản, may cũng phùng hung hóa kiết đặng, dầu cho bị tội tru lục toàn gia đi nữa, thì cũng là số trời định cho ta, chẳng nên oán trách. Ấy vậy, mi phải mau mau trở về Sơn-đông, sữa sang sự nghiệp cũa Tiên-nhơn để lại, mà giữ phận làm ăn, miền cho khỏi tuyệt hương hỏa cũa họ Tần ta thì thôi, đừng có muốn sanh lòng khác mà làm xấu cho Tiên-nhơn thì mang tội bất hiếu. » Tần-Huờn nói : « Phụ-thân cố chấp, cứ biết tận tiếc là trung mà thôi. Xin phụ-thân xét lại : nếu phụ-thân thác rồi, mà Trầm-Khiêm toan mưu soán nghiệp thì còn ai mà giúp đở nước nhà ? Chừng ấy cơ nghiệp nhà Đường về tay Trầm-thị, ấy có phải là : *Cầu tiểu tiết nhi thất đại tiết* chăng ? Như vậy thì mang tội bất trung biết là bao nhiêu ! Xin phụ-thân xét lại. » Tần-Song nói : « Khi ta thác rồi, dầu cho gian-thần toan mưu soán nghiệp đi nữa, thì lại thiếu đứng anh tài ra tay giúp nước hay sao ; mà mi lại muốn cho ta mang danh phản quốc, để thuối muôn đời như vậy kia ? Mi phải mau mau ra đi, nếu còn chọc giận ta ra thì chắc là phải chết. » Tần-Huờn liệu bề nói nữa không đặng, túng phãi tom góp vàng bạc và đồ hành lý, rồi khiến một tên tâm phúc đam tới Thủy-vân-am mà giao cho La-phu-nhơn.

Rồi đó Tần-Huờn khóc lóc bái biệc cha mẹ lên ngựa ra đi.

Đi dọc đường gặp quân Vỏ-lâm, kẽ cầm đèn đuốt, người cầm binh khí đầu kia đi lại, thì Tần-Huờn biết rằng binh ấy muốn bắt gia-quyến mình, bèn đi tránh ngã khác mà qua cữa Bắc-môn.

Đi chưa bao xa lại thấy hai người cỡi ngựa đầu kia chạy đến. Ngựa ấy đụng nhằm đầu ngựa Tần-Huờn. Tần-Huờn nỗi giận, ý muốn gây dữ, xem lại rỏ ràng thì một người là Từ-quốc-Lương hiệu Nam-sơn-báo, con cũa Toản-quốc-công ; một người là Huất trì-Bữu hiệu là Bắc-hãi long con của Ngạt-quốc-công. Ba người gặp nhau đều mừng rở song không dám hỏi cạn lời nơi dọc đường. Bèn rũ nhau đi

luôn một đoàn.

Ba người đi đặng một đỗi xa xa vừa tới Bắc môn, thì Tần-Huờn dừng ngựa lại mà hỏi rằng : « Hai anh đi đây trong ý có tính kế gì chăng ? » Huất-trì-Bữu nói : « Ý tôi muốn xông vào tướng phủ bắt cho đặng thằng Trăm-Kniêm mà trừ mối hại trong nước ngặt vì phụ thân tôi không chịu như vậy, cho nên tôi phải kiếm chỗ mà lánh thân. May đâu lại gặp nhơn-huynh thiệt cũng là may lắm ! Vậy chớ ý anh muốn tính thế nào ? » Tần-Huần nói : « Ý tôi cũng muốn như vậy, ngặt gì cha tôi không cho ; bây giờ phải lánh thân ngoài cỏi mà dọ thăm tin tức rồi sau sẻ tính. » Nói vừa dứt lời, xảy nghe pháo nổ vang trời, tiếng la dậy đất. Ba người cã kinh, lên chỗ cao mà xem, thì thấy những là quân sĩ, những là dân-giã, kêu la lôn-xộn, vở chạy tan tành. Rồi lại nghe tiếng la lớn rằng : « Ai nấy phải tránh cho ta tới mà đóng cửa thành lại, đặng có bắt người nghịch chỉ. » Ba người cả kinh, Vội vả giục ngựa chạy qua Bắc-môn.

Nói về Lại-bộ-thượng-thơ là Mễ-thuân dẫn một ngàn binh thiết kị và bốn mươi tên Hiệu hủy thẳng tới dinh Tần-Song, đi ngã sau vườn mà vào trung-đường.

Đến nơi, Tần-Song lảnh lấy thánh-chỉ mà đọc, xong rồi thì các Hiệu-húy áp lại lột hết áo mảo vào xiềng Tần-Song lại. Mễ-Thuân lại dắc Hiệu-húy vào hậu-đường mà bắt hết cả gia-quyến của Tần-Song và phong niêm gia tài lại. Khi ấy tra điểm tên họ cả và gia-quyến thì ai nấy đều đủ, duy thiếu một mình Công-tữ là Tần-Huờn mà thôi.

Mễ-Thuận ra trước trung-đường mà hỏi Tần-Song rằng : « Vậy chớ con trai nhà ngươi đi đâu mất rồi ? » Tần-Song nói : « Con ta du học phương xa chưa về. » Mễ-Thuận chưa tin, sai người lục soát khắp nơi mà cũng không thấy chi cả. Túng phải dẫn hết gia-quyến Tần-Song và trào phục chĩ.

Đi dọc đường lại gặp Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai và Thông-chánh-ty là Tạ-Ân cũng bắt đặng gia-quyến của Từ-Nhuệ và Huất-trì-Khánh mà dẫn về trào.

Ba người hiệp đoàn vào chầu mà phục chĩ và tâu rằng : « Con trai của Tần-Song là Tần-Huờn, con trai của Từ-Nhuệ là Từ-quốc-Lương và con trai của Huất-trì-Khánh là Huất-trì-Bữu đều sợ tội mà trốn mất rồi. Bây giờ chúng tôi bắt đặng gia quyến ba nhà ấy cọng hết là một trăm năm mươi người. » Thiên-tử truyền chĩ cho Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai dẫn một ngàn Vỏ-lâm-quân giữ

gìn các cữa mà bắt cho đặng ba người đào tội đó, rồi lại truyền chĩ cho Hình-bộ-thượng-thơ dẫn hết gia-quyến ba nhà ấy mà giam vào thiên-lao.

Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai vâng chĩ đam binh trấn các cữa thành mà bắt ba vị Công-tữ ấy.

Nói về ba vị Công-tữ còn đương giục ngựa, dung rủi mà chạy qua Bắc-môn, xảy nghe la ó vang rân, ngó lại mà xem, thì thấy những đèn đuốt lòa trời, quan quân đuổi theo vô số. Ba người cả kinh, lật đật giục ngựa thẳng tới cữa thành, thì có một vị quan-viên cầm binh ngăn trở tại đó.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI MỐT

Lỗ-quốc-công bị giải tới Kinh-sư

Khi ba vị Công-tữ xem thấy phia sau đèn đuốt lòa trời hét la dậy đất, thì ba người lật đật giục ngựa thẳng tới bên thành. Đến nơi lại thấy có Lý-phùng-Xuân phụng chĩ lãnh ba trăm quân ở tại cữa thành mà ngăn giữ, không cho ba nhà ấy tẩu thoát.

Lúc ba vị Công-tữ vừa tới cữa thành thì có quân sĩ cản lại mà tra hỏi. Tần-Huờn thấy thế đã nguy thì lòng sanh một kế, bèn nạt lớn rằng : « Chúng bây đui mù gì sao ; mà không thấy ta ? » Ta là người tâm phúc của Trầm-thái-sư, vì có việc gấp, muốn ra ngoài thành, nên mới đi trong lúc ban đêm như vầy ? » Nói rồi thì giục ngựa mà tới. Quân-sĩ vừa muốn cản trở, may có Lý-phùng-Xuân đã biết ý ấy thì nghĩ thầm rằng : « Lúc nầy nếu ta không cứu thì tánh mạng ba người nầy còn gì ! » Nghĩ như vậy bèn nói lớn rằng : « Nếu chúng bây quả là người tâm phúc của Trầm-thái-sư mà đi việc gấp thì phải khai tên cho ta ghi vào sổ rồi ta sẽ cho đi. » Tần-Huờn cã mầng bèn khai ba tên giả với Lý-phùng-Xuân. Lý-phùng-Xuân nói : « Đả có tên họ chắc chắn thì cứ việc đi ngay. « Quân sĩ nghe Lý-phùng-Xuân nói như vậy thì tránh cho ba vị Công-tữ ra khỏi thành.

Nói về Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai lãnh binh thiết-kỵ chạy đến Bắc-môn, thấy Lý-phùng-Xuân canh giữ nghiêm nhặt như vậy, thì quất ngựa lên thành ra mắt Phùng-Xuân mà rằng ; « Gia-quyến của họ Tần, họ Tử và họ Huất-trì nay đã bắt đặng rồi hết, nhưng mà Công-tữ của ba nhà ấy đã trốn hết rồi. Vì vậy Thánh-thượng nổi giận, khiến tôi đam binh tuần phòng các cữa thành ra

hỏi mà bắt cho đặng ba người Công-tử ấy. » Lý-Phùng-Xuân nghe nói thì giã chước thất kinh mà rằng : « Ba người Công-tử ấy ra khỏi thiệt là quan hệ lắm. Sao lại để cho họ tẩu thoát đi, vậy chớ khi ấy ai vâng chỉ đam binh đi bắt mà lại hơ hỏng như vậy ? » Tiền-Lại nói : « Khi ấy Trầm-thái-sư, Mễ-thượng-thơ đi với tôi, song vào đến nhà lục soát hết sức mà cũng không có tôn tích chi cả. Vậy chớ nhơn-huynh có thấy chúng nó chạy ra cữa nầy tra hỏi nghiêm nhặt lắm. Nào có thấy ba vị Công-tử ấy qua đây bao giờ ? Nếu có đi ngã nầy thì lấp cánh cũng không qua khỏi cữa thành nầy. Vì mỗi người đi ngang qua đây thì tôi tra hỏi tên họ rỏ ràng, ghi vào sổ bộ rồi mới cho đi. Ở đây mấy ngày rày không lọt một thằng con nít. Chắc là chúng nó đã đi cữa khác rồi còn gì đâu ! » Tiền-Lai nói : « Vậy thì qua cữa khác mà tìm kiếm. Nói rồi liền từ giã Lý-phùng-Xuân, lên ngựa mà thẳng qua cữa khác.

Đi khắp các cữa mà cũng không thấy tôn tích chi cả, Tiền-Lai hết thế tìm kiếm, bèn trở lại mà tâu cùng Thiên-tữ rằng : « Con trai của ba họ ấy đều sợ tội mà trốn hết rồi. Tôi đã tìm kiếm khắp nơi mà không thấy tôn tích chi cả, nên phải về đây tâu lại cho Bệ-hạ rỏ. » Thiên-tữ cã giận. Bèn khiến Trầm-Khiêm truyền chỉ rao khắp mọi nơi, khiến bắt cho đặng ba người Công-tữ ấy, như ai giấu giếm thì đồng tội với ba người ấy. Trầm-Khiêm lảnh mạng làm tờ hành văn rao khắp thiên hạ.

Còn ba vị Công-tữ, đêm ấy trốn ra khỏi thành giục ngựa rủi dung, chạy đặng sáu bảy dặm đường, thì mới an lòng gò ngựa lại mà nghỉ.

Lúc ấy Tần-Huờn nói cùng hai vị Công-tữ kia rằng : « Nếu Lý-thượng-thơ không thả cho chúng ta đi, thì chúng ta đã bị bắt khi nảy rồi. » Từ-quốc-Lương nói : « Chúng ta là người vô tội mà lại bị bắt hết cả nhà như vậy, thì cũng bởi thằng Trầm-Khiêm mà ra. Bây giờ chúng ta biết tìm chốn nào mà nương nhờ cho khỏi bị bắt ? » Huất-trì-Bửu nói : « Bây giờ chúng ta bắc chước La-Côn, chiếm cứ một hòn núi nào đó đặng có chiêu binh mãi mã, hùng cứ một phương cho sung sướng, chờ đến một đôi năm cho binh ròng lương đủ, rồi sẽ kéo về tom thâu thiên hạ thì hay hơn. » Tần-Huờn nói : « Vã chăng chúng ta vô tội cả nhà như vầy thì cũng bởi nơi họ La. Mới đây tôi có nghe quan Tổng-đốc Giang-nam chạy thân, bảo, mà nói ngục quan

Tổng-đốc Giang-nam chay tờ thân báo, mà nói La-Côn có mượn binh mã của Trình-lảo-Bá nơi Đăng-châu, cướp lấy lương tiền của phủ Hoài-an mà đem về Kê-trão-sơn. Bây giờ chúng ta đương lúc không nơi nương dựa, chi bằng thẳng tới Đăng-châu, trước là thông tin cho Trình-lảo-Bá hay, sau nữa hỏi thăm La-Côn mà tới, đặng có hiệp nhau mà toan việc ấy. » Từ-quốc-Lượng nói : « Nếu tính như vậy thì phải đi cho mau. » Tần-Huờn nói : « Tuy tính như vậy song bây giờ cha mẹ của chúng ta đều ở nơi thiên lao, nếu chúng ta đi xa thì không rỏ tin tức thể nào, thiệt cũng khó nỗi an lòng ! » Huất-trì-Bữu nói : « Đã đến nỗi nầy, nếu không tính theo thế ấy, thì chúng ta đều phải chết ! » Tần-Huờn nói : « Cách đây chừng mười dặm, có một cái am, tên là Thủy-vân-am, chỗ ấy là chỗ có tôi nương nảo bấy lâu. Vậy thì nhị vị nhơn-huynh tới đó cùng tôi mà tạm ẩn ít ngày, đặng có dọ thăm tin tức, rồi sau sẽ tính Từ-quốc-Lượng và Huất-trì-Bữu đều khen phải. Bèn theo Tần-Huờn mà thẳng tới Thủy-vân-am.

Nói về La-phu-nhơn từ ngày trốn đến Thủy-vân-am thì ở đó đã đặng sáu bảy tháng. Tuy đã an thân, song mỗi ngày đều buồn rầu lo sợ về việc chồng mình là La-Tăng bị vây, không biết sống thác thể nào. Lại thêm lo cho hai con mình là La-Côn và La-Xáng, không biết tàn ẩn chốn nào, có bị đều chi hay chăng, mà lại bặt tin nhàn cá như vậy. Kế lấy nghe tin La-Côn dấy loạn nơi Hoài-an thì lòng thêm rầu rĩ hơn nữa. Sau lại nghe tin Tần-Song bị tội cả nhà thì khóc lóc một hồi, đốt hương mà khấn vái.

Khi La-phu-nhơn đương vái lăm dăm, xảy nghe có tiếng gõ cửa lật đật kêu mụ giải già mà khiến mở cửa. Vải ấy vưng lời bước ra hỏi rằng : « Ai gỏ cửa đó ? » Tần-Huờn nói : « Ta là Tần-công-tữ đây. » Vải ấy lật đật mở cửa cho ba vị Công-tữ vào.

Đến nơi ra mắt La-phu-nhơn rồi thì Phu-nhơn hỏi Tần-Huờn rằng : « Nhị vị nầy là ai, đến đây có việc chi chăng ? Tần-Huờn nói : « Người nầy là Từ-quốc-Lượng, còn người nầy là Huất-trì-Bữu. Hai người cũng đều trốn tội mà đi với tôi ; nên tôi dắc đến đây đặng có lóng nghe tin tức. » La-phu-nhơn cả kinh mà rằng : « Bây giờ việc gấp như vậy, mà ba cháu toan liệu thể nào đó ? » Tần-Huờn thuật rỏ đầu đuôi lại thưa rằng : « Tôi nghe La-biền-đệ ở tại Sơn-đông, cho nên tôi muốn để cho nhị vị Công-tữ ở đây, còn tôi đến đó mà thương nghị việc ấy, rồi sẽ trở lại. Vậy chớ

ý có muốn tính thế nào ? » La-phu-nhơn nói : « Cháu tính như vậy cũng phải, song đi đường sá thì phải cẩn thận mà giữ mình cho lắm. » Tần-Huờn nói : « Việc ấy xin cô chớ lo, vẫn cháu cũng biết giữ mình chớ chẳng không. La-phu-nhơn nói : « Cháu có đi thì đi cho mau mà trở lại, kẻo cô trông đợi mỏi lòng. » Tần-Huờn nói : « Tôi có con ngựa long-cu đây, đi một ngày đêm, đặng một ngàn dặm không bao lâu thì cháu cũng về, xin cô chớ lo. » La-phu-nhơn bối người dọn cơm cho Tần-Huờn và hai vị Công-tử ăn. Tần-Huờn ăn cơm xong rồi, thì từ giã La-phu-nhơn và nhị-vị Công-tử mà thẳng qua Đăng-châu.

Ba đêm ba ngày mới tới địa phận Đăng-châu Tần-Huờn hỏi thăm Phụng-liên mà tấn tới.

Ngày ấy đi đến mặt trời lặng, Tần-Huờn đi tới một chỗ kia thấy có cái nhà vườn tược thạnh mậu thì dừng ngựa lại mà khen rằng : « Nhà ai mà ngay-nga dữ a ! » Khen vừa dứt lời thì thấy trong ấy rừng chạy ra một bầy thú rừng, lại có mấy người rượt theo. Khi đương rượt lại thấy trên núi có một con cọp lớn ở trên nhảy xuống. Mấy người ấy kinh hãy vở chạy tứ tán ; lại thấy một vị Công-tử đầu bịch khăn đen, mình mặc áo tiếm, tay cầm búa lớn giục ngựa mà rượt theo cọp ấy. Cọp ấy bị rượt thì học một tiếng lớn rồi nhảy qua gộp mà chạy tuốc. Người ấy nạt rằng : « Đố mi chạy chốn nào cho khỏi ! » Bèn giục ngựa mà rượt theo một đỗi nữa. Liệu bề rượt theo không kịp bèn lấy cung lắp tên mà bắn một mũi, trúng tai giữa lưng cọp ấy. Cọp ấy mang tên mà chạy thẳng tới trước đầu ngựa Tần-Huờn. Tần-Huờn thấy vậy rút giáng mà đánh ngay đầu cọp. Cọp ấy gầm một tiếng lớn trào máu miệng và máu mũi mà thác tại giữa đất.

Công-tử ấy rượt theo vừa đến trước mặt Tần-Huờn. Hai đàng nhìn nhau đều biết mặt, té ra Công-tử ấy thiệt là Trình-Bội, ngày trước có gặp nhau tại Trường-an. Trình-Bội hỏi rằng : « Hão-hớn có phải là Tần-đại-ca ở Trường-an chăng ? » Tần-Huờn nhìn lại rỏ ràng rồi mới đáp rằng : « Té ra Trình-huynh đó sao ? Tôi đi tìm nhơn-huynh đây. » Trình-Bội cã mừng bèn khiến gia-nhơn thâu góp thịt rừng và binh khí mà kéo thẳng về nhà. Còn mình thì đi với Tần-Huờn mà về. Đến nơi, vào ra mắt Trình-Phụng. Trình Phụng hỏi rằng : « Hiền-điệc đến đây có chuyện chi chăng ? » Tần-Huờn thấy nói thì rơi lụy dầm

để, bèn thuật hết các việc đại biến nơi Trường-an và việc y giáp của La-Côn cho Trinh-Phụng nghe. Trinh-Phụng nổi giận mà rằng : « Y giáp đó là khi ta đi khỏi, có dặn con ta cho nó, còn việc cho mượn binh mà thì ta không có, cớ gì Trầm-Khiêm lại vu cáo cho ta như vậy ? » Trình-Bội cũng giận mà thưa với cha rằng : « Đã đến nỗi nầy chẳng nên giữ niềm trung nghĩa làm chi nữa. Thôi chờ cho Hiệu-hủy đến đây tôi sẽ giết phứt nó đi, rồi chiêu-binh mãi-mã kéo thẳng đến Trường-an mà làm phản, coi thử Trầm-Khiêm hãm hại trung lương là thể nào. » Trình-Phụng nạt rằng : « Đừng có nói bá láp, để vậy mặc ta biện bạch. » Tần-Hườn nói : « Bây giờ Hoàng-thượng đương có thinh tin sàm ngôn lắm, nếu bắt bác về Kinh thì giam vào thiên lao lập tức, chẳng để cho bác biện-bạch đâu. Thôi, bây giờ phải làm như vầy, phần bác thì giữ cho trọn niềm trung nghĩa, còn phần Trình-huynh thì chẳng nên cho theo bác mà bỏ dứt hương hỏa họ Trình. » Trình-Phụng nói : « Ối thôi, thinh thiên do mạng tới đâu hay đó mà thôi » Trình-Bội thấy cha nói vậy thì đam lòng lo lắng và buồn rầu lắm. Bèn vào hậu-đường mà thuật hết các chuyện ấy với Trình-tiểu-thơ, Trình-tiểu-thơ cả kinh mà rằng : « Nếu vậy bọn ta phải đến Đông-trang mà tránh đỡ rồi sẽ toan liệu thế khác. » Trình-Bội nghe theo, bèn khiến gia-nhơn đưa Tiểu-thơ qua Đông-Trang, còn mình thì trở ra mời Tần-Hườn đi với mình thẳng tới Đông-trang mà lánh nạn. Còn Trình-Phụng ở đó mà chờ thánh-chỉ.

Cách ít ngày Trình-Bội và Tần-Hườn trở về mà dọ thăm tin tức. Té ra về mới đến nơi, chưa kịp hỏi thăm chuyện chi, thì các Hiệu-hủy đã đến mà vậy nhà.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI HAI

Định-quốc-công, khi không bị cách chức

Nói về bốn mươi Hiệu-hủy đi tới Đăng-châu hiệp với năm trăm binh nơi phũ ấy, áp đến vây nhà Trình-Phụng. Vây phủ xong rồi thì bốn mươi Hiệu-hủy thẳng vào trung-đường mà nạt Trình-Phụng rằng : « Thánh-chỉ đã đến phải qui xuống mà đọc. » Trình-Phụng lật đật khiến gia-nhơn đặt bày hương-án rồi qui xuống mà đọc thánh-chỉ. Đọc rồi Hiệu-hủy lột hết áo mão và xiềng Trình-Phụng lại, rồi lại thẳng vào hậu-đường mà bắt hết cả nhà. Lúc ấy Trình-Bội Tần-Hườn lỏn ra ngỏ sau vườn, thấy phía

sau cũng có binh gia vây phủ, thì Tần-Hưởn nói với Trình-Bội rằng : « Thế anh em ta phải nhảy tường xông giải vây mà ra mới đặng. » Hai người bèn nhảy tường mà ra, binh gia đón bắt không đặng.

Đến chừng Hiệu-húy bắt hết gia-quyến rồi tra điểm lại thì đặng có ba mươi tên gia-đinh và ít người đờn-bà mà thôi, còn Trình-công-tữ thì không có. Hiệu-húy nổi giận ra mà hỏi Trình-Phụng rằng : « Vậy chớ gia-quyến của ngươi đi đâu mất hết mà còn tỉnh những tôi tớ không như vầy ? Ngươi phải chĩ ra cho mau. » Trình-Phụng nói : « Vẫn tôi không có vợ, duy có một đứa con trai là Trình-Bội, nó đã du học phương xa rồi. » Hiệu-húy nổi giận khiến quân tìm kiếm một lần nữa, thì cũng không thấy tôn tích chi cả. Kiếm tới phía ngoài hỏi lại quân-sĩ vây phủ, thì mới biết Trình-Bội đã trốn rồi, Hiệu-húy hỏi Trình-Phụng rằng : « Người chắc có thông đồng với phản tặc là La-Côn, cho nên mới biết trước mà khiến con trốn, tội như vầy. » Trình-Phụng nghe nói hai tiếng phản tặc thì nổi cơn tích lịch mà mắng lớn rằng : « Từ ngày ta cáo lảo đến nay, thì đường sá xa xuôi, ta với La-Tăng cũng không tới lui chi hết. Nào, ta có biết đến con cái của La-Tăng là thằng nào, mặt mày ra thể nào, vậy chớ quan nào vu oan cho ta, mà gọi ta giao thông với phản tặc ? Nếu ta có giao thông với La-Côn thì ta đã trốn trước rồi, còn ở đây chịu bắt làm chi vầy sao ? Việc nầy đến giữa triều-đình ta sẽ biện bạch, các ngươi chẳng cần phải nói nhiều lời. » Các Hiệu-húy thấy Trình-Phụng nói như vậy thì niêm phong gia sản của Trình-Phụng lại mà giao cho quan Tri-phủ Đăng-châu, rồi dẫn Trình-Phụng và gia-quyến về Kinh.

Nói về Trình-Bội và Tần-Hưởn trốn ra khỏi rồi thì thẳng đến Đông-trang mà thuật lại với Trình-ngọc-Mai. Trình-ngọc-Mai rơi lụy dầm dề mà rằng : « Trời đất ôi ! Cha tôi già cả yếu đuối lắm mà đi đày về Trường-an sao nổi ! » Trình-Bội nói : « Bây giờ phải rượt theo giết hết bốn mươi Hiệu-húy mà đoạt phụ-thân lại, đặng có gây phăn phứt đi cho rồi. » Trình-ngọc-Mai nói : « Chẳng nên nóng nảy như vậy đâu, bây giờ còn lo một nỗi gia-đinh bị khảo mà khai lây ra, chúng ta chẳng khỏi mang họa, tôi e trong giây phút đây thì cũng có Hiệu-húy đến bắt chớ chẳng không. » Trình-Bội nghe nói lật đật nhóm hết gia-đinh và những dân lân cận ước đặng dư trăm, đều cầm binh khí đứng giữ trước nhà đặng mà cự với quan binh, còn mình với

Tần-Huờn nai nịch hẳng hòi, cỡi ngựa đi xung quanh nhà, đặng mà dự phòng giao chiến.

Lúc ấy Tần-Huờn nói với Trình-Bội rằng : « Để tôi thám thính cho biết cớ sự thể nào. » Nói rồi bèn giục ngựa mà đi một đỗi xa xa, rồi lên núi mà ngó mong, thì thấy một tốp Hiệu-húy đã dẫn gia-quyến họ Trình noi theo đường lớn mà về Kinh-sư. Tần-Huờn thấy vậy thì xuống núi rồi thẳng đến Trình-phủ mà xem, thì cửa trước cửa sau đều khóa lại hết. Tần-Huờn than thở một hồi rồi trở lại Đông-trang mà thuật rỏ sự tích mình thấy cho Trình-Bội nghe. Trình-Bội trở vào thuật lại với Trình-ngọc-Mai. Trình-ngọc-Mai khóc rồng một hồi, rồi thương nghị với Tần-Huờn về việc an thân. Tần-Huờn nói : « Hôm nay tuy chúng nó đã niêm phong gia-sản và đắc lảo-bá về Kinh rồi, song tôi dám chắc là ở đây không yên, sao sao nội ngày mai Tri-phủ Đăng-châu cũng đến đây mà tra điềm ruộng đất, đặng có nhập vào của công chớ chẳng không, chừng ấy biết trốn đi đâu cho kịp. Ấy vậy, bây giờ phải thẳng đến Kê-trảo-sơn mà tạm nương với La-Côn ít ngày rồi sẻ liệu toan thế khác. Vì chưng nông nỗi nầy cũng bị nơi La-Côn mà ra, bây giờ va đã binh tinh lương túc, chúng ta đến đó náo-nương, dầu quan binh tới bắt đi nữa thì cũng có thế mà cự lại. » Trình-ngọc-Mai nói : « Lời Công-tữ rất phải. » Bèn hối gia-đinh sắm sang nan thát đặng có lên đường. Trình Bội khiến gia-đinh tom góp vàng bạc châu báu mà chở lên xe, rồi mời Trình-ngọc-Mai lên xe mà lên đường ; còn mình thì cỡi ngựa đi với Tần-Huờn theo sau mà bảo hộ.

Đi đến Kê-trảo-sơn vừa gặp một bọn lâu-la ước chừng năm mươi, nhảy ra cản trở mà nạt lớn rằng : « Ai đi đó vậy, phải nạp tiền mải lộ rồi sẻ đi, nếu không chịu nạp thì mạng ắt chẳng còn. » Tần-Huờn cười rằng : « Chúng bây phải mau mau lên núi mà báo với La-đại-vương rằng : « Có Tần-Huờn ở Trường-an. Trình-Bội ở Đăng-châu, đến xin ra mắt. » Lâu-la nghe nói, lật đật lên núi mà báo với Bùi-thiên-Hùng, La-Côn và các vị hảo-hớn. Các vị hảo-hớn nghe báo đều mầng, liền khiến mở cửa trại ra, phát ba tiếng pháo, rồi xuống núi mà nghinh tiếp nhị vị Công-tữ ấy.

Khi xuống đến chơn núi, La-Côn thấy nhị vị Công-tữ thì cã mầng mà kêu lớn rằng : « Nhị vị ca-ca, Tiểu-đệ xuống rước nhị vị ca ca đây. » Tần-Huờn và Trình-Bội

thấy mặt La-Côn thì cũng mầng rỡ mà rằng : « Bấy lâut hiền-đệ ở chốn nầy mà đặng mạnh giỏi chăng ? » Lúc ấy La-Côn thấy có Trình-ngọc-Mai thì đã đam lòng nghi hoặc, bèn khiến lâu-la đẩy xe rước Ngọc-Mai thẳng lên hậu trại, còn mình đi với Tần-Huờn, Trinh-Bội mà lên núi. Lên đến giữa núi thì có Bùi-thiên-Hùng và các vị hảo-hớn đứng chực bên đường mà nghinh tiếp. Hai vị Công-tử thẳng tới nhà tụ-nghĩa, rồi phân thứ lớp mà ngồi. Thết trà vừa xong, thì Tần-Huờn nói với Bùi-thiên-Hùng rằng : « Tôi nghe danh đại-tướng rất lâu, song chưa gặp mặt. Nay thấy đại-vương có lòng tốt mà chiếu-cố em tôi là La-Côn như vậy, thì tôi cám ơn không biết là ngần nào. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Bấy lâu La-hiền-đệ đã có thuật việc tài đức của nhị vị Công-tử, thì tôi cũng đam lòng ái-mộ lắm, song chưa có dịp gì mà gặp nhau đặng. Hôm nay nhị vị đến đây, lòng tôi mầng rỡ không xiết. » La-Côn hỏi Tần-Huờn rằng : « Ca-ca đến đây ắt có duyên cớ, thế khi Trường-an đã sanh biến lớn chi đây chăng ? » Tần-Huờn nghe nói thì rơi lụy mà thuật rỏ đầu đuôi cho La-Côn nghe. La-Côn nghe rồi thì nỗi nóng mà rằng : « Vì một mình tôi gây họa mà đến nỗi bà con cô bác và các vị Công-khanh thảy đều mang họa, như vậy lòng tôi sao an. » Nói rồi thì khóc òa. Các vị hảo hớn đều khuyên rằng : « Bây giờ có khóc cho mấy đi nữa, thì cũng không ích gì, chi bằng thương nghị mưu kế thì hay hơn. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Việc ấy thủng thẳng mà lo mới đặng. » Bèn khiến lâu-la làm thịt trâu bò, đặt bày diên yến mà thết đãi nhị vị Công-tử, lại khiến dọn riêng một tiệc nơi hậu trại, đặng cho Bùi-phu-nhơn thết đải Trinh-tiễu-thơ. Từ ấy Tần-Huờn và Trinh-Bội ở an nơi Kê-trảo-sơn mà lo việc tích thảo đồn lương, chiêu binh mãi mã, đặng có chờ ngày thân oan tiết hận.

Còn các Hiệu-húy dẫn Trinh-Phụng về đến Kinh-sư, nhằm lúc Lại-bộ-thượng-thơ là Mễ-Thuận đương ở nơi tướng-phủ mà nghị việc với Trầm-Khiêm. Khi nghe quân báo nói giải Trinh-Phụng đến, thì thưa với Trầm-Khiêm rằng : « Nếu Trinh-Phụng đến đây, thì chẳng nên cho va kiến giá, phải mau mau giam vào thiên lao, chờ bắt Mã-thành-Long, rồi sẻ tra xét mà trị tội. Như vậy thì khỏi lo sanh biến chi hết. » Trầm-Khiêm khen phải, bèn dặn quân-sĩ đam giam Trinh-Phụng vào thiên-lao.

Nói về Định-quốc-công là Mã-thành-Long, từ ngày đặng

in tức của La-Xáng, thì lật đật điểm binh cho xong, rồi đi với ba ngàn thiết-kỵ mà trở lại Quí-châu. Đến nơi, khiến quân thiết kỵ thẳng tới hậu dinh. Còn mình thì bước vào tư nha. Mã-Diêu và La-Xáng thấy Mã-thành-Long về, thì quì lạy mà ra mắt, lại đam sổ sách tập luyện binh ma đặng bao nhiêu mà dâng cho Mã-thành-Long xem. Mã-thành-Long xem rồi thì cã mầng mà rằng : « Ta cũng có đam về ba ngàn binh thiết-kỵ đó nữa. » Bèn an ủi La-Xáng, rồi làm một đạo biểu-chương, sai hai tên Kỳ-bài đam về Trường-an mà dâng cho Thiên-tử.

Lúc ấy Mã-thành-Long truyền quân dọn tiệc nơi thơ-phòng mà ăn uống với La-Xáng và Mã-Diêu.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BA

Mễ-trung-Lạp vâng dạy, luyện-binh, trừ loạn

Khi Mã-thành-Long đương có ăn uống với La-Xáng và Mã-Diêu, xảy có hai tên trung quân chạy vào báo rằng : « Triều-đình sai bốn mươi hiệu-húy đến đây mà bắt tội lảo-gia. » Mã-thành-Long cả kinh, lật đật bước ra, hối quân đặt bày hương án, còn mình thay đồ triều-phục mà tiếp thánh-chỉ.

Mã-Diêu và La-Xáng nghe chuyện như vậy thì Mã-Diêu cũng lật đật chạy vào hậu-đường mà báo với Mã-phu-nhơn.

Mã-phu-nhơn tay chơn rung rời. Mã-Diêu nói : « Xin Mẫu-thân sắm sữa sẵn sàng, việc đến thế nầy, chắc là phải đánh. » Mã-phu-nhơn lật đật vào phòng mà thương nghị với Tiểu-thơ. Tiểu-thơ nầy vẫn cũng nữ trung hào kiệt, nghe đặng tin ấy, thì lật đật khiến bọn nữ binh thâu góp vàng bạc châu bảu, rồi nai nịch hẳn hòi, canh giữ lầu sau mà bảo hộ phu nhơn.

Còn Mã-Diêu, La-Xáng, Chương-Kỳ và Vương-Tuấn mỗi người đều nai nịch hẳn hòi, lãnh năm trăm gia-tướng, núp sau bình-phong mà dự phòng việc dữ.

Khi Mã-thành-Long ra đến trung-đường thay đồ triều-phục vừa rồi, thì tiếp lấy thánh-chỉ mà đọc rằng :

« Chiếu truyền cho Vân-nam Đô-đốc Định-quốc-công là « Mã-thành-Long đặng rỏ. Trẫm cũng nghĩ vì tổ-phụ của « ngươi ngày trước có công hạng-mã với trào-đình, cho « nên trẫm mới phong quan nhứt phẩm và nay trao trọng « nhặm, mà khuyên các Công-hầu. Nay có phản-tặc là La-« Tăng bị thua đầu giặc, tội ấy đáng giết chín họ, song « trẫm cũng nghĩ công tiền-nhơn của nó, cho nên xữ trị

« một cách nhẹ nhàn, chẳng dè con nó là La-Côn, thông « đồng với Trinh-Phụng, đánh phá Hoài-an, đã khuấy rối « lê-dân, lại cướp của kho rất nhiều, tội ấy bằng trời, « không lẻ tha đặng. Nay lại chiếu theo lời tâu của Đại- « học-sĩ là Trầm-Khiêm, gọi rằng La-Côn mà làm đều phãn « bạn đó, là cũng bởi bọn ngươi giúp lén, ấy vậy có không « phải quấy, trẫm cũng chưa tường, ngươi phải theo Cầm- « y-vệ về Kinh mà biện bạch. »

Mã-thành-Long đọc chiếu rồi thì cởi hết áo mảo rồi nói với các Hiệu-húy rằng : « Xin mời liệc vị đại nhơn ngồi lại cho tôi nói chuyện. » Hiệu-húy nói : « Chúng tôi không dám ngồi lâu, vì Thánh-thượng có dặn hễ đến nơi rồi thì phải thúc hối lảo-gia mau mau giao hết tiền lương và quân-sĩ cho Tri-phủ Qui-châu ; rồi lảo-gia phải đam hết gia-quyến và đại ấn của Trào-đình về Kinh mà phục chỉ. » Mã-thành-Long nói : « Tôi đã làm một đạo biểu-chương sai người về tâu với Trào-đình rồi, song vì đường xa nên chúng nó đi chưa tới. Còn chỗ nầy là chỗ yết-hầu trọng địa, thiệt tôi không dám lia trong giây phút đâu. Vã lại đại ấn của tôi đây, vầu là của Thái-tôn Hoàng-đế ban cho, người lại làm kim thơ thiết khoán đặng mà truyền nối đời đời. Vì vậy họ Mã tôi truyền giữ chỗ nầy đã đặng chín đời, đều không sai sầy. Lẻ nào lại nhặm lời tâu của Trầm-thái-sư là lời vô bằng vô cớ, mà khiến tôi bỏ một chỗ trọng địa nầy sao ? Thôi, để tôi làm một đạo biểu-chương nữa, xin cậy liệc-vị đam về, dâng cho Thánh-thượng xem. » Các Hiệu-húy nghe nói thì nổi giận mà rằng : « Bọn ta vâng chỉ bắt ngươi chẳng phải đến đây mà lãnh biểu-chương đâu. Ngươi phải mau mau sắm sanh nang thát mà trở về Kinh, nếu trễ nãi thì chúng ta cứ phép mà làm. » Nói vừa dứt lời, xảy nghe phía sau binh phong, ó lên một tiếng, hai bên đao thương-rở rở. Năm trăm gia-tướng áp ra bao phủ trung-đường, lại có bốn vị anh-hùng mỗi người đều ăn mặc tề chĩnh, tướng mạo đường đường, oai phuông lầm lầm, chống gươm trợn mắt, mà ngó các Hiệu-húy. Các Hiệu-húy thấy vậy cả kinh, không dám rụt rịt. Mã-Diêu nói với các Hiệu-húy rằng : « Tổ-phụ của ta trấn cõi Vân-nam, đã đặng chín đời ấy cũng nhờ có Thánh-thượng ban cho soái-ấn mà khiến chấp chưởng binh quyền, ngăn giữ mang di giáp chiến với nó đã hơn vài trăm trận, lập đặng công lao chẳng biết bao nhiêu mà kể ? Nay họ Mã ta chẳng có lỗi lầm chi hết, sao lại đến nỗi bắt bết gia quyến về trào mà xữ tội gì ? Như

vậy thiệt là ức lắm, dám phiền liệc-vị mau mau về tâu cùng Thánh-thượng xin người bắt hết gia-quyến gian-tặc là Trầm-Khiêm mà trị tội một cách nặng nề và tha hết các vị Công-khanh đi, thì xã-tắc mới đặng thái-bình, trào-đình mới đặng an ổn. Nếu còn tin đứa gian-thần, hại người trung nghĩa, thì tôi nguyện kéo rốc binh mã về đánh Trường-an giết bọn gian-thần mà trừ hại cho nước. » Các Hiệu-húy sợ đã mặt mày tái lét, bèn nói với Mã-thành-Long rằng : « Thế nầy chúng tôi xin kiếu. » Mã-thành-Long nạt nộ Mã-Diêu, rồi năn nĩ với các Hiệu-húy rằng : « Con tôi nhỏ dại, chưa biết phải quấy, cuối xin liệc vị miễn chấp. Bây giờ tôi muốn nói với liệc vị một điều. » Các Hiệu-húy nói : « Lão-gia muốn nói đều chi, chúng tôi đâu dám cãi mạng. » Mã-thành-Long nói : « Bây giờ trời đã tối rồi, xin mời liệc vị ở nán một đêm, đặng có uống rượu và trò chuyện cùng tôi, rồi tôi sẻ nói » Các Hiệu-húy chẳng dám chối từ, bèn thưa rằng : « Lão gia đã có lòng tốt, chúng tôi đâu dám chối từ. » Mả-thành-Long khiến quân dọn tiệc mà thết đải Tri-phủ Qui-châu và các Hiệu-húy ấy.

Tống đặng vài tuần rượu, thì Mã-thành-Long nói với các Hiệu-húy rằng : « Xin liệc-vị đam tờ biểu về Trường-an, tâu cùng Thánh-thượng rằng : « Tôi đương giao chiến với Nam-mang, cho nên về Kinh không đặng, chờ cho an giặc rồi tôi sẻ về. Nếu liệc-vị chịu tâu như vậy thì hai đàng thãy đều vô cang. » Các Hiệu-húy đều nói : « Chúng tôi vâng lời. » Mãn tiệc rồi, Mã-thành-Long khiến quân dọn chỗ cho các Hiệu-húy an nghỉ nơi soái phủ.

Ngày thứ các Hiệu-húy sắm sữa ra về, thì Mả-thành-Long đam ra một tờ biểu-chương mà gởi và cho các Hiệu-húy ấy bốn ngàn lượng bạc mà rằng : « Lễ mọn chút đĩnh cuối xin liệt vị chớ từ. » Các Hiệu-húy đều có lòng mầng, bèn lãnh lấy bạc ấy và đạo biểu chương rồi từ giã mà trở về kinh sư.

Khi các Hiệu-húy ra về rồi thì Mã-thành-Long nói với La-Xáng rằng : « Hiền-tế chẳng nên ở lâu chốn nầy. Hôm qua trong lời Thánh-chỉ có nói : « Em của Hiền-tế là La-Côn, dấy loạn tại phủ Hoài-an, cướp lấy cũa kho mà lại có thông đồng với Trịnh-Phụng nữa. Vì vậy, Thiên-tữ nổi giận, bắt hết mấy vị Công-hầu mà giam cầm nơi Thiên-lao. Vả chăng phủ Hoài-an là quê quán cũa Bá-văn-Liên, lẻ nào La-Côn lại đánh phá như vậy, việc nầy ta nghi Bá-văn-Liên không chịu nhìn La-Côn là rể, cho nên La-Côn mới

nổi giận mượn binh của Trình-Phụng mà đánh phá Hoài-an. Ấy vậy, con phải trở về Hoài-an tìm kiếm La-Côn, bảo nó đam hết nhơn mã tề tựu tại đây, đặng mà phòng việc chinh chiến, chẳng sớm thì muộn đây cha cũng đam binh dẹp giặc Thát-đát mà cứu La-huynh, chờ chẳng không. » La-Xáng nghe nói liền khiến Chương-Kỳ thâu góp hành lý rồi từ giả Mã-thành-Long, Mã-phu-nhơn và Mã-Diêu mà trở lại Hoài-an.

Khi La-Xáng đi rồi, thì Mã-thành-Long kêu Vương-Tuấn lại mà dặn rằng : « Ngươi phải nom theo các Hiệu-hủy về Kinh mà thăm nghe tin tức, và thăm viếng phần mộ cũa lão-gia ngươi. » Vương-Tuấn lãnh mạng, nom theo các Hiệu-hủy mà về Kinh-sư.

Khi các Hiệu-hủy về đến Kinh-sư, thì thẳng vào Tướng-phũ mà thuật hết các lời của Mã-thành-Long và trao tờ biểu chương cho Trầm-Khiêm xem trước. Trầm-Khiêm nói : « Hôm trước va có gởi về một đạo biểu-chương mà ta đả ém rồi, hôm nay va còn gởi thêm một đạo nữa, làm cho ta mắc công xem mà không ích gì hết. » Bèn gởi biểu chương mà xem thì thấy trong ấy, câu nào củng nói xúc phạm đến mình mà binh vực mấy vị Công-hầu. Trầm-Khiêm xem rồi thì nổi giận mà rằng : « Nó đã muốn gây oán với ta, để mai ta tâu cùng Thánh-thượng mà nói nó đả nghịch chĩ thông đồng với La-Tăng rồi xin tước hết phần mộ của Tiên-nhơn nó thì mới lại gan ta cho. »

Ngày thứ Trầm-Khiêm vào chầu, dâng một đạo biểu-chương mà tâu cùng Thiên-tữ rằng : « Định-quốc-công là Mả-thành-Long cố ý nghịch chĩ chẳng chịu về trào, mà lại thông đồng với La-Tăng, quyết chi kéo về Trường-an mà dấy loạn. » Thiên-tữ nghe tâu thì nổi giận, liền hạ chỉ mà truyền cho Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai chọn người đam binh thẳng qua Giang-nam, hiệp với Mề-Lương mà trừ trước La-Côn, rồi kéo tới Vân-nam, bắt Mả-thành-Long về trào mà trị tội. » Tiền-Lai vâng chĩ lui ra.

Thiên-tữ lại truyền chĩ mà khiến Trầm-Khiêm bang bằng mồ mả tiên-nhơn cũa Mã-thành-Long và bắt hết bà con mà giam vào thiên-lao, chờ ngày bắt đặng phăn tặc La-Côn, rồi sẻ trị tội luôn thể Truyền chĩ xong rồi thì Thiên-tữ trở về cung Trầm-Khiêm lảnh chĩ trở về tướng-phũ rồi điểm năm trăm Vỏ-lâm-quân thẳng tới tại chỗ phần mộ cũa họ Mã mà bang bằng, lại phá hết các tấm mộ chi và nhà thờ.

Vương-tuấn hay đặng tin ấy thì khóc lóc một hồi rồi trở về Vân-nam mà thông báo.

Còn Trầm-Khiêm đam binh đi bắt, những người thân quyến với Mã-thành-Long bất luận nghèo giàu già trẻ, đều giam vào thiên-lao, rồi làm một cuốn sổ kể hết tên họ những người chưa bắt đặng, mà truyền cho các quan địa phương tập nỏa.

Nói về Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai sai hai vị Chĩ-huy sứ là Mã-Thông và Vương-Thuận dẫn năm ngàn binh thẳng đến phủ Trấn-giang, đặng có hiệp với Trấn-giang-tướng-quân là Mễ-Lương mà bắt La-Côn.

Đi đến Trấn-giang, quân-sĩ thông báo cho Mễ-Lương hay. Mễ-Lương lật đật rước vào soái phũ. Mã-Thông và Vương-Thuận lấy thơ của Trầm-thái-sư mà trao cho Mễ-Lương xem. Mễ-Lương xem rồi thì nói với hai người ấy rằng : « Để tôi với Nhị-vị tướng-quân tháo luyện quân-mã ít ngày, rồi sẽ kéo qua Sơn-đông. » Bèn khiến năm ngàn binh ấy đóng nơi trung đinh, rồi truyền dọn tiệc mà thết đải Mã-Thông và Vương-Thuận.

Ngày thứ Mễ-Lương kêu con là Mễ-trung-Lạp và cháu là Mễ-trung-Sa mà khiến đồng ra giáo-trường tháo luyện binh mã.

Lúc ấy hai anh em Mễ-trung-Lạp nài nịch hẳn hòi, đi với Mễ-Lương, Mã-Thông và Vương-Thuận mà thẳng đến giáo trường. Tuy hai anh em người ấy vâng lời Mễ-Lương, cực chẳng đã phải theo cầm chừng mà thôi, chớ không có lòng nào tháo luyện binh mã chi hết. Mới tới giờ ngọ thì đã kiếm chuyện thối thát mà xin trở về, đặng có dạo khắp xóm làng mà tìm hoa kiếm liễu.

Lúc ấy hai anh em Mễ-trung-Lạp đi ngang qua cữa sau Lý-Toàn, ngó lên trên lầu thấy Bá-ngọc-Sương ngồi với Thu-Hồng, ngó xuống dưới vườn mà xem kiển vật. Mễ-trung-Sa xem lén một hồi, rồi nói với Mễ-trung-Lạp rằng : « Hiền-đệ, có thấy hai cụt thịt béo ở trên lầu chăng ? » Mễ-trung-Lạp là bọn ưa sắc, nghe đặng lời ấy liền ngó lên xem, thấy mặt Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng thì ngó không nháy mắt, chẳng khác chi ruồi thấy máu, xem một hồi lâu rồi mới khen rằng : « Cha chã là xinh, cha chả là đẹp, chớ chi tôi vầy duyên với hai nàng ấy đặng, thì mới phỉ chí bình sanh. » Mễ-trung-Sa nói : « Nếu Hiền-đệ muốn đặng hai người ấy, thì cũng chẳng khó gì, hễ tôi nói một lời, tự nhiên hai nàng ấy phải về tay Hiền-đệ. » Mễ-trung-

Lạp cả mầng mà hỏi rằng : « Nếu ca-ca có phép chi mà làm cho hai nàng về tay tôi đặng, thì ngày sau tôi nguyện quân phân gia-sản cho ca-ca. » Mễ-trung-Sa có ý mầng thầm.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BỐN

Mễ-trung-Lạp lại vào Trấn-giang-Phủ

Khi Mễ-trung-Sa nghe Mễ-trung-Lạp hứa chịu chia hai gia tài cho mình, thì có ý mầng thầm mà nói với Mễ-trung-Lạp rằng : « Nếu Hiền-đệ muốn làm cho người ấy về tay, thì cũng chẳng khó gì. Tôi xem lầu nầy thì định chắc là con nhà phú hậu, song vì hai anh em ta không làm quen với nhà danh giáo, cho nên không biết mà thôi. Để mai tôi hỏi lại minh bạch, rồi sẻ cậy quan Tri-phủ Trấn-giang làm mai, thì có lẻ nào lại không đặng. » Mễ-trung-Lạp nói : « Lời ca-ca rất nên hửu lý. » Bèn đứng lại mà xem trộm một hồi nữa, xem rỏ chừng nào thì lại càng thêm khen chừng nấy.

Đến chừng Thu-Hồng ngó ra cữa vườn, thấy hai người đờn ông xem trộm, thì mời Bá-ngọc-Sương vào trong mà đóng cữa lại. Mễ-trung-Lạp xem nữa không đặng, bèn ngồi trên ngựa mà mắng rằng : « Loài tiện-tỳ thiệt rất bất nhơn, làm cho chúng ta không đặng nhìn miếug thịt béo ấy. » Mắng rồi thì cho ngựa đi chậm chậm mà trầm trồ về việc nhan sắc của Bá-ngọc-Sương.

Đi qua góc tường, nơi dưới cội liễu thì là cữa sau của Lý-Toàn. Trong ấy có một người đờn bà, tuổi còn nhỏ, mà dung nhan cũng đẹp. Mễ-trung-Lạp thấy người đờn bà ấy thì cười rằng : « Cái nhà làm sao mà người nào cũng đẹp, thiệt là : « Bông thơm đua nở một nhành sao. » Bèn đứng lại dòm ngó một hồi. Người đờn bà ấy thấy đặng thì mắng rằng : « Hai thằng chết chém nầy làm gì mà ngó bà dữ vậy ? » Mễ-trung-Sa nghe đặng tiếng mắng ấy thì hối Mễ-trung-Lạp giục ngựa trở về. (Nguyên người đờn bà là vợ của Ôn-nguyên-soái Triệu-Thắng, tên là Tôn-túy-Nga. Hai vợ chồng nầy từ lúc ở Vân-nam, vâng lời La-Xáng, lảnh thơ trở về Hoài-an kiếm La-Côn, nghe tin La-Côn bị Hầu-Đăng bắt nạp, còn đương giam tại thiên lao, sau lại nghe tin La-Côn nhờ có thảo khấu trên Kê-trảo-sơn xuống cướp pháp trường, cứu về sơn trại rồi. Hai vợ chồng đi không ích gì, muốn trở về Vân-nam, lại e La-Xáng không còn ở đó. Vì vậy, tấn thối lưởng nan, túng

phải trở về Trấn-giang. Thời may lại gặp Tiểu-ôn-hầu Lý-Định. Lý-Định ưa vỏ nghệ của vợ chồng Triệu-Thắng, nên cầm ở lại tại dinh, mà cho Triệu-Thắng làm chức đố đầu, còn Tôn-thị thì coi việc mại vá. Tôn-thị tương đắt với Bá-tiểu-thơ lắm. Ngày nọ tỏ hết tâm sự thì Tôn-thị mới biết Tiểu-thơ là vợ La-Côn. Tiểu-thơ mới biết anh em La-Côn còn chưa bị hại, thì hai đàng đều có lòng mầng).

Còn anh em Mễ-trung-Lạp về đến nhà rồi, thì kêu một tên gia-nhơn tâm phút mà rằng : « Ngang huyện-nha có một tòa nhà cao lớn, trên lầu có một người con gái thiệt là tuyệt sắc gia-nhơn, ta đã thấy rồi, ý muốn vầy duyên kiêm cải, song còn chưa biết nhà ấy là của ai, người con gái ấy là con của ai, tên họ là chi niên canh mấy tuổi. Ấy vậy ngươi phải mau mau đến gần lối đó mà hỏi dọ cho ra tôn tích, rồi về đây thuật lại với ta, thì ta sẻ thưởng nhiều tiền bạc. » Gia-đinh lãnh mạng ra đi.

Nói về Mễ-Lương thao luyện binh mã xong rồi, thì trở về dinh mà yến ẩm. Trong khi ăn uống Mã-Thông. Vương-Thuận đều nói với Mễ-Lương rằng : « Tôi nghe anh em họ La, nên trang hảo kiệt, thiệt đứng anh hùng. Nay mà chúng ta vâng chỉ bắt nó thì chẳng phải là dễ gì ! Ấy vậy phãi thương nghị một kế cho vẹn toàn, thì họa may mới bắt nó đặng ; nếu không tính trước để cho đến nỗi tuổi tác chừng nầy mà thua hai thằng con nít, thì đã uổng cuộc công danh, mà lại mang tiếng bất tài nữa. » Mễ-Lương nói : « Lời ấy rất hiệp ý tôi, bây giờ phãi điểm một muôn binh ròng, đến tại Giang-châu-phủ mà đóng trại nơi ngoài thành, rồi khiến quan địa-phương đến núi mà khiêu chiến, đặng cho anh em La-Côn xuống đó mà đánh với ta, chớ chúng ta chẳng nên khinh đến núi ấy. » Mã-Thông, Vương-Thuận đều khen phãi.

Ngày thứ Mã-Thông, Vương-Thuận và Mễ-Lương thẳng tướng một lược, chư-tướng ra mắt xong rồi, thì Mã-Thông và Vương-Thuận lãnh năm ngàn binh Trường-an mà đi hậu-đội, cọng hết thảy là một muôn binh, rồi dựng cờ có đề : « Tầm nỏa phấn tặc, tiêu trừ thảo khấu » diệu võ dương oai phất cờ gióng trống mà thẳng tới Sơn-đông.

Từ ngày Mễ-Lương đi rồi thì Mễ-trung-Sa và Mễ-trung-Lạp coi sóc việc nhà, mắc lấy sắp đặt phần việc cho gia đinh, nên phải ở nhà vài ngày. Tuy vậy trong lòng cũng cứ mơ tưởng và trông tin tức mỹ-nữ trên lầu mà mình

đã thấy đó. Trong khi đương thương nghị với Mễ-trung-Sa nơi thơ phòng, xảy thấy tên gia đinh cũa mình sai đi dọ thám nay đã trở về. Mễ-trung-Lạp thấy mặt mầng quýnh mà hỏi rằng : « Dọ đặng tin tức thể nào chăng ? » Gia-đinh thưa rằng : « Tôi đã dọ đặng nhà ấy thì biết là nhà của Lý-Toàn đương làm Tham-tướng, còn người con gái ấy thì dọ chưa đặng là con ai, mà chắc là không phải con của Lý-Toàn. » Mễ-trung-Lạp nghe nói thì cã mầng mà rằng : « Lý-Toàn nào, hay là Lý-Toàn là cha của Lý-Định đây chăng ? » Gia-đinh đáp rằng : « Phãi đó. » Mễ-trung-Lạp nghe nói thì vỗ tay mà cười rằng : « Việc nầy tôi tính dễ như chơi ; tưởng ai kìa, chớ như Lý-Định thì tôi đã biết rồi. Cha va làm Tham-tướng nơi Túc-châu thì cũng dưới tay Thúc-phụ, nếu Hiền-đệ muốn cho nên việc, đến cậy Tri-Phũ Trấn-giang nói giùm một tiếng thì việc ắt xong. » Mễ-trung-Lạp nghe nói cã mầng, lật đật hiến gia đinh thắng ngựa, còn mình thì thay đổi y phục, lấy vài tờ danh thiệp bỏ vào túi, rồi lên ngựa mà thẳng đến dinh Tri-phủ Trấn-giang.

Đến nơi, trao tờ danh thiệp cho người giữ cữa. Người giữ cữa đem dâng cho Tri-Phủ. Tri-phủ lật đật ra rước Mễ-trung-Lạp thẳng vào thơ-phòng. Thết trà xong rồi, thì Tri-phủ hỏi Mễ-trung-Lạp rằng : « Công-tữ đến đây có việc chi chăng ? » Mễ-trung-Lạp nói : « Tôi đến đây cũng có một việc, xin ngài hết lòng giúp đở. » Tri-phũ nói : « Hễ Công-tữ có việc chi, dẫu khó cho mấy tôi cũng phải ráng. » Mễ-trung-Lạp nói : « Thảm thay, thính giả cha tôi như vậy, mà tôi đã hai mươi tuổi còn chưa có vợ, thiệt cũng hổ hang với chúng bạn lắm ! Hôm nọ tôi nghe quan Tham tướng là Lý-Toàn có một người con gái rất nên hiền đức, cho nên tôi mới đến đây cậy ngài ra công đứng làm mai mối mà định giùm việc hôn nhơn ấy, như việc đặng thành thì tôi sẻ trọng tạ. » Tri-phũ cười rằng : « Tưởng là việc chi mà khó, chớ như việc làm mai thì chẳng khó gì. Thôi, Công-tữ hảy về đi, để đó mặc tôi, hễ xong việc thì tôi sẻ trả lời. » Mễ-trung-Lạp cả mầng, lật-đật từ tạ ra về.

Khi Mễ-trung-Lạp về rồi, thì Tri-phũ kêu gia-đinh mà khiến đi mời Lý-Định. Lý-Định thấy Tri-phủ mời thì không dám trễ, lật-đật lên ngựa thẳng đến phủ-đường. Gia-đinh rước vào tư-nha, ra mắt Tri-phũ xong rồi, thì Lý-Định hỏi rằng : « Chẳng hay ngài mời tôi đến có việc chi chăng ? » Tri-phủ cười rằng : « Nay có Mễ-công-tữ đến

nói nhơn huynh có một người em gái tài mạo song toàn mà chưa xuất giá, nên va cậy tôi đứng làm mai, ước đặng mà tính việc Tần Tấn dây duyên, vậy xin nhơn-huynh thưa lại với Lịnh-tôn mà thưa giùm việc ấy, như nên đặng thì tôi cũng đội ơn. » Lý-Định nghe nói cả kinh, lật-đật đứng dậy vòng tay mà rằng : « Nhà tôi không có chị em chi hết, thế khi Mễ-công-tữ nhìn lầm. Xin ngài chịu phiền trả lời lại với Mễ-công-tữ. » Nói rồi liền từ giả mà trở về.

Còn Mễ-trung-Lạp từ ngày đến cậy Tri-phủ làm mai, Tri-phủ bửa chịu thì có ý mừng thầm, trỡ về nhà thuật lại với Mễ-trung-Sa. Mễ-trung-Sa cũng mừng rỡ không cùng.

Cách ba ngày không thấy Tri-phũ trả lời thì Mễ-trung-Lạp nóng nảy chờ không đặng, bèn khiến gia-nhơn sắm sanh lễ vật đặng mình thẳng tới phủ-đường, đi lễ cho Tri-phủ mà hỏi thăm việc ấy.

Đến nơi, trao tờ danh thiệp cho người giữ cữa vào thưa với Tri-phũ. Tri-phũ bước ra rước Mễ-trung-Lạp vào thơ-phòng. Mễ-trung-Lạp khiến gia-đinh dọn các lễ vật ấy ra, rồi thưa với Tri-phũ : « Chút đĩnh lễ hèn, xin ngài vui lòng nhậm lấy. » Tri-phủ từ chối đôi ba phen, Mễ-trung-Lạp năn nĩ hết sức, Tri-phủ nhận lấy lễ ấy, rồi nói với Mễ-trung-Lạp rằng : « Hồm nọ Công-tữ cậy tôi việc ấy thì tôi cũng quyết giúp cho nên việc, té ra hỏi lại Lý-Định thì va nói cha va sanh có một mình va, chẳng có em gái chị gái chi hết. Vậy mà hồm nay tôi mắc nhiều việc, nên quên trả lời với cậu, làm cho thất công cậu phãi đến đây, ấy cũng một đều lỗi nhỏ của tôi đó, xin cậu miễng chấp. » Mễ-trung-Lạp nghe vậy thì mặt buồn dàu dàu mà rằng : « Lạ nầy, tôi thấy tận mặt, tại nhà Lý-Định có người con gái ấy, mà anh tôi là Mễ-trung-Sa cũng có quen lớn với va, biết chắc rằng : va có một người em gái, sao va lại nói rằng không ? Thế khi va không muốn cho em va kết nghĩa châu-trần với tôi, cho nên va mới kiếm lời thốt thát như vậy. Xin ngài chịu phiền nói lại với va một lần nữa, may khi va cũng vâng lời. » Tri-phũ nói : « Nếu Công-tữ rỏ chắc rằng va có em gái thì Công-tữ hảy cậy một người anh em bạn đến đó mà dọ thữ, nếu quả như vậy thì cho tôi hay, đặng tôi tới nói một lần nữa thì việc ắt xong. » Mễ-trung-Lạp tạ ơn rồi từ giã mà lui ra.

Đi dọc đàng, tính lui tính tới, tính chừng nào thì lại càng buồn chừng nấy. Đến chừng tới nhà, thuật hết các lời Tri-phũ đã nói cho Mễ-trung-Sa nghe, rồi hỏi Mễ-trung-

Sa rằng : « Công việc như vậy, ca-ca liệu thế nào ? » Mễ-trung-Sa suy nghĩ giây lâu, rồi mới đáp rằng : « Tôi có một kế rất hay, nhưng mà độc lắm, song muốn cho đặng việc thì phải ép trí mà làm. Bây giờ Hiền-đệ lấy cớ dọn tiệc thưởng hoa, mời Tri-phủ đến đây mà thương nghị kế sách, rồi sẻ mời Lý-Định tới đây ăn tiệc và thưởng hoa, chừng ấy giỡ việc hôn-nhơn ra mà nói, hễ va bằng lòng thì thôi, còn như va không bằng lòng thì phải làm như vầy như vầy..... Trong khi va đã sa cơ rồi, mình muốn đều chi chắc là va phải nghe. » Mễ-trung-Lạp cả mầng mà rằng : « Kế ấy rất hay. »

Ngày thứ Mễ-trung-Sa đến nhà Lý-Định đàm đạo giây lâu mà không nói tới việc hôn nhơn ấy.

Cách năm ngày, Mễ-trung-Lạp nhứt diện khiến dọn tiệc nhứt diện sai người đem thiệp đến mời Tri-phủ. Tri-phủ tới nơi thì Mễ-trung-Lạp thuật rỏ mưu kế của mình cho Tri-phủ nghe. Tri-phủ nghe nói thì sợ thầm, song cũng chìu lòng mà nghe theo, rồi đó Mễ-trung-Lạp lại khiến gia-nhơn đem thiệp đến mời Lý-Định. Gia-đinh vâng lời tới nhà Lý-Định dâng thiệp mà thưa rằng : « Mễ-công-tữ nay có dọn tiệc thưởng hoa, nên mời Công-tữ đến uống rượu, vậy xin Công-tữ chớ từ. » Lý-Định nghĩ rằng : « Mễ-công-tữ mời đây, chắc là không phải lòng tốt ; nếu ta đến đó e có sanh sự, còn như không đến thì bị nó cười rằng nhác, chi bằng làm gan mà đi một chuyến, coi thữ lòng nó thế nào. Nghĩ như vậy, bèn nói với người đam thơ rằng : « Ngươi hãy trở về thưa lại với Công-tữ rằng : « Trong giây phúc thì ta sẻ đến. » Gia-đinh ấy về báo cho Mễ-trung-Lạp hay. Còn Lý-Định thay đổi y phục, rồi khiến Gia-nhơn thắng ngựa cho mình thắng qua Mễ-phũ.

Đến nơi Mễ-trung-Lạp vội vã tiếp rước, rồi mời đi thẳng vào huê-viên đặng mà xem huê. Lý-Định đi đến huê-viên thấy có Tri-phủ đương xem huê nơi nhà mát. Lý-Định vội vả ra mắt Tri-phủ, rồi cũng ngồi đó mà nhậu trà. Giây lâu Tri-phủ nói với Lý-Định rằng : « Hôm trước tôi nói chuyện làm mai đó là nói giùm cho Mễ-công-tữ đây. » Lý-Định nói : « Uổng thay, tôi không có chị em gì hết, chớ chi tôi có thì cũng nên gả cho Công-tữ mà dựa chút đỉnh oai danh. » Mễ-trung-Sa ngó mặt Tri-phủ mà lắt đầu, Tri-phủ biết ý không nói việc ấy nữa.

Đến chừng gia-đinh dọn tiệc thì Mễ-trung-Lạp mời Tri-phủ và Lý-Định vào tiệc, rồi hai anh em hết sức khuyên

mời, ép ăn ép uống, lại kêu con hát bọn đờn đến đó mà ca xang đờn địch, đặng có ép Lý-Định cho say. Lý-Định dằn lòng không dám uống nhiều. Anh em Mễ-trung-Lạp một người mời một chén, rồi lại khiến con hát mỗi đứa mời mỗi chén, làm cho Lý-Định vị tình mà uống giáp đôi ba vòng, thì đã say mèm dựa ghế mà ngũ chẳng biết chi hết.

Mễ-trung-Sa thấy Lý-Định đã say mê mang rồi, bèn khiến gia-tướng khiên Lý-Định vào binh-cơ-phòng là chỗ thương nghị binh tình thuở nay ; cấm tuyệt không cho ai đến, rồi dặn y kế mà làm, chẳng nên trễ nải. Gia-tướng vâng lời khiên Lý-Định tới binh-cơ-phòng, nhơn lúc đương say mê mang, trói hết tay chơn Lý-Định lại, rồi cũng để nằm tại đó mà chờ tỉnh rượu. Lúc ấy Mễ-trung-Sa lại dặn gia-đình rằng : « Chúng bây ở đây coi chừng chờ va tỉnh rượu, báo cho ta hay ; còn như va chưa tỉnh thì chúng bây không đặng đánh đập động tới mình va. » Gia-đình dạ dạ vâng lời.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI LĂM

Tôn-túy-Nga lầu son chịu gả thế

Nói về Lý-Định bị Mễ-trung-Lạp ép rượu đã say mèm rồi, khiên vào binh-cơ-phòng mà để nằm đó.

Đến chừng Lý-Định tỉnh rượu thì trời đã huỳnh-hôn rồi, bèn mở mắt ra xem giây lâu, biết là binh-cơ-phòng, thì thất kinh mà nghỉ thầm rằng : « Chỗ nầy là chỗ cấm-địa, sao ta lại dám tới đây kia, chắc là ta đả lầm mưu Mễ-trung-Lạp rồi, còn gì đâu ! » Nghĩ như vậy, bèn lồm-cồm ngồi dậy, ý muốn chạy ra cho khỏi chỗ ấy đặng mà phi tan, té ra tay chơn đều bị trói cứng, ngồi dậy không nổi, song cũng ráng sức vùng vẫy muốn cho đứt dây mà cũng không đứt, lại thêm té nhào nằm co nơi đất, gia-đình thấy vậy sợ đứt lật đật lấy dây trói thêm một lớp nữa. Lý-Định nói lớn rằng : « Ta đây, chẳng phải là gian nhơn đâu, mà chúng bây phòng trói. » Gia-đình cũng chẳng thèm nghe, cứ việc trói cho chắc cứng, rồi mới chạy lên mà báo với Mễ-trung-Lạp rằng : « Chúng tôi đã bắt đặng kẻ trộm mà trói tại binh-cơ-phòng. Vậy xin Công-tữ phát lạc thể nào. » Mễ-trung-Lạp cả mừng mà rằng : « May dữ a, sẵn dịp Tri-phủ còn đây, xin mời Tri-phủ đến đó mà tra hỏi : « Gia-đình sắm sữa đèn đuốc sẵn sàng rồi dẫn Lý-Định tới tại huê-viên mà khiến quì nơi trước mặt Tri-phủ Lý Định kêu lớn rằng : « Xin ngài xét lại, tên tôi thiệt Lý-

Định, chẳng phải là trộm cướp chi, nay bị Mễ-công-tử lấy thế mà vu oan cho tôi như vầy, xin ngài soi xét kẻo ức tôi lắm. » Mễ-trung-Lạp nói : « Ngươi chẳng đặng gọi ta là vu phản đâu. Vã chăng binh-cơ-phòng là chỗ trọng địa binh-phù lịnh-tiễn đều để trong ấy. Vậy xin quan phủ cho phép xét hết trong mình va, coi thử có vật chi hay không ? Tri-phủ khen phải, bèn khiến gia-nhơn xét mình Lý-Định, lấy đặng hai cái linh tiễn và một cái binh-phù mà dâng lên, Mễ-trung-Lạp nổi giận mà rằng : « Sao ngươi dám cả gan đến chốn cấm-địa mà trộm lấy lịnh-tiễn và binh-phù như vậy. Vã chăng lúc nầy là lúc thiên-hạ chộn nhộn, trộm cướp dấy lên, lại thêm La-Côn gây loạn nữa. Hôm nọ cha ta đam binh chinh tiệu, bây giờ hãy còn chưa về. Nay ngươi trộm lấy binh-phù và lịnh-tiễn nầy, thì chắc là ngươi đả giao thông với cường-đạo mà đam lòng phản bạn Triều-đình đây. » Bèn khiến gia-tướng lên bàn mà thỉnh cây thượng-phương-kím của Triều-đình ban cho, mà để giữa nầy, đặng có tra hỏi minh bạch rồi bêu đầu nơi viên-môn mà răng chúng. Gia tướng vâng lịnh, lên bàn hương-án lấy cây thượng-phương-kim mà để giữa ghế. Mễ-trung-Lạp nhảy nhó Tri-phủ rồi đứng dậy vòng tay mà rằng : « Việc nầy nhờ ngài lấy theo công pháp mà làm. Còn tôi không lẽ ở đây làm chi, vậy tôi xin lui. » Nói rồi thì vào sau bình-phong mà rình. Tri-phủ khiến kẻ tả-hữu lui ra, rồi nói với Lý-Định rằng : « Bây giờ niên-huynh tính lam sao ? Việc nầy coi ra chẳng phải là việc nhỏ. » Lý-Định nói : « Việc nầy ngài cũng biết rỏ là Mễ-trung-Lạp lập kế mà hại tôi. Ấy vậy xin ngài xuống phước mà cứu tôi với. » Tri-phủ nói : « Lập mưu cùng không lập mưu, hãm hại cùng không hãm hại, thì tôi đã biết rồi. Tuy vậy cũng là việc tinh, còn lấy theo lý thì tang án sờ sờ, nhơn-huynh tới tại binh-cơ-phòng mà trộm lấy binh-phù và lịnh-tiễn, như vậy còn chối làm sao đặng. Bây giờ va đả thỉnh thượng-phương-kim mà giao cho tôi nếu tôi lấy theo luật binh thì phải bêu đầu nhơn-huynh mà răn chúng. Chừng ấy phép nào kêu oan đặng. Tôi cũng biết thương nhơn-huynh lắm, song phép nước đã lập ra, tôi không phương cứu. Vậy xin nhơn-huynh hãy toan liệu lấy mà thôi. » Lý-Định nói : « Nếu ngài không thương thì chắc là mạng tôi phải thác, xin ngài đoái nghĩ cha tôi mà cứu phen nầy, thì ơn ấy vì tày non biển. » Tri-phủ cười rằng : « Việc tuy là lớn, nhưng mà Lý-huynh

muốn cho khỏi thác thì cũng không khó gì, song phải nghe theo lời tôi một chuyện, thì chẳng những là bảo toàn tánh mạng, mà lại đặng vinh huê nữa. » Lý-Định biết mình đã lọt vào vòng, bèn thưa với Tri-phủ rằng : « Nếu ngài dạy chuyện chi mà cứu tôi đặng sống, thì dầu khó cho mấy tôi cũng phải vâng. » Tri-phũ bước xuống nói nhỏ với Lý-định rằng : « Việc nầy bởi hôm trước va có cậy tôi làm mai mà cầu hôn em của Lý-huynh, song le Lý-huynh không chịu, cho nên va mới đam lòng oán hận mà bày mưu lập kế như vậy. Thôi, bây giờ Lý-huynh nghe theo lời tôi mà đành phức việc ấy đi, thì đã xứng đẹp suôi-gia, mà lại khỏi họa ngày nay nữa. Ấy có phải là nhứt cử lưởng tiện chăng ? Thôi thôi, khuyên chàng đừng chấp nhứt, mỗi việc phải lỏ ba. » Lý-Định nghe nói như vậy thì lại nghĩ rằng : « Nếu ta không đành việc hôn nhơn ấy, chắc là phải thác bây giờ, mà nội nhà ta đều không hay biết chi cả. Chi bằng tùng quyền hứa chịu việc ấy, đặng mà về cho đến nhà rồi sẽ liệu toan kế khác. » Nghĩ như vậy, bèn thưa với Tri-phủ rằng : « Lời ngài tôi cũng phải vâng, song xin ngài để cho tôi về thưa lại với mẹ tôi đã. » Tri-phủ cười ằng : « Nếu Lý-huynh đành chịu thì xin viết canh-thiệp mà kể rõ tên họ và niên canh của Linh-mụi và nói nay đã đành gả cho Mễ-công-tữ rồi, như vậy thì tôi tính giùm cho mới đặng. » Lý-Định nói : « Xin để tôi thưa lại với mẹ tôi, rồi mẹ tôi sẽ làm tờ ấy cho. » Tri-phũ cười rằng : « Phải chi đặng rộng rải và huởn đãi như vậy thì đã không đến nỗi nầy, bây giờ Lý-huynh phải làm tờ ấy thì tôi mới dám bảo lãnh cho Lý-huynh về nhà. » Lý-Định liệu bề không kế thoát thân, túng phải vâng theo lời ấy mà rằng : « Thôi thôi, tôi đành vâng theo lời ấy. » Tri-phủ thấy Lý-Định đành rồi thì miệng cười hã hã, tay đỡ Lý-Định mà mở trói và mời ngồi.

Lý-Định mới vừa đặt đít mà ngồi lên ghế, kế thấy Mễ-trung-Lạp và ai nấy đều ra. Mễ-trung-Lạp hỏi Tri-phủ rằng : « Ngài tra đã ra án rồi hay sao ? » Tri-phủ nói : « Việc nầy tôi đã tính cách pha chè rồi ! » Mễ-trung-Lạp nói : « Hủy, binh-cơ phòng là chỗ trọng địa, đã đến đó mà lại trộm lấy binh-phù và lịnh-tiễn, tội lớn thế ấy mà ngài tính xử qua sao đặng. » Tri-phủ nói : « Đà biết tội ấy cũng lớn, nhưng mà việc hôn nhơn kia lại lớn hơn nữa ; lớn

với lớn trừ chống với nhau, lẽ nào không đặng kia ! » Tri-phủ nói đến đều ấy thì cả nhà đều cười ré.

Rồi đó, Tri-phủ nói với Mễ-trung-Lạp rằng : « Người con gái mà hôm trước Công-tữ cậy tôi làm mai đó, thiệt là em của Lý-huynh đây. Từ rày Công-tữ với Lý-huynh đã thuộc về tình nghĩa anh em rồi, không lẽ em rể mà hại anh vợ đặng. Bây giờ xin nghe lời tôi, để cho Lý-huynh làm tờ canh-thiệp, thì Công-tữ sắm lễ và chọn ngày mà tính việc động phòng đi cho rồi. » Bèn hối gia-tướng lấy một tờ giấy đỏ và văn phòng tứ bữu mà khiến Lý-Định viết tờ ấy. Lý-Định cầm viết làm tờ canh-thiệp, rồi trao cho Tri-phủ. Tri-phủ cả mừng, tiếp lấy tờ ấy mà trao lại cho Mễ-trung-Lạp.

Mễ-trung-Lạp thâu tờ canh-thiệp mà cất, rồi khiến gia-đình dọn tiệc mà thết đãi Lý-Định và xin lỗi.

Mãng tiệc rồi, kế trời sáng, Lý-Định xin kiếu mà về. Mễ-trung-Sa nói : « Nếu Lý-huynh có về thì xin chờ quan Tri-phủ đi với, vì các sính lễ em tôi đã sắm sẵn rồi, song còn chờ Lý-huynh về thì sẽ đam qua Qui-phủ mà nạp. » Lý-Định nghe nói thì nghĩ rằng : « Nếu ngày nay nó nạp lễ cưới, rồi chẳng bao lâu đây nó tính tới chuyện rước dâu, thì ta biết liệu làm sao ? » Tuy nghĩ như vậy, song cũng không nói lẽ nào đặng, cứ việc làm thinh mà thôi. Mễ-trung-Lạp khiến gia-nhơn đam ra lụa và vàng bạc và các thứ lễ vật, rồi cậy Tri-phủ đi với gia-tướng mình đam qua nhà Lý-Định mà nạp.

Trong khi Lý-Định đi dọc đàng thì tấm lòng buồn rầu, không biết bao nhiêu, bèn kêu gia-đình của mình mà khiến chạy trước về nhà ; mà lại dặn nhỏ rằng : « Phải thưa với Thái-thái như vầy... như vầy... » Gia-đình lãnh mạng chạy riết về nhà. Còn Tri-phủ đi với Lý-Định vừa tới cửa, thì đốt ba tiếng pháo lớn, rồi khiến gia-tướng của Mễ-trung-Lạp đam các sính lễ đi thẳng vào nhà, mà để trên ghế, rồi cho mời mẹ Lý-Định ra đó mà tỏ việc mình đứng làm mai mà nạp lễ cưới ấy. Lý-Định cũng khiến người dọn tiệc mà thết đãi Tri-phủ uống ba chén rượu, rồi từ giả ra về.

Trong khi Tri-phủ ra về rồi, thì Lý-Định bước vào hậu đường. Thái-thái hỏi rằng : « Hôm nay mi bảo ta thâu sính lễ của nó, rồi ít ngày nữa nó đến rước dâu thì liệu làm sao ? » Lý-Định nói : « Nếu nó có rước dâu thì nói : « Chờ cha tôi về sẽ đưa, làm cho thiên giêng ngày tháng,

rồi nói em tôi đã đau mà thác rồi, đặng có trả các lễ vật cho nó. » Lý-thái-thái nói : « Con tính như vậy cũng đặng song bây giờ phải qua Túc-châu mà tỏ chuyện ấy cho cha con hay. À, nếu con ra đi lại e nó đến làm ngang cưới gấp thì mẹ biết liệu làm sao ? » Lý-Định thưa rằng : « Xin mẹ chớ lo, để con tính trước. » Bèn kêu Hồng-Huệ và vợ chồng Triệu-Thắng lại mà dặn rằng : « Nay ta sa cơ bị tay Mễ-tặc mà mang họa như vầy, bây giờ ta muốn thẳng qua Túc-châu mà tỏ bày việc ấy với cha ta. Ấy vậy khi ta đi rồi, mọi việc trong nhà nhờ có ba ngươi chiếu ứng. » Ba người đều thưa rằng : « Công-tữ an lòng ra đi, việc nhà để mặc chúng tôi lo liệu. » Lý-Định từ giã Thái-thái và mấy người ấy, mà lên ngựa thẳng qua Túc-châu.

Từ khi Bá-ngọc-Sương hay đặng tin ấy thì ngày đêm lo lắng khóc hoài, nhờ có Thu-Hồng và Tôn-túy-Nga kiếm đều khuyên giải, cho nên năm sáu ngày ấy, cũng gượng gạo làm khuây mà ăn uống đặng.

Ngày kia Bá-ngọc-Sương đương ngồi trên lầu, Thu-Hồng chạy lên báo rằng : « Tiểu-thơ ôi, không xong rồi, Mễ công-tữ đã sai người sang đây mà thông tin, đặng có rước dâu kia kìa. » Bá-ngọc-Sương cả kinh lật đật đi với Tôn-túy-Nga bước xuống lầu, thẳng vào hậu đường mà nghe chuyện ấy. Xuống vừa đến nơi, thì thấy có hai mụ mai đam lễ vật đến mà nói với Thái-thái rằng : « Mễ-thái-thái và Mễ-công-tữ định ngày mười sáu là ngày rất tốt, thì sẻ qua đây mà rước dâu. Ấy vậy, nữ trang của Tiểu-thơ thảy đều sắm sẵn, chẳng cần Thái-thái bên nầy phải sắm làm chi nữa. Lý-thái-thái nghe nói thì mặt mày tái lét, bèn vội vã hỏi rằng : « Cha chả, tính sao mà gấp lắm vậy ? Hôm nọ tôi mới sai con tôi là Lý-Định thẳng qua Túc-châu mà tỏ bày việc ấy với cha nó, song đi đã mấy ngày rày mà chưa thấy về. Vì vậy cho nên mọi việc tôi đều chưa sắm ; nếu hôm nay mà tính vội như vậy thì chắc là tôi lo không đặng ! Vì tôi thì già cả mà con tôi thì không có ở nhà, ấy vậy hai mụ phải về thưa lại với Thái-thái rằng : « Phải để huởn huởn, chừng một tháng nữa thì tính mới đặng. » Hai mụ mai thưa rằng : « Việc hôn-nhơn là đại sự, phải chọn cho đặng ngày đại-kết, mà một năm thì có một tháng còn một tháng thì có một ngày tốt mà thôi, nếu không dùng ngày mười sáu thì trọn một năm nay chẳng còn ngày nào tốt nữa, cúi xin Thái-thái nhậm lời. » Nói rồi thì quày quả ra. Lý-thái-thái đam lòng buồn rầu mà không biết loan

liệu thế nào. Đương ngồi than thở, xảy đâu Tri-phủ Trần-giang bước đến hậu đường. Lý-thái-thái lật đật đứng dậy chào hỏi. Tri-phủ nói : « Mễ-công-tử chọn đặng ngày mười sáu là ngày tốt, định quyết rước dâu nội ngày ấy, cho nên cậy tôi đến đây mà thông tin cho Phu-nhơn hay. » Lý-thái-thái nói : « Ít khi có đặng một ngày tốt, lẽ thì tôi phải vâng lời, ngặt vì phận tôi là đờn bà mà lại già yếu, còn chồng con tôi không có ở nhà, nếu muốn tính vội như vậy thì cũng khó lòng cho tôi lắm. Cúi xin đại-nhơn nói lại với Mễ-thái-thái và Mễ-công-tử, xin người dễ huởn lại một tháng, rồi sẻ chọn ngày rước dâu. » Tri-phủ nói : « Mọi việc người đã sắm sẵn, Phu-nhơn chẳng cần phải lo. Còn việc xin chọn ngày khác thì chắc là tôi nói không đặng, vì nội năm nay không còn ngày nào tốt nữa. » Nói rồi liền từ giả ra về. Lý-thái-thái thấy việc như vậy thì lại càng rầu rĩ hơn nữa, bèn kêu Bá-ngọc-Sương và Tôn-túy-Nga mà rằng : « Việc đến thế ấy biết liệu làm sao, khó lắm cháu ôi ! » Bá-ngọc-Sương khóc rằng : « Mợ ôi ! Mạng tôi đã đến, bây giờ duy có liều thác mà thôi ! » Tôn-túy-Nga nói : « Bây giờ phải sắm sữa cho con A-huờn giả làm Tiểu-thơ mà làm kế trá hôn tạm đở, rồi sau sẻ liệu toan kế khác. » Thu-Hồng nói : « Không đặng đâu, vả chăng ngày trước Tiểu-thơ đương ngồi trên lầu, bị nó dòm trộm một hồi, cho nên nó mới định chắc Tiểu-thơ là con Thái-thái mà dùng kế ấy. Nếu hôm nay lập kế trá hôn mà gạt nó, thì chắc là không đặng. Thôi thôi, tam thập lục kế vi đào vi thượng, tôi với Tiểu-thơ giả trai mà trốn một lần nữa mới xong, ngặt vì còn e nỗi nầy, hễ tôi với Tiểu-thơ đi rồi, sao sao nó cũng đến đây mà làm chuyện bức sách, chừng ấy thì lấy làm bối rối cho Thái-thái lắm. » Tôn-túy-Nga ngẫm nghĩ giây lâu rồi mới nói với Bá-ngọc-Sương rằng : « Ngày trước vợ chồng tôi mang ơn La-công-tử rất nặng, không biết lấy chi mà trả nỗi. Bây giờ Mễ-tặc đem binh qua Kê-trảo-sơn mà đánh với La-công-tử, còn con thì lại đặt bày mưu độc mà cưởng hiếp Tiểu-thơ là vợ La-công-tử. Nếu lúc nầy mà tôi không trả ơn thì biết chừng nào mới trả đặng. Ấy vậy, bây giờ phải làm như vầy... như vầy... » Lý-thái-thái và Bá-ngọc-Sương cũng bằng lòng nghe theo kế ấy.

Tháng ngày thấm thoát đã đến kiết-kỳ, Lý-thái-thái cũng khiến gia-đinh dọn dẹp nhà cữa bày tiệc hẳn hòi. Đến lục buỳnh-hôn thì bổn-tộc đàng trai kéo tới rước dâu, hai

bèn đều có ca xang đờn địch, pháo đốt vang rân, dự tiệc xong rồi thì thôi thúc tân-nhơn lên kiệu.

Lúc ấy Tôn-túy-Nga đã trang điểm hẳn hòi, giấu ngọn dao vắn vào mình, rồi từ giã Lý-thái-thái lên kiệu mà về nhà họ Mề.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI SÁU

Bá-ngọc-Sương tớ thầy lánh nạn

Lúc ấy Lý-thái-thái cũng gượng gạo làm vui ra nơi trung-đường mà thết đãi khách. Đến chừng mãng tiệc, thì Tôn-túy-Nga trang điểm hẳn hòi, giắc đao vắn vào mình, khiến a-huờn mời Lý-thái-thái vào rồi qui lạy mà thưa rằng : « Tôi đi lần chắc là hung đa kiết thiểu, tuy vậy tôi cũng đánh liều vào chốn hổ-huyệt phú việc sống thác cho trời, đặng mà đền ơn cho La-công-tữ. » Lý-thái-thái khóc rằng : « Thiệt cũng ít ai mà ở đặng như vợ chồng nhà ngươi, bây giờ đã biết chỗ ấy là chỗ hổ-huyệt mà lòng ta bao nỡ cho đi sao ? » Tôn-túy-Nga nói : « Thái-thái chớ khoc, việc nầy phải tính như vậy mới xong. » Bèn dặn dò Bá-ngọc-Sương rằng : « Bây giờ Tiểu-thơ phải thẳng tới Trường-an mà tìm linh-tôn, còn thân phận tôi từ nầy về sau chẳng kể chi sự sống nữa ! » Bá-ngọc-Sương qui lạy mà khóc rằng : « Ơn chị rất lớn, biết chừng nào tôi trả nổi ! » Tôn túy-Nga lật đật đỡ dậy, hai đàng ôm nhau mà khóc một hồi. Túy-Nga từ giả Lý-thái-thái, Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng, rồi lên kiệu mà đi.

Lúc ấy Triệu-Thắng đã nai nịch hẳn hòi, mình mang thiết giáp, tay cầm thiết-côn lên theo kiệu ấy mà qua Mề-phủ. (Nguyên khi Tôn-túy-Nga sắp đặt kế ấy thì Hồng-Huệ đã biết rằng : « Sao sao cũng sanh họa dữ, cho nên đã trở về Qua-châu mà bẹn với Hồng-Ân và anh em họ Vương, khiến đam năm mươi tên Công-quang và mười chiếc tiểu-thoàn, chực tại mé sông Trấn-giang đặng mà tiếp rước.)

Trong khi Tôn-túy-Nga lên kiệu ra đi rồi, thì Bá-ngọc-Sương bái biệt Lý-thái-thái mà rằng : « Nay cháu tính về Trường-an mà tìm cha cháu, cách nhau lần nầy không biết chừng nào mới gặp nhau nữa. » Nói rồi thì rơi lụy như mưa, qui mọp nơi đất. Lý-thái-thái khóc rằng : « Nếu cháu có đi phải cẩn thận cho lắm, chớ việc nhà đây chắc là càng ngày càng thêm gây oán gây thù với Mề-tặc nữa. » Nói rồi thì rơi lụy dầm dề. Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng giả trai y như ngày trước, rồi cũng mang gói từ giã biết thầy cả nhà,

nhơn lúc đêm hôm lén ra ngã sau mà đi thầm, nhờ có Hồng-Huệ đưa đến mé sông mướn đò cho Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng qua Trường-an.

Hồng-Huệ đưa thầy tớ Bá-ngọc-Sương xuống đò rồi, thì trở bề thôi thúc Lý-thái-thái mà khiến tom góp đồ tế-nhuyễn, rồi đam xuống thuyền mà giao cho Hồng-Ân. Giao rồi thì trở lại mà rước Lý-thái-thái.

Lúc ấy đã hết canh hai, Lý-thái-thái nói với gia-nhơn rằng : « Hôm nay chúng bây thảy đều mệt mỏi, vậy thì đi ngũ đi cho sớm. » Gia-đinh vâng lời kiếm chỗ ngũ hết. Lý-thái-thái thấy gia-đinh ngũ rồi, thì đi với Hồng-Huệ, lén ra cửa sau, noi theo đường nhỏ mà đến mé sông. Hồng-Huệ đở Lý-thái-thái xuống thuyền rồi thì nói với Hồng-Ân rằng : « Bây giờ ca-ca ở đây với Thái-thái cho có bạn, còn tôi với ba anh em họ Vương đến đó mà tiếp ứng vợ chồng Triệu-Thắng. » Nói rồi thì kêu Tiêu-diện-quĩ là Vương-Tôn, Phi-phát-quĩ là Vương-Bữu và Đoản-mang-quĩ là Vương-Chấn. khiến mỗi người đều cầm binh khí mà thẳng tới Mễ-phủ.

Trong khi Hồng-Huệ và anh em họ Vương đi rồi, Hồng-Ân trực nhớ một việc thì chắc lưỡi mà than rằng : « Không xong rồi, bốn anh em nó đi đây, muốn vào thành mà tiếp ứng vợ chồng Triệu-Thắng, nếu mà cửa thành đóng chặc thì vô làm sao đặng ? Việc nầy chẳng nên không phòng. » Bèn nói với năm mươi Côn-quang rằng : « Chúng bây phải làm như vầy... như vầy... đặng mà tiếp ứng bọn nó. » Bọn Côn-quang lảnh kế ra đi.

Nói về Mễ-trung-Lạp đến ngày qua rước Tân-nhơn thì mầng rở chi xiết, mời hết các quan trong thành tới mà ăn mầng.

Đêm ấy ca-xang đờn địch đặng có mầng cuộc tân-hôn. Đến chừng Tàu-nhơn tới nhà đốt ba tiếng phảo, rồi khiến kiệu-phu khiêng thẳng vào hậu-đường, đặng có động-phòng hiệp cẩn.

Trong khi Tân-lang và Tân-nhơn làm lễ tổ-tông rồi, thì lên lầu vào phòng mà làm lễ giao bôi. Lúc ấy Mễ-trung-Lạp mầng rở vô cùng, không biết Tân-nhơn ấy là giả, vì nhan sắc của Tôn-tủy-Nga cũng đồng với nhan sắc của Bá-ngọc-Sương, mà khi Mễ-trung-Lạp thấy Bá-ngọc-Sương thì cũng đã lâu rồi, cho nên không nhớ mà phân kiện giả chơn đặng. Làm lễ giao bôi xong rồi thì thân bằng cố hữu đều kêu Mễ-trung-Lạp ra mà ép uống rượu.

ấy lại đây thì sẽ trọng thưởng. » Các gia-đinh vâng lịnh, đứa thì cầm đao, đứa thì cầm giáo, chạy thẳng lên lầu mà bắt Tôn-túy-Nga. Tôn-túy-Nga giựt đặng một cây giáo và đánh và chạy, song không biết ngã ra, cho nên cứ theo đường rộng mà chạy hoài. Đương cơn nguy cấp ấy, Triệu-Thắng, Hồng-Huệ và mấy người ở ngoài nghe có tiếng la, thì biết là Tôn-túy-Nga đã ra tay rồi. Năm người hảo-hớn ấy chạy vào ngã sau, thẳng đến chỗ có lữa sáng mà tiếp ứng. Vừa gặp gia-đinh đương vây Tôn-túy-Nga, thì Hồng-Huệ la lớn rằng : « Bọn anh-hùng nơi Kê-trảo-sơn đã xuống đây, nếu ai cã gan cự địch thì phải chết. » Bọn gia-đinh kinh hải, kéo nhau chạy hết. Năm người hảo-hớn ấy bảo hộ Tôn-túy-Nga mà chạy tuốc ra ngoài. Gia-đinh vào báo với Mễ-thái-thái. Mễ-thái-thái lật đật hối đống cữa ngỏ và nổi trống mà tụ binh.

Lúc ấy quan quân trong thành đều thức dậy mà chạy đến soái-phủ, thì thấy lữa cháy rần-rần, tiếng la vang-dậy, quan quân áp lại chữa lữa xong rồi, thì vào mà hỏi thăm sự cớ. Mễ-thái-thái thuật rỏ đầu đuôi và khóc rằng : « Xin liệc vị làm ơn, bắt giùm quân dữ ấy cho tôi. » Các vị quan viên đều kinh, lật đật kéo binh rượt theo.

Lúc ấy năm vị anh hùng đương bảo hộ Tôn-túy-Nga mà chạy, xảy nghe sau lưng, tiếng la om sòm, day lại mà xem, thì thấy một tốp binh mã, ước có vài ngàn, đèn đuốc lòa trời, trống chiêng dậy đất, rần-rần rộ-rộ, la hét mà đuổi theo. Sáu người ấy đều kinh hải, ráng sức mà chạy. Chạy đến bên thành thì cữa thành đã đóng rồi.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI BẢY

Tiều-ôn-Hầu đối chứng tại Kinh-đô

Nói về sáu vị anh-hùng chạy đến bên thành, thấy cữa thành đã đóng, không còn đường nào chạy nữa. Vương-Chấn nói : « Bây giờ chúng ta leo lên thành mà chạy vòng theo bờ thành, như may mà gặp chỗ nào có hư có khuyết, thì ta hảy nhơn đó mà ra. » Mấy người đều nghe theo, bèn lên thành mà chạy xung quanh, vòng theo bờ thành, xảy thấy hai người hảo-hớn nhảy ra mà đón đường. Triệu-Thắng cã kinh, lật đật hươi thiết-côn mà đánh. Hai người ấy đở côn mà rằng : « Chớ nên động-thủ, Hồng-đại-ca khiến tôi ở đây mà chực đã lâu. » Vương-Chấn biết tiếng là người Qua-châu thì cã mừng mà hỏi rằng : « Hồng-đại-ca khiến ngươi ở đây mà có kế chi chăng ? » Hai người

ấy nói : « Hồng-đại-ca e cho liệt-vị ra thành không đặng, nên khiến chúng tôi phải làm như vầy..... như vầy..... » Sáu người đều mầng, bèn theo hai người ấy mà chạy vòng theo thành.

Nói về các vị quan viên đam binh rượt theo sáu người ấy. Bá tánh nghe nói bọn Kê-trảo-sơn vào đánh soái-phũ, thì ai nấy đều sợ mà đóng cửa hết. Đến chừng quan quân rượt tới cữa thành, thì không thấy tông tích chi cã.

Lúc ấy Tri-phủ và các quan còn đương nghi hoặc, xảy có quân-sĩ chạy tới báo rằng : « Lữa cháy nha-môn rồi ! » Tri-phủ cã kinh, lật đật lên chỗ cao mà xem, thì thấy cã thành bốn phía đều có lữa dậy. Tri-phũ lòng càng bối-rối hơn nửa, lật đật kêu quân linh nha-môn mà khiến chạy về chữa lữa. Quân ấy đi rồi, lại thấy bốn phía, bất kỳ nhà dân, nhà quan, đều có lữa dậy, cháy thôi sáng trời sáng đất, chẳng khác chi ban ngày, làm cho dân trong thành ấy, già trẻ bé lớn, kẻ thì lo việc chữa lữa, kẻ thì dắc vợ cỏng con mà chạy ; khóc lóc vang trời, kêu la dậy đất. Trong đám quan quân ấy, ai ai cũng có nhà cữa vợ con, thấy lửa dậy đều, thì rủng rủng kéo nhau mà chạy tứ tán, đặng có về nhà lo việc chữa lữa và cứu cha mẹ vợ con mình. Tri-phũ thấy vậy, liền bề cản trở không đặng, bèn khiến Tri-phủ giữ thành, còn mình thì trở về nha-môn mà lo việc bảo thũ công-khố.

Thủ-bị là Ngô-Nhơn dẫn ba trăm binh, phân làm bốn đạo mà tuần giữ trong bốn cữa thành. Trong khi đương đi, xãy thấy ước chừng mười mấy người đương có lum khum trên thành. Quân-sĩ thấy vậy la lớn rằng : « Cường-đạo còn ở đây nầy ! » Bèn áp lên mà bắt. (Nguyên Hồng-Huệ và anh em họ Vương, quăng lữa đốt nhà, rồi hẹn nhau tựu tại chỗ ấy, đặng có phăn dây mà xuống). Ngô-Nhơn thấy mấy người ấy, mấy người ấy thấy quân-sĩ kéo lên thì nói lớn rằng : « Chúng bây chớ lên làm chi cho mệt. Chúng ta chẳng còn ở đây đâu ! » Nói rồi liền nhãy phóc xuống thành, sẵn có Hồng-Ân còn chực tại đó.

Trong cơn mấy người ấy nhãy đại xuống thành, thì vợ chồng Triệu-Thắng, mắc lấy ngó chừng nhau, cho nên cả hai đều nhãy không kịp. Ngô-Nhơn giục ngựa lên tới, thấy hai người còn ở đó thì la lớn rằng : « Đố bây chạy đi đâu cho khỏi. » Bèn giục ngựa huơi thương xốc tới mà đâm Triệu-Thắng. Triệu-Thắng né khỏi rồi đánh trả một roi. Ngô-Nhơn né khỏi, thì lại trúng ngay đầu ngựa.

Ngựa ấy liền té, làm cho Ngô-Nhơn và người và ngựa đều nhào lăng xuống thành. Quân-sĩ lật đật tới cứu. Vợ chồng Triệu-Thắng nhơn lúc quân-sĩ đương mắc lo cứu Ngô-Nhơn thì vợ chồng hè nhau một lượt mà nhảy đại xuống.

Còn các quân-sĩ áp lại đở Ngô-Nhơn thì đã bể óc chết tươi rồi ! Quân-sĩ lật đật chạy về báo với Tri-phủ. Tri-phủ cả kinh, liền khiến quan Đô-Thống và Du-kích dẫn binh đi với mình ra thành mà truy cẳng.

Lúc vợ chồng Triệu-Thắng nhảy xuống thành đặng rồi thì có Hồng-Ân tiếp rước mà dắc thẳng ra mé sông ; tra điểm nội bọn thì không thiếu một người, mà cũng không ai bị vít chi hết. Các người đều mầng, bèn bước xuống thuyền mà thuật chuyện giết Mề-trung-Lạp cho Lý-thái-thái nghe. Lý-thái-thái rung rẩy lặp cặp mà trách Tôn-túy-Nga rằng : « Tại mi gây ra việc lớn như vầy, bây giờ biết liệu làm sao ? » Tôn-túy-Nga nói : « Thái-thái chớ sợ. » Nói chưa trọn lời, xảy thấy quan binh kéo đến, đèn đuốt lòa trời, la hét dậy đất, Lý-thái-thái lại càng rung sợ hơn nữa. Hồng-Ân lật đật khiến người nhổ sào xô thuyền ra khỏi bến, rồi gay chèo mà chèo qua Qua-châu, ở với anh em Vương-Tôn.

Còn Tri-phũ, Đô-Thống và Du-kích đam binh rượt đến mé sông, thì cũng chẳng thấy tâm dạng chi hết. Ai nấy đều lấy làm lạ. Bèn khiến kêu những nhơn dân ở gần lối đó mà hỏi, thì nhơn-dân đáp rằng : « Chẳng có nhơn mã chi hết, duy có ít chiếc tiểu-thuyền và mười mấy người đã đi mất hết rồi.» Tri-phũ nói : « Nếu vậy không phải bọn nầy đâu. Chẳng lẻ chúng nó có bấy nhiêu người, mà lại làm dữ như vậy đặng, chắc là bọn khác mà đả đi mất rồi. Bây giờ phải trở về thành mà lo việc chữa lữa và chiêu tập nhơn dân lại. Đêm ấy lộn-xộn tới sáng hãy còn chưa an.

Ngày thứ các quan đều đến tại Mề-phủ mà thăm Mề-thái-thái. Mề-thái-thái đương khóc nơi hậu đường. Nghe có quan đến thăm, thì lau nước mắt, khiến gia-đinh kêu Mề-trung-Sa ra mà bảo tiếp rước Tri-phũ vào hậu đường cho mình nói chuyện.

Tri-phủ vào đến hậu-đường thì Mề-thái-thái nói với Tri-phủ rằng : « Củng nhờ có ngài, đoái tưởng con tôi, làm mai cho nó cưới đặng một Tân-nhơn, cho nó giết chết con tôi rồi, lại đốt nhà đốt cữa, phá tán nhơn dân, làm cho

hư hại cũa bá tánh và cã thành, lại nghe bọn nó là một phe với bọn cường-đạo trên Kê-trảo-sơn, mà bọn Kê-trảo-sơn lại đồng đảng với La-Côn là phản bạn triều-đình, hôm nọ Tướng-công tôi đã đam binh chinh phạt rồi, ý tôi tưởng chắc là họ Lý cũng đồng lỏa với La-Côn, cho nên mới đam vợ cũa cường-đạo, trá hôn vô đây, mà giết con tôi như vậy. Việc nầy thiệt ức tôi lắm, xin ngài tra vấn cho ra mối, rồi làm thơ mà tỏ với Tướng-công tôi. » Tri-phủ dạ dạ vâng lời, rồi từ giã mà thẳng qua Lý-phũ.

Nói về gia-đình nơi Lý-phũ, đêm ấy mắc lấy mệt mỏi, nên ngủ mê mang. Đến lúc nữa đêm tỉnh giấc, nghe tiếng xôn-xao, bèn ra mở cữa mà xem, thấy có lữa cháy xa xa tưởng là hỏa hoạn. Đến chừng trở vô coi lại, thì cữa phòng đã mở, mà không có Lý-thái-thái. Các gia-đình đều kinh, rọi đèn tìm kiếm các nơi mà không thấy hình ãnh chi hết.

Các gia-đình còn đương nghi hoặc, xảy nghe tiếng la om sòm, lại chạy ra cữa mà xem, thì nghe nhơn dân đồn nói : « Bọn giặc Kê-trảo-sơn kéo đến. » Các gia-đình kinh-hải lật-đật đóng cữa rồi tìm kiếm Triệu-Thắng và Hồng-Huệ, song cũng không thấy tôn tích chi cã. Tìm kiếm hết sức rồi lại bàn luận với nhau cho đến sáng mà cũng không ra lối gì, chẳng biết mấy người ấy đi xứ nào.

Ngày thứ Tri-phủ đến tại Lý-phủ mà hỏi gia-đình rằng : « Lý-thái-thái đi đâu ? » Các gia-đình đều qui mà thưa rằng : « Trong lúc lữa cháy hồi hôm nầy, chúng tôi giực mình thức dậy thì đã không thấy Thái-thái tôi, chúng tôi tìm kiếm hết sức mà cũng không thấy tâm dạn. » Tri-phủ nạt rằng : « Bây đừng nói láo. » Bèn đứng dậy đi với quân lệ mà tìm kiếm khắp nhà, thì cũng không thấy hình ảnh. Tri-phủ bèn ra lấy khẩu-chiêu của gia-đình, thì chúng nó đều khai không biết đầu đuôi chi cã. Tri-phủ tra xét không ra thì nghĩ rằng : Chắc là bọn nầy đồng lỏa với La-Côn, cho nên mới trá hôn vợ cường-đạo đặng mà sát hại Mễ-công-tữ đây. Cho nên mẹ con Lý-Định mới biết trước mà lánh thân như vậy. » Bèn khiến bắt hết gia-đình và niêm phong gia tài, rồi trở lại Mễ-phủ mà thuật rỏ chuyện ấy với Mễ-thái-thái. Mễ-thái-thái nói : « Việc ấy ngài phải ráng sức tra xét cho ra mối, bắt nó cho đặng mà giao cho tôi, thì tôi mới an lòng. » Tri-phủ dạ dạ vâng lời mà từ giã ra về. Còn Mễ-thái-thái thì nhứt diện sai người mua sắm quan quách mà tẫn liệm Mễ-trung-Lạp nhứt diện sai gia-tướng qua Sơn-đông mà báo với Mễ-Lương.

Tri-phủ về đến nha-môn thì khiến giam hết gia-đình của họ Lý vào ngục ; rồi mới làm văn thơ kể hết đầu đuôi việc ấy mà thân báo cho quan tỉnh hay.

Nói về Lý-Định, từ ngày thọ lãnh sính nghi của Mễ-trung-Lạp rồi, thì thẳng qua Túc-châu mà thuật rõ đầu đuôi về việc của Bá-ngọc-Sương cho cha mình là Lý-Toàn nghe. Lý-Toàn cả kinh mà rằng : « Mi đã thọ lãnh sính nghi của nó rồi, lẽ nào lại còn thối thát đặng ? » Bèn ngồi suy nghĩ giây lâu, rồi nói : « Thôi, để ta làm một phong thơ, đặng mi đem về ra mắt Tri-phủ Trấn-giang mà trao cho va xem, và nói : Ta đã hứa gả cho người khác rồi. Xin cậy Tri-phủ trả các sính nghi ấy lại cho Mễ-công-tử. Nói dối như vậy may khi nó chịu, bằng nó không chịu thôi, nằng nằng quyết cưới cho đặng, thì mi phải qua đây mà nói với ta. Chừng ấy ta sẽ liệu toan thế khác. » Lý-Định vâng lời, lảnh thơ từ giã ra về.

Đi dọc đường, Lý-Định không nghe ai đồn chuyện ấy, cho nên không rõ việc Mễ-trung-Lạp đã qua cưới ép, và Tôn-túy-Nga đã trá hôn mà gây nên việc rối ấy. Vì vậy, lòng không nghi kị, đi thẳng về nhà thì thấy cửa đã khóa lại mà có dấu niêm phong của Tri-phủ. Lý-Định cả kinh mà rằng : « La nầy ! Sự cớ làm sao, mẹ ta đi đâu mà lại đến đỗi niêm phong nhà cửa như vậy kia ! » Nói vừa dứt lời, xảy đâu bốn phía chạy đến hơn tám chín mươi người, áp lại lấy câu liêm giựt chơn ngựa, làm cho Lý-Định té xuống rồi mấy người xúm lại trói ké mà giải về Nha-môn của Tri-phủ.

Trong khi Lý-Định bị quân-sĩ bắt trói thì la lớn rằng : « Cớ gì lại bắt ta kia ? Các quân-sĩ đều nói : « Ngươi đả thông đồng với bọn giặc Kê-trảo-sơn, bày chước trá hôn mà giết Mễ-công-tử và đốt nhà đốt cửa người ta. Như vậy hãy còn giả ý không hay không biết mà hỏi bắt về tội gì nữa sao ? » Lý-Định nghe vậy không rỏ đầu đuôi, nên cũng không tin rằng có. Đến chừng quân-sĩ ấy dẫn Lý-Định tới Nha-môn, xô Lý-Định mà khiến qui xuống. Giây lâu Tri-phủ thăng đường thì nạt Lý-Định mà hỏi rằng : « Mễ-công-tử mu vầy duyên với em mi thì có kém gì đâu. Sao mi lại thông đồng với bọn giặc Kê-trảo-sơn, làm kế trá hôn mà giết Mễ-công-tử, rồi lại đốt nhà đốt cửa phá tan nhân-dân, chẳng khác chi là đám giặc lớn, đến nỗi Ngô-thủ-bị là người võ nghệ siêu quần mà lúc ấy cũng phải

(*Xem tiếp quyển thứ nhì*)

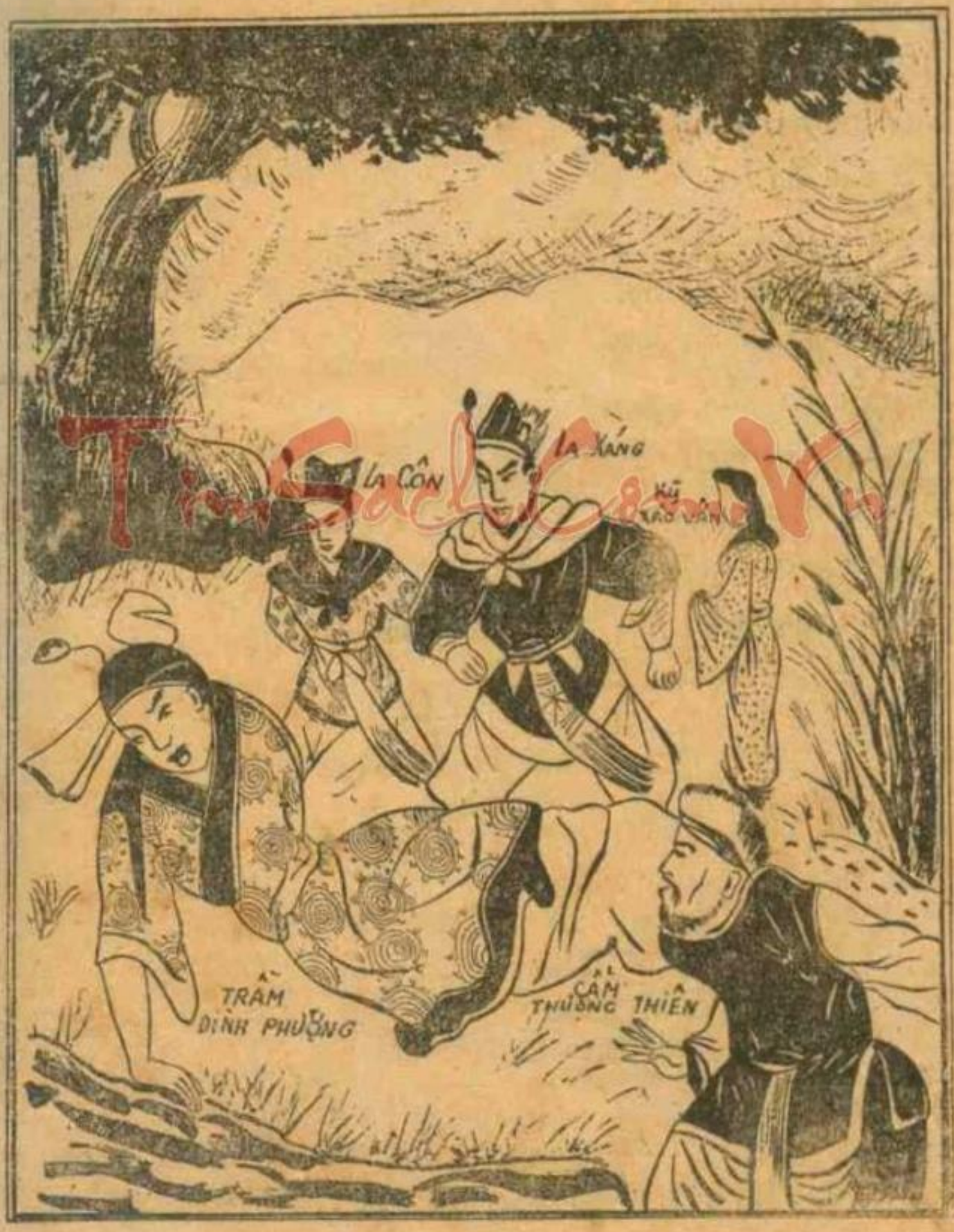
Truyện

Quyển 2

PHẤN-TRANG-LẦU

Dịch-thuật
LÊ - HOÀNG

Xuất-bản
PHẠM-VĂN-CƯỜNG



Xuất - bản Thơ, Tuồng, Truyện y theo các bổn xưa

Đại-lộ Khổng-Tử — Cholon

Mua sỉ PHẠM-VĂN-CƯỜNG 171, Đ

Hàn-Xuân-Viên, Kỳ La danh Trầm-dinh-Phương
cứu nàng Kỳ-xảo-Vân

Tựa

Muốn giải cơn sầu,
Đọc Phấn trang lầu,
Đời vua Càng-Đức.
Nhiều trang trung-trực,
Vì nước quên mình,
Làm gái liệt trinh,
Kiên gan thủ tiết.
Nầy gương trung liệt,
Của nhà họ La.
Gian ác tinh ma,
Có Trầm thừa tướng.
Muốn soán ngôi vương,
Bày chuyện gian hùng.
Giết hại tôi trung,
Nhưng rồi chung cuộc
Kẻ gian bêu xấu bị diệt trừ.
Người trung ngàn năm danh thanh sử.

MINH VÁN

PHẤN-TRANG-LÂU DIỄN NGHĨA

(QUYỂN THỨ NHÌ)

tử ư phi mạng, tội mi như vầy đã thiệt lớn chưa ! Hôm nay đã bị bắt rồi thì phải cứ thiệt mà khai ngay, và gia-quyến cũa mi trốn tránh nơi nào, mau mau chĩ ra thì mới khỏi chịu đánh khảo. » Lý-Định nghe mấy lời ấy thì cã kinh mà nói lớn rằng : « Ngài nói như vậy thì oan tôi lắm Từ khi tôi thọ lảnh sinh ngài của Mề-công-tữ rồi, thì tôi lật đật tuốc qua Túc-châu mà thưa lại cho cha tôi hay ; chẳng dè cha tôi đã hứa gã em tôi cho người khác rồi. Cha tôi lại khiến tôi về mau mau cậy ngài chuyển đạt cùng Mề-công-tữ mà xin thối hồi sinh-lễ cho va. Tẻ ra tôi mới về đến đây, thấy nhà cữa tiêu điều như vậy, chưa rỏ đầu đuôi, mà ngài lại vu oan giá họa cho tôi như vậy, chẳng là trái lẽ lắm. » Tri-phủ nạt rằng : « Đừng có già hàm, hôm mười sáu đây, Mề-công-tữ đến cưới Tân-nhơn là em gái mi về, thì nội đêm ấy em gái mi giết thác Công-tữ, nỗi lữa đốt nhà, làm cho bá tánh nhộn nhàn dường như đâu giặc. Khi ấy ta có đi chữa lữa thì ai ai đều nói : Tân-nhơn cũa Mề-phủ thiệt là cường nhơn trên Kê-trảo-sơn, giả dạng nữ-nhi, trá hôn vào Mề-phủ mà làm thích khách. Qua đến ngày sau ta tới nhà mi mà tra xét, thì gia-quyến cũa mi đã trốn trước rồi, chẳng còn một người. Ta mới tra hỏi mấy đứa gia-đinh thì chúng nó đều khai rằng : « Đương cơn lữa cháy Mề-phũ, chúng nó giựt mình thức dậy thì mẹ cũa mi đã trốn mất bao giờ không biết mà kiếm tìm không đặng. Sự cớ như vậy có phải là mi thông đồng với cường đạo trên Kê-trảo-sơn, lập kế như vậy mà giết Công-tữ chăng ? Mi làm như vậy mà lại sợ gia-quyến mi mang họa, cho nên tính bề trốn trước cho khỏi lo. Việc ấy tang án rỏ ràng, hiện hữu gia-đinh cũa mi, ta còn giam cầm tại ngục, sao mi còn dám cả gan gọi ta rằng vu oan giá họa cho mi kìa ? Hay là mi nói nơi Mề-phủ thù oán với mi, giết con đốt nhà mà phao phản cho mi chăng ? » Lý-Định nói : « Thiệt tôi ở tại Túc-châu, vâng lời cha tôi mà về đây sao lại gọi tôi là thông đồng với giặc. Thế khi Mề-công-tữ cưới ép em tôi, mà em tôi không chịu, cho nên hai đàng giết hết gia-quyến tôi va chờ tôi về đây mà mưu hại cho tuyệt mối đây chớ gì. » Tri-phũ nghe nói nỗi giận, liền khiến quân-sĩ dẫn gia-đinh cũa Lý-Định ra mà đối án.

Muốn biết việc sau thế nao, xin xem cuốn thứ năm thì rỏ.

(CUỐN THỨ NĂM)

HỒI THỨ BỐN MƯƠI TÁM

Ngọc-diện-Hổ trông đợi người thân, nơi sơn trại

Nói về quân-sĩ vâng lời Tri-phủ, dẫn gia-đinh của Lý-Định ra qui tại đó mà đối chứng. Khi ấy Tri-phủ bảo Lý-Định rằng : « Mi hảy hỏi lại gia-đinh của mi đó mà coi. » Lý-Định hỏi gia-đinh rằng : « Vậy chớ Thái-thái đi đâu ? » Gia-đinh thấy hỏi thì khóc mà thuật rỏ các đều mình biết cho Lý-Định nghe. Lý-Định lòng còn nghi hoặc, lại hỏi rằng : « Còn vợ chồng Triệu-Thắng và Hồng-Huệ, sao cũng đi mất rồi ? » Gia-đinh nói : « Ba người ấy không biết có đi một lược với Thái-thái hay không, mà cũng mất biệt từ lúc ấy. » Lý-Định nghe rồi thì nghĩ rằng : « Không lẻ Bá-ngọc-Sương mà giết nổi Mễ-trung-Lạp, chắc là Tôn-túy-Nga trá hôn mà gây ra họa lớn như vầy. Còn mẹ ta và Bá-tiểu-thơ chắc là đã trốn trước rồi. » Tri-phủ lại hỏi Lý-Định rằng : « Như vậy mi còn chối nữa chăng ? » Lý-Định nói : « Việc tuy như vậy, mà thiệt là tôi không hay biết chi hết, vì tôi ở Túc-châu mới về đến đây, xin ngài xét lại cho tôi nhờ. » Tri-phủ nổi giận, vừa muốn khiến quân tra khảo, xảy thấy một vị quan-viên cỡi ngựa đến cửa, tay cầm lịnh-tiễn mà nói lớn rằng : « Mễ-tướng-quân truyền lịnh cho Tri-phủ Trấn-giang, khiến phải lập tức giải qua Sơn-đông một ngàn lương thảo ba ngàn binh mã và bọn nguyên phạm phóng hỏa sát nhơn đó. » Tri-phủ cả kinh, bèn nhứt diện tới tại soái-phủ mà lãnh nhơn mã nhứt diện khiến giam Lý-Định lại.

Ngày thứ Tri-phũ bỗn thân áp giải lương thảo, quân-sĩ và Lý-Định mà thẳng tới Sơn-đông.

Nguyên Mễ-Lương, Mã-Thông và Vương-Thuận đồn binh tại Giãng-châu, cách Kê-trảo-sơn chừng vài chục dặm, nghĩ binh vài ngày, rồi sai tướng đến Kê-trảo-sơn mà khiêu chiến. Các vị anh hùng trên Kê-trảo-sơn đánh luôn ba trận, làm cho bọn Mễ-Lương kinh hồn vở mật, tổn hao binh mã hết phân nữa, nên phải rút binh về Đăng-châu, đóng cửa thành lại mà cố thủ hơn nữa tháng không dám ra đánh. Ngày kia Mễ-Lương đương lo về việc thất trận, kế thấy gia-tướng đến báo hung tin của Mễ-trung-Lạp. Mễ-Lương mới nghe thì đã khóc rống mà té ngữa xuống đất, bất tỉnh nhơn sự. Chư-tướng hay đặng, xúm

lại cứu tĩnh, mà hỏi duyên do. Gia-tướng mới thuật rõ đầu đuôi cho Chư-tướng và Mề-Lương nghe. Mề-Lương nổi giận nên mới truyền lịnh cho Tri-phủ điệu giải binh, lương và Lý-Định đến cho mình tra khảo.

Nói về các anh-hùng nơi Kê-trảo-sơn thắng luôn Mề-Lương mấy trận, thì ai nấy đều có lòng mầng. Duy có Ngọc-diện-Hổ La-Côn đam lòng phiền muộn, vì trông anh mình là Phấn-kiềm-kim-cang hết sức mà không thấy tin. Đêm kia La-Côn đến trại Quân-sư là Tạ-Nguơn mà hỏi rằng : « Mới thắng Mề-tặc đặng vài trận, ý tôi muốn kéo binh thẳng về Trường-an, đặng mà thân oan tiết hận cho cha tôi, song còn không biết tin tức anh tôi thể nào, cho nên lòng tôi buồn bực lắm. » Tạ-Nguơn nói : « Tướng-quân chớ nóng, hôm qua tôi có chiếm một quẻ, thì núi đủ, chừng một trăm ngày nữa thì có anh-hùng đến đây mà giúp, chắc là anh của Tướng-quân chừng ấy cũng đến đây chớ chẳng không. Vì có quẻ ấy, nên tôi đã sai người thám-thính bốn phia, chờ có tin báo rồi sẽ liệu toan. » Hai người trò chuyện một hồi, rồi lại bước ra cửa trại, thẳng lên chót núi mà hóng mát và xem trăng. Tạ-Nguơn ngước mặt mà xem càng-tượng thấy các tướng-tinh tụ hội nơi Giang-đông, rất nên tỏ rạng, lại có một vì sao lớn đoanh theo vì sao câu-trận, mà lu-lét không tỏ, xảy có một đạo hào-quang xẹt vào vì sao bạch-hổ. Tạ-Nguơn thấy vậy thì lấy làm lạ mà rằng : « Lạ nầy, vì sao ấy trước lu sao tỏ, đi ngang qua đây, rồi lại hiệp đoàn với vì sao bổn-mạng của tướng-quân ; trong ba ngày nữa ắt có anh hùng đến đây mà phụ tá chúng ta, mà lại vị anh-hùng ấy cũng có tinh qua-các chi với Tướng-quân đến giúp Tướng-quân chăng. » La-Côn cã mầng, xem sao vừa rồi thì dắc nhau trở về sơn-trại.

Về tới cửa trại, thì có quân thám phi báo rằng : « Tôi vâng lịnh dạy, thám-thính công việc Mề-Lương, thì có nghe đặng một chuyện rất kỳ ! » Tạ-Nguơn hỏi : « Chuyện chi mà gọi rằng kỳ ? » Quân thám thưa rằng : « Hôm mười sáu tháng nầy, con của Mề-Thuận là Mề-trung-Lạp, cưới con gái cũa Lý-Toàn, làm quan Tham-tướng nơi Túc-châu, không biết ý gì tân-nhơn ấy lại giết tân-lang và nổi lữa mà đốt nhà đốt cửa, rồi lại đánh phá cã thành, chém giết quan quân, khuấy rối một đêm, khóc gì trận giặc. Bọn ấy lại xưng mạo là bọn Kê-trảo-sơn, đặng mà mượn oai chúng

ta. Bây giờ chúng nó đã trốn mất rồi ; kế thấy con trai của Lý-Toàn là Lý-Định, chẳng rõ nguồn cơn, xâm xâm về nhà, nên đã bị Tri-phũ Trấn-giang bắt mà giãi theo lương thảo, đến Đăng-chau, đặng cho Mễ-Lương tra vấn. » Tạ-Nguơn ghi vào sổ công, rồi khiến đi thám nữa.

Khi ấy quân thám đi rồi thì Tạ-Nguơn nói với La-Côn rằng : « Lời quân thám báo nói bọn ấy mạo xưng là bọn Kê-trảo-sơn đó, thì tôi chắc là Lý-Định cũng có quen lớn hay là thân thích với Tướng-quân. » La-Côn nói : « Tôi nghe bên nhạc-gia tôi có một người thân quyến là họ Lý ở tại Trấn-giang, song thuở nay tôi chưa gặp mặt khi nào. » Tạ-Nguơn nói : « Nếu vậy thì đã ứng theo càng-tượng rồi đó. Thôi, gặp cơ hội nầy chúng ta phải đam binh đến đó, trước là cứu mạng Lý-Định, sau nữa đoạt thâu lương thảo chơi ». La-Côn khen phải.

Ngày thứ, các anh hùng đều thăng trướng thì Tạ-Nguơn nói với các anh hùng rằng : « Việc lớn nên cùng không, cũng tại trận nầy ; ấy vậy, liệc vị phải ráng mà dụng tâm cho lắm. » Các anh hùng đều nói : « Việc gì cực khổ cho mấy đi nữa, chúng tôi cũng nguyện vâng tướng linh. » Tạ-Nguơn cả mừng, bèn khiến Hỏa-nhãn-bưu Trình-Bội rằng : « Hiền-đệ phải đam một ngàn binh mà làm như vầy... như vầy... » Trình-Bội vâng lịnh đam binh ra đi.

Tạ-Nguơn lại khiến Lồ-báo-Hùng rằng : « Hiền-đệ phải lãnh một ngàn binh mà làm như vầy như vầy... » Lồ-báo-Hùng vâng lịnh đam binh ra đi.

Tạ-Nguơn lại khiến Vương-Khon, Lý-Trọng và Tôn-Bưu rằng : « Tam-vị hiền-đệ lảnh một ngàn binh và xe cộ mà làm như vầy như vầy... » Ba người ấy vâng lịnh đam binh ra đi.

Nói về Tri-phủ Trấn-giang, đi với một vị Du-kích tên là Điêu-Thành và các quân-sĩ, mà điệu giải lương-thảo và Lý-Định. Đi đến địa phận Giảng-châu-phủ, còn chừng bốn mươi dặm nữa thì tới thành, mà lại trời đã tối rồi. Tri-phủ nói với Điêu-Thành và quân-sĩ rằng : « Chỗ nầy cách Kê-trảo-sơn không bao xa, vậy thì các ngươi phải cẩn thận cho lắm. » Bèn nhứt diện sai ít tên quân giục ngựa riết tới phủ Giãng-châu mà thông báo và xin Mễ-tướng-quân sai tướng tiếp ứng, nhứt diện thúc hối quân-sĩ đốt đuốt đi riết cho tới thành. Quân-sĩ vâng lịnh đốt đuốt mà đi.

Đi chưa đặng một dặm, xãy nghe một tiếng pháo nổ,

bên tả một viên đại-tướng, (nguyên là Tần-Huờn) lãnh binh xông ra ; bên hữu một viên đại-tướng (nguyên là La-Côn) lãnh binh xông ra. Tri-phủ thất kinh, lật đật hối Điêu-Thành giảng binh bố trận mà nghinh địch.

Điêu Thành đánh với hai tướng ấy chưa đặng mười hiệp thì đả bị Tần-Huờn một giảng bề óc chết tươi. Tri-phủ thấy vậy hồn phi phách tán, lật đật quày ngựa mà chạy trở lại. Song chạy chưa bao xa, bị La-Côn rượt theo đâm một giáo té nhào xuống ngựa, mà còn chưa chết. Lâu-la áp lại bắt trói. Quân-sĩ của Tri-phủ thấy Tri-phủ bị bắt thì kinh hãi, bỏ hết lương thảo và tù xa, rùng rùng kéo nhau mà chạy.

Tần-Huờn và La-Côn đánh vở tù xa mà cứu Lý-Định và khiến ít tên lâu-la đưa Lý-Định lên sơn trại.

Còn mình thì giục binh rượt theo mà chém giết quân-sĩ Trấn-giang một hồi. Chém thôi, lớp thì thây nằm lĩnh nghĩnh máu đỏ đầy đường, lớp thì bỏ hết binh khí vở chạy tứ tán. La-Côn và Tần-Huờn khiến lâu-la lượm hết binh khí đặng có chở theo xe mà về sơn trại. Kế thấy Lỗ-báo-Hùng, Vương-Khôn, Lý-Trọng và Tôn-Bưu đam xe cộ và binh mã đến đó tiếp ứng. La-Côn và Tần-Huờn đều mừng, hiệp nhau một đoàn, chở hết binh khí và lương thảo mà kéo về Kê-trảo-sơn.

Nói về Mề-Lương, đêm ấy có quân-sĩ Trấn-giang đến báo rằng : « Tri-phủ Trấn-giang giải tù-xa và lương-thảo đi đã gần đến, song thấy đường sá kỳ-khu và gần Kê-trảo-sơn lắm ; nên phải sai tôi đến báo và xin đam binh tiếp ứng. » Mề-Lương cả mừng, thăng trướng mà thương nghị với Mã-Thông và Vương-Thuận. Vừa muốn đam binh tiếp ứng, xảy nghe pháo nổ vang trời, lại có quân thám vào báo rằng : « Tri-phủ Trấn-giang giải điệu lương thảo và tù-xa qua đây, rủi bị quân Kê-trảo-sơn cướp hết. » Mề-Lương cả kinh, lật đật nai nịch lên ngựa mà đi với Mã-Thông và Vương-Thuận, đam binh tiếp ứng. » Đi dọc đàng gặp binh La-Côn, hai bên giảng trận mà giáp chiến. Đánh mới ba hiệp. La-Côn quày ngựa mà chạy trở lại. Mề-Lương giục binh rược theo. La-Côn chạy qua bên tả thì đã mất rồi ; kế thấy Tần-Huờn kéo binh xông ra mà đánh với Mề-Lương. Đánh đặng ba hiệp, Tần-Huờn cũng quày ngựa chạy qua phía hữu. Mề-Lương thấy vậy thì đam lòng nghi mà không rượt theo. Còn đương dụ dự, xảy nghe một tiếng pháo nổ, nhơn mã bốn phía áp

ra. Mễ-Lương thất kinh, quày ngựa mà chạy về. Lại thấy lửa dậy tại thành Đăng-châu, thì càng chạy mau hơn nữa. Chạy chưa đặng mười dặm, lại gặp Trình-Bội và Hồ-Khuê kéo binh xông ra mà đón đường : sau lưng lại thêm La-Côn và Tần-Huờn rượt theo.

HỒI THỨ BỐN MƯƠI CHÍN

Mễ-trung-Sa đốt phá Vọng-anh-Lâu

Nói về Mễ-Lương, Mã-Thông và Vương-Thuận, thấy binh Kê-trảo-sơn kéo ra một lược, thì biết mình đã trúng kế rồi. Vừa muốn quày ngựa mà chạy thẳng về thành. Chẳng dè Hồ-Khuê và Trình-Bội đã đốt phá Đăng-châu, lại đam binh đến đó mà đón đường. Mễ-Lượng thất kinh, bèn giục ngựa mà chạy liền ; chẳng dè Lỗ-báo-Hùng. Vương-Khôn, Lý-Trọng và Tôn-Bữu đã hộ tống lương thảo về rồi, lại dẫn binh mã đến đó mà trợ chiến, cọng hết là tám vị anh hùng và bốn ngàn binh mã ; bốn phía xông đến một lược, làm cho tám ngàn binh của Mễ-Lương đứt ra bảy tám chặn. Trong lúc lộn xộn, Mã-Thông bị tử trận mà không rỏ ai giết. Binh gia của Mễ-Lương cự địch không nổi vỡ chạy tứ tán. Mễ-Lương Vương-Thuận mạnh ai nấy chạy, chẳng kể gì cứu ai. Chạy đặng chừng vài mươi dặm, dừng ngựa thâu binh thì mới biết Mã-Thông đã mất rồi, góp nhóm binh thua còn có năm trăm mà thôi. Trận nầy làm cho Mễ-Lương và Vương-Thuận kinh hồn vở mật, giục binh chạy tới ba mươi dặm nữa mới dám đóng trại, rồi vào mấy nhà gần, cướp giựt gạo muối, bắt ngang trâu dê, đam ra nấu nướng mà ăn.

Ăn rồi thì kéo binh thẳng về Trấn-giang, mà không dám trở lại Đăng-châu nữa.

Còn tám vị anh hùng Kê-trảo-sơn, trận ấy chém giết quan binh đoạt thủ binh khí rất nhiều, lại thêm đốt phá thành tri, cướp hết tiền lương trong kho mà chở về núi.

Lúc ấy La-Côn cầm hết lâu-la không cho giựt của dân, mà lại hễ nhà bị hư hại trong lúc đốt phá thành trì, thì lấy của kho đó mà thường lại. Nhơn dân trong thành đều vui mầng và khen ngợi.

Rồi đó giông trống thắng trận mà về Kê-trảo-sơn. Đến nơi các vị anh hùng trên sơn-trại chiêng trống đón địch mà nghinh tiếp tám vị hảo hớn ấy lên nhà tụ nghĩa. La-Côn khiến đầu-mục tra điểm các vật đoạt thủ ấy lại, thì c ng hai muôn hộc lương, năm muôn lượng bạc, còn

khôi giáp ngựa xe và binh khí rất nhiều. Các vị anh hùng đều mầng, bèn truyền dọn tiệc mà hạ công.

Lúc ấy Tạ-Nguơn nhứt diện sai người qua Trấn-giang mà thám thính ; nhứt diện khiến mời Lý-Định ra dự tiệc Lý-Định ra đến nhà tụ nghĩa, thấy các anh hùng thì vội vã thi lễ mà rằng : « Tôi là Lý-Định, chẳng may bị lấy gian-nhơn hảm hại, đến nỗi gia-quyến đều mất, còn một mình tôi thì tôi cũng kể chắc đã thác rồi ; may lại nhờ có các vị anh hùng ra ơn cứu tử, ơn ấy rất dày. Song tôi không biết nội đây có vị anh hùng nào tên là La-Côn chăng ? » La-Côn nghe nói lật đật đáp lễ mà rằng : « Tôi là La-Côn đây, chẳng hay nhơn-huynh là ai mà lại biết tên họ tôi như vậy ? Ấy thiệt tôi chưa biết mặt, xin miễn chấp. » Lý-Định nghe nói, đứng nhìn La-Côn một hồi, rồi gật đầu mà nghĩ rằng : « Thiệt là đáng mặt anh hùng, em ta khổ thủ kiên trinh như vậy cũng đáng. » Bèn thuật rõ tôn-tích của mình và Bá-ngọc-Sương cho La-Côn nghe. La-Côn cả mầng mà rằng : « Té ra anh là anh vợ của tôi mà tôi không rõ, cúi xin dung thứ. » Bèn mời Lý-Định ngồi lại, rồi kể hết tên họ các vị anh hùng cho Lý-Định nghe.

Lúc ấy La-Côn lại hỏi Lý-Định rằng : « Ngày nọ tôi nghe anh kết thân với Mễ-phũ, rồi lại nổi lửa đốt lầu và giết Mễ-công-tử, ấy bởi cớ gì vậy ? » Lý-Định nói : « Việc đốt lầu và giết Mễ-công-tử đó thiệt tôi không biết. Nguyên em tôi là Bá-ngọc-Sương tị nạn ở tại nhà tôi, rủi bị Mễ-trung-Lạp dòm thấy, mới cậy Tri-phũ Trấn-giang làm mai thì tôi không chịu. Chẳng dè nó lập kế rất độc, làm cho tôi mắc án lên vào binh-cơ-phòng, rồi nó ép tôi phải làm canh thiếp, hứa gả em gái cho nó. Khi ấy tôi vô kế khả thi, túng phải tùng quyền mà làm tờ ấy, đặng có về nhà mà liệu toan kế khác, tè ra tôi mới ra về thì nó đả đam sinh nghi đến mà bỏ nơi nhà tôi, tôi thấy thế đã khó tính, nên phải tuốc qua Túc-châu mà thưa lại cho cha tôi hay. Đến chừng tôi trở về nhà, bị quân nó bắt trói mà giải đến Tri-phủ Trấn-giang, chừng ấy tôi mới rõ Mễ-trung-Lạp cưới ép em tôi mà sanh ra đại sự như vậy. Thiệt tôi chưa rõ ai giết Mễ-trung-Lạp mà cũng không biết mẹ tôi trốn tránh xứ nào ! » La-Côn hỏi : « Khi anh ra đi anh có phú thát việc nhà cho ai chăng ? » Lý-Định nói : « Khi ra đi thì tôi có phú thát cho gia-tướng là Xuất-hãi-giao Hồng-[illegible] một người đô-quãn là Ôn-nguyên-soái Triệu-[illegible]hắng, và [illegible]

của người ấy là Tôn-túy-Nga ba người ấy đều có vỏ nghệ cho nên khi tôi ra đi thì có giao hết mọi sự trong nhà cho chúng nó. Hôm trước tôi về thì không thấy ba người ấy. » La-Côn nghe nói Ôn-nguyên-soái, bèn nhớ tới sự tích ngày trước nơi Nga-đầu-trấn thì cả mừng mà rằng : « Cái người mà tên là Triệu-Thắng đó, có phải là mặt xanh râu đỏ chăng ? » Lý-Định nói : « Phải. » La-Côn nói : « Lạ nầy ! Người ấy ngày trước tôi có gởi cho va một phong thơ khiến va đam qua Vân-nam mà giao cho anh tôi. Hôm nay ý gì va lại ở Trấn-giang kia, không biết va đã gặp mặt anh tôi rồi hay chưa ? Việc nầy làm cho tôi nghi sợ lắm. » Lý-Định nói : « Vợ chồng va là người ở huyện Đơn-đồ, mà khi va đến nhà tôi thì va có nói với tôi rằng : Ngày nọ vã có đi Vân-nam, có gặp một người bằng hữu, phú thác cho va một phong thơ khiến va trở về Hoài-an mà tìm kiếm em ruột của người bằng hữu ấy, song va tìm kiếm không đặng nên mới tấn thối lưỡng nan, lưu lạc qua Trấn-giang mà nương náo với tôi đó. » La-Côn hỏi : « Vợ cũa va tên là chi ? » Lý-Định nói : « Vợ va tên là Tôn-túy-Nga ; nàng ấy ở với em tôi là Bá-ngọc-Sương, tâm đầu ý hiệp lắm ; mỗi ngày trò chuyện với nhau trên lầu, thế khi em tôi cũng có tỏ bày tâm sự với nàng ấy rồi chớ chẳng không. » La-Côn nói : « Phải rồi, phải rồi. Chắc là nàng ấy rỏ biết Bá-tiểu-thơ là vợ của tôi nên mới giả dạng tân nhơn trá hôn mà giết Mễ-trung-Lạp như vậy. Bây giờ gia-quyến của anh đã lánh nạn nơi nào không biết, vậy thì anh phải toan liệu làm sao chớ. » Lý-Định nói : « Hồng-Huệ có một người anh ruột tên là Hồng-Ấn, ở tại Qua-châu, chắc là chúng nó đã đam mẹ tôi về Qua-châu rồi. Công cuộc thị phi nầy chẳng phải là nhỏ, e khi quan địa-phương đã tập nả tứ xứ rồi, thì nói giấu-giếm làm sao cho nỗi. Lại còn thêm lo một nỗi, cha tôi còn nhạm nơi Túc-châu, gặp lấy lúc nầy cũng không an-ổn đặng. Bây giờ tôi phải qua Qua-châu một chuyến, đặng mà tìm kiếm mẹ tôi mới đặng » Tạ-Nguơn nói : « Không nên đi đâu, từ đây trở lại Qua-châu, đường sá ắt có quan binh tra xét, nếu Lý-huynh ra đi dọc đàng, tôi e không khỏi bị bắt đâu, Ấy vậy, Lý-huynh thẳng qua Túc-châu mà rước lịnh-tôn về đây, đặng cho khỏi lo Mễ-tặc mưu hại. Còn việc rước lịnh-từ nơi Qua-châu, thì để tôi tính cho. » Lý-Định nghe nói như vậy, thì đứng dậy mà tạ ơn rằng : « Tôi thẳng qua Túc-châu thì không bao xa, còn từ đây lại Qua-châu,

thì xa xuôi lắm. Thiệt tôi không an lòng đặng. » Tạ-Nguơn nói : « Lý-huynh hảy an lòng mà đi đi, nội trong mười ngày, ắt có lịnh-từ và người Qua-châu đến tại đây. » Lý-Định cã mầng, bèn từ giã xuống núi mà thẳng tới Túc-châu.

Nói về Mễ-Lương bị thua, trở về Trấn-giang, thì trong lòng buồn bực vô cùng. Đến chừng bước vào Soái-phũ, thấy linh-cữu của Mễ-trung-Lạp còn quàng tại đó, thì lại càng buồn rầu hơn nữa. Vợ chồng thấy nhau thì khóc rống một hồi.

Ngày thứ, Mễ-Lương thăng trướng, nhứt diện làm tờ biểu-chương, sai người về Kinh mà cáo cấp, lại viết thơ mà xin Trầm-Khiêm và Mễ-Thuận, liệu lời che chở về việc bại binh ấy, lại xin phát binh cứu viện cho mau, nhứt diện biên tên họ các binh tướng bị tữ trận mà cấp tiền lương cho cha mẹ vợ con, nhứt diện đăng bản mà truyền cho các châu quận gần lối đó, phải hết lòng tra xét mà bắt gian tế. Phát lạc ba ngày mới xong các việc.

Cách vài ngày, Mễ-Lương mới tỏ việc chôn cất Mễ-trung-Lạp. Trong lúc tống chung, thì các quan văn võ tựu tới đũ mặt. Mễ-Lương khóc rằng : « Ấy cũng bởi nơi Tri-phũ Trấn-giang, đã biết họ Lý là nhà bất lương, sao còn làm mai cho con tôi làm chi, mà hại tánh mạng nó như vậy ! Chớ chi Tri-phủ còn sống, thì cũng chẳng khỏi tay tôi. » Các quan đều làm thinh.

Chôn cất xong rồi, Mễ-trung-Sa khóc mà thưa với Mễ-Lương rằng : « Xin chú phát lịnh-tiễn cho quan Đề-đài nơi Túc-châu, đặng bắt Lý-Toàn về đây xử trảm một lược với gia-đình của nó, đặng mà báo cừu cho em tôi, thì lòng tôi mới ăn. » Mễ-Lương nói : « Ta e Lý-Toàn không tuân lịnh chăng ? » Mễ-trung-Sa nói : « Va làm chức Tham-tướng, lẻ nào lại dám cải lịnh quan trên sao ? Bây giờ xin sai vài người trung-quân, qua đó hiệp sức quan viên địa-phương, chắc là va phải vâng lời. » Mễ-Lương nghe theo, bèn thăng trướng, lấy một lịnh-tiễn, rồi kêu một tên trung-quân mà dặn rằng : « Ngươi phải thẳng đến Túc-châu, hiệp với quan Đề-đài tại đó, bắt Lý-Toàn mà giải về đây. Chẳng nên chậm trễ. » Bèn trao lịnh tiễn cho trung-quân ấy. Trung-quân lảnh lấy lịnh-tiễn rồi đi với tám tên quân mà thẳng qua Túc-châu.

Nói về hai anh em họ Hồng, từ ngày cứu đặng Lý-thái-thái thì đem giấu tại nhà anh em họ Vương.

Lúc ấy nhơn dân trong lối đó, ai ai đều nói có bản treo

khắp các nơi, khiến quan địa-phương phải tra xét mà bắt những người lạ mặt. Hồng-Huệ mới thương nghị với anh mình và anh em họ Vương rằng: « Mới nghe Mễ-tặc bị thua bọn Kê-trảo-sơn, hao binh tổn tướng rất nhiều. Bây giờ đã kế cùng lực tận, nên phải thâu góp binh tàn, về Trấn-giang mà truyền tống bản-văn truy nỏa chúng ta như vậy đó. Chúng ta ở lâu chốn nầy không đặng rồi! Bây giờ phải thẳng tới Kê-trảo-sơn mà ở, thì mới an-ổn cho. Song khi ra đi, từ đây đến đó cũng phải cẩn thận cho lắm. » Vương-Chấn nói : « Tôi có một kế, từ đây đến đó an-ổn như thường. » Các người đều hỏi : « Kế ấy thế nào? » Vương-Chấn nói : « Bây giờ chúng ta phải làm như vầy, như vầy... thì tự-nhiên vô sự. » Các người đều khen hay. Bèn tom góp gia-tư mà chở lên xe, rồi kéo hết gia-quyến của họ Vương, họ Lý, họ Hồng, họ Triệu và năm mươi gia-đình mà thẳng đến Kê-trảo-sơn.

Nói về Mễ-trung-Sa, từ ngày Mễ-trung-Lạp thác rồi, Mễ-trung-Sa bề ngoài thì làm bộ khóc lóc, mà bề trong thì có ý vui mừng. Trong khi thanh vắng, Mễ-trung-Sa mới nghĩ thầm rằng : « Em mình thác rồi, chú mình không còn con cái chi nữa, chắc là gia-tài nầy ngày sau mình đặng hưởng trọn. Ấy vậy, mình phải phủng nghinh cho lắm, đặng cho chú thiếm vui lòng mà xem mình như con, thì người mới lo-lắn mà lập thêm cơ nghiệp cho mình. Hôm nọ, mình xin sai người đi bắt Lý-Toàn, thì cũng đã vừa lòng chú thiếm mình rồi, bây giờ mình phải đam binh đến tại Lý-phủ, thâu hết gia-tài ấy mà chở về đây, rồi lại đốt phá nhà cửa mà nói trả thù cho em mình, như vậy chắc là chú thiếm thương mình lắm. » Nghĩ như vậy, bèn kêu ba mươi gia-tướng khiến đi với mình, thẳng đến Lý-phủ bẻ khóa mà vào, góp hết những đồ kim-châu bữu-vật và các đồ dị-tịch mà chở về nhà, rồi lại chất lửa mà đốt hết nhà cửa.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI

La-Xáng ra oai nơi Phụng-hoàng-Lãnh

Lúc ấy Mễ-trung-Sa đương đốc quân-sĩ đốt phá lần tới vọng-anh-lầu, bá-tánh đến xem thảy đều rơi lụy. Bỗng có một vị anh-hùng chen vào đám đông mà xem, thấy Mễ-trung-Sa ngang tàng như vậy, nổi giận mà rằng : « Để ta xông ra chém nó một đao, tuyệt dòng Mễ-tặc đi cho rãnh. » Vừa muốn rút đao lước ra, thì lại hồi tâm nghĩ rằng :

« Nếu làm như vậy cũng đặng, song e ngăn trở việc thám-thính mà Tạ quân-sư đam lòng trông đợi chăng. » Nghĩ như vậy bèn dẫn lòng mà thẳng huyện Nghi-trương. (Nguyên người ấy là Xuyên-sơn-giáp Long-Phiêu, vâng lịnh Tạ-quân sư đến Trấn-giang mà thám thính hư thiệt).

Long-Phiêu đương có dung-ruổi đường dài, bỗng thấy xa xa có một tốp người ngựa, ước chừng bốn năm mươi, nơi đường bên tả mà kéo qua. Đến chừng lại gần thì thấy có sáu người cỡi ngựa đi trước, còn bao nhiêu thì dẫy bốn cỗ xe mà đi chậm chậm. Người đi đầu hết, thì mặt râu đỏ, diện mạo đường đường, còn năm người đi kế đó, thì độ lúc thiếu-niên mà cũng oai phong lẫm lẫm, ăn mặc theo cách quân bộ đạo. Long-Phiêu đứng xem một hồi rồi mới nghĩ rằng : « Bọn nầy thế khi cũng là bọn Kê-trảo-sơn đi thám thính đây chăng ? Ủa, không lẽ đi thám-thính mà lại có xe cộ, mà trong xe ấy lại có gia-quyến như vầy ; việc nầy thiệt cũng đáng nghi. Thôi, để ta chạy thẳng về trước, đặng mà thông báo cho các vị anh-hùng trên sơn-trại. » Nghĩ như vậy bèn ráng sức mà thẳng về Kê-trảo-sơn. Đi riết ba trăm dặm mới tới Kê-trảo-sơn. Long-Phiêu lên núi thuật rõ các việc Mề-trung-Sa đốt phá vọng-anh-lâu, mà chưa kịp kể việc gặp mấy người anh-hùng nơi dọc đàng. Kế thấy quân tuần dưới chơn núi phi báo rằng : « Dưới núi có chín người cỡi ngựa đi ngang qua ; lại có hiệu cờ Mề-tướng-quân. » Tạ-Nguơn lật đật khiến Lỗ-báo-Hùng dẫn năm mươi lâu la, xuống núi bắt mấy người ấy lên mà tra hỏi. Lỗ-báo-Hùng lãnh mạng, đam năm mươi lâu la xuống núi mà ngăn cãng.

Lỗ-báo-Hùng rượt theo chín người ấy rồi cũng lại mà hỏi rằng : « Chúng bây muốn đi đâu đây ? » Trung-quân nói : « Chúng ta vâng lịnh Mề-tướng-quân, sai qua Túc-châu bắt Lý-Toàn, chẳng có tiền bạc chi hết. » Lỗ-báo-Hùng hét một tiếng lớn huơi thương xốc lại mà đâm trung-quân ấy. Trung-quân ấy trở tay không kịp, bị đâm một giáo té nhào xuống ngựa. Lâu-la áp lại bắt sống. Các quân-sĩ thấy vậy cã kinh, vừa muốn vở chạy, liền có năm mươi lâu-la áp lại vây phủ, lấy câu liêm mà móc cho té nhào xuống ngựa, rồi cũng áp lại bắt sống mà giải đến nhà tụ-nghĩa. Bùi-thiên-Hùng mới hỏi trung-quân rằng : « Chúng bây đi đâu đây thì phải khai ngay mới khỏi chết. » Trung-quân lấy lịnh-tiễn dâng lên mà thưa rằng : « Chúng tôi vâng lịnh Mề-nguyên-soái, qua bắt Lý-Toàn nơi Túc-châu, cúi xin đại-

vương nhiêu mạng. » Bùi-thiên-Hùng nạt rằng : « Lý-gia thù hềm chi với bây, mà bây lại hãm hại người lành như vậy ? » Bèn khiến lâu-la dẫn ra cửa trại mà chém hết. Lâu-la vâng lời, áp lại cỗi hết y phục đặng có xử-trảm. Trung-quân và quân-sĩ đều la lớn rằng : « Chúng tôi như thể thiên-lôi, hễ lịnh sai đâu thì đánh đó, xin đại-vương xét lại cho chúng tôi nhờ. » Bùi-thiên-Hùng nói lớn rằng : « Tuy biết rằng tại Mê-Lương, song bây cũng một phe, ta phải giết bây mà trừ bớt mối hại và thỏa lòng giận của ta một ít. » Nói vừa dứt lời, kế thấy Tạ-quân-sư chạy vào mà nói với Bùi-thiên-Hùng rằng : « Xin đại-ca hãy dung tánh mạng mấy người nầy. Vì tôi có chỗ cần dùng chúng nó. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Có lời Quân-sư thì tôi phải vâng lịnh giam hết mấy người ấy nơi hậu trại.

Lúc ấy Long-Phiêu lại thưa rằng : « Khi tôi đi dọc đàng thì tôi có thấy một quân Bộ-đạo ước chừng năm mươi, kéo qua Sơn-đông, thì tôi định chắc là đội quân của Mê-Lương sai đi thám thính, việc ấy chẳng nên không phòng. » Hồ-Khuê cười rằng : « Ngày nọ binh gia đến đây cả muôn mà còn bị thua như vậy thôi, huống chi năm mươi, chúng ta lại sợ nó sao ? Rồi đó ai nấy đều đi ngủ hết.

Ngày thứ các vị anh hùng lại nhóm nhau nơi nhà tụ-nghĩa. Tạ-Nguơn nói : « Lý-Định ra đi đã lâu, sao chẳng thấy về, ắt có duyên cớ chi đây chớ chẳng không ; chắc là Lý-công không chịu lên núi, nên bắt Lý-Định ở lại mà chịu tội. Ấy vậy bây giờ chúng ta phải làm như vầy, như vầy... » Các vị anh hùng đều khen hay. Trong khi đương có thương nghị, xảy thấy một tên đầu-mục, mình đầy những vít chạy tới báo rằng : « Có một đạo binh ước hơn năm mươi người, đến đây mà thám thính, vừa gặp Vương-đại-vương và Lý-đại-vương đam binh tuần nói, hai đàng đánh nhau thì đạo binh ấy có sáu tên hão-hớn, sức mạnh khác thường, cho nên Vương-đại-vương và Lý-đại-vương cự địch không lại, khiến tôi lên đây mà phi báo. Tạ-Nguơn cười rằng : « Không hề gì đâu, vậy thì La-nhị-ca hãy xuống núi một phen thì tự nhiên vô sự. » La-Côn vâng lịnh, nai nịch lên ngựa chạy thẳng xuống núi mà xem, thì thấy Vương-Khôn và Lý-Trọng đương đánh với sáu người ấy mà đánh không lại. La-Côn giục ngựa thẳng tới tiếp chiến thì trong sáu người ấy có một người mặt xanh nói lớn rằng : « La-ân-công chớ khá động thủ, tôi là Triệu-Tử rằng

đến tìm Ân-công đây. » La-Côn xem quả là Triệu-Thắng thì cã mầng mà nói lớn rằng xin liệc vị chớ nên tranh đấu nữa, hãy lên núi mà đàm đạo cùng nhau. » Mấy người ấy nghe nói thảy đều xuống ngựa mà thi lễ cùng nhau. Chừng ấy La-Côn mới hỏi Triệu-Thắng rằng : « Triệu-đại-ca, ý gì bấy lâu nay lại biệt tin nhàn cá đi vậy ? » Triệu-Thắng thuật hết các chuyện, từ khi gặp La-Xáng nơi Vân-nam đến lúc cứu Bá-ngọc-Sương đốt phá thành trì cho La-Côn nghe. La-Côn tạ ơn rồi mời Lý-thái-thái và mấy vị anh-hùng ấy thắng lên sơn-trại.

Bùi-thiên-hùng và các vị hảo-hớn nơi sơn-trại đều ra nghinh-tiếp bọn Triệu-Thắng lên sơn-trại. Còn Lý-thái-thái và Tôn-túy-Nga thì có Bùi-phu-nhơn và Trình-tiểu-thơ rước vào hậu trại.

Lúc ấy Bùi-thiên-Hùng truyền dọn tiệc lớn mà thết-đãi mấy vị anh-hùng mới đến, và phân ngôi thứ mà ăn uống vui say cùng nhau.

Trong khi ăn tiệc thì Hồ-Khuê nói cùng mấy vị hảo-hớn rằng : « Từ lúc Bùi-đại-ca khởi nghĩa đến nay, thì cũng đặng mười phần hưng vượng, bây giờ lại có các vị anh hùng đến giúp như vầy, thiệt cũng may lắm, ý tôi muốn nhơn lúc nầy dấy binh thẳng tới Trường-an mà trừ tuyệt bọn Trầm-Khiêm. Rồi sẻ xin chỉ thẳng ra Biên-cương mà cứu La-công về nước. Tôi muốn như vậy, không biết liệc vị toan liệu thể nào ? » Mấy vị anh hùng đều khen phải, duy có Tạ-Nguơn không chịu mà rằng : « Chưa nên khinh động cang qua đâu. Lời xưa có nói : « Biết người biết ta trăm trận đều thắng. Vả chăng núi nầy tuy đã có binh có tướng mạnh mặc lòng, song còn chưa đũ sức mà cự với Trào-đình. Vả lại Trầm-Khiêm tuy đả có lòng soán nghịch, nhưng mà còn chưa bộc lộ ra bề ngoài. Ấy vậy phải chờ cho gian mưu phát giác thiên hạ đều hay, triều-đình không phương xữ trị ; chừng ấy ta sẻ dấy nghĩa binh, truyền rao thiên hạ, mà vì nước trừ gian, thì ai ai cũng ngóng trong cho đạo binh ta đến. Như vậy thì mới đặng chữ danh chánh ngôn thuận), cho. » Các vị anh hùng nghe mấy lời ấy thì ai nấy đều vỗ tay mà khen hay.

Đến chừng mãn tiệc thì Bùi-thiên-Hùng khiến đầu-mục dọn ba căn phòng cho gia-quyến của ba họ ấy an trú.

Ngày thứ Tạ-Nguơn kêu Vương-Tôn, Vương-Chấn, Vương-Bữu Long-Phiêu và Triệu-Thắng mà nói nhỏ rằng : « Các nguơi phải qua Túc-châu mà làm như vầy, như

vậy . . . » Năm người ấy vưng lịnh, lập tức đổi thay y-phục, giả dạng mà thẳng qua Túc-châu.

Nói về Lý-Định từ lúc gặp mặt La-Côn, rỏ đủ nguồn cơn rồi thì trở về Túc-châu đặng có cứu cha mình là Lý-Toàn.

Đến nơi vào dinh thấy cha đương ngồi thì rơi lụy ròng ròng, qui mọp nơi đất mà khóc rống. Lý-Toàn cả kinh mà rằng. « Con có việc chi thì nói cho mau, đừng có khóc lóc như vậy. » Lý-Định mới thuật rỏ các việc cho Lý-Toàn nghe. Lý-Toàn nghe nói thì nỗi giận mà nạt rằng : « Ấy cũng tại mi làm cho đến nỗi tan hoan sự nghiệp, kẻ bắc người nam như vậy. Ta hỏi mi, ban đầu ai bảo mi lãnh lấy sinh-nghi của nó làm chi bây giờ mi lại đến đây mà khiến ta theo quân cường-đạo. Vậy chớ mi không thay cánh họ La kia, là thế đại trung lương, vô phước sanh thẳng La-Côn theo quân cường-đạo, làm cho danh vọng cũa họ La trôi theo dòng nước như vậy, bây giờ mi còn muốn theo thẳng ấy mà làm cho ta mang tiếng nghịch thần nữa sao ? » Thôi thôi, để ta bắt mi giải đến quan trên mà trị tội, cho khỏi danh xấu di truyền. » Nói rồi liền khiến quân-sĩ bắt Lý-Định mà giam vào phòng trống, rồi khóa cữa lại.

Cách vài ngày Lý-Toàn khiến quân sắm sanh nang thát, đặng mình giãi Lý-Định tới dinh Tổng-đốc mà xuất thú.

Trong khi vừa muốn ra đi thì có một tên Trung-quân và một tên Ngoại-hủy tay cầm lịnh-tiền áp vào mà nạt lớn rằng : « Chúng ta vâng lịnh Trấn-hải-tướng-quân đến bắt ngươi về cho người trị tội. » Lý-Toàn cã kinh.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI MỐT

La-Xáng đưa liễu bờ xa ngàn dặm

Trong khi Trung-quân tới bắt Lý-Toàn, thì Lý-Toàn cã kinh mà rằng : « Tôi không có đồng ác với con tôi sao lại bắt tới tôi nữa ? » Trung-quân nói : « Bây giờ đây Khâm-sai đả nói với quan Tổng-đốc mà bắt ngươi về, ngươi còn không chịu trói sao ? Nầy, ta nói cho ngươi biết con ngươi là Lý-Định gây ra tội ác bằng trời, bây giờ nó đả theo bọn Kê-trảo-sơn, lại còn đến đây rước ngươi lên núi nữa, tan án đành rành như vậy, ngươi còn chạy chối ngả nào ! » Lý-Toàn thấy nói quả quyết việc mình thì cứng họng không còn nói chi đặng hết. Bèn ngầm nghĩ giây lâu rồi mới nói

với Trung-quân ấy rằng : « Thôi, để tôi giãi con tôi đến đó, rồi sẽ biện bạch ngay gian. » Lý-Định thấy Triệu-Thắng giả làm Trung-quân thì có ý mừng thầm mà nghĩ rằng : « Chắc là bọn Kê-trảo-sơn trần mưu thiết kế mà cứu cha con ta đây. » Triệu-Thắng giả ý không thèm ngó tới Lý-Định, mà lại thôi thúc khiếp đi cho kíp. Lý-Toàn là người thành-thiệt cho nên không rỏ rằng mưu. Bèn đam theo năm tên tùy tùng, rồi đi với Lý-Định, theo Triệu-Thắng mà lên đường.

Vài ngày vừa tới Kê-trảo-sơn thấy trên núi ấy có mười hai người đi trước, đều mang khôi giáp mới tinh, dắc một tóp lâu-la mà xuống núi, Lý-Toàn thấy vậy cã kinh mà than rằng : « Cường-đạo đón đường, ta không binh khí, biết liệu làm sao ? » Triệu-Thắng cười rằng : « Lảo-gia chớ sợ mấy vị đại-vương ấy là người quen biết với tôi, không hề gì đâu mà sợ. » Lý-Toàn còn chưa kịp hỏi, thì mấy vị anh-hùng thảy đều xuống ngựa bước tới phá tù-xa cho Lý-Định ra, rồi lại đến trước mặt Lý-Toàn thi lễ mà rằng : « Xin mời lão-gia lên núi nghỉ ngơi rồi sẻ trò chuyện. » Bèn dắc Lý-Toàn thẳng lên sơn-trại thì lại có Lý-thái-thái bước ra nghinh tiếp, Lý-Toàn cã kinh mà hỏi rằng : « Sao lại ở đây. » Lý-thái-thái thuật các việc trước cho Lý-Toàn nghe. Rồi lại nói với Lý-Toàn rằng : « Nếu không có các vị anh hùng bảo cứu thì cã nhà đều bị Mê-tặc giết hết rồi, còn gì đâu ? » Lý-Toàn hỏi : « Còn Ngọc-Sương bây giờ ở đâu ? » Lý-thái-thái nói : « Ngọc-Sương và Thu-Hồng đều giả trai, trốn về Trường-an, tìm kiếm Bá-công rồi. » Lý-Toàn nghe rồi thi châu lụy tuông rơi mà nghỉ thầm rằng : « Việc đã như thế, không lẻ làm sao đặng ta phãi nương náo chốn nầy tới đâu hay đó. Miễng là giữ lòng trung nghĩa cho vẹn, thi thôi. » Kế thấy La-Côn bước tới trướng mặt Lý-Torn vòng tay mà làm lễ. Lý-Toàn thấy La-Côn tướng mạo đường đường oai phong lẫm lẫm như vậy, thi củng có ý vui mừng. Kế Triệu-Thắng bước ra qui lạy mà thưa rằng : « Khi đi dọc đàng tôi vị kế giả đò mà có xúc phạm tôn-oai, cúi xin lão-gia miễn chấp. » Lý-Toàn đở dậy mà rằng : « Ấy cũng nhờ có các vị anh hùng mà gia-quyến tôi khỏi hại. » Bèn đứng dậy thi lễ và tạ ơn hết thảy mấy vị anh-hùng. Bùi-thiên-Hùng thúc hối lâu-la dọn tiệc mà ăn mừng.

Ngày thứ Bùi-thiên-Hùng nhóm hết các vị anh hùng rồi xin nhường quyền lại cho Lý-Toàn. Lý-Toàn nói : Việc ấy chắc là không đặng rồi. Vã tôi là người mới đến, liệc-

vị đoái thương cho tôi dự theo hàng ngũ như vầy thì đã quá trông cậy rồi, còn việc chấp chưởng binh quyền, cai quản sơn-trại, thiệt tôi không dám xứng chịu. » Các vị anh hùng đều nói : « Lý-hiền-bá là người tuổi tác không chịu lãnh lấy sơn-trại thì cũng phải rồi, vậy thì từ rày mỗi việc chúng ta đều phải thưa cho người hay rồi sẽ làm, còn việc cai quản sơn trại thì Bùi-ca-ca phải giữ y như lệ cũ mà thôi. » Bùi-thiên-Hùng thấy ai nấy đều nói như vậy, thì cũng bằng lòng mà chấp chưởng binh quyền như trước. Bèn khiến lâu-la dẫn bọn quân-sĩ của Mễ-Lương và Tri-phủ Trấn-giang mà xử trảm. Lý-Toàn thấy vậy vội vã cang rằng : « Vã chăng Tri-phủ Trấn-giang cũng là mạng quan của triều-đình công luận, như vậy mới rở danh nghĩa khí của tướng-quân cho. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Như vậy cũng nên. » Bèn khiến giam hết mấy người ấy nơi hậu-trại.

Nói về La-Xáng từ ngày bái-biệt Mã-thành-Long, đi với Chương-Kỳ, thẳng tới Hoài-an mà kiếm tìm La-Côn. Nhằm tháng tám, khí trời mát mẻ. La-Xáng muốn đi làm sao cho tới nội trong giây phút đặng mà anh em gặp nhau. Đi đến phủ Đông-bình thuộc tỉnh Sơn-đông, thì cách Kê-trảo-Sơn không còn bao xa. Vì vậy cho nên các quan địa-phương truyền lịnh canh giữ rất nên nghiêm nhặt ; hễ vài dặm thì có một đồn, sắp đặt binh-gia canh thủ, đặng có tra hỏi những kẻ gian-tế, mà trước cửa đồn ấy lại có treo các đồ hình của tội nhơn, hễ gặp người nào giống như hình ấy thì bắt mà giải tới quan. La-Xáng thấy chuyện như vậy thì nói nhỏ với Chương-Kỳ rằng : « Miệt nầy tra xét nghiêm nhặt lắm, nếu chúng ta đi ngã quan-lộ trong lúc ban ngày, thì e chẳng khỏi quan binh đón bắt, chi bằng noi theo tiểu-lộ, nhơn lúc ban đêm mà qua Hoài-an thì mới khỏi hại cho. » Từ ấy cứ ban đêm thì đi, ban ngày thì kiếm nơi rừng vắng mà trốn.

Đêm kia nhơn lúc trăng tỏ, La-Xáng noi theo đường núi nơi phía sau thành Đông-bình, đường ấy quanh quanh quẹo-quẹo chỗ cao chỗ thấp gập-ghình ; khi đương đi lại nhằm một nẻo rất gay ; bốn phía đều núi, ở giữa có một đường nhỏ, ngựa đi không đặng, tùng phải xuống ngựa đi bộ, ngó mong bốn phía gần gần lối đó, thì đều không có nhà cửa chi hết, tinh những rừng rú mà thôi. Lúc vừa canh hai, thấy tờ đường có lần hồi qua núi, xảy có một người lủi đầu mà chạy, xông đại vào mình La-Xáng. La-

Xáng lẹ tay thộp ngực người ấy, xô dang ra mà hỏi lớn tiếng rằng : « Mi là người gì mà dám đâm sầm xông đại vào mình ta như vậy ? Người ấy dòm mặt La-Xáng một hồi, rồi qui lạy mà khóc rằng : « Xin ông để cho tôi chạy, kẻo mà cường nhơn rượt theo bắt đặng, ắt là tánh mạng của tôi không còn ! » La-Xáng nhìn mặt người ấy, thì thấy người ấy tác đã sáu mươi, râu tóc đều bạc, chạy mệt hào hển, mặt mày tái lét rung rẫy lặp cặp. La-Xáng mới hỏi ông già ấy rằng : « Ông tên họ là chi, bị ai rượt theo mà chạy mệt như vậy ? Hãy nói thiệt đi thì tôi ra sức cứu cho. » Ông già ấy thấy La-Xáng phải tướng anh hùng, chắc là cứu mình khỏi đặng, bèn nói thiệt rằng : « Tôi là Châu-Nguơn, quê quán ở Trường-an, nhỏ lớn chưa có con trai, có một chút gái tên là Mỹ-Dung, mà tôi đã hứa gả cho thằng Lư-Long là cháu Lư-Tuyên. Bây giờ Lư-Tuyên bị Trầm-Khiêm chuyên quyền hiếp đáp, nên đã trả chức cho Triều-đình, theo đạo tu-tiên mà vân-du các xứ, còn cháu va là Lư-Long và Lư-Hổ đương ở Dương-châu làm nghề ruộng rẫy, ngày trước nó có gởi thơ cho tôi mà xin đam con gái tôi đến Dương-châu, đặng mà trước là định việc hôn-nhơn, sau nữa tiện bề cho nó bảo dưỡng chung cùng, kẻo tôi không có con trai. Vì vậy cha con tôi mới đem nhau đến đó, té ra đi chưa tới nơi, lại gặp mấy thằng cường-đạo ở tại núi nầy, tên là Phụng-hoàng-lãnh, bọn ấy có một thằng làm đầu tên là Thạch-Trung, hiệu là Kim-tiền-báo, thằng Thạch-Trung nầy thấy mặt con gái tôi thì nó đam lòng tà niệm, bèn bắt ngang mà đam lên núi, rồi lại rượt tôi mà đánh, nên tôi mới chạy nhào mà đụng nhằm ông như vậy, xin ông tha tội và cứu cha con tôi một phen. » La-Xáng nghe nói thì nổi giận mà rằng : « Từ đây đến đó bao xa, ông phải dắc tôi tới đó đặng tôi trừ nó mà cứu con ông. » Châu-Nguơn cã mầng mà rằng : « Qua khỏi chót núi nầy tới sơn-trại của nó. » La-Xáng khiến Chương-Kỳ coi chừng ngựa, còn mình thì đi với Châu-Nguơn mà tới sơn-trại.

Đến nơi, Châu-Nguơn chĩ vào đám rừng mà rằng : « Trong đám rừng ấy thì là sơn-trại đó. » La-Xáng đến gần chỗ ấy thì nghe có tiếng đờn bà kêu khóc vang dầy, mà lại có tiếng đờn ông cười đờn om sòm. La-Xáng nghe quã như vậy thì nổi giận, bèn khiến Châu-Nguơn bước lại gõ cửa. Châu-Nguơn chạy lại gần cửa, lũi đầu mà đụng vo cửa ấy. Cửa ấy chưa đóng nên phải mở liền, làm cho

Châu-Nguơn té nằm nơi đất. Quân cường đạo ấy nghe trước cửa có động thì cả kinh, bèn lật đật quơ roi xách đao áp ra chém nhẫu, Châu-Nguơn hồn về chín suối. La-Xáng thấy vậy huơi giản xốc tới mà đánh bọn ấy. Bọn ấy và đỡ và kêu lớn rằng : « Bớ Thạch-đại-ca, ra tiếp anh em tôi với, kẻo đánh không lại. » Kêu vừa dứt tiếng thì có một người cao lớn, xách giáo xông ra mà nạt một tiếng dường như sấm dậy. La-Xáng rán sức đánh với bọn ấy. Vừa đặng hai mươi hiệp, La-Xáng đánh xuống một giãn, trúng đầu Thạch-Trung té ngữa chết tốt. Bọn ấy thấy chũ trại bị giết, rùng rùng chạy ra mà trốn, té ra ngoài ấy lại có Chương-Kỳ đón đầu mà giết hết, không còn một đứa. Còn mấy đứa chạy ra không kịp thì cũng bị La-Xáng ban cho mỗi đứa mỗi giản thác nằm tại đó.

Rồi đó, La-Xáng bước lại đở Châu-Nguơn dậy mà coi thì chết đã lạnh ngắt rồi ! La-Xáng than thở một hồi, rồi bước vào phòng mà cứu Châu-mỹ-Dung.

Lúc ấy Thạch-Trung trói Châu-mỹ-Dung tại phòng, Mỹ-Dung nghe tiếng chém giết la hét nơi phía ngoài, thì đã kinh hãi mà rung rẩy lập cập, kể chắc rằng mình không khỏi chết.

Đến chừng La-Xáng bước vào mở trói cho Châu-mỹ-Dung, thì Mỹ-Dung quì lạy mà xin nhiều mạng. La-Xáng nói : « Nàng đừng sợ thác, ta đến mà cứu nàng đây. » Bèn thuật các việc mình gặp Châu-Nguơn và giết Thạch-Trung cho Mỹ-Dung nghe. Mỹ-Dung khóc mà thưa rằng : « Ấy cũng nhờ ơn đại-nhơn lấy lòng nhơn đức quyết cứu cha con tôi cho khỏi nạn nầy. Nhưng mà bây giờ cha tôi đã thác, dầu tôi có sống đi nữa, cũng không nơi nương dựa thôi, để tôi thác với cha tôi một lược cho rồi ! » La-Xáng nói : « Vậy chớ nàng biết mặt họ Lư hay không ? » Châu-mỹ-Dung nói : « Tôi biết một mình chú chồng tôi là Lư-Tuyên mà thôi, kỳ dư tôi đều không biết. » La-Xáng nói : « Nếu nàng biết mặt ông ấy, thì tôi cũng liều công ít ngày, đưa nàng đến tại Dương-châu mà giao cho họ Lư, vậy chớ nàng có bằng lòng chăng ? » Châu-mỹ-Dung nghe nói như vậy, vội vả qui mọp nơi đất mà thưa rằng : « Nếu đại-nhơn có lòng làm nhơn như vậy thì tôi mới còn ở dương-gian đặng. Song bây giờ đây, thi hài của cha tôi đó biết liệu làm sao ? « La-Xáng nói : « Bây giờ chôn cất cũng khó, chi bằng thiêu đi cho dễ hơn. » Châu-mỹ-Dung khóc lóc mà vâng chịu, bèn đem hết gói hành-lý của cha

minh mà để lại một chỗ. » La-Xáng khiến Chương-Kỳ đắc ngựa đến đó, còn minh thì đam thi hài và đồ hành-lý mà để chung lại một chỗ, rồi mới nỗi lửa mà đốt nhà.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI HAI

Các anh hùng thiệt dạ kết giao

Nói về La-Xáng giết thác Thạch-Trung cứu đặng Châu-mỹ-Dung rồi, thì gom đồ hành-lý và thi-hài của Châu-Ngươn lai một chỗ, lại khiến Chương-Kỳ bẻ củi khô chất đống lại rồi mới nỗi lữa mà đốt nhà ấy. Lữa cháy rần-rần. Châu-mỷ-Dung đứng trên gió xem thấy như vậy thì mủi lòng mà rơi lụy như mưa, khóc kể một cách rất thảm thiết. La-Xáng và Chương-Kỳ cang rằng : « Nàng hảy dẫn lòng mà lên đường cho kíp, nếu ở đây lâu, e khi người ngoài hay đặng các việc sát-nhơn phóng hỏa nầy thì cũng khó lòng cho chúng ta chở chẳng không. » Châu-mỹ-Dung thấy nói như vậy thì tay lau nước mắt ; theo La-Xáng và Chương-Kỳ mà xuống núi.

Lúc ấy ba người nhơn bóng trăng tỏ xuống khỏi núi rồi, thì nọi theo đường cái mà đi. Chương-Kỳ ngừng ngựa cho Châu-mỹ-Dung mà đi bộ.

Đi đến tỉnh Giang-nam thì đã gần phủ Hoài-an rồi, La-Xáng nói với Chương-Kỳ rằng : « Hễ làm ơn phải làm ơn cho trót, nay ta đã cứu nàng nầy thì phải đưa nàng tới Dương-Châu mà giao cho họ Lư là chồng nàng. Như vậy mới gọi là toàn thủy toàn chung, nếu ta bỏ nàng dọc đường lại e bị quân cường-đồ bắt nữa, lại nàng cũng không sống đặng. Ấy vậy ta tính đưa nàng cho tới nơi, song e em ta ở Hoài-an chờ ta không đặng, rồi lại đi kiếm ta mà lạc nhau hai ngã chăng ! Vậy thi ngươi phải qua trước nơi Hoài-an mà thông tin cho em ta hay, đặng nó khỏi đi tìm ta, rồi ngươi cũng ở đó mà chờ, hễ ta tới Dương-châu giao nàng cho họ Lư rồi, tức thì ta trở lại Hoài-an mà cùng nhau hội diện. » Chương-Kỳ vâng lời, từ giã mà tẻ qua Hoài-an.

Còn La-Xáng đưa Châu-mỷ-Dung vừa đến địa-phận Dương-châu, thì để Châu-mỷ-Dung ở nơi tiểu-quán, rồi bổn thân cầm tín vật hỏi thăm nhà họ Lư mà đến, thì thấy có một người tuổi trẻ, mày rậm, mắt to, vai rộng, lưng tròn, oai phuông lẫm lẫm, tướng mạo đường đường bước ra tiếp rước. La-Xáng vòng tay thi lễ mà hỏi rằng : « Túc hạ có phải là Thại-quã-lão Lư-Tuyên chăng ? » Người

ấy đáp rằng : « Thại-quã-lảo là chú tôi chớ tôi không phải. » La-Xáng nói . « Nếu vậy túc-hạ là Lư-Long đây chăng ? » Người ấy đáp rằng : « Cũng không phải nữa, Lư-Long là anh ruột tôi, còn tên tôi là Lư-Hổ. Chẳng hay nhơn-huynh muốn hỏi chú tôi có việc chi chăng ? » La-Xáng lấy ra một gói đồ làm tin của Lư-Tuyên đã giao cho Châu-Nguơn ngày nọ, trao cho Lư-Hổ mà rằng : « Đây nầy túc-hạ xem thử, có phải là vật để làm tin, của chú túc-hạ đã giao cho họ Châu chăng ? » Lư-Hổ tiếp lấy vật ấy mà xem, xem rồi thì cã kinh mà rằng : « Quả là vật của chú tôi, trao cho họ Châu mà làm tin, không biết có gì lại về tay nhơn-huynh như vầy ? Ấy vậy xin mời nhơn-huynh vào nhà, cho tôi hỏi thăm sự tích. » La-Xáng vào nhà. Lư-Hổ mời ngồi và thết trà xong rồi thì hỏi tên La-Xáng. La-Xáng nói : « Tôi là Chương-Xáng, quê ngụ Trường-an. » Lư-Hổ hỏi : « Bây giờ đây Châu-bá-phụ của tôi hảy còn ở đâu ? » La-Xáng thấy hỏi thì thuật hết đầu đuôi về việc gặp Châu-Nguơn nơi Phụng-hoàng-lãnh cho Lư-Hổ nghe. Lư-Hổ cã kinh mà rằng : « Té ra chị dâu của tôi nhờ ơn nhơn-huynh cứu tử như vậy thì cũng là ơn trọng, mà tôi không biết, xin miễn chấp. Thuở nay tôi chưa từng gặp mặt chị dâu tôi, mà anh tôi lại qua Nghị-trung mà thăm chú tôi là Lư-Tuyên lở rồi, xin mời nhơn-huynh ở nán lại đây mà chờ anh tôi về, rồi sẽ tạ ơn. » La-Xáng nói : « Vậy thì túc-hạ hãy rước lịnh-tẩu vào nhà, còn phần tôi thì ngày sau cũng có lúc gặp, chớ bây giờ thì tôi xin kiếu mà trở lại Hoài-an, kẻo em tôi mỏi lòng trông đợi, vì anh em cách nhau cũng đã lâu ngày. » Lư-Hổ nói : « Nói như nhơn-huynh vậy sao phải, một là nhơn huynh đường xa mới đến, hai là nhơn-huynh có ơn cứu tử chị dâu tôi ; ba là anh tôi có tánh nóng nẩy, có danh hiệu là Độc-hỏa-tinh, nếu nghe việc nhơn-huynh bảo cứu gia-tẩu như vậy, mà tôi không cầm lại, ắt là quở trách rất nặng. » La-Xáng nói : « Nếu túc-hạ nói như vậy, thì túc-hạ đi rước lịnh-tẩu vào nhà sắp đặt việc nhà cho an bài, rồi tôi với túc-hạ thẳng qua Nghị-trung mà kiếm lịnh-huynh, đặng chăng ? » Lư-Hổ cã mừng bèn mượn một cái tiểu-kiệu, rồi đi với La-Xáng đến đó mà rước Châu-mỹ-Dung về nhà. Rồi đó Lư-Hổ đọn cơm nước mà thết đãi La-Xáng

Ngày thứ La-Xáng và Lư-Hổ đồng lên ngựa mà thẳng

qua Nghi-trung, đặng có tìm nhà Lư-Tuyên. (Nguyên Lư-Tuyên đây khi trước làm chức Tri-phũ tại Trường-an, vì thấy Trầm-Khiêm chuyên quyền mà hãm hại trung thần như vậy, thì xét đến phận mình, bèn bỏ chức mà đi tu tiên, vân du khắp xứ. Vả lại ông nầy cũng có cốt cách giống tiên, biết phép âm-dương diệt-số, toán đặng việc quá khứ vị lai. Lúc ấy đã ở nơi Thông-chơn-quán, tại Ngọa-hổ-sơn thuộc huyện Nghi-trung, ở đó mà giao du cùng các hào-kiệt trong xứ ấy).

La-Xáng và Lư-Hổ đi đến Ngọa-hổ-sơn. La-Xáng đứng nhắm cảnh chùa Thông-chơn-quán một hồi, xảy nghe chuông trống vang dầy thì Lư-Hổ nói với La-Xáng rằng. « Chắc là trong chùa đương có làm chay làm phước chi đây. » Nói vừa dứt lời thì thấy xa xa có Lư-Long đi với bốn vị anh hùng, noi theo ngã sau núi mà đến. Lư-Hổ kêu lớn rằng : « Đại-ca đi đâu đó, có khách đến tìm đại-ca đây nầy ! » La-Xáng và Lư-Hổ đều xuống ngựa mà chờ Lư-Long và bốn người ấy lại. Lư-Long và bốn người ấy bước lại, liếc xem diện mạo La-Xáng thì cũng biết là hào kiệt, bèn mời vào chùa, rồi dắc tới chánh-điện mà ra mắt Thoại-quã-lão Lư-Tuyên. La-Xáng liếc xem Lư-Tuyên thì thấy mặt tươi tóc bạc, tinh thần mạnh mẻ, lại có cốt cách thần tiên, bèn bước tới gần mà thưa rằng : « Nghe danh tiên-trưởng đã lâu, hôm nay mới đặng ra mắt. « Lư-Tuyên nói : « Chào nghĩa-sĩ, nghĩa-sĩ ôi ! Nạn lớn cũa nghĩa-sĩ thì cũng gần tiêu, nhưng mà tiểu tai hảy còn chưa mãn gi Vậy chớ nghĩa-sĩ tên họ là chi có phải hào kiệt ở tại Trường-an, vì việc lị nạn mà lưu lạc đến đây chăng ? » La-Xáng nghe hỏi như vậy thì minh mầy rởn ốc mà chưa kịp trả lời. Lư-Hổ vội vả thuật rỏ các việc La-Xáng cứu Châu-mỹ-Dung cho Lư-Tuyên nghe. Lư-Tuyên, Lư-Long và các vị anh hùng đều lạy tạ. La-Xáng lật đật đáp lễ. Rồi đó, Lư-Tuyên hỏi La-Xáng rằng : « Dám xin túc-hạ chớ giấu, cho tôi xin lỗi mà tỏ thiệt một đều. Nay tôi định chắc túc-hạ không phải là họ Chương. Vì ngày trước tôi ở Trường-an thì có quen biết lịnh-tôn, đến sau tôi bỏ chức mà vân du thì lại thấy các ải đều có chơn-dung của anh em túc-ha, cho nên tôi mới định chắc túc-ha là Phấn-kiểm-kim-cang La-Xáng chớ không phải là Chương-Xáng đâu. Xin túc-hạ chớ giấu. » La-Xáng nghe nói như vậy thì cả kinh mà đáp rằng : « Xin tiên-trưởng chớ nói như thế mà khốn hại thân tôi Vã chăng La-Xáng mà tiên-trưởng

đã thấy chơn-dung nơi cái ãi đó, thiệt là một đứa phẫn bạn triều-đình, còn tôi đây là Chương-Xáng, trùng tên mà không trùng họ, xin tiên-trưởng chớ lầm. » Nói rồi thì từ giã mà xuống núi. Lư-Tuyên lật đật kéo lại mà rằng : « Túc hạ chớ sợ, chỗ nầy không phải như các nơi đâu mà Túc-hạ phòng sợ mang họa. » Bèn chỉ hai người hảo hớn đứng bên tả mà rằng : Hai thằng nầy là cháu của tôi, một đứa là Tuần-sơn-hổ Đái-Nhơn : một đứa là Thủ-sơn-hổ Đái-Ngải. » Lại chỉ hai người đứng bên hữu mà rằng : « Còn hai người nầy là (bổn - đạo) của tôi, một người là Đại-mạnh-thường Tề-Huờn ; một người Tiểu-mạnh-thường Tề-Ỷ, hết thảy mấy người đều là thù oán với Trầm-Khiêm mà lại là người tâm phúc của tôi ; nếu tôi nói dối cùng nghĩa-sĩ thì có trời đất soi xét. » Độc-hỏa-tinh Lư-Long có tánh nóng nẩy, thấy La-Xáng giấu giếm như vậy, thì nói lớn tiếng rằng : « Giấu đầu ra đuôi, không phải là tánh nết anh hùng. Vậy xin nhơn-huynh hãy nói thiệt đi. » La-Xáng thấy vậy bèn nói thiệt rằng : « Tôi thiệt là La-Xáng, vì tị nạn mới đến đây. » Ai nấy đều mừng rỡ, đứng dậy : thi lễ mà rằng : « Nghe danh Công-tử đã lâu, mà chưa gặp thời may hôm nay hội diện, mừng rỡ xiết bao, dám hỏi Công-tử, ý muốn đi đâu mà ẩn tích. » La-Xáng tỏ ý mình muốn đến Bá-phủ mà kiếm La-Côn cho mấy người ấy nghe. Lư-Long nghe rồi thì lắc đầu mà rằng : Không xong. Hôm nọ tôi đến Qua-châu mà thăm anh em họ Vương, đến nơi thì thấy gia-quyến đều đi mất, hỏi lại mấy người ở gần, thì họ nói cách chừng hai mươi ngày rày, có kẻ gặp anh em họ Vương đi với Hồng-Ân Hồng-Huệ thẳng qua Sơn-đông, mà nhập lỏa với bọn Kê-trảo-sơn rồi. Tôi lại có nghe thiên-hạ đồn rằng : « Ngày nọ La-Côn đến tại Bá-phủ, đã bị châu vợ của Bá-văn-Liên, dụng kế bắt va mà nạp cho quan sở tại, thời may nhờ có bọn anh hùng trên Kê-trảo-sơn lập mưu xuống cướp pháp-trường, cho nên mới khỏi bị hại. Đến sau Mề-Lương đem binh đến đánh Kê - trảo - sơn, thì con của Mề - Lương ở Trấn-giang, làm ngang cướp ép con gái của Lý-Toàn đã bị nàng ấy đâm chết, lại có mấy vị anh hùng nổi lửa đốt thành. Đánh phá Trấn-giang, hao tổn của dân biết mấy ; sau nghe Mề-Long đánh không lại bọn Kê-trảo-sơn, phải kéo binh về, bọn anh hùng ấy sợ trốn không êm, nên mới kéo nhau mà lên Kê-trảo-sơn, hết. Bây giờ đây tôi dám chắc là La-Côn không còn ở Hoài-an đâu, nếu

nhơn-huynh mà đến Bá-phủ thì tỷ như cá kia vào lưới mà thôi. » La-Xáng nghe vậy cã kinh mà rằng : « Trời đất ôi, tôi đã sai Chương-Kỳ đến Bá-phủ mà chớ tôi, nếu Hầu-Đăng biết nó là người của tôi, thì ắt là tánh mạng nó không còn. » Lư-Tuyên nói : « Công-tữ chớ lo, phàm việc chi đều có định số, qua khỏi bốn mươi chín ngày thì tai nạn đều tiêu, chừng ấy sẽ đặng phong vân tụ hội, ắt có đinh điệu tổ tông. Còn bây giờ đây thì phải ở tại chùa nầy chớ ra khỏi cữa, thì mới khỏi bị tai ương cho. » Tề-Hường nói : « Hôm nay trời khiến cho chúng tôi đặng gặp Công-tữ như vầy, ý tôi muốn kết làm huynh-đệ với nhau, Công-tữ nghĩ thữ có đặng chăng. » La-Xáng nói : « Liệc-vị có lòng đoái tưởng như vậy, thiệt tôi rất mầng. » Tề-Hường, Tề-Ỷ, Đái-Nhơn, Đái-Ngãi, Lư-Long, Lư-Hổ và La-Xáng, bảy vị anh hùng đều qui giữa trời, thích huyết thề nguyền với nhau, Lư-Tuyên rất mầng, bèn khiến đạo-đồng bày tiệc mà thết đải bảy người ấy. Còn Lư-Tuyên thì có một mâm chay ăn riêng nơi bàn trên mà đàm đạo bình sanh sở học.

Lúc đương ăn uống, bỗng nghe nơi cữa núi có tiếng xôn xao, mấy vị anh hùng đều bước ra xem, thì thấy một tốp quan quân, tay có cầm đèn, đi ngang qua núi ấy.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BA

Tới Tam-quang, Lư-Tuyên định kế

Trong lúc bảy vị anh hùng ấy đương có ăn uống và đàm đạo cùng nhau, xãy nghe có tiếng xôn xao, lật đật bước ra mà xem, thì thấy một tốp nhơn mã trước đặng năm mươi người, cầm đuốc xách đèn, tỏ rạng như ban ngày, lại có trói một người cao lớn mà dẫn đi, và có khiêng theo sáu bảy cái rương lớn, coi dèo cũng nặng nề lắm, bọn ấy vả đi vả la hét nạt nộ om sòm. Lư-Tuyên mới vừa liếc thấy, thì đã biết rỏ tên họ bọn ấy, bèn vội vã khiến đạo đồng rằng : « Đạo-đồng mau mau ra đóng cữa ngỏ lại, kẻo bọn tinh-trâu ấy lên đây mà sanh rầy. » Mấy vị anh hùng nghe nói như vậy, thì trở vào vầy tiệc, đặng cho đạo-đồng đóng cữa. Tốp binh mã ấy đi ngang qua đó, thấy cữa ngỏ đã đóng, thì không dám gỏ cữa, bèn kéo nhau mà đi thẳng.

Lúc ấy La-Xáng đem lòng nghi hoặc, cứ nhắm diện sắc Lư-Tuyên, thấy Lư-Tuyên có bộ sợ sệt thì lại càng nghi hơn nữa. Đến chừng vầy tiệc ăn uống thì La-Xáng hỏi Lư-Tuyên rằng : « Một tốp nhơn-mã ấy, ý gì tiên trưởng

gọi là tinh-trâu, mà lại có bộ sợ sệt, hối trẻ đóng cửa mà tránh nó như vậy ? Xin cho tôi rỏ. » Lư-Tuyên nói : « Việc người thời mặc người âu. Công-tữ cứ ăn uống cho no say, rồi đi nghĩ ngơi cho khoẻ sức thì hay hơn. » La-Xáng nghe nói như vậy lại càng sanh nghi mà hỏi phăng tới nữa. Lư-Tuyên nói : « Công-tữ muốn xin biết, hãy dằng lòng, đừng có nóng nảy chút nào thì tôi sẻ tỏ thiệt sự tich của mấy người ấy cho mà nghe. » La-Xáng hứa chịu dằng lòng. Lư-Tuyên nói : « Bọn ấy là bọn hùng cứ trong xứ Nghi-trưng nầy, nhà cữa giàu có, ước đặng một hai trăm muôn, nhà ở tại bên mé sông, gần miễu Đông-nhạc, cũng gần với tiệm bánh in của họ Hồ ; người cha tên là Triệu-An, sanh đặng năm đứa con trai, đứa lớn kêu là Triệu-đại-Hồ, kế đó thì là Triệu-nhị-Hồ, lại kế đó nữa thì là Triệu-tam-Hồ, kế đó thì là Triệu-tứ-Hồ, lại kế đó nữa thì là Triệu-ngũ-Hồ ; vì vậy thiên hạ đều gọi là *Triệu-gia ngũ-hồ*. Vã lại năm đứa con ấy đứa nào cũng có vỏ nghệ và quen lớn với các quan sở tại, cho nên ỷ thế làm ngang, cướp nhà cữa, giựt ruộng đất của các dân giả ở gần lối đó không biết bao nhiêu, chẳng có người nào dám tới giữa quan mà không cáo chi cả. Còn tiệm bánh in của họ Hồ đó, nguyên là người ở Hoài-an, tại chợ Hồ-gia-trấn, mà cách ba năm trước thì có một người vóc vạt cao lớn, mặt mủi đen sì, thường đến tiệm ấy mà thăm viếng, đến sau cớ gì không thấy tới lui nữa ; lại trong tiệm ấy thì bà chủ tiệm có một người con gái tên là Loan-Cô dung nhan rất đẹp, cho nên Triệu-ngũ-Hồ đam lòng yêu mến, đến nói đôi ba phen, mà bà chủ tiệm cũng không chịu gã ; bà chủ tiệm ấy lại có một người cháu, tên là Dương-Xuân, hiệu là Mao-sư-tữ ; người ấy cũng là một tay hảo hớn trong xứ nầy, đương làm chức việc giữ đồn Phát-thọ-loan ; công việc trong tiệm họ Hồ thì người ấy cũng có dự thính một ít, cho nên Triệu-ngũ-Hồ ấy tuy là không dám làm ngang, song trong lòng muốn bắt cho đặng nàng Loan-Cô, đam về mà làm vợ. Đến sau Dương-Xuân lại đứng làm mai mà gã con Loan-Cô cho con trai Kim-viên-ngoại tên là Tiểu-nhị-gia Kim-Huy, cũng ở tại chợ Phát-thọ-loan, mới nạp sính lễ, chưa kịp rước dâu, thì bọn ngũ-hổ của họ Triệu đó đam lòng oán hận, quyết chí hãm hại cho đặng họ Hồ, họ Dương và họ Kim, song còn lo chưa ra kế, kế thấy gia-đình của bọn họ Triệu đi đòi nợ về ngang qua gần lối đồn Phát-thọ-loan đo, mới

bị cường-đạo đón đường giựt hết. Sẵn có cớ ấy, họ Triệu bèn toan mưu cùng Vương-tham-tướng mới nhằm tại đó, vẫn là thân thích với nhau. Họ Triệu ấy mới mướn người đến tại Vương-tham-tướng mà khai cho Kim-Huy và Dương-Xuân là chủ-hoa, thường chứa cường-đạo, giựt của thương khách, nay lại cướp hết bạc vàng cũa họ Triệu đó nữa. Vương-tham-tướng lập tức sai quân bộ-đạo bắt Kim-Huy mà đánh khảo, Kim-Huy chịu đau không nổi, phải khai bướng rằng có, đặng cho khỏi tạm sự đau đớn ấy. Bây giờ bọn nó lại bắt Dương-Xuân mà dẫn đi ngang qua đây nữa, chuyện nầy chắc là bọn nó hảm hại hai người ấy cho thác tại ngục, đặng có bắt xác Loan-Cô đây chớ chẳng không, ngang tàn như thế Công-tữ có giận hay không ? » La-Xáng nghe rồi nổi xung, đứng dậy mà nói lớn rằng : « Loài súc sanh ấy thiệt là đại ác, đáng giận đáng ghét, đáng trừ cho tuyệt. Nếu tôi không lâm lấy nạn nầy, bình yên vô sự như ngày còn ở Trường-an, thì cha con nó ắt là làm quĩ không đầu. » Lư-Tuyên nghe vậy thì có ý ăn năn, mà lời nói ấy ra khỏi miệng, lấy lại không đặng. Bèn khuyên La-Xáng rằng : « Các nhơn tự tảo môn tiền tuyết, bất quản tha nhơn ốc thượng sương. Vả lại công-tữ là người đương có đại-sự trong mình, chẳng nên gánh vát việc riêng của người khác. » La-Xáng nói : « Nàng Hồ-loan-Cô là người Hoài-an, thế khi nhà ấy là nhà của Hồ-đại-ca tôi đây. Thôi, để tôi đến đó thăm nghe tin tức, cho rỏ thể nào, rồi sau sẽ tính. » Tề-Huờn nói : « Để mai tôi rước mẹ con Hồ-loan-Cô đến nhà tôi mà ở, cho bọn họ Triệu không dám làm ngang, rồi tôi lại liều vàng bạc cho nhiều, đem tới quan trên mà chuộc tội cho Dương-Xuân và Kim-Huy, thì tự nhiên vô sự. Làm như vậy coi thữ bọn ngủ-hổ dám xúc phạm đến tôi chăng. » Lư-Long và bọn anh hùng ấy đều nói : Nếu chừng ấy bọn nó đến tìm chúng ta mà gây dữ thì chúng ta giết hết lũ nó một lược, mới hết giận. » Nói rồi thì mỗi người đều có ý giận cha con họ Triệu. Lư-Tuyên hiểu việc âm dương, biết trước chuyện nầy sao cũng sanh dữ. Bèn nói với mấy người ấy rằng : « Mọi việc đều có định số rồi hết. Vả lại phải quấy lành dử cũng có phép vua xữ đoán. Tuy thấy như vậy thì chúng ta đam dạ bất bình, chờ rốt sau đây ai hơn ai thua đều có định số, chúng ta hơi đâu mà giận việc thiên-hạ, La-công-tữ đương gánh đại cừu, toan trả chưa đặng. Vậy phải để công lo tính việc ấy mà toan liệu việc mình thì hay hơn ; còn bọn người ai

ai cũng có sự nghiệp và gia-quyến, tội gì lại gánh vát việc người cầm lửa mà đốt lấy mình làm chi, ta e đến lúc bọn ngươi mang họa, lại không người đoái thương mà giải cứu cho đâu. Như phận ta đây đã đặng tiêu diêu tự tại, không có đều chi bó buộc ta đặng : như vậy mà ta cũng còn không dám nhiều lời thay, huống chi là các ngươi, ai ai đều có gia đình bó buộc, chẳng nên quản lấy việc người ngoài làm chi. » Mấy vị anh hùng nghe Lư-Tuyên nói như vậy, thảy đều kĩnh phục mà rằng : « Lời thầy giãng dạy rất phải. Thôi, chúng ta chẳng nên quản việc ngoại nhơn làm chi cho mệt lòng, hãy cứ ăn uống thì hay hơn. » Bèn ăn uống cho đến mãng tiệc, rồi cũng ngủ tại Thông-chơn-quán.

Rạng ngày La-Xáng thức dậy, cũng muốn từ giã ra đi. Lư-Long nói : « Nhờ ơn Công-tử bảo cứu vợ tôi khỏi thác. Vậy xin Công-tử ở náng lại, uống vài chén rượu mà mừng cho vợ chồng tôi sum hiệp, lẽ nào lại gấp đi như vậy ? » La-Xáng nói : « Nhơn-huynh tương tình mà nói như vậy cũng phải, song phận tôi có việc cần kíp, lòng nóng như lửa, ở lâu không đặng. Vì em tôi trông đợi lâu ngày thì nó không ở Hoài-an. Chừng ấy hai đàng lạc nhau, lại càng thêm khó cho tôi nữa. » Lư-Tuyên thấy La-Xáng muốn đi thì can rằng : « Công-tử đừng có nóng nảy, em của Công-tử đã lên Kê-trảo-sơn, không còn ở Hoài-an nữa đâu. Còn việc lớn của Công-tử thì phải chờ đến mảng đông sang xuân, mới nên dấy việc. Bây giờ đây tai tinh chưa hết, phải ở lại đây nương náo với tôi ít ngày, thì mới khỏi tai nạn ấy. » Tề-Huờn nói : « Nếu Công-tử chê chỗ nầy hiu quạnh thì xin mời đến huê-viên của tôi mà ở cho có kiển vật giải khuây. » La-Xáng thấy Lư-Tuyên nói mấy lời trước đều có linh nghiệm, cho nên cũng đam lòng tin. Vả lại thấy mấy người ấy hết lòng cầm cọng, nên bất đắc dĩ phải ở lại ít ngày.

Cách bốn năm ngày, Đái-Nhơn và Đái-Ngải vì có việc nhà, nên phải từ giã ra về.

Ngày sau Tề-Huờn cũng tính từ giã ra về, nên khiến gia-đình thắng ngựa sẵn sàng, ý muốn mời La-Xáng về nhà mình mà thết đải : La-Xáng ban đầu giục dặc, sau thấy Tề-Huờn có ý ân cần thì phải từ giã Lư-Tuyên mà đi với Tề-Huờn.

Trong khi ra đi thì Lư-Tuyên căn dặn Tề-Huờn rằng : « Ngươi muốn thỉnh Công-tử về nhà, thì sao sao cũng kềm lấy Công-tử ở nội nhà mà thôi, đừng để người ra khỏi

cữa thì mới qua khỏi nạn to. Bây giờ đây, ta mắc đi với Lư-Long Lư-Hổ, thẳng qua Dương-châu mà định việc đổi bạn cho Lư-Long, nội trong năm bảy ngày thì ta sẽ trở về, rồi rước Công-tữ trở lại chùa nầy mà nương náu ít ngày cho qua khỏi nạn ấy. Sao sao ngươi cũng phải nhớ lời dặn của ta, đừng có bỏ qua mà sanh việc rối. » Tề-Hườn dạ dạ vâng lời. Rồi đó » Tề-Hườn, Tề-Ỷ và La-Xáng đều bái biệt Lư-Tuyên, Lư-Long và Lư-Hổ mà lên ngựa ra đi.

Khi ba người ấy về đến nhà, thì Tề-Hườn và Tề-Ỷ dắc La-Xáng vào ra mắt Tề-thái-thái vừa rồi, thì thúc hối gia-đình dọn một căn phòng rất sạch sẽ cho La-Xáng nghĩ ở.

Trong khi La-Xáng vào nhà thì thấy nhà cữa chạm trổ rất nên huê-mỹ, những đồ khí dụng chẳng phải là vật tầm thường. Gia-đồng sử-nữ trong nhà, thì đứa nào đứa nấy đều mặc lụa hàng sạch sẻ lắm.

Tề-Hườn và Tề-Ỷ lại mời La-Xáng ra huê-viên nơi Phú-điệp-đình, dọn một tiệc lớn, tinh những cao lương quã phẩm, miếng ngon vật quí, rượu tốt trà thơm mà thết đãi La-Xáng rất nên trọng hậu.

Từ ấy La-Xáng ở luôn nơi Phú-điệp-đình trông huê-viên đó mà đàm-đạo và ngoạn thưởng với anh em họ Tề. Mỗi ngày đều có ca xang đờn địch mà ăn tiệc cùng nhau cho giãi khuây.

Cách ít ngày La-Xáng nói với anh em họ Tề rằng : « Nhị vị hiền-huynh trọng đãi như vậy thiệt cũng là ơn. Song tôi nóng nãy việc nhà, không lẻ lâu đặng. Vậy thì nhị-vị bằng lòng cho tôi xin kiếu mà qua Hoài-an, nếu ở sa-đà như vậy, e rối việc lớn của tôi chăng ! Tề-Hườn nói : « Hôm nọ thầy tôi có dặn anh em tôi, khiến phải cầm quyết Công-tữ ở tại đây, mà chờ thầy tôi trở về ; nếu ngày nay Công-tữ vội đi như vầy đến chừng thầy tôi trở về, chắc là anh em tôi không khỏi bị người quở trách. Cúi xin Công-tữ dằn lòng ở lại ít ngày, mà chờ thầy tôi về ; chừng ấy Công-tữ muốn đi thì anh em tôi không dám cầm nữa. » La-Xáng nói : « Nhị-vị hết lòng cầm công, tôi cũng đội ơn, song tôi là kẻ tị nạn, lòng rối như tơ, ở lâu không đặng, bây giờ nhứt định giã từ, sau sẻ có ngày gặp mặt. » Anh em họ Tề cầm cọng hết sức, đến nỗi rơi lụy mà năn nĩ với La-Xáng. La-Xáng cũng năn nĩ mà quyết chí ra đi. Anh em họ Tề liệu bề cầm nữa không đặng, nên phải nói với La-Xáng rằng : « Nếu Công-tữ muốn đi thì

mai sớm sẽ đi, kẻo bây giờ đã trễ. » La-Xáng phải dằn lòng mà ở nán lại một đêm nữa.

Ngày ấy Tề-Hườn nhứt diện sai một tên gia-đinh bắt ngựa chạy đến Thông-chơn-quáng mà thăm cho biết Lư-Tuyên đã về hay chưa ; nhứt diện kim một tên gia-đinh khác bắt ngựa đi kêu Đái-Nhơn Đái-Ngải đến, đặng mà cầm cọng La-Xáng, nhứt diện khiến Tề-Ỹ sắm sanh lễ vật cho sẵn, đặng phòng khi đưa La-Xáng lên đường ; nhứt diện khiến gia-đinh dọn một tiệc rượu mà làm lễ tiễn-hành, Ba người ăn uống đàm đạo với nhau cho tới canh hai mới đi nghỉ.

Rạng ngày, mới nữa canh năm, La-Xáng từ giã anh em họ Tề, lên ngựa ra ngã đông môn, noi theo đường mé sông, đặng có thẳng tới Dương-châu.

Lúc đương đi, thì La-Xáng và đi và nghĩ rằng : « Bây giờ còn sớm lắm, chi bằng ta ăn chút đồ điểm tâm, rồi sẻ lên đường, dầu mà không gặp quán xá, trễ nải chút đỉnh cũng khỏi lo đói. » Nghĩ như vậy, bèn quày ngựa qua phía miếu Đông-nhạc mà kiếm tiệm bánh. Đi đặng một đỗi thì thấy có một tấm bảng, đề chữ Điểm-tâm thường tiện, treo tại trước tiệm bánh in, ở gần miếu Đông-nhạc ấy. La-Xáng nghĩ thầm rằng : Tiệm bánh in mà ở gần miếu Đông-nhạc, chắc là tiệm cũa họ Hồ rồi đây. Thôi, để ta vào đó, trước là ăn bánh điểm-tâm, sau nữa hỏi thăm việc ấy cho biết thiệt dối thể nào. » Nghĩ như vậy, bèn xuống ngựa mà vào tiệm ấy, thì thấy có một bà già đương ngồi coi việc thâu tiền, còn mấy tên làm công trong tiệm, thấy La-Xáng vào thì lật đật bưng bánh mà sấp nơi bàn. La-Xáng hỏi rằng : « Người chủ tiệm nầy có phải là họ Hồ chăng ? » Tiểu-nhị nói : « Phải » La-Xáng vừa muốn hỏi nữa, xảy thấy một người thiếu niên, mình mặc áo đỏ dắc theo ba bốn mươi gia-đinh, áp đến cửa tiệm mà nạt lớn rằng : « Cứ việc ra tay. » Gia-đinh ấy xô tiểu-nhị dang ra mà chạy thẳng vào phòng La-Xáng thấy vậy biết là bọn ngũ-hổ muốn bắt Hồ-loan-Cô, bèn hét lên một tiếng nhảy tới mà chận lại.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BỐN

Rao bán nghề hay Lư-Tuyên trộm lịnh-tiễn

Lúc ấy La-Xáng thấy người thiếu-niên ấy muốn bắt con gái họ Hồ, thì biết là bọn ngũ-hổ cũa họ Triệu, bèn nhảy lại chận đường mà nói lớn rằng : « Khoan đã, khoan đã

đừng có làm ngang mà chết, người ta là đờn-bà mà lại già cả, có làm đến chi chăng, thì cũng lấy lẽ mà biện bạch, chẳng nên nóng nảy, đến nhà người ta mà làm dữ như vậy đâu. » (Nguyên bọn ngũ-hổ ấy đả bắt Dương-Xuân giao cho Vương-tham-tướng, khảo ép mà làm án từ, còn giam tại ngục, chờ ngày xữ trảm. Vì vậy, bọn ngũ-hổ e Hồ-loan-Cô trốn mất, cho nên đến bắt về nhà, chẳng dè oan gia đã định, khiến cho La-Xáng vào tiệm mà ăn bánh).

Trong khi Triệu-ngũ-Hổ nghe La-Xáng nói giọng xứ khác thì dề người là người thương-khách đi đường một mình, bèn thị oai mắng lớn rằng : « Thằng chết bầm nầy ở xứ nào trôi nổi đến đây, sao dám cả gan vuốt râu cọp gấm như vậy kìa ? Vậy chớ mi chưa biết danh Ngủ-hổ của họ Triệu sao ? Nầy, ta bảo cho, việc người thì mặc người âu, mi là kẻ đi đường, hễ đáo xứ thì phải tùy duyên, nếu chẳng có tri khôn ra gánh bàn độc mướn thì ắt là phải khốn. » La-Xáng nghe nói nổi giận, hét một tiếng lớn, xốc lại mà thoi Triệu-ngũ-Hổ. Triệu-ngũ-Hổ tránh không kịp, bị một thoi nơi hông, té nhào xuống đất mà chết tốt. Quân thủ-hạ của Triệu-ngũ-Hổ áp lại mà cự với La-Xáng tay thì thoi, chơn thì đá, đánh nhầu một trận, bọn ấy đứa thì té bên nầy, đứa thì ngã qua bên kia, vở chạy tứ tán về báo với anh em họ Triệu.

Chẳng bao lâu, Triệu-đại-Hổ, Triệu-nhị-Hổ, Triệu-tam-Hổ và Triệu-tứ-Hổ, đi với Triệu-An, kéo tới một tốp gia-tướng, vây phũ tiệm bánh in ấy ; áp vô khiên thấy Triệu-ngũ-Hổ nằm giữa ván, rồi áp lại mà bắt La-Xáng. La-Xáng liệu bề tẩu thoát không đặng, bèn nghĩ thầm rằng : « Lở rồi, ta phải làm luôn, bây giờ phải giết cha con họ Triệu, đặng có giải vây mà tẩu thoát. » Nghĩ như vậy, bèn nhảy ra cữa tiệm mà hét lớn rằng : « Đánh chết thằng khốn ấy tại một mình ta, người trong tiệm nầy thảy đều vô can. Chúng bây có tài thì cự địch một mình ta mới gọi anh hùng ! » Nói rồi thì chạy tới rút ngọn bữu-kim nơi lưng ngựa, xốc tới mà chém Triệu-An, Triệu-đại-Hổ Triệu-nhị-Hổ, Triệu-tam-Hổ, Triệu-tứ-Hổ áp lại mà tiếp chiến. Đánh chưa bao lâu, Triệu-nhị-Hổ bị một gươm nơi họng té, ngữa chết tươi ! Triệu-tam-Hổ bị một gươm từ mép tai tới gò má, đứt rời ra làm hai miếng. Triệu-đại-Hổ và Triệu-tứ-Hổ thấy vậy nóng ruột, hét la gia-tướng hiệp sức với mình, xông tới mà đánh với La-Xáng. La-Xáng

cầm ngọn bửu-kim mà cự với lũ ấy, tay thì huơi gươm chơn thì nhảy tới, chém Triệu-tứ-Hổ một gươm té nhào chết tươi. Triệu-đại-Hổ thấy vậy cã kinh, bèn nhảy dang ra khiến bọn thủ-hạ chạy về lấy câu-liêm và dây vòng, đặng có giựt chơn La-Xáng té xuống mà bắt. Bọn thủ-hạ vâng lời, chạy về mà lấy câu-liêm và dây vòng ấy.

Lúc ấy La-Xáng nghĩ rằng : « Chúng nó thì đông, còn ta thì có một mình, thế nào cũng không thoát đặng. Nếu để đến nỗi bị chúng nó bắt về nhà riêng, ắt là mạng ta không còn ; chi bằng bổn thân ta đến cửa công mà thú tội, thì còn có danh bảo-hòn, hơn là để cho bị chúng nó giết. » Nghĩ như vậy, bèn nói lớn rằng : « Chúng bây không thế gì mà bắt ta nổi đâu, mà ta cũng không thèm trốn. Thôi, bụng làm dạ chịu, để ta tới quan chịu tội, cho khỏi mệt sức chúng bây. » Nói rồi và đánh và chạy mà trở lại thành Nghi-trung. Cha con Triệu-An đốc quân thủ-hạ rượt theo mà giữ La-Xáng.

Vừa tới cửa thành, lại gặp Vương-tham-tường kéo binh ra cửa, ý muốn đến đó mà tiếp ứng Triệu-An. Hai đàng gặp nhau, thì Triệu-An kêu Vương-tham-tường lại mà thuật hết đầu đuôi cho Vương-tham-tường nghe. Vương-tham-tường cã kinh, hối quân đến tại tiệm bánh-in, khiến hết bốn cái thi-hài của họ Triệu và đắc con ngựa của La-Xáng mà giải đến Tri-huyện Nghi-trung.

Tri-huyện Nghi-trung cã kinh, vội vã ra khách, nhứt diện khiến quân bắt La-Xáng mà trói lại, nhứt diện khiến quan đến bắt cã nhà họ Hồ và các người lân-cận trong chỗ ấy.

Giây lâu, ai nấy đều hầu đủ mặt. Tri-huyện mới hỏi Hồ-bà rằng : « Thằng sát-nhơn nầy là bà con hay là tôi-tớ của mụ, thì mụ khai ngay đi, cho khỏi chịu khảo ? » Hồ-bà thưa rằng : « Người thiếu-niên nầy ở đâu thì tôi không biết, mới vào tiệm tôi, vừa ngồi lại bàn mà ăn bánh, kế thấy Triệu-ngũ-gia dắc thủ-hạ đến tiệm, muốn bắt con gái của tôi. Người thiếu-niên thấy việc bất bình, chen vai gánh vát, nên mới gây nên đại sự thể ấy, không biết ngày trước hai đàng có thù oán chi với nhau hay không. » Tri-huyện hỏi Triệu-An rằng : « Sao niên-huynh lại để cho lịnh-lang đam kẽ thủ-hạ tới giựt con gái nhà người như vậy ? Trong lúc binh nhựt, nhơn-huynh và lịnh-lang có quen biết với thằng hung ác nầy chăng, có thù oán chi với nó chăng? » Triệu-An khóc rằng : « Khi ấy tôi sai con tôi và gia-đinh qua bên kho lúa của tôi mà đong lúa và chở về nhà, chẳng

dè đi ngang qua cửa tiệm bánh của họ Hồ, bị thằng hung ác nầy đón đường đánh chết con tôi, cho nên mấy đứa con lớn của tôi nóng ruột, áp vô bắt nó, bị nó giết luôn bốn mạng như vậy. Xin ngài xét lại, con tôi năm đứa, khác chi như hòn núi Thái-sơn, nay bị một tay thằng ấy giết luôn bốn đứa, bây giờ tôi còn một đứa con, mà bị thương rất nặng, không biết sống nỗi hay chăng. Thằng nầy thuở nay tôi không quen mặt, mà con tôi cũng không cừu oán điều chi với nó. Tôi dám định chắc nó là phe đảng của Dương-Xuân, vì ngày trước tôi có bắt Dương-Xuân, giải đến cho ngài làm án xữ tữ, cho nên gia-quyến Dương-Xuân mướn người vỏ-sĩ đón giết con tôi mà báo cừu. » Tri-huyện hỏi La-Xáng rằng : « Mi thiệt tên chi họ chi. quê quán ở đâu, sao dám cã gan sát nhơn trong lúc ban ngày như vậy, có phải mi là phe đãng của Dương-Xuân cùng là Kim-Huy chăng ? » La-Xáng nghĩ thầm rằng : « Nó đã nhận lầm, ta cũng sẳng dịp cho nó lầm luôn, đặng có ở chung với Dương-Xuân và Kim-Huy một chỗ, rồi sau sẻ tính. » Nghĩ như vậy, bèn đáp rằng : « Họ ông lá họ Trương, tên ông là tên Xáng, ông là phe đãng với Dương-Xuân và Kim-Huy. Hãy dẫn hai người ấy ra đây, đặng ông nhìn mặt coi thữ. » Tri-huyện khiến quân vào khám mà dẫn Dương-Xuân và Kim-Huy ra. Hai người ấy ra qui trước mặt Tri-huyện Tri-huyện hỏi rằng : « Hai đứa cường đao nầy cướp của Triệu-An, án từ chịu hết, còn ức nỗi gì mà thông đồng với thằng hung ác nầy, mà khiến nó giết hết bốn đứa con của họ Triệu trong lúc ban ngày như vậy ? Bây phải khai ngay cho mau, đừng có gian giấu mà chịu khổ hình. » Dương-Xuân và Kim-Huy đều nói : « Oan ức chúng tôi lắm ! Chúng tôi đương ở trong khám, chẳng biết việc chi, nào có thông đồng với ai, quen biết với ai ở đâu, xin ông xét lại. » Tri-huyện nỗi giận, chĩ La-Xáng cho Dương-Xuân và Kim-Huy xem, mà nạt lớn rằng : « Thằng nầy khai quyết cho bây như vậy, bây còn già hàm nữa sao ? » Dương-Xuân, Kim-Huy nhìn mặt La-Xáng một hồi, thì quả không quen không biết chi cã. Bèn hỏi La-Xáng rằng : « Ngươi là người chi, quê quán ở đâu, hai ta đều không quen mặt, sao ngươi lại khai làm chi vậy ? » Tri-huyện lại hỏi La-Xáng rằng : « Trương-Xáng, vậy chớ mi biết hai thằng nầy chăng ? » La-Xáng liếc xem hai người ấy thì thấy diện mạo phải bực anh hùng, bèn nghĩ thầm rằng : « Nếu ta không khai tên họ, thì cũng chẳng

khỏi xữ tử, chi bằng khai thiệt phúc đi, họa may gánh vát các tội mà cứu đặng tánh mạng hai vị anh hùng nầy chăng?» Nghĩ như vậy, bèn nói lớn rằng : « Để ông tỏ thiệt cho mi nghe. Nầy đây ông chẳng phải là ai ở đâu lạ, thiệt là con trai lớn của Việt-quốc-công, hiện ông là Phấn-kiếm-kim-cang, tên ông là La-Xáng đây. Vì ông đi ngang qua huyện Nghi-trưng nầy, có nghe nhơn dân đồn nói. huyện nầy có ngũ-hổ của họ Triệu, dữ tợn xấp hai mảnh hổ trên rừng cao. Chúng nó toan mưu giựt vợ của Kim-Huy là nàng Hồ-loan-Cô, mà mướn quân đạo tặc vu phản cho Kim-Huy và Dương-Xuân, khi ông nghe đồn như vậy thì ông đam dạ bất bình, ý muốn kiếm bọn ngủ-hổ, đặng mà trừ hại cho lương dân : chẳng dè ông chưa kiếm nó, nó lại tìm tới tiệm bánh của họ Hồ mà bắt con gái nhà ấy. Lúc ấy ông đương ăn bánh điểm-tâm trong tiệm đó, ông thấy bọn nó làm ngang như vậy thì đã nỗi giận xung thiên rồi, song ông cũng ráng ép trí dằng lòng lấy lời ngon ngọt mà khuyên lơn nó, nó lại cậy đông ỷ mạnh chẳng kể đến ai, xốc tới đánh ông, nên ông phải trừ loài dữ ấy. Việc nầy đầu đuôi đều bởi tay ông) còn bọn Dương-Xuân và Kim-Huy không hề dự biết chút nào hết. Nếu mi là người thanh chánh, thì phải mau mau tha phứt họ Dương và họ Kim mà để cho ông chịu thế ; còn như mi cứ theo thói vạy, binh vực loài hung, thì thủ cấp của mi đó, có ngày phải bị chúng lấy. Trị-huyện nghe La-Xáng nói dứt lời rồi thì mình mẩy nổi ốc, bèn nói với Vương-tham-tướng rằng : « Việc án-mạng của họ Triệu là nhỏ việc phản Triều-đình là lớn. Bây giờ ta phãi làm tờ thân-văn, báo với quan Tổng-đốc, xin người thân tấu Triều-đình mà xin thánh chỉ, đặng có sữ trảm tại đây, rồi điện thủ-cấp về kinh thì mới tiện việc cho. » Vương-tham-tướng nói : « Phải làm như vậy mới đặng. » Bèn khiến quân-sĩ giam La-Xáng, Dương-Xuân và Kim-Huy vào ngục ; còn cha con họ Triều mẹ con họ Hồ và các người ở gần tiệm bánh họ Hồ thảy đều về nhà, chờ có trát đòi sẻ đến mà hầu.

Lúc ấy bá tánh trong huyện Nghi-trưng, tai nghe mắt thấy, sự tích như vậy thì đồn chuyền với nhau, lần lần tới tai Tề-Hườn, Tề-Hườn thất kinh, lật đật lên ngựa ra cửa đông-môn, thẳng tới Thông-chơn-quáng, đặng có kiếm tìm Lư-Tuyên mà toan liệu việc ấy.

Đi đến nữa đường, lại gặp Đái-Nhơn và Đái-Ngải. Tề-

Huờn thuật rỏ chuyện ấy cho anh em họ Đái nghe. Hai anh em họ Đái nói : « Mấy ngày rày tôi mắc nhiều việc cho nên không rảnh mà viếng nhau, hôm nay mới đặng thảnh thơi một ít, nên tôi tìm qua qui-phủ đặng có thăm viếng nhị-vị hiền-huynh và La-Công-tữ, chẳng dè đi mới đến đây lại nghe tin dữ như vậy, bây giờ biết liệu làm sao ? « Tề-Huờn hỏi rằng : « Không biết thầy của chúng ta đã về nơi chùa hay chưa ? « Anh em họ Đái mà thẳng không biết. Tề-Huờn mới đi với anh em họ Đái mà thẳng tới Thông-chơn-quáng. Vừa may nhằm lúc Lư-Tuyên và Lư-Hồi mới về. Lư-Tuyên thấy Tề-Huờn đi với anh em họ Đái mà mặt có sắc lo, bèn hỏi Tề-Huờn rằng : « Ba anh em bây đi đâu đó vậy ? Muốn kiếm ta mà lo mưu giải cứu nạn lớn cho La-công-tữ chăng ? » Tề-Huờn thuật rỏ các việc La-Xáng nắn nắn đòi đi, lại ghé tại tiệm họ Hồ, gây ra việc dữ cho Lư-Tuyên nghe, Lư-Tuyên cả kinh, khoanh tay ngồi nghị một hồi, tính ra một kế, bèn kề miệng vào tai Tề-Huờn mà nói nhỏ rằng : « Mi phải đi với Đái-Nhơn mà làm như vầy... Để ta đi với cháu ta thẳng qua Nam-kinh mà làm kế ấy. » Tề-Huờn rất mừng, lãnh kế ra về.

Đến nơi, khiến gia-đinh đem một ngàn lượng bạc, tới tại Thông-chơn-quáng mà giao cho Lư-Tuyên. Lư-Tuyên sắm sanh hành-lý và mang bầu thuốc mà thẳng qua Nam-kinh.

Còn Tề-Huờn lại lấy vàng bạc, trao cho Đái-Ngải mà dặn rằng : « Ngươi hảy đam vàng bạc nầy, đến tại huyện-nha, lo lót với người làm chức Khổng-mục, gọi mình là thân quyến của Dương-Xuân, xin nó cho vào chỗ giam ba người ấy, đặng mà an ủi La-công-tữ. » Đái-Ngải vâng lịnh làm y kế ấy, rồi trở về mà thuật lại cho Tề-Huờn nghe, Tề-Huờn lại khiến Đái-Ngải đến nhà Kim-viên-ngoại mà tỏ bày như vầy như vầy... Kim-viên-ngoại cả mừng mà rằng : « Đội ơn các vị anh-hùng có lòng nhơn đức mà giải cứu nạn to cho con tôi như vậy, thiệt cũng là ơn trọng. » Bèn đi với Đái-Ngải, tới tiệm bánh in mà tỏ với Hồ-bà, rồi lại nói với Hồ-bà rằng : « Nhà bà ở gần họ Triệu lắm, mỗi ngày thấy nhau ắt là thù ấy không nguôi, chắc là nó cũng toan mưu âm hại chớ chẳng không. Bây giờ bà phãi tom góp cũa cãi trong tiệm, đến tại Thông-chơn-quáng mà ở tạm ít ngày, rồi sau sẻ tiuh. Còn gia-quyến cũa tôi cũng tính đem tới tại đó mà ở. » Hồ-bà nghe theo, bèn tom góp các món tế nhuyễn trong tiệm,

rồi hai mẹ con mướn thuyền mà đi đến Thông-chơn-quáng. Khi vừa ra đi, lại thấy Triệu-đại-Hổ, đam bốn năm đứa gia-nhơn đến đó mà tra hỏi.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI LĂM

Lư-Tuyên dùng đơn dược, chửa bịnh Trầm-công-Tử

Nói về Hồ-bà tom góp hành-lý, vừa muốn đi với Kim-viên-ngoại và Đái-Ngải, qua Thông-chơn-quáng mà tị họa. Chẳng dè lúc ấy lại có Triệu-đại-Hổ đi với bốn năm tên gia-đinh, muốn tới tiệm ấy mà hại tánh mạng Hồ-loan-Cô, té ra lại gặp Đái-Ngải và Kim-viên-ngoại đương ngồi tại tiệm thì lật-đật đi kêu Phường-bảo (chức việc trong làng) đến hỏi Kim-viên-ngoại và Đái-Ngãi rằng : « Hai người nầy đi đâu đây ? » Đái-Ngãi nghe hỏi liền ngó ngoái lại mà xem, thấy có Triệu-đại-Hổ theo đó, bèn tiếp lấy mà đáp rằng : « Tôi là người tâm phúc cũa quan huyện, mà quan-huyện sợ Kim-viên-ngoại và mẹ con Hồ-lảo-Bà trốn lánh phương xa, cho nên người khiến tôi đến bắt Kim-viên-ngoại đem tới tiệm nầy mà canh giữ chúng nó. » Triệu-đại-Hổ cũng ngở rằng thiệt mà khen rằng : « Quan-huyện tính như vậy cũng tiện, một người mà giữ đặng hai nhà. Thôi, cứ việc canh giữ, đừng để chúng nó tẩu thoát. » Nói rồi bèn từ giã ra về.

Khi Triệu-đại-Hổ về rồi, thì Đái-Ngải thôi thúc Kim-viên-ngoại và mẹ con Hồ-bà xuống thuyền mà thẳng qua Thông-chơn-quáng.

Nói về Trầm-đinh-Huê làm quan Tổng-đốc Nam-Kinh, vẫn là cháu của Trầm-Khiêm, người nầy tuy làm quan lớn mặc lòng, song mỗi ngày theo việc chơi-bời, không kể chánh-trị.

Ngày kia tờ của Tri-huyện Nghi-trưng đam đến Nam-kinh thì nhằm lúc Trầm-đinh-Huê đã qua Trấn-giang mà thăm Mễ-Lương. Vì vậy cho nên người đam thơ phải ở lại đó mà chờ cho Trầm-đinh-Huê về.

Nguyên Trầm-đinh-Huê nầy tuổi đả năm mươi, mà có một đứa con trai mới đặng bảy tuổi, Trầm-đinh-Huê xem dường châu báu, mỗi ngày khiến gia-đinh già cổng Công-tữ ấy xem hát xem huê, tới các chỗ vui cho vừa lòng Công-tữ ấy.

Ngày kia gia-đinh già cổng Công-tữ ấy dắc theo một đứa con trai cũa mình, vừa mười lăm tuổi, đi ra xem hát.

Đi tới đám hát thì gia-đinh già ấy la lớn rằng : « Ai

nấy phải tránh cho mau, đặng tôi cỏng cậu vào xem hát, kẻo cậu quở. » Các người đương xem hát đó nghe nói như vậy, thì ai nấy đều lật-đật dang ra, mà tránh cho gia-đinh già ấy cỏng Công-tữ vào.

Vừa tới nơi, thì có người nhắc ghế lót nệm cho Công-tữ ngồi. Giây phút có kẻ bưng bánh bưng nước đến dâng cho Công-tữ dùng.

Công-tữ ngồi xem giây lâu thì có một người thiếu-niên, mình cao mặt vuôn, tay xách giỏ tre ; giỏ ấy đựng những trái cây riêm đường, đi qua trước mặt Công-tữ mà rao, Công-tữ day lại sau lưng mà khiến tên gia-đinh già mua trái cây ấy cho mình ăn. Người bán trái cây thấy Công-tữ đòi ăn, thì lật-đật hốt hai ba nắm trái cây, trao cho gia-đinh già ấy mà rằng : « Ấy là cũa tôi dâng cho Công-tữ ăn chơi, chớ không phải bán. » Gia-đinh già ấy lật-đật móc túi lấy ba đồng tiền đồng mà trả cho người bán trái cây. Người bán trái cây chối từ không chịu lấy tiền, rồi bỏ ra đi. Gia-đinh già ấy thấy người bán cây đi rồi thì chia trái cây ra làm hai, trao cho Công-tữ phân nữa ; còn phân nữa thì cho con mình.

Công-tữ và ăn và xem hát. Ăn vừa hết thì lắt đầu le lưỡi, đổ nước mắt chảy nước giải, hai môi sưng vù. Gia-đinh già lật đật hỏi rằng : « Sao vậy cậu, sao vậy cậu ? » Công-tữ không nói. Gia-đinh già day lại xem chừng con mình thị cũng y như Công-tữ vậy. Công-tữ và đứa con gia-đinh ấy nằm lăng xuống đất mà lắt đầu ra dấu, không nói chi đặng. Gia-đinh già ấy cã kinh, lật đật cỏng Công-tữ dắc con mình trở về nha-môn. (Nguyên người bán trái cây riêm đường đó là Lư-Hồ, Ấy bởi Lư-Tuyên tẩm thuốc độc vào trái cây rồi riêm đường vô, khiến Lư-Hồ đem thuốc Công-tữ, rồi mình vào nhà cho thuốc giải độc đặng có trộm lấy lịnh-tiễn mà lập kế cứu La-Xáng)

Khi gia-đinh già ấy cỏng Công-tữ về đến nha-môn, thẳng vào hậu-đường, đem Công-tữ lại cho Phu-nhơn xem. Phu-nhơn thấy Công-tữ lắc đầu le lưỡi, môi sưng vù, mặt xanh lét, thì kinh hồn lạc phách ; bồng lấy Công-tữ mà hỏi rằng : « Sao vậy con ôi, con ôi sao vậy ? » Công-tữ cứ lắt đầu rơi luy mà chĩ trong cổ, không trả lời đặng. Phu-nhơn thấy vậy khóc lóc kêu trời một hồi, rồi kêu gia-đinh già mà hỏi rằng : « Mi đam con ta đi chơi chỗ nào mà lại ra thân thể nầy ? » Gia-đinh già ấy rung rẩy lập-cập chạy ra dắc con mình vào, trình cho Phu-nhơn xem mà thưa,

rằng : « Khi tôi cỏng Công-tử và dắc con tôi đi xem hát hơn nữa ngày thì cũng bình yên vô sự, đến chừng về tới nữa đường, không biết cớ gì con tôi và Công-tử đều phát bịnh ấy ; tôi không hiểu đặng. » Phu-nhơn thấy nói như vậy, khiến dắc thằng ấy lại gần mà xem, thì thấy cũng y một chứng như Công-tử, không nói chi đặng. Phu-nhơn cã kinh mà khóc rằng : « Trời đất ôi ! Biết liệu làm sao bây giờ ! » Bèn khiến gia-đinh đi rước thầy thuốc. Gia-đinh lật đật rước hết bảy tám người danh-y vào nha-môn mà chẩn mạch cho Công-tử. Thầy nào thầy nấy đều nói vô bịnh, cứ cho thuốc hoàn trị á-khẩu, uống vô bao nhiêu cũng không hiệu nghiệm chi cã. Phu-nhơn quở rằng : « Con ta đã đến nỗi nầy, mà mấy lão thầy thuốc đều gọi rằng vô bịnh ; vô bịnh làm sao mà uống thuốc như uống nước, chẳng thấy hiệu nghiệm chút nào hết. Như vậy mà thiên-hạ đều gọi là danh-y, danh-y gì mà dở khét như vậy. » Trong mấy thầy thuốc ấy có một ông thầy đứng dậy thưa rằng : « Thế khi ăn nhằm giống độc, nên mới như vậy, chớ mạch lạc hòa bình thì ai cũng phải nói vô bịnh, chẳng phải là chúng tôi nói dối làm chi. Cúi xin Phu-nhơn xét lại » Gia-đinh và tiếp lấy mà rằng : « Mấy thầy coi lầm, chớ không có ăn giống gì hết, nếu vậy cớa tôi đau y một chứng đó, thì cũng ăn lầm nữa sao ? » Phu-nhơn nói : « Con ta mỗi bữa đều ăn với ta một mâm, không lẻ ăn lầm giống độc ; tuy vậy, mấy thầy cũng dùng thuốc giãi độc mà trị cho nó coi thử. » Mấy thầy thuốc ấy dùng thuốc giãi độc mà trị, thì cũng không thấy ứng nghiệm chi cả.

Cách ba ngày, mấy thầy hết phương giãi, đều kiếu xin về. Phu-nhơn quở trách gia-đinh già ấy rằng : « Tại mi đam con ta coi hát, làm cho ra đến nỗi nầy, bây giờ mi phải kiếm thầy giãi cứu cho nó khỏi chết ; nếu để vậy, chẳng may nó có bề nào, thì ta giết hết ba họ của mi cho mi coi. » Gia-đinh già ấy ngồi nghĩ một hồi, không ra kế chi, bèn tính ra chợ, đặng có hỏi thăm thầy thuốc hay mà tìm. Ra tới viên-môn, thì gặp một người kỳ-bài-quân ở ngoài bước vô, thì gia-đinh già ấy chào mừng mà hỏi rằng : « Ông biết thầy thuốc ở đâu diệu thủ, xin ông làm ơn chỉ giùm cho tôi, đặng tôi rước về trị bịnh cho Công-tử. » Kỳ-bài-quân nói : « Thầy thuốc nói đây, tính những là thầy gia-truyền và thầy xin toa mà thôi, thang danh tánh dược không thông, mạch lạc bào chế không rỏ ; duy có một ông thầy nầy thiệt là diệu thủ, ổng là đạo-sĩ ở

huyện Nghi-trưng, hiệu là Thoại-quã-lão ; hôm nọ thằng con trai tôi, khi không mà phát bịnh á-khẩu, thầy thuốc nội Nam-kinh đây, ông nào cũng chạy, vợ chồng tôi đã vô phương khả đảo, cứ ngồi khoanh tay mà khóc lóc cã ngày. Thời may có ông đạo-sĩ ấy đến, cho con tôi uống một hoàn thuốc, mà đặng bình phục như xưa. Bây giờ ổng ở tại nhà tôi, vậy anh tới đó rước ổng, họa may trị bịnh Công-tữ và con tôi đều mắc lấy bịnh á-khẩu, xin ông làm ơn dắc tôi về nhà đặng có rước ổng đến đây điều-trị. » Kỳ-bài-quan nghe theo, bèn đi với gia-đinh ấy mà trở về nhà. Đến nơi gia-đinh già ấy vào ra mắt Lư-Tuyên mà tỏ hết căn bịnh của Công-tữ cho Lư-Tuyên nghe, Kỳ-bài-quan cũng năn nĩ mà xin Lư-Tuyên hết lòng điều trị. Lư-Tuyên nói : « Đã có lời Kỳ-bài-quan dạy bảo, thì tôi phải ráng mà điều trị cho Công-tữ. » Bèn khiến người quảy gói cho mình theo gia-đinh già ấy mà thẳng tới nha-môn.

Đến nơi, gia-đinh già ấy dắc Lư-Tuyên thẳng vào hậu-đường, thuật hết các đều mình gặp Kỳ-bài-quan cho Phu-nhơn nghe. Phu-nhơn lật đật hối a-huờn bồng Công-tữ ra cho Lư-Tuyên xem. Lư-Tuyên xem rồi giả bộ kinh hải mà rằng : « Công-tữ trúng độc rất nặng, cho uống thuốc gì cũng vô ích. Bây giờ phải để Công-tữ ở chung với tôi một nơi, chỗ vắng kia, đặng tôi dùng phép trừ tà, rồi sau sẻ cho uống thuốc, thì bịnh mới đặng mạnh lành. Nếu dùng thuốc giã rông, thì uống bao nhiêu cũng như uống nước. » Gia-đinh già ấy cả mầng, lật đật dắc con mình ra mà cậy Lư-Tuyên xem. Lư-Tuyên xem rồi, thì lại nói với gia-đinh ấy rằng : « Kỳ nầy, hai bịnh cũng phát một lược, mà sao thằng nầy lại nhẹ, không có tà khí như Công-tữ, cho nó uống chừng một liều thì bịnh mạnh liền. » Bèn mở gói ra lấy một cái bầu, rồi giở bầu lấy một viên thuốc, trao cho gia-đinh già ấy mà rằng : « Cho nó uống với nước lạnh, uống rồi thì bịnh mạnh liền. » Phu-nhơn chưa tin. Khiến a-huờn múc nước cho uống lập tức nơi trước mặt mình. Thằng con nít ấy uống thuốc ấy rồi thì sôi ruột một hồi, rồi thở ra mà rằng : « Khỏe dữ a ! Bây giờ lành mạnh như thường, thuốc thiệt rất hay. » Phu-nhơn thấy vậy thì lấy làm lạ, mà đem lòng kĩnh trọng Lư-Tuyên dường như thần tiên. Bèn khiến gia-đinh dọn dẹp thơ-phòng đặng có mời Lư-Tuyên đến đó mà ngũ với Công-tữ. Rồi lại khiến gia-đinh dọn một tiệc cơm chay nơi thơ-phòng mà đãi Lư-Tuyên.

Lúc ấy Lư-Tuyên dặn gia-đinh già ấy rằng : « Bịnh của Công-tử trở thuốc không chừng ; trong một ngày ta phải ra ngoài kiếm thuốc ít nữa là ba bốn phen, vậy ngươi ra dặn người dữ cữa, phải để cho ta ra vào tự ý, thì ta bổ thuốc mà làm mới kịp, nếu nó ngăn trở ắt là Công-tử phải khốn. » Người gia-đinh già ấy thưa rằng : « Để tôi dặn nó cho. » Lư-Tuyên cả mầng, bèn ở tại thơ phòng mà ngũ cùng Công-tử.

Từ ấy Lư-Tuyên chờ lúc Công-tử an giấc và thơ-đồng ra ngoài, Lư-Tuyên đi xem khắp các chỗ, lục soát nơi ghế để thơ tử, thì thấy bên tả có một xấp giấy để chữ ngoài bìa rằng : Thơ tín vản lai. Bên hữu có một cái rương trên nắp đề chữ : Hỏa-bài lịnh-tiễn. Trên ghế ấy lại sẵn có văn phòng tứ bữu. Lư-Tuyên niệm câu thần chú mở khóa, mở rương ấy ra, lấy một cây lịnh-tiễn mà giấu vào túi áo, rồi cũng khóa rương ấy lại y như khi trước. Rồi lại lấy một cái bì thơ mà phê chữ son rằng : « Tư tờ cho Tri-huyện Nghi-Trung đặng rỏ. Vậy phải giao một tên tù phản bạn là La-Xáng và hai tên tù cường-đạo là Kim-Huy với Dương-Xuân cho mấy người của ta sai đi đây, đặng chúng nó điệu về Nam-kinh lập tức lập tức. » Viết rồi thì sắp đặt y như cũ, rồi mới đi ngủ.

Ngày thứ, Lư-Tuyên nói với gia-đinh già ấy rằng : « Ta muốn đi bổ thuốc mà trị bịnh cho Công-tử. » Gia-đinh già ấy dắc Lư-Tuyên ra cữa mà dặn người giữ cữa rằng : « Phải để cho thầy đây ra vào thông thả, đặng có bổ thuốc mà điều trị cho Công-tử. » Người giữ cữa nghe theo, bèn để cho Lư-Tuyên đi. Lư-Tuyên ra khỏi cữa rồi thì mau mau tuốc lại chỗ ở của Lư-Hồ, trao lén lịnh-tiễn ấy cho Lư-Hồ mà dặn rằng : « Mi phải đi ngày đi đêm tuốc về Nghi-trung mà làm như vầy, như vầy... » Lư-Hồ vâng lời lảnh lấy lịnh-tiễn mà trở về Nghi-trung.

Lúc ấy Phu-nhơn đi với a-huờn đến tại thơ phòng mà hỏi Lư-Tuyên rằng : « Căn bịnh con tôi ra thể nào, a-thầy ? » Lư-Tuyên thưa rằng : « Căn bịnh của Công-tử cũng dễ trị, hồi hôm tôi đã chữa bớt hết phân nữa tà-khí rồi, qua một đêm nữa thì bịnh ắt trọn lành. » Phu-nhơn cả mầng mà rằng : « Nếu con tôi mà đặng lành mạnh, thì tôi đền ơn cho thầy rất hậu. » Nói rồi liền lui ra. Kế lấy có người thân-quyến của Trầm-đình-Huê đến thăm Công-tử. Phu-nhơn khiến đến thơ-phòng mà trò chuyện với Lư-Tuyên. Đến chừng người ấy về rồi, thì Lư-Tuyên nghĩ

rằng : « Việc nầy không nên châm trễ, phải lo mà thoát thân cho sớm. » Bèn giả ý mà nói với gia-đinh rằng : « Mau mau đặt bày hương-án, đặng ta họa phù mà trừ tà. » Gia-đinh làm y lời ấy. Lư-Tuyên đốt hương làm lễ mà họa phù, rồi lại lấy ra một hườn thuốc mà trao cho Công-tử uống một lược với lá phù ấy.

Công-tử uống thuốc và lá phù vừa rồi, sôi ruột một hồi, thì mở miệng mà nói đặng như thường.

Phu-nhơn và gia-quyến lớn nhỏ thảy đều mừng rỡ, dường như Công-tử chết rồi mà sống lại đặng. Phu-nhơn mới mở tủ lấy một phong bạc, nặng một trăm lượng mà đền ơn cho Lư-Tuyên. Lư-Tuyên lảnh bạc ấy rồi, tức thì giã quảy gói ra về.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI SÁU

Tổng-đốc đi trễ, mất lịnh-tiễn

Khi Lư-Tuyên vừa ra khỏi cửa, kế thấy Trầm-đình-Huê về tới nha-môn. Lư-Tuyên biết là Trầm-đình-Huê, bèn tránh cho xa, đi cho mau, đặng cho khỏi sự cầm cọng mà tiết lậu cơ-quan ; Trầm-đình-Huê cũng thấy Lư-Tuyên ra cửa đó, song không chú ý làm chi, vì chưa rõ việc nhà thế nào.

Lư-Tuyên ra khỏi rồi, lật đật mướn đò mà thẳng về Nghi-trương.

Còn Trầm-đình-Huê về đến dinh thì trời vừa tối. Phu-nhơn khiến dọn cơm nước cho Trầm-đình-Huê ăn, rồi mới tỏ thuật đầu đuôi về việc Công-tử phát bịnh á-khẩu, nhờ có đạo-nhơn bên Nghi-trương giải cứu cho Trầm-đình-Huê nghe. Trầm-đình-Huê khen ngợi mà rằng : « Lắng thay, uổng thay ! Ta không thấy mặt đạo-nhơn ấy mà tạ ơn một tiếng cho mát ruột va. »

Ngày thứ nhằm ngày sanh-nhựt của quan Tướng-quân nơi thành ấy, cho nên Trầm-đình-Huê phải đến đó mà đi lễ tạ-thọ ; quan Tướng-quân ấy cầm cọng ở lại ăn uống và đàm đạo cho tới hai ngày mới về đặng.

Qua ngày thứ ba, Trầm-đình-Huê mới về, xem xét công vụ, thì thơ từ dồn lại đã nhiều, xem xét một ngày không hết. Đến tối, mới xem tới tờ tư của Tri-huyện Nghi-trương ; thì cả kinh mà rằng : « Nếu đã bắt đặng phản bạn ấy, thì phải mau mau thi hành mới đặng. » Bèn lấy một cây hỏa-bài khiến đòi Thiên-tổng đến đó mà dạy rằng : « Ngươi phải hỏa-tốc đến tại huyện Nghi-trương, khiến quan Tri-

huyện giao La-Xáng lại cho ngươi, rồi ngươi cần thận cho lắm, và điệu về đây cho ta xữ quyết. » Thiên-tổng lãnh mạng ra đi.

Nói về Lư-Hồ lấy đặng lịnh-tiễn rồi, thì đi ngày đi đêm, trở về Nghi-trưng mà thương nghị cùng Đái-Nhơn và Đái-Ngải. Ba người mới rủ nhau tới nhà Tề-Huờn mà tỏ bày kế ấy. Tề-Huờn cã mầng, vội vã lấy y phục ra, trao cho ba người thay đổi, đặng mà giả dạng quan quân, lại khiến gia-đinh thắng ba con ngựa và cắt tám tên giatướng cho mạnh-mẻ mà theo hầu-hạ ba người ấy.

Ba người ấy lên ngựa tới tại huyện-nha, thì đã nhằm lúc huỳnh-hôn rồi.

Lúc ấy Tri-phủ Nghi-trưng còn đương xữ đoán việc từ tung. Lư-Hồ cởi ngựa thẳng tới nha-môn, rồi mới xuống ngựa, một tay thì cầm lịnh-tiễn, một tay thì cầm tờ giả ấy mà nói lớn rằng : « Quan Tổng-đốc truyền cho quan huyện rỏ, vậy phải mau mau điệu La-Xáng, Dương-Xuân và Kim-Huy đến tại Nam-kinh cho người xữ quyết. » Tri-huyện nghe nói, lật đật thâu lấy lịnh-tiễn và tờ tư ấy, rồi bỗn thân tới tại ngục-môn, khiến quân dẫn ba người ấy ra mà giao cho bọn Lư-Hồ. Rồi lại cho tiền hành-lý và mướn đò cho bọn Lư-Hồ về Nam-kinh.

Khi bọn Lư-Hồ xuống đò đi rồi, thì Tri-huyện mới trở về nha-môn.

Nói về La-Xáng thấy Lư-Hồ làm sai-quan mà giải mình về Nam-kinh, thì đã biết ý rồi. Đến chừng thuyền tới Tânthành, Lư-Hồ khiến bọn thủy-thủ ghé lại, rồi nói với bọn ấy rằng : « Chúng bây chèo chống dở quá, thuyền đi chậm rì, ta chịu không đặng. Thôi, ghé lại cho ta lên mà đi bộ, thì cũng mau hơn ngồi trên thuyền mà chờ, bực mình bực trí, chịu không nổi. » Bọn thủy-thủ và chủ đò cã mầng, bèn ghé lại cho mấy người ấy dắc nhau lên bờ mà đi.

Lư-Hồ lên bờ rồi thì thúc hối mấy người ấy thẳng tới Thông-chơn-quán mà thuật hết các chuyện cho Kim-viên-ngoại và Hồ-bà nghe. Mấy người ấy đều mầng, rồi đó ba vị anh-hùng bẻ xiềng cho La-Xáng, Dương-Xuân, Kim-Huy. Dương-Xuân, Kim-Huy tạ ơn ba vị anh hùng rồi lại tạ ơn La-Xáng rằng : « Nhờ ơn Công-tữ cứu đặng Hồ-loan-Cô, mà lại chịu cực khổ bấy lâu nay ; nếu không có Lu-sư-phụ lập kế mà cứu như vậy, thì chúng ta đã làm quĩ không đầu rồi. » Các người đều khen phải, rồi đó Kimviên-ngoại dọn tiệc nơi Thông-chơn-quáng mà thết đãi mấy vị anh hùng ấy.

Trong khi ăn uống thì La-Xáng nói với mấy vị anh hùng ấy rằng : « Nhờ ơn liệc-vị chịu khổ chịu cực mà cứu mạng tôi đặng sống, tôi e ngày mai phát giác, ắt là liệc-vị khó ngồi, chỗ nầy chắc là ở lâu không đặng, chi bằng nghe theo lời tôi, kéo nhau thẳng lên Kê-trảo-sơn ; không biết liệc-vị có bằng lòng chăng ? » Các vị anh hùng nghe vậy, đều nói một lược rằng : « Chúng tôi đều nghe lời ấy. » La-Xáng thấy mấy người đều bằng lòng thì có ý mừng. Tề-Huờn nói : « Tuy nói như vậy, song còn một việc như vầy ; tôi e đường xa tra hỏi nghiêm ngặt, nếu mà lộ xuất phong thinh thì thiệt lấy làm bất tiện lắm. Bây giờ phải thay đổi y phục giả làm thương-khách, thì đi dọc đàng mới đặng bình an vô sự cho. Tuy vậy đường đi Sơn-đông đồn thủ đều quen với tôi, vì ngày trước tôi đi buôn bán, thường hay làm ơn với người giữ đồn bão ấy. Thôi để tôi về nhà lấy lòng đèn hiệu đem theo, thì đi giọc đàng không ai ngăn trở hết. » Các người đều mừng mà rằng : « Vậy thì nhờ ơn Tề-huynh nhiều lắm. » Lư-Hồ nói : « À, còn một điều cần kíp nầy nữa. Bây giờ tôi phãi trở lại Dương-châu mà không tin cho anh tôi hay, đặng có hẹn với anh tôi khiến phải đề huề gia-quyến đến tại Sa-quang mà chờ đợi chúng ta thì mới tròn việc cho. » Mấy người ấy đều khen phãi.

Ngày thứ, mấy vị anh hùng vừa kéo ra đi, xãy thấy Thại-quã-lảo là Lư-Tuyên trở về. Mấy người ấy đều mừng qui lạy nơi đất, Lư-Tuyên đở La-Xáng dậy, rồi hỏi mấy người ấy rằng : « Bây giờ các ngươi tính muốn đi đâu đây ? » La-Xáng tỏ thuật ý mình muốn lên Kê-trảo-Sơn cho Lư-Tuyên nghe. Lư-Tuyên khen phải, rồi lại nói với Tề-Huờn rằng : « Còn ngươi cũng không nên ở nhà nữa. Ngày mai đây, tra vấn việc La-công-tữ, nếu mà hiều đặng La-công-tữ có ở nhà ngươi, ắt là liên luỵ đến ngươi, chừng ấy có miệng mà không đôi chối chi đặng. Chi bằng trở về tom góp gia tư mà đi lên Kê-trảo-sơn luôn thể ? » Các người đều nói : « Lời ấy rất phải. » Tề-Huờn ngồi nghĩ một hồi, rồi cũng vâng theo lời ấy mà rằng : « Lời thầy đã dạy như vậy, tôi phãi trở về lập tức, đặng có tom góp hành-lý mà lên đường. » Lư-Tuyên nói : « Việc không nên trễ, phải tính cho mau. » Tề-Huờn vâng lịnh trở về. Lư-Tuyên lại khiến Kim-viên-ngoại trở về mà tom góp hành-lý, đề-huề gia-quyến rồi ra giữa đường mà đón. Lại khiến Lư-Hồ trở về Dương-châu, hẹn với Lư-Long đặng tới Sa-quang mà chờ.

Khi Tề-Huờn về đến nhà thì kêu người quản-gia lại, dặn dò giao cắt các việc trong nhà mà tinh sắm sữa đi thương mải phương xa. Bèn lấy năm ngàn lượng bạc, bốn rương y-phục, lại đam theo vài tên gia-đinh, đẩy ra hai chục cỗ xe. vài mươi con ngựa, rồi anh em bái biệt mẹ già thẳng tới Thông-chơn-quáng mà thương nghị cùng mấy người ấy.

Đến nơi, mấy vị anh hùng chở hết hành lý của mình vào trong hai chục cái xe của Tề-Huờn ; mời mẹ con Hồ-bà lên xe rồi thì Lư-Tuyên, La-Xáng, Đái-Nhơn, Đái-Ngãi, Tề-Huờn và Tề-Ỹ đều cởi ngựa mà thẳng ra Phát-thọ-loan.

Khi ra đến Phát-thọ-loan thì có Kim-viên-ngoại đem xe cộ và gia-quyến đương chờ tại đó. Các người ấy vầy đoàn thẳng tới Sa-quang mà vào nhà Lư-Long. Lư-Long dọn tiệc mà thết đải mấy người ấy.

Nghĩ ngơi tại đó một đêm. Qua đến canh năm cã thảy đều dậy mà lên đường. Châu-mỷ-Dung dọn một bữa cơm sớm mà đãi mấy vị anh hùng ấy.

Ăn uống xong rồi thì gia-đinh thắng ngựa đốt lồng đèn hiệu của Tề-Huờn, mấy người đờn-bà đều lên xe, Kim-viên-ngoại đi trước mà dẫn đàng, còn Lư-Tuyên, La-Xáng Lư-Long, Lư-Hồ, Đái-Nhơn, Đái-Ngải, Tề-Huờn, Tề-Ỷ, Dương-Xuân và Kim-Huy, mười hai người ấy đều mặc áo đen, đội mảo đen, mang cung tên dắc đoản đao, lên ngựa cho đi chậm chậm, noi theo đường cái Sơn-đông mà thẳng tới Kê-trảo-sơn.

Nói về bốn tên Thiên-tổng-thiệt, vâng lịnh quan Tổng-đốc là Trần-đình-Huê, mà thẳng đến huyện Nghi-trung, Tri-huyện tiếp rước bốn người ấy vào nhà khách. Thết trà vừa xong, bốn người ấy lấy hôa-bài và lịnh-tiền ra trao cho Tri-huyện xem, mà rằng : « Chúng tôi vâng lịnh quan Tổng-đốc, đến truyền cho Tri-huyện và Vương-tham-tướng hay : Vậy phải lập tức giải bọn La-Xáng đến Nam-kinh cho người xữ quyết. » Tri-huyện cã kinh mà rằng : « Lạ nầy, cách ba ngày rày đã có lịnh-tiền cũa quan Tổng-đốc, sai người đến dẫn La-Xáng, Dương-Xuân và Kim-Huy về Nam-kinh rồi, ý gì hôm nay quan Tổng-đốc còn sai ngày đến đây mà nói như vậy nữa ? » Thiên-tổng nói : « Quan Tổng-đốc mới về hôm qua đây. Hễ người thấy vẫn thơ của ngài thì lập tức sai bốn anh em tôi đi liền. Còn cách ba ngày trước, thì người còn ở bên Trấn-giang, có ai ở nhà mà sai người đến điệu bọn ấy. » Tri-huyện nghe nói

thì sững sốt, lật đật lấy lịnh-tiền ngày nọ mà trao cho Thiên-tổng xem mà rằng : « Vậy chớ lịnh-tiền nầy không phải là lịnh-tiền của quan Tổng-đốc sao ? » Việc có bằng cớ tôi mới dám lảnh, chẳng phãi tôi dám làm bướng đâu. » Thiên-tổng thấy quả là lịnh-tiền của Trầm-đình-Huê thì cũng lấy làm lạ mà rằng : « Tuy thiệt lịnh-tiền của quan Tổng-đốc, song tôi chắc là không phải của quan Tổng-đốc sai đi. Vậy thì ngài phải đi với chúng tôi thẳng tới Nam-kinh ra mắt quan Tổng-đốc mà đối chứng việc ấy. » Tri-huyện không nói chi đặng, túng vào lấy đai ấn gói chung với lịnh-tiền ấy, rồi mướn đò mà đi với bốn người Thiên-tổng ấy.

Thuyền ra khỏi bến một đỗi xa xa, bỗng đâu trời kéo mây đen, giây lâu nổi một trận giông mưa rất lớn, các thũy thũ không dám chèo thuyền, dựa lại bờ sông, xách neo đục gió, cho đến mãng một ngày một đêm giông mưa mới tạnh. Chứng ấy Tri-huyện mới thúc hối chèo thuyền ra đi.

Đi tới Nam-kinh thì lại nhằm lúc trời tối, làm cho trễ thêm một đêm nữa, kể hết thảy là năm ngày, cho nên bọn Lư-Tuyên đi đã tới địa phận Hoài-an rồi.

Rạng ngày Tri-huyện lên bờ, thẳng vào nha-môn mà ra mắt Trầm-đình-Huê. Trầm-đình-Huê rằng : « Nguyên phạm ở đâu, sao không dẫn vào cho ta xem. » Tri-huyện thấy hỏi, lật đật lấy lịnh-tiền và tờ ngày nọ, dâng lên cho Trầm-đình-Huê xem mà thưa rằng : « Hôm trước đại-nhơn đã sai tam lịnh-tiền nầy đến mà dạy tôi giao nguyên phạm cho mấy người ấy điệu về Nam-kinh rồi. Bây giờ đại-nhơn còn hỏi nguyên-phạm thì tôi không biết ngã nào mà tìm ; cúi xin đại-nhơn xét lại. » Trầm-đình-Huê cầm lấy lịnh-tiền xem đi xem lại, cũng quả là lịnh-tiền của mình thì cã kinh mà rằng : « Cha chã, có đến đỗi nầy sao ? » Bèn vào thơ-phòng lấy lịnh-tiền kia ra mà dọ, thì cũng quã y như một, đếm lại thì mất hết một cái. Xem lại tờ tư ấy không phải bút tích của mình, thì lại càng thêm kinh hải mà hỏi gia-tướng rằng : « Trong lúc ta đi Trấn-giang, có ai lạ mặt mà đến thơ-phòng nầy chăng ? » Gia-tướng thưa rằng : « Có thầy đạo-sĩ ở Thông-chơn-quảng là Thại-quã-lão vào thơ-phòng mà ngũ với Công-tữ một đêm, song sáng ngày tôi xem lại thì không có mở khóa, cũng y như cũ mà thôi. » Trầm-đình-Huê nghe nói như vậy thì định chắc là mắc kế đạo-sĩ ấy rồi. Bèn nói với Tri-huyện Nghi-trung rằng : « Ta đã bị quân gian-tế,

trộm lấy lịnh-tiền mà giải cứu bọn phản bạn ấy rồi. Thôi, bây giờ Tri-huyện phãi trở về bắt hết gia-quyến của Dương-Xuân, Kim-Huy và bọn tiểu đạo nơi Thông-chơn-quáng mà giải đến cho ta tra vấn, họa may có ra mối đặng chăng ? » Tri-huyện vâng lịnh, từ giã lui ra, rồi xuống đó mà trở về Nghi-trung.

Khi Tri-huyện về đến Nghi-trung rồi, thì đi thẳng vào nha môn, viết ba lá trát, khiến ba mươi bộ-đạo rất mạnh mẻ, chia nẻo mà đi bắt bọn ấy.

Quân bộ-đạo ấy lãnh trát ra đi. Giây lâu trở về mà thưa rằng : « Chúng tôi đến đó thấy nhà cữa vắng tanh, bèn hỏi những kẻ lân-cận thì ai nấy đều nói : « Trước sáu ngày rày, gia-quyến bọn ấy đã chở gia tài mà đi mất rồi. Còn ông Lư-Tuyên cũng bỏ Thông-chơn-quáng mà theo bọn ấy nữa. » Tri-huyện nghe nói cã kinh. Bèn nhứt diện viết tờ văn thơ sai người đam qua Nam-kinh mà báo với Trầm-đình-Huê ; nhứt diện sai người dọ thám coi thử khi La-Xáng tới Nghi-trung ở tại nhà nào.

Cách vài ngày, có một người dọ thám trở về báo kin rằng : « Có người nói với tôi : Ngày ấy La-Xáng ở tại nhà Tề-Huờn gần chùa Tư-phước mà ra trong lúc trời mới hừng sáng ! rồi lại tới tiệm họ Hồ mà gây việc lớn như vậy. » Tri-huyện nghe báo thì lấy làm lạ mà nghĩ thầm rằng : « Tề-Huờn là người biết phép mà lại giàu có bực nhứt trong huyện nầy, lẻ nào lại dám làm đều phạm phép như vậy kia ? » Bèn cho đòi người khai đó mà hỏi rằng : « Mi thấy có quã chăng ? » Người ấy thưa rằng : « Thiệt, tôi thấy đã tạn mặt, nếu thấy thất thố thì tôi không dám khai bướng. » Tri-huyện nói : « Vậy thì ta phải bổn thân đến đó mà hỏi mới đặng. » Bèn khiến hốn mươi tên bộ-đạo đi theo mình mà thẳng tới nhà Tề-Huờn.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI BÃY

La-Xáng nhập lỏa bọn Kê-trảo-sơn

Khi Tri-huyện Nghi-trung đi gần tới nhà Tề-huờn thì dặn mấy bộ-đạo ấy vây phủ cữa trước cữa sau ; rồi mới xuống ngựa mà vào nhà. Người quãn-gia thấy Tri-huyện đến nhà, thì lật đật vào báo với Tề-thái-thái rằng : « Tri-huyện đến nhà. » Tề-thái-thái nghe báo thì đã biết ý, bèn khiến quãn-gia dắc cháu nội mình là Tề-Lương mới có năm tuổi, ra trước nhà khách đặng có nghinh tiếp Tri-huyện.

Khu ấy Tề-thái-thái kêu Tề-Lương lại mà dặn rằng :

« Nếu Tri-huyện có hỏi đến cháu thì cháu trả lời như vầy như vầy . . . . . » (Nguyên Tề-thái-thái nầy tánh ở rất hiền. Trong lúc ra đi thì Tề-Huờn tỏ hết việc mình với Tề-thái-thái ; vì vậy Tề-thái-thái thấy nói Tri-huyện đến thì đã hiểu rõ việc ấy, cho nên dạy cháu đều đối đáp và nghinh tiếp Tri-huyện.)

Lúc Tri-huyện vào đến nhà khách, Tề-Lương lạy mầng xong rồi thì đứng hầu một bên. Đến chừng gia-đinh đam trà đến, Tề-Lương dâng trà xong rồi, thì hỏi Tri-huyện rằng : « Quan huyện đến nhà tôi có việc chi chăng ? » Tri-huyện thấy đứa con nít mà ăn nói đoan trang, diện mạo tề chĩnh như vậy thì có ý khen, mà hỏi lại rằng : « Mi là con cháu chi của Tề-Huờn ? » Tề-Lương đáp rằng : « Tôi thiệt là con. » Tri-huyện hỏi : « Vậy chớ cha ngươi đi đâu ?» Tề-Lương đáp rằng : « Cha tôi đi thương mãi xứ xa, đã hơn nữa tháng nay rồi. » Tri-huyện nghe Tề-Lương nói như vậy thì thị oai làm bộ giận dử mà nạt lớn rằng : « Mi đừng nói dối mà chết. Có người đến báo với ta, nói cha mi mới đi lên Thông-chơn-quáng năm bảy ngày rày, sao mi còn dám giả hàm mà chối tước như vậy ? Mi muốn cho ta khiến quân tra khảo sao ? » Tề-Lương thấy Tri-huyện nạt lớn như vậy thì cũng đỗi sắc, mặc đó, đừng tóc mà đáp lại rằng : « Cha tôi không phải là thiếu thuế nhà nước, không phải là thiếu nợ nần ai mà cũng không làm điều gì phạm phép, hễ đi buôn thì tôi nói đi buôn, ở nhà thì tôi nói ở nhà, nào có sợ ai mà phải gian dối trước mặt đại-nhơn như vậy, xin đại-nhơn xét lại ; nếu đại-nhơn nghe người nào nói cha tôi đi qua Thông-chơn-quáng thì tự ý đại-nhơn đến đó mà kiếm, lữa là phãi hỏi tôi làm chi ? » Nói mấy điều rất có lý ấy, làm cho Tri-huyện không còn nói chi nữa đặng, bèn nghĩ thầm rằng : « Cái thằng con nít có năm tuổi mà biết đối đáp trúng lý như vậy, thiệt là Tề-Huờn có phước sanh con. » Nghĩ như vậy, bèn hỏi Tề-Lương rằng : « Vậy chớ cha ngươi thường hay giao du với ai ? » Tề-Lương trả lời rằng : « Cha tôi giao du với mấy tay thương mãi và bọn hùn hiệp buôn bán đó mà thôi ! chẳng hề giao du với bọn côn đồ phĩ loại, chẳng hề giao du với bọn kẽ vu thế hoặc dân, mà cũng không thèm giao du với bọn dua mị cầu thân nữa. » Tri-huyện nói : « Thằng nhỏ nầy đừng có giả hàm, ta đã biết danh cha mi gọi là Mạnh-thường, giao hết với anh hùng các xứ, làm bạn với hào-kiệt khắp nơi, bình nhựt thiếu chi là tân-khách, sao

mi lại dám cã gan, nói dối với người lớn như vậy ? Ta hỏi mi cha mi buôn bán phương xa, mà cách năm bảy ngày rày, có người nào ở xứ khác, đến viếng cha mi hay chăng ?» Tề-Lương nói : « Khi cha tôi có ở nhà thì cũng có một đôi người khách lạ, tôi nhỏ nên chưa dám hỏi tên họ mà những người ấy thì tôi không thấy ở lâu, hoặc ở một ngày hoặc ở hai ngày mà thôi. Còn từ khi cha tôi đi vắng rồi thì chẳng có người nào lạ mặt đến đây hết. Từ ấy đến nay mới có đại-nhơn đến đây mà thôi. Thiệt tôi mặt thịt không biết người nào là anh hùng, người nào là hào-kiệt. Như đại nhơn vậy tôi cũng không biết có phải là anh hùng hào-kiệt chăng ? » Tri-huyện lấy làm lạ mà hỏi nữa rằng : » Ngày trước có một người họ La tên Xáng, quê ở Trường-an tuổi còn trẻ, mặc áo trắng, cỡi ngựa đến đây rồi đi với cha mi, mi hảy cứ thiệt nói ngay, thì ta cho tiền mà ăn bánh. » Tề-Lương nói : « Xin đại-nhơn xét lại. Vã chăng gia-pháp cũa cha tôi thiệt là nghiệm lắm ; hễ có khách tới thì không cho tôi ra trước, cho nên mặt mày người khách thể nào tôi không thấy đặng ; lẻ nào lại biết tới tên họ người khách sao. Mà lại trong lúc cha tôi ra đi thì tôi thấy có mười hai tên gia-đình thường đi với cha tôi thuở nay, đẩy theo mười mấy cái xe, đi với cha tôi và chú tôi mà thôi. Chớ tôi không thấy người nào lạ mặt mà bận áo trắng áo đỏ chi hết. » Tri-huyện nói : « Vậy thì mi hảy kể hết tên họ của mười hai người ấy cho ta nghe. » Tề-Lương thấy nói như vậy thì cũng kể mấy người trong nhà mà dối Tri-huyện cho qua việc ấy. Tri-huyện nghe rồi thì nói với người quản-gia rằng : « Khi chũ ngươi là Tề-Huờn đi với mấy người, mà mấy người ấy tên chi họ chi, ngươi phải kể hết cho ta nghe. » Quản-gia ấy cũng kể hết tên họ mấy người ấy y như Tề-Lương vậy Quản-gia kể rồi, Tri-huyện lại khiến Tề-Lương kể lại một lần nữa ; Tề-Lương kể rồi, thì Tri-huyện lại khiến quản-gia ấy kể lại một lần nữa. Té ra hai người kể đi kể lại hết thảy là bảy lần, thì cũng không sai mảy nào. Tri-huyện thấy vậy thì nghĩ thầm rằng : « Những lời con nít thường thường không dối, chuyện nầy chắc cũng quả y như vậy. » Bèn hỏi Tề-Lương rằng : « Năm nay mi đặng mấy tuổi, mi đã đi học trường nào hay chưa ? « Tề-Lương nói : « Tôi đặng năm tuổi, còn chưa đi học, song có bà nội tôi mỗi ngày mỗi dạy tôi học tại nhà mà thôi. » Tri-huyện cả mừng, bèn giỡ quã lấy ra hai trăm đồng tiền trao cho Tề-

Lương mà rằng : « Đây nầy, tao cho mi ít đồng, để dành mà ăn bánh. » Tề-Lương tạ ơn mà lãnh lấy tiền ấy.

Tri-huyện hỏi không ra mối, túng phải khiến kêu các bộ-đạo đặng có từ giả ra về.

Trong khi Tri-huyện ra về thì Tề-Lương đưa ra tới cữa, rồi vòng tay mà thưa với Tri-huyện rằng : « Đại-nhơn đã rộng lòng cho tôi tiền ấy, thì tôi cũng cám ơn, vậy xin đại-nhơn dung thứ cho tôi khỏi đến mà tạ ơn. » Tri-huyện nói : « Đặng đặng, ta không chấp nhứt đâu. » Bèn đi thẳng về nha-môn.

Còn Tề-Lương trở vào hậu-đường, thì Tề-thái-thái và gia-đình cả nhà thãy đều vui mầng và khen Tề-Lương là lanh lợi.

Khi Tri-huyện Nghi-trưng về đến nha-môn, nhứt điện biên mấy lời khẩu cung cũa Tề-Lương, rồi làm một bổn văn-thơ khiến người qua Nam-kinh mà dâng cho quan Tổng-đốc ; nhứt diện viết truyền khắp các nơi trong huyện, khiến tra hỏi và tìm kiếm mà bắt cho đặng bọn ấy.

Cách ít ngày, lại có văn thơ của quan Bố-chánh và Án-sát gởi đến mà khiến phải lập tức giải La-Xáng, Dương-Xuân và Kim-Huy tới tại tỉnh, Tri-huyện xem văn-thơ rồi thì lo sợ buồn rầu hết sức, bèn dọn thuyền thẳng tới Nam-kinh mà thuật việc ấy với Tổng-đốc Trầm-đình-Huê. Trầm-đình-Huê nói : « Thôi, Tri-huyện hãy về đi, để việc khó ấy cho ta toan liệu, không lẻ tr lầm mà lại để cho Tri-huyện mang họa đâu. » Tri-huyện cả mầng bái tạ mà trở lại Nghi-trưng.

Khi Tri-huyện Nghi-trưng về rồi, thì Trầm-đình-Huê viết một phong thơ tỏ các việc ấy với quan Bố-chánh và Án-sát Tô-châu, mà xin che chở cho mình, hề ngày sau phát giác đều chi, thì có chú mình là Trầm-Khiêm liệu-lý không để cho quan tĩnh mang họa. Viết thơ ấy rồi, thì sai người tâm-phúc đam đến mà dâng cho Bố-chánh và Án-sát. Hai ông ấy xem thì cũng viết thơ trả lời lại rằng :

« Nếu chúng tôi rỏ biết lỗi ấy bởi nơi đại-nhơn, thì chúng « tôi cũng không thôi thúc Tri-huyện Nghi-trưng làm chi « vậy. Nay đã có lời đại-nhơn dặn bảo, chúng tôi đâu dám « nói việc ấy ra. »

Trầm-đình-Huê xem thơ thì cả mầng. Từ ấy bỏ qua việc La-Xáng.

Nói về các vị anh-hùng, từ lúc ở nhà Lư-Long, vầy đoàn ra đi bãy ngày, qua khỏi Huỳnh-hà, thì nhằm địa-phận

Sơn-đông từ lúc Mễ-Lương bị thua bọn Kê-trảo-sơn, thì quan địa-phương tri thêm binh gia nơi các đồn thủ mà khiến tra xét những kẻ thương-khách rất nên nghiêm nhặt ; hễ có đi qua đồn nào thủ nào thì phải treo đèn lên và khai tên họ cho rõ, thì mới cho đi. Tuy vậy nội miệt Hoài-an, Tề-Hường quen biết nhiều lắm, cho nên đi ngang qua đồn nào thủ nào, hễ thấy đèn hiệu đề chữ Nghi-trung Tề-Hường thì quân canh đều không tra hỏi.

Ngày kia, tới miệt Tề-bắc là chỗ Tề-Hường chưa quen, thấy thành thị hoan vu, nhà cửa hư nát, thì biết là vì lúc Mễ-Lương giao chiến với bọn Kê-trão-sơn, cho nên mới hư hại của dân thể ấy. Duy còn bốn cửa thành, mỗi cửa đều có một trăm quan quân cất dinh ở đó mà canh giữ và tra xét kẻ đi đường.

Lúc ấy mấy vị anh-hùng đi vừa đến đó thì các quan quân ra hỏi rằng : « Các ngươi đi đâu đây ? Vậy phải mau mau dừng lại cho chúng ta xét đã, rồi sẻ đặng đi. » (Nguyên từ ngày giao chiến nơi Đăng-châu thì quan quân cất dinh tại đó, mà tra hỏi kẻ đi đường, hễ thấy ai có chở binh khí thì bắt mà giải đến quan trên. Quan quân ấy nhờ có dịp đó thì giở hết các vật trong xe mà xét, hễ gặp tiền bạc thì thâu hết mà chia với nhau. Nếu ai tranh trở với chúng nó thì chúng nó phao phăn đồ binh-khí, bắt người ấy mà giải đến quan trên. Vì vậy bấy lâu nhiều người thương-khách đi ngang qua đó, hết vốn về không.

Trong khi Tề-Hường đi trước thấy quan quân muốn xét như vậy, thì khiến mấy người kia, dừng xe lại, rồi giục ngựa đến trước nghiêng mình làm lễ mà nói với các quan quân ấy rằng : « Tôi là Tề-Hường ở Nghi-trung, muốn qua Sơn-đông mà thương-mãi, chẳng phải gian-tế chi đâu mà liệc-vị phòng xét. » Quan quân đáp rằng : « Chúng ta cứ việc xét đồ hành-lý mà thôi, không biết Tề-Hường nào cả. Mau mau giở hết các đồ hành-lý cho chúng ta xét. » Tề-Hường nói : « Gian-tế gì mà ở trong đồ hành-lý đặng, đừng có nói bậy, ta đây chẳng phải quê mùa như mấy người thương-khách lúc trước đâu, mà phòng mong sanh lòng quấy. Nói thiệt, thuận thì ta thuận với, nghịch ta cũng nghịch cùng chúng bây, chớ có dùng dịp mà thâu đoạt của dân như vậy. » Các quan quân nghe nói nổi xung, ó lên một tiếng, áp lại mà đánh Tề-Hường. Các vị anh hùng đều giận cũng ét một tiếng lớn, áp lại cự với quan quân ấy.

Quân ấy duy có một trăm, lẻ nào cự nổi mấy vị anh-hùng, đánh chẳng bao lâu, rúng rúng kéo nhau chạy hết. » Lư-Tuyên thấy quan quân chạy hết, thì thương nghị cùng các vị anh-hùng ấy rằng : « Tuy chúng nó đã chạy, song ta ra đi tất nhiên chúng nó đam binh rượt theo. Ấy vậy, La-công-từ thì đi với tôi, bảo hộ gia-quyến mà đi trước, để cho mấy vị anh-hùng đi sau mà làm đoạn hậu. » Các vị anh-hùng đều vâng lời mà làm y kế ấy.

Còn một trăm quan quân ấy, vỡ chạy một đỗi xa xa, thấy mấy vị anh-hùng không theo, thì kêu nhau lại mà bàn luận một hồi, rồi mới đến các đồn khác, hội binh lại phất cờ giống trống mà rượt theo. Các vị anh-hùng thấy có binh theo, thì thương nghị cùng nhau rằng : « Từ đây tới Kê-trảo-sơn còn hai trăm dặm nữa. » Ấy vậy chúng ta chém giết chúng nó một trận mà chơi, rồi sẽ đi. » Các người kia đều khen phải.

Muốn biết việc sau thể nào, xin xem cuốn thứ sáu tiếp theo thì rõ.

Các thứ truyện nầy của Nhà xuất bản chúng tôi sáng lập từ năm 1913.

Đều in đúng theo bổn xưa của các cụ :

Nguyễn-ngọc-Thơ, Trần-phong-Sắt, Nguyễn-chánh-Sắt, Lê-Hoàng, Trần-Xuân.

Nhà xuất bản
PHẠM-VĂN-CƯỜNG
Kính cáo

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ SÁU

HỒI THỨ NĂM MƯƠI TÁM

Đoạt thần-khí, Thái-sư truyền lịnh

Lúc ấy các vị anh hùng, dừng lại mà đánh nhầu một trận ; đánh tới huỳnh-hôn hơn thua chưa định, quan quân mỏi sức, nghỉ đánh đóng trại mà nấu cơm. Các vị anh hùng thấy quân ấy mắc lo nấu cơm, thì nhơn dịp ấy giục ngựa mà chạy riết theo Lư-Tuyên và La-Xáng. La-Xáng nói : « Chúng nó ắt là theo nữa chớ chẳng không. » Bèn kêu nội bọn đều ăn cơm khô, rồi giục ngựa mà đi riết.

Khi đương đi, lại nghe sau lưng quân ó vang dầy, mấy người ấy ngó lại mà xem thì thấy đèn đuốt sáng lòa, quân ấy kéo nhau mà rượt theo.

Nói về Lư-Tuyên thấy có binh theo thì lật đật khiến La-Xáng và gia-đinh mai phục nơi cụm rừng phía bên hữu ; lại dặn La-Xáng rằng : « Hễ thấy có lửa nổi lên thì phải xong ra mà đánh với chúng nó, lại khiến Dương-Xuân và Kim-Huy bảo hộ gia-quyến mà đi trước, lại khiến Đái-Nhơn, Đái-Ngãi tiếp ứng trước và sau ; lại khiến Tề-Huờn, Tề-Ỷ đi với anh em Lư-Long lên núi mà nổi lửa, Mấy người ấy vâng lời ra đi.

Đến chừng binh ấy rượt theo, Lư-Tuyên gò ngựa chống gươm la lớn một tiếng, xốc tới mà cự địch. Quan quân ấy giàng binh bố trận mà cự chiến. Lư-Tuyên huơi gươm lướt tới giao phong. Đánh đặng ít hiệp, Lư-Tuyên quày ngựa trở lại. Quan quân rượt theo, đánh đặng vài hiệp, Lư-Tuyên miệng niệm ít câu chơn-ngôn, tay cầm gươm báu mà chĩ bốn phía. Giây phúc liền có gió lớn nổi lên, cát bay đá chạy, trời đất tối tăm, làm cho đèn đuốt của quan quân thấy đều tắt hết. Quan quân cã kinh, ngó lại

phía sau, thấy phía sau núi lửa dậy, thì ai nấy đều kinh lật-đật quày ngựa mà chạy.

Trong khi đương lo tẩu thoát, bỗng nghe phía bên hữu nơi cụm rừng rậm, la ó om sòm, kéo ra một tốp ước chừng ba mươi người, xông ra chém giết, làm cho đạo quan quân ấy phân ra làm hai chặn. (Nguyên tốp ba mươi người đó là La-Xáng và bọn gia-đinh).

Đương cơn nguy cấp lại có anh em họ Đái, anh em họ Tề và chú cháu họ Lư kéo ra một lượt mà la lớn rằng : « Có bọn anh hùng Kê-trảo-sơn đây, chúng bây mau mau để đầu tại đó. » Ba trăm quan quân hồn phi phách tán, vở chạy tan tành. » Có người thũ bị làm đầu đạo binh ấy, đương rán sức giao chiến với La - Xáng, bị La - Xáng một thương, té nhào chết tốt. La-Xáng rút gươm cắt lấy thủ cấp.

Bọn quan quân ấy thấy người chủ tướng không còn thì cũng không lòng muốn đánh, mạnh ai nấy chạy, lại bỏ hết binh khí và khôi giáp nữa.

Khi ấy các vị anh hùng hiệp binh một chỗ, rồi mới tra điểm gia-đinh bọn mình, thì không thiếu một người nào hết Lư-Tuyên cả mừng mà rằng : « Nghĩ ngơi trong giây phúc rồi phãi ra đi, kẽo mà chúng nó tụ thêm quân-sĩ rượt theo, thì lại mắc công chém giết, hao tổn mạng dân mà không ích gì cho chúng ta hết. » Mấy vị anh hùng đều khen phãi. Bèn nghĩ sơ trong giây phút rồi cũng kéo nhau ra đi.

Đến lúc canh năm đi ngang qua cụm rừng lớn, xãy thấy trong rừng ấy có hai đạo hào quang xung lên trên không, Lư-Tuyên thấy vậy lấy làm lạ mà rằng : « Kỳ thiệt ! Hèn chi trong lúc giao chiến, tôi thấy có hồng-quang nổi lên trên không, mà không biết là ở chỗ nào, bây giờ đến đây thấy vậy mới rỏ khi có hồng-quang đó, là bởi chỗ nầy, nếu vậy chỗ nầy chắc có bữu-bối (vật báu) chớ chẳng không. » Bèn khiến dừng lại mà nghỉ, đặng có nấu cơm ăn uống rồi sẻ đi. »

Lúc ấy Lư-Tuyên đi với La-Xáng và Kim-Huy tìm tới tại chỗ có hào quang, rồi đào xuống một thước đất, thấy

có một tấm bản đá, thì giở lên mà xem, té ra không phải là bản đá, thiệt là một cái hộp bằng đá, lại cạy hộp ấy ra mà xem, thì thấy trong hộp có hai ngọn bữu-kim, còn ở trong vỏ gươm ; lại có một tấm thẻ có chạm 4 hàng chữ. La-Xáng đam ra chỗ sáng mà xem thì thấy có 4 câu thơ rằng :

« Thương bấy hưng đường Việt-quốc-công,
« Huân danh nay đã thả dòng sông.
« Ngày sau nếu toại thanh-vân chí,
« Đều bởi gươm linh thữ với hùng.

La-Xáng xem rồi thì cả mừng, bèn lật qua phía sau mà xem. Thì thấy có một hàng chữ nhỏ rằng : « Gươm nầy trừ đặng các loài yêu quái. » Tạ-ứng-Đăng ký. La-Xáng xem rồi thì cả kinh mà rằng : « Tạ-ứng-Đăng nầy là người đồng thời với ông thĩ-tổ của ta, mà người đả thành tiên tại chốn Vỏ-trường, nay người để gươm nầy lại cho ta như vầy, thì chắc là cũng có đại dụng chớ chẳng không. » Bèn qui lạy thỉnh không. Lạy rồi thì trao bài thơ ấy cho mấy người kia xem. Mấy người ấy xem rồi thì cả mừng, lật đật trở lại chỗ nghỉ mà tỏ thuật việc đặng gươm cho các vị anh-hùng nghe. Các vị anh hùng ai nấy đều mừng, bèn vầy lại mà ăn cơm với nhau.

Đến chừng sắm sửa ra đi, lại thấy mười mấy người đầu kia đi lại, một người đi trước thấy mặt La-Xáng vội vả xuống ngựa mà kêu lớn rằng : « Té ra có Công-tữ ở đây sao ? » La-Xáng nhìn lại, thì quả là Chương-Kỳ. (Nguyên khi Chương-Kỳ đi đến Hoài-an, hay việc Hầu-Đăng bắt La-Côn mà nạp, lại nghe La-Côn đã lên Kê-trảo-sơn mà nhập lỏa rồi, thì đi đêm đi ngày thẳng tới Dương-châu, đặng có kiếm tìm La-Xáng, song tìm không đặng thì lại thẳng qua Nghi-trưng mà hỏi thăm tin tức, té ra nghe đồn La-Xáng bị bắt, thì lật đật trở lại Kê-trảo-sơn tìm La-Côn mà thông tin tức. La-Côn cả kinh, lật đật sai người đi với Chương-Kỳ, đặng có qua Nghi-trưng mà thám thính).

Khi Chương-Kỳ gặp đặng La-Xáng thì cả mừng mà thuật rỏ trước sau với La-Lãng, La-Xáng nói : « Vậy thì chúng ta đồng đoàn mà trở lại Kê-trảo-sơn. » Chương-Kỳ vâng

lời, bèn khiến lâu-la về trước, mà thông báo cho La-Côn hay, còn mình thì đi với mấy vị anh hùng mà trở về Kê-trão-sơn.

Đi gần tới chơn núi có mấy vị anh hùng xuống núi đón đường mà tiếp rước thẳng lên sơn trại. Lên đến sơn trại, vào nhà Tụ-nghĩa, thì Tần-Huờn. La-Xáng. La-Côn và Hồ-Khuê ôm nhau mà khóc lớn một hồi. Mấy người ấy đều tỏ thuật việc mình, rồi mới tạ ơn mấy vị anh hùng trên sơn-trại. Rồi đó, Hồ-Khuê vào thưa cùng mẹ mà khiến ra tiếp cô mình là Hồ-bá, em mình là Hồ loan cô, vợ của Kim-viên-ngoại là Kim-an-Nhơn và vợ của Lư-Long là Châu-mỷ-Dung thẳng vào hậu trại.

Còn ngoài nầy thì Bùi-thiên-Hùng khiến lâu-la dọn tiệc mà thết-đãi các vị anh hùng.

Lúc ấy phân làm hai bên, một bên chủ, một bên khách, mà bên khách thì để cho Lư-Tuyên ngồi trên, rồi kế La-Xáng, Tề-Huờn, Tề-Ỷ, Kim-Huy, Dương-Xuân, Lư-Long, Lư-Hồ, Đái-Nhơn, Đái-Ngãi, rồi kế Kim-viên-Ngoại ; cọng là 11 người, còn bên chủ Bùi-thiên-Hùng, Hồ-Khuê, La-Côn, Tần-Huờn, Trịnh-Bôi, Lý-Toàn, Tạ-Nguơn, Lý-Định, Lồ-báo-Hùng, Tôn-Bưu, Triệu-Thắng, Long-Phiêu, Hồng-Ấn, Hồng-Huệ, Vương-Tôn, Vương-Bĩru, Vương-Chấn, Trương-Dỏng, Vưởng-Khôn, Lý-Trọng, và Chương-Kỳ, cọng là 21 người, cọng hết thảy lại là 32 người. Các tên đầu mục thì đứng hai bên mà dâng rượu, nào là miếng ngon vật lạ, nào là rượu tốt trà thơm, nào là đờn địch ca xang, ăn uống no say đến tối mới mãng tiệc.

Ngày thứ, các vị anh hùng lại nhóm nhau nơi nhà tụ-nghĩa thì Tạ-Nguơn nói với các vị anh hùng rằng : « Bây giờ đây bốn biển hoan vu, người hiền xa lánh, bọn gian Trầm-tặc, giữ việc trào đình, không biết bây giờ việc triều-chánh thế nào, nếu có đều chi biến động về việc triều-cang thì chúng ta phải toan giấy việc, chờ chi mà đặng một người, đến tại Trường-an mà thâm thính, thì mới rỏ việc hư thiệt thế nào. » Long-Phiêu nghe Tạ-Nguơn buông lời ước ao như vậy thì vội vã đứng dậy mà thưa rằng : « Tôi xin lãnh mạng đi cho. » Tạ-Nguơn cã mầng. Dương-Xuân

và Kim - Huy thấy Long - Phiêu lãnh mạng ra đi, thì cũng đứng dậy ứng tiếng mà thưa rằng : « Đường sá từ đây đi Trường-an tôi đã quen thuộc hết. Xin cho hai anh em tôi đi với Long-huynh mà thám thính việc nầy. » La-Xáng thấy vậy cũng đứng dậy mà rằng : « Tôi cũng xin đến đó đặng rước mẹ tôi về sơn-trại luôn thể. » Tạ-Nguơn nói : « La-huynh không nên đi, để cho Long - huynh, Dương-hiền-đệ và Kim-hiền-đệ ra đi thì mới đặng. Còn Tần-Huờn và Tôn-Bưu thì đi với vài mươi lâu-la mà tiếp rước La-thái phu-nhơn về sơn-trại. » La-Xáng cã mầng mà rằng : « Như vậy thì tiện lắm. » Long-Phiêu, Dương-Xuân và Kim - Huy lãnh mạng thay đổi y phục, xuống núi mà lên đường.

Cách ít ngày, Tần-Huờn và Tôn-Bưu lảnh hai mươi lâu-la giả làm thương khách, chia ra hai tốp, giấu đủ binh-khí trong mình mà thẳng tới Trường-an.

Nói về Trầm-Khiêm, từ khi tiếp đặng thơ tín của Mễ-Lương, mà Vương-Thuận tỏ thuật các việc bại binh, thì trong lòng lấy làm lo-lắng mà nghĩ thầm rằng : « La-Côn anh hùng như vậy thì biết liệu làm sao ? Bây giờ chiêu tập anh hùng trong thiên hạ, thì mới có thế mà cự địch với bọn La - Côn đặng. » Nghĩ như vậy, bèn cho người đi mời Mễ-Thuận đến tướng-phủ mà thương nghị việc ấy. Mễ-Thuận nói : « Kê-trão-sơn là một chỗ nhỏ nhoi, theo ý tôi tưởng, chắc là bọn ấy không làm gì cho nên việc đặng. Bây giờ đây, mấy quan Tổng-đốc và Tổng-binh trong các tỉnh, ai ai cũng là tâm phúc của chúng ta, ấy vậy phải truyền khắp các nơi, khiến mấy vị quan viên ấy chiêu nạp anh hùng trong thiên hạ, đặng có đem vào trung-quân mà điều-dụng. Rồi đây chúng ta lại đặng bãn chiêu-mộ binh mã đặng có đoạt thâu bữu vị trước đã, rồi sẻ hạ chĩ mà chinh tiễu bọn Kê-trão-sơn. » Trầm-Khiêm cã mầng bèn nhứt diện đãng bãn chiêu hiền, nhứt diện truyền tờ cho các quan tỉnh mà khiến kén chọn hào kiệt mà đam đến cho mình.

Từ khi quải bãn cầu hiền, thì có những là cáo lủ chồn bầy, đứa nầy tiến dẫn đứa kia đứa kia tiến dẫn đứa,

nọ, chiêu tập hiếm hiếm anh hùng, phân làm thượng, trung, hạ ba bực, hễ bực thượng thì Trầm-Khiêm cho làm Thủ-bị, bực trung thì cho làm Thiên-tổng, bực hạ thì cho làm quân linh. Vì vậy vây cánh của Trầm-Khiêm càng ngày càng thạnh, bá quan trong trào cũng có trung-thần rỏ biết chuyện ấy, mà không dám nói chi cả.

Từ ấy về sau, những việc trào đình bất kỳ việc lớn việc nhỏ, việc trong, việc ngoài, Trầm-Khiêm thấy đều choán lấy mà quyết đoán.

Lúc ấy chọn đặng vài mươi thủ-bị, mà trong mấy người ấy thì có hai người hão hớn, một người tên là Vương-Việt hiệu là Độc-nhãn-long, vẫn là em cô cậu của Trương-đại-Nương, một người tên là Sử-Trung là người mãi-võ nơi Qua-châu mà bị anh em Vương-Tôn bắt đánh ngày trước đó.

Trầm-Khiêm thấy Vương-Việt và Sử-Trung võ nghệ cao cường như vậy, thì dùng hai người ấy làm chức Thủ-bị, khiến ra ở giữ Bắc-môn nơi Trường-an, mà ngừa gian-tế.

Vương-Việt tuy là làm tôi Trầm-Khiêm mặc lòng, song le cũng nằn nằn toan mưu lập kế, hại cho đặng Trầm-Khiêm mà trả thù cho chị mình là vợ của Chương-Hoằng thế tữ cho La-phu-nhơn ngày nọ.

Còn Sử-Trung là tay hào kiệt mà gặp lúc cơ hàng, bất đắc dĩ, đầu đở Trầm-Khiêm mà quyền tạm nương thân, chớ trong lòng hằng gin trung nghĩa, chẳng biết dua mị phe đãng gian thần.

Ngày kia Trầm-Khiêm đương ngồi nơi thơ-phòng xãy có thơ bên Nam-kinh gởi đến. Trầm-Khiêm giở ra mà xem, thì là thơ cũa cháu mình là Trầm-đinh-Huê, đương làm Tổng-đốc nơi Nam-kinh sai người đam thơ đến cho mình. Trầm-Khiêm đọc thơ ấy rằng :

« Ngu-điệc là Trầm-đinh-Huê, kính dâng thơ nầy cho « thúc-phụ đặng rỏ. Từ ngày vâng lời chú dạy chiêu nạp « hiền-tài, cháu cũng hết lòng hết sức, cầu người hào « kiệt đặng có tiếng dân cho hiền-thúc thâu dụng, nhưng « mà hào kiệt đời nầy rất ít, cho nên khó kiếm cho

« nhiều. Duy đặng hai người đồng tướng nơi Kim-sơn « một người tên là Khương-Long, một người tên là « Vương-Hổ hai người đều có sức cự nổi muôn người, « cháu đã cầu lụy đôi ba phen, mà hai người ấy cũng « không chịu lai Kinh, chờ cho thúc-phụ sai người đến « rước thì họ mới chịu xuất sĩ cho. Ấy vậy, ngày mồng « năm tháng năm là ngày sanh-nhựt của cháu, có « quan Tri-phủ nơi Trần-giang sắm sữa thuyền rồng đua « bơi nơi mất nước ; còn trên bờ thì trần thiết đại diện mà « hạ thọ cho cháu, trong ý cháu muốn ngày ấy cho có em « cũa cháu là Trầm-đình-Phương đến đây một chuyến « trước là xem thuyền rồng đua bơi cho vui, sao nữa « mầng ngày sanh-nhựt cho cháu, đặng mà đi với cháu « đến nhà hai người ấy mà rước về Trường-an thì họa may « mới đặng. Xin chú nhậm lời. »

Trầm-Khiêm xem rồi thì mầng rỡ vô cùng, vội vả sai quân kêu Trầm-đình-Phương đến mà rằng : « Cha mà toan mưu hãm hại cha con La-Tăng và nghị việc đoạt thũ giang-san thì cũng vì con mà lo việc ấy. Bây giờ quyền hành về tay, vây cánh đã đông, nhưng mà chưa có một người đồng tướng, thì cũng khó toàn việc ấy đặng. Nay anh của con là Trầm-đình-Hue, tìm đặng hai người đồng tướng ở tại Kim-sơn, mà hai người ấy chờ có người chí-thân cũa cha, đến nhà mà cầu thì họ mới chịu ra giúp. Vả lại đến ngày mồng năm tháng năm đây, nhằm ngày sanh nhựt của anh con, ngày ấy tại phũ Trần-giang có sắm thuyền rồng đua bơi và bày tiệc rất lớn, nhơn có dịp ấy con lo sắm lễ ha-thọ và lễ cầu hiền, đến tại chỗ ấy mà xem phong cảnh và rước hai viên đồng tướng. » Trần-đình-Phương nghe nói thì cả mầng mà thưa rằng : « Con xin đi cho. » Trầm-Khiêm cũng mầng, liền khiến trung thơ làm một phong thơ, rồi khiến Trầm-đình-Phương gói các lễ vật, lại có hai bộ kim-khôi, hai bộ kim-giáp, hai bộ yên ngựa và hai con ngựa kim. Trầm-đình-Phương lãnh mạng bái biệt cha mẹ, đi với Cẩm-thượng-Thiên và mười mấy tên tùy tùng mà thẳng tới Giang-nam. Hễ đi đến đâu thì có quan-viên sở tại tiếp rước rất hậu.

Lúc đang đi, Cẩm-thượng-Thiên nói với Trầm-đình-Phương rằng : « Tôi nghe nhờ vật bên Giang-nam rất

nên xinh-đẹp, chắc là xứ ấy cũng có mỹ-nữ chớ chẳng không. » Trầm-đình-Phương nói : « Nếu có như vậy thì ta phải tính như vầy, chờ cho các việc xong xuôi rồi sẽ sai người đi với hai viên đồng-tướng, trở lại Trường-an trước đi. Chừng ấy chúng ta ở lại ít ngày, đạo chơi cho phỉ chí. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Nếu chừng ấy mà gặp đặng một hai gái đẹp thì sẻ mua về ít người. » Trầm-đình-Phương khen phải.

HỒI THỨ NĂM MƯƠI CHÍN

Bá-ngọc-Sương lầm kế gian hùng

Khi Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên đi đến địa phận Nam-kinh, thì có quan viên địa-phương của Trầm-đình-Huê sai đến tại đó mà đón rước Trầm-đình-Phương, Trầm-đình-Phương theo các quan-viên địa-phương mà tới dinh Tổng-đốc.

Đến nơi Trầm-đình-Huê ra cửa rước vào Trầm-đình-Phương trình các lễ vật hạ thọ mà thưa với Trầm-đình-Huê rằng : « Cha tôi dạy tôi thế mặt đem lễ mọn nầy mà hạ thọ cho hiền-huynh. » Trầm-đình-Huê nói : « Cám ơn thúc phụ và hiền-đệ ban cho ơn hậu. » Hai người đàm đạo với nhau giây lâu, Trầm-đình-Huê lại dắc Trầm-đình Phương vào hậu đường mà ra mắt vợ mình.

Trong khi chị dâu em chồng ra mắt nhau xong rồi thì Trầm-đình-Huê khiến quân dọn tiệc nơi hậu đường mà thết đãi Trầm-đình-Phương, còn Cầm-thượng-Thiên và mấy người tùy tùng thì có trung-quân thiết đãi. Ăn uống cho đến canh khuya mới mãng tiệc.

Rạng ngày Trầm-đình-Phương thức dậy nói với Trầm-đình-Huê rằng : « Xin ca-ca đi với tiểu đệ đến rước hai viên đồng tướng ấy, đặng có sai người đưa về Trường-an còn tôi thì ở lại ít ngày mà hạ thọ cho ca-ca và đạo xem phong cảnh cho biết. » Trầm-đình-Huê thấy nói như vậy thì khiến quân dọn thuyền chở các lễ vật, rồi dựng cờ Thừa-tướng và cờ Tổng-đốc mà trẫy qua Kim-sơn.

Đi đến Kim-sơn thì có tri phủ Trấn-giang, Tri-huyện

Đơn-đồ và Tướng-quân là Mễ-Lương ra tại mé sông mà tiếp rước. Rồi lại dắc tới chỗ Vương-Hổ và Khương-Long ở (Nguyên hai người nầy là người ở Yên-sơn, ngày nọ qua Giang-đông, viếng người thân thích, cho nên mới gặp Trầm-đinh-Huê, Trầm-đinh-Huê thấy hai người ấy vỏ nghệ tuyệt luân, anh hùng xuất chúng như vậy, thì khiến Tri-phủ thỉnh hai người ấy tới công quán mà cầm ở lại đó. Vì vậy, hôm nay tri phủ dắc bọn Trầm đinh-Phương đến đó, bày lễ vật ra mà rước hai người dõng-sĩ ấy.) Vương-Hổ và Khương-Long đều nói : « Quan Thừa-tướng đam lòng đoái tưởng, lại thêm liệc vị không tị việc khó nhọc mà đến chốn nầy, thiệt tôi cảm đội không cùng. » Trầm-đinh-Phương nói : « Cha tôi sai tôi thay mặt mà dâng vật mọn, vậy xin nhị vị tướng-quân chớ bỏ cha tôi. » Trầm-đinh-Huê nói : « Hễ nhị vị tướng-quân, tới Kinh-đô rồi thì chú tôi ắt là trọng dụng. » Vương-Hổ và Khương-Long đều làm thinh. Trầm-đinh-Phương khiến người giỡ rương y-phục, lấy ra hai bộ khôi giáp mà nói với Vương-Hổ và Khương-Long rằng : « Vậy xin nhị vị tướng-quân hảy mặc khôi giáp nầy vào coi thử có vừa hay chăng ? Vương Hổ và Khương-Long thấy Trầm-đinh-Phương có ý ân cần như vậy thì trong lòng rất mừng. Bèn thâu các lễ vật mà mặc khôi giáp ấy vào. Trầm-đinh-Phương thấy hai người ấy mặc khôi giáp, oai phong lẫm lẫm, tướng mạo đường đường, thì Trầm-đinh-Phương rất có lòng mừng mà nghĩ thầm rằng : « Như hai người nầy chắc là cự nổi với Anh em La-Côn chớ chẳng không. » Vương-Hổ và Khương-Long mặc khôi giáp ấy rồi thì cỡi hai con ngựa kim ấy đi với bọn Trầm-đinh-Phương mà thẳng tới phủ Trấn-giang. Tri-phủ Trấn-giang dọn một tiệc rượu mà đưa lên đường.

Khi ấy Trầm-đinh-Huê sai người hầu hạ Vương-Hổ và Khương-Long mà đưa về Trường-an.

Lúc gần ra đi thì Trầm-đinh-Phương dặn hai người tùy tùng ấy rằng : « Hai ngươi phải hết lòng hầu hạ nhị vị tướng-quân đây, đến tại tướng phủ mà thưa với quan Thái-sư đặng cho người biết rằng ta sẻ về sau. » Mảng tiệc rồi, Vương-Hổ Khương-Long từ giả ra đi. Trầm-đinh-Huê, Trầm-đinh-Phương, Mễ-Lương, Tri-phủ Trấn-

giang, Tri-huyện Đơn-đồ và văn võ bá quan đều đưa ha vị dõng-sĩ ra đến mé sông, chờ cho hai người đi rồi thì mới trở lại.

Khi Vương-Hổ và Khương-Long xuống thuyền đi rồi, thì, Trầm-đình-Huê, Trầm-đình-Phương từ giả các vị quan-viên ấy mà trở về Nam-kinh. Về đến dinh quan Tổng-đốc thì đã nhâm chiều mồng bốn rồi.

Đêm ấy Trầm-phu-nhơn dọn tiệc nơi hậu-đường treo màng, thắc tuội đờn địch ca xang mà thết đải văn võ quan viên. Qua đến canh ba mới mảng tiệc.

Qua đến đầu canh năm, đốt ba tiếng pháo lớn rồi mở viên-môn ra mà ăn lễ sanh-nhựt, đến lối giờ thinh, thì có Tri-phủ trấn-giang, Tri-huyện Đơn-đồ, Mề-Lương và các quan tĩnh đều đam lễ vật đến mà hạ thọ. Trầm-đình-Huê khiến Tri-phủ Giang-ninh coi việc thết đải tân khách còn mình thì ngồi tiệc mà thết đải Mề-Lương, Trầm-đình-Phương, quan Bố-chánh, quan Án-sát và quan Đề-đốc trong tĩnh Nam-kinh ; ăn uống cho đến chiều tối mới mảng tiệc.

Ngày thứ các quan đều từ giả mà về, duy có Tri-phủ Trấn-giang và Mề-Lương sắm sẵn thuyền rồng rồi mời Trầm-đình-Huê và Trầm-đình-Phương lên Kim-sơn mà coi đua bơi Trầm-đình-Huê chịu đi, còn Trầm-đình-Phương thì nghĩ thầm rằng : « Nếu ta đi với các vị quan viên, thì lại bó buộc cho ta không đặng thong thả mà kiếm tìm mỹ-nữ, sao bằng ta đi riêng một mình ta với Cẩm-thượng-Thiên thì mới tự do tự tại mà kiếm liều, tìm hoa đặng. » Nghĩ như vậy, bèn nói với Trầm-đình-Huê rằng : « Xin ca-ca đi trước với Mề-đại-nhơn, rồi tôi củng theo sau mà tới đó. » Trầm-đình-Huê nghe nói như vậy thì cũng chìu lòng nghe theo, bèn đi với Mề-Lương và Tri-phủ Trấn-giang mà trẫy qua Kim-sơn.

Đến nơi Tri-huyện Đơn-đồ nghinh tiếp mà đắt tới tại chỗ đua bơi, thì thấy chỗ ấy thiên-hạ đông đão, nơi mười chiếc thuyền rồng đều có cấm cờ ngũ sắc, ăn mặc đẹp đẽ, đờn địch, kèn, trống thiệt rất nên vui.

Trong lúc đua bơi đó, bá tánh cã xứ Trấn-giang đến xem không biết bao nhiêu ! Còn nơi Kim-sơn-tự thì trong

ba mươi sáu cái phòng ở trên lầu, đều có đờn-bà con gái rất nhiều, nhóm nhau nơi phía trước mà xem đua bơi. Lại có mấy người đờn-ông, đờn-bà đến ngụ nơi phòng riêng trên lầu, thì cũng mở cửa sổ ra mà xem. (Nguyên Bá-ngọc-Sương từ khi Tôn-túy-Nga làm kế trá hôn, thì thầy tớ Bá-ngọc-Sương nhờ có Hồng-Ân đưa ra bèn mướn đò cho hai thầy tớ qua Kim-sơn, đặng có trở về Trường-an, Bá-ngọc-Sương từ bé tới lớn, chưa từng thấy sóng gió, mà đêm ấy từ lúc bước xuống thuyền rồi thì trong lòng lo sợ buồn rầu, rủi lại gặp lúc sóng gió rất lớn, cho nên Bá-ngọc-Sương phát bịnh ăn ngũ không an. Đến chừng thuyền tới Kim-sơn, Bá-ngọc-Sương lên bờ thì đi đứng không đặng. Thu-Hồng không biết toan liệu thế nào, tủng phải tá túc nơi Kim-sơn-tự, đặng mà lo việc thuốc thang Bá-ngọc-Sương có Thu-Hồng hết lòng lo lắn, điều trị ba tháng bịnh mới vừa khá.)

Ngày ấy Bá-ngọc-Sương đương ngồi ăn cơm, xãy có tiểu tăng bước vào mà rằng: « Hôm qua quan Tri-phủ Trấn-giang, có dọn mười chiếc thuyền rồng thỉnh quan Trấm-tổng-đốc và Mễ-tướng-quân yến ẩm và xem cuộc đua bơi. Vậy thì Bá-tướng-công xem chơi cho khuây lãng. » Bá-ngọc-Sương đương lúc buồn rầu không muốn xem sự vui ấy, bèn đáp rằng: « Trong mình tôi không đặng an, nên tôi không muốn xem sự vui chi hết. » Tiểu-tăng nghe nói thị lui ra, Bá-ngọc-Sương ăn rồi, ngồi nghĩ tâm sự của mình thì lòng càng sầu não, lại thêm trong mình chưa mạnh, cho nên mỗi khi ăn rồi thì bàng-hoàng giã dượi mệt mỏi muốn nằm, hễ nằm xuống giây lâu thì lại ngũ quên, Thu-Hồng dọn dẹp xong rồi, lên lầu xem chừng Bá-ngọc-Sương thấy Bá-ngọc-Sương đương ngủ thì bước lại kêu thức dậy mà rằng: « Tiểu-thơ còn chưa đặng mạnh, hễ ăn rồi thị đi ra đi vô trong giây phút cho tiêu vận; nếu ăn rồi liền ngủ như vậy, tôi e bịnh ấy lâu lành lắm. Bây giờ thuyền rồng đua bơi thiên-hạ xem rất đông đão, vậy thì tiểu-thơ hãy bước ra cửa sổ mà xem cho khuây lãng. » Bá-ngọc-Sương nghe Thu-Hồng nói như vậy, thì cũng gượng gạo làm khuây, bước lại cửa sổ mà xem, té ra trong lúc đi ngũ thì đả lột khăn xuống rồi, đến chừng bước lại cửa sổ mà dòm thì đã quên bịch khăn, để đầu tóc không, trỗ hình bồ-liễu

ra rồi. mà Thu-Hồng cũng mãng lấy ham xem cuộc vui, cho nên không lưu-ý về việc ấy đặng.

Lúc ấy Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên khiến người mướn một chiếc đò, thẳng đến chơn núi Kim-sơn mà xem thuyền rồng. Trong khi thuyền ghé tới bến. Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên lên bờ đi dọc theo mé sông mà liếc xem nữ tú, đến đâu thì tuông nhầu xông đại vào đám đờn bà con gái, làm cho đờn bà con gái vỡ chạy tan tành, Trầm-đình-Phương và đi và xem phong cảnh, ngó lên Kim-sơn-tự, thấy Bá-ngọc-Sương ở trên lầu ngó xuống thì đứng lại vỗ vai Cầm-thượng-Thiên mà rằng : Ngươi hãy xem ở trên Kim-sơn-tự kia kìa, có đứa con gái nhan-sắc giống in con gái họ Kỳ. » Cầm-thượng-Thiên ngó lên mà xem một hồi, rồi mới nói với Trầm-đình-Phương rằng : « Thế khi phải nó, mà nó đã trốn tới chốn nầy chăng ? Ủa, sao lại không thấy nó đeo hoa-tai kia ? Thôi, bây giờ Công-tử đứng thèm xem những kẻ khác làm chi, cứ thẳng lên đó mà bắt nhầu nó về, chẳng ai dám làm chi tới ta đâu. » Trầm-đình-Phương khen phải.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI

Long-Phiêu may gặp người trinh liệt

Nói về Trầm-đình-Phương Cầm-thượng-Thiên đi với ít đứa gia-đinh mà thẳng lên Kim-sơn-tự, tiểu-tăng bước ra tiếp rước thì Cầm-thượng-Thiên hỏi nhỏ tiểu-tăng rằng : « Trên lầu nơi cửa sổ vòng-nguyệt có một con gái nào đó ? Tiểu-tăng nói : « Lảo-gia lầm rồi, trong chùa nầy chẳng có con gái nào hết, duy có một người thiếu niên ở phương xa lỡ đường mang bịnh, nương ngụ chùa nầy đã 3 tháng nay, người ấy hình dung tuấn tú, chẳng sức đờn bà, cho nên lão gia xem lầm, chớ chẳng phải là con gái đâu. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Rỏ ràng là hình dạng con gái sao ngươi còn gọi rằng trai. » Tiểu-tăng nói : « Tôi không giấu giếm làm chi, cuối xin lão-gia xét lại. » Trầm đình-Phương nạt rằng : « Mi đừng lảo khầu. Ta chắc là chùa nầy có chứa đĩ-điếm, cho nên mi mới sợ tội mà giấu chúng ta như vậy. » Tiểu-tăng kinh hãi rung rẩy lặp cặp, vội vã quì xuống mà thưa rằng : « Nếu nhị-vị lão-gia không tin, xin

lên tại đó mà xem thì hiểu. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Vậy chớ người con trai ấy tên chi họ chi ? » Tiểu-tăng nói : Người ấy họ Bá quê ở Hoài-an, còn tên chi thì tôi đã quên rồi. » Trầm-đình-Phương nói : « Người ấy họ Bá, thế, khi gia quyến của Bá-văn-Liên, đương làm Đô-sác tại Trường-an đây chăng ? » Cầm-thượng-Thiên nói : « Vậy thì Công-tử lên đó coi thử có phải hay chăng ? Nếu quả là người của Bá-văn-Liên thì rất dễ tinh, vì Bá-văn-Liên cũng là người dưới tay của lảo gia. » Trầm-đình-Phương nói : « Ử, để ta lên đó coi thử thế nào ? » Bèn khiến tiểu-tăng dắc thẳng lên lầu. Đến chừng tới trước cửa phòng Bá-ngọc-Sương thì tiểu-tăng kêu rằng : « Có khách đến viếng đây nầy bớ Bá-tướng-công ! » Bá-ngọc-Sương nghe kêu thì kinh-hãi mà nghĩ thầm rằng : « Lạ nầy, nội đây có ai biết ta ở đâu, sao lại có người đến viếng ta như vậy kia ? » Bèn lật đật thay áo và bịt khăn, rồi mới bước ra mở cửa mà nghinh-tiếp. » Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên giả chước ân cần, thi lễ cùng Bá-ngọc-Sương mà rằng : « Bá-huynh mạnh giỏi thế nào ? » Bá-ngọc-Sương vội vả đáp lễ mời ngồi, rồi nhìn kỹ Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên, quả là không có quen lớn chi hết, thì trong lòng nghi hoặc mà nói với Cầm-thượng-Thiên rằng : « Không biết nhị vị tôn-huynh có gặp tôi chốn nào chăng ? » Cầm-thượng-Thiên nói : « Tôi là Cầm-thượng-Thiên, còn công-tử là Trầm-đình-Phương, con quan Thừa-tướng đương thời ở tại trường-an lại là em Tổng-đốc Nam-kinh nữa. » Bá-ngọc-Sương nghe nói thì lật đật đứng dậy thi lễ mà rằng : « Té ra Trầm-công-tử đây mà tôi không biết. Cúi xin miễn chấp. » Trầm-đình-Phương đáp lễ mà rằng : « Bá-huynh hãy ngồi, tôi không hề dám cố chấp đâu. Tôi nghe tiểu-tăng nói Bá-huynh là người Hoài-an, vậy chớ Bá-huynh có bà con với Bá-văn-Liên đương làm Đô-sát chăng ? » Bá-ngọc-Sương nghe hỏi đến cha mình thì không dám nói rỏ, mình là con của Bá-văn-Liên, bèn nói dối rằng : « Bá-đô-sát là chú tôi. » Trầm-đình-Phương nói : « Nếu vậy thì Bá-huynh cũng chẳng phải người nào xa lạ, chúng ta cũng là bọn thế-giao với nhau, vì cha tôi với chú của Bá-huynh thi giao tình thân mật lắm. Ngày nay

anh em mình tình cờ gặp nhau như vầy, thiệt cũng đáng mầng. Vậy chớ, cớ sao Bá-huynh lại nương ngụ chùa nầy làm chi vậy ? Còn lịnh-thúc đương ở Trường-an, sao không đến đó mà viếng người và dựa vào sĩ hoạn với người ta. » Bá-ngọc-Sương nghe nói như vậy thì đáp rằng : « Ý tôi cũng muốn tìm đến chú tôi, ngặt vì đường sá xa xuôi không biết chú tôi ở đâu mà tới. » Trầm-đình-Phương nói : « Bây giờ đây lịnh-thúc đương làm Đô-sát nơi Trường-an chức ấy là bực nhứt phẩm, thường hay tới lui với cha tôi, còn tôi cũng có một đôi khi, viếng người mà xin nghe lời dạy. » Bá-ngọc-Sương nghe nói thì mầng thầm, mà nghĩ rằng : « Bấy lâu chưa rõ tin tức của cha mình, nay mới rõ đặng tin lành, thì ta cũng nên nhơn cơ hội ấy mà tới Kinh-đô cho tiện. » Nghĩ như vậy bèn nói với Trầm-đình-Phương rằng : « Té ra công-tử có quen với chú tôi, mà tôi thì muốn đi tìm chú tôi, vậy xin công-tử làm ơn chỉ giùm cho tôi đến đó. » Trầm-đình-Phương nói : « Như Bá-huynh muốn đi, thì ngày mai sẻ đi với tôi cũng đặng. » Bá-ngọc-Sương nói : « Công-tử rộng lòng thì nói như vậy chớ tôi đâu dám. » Trầm-đình-Phương nói : « Sách có chữ rằng : « Tứ hải chi nội giai huynh đệ giã. Anh em mình đầu lạ lâu quen, những việc ơn mọn xin Bá-huynh chớ ngại. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Bá-huynh chưa rõ, chớ công-tử đây có tánh kính mến bậu bạn lắm. Thôi, để mai tôi sẻ lại mà hẹn giờ đi. » Bá-ngọc-Sương nói : « Như vậy thiệt tôi không dám. » Tiểu-tăng nói : « Công-tử đã có lòng tốt như vậy, Bá-tướng-công cũng nên tháp tùng mà đi cho tiện, kẽo mà từ đây đến Trường-an, thì đường sá hiểm trở lắm, tôi e Bá-tướng-công đi không tiện đâu. » Bá-ngọc-Sương nói : « Đã biết tháp tùng thì tiện cho tôi lắm, nhưng mà cũng có làm khó cho công-tử một ít, nên tôi không dám. » Trầm-đình-Phương nói : « Tôi đã quyết ý tình giùm cho nhơn-huynh, lẻ đâu lại còn có lòng sợ khó hay sao mà nhơn-huynh phòng ngại. » Kế lấy Tiểu-tăng bưng trà đến mà thết đãi. Ba người uống trà và đàm đạo cùng nhau một hồi, rồi Trầm-đình-Phương. Cầm-thượng-Thiên đứng dậy từ giả mà rằng : « Tôi xin kiếu, rồi mai sẻ đến mà hẹn. » Bá-ngọc-Sương đưa hai người ấy ra khỏi cửa chùa rồi mới trở lại.

Bá-ngọc-Sương về đến phòng rồi, tiểu-tăng dọn dẹp bình trà và chén trà mà bưng đi. Chừng ấy Thu-Hồng mới nói với Bá-ngọc-Sương rằng : « Tiểu-thơ sao không cẩn thận lắm vậy ? Vả chăng Trầm-Khiêm hại hết cả nhà họ La như vậy thì quả là cừu-nhơn của Tiểu-thơ rồi. Sao Tiểu-thơ lại dám đi chung với nó mà về Trường-an như vậy, nếu nó biết thấu cơ quan, thì tính làm sao đặng. Vả lại con trai con gái mà đi chung với nhau một thuyền, tôi e bất tiện cho chúng ta lắm. Chi bằng đi riêng một mình thì dễ hơn. » Bá-ngọc-Sương nói : « Dễ ta lại không biết đều ấy hay sao ? Ngặt vì từ đây về Kinh-đô, đường xa ngàn dặm, trộm cướp rất nhiều, bề đi một mình cũng khó, vậy chớ mi không nhớ ngày nọ bị nạn nơi Qua-châu, nếu không gặp Hồng-Huệ và Vương-Chấn thì chúng ta đã bỏ thây nơi chốn ý rồi. Bây giờ gặp nó đây, nó đã có ý muốn cho ta đi chung, ta cũng nên nhơn dịp nầy tháp-tùng mà về Kinh-đô, đến chừng tới đó ta sẽ tuốc tới dinh cha ta thì có khó gì. Vả lại lời xưa có nói rằng : « Giận người đề dạ, gặp mặt hề gì. » Miễn là trong lúc đi đường ta phải cẩn-thận thì thôi tuy đã biết rằng không phải bạn, nhưng mà có việc cũng phải nương theo. » Thu-Hồng nói « Đã vậy thì phải cẩn-thận cho lắm. » Bá-ngọc-Sương nói. « Chừng ấy ta sẻ kiến cơ nhi tác. » Thu-Hồng làm thinh.

Còn Trầm-đình-Phương và Cẩm-thượng-Thiên ra khỏi cửa chùa thì gặp hai tên quân-sĩ chạy đến, mệt thở hào hển, mồ hôi ướt dầm, qui bái tại trước mặt Trầm-đình-Phương và Cẩm-thượng-Thiên mà thưa rằng : « Quan-Huyện tôi đã dọn một tiệc trưa mà mời Công-tữ uống rượu song chờ Công-tữ đã lâu không thấy về, sai tôi tìm kiếm khắp nơi, té ra Công-tữ còn ở tại đây mà tôi không biết. Vậy xin công tữ đến đó một phen, kẻo quan Huyện mỏi lòng trông đợi. » Trầm-đình-Phương nói : « Biết rồi biết rồi, Thôi thôi để ta đi. » Bèn đi với Cẩm-thượng-Thiên bước xuống thuyền mà thẳng tới tại bến thuyền rồng. Tri-phủ Trầm-đình-Huê và Mễ-Lương lật đật nghinh tiếp hai người ấy xuống thuyền dự tiệc và đua bơi.

Tri-phủ Trấn-giang truyền cho các thuyền phất cờ giống trống mà đua bơi, rất nên vui vẽ. Trần-đình-Phương cả mừng bèn lấy năm mươi lượng bạc mà thưởng chiếc

thuyền đắc thắng ấy. Đến tối các thuyền đốt đèn rực rỡ, xem ra lại càng vui-vẻ hơn nữa. Đến chừng mãng tiệc xem đua, thì Tri-phủ lại mời Trầm-đình-Huê, Trầm-đình-Phương, Mề-Lương và Cầm-thượng-Thiên lên bờ mà thẳng tới nha-môn.

Đến nơi thì thấy tiệc bày sẵng. Tri-Phủ mời mấy vị ấy vào tiệc mà ăn uống nữa. Qua đếu canh ba ăn uống no say rồi thì Tri-phủ khiến người dọn phòng cho Trầm-đình-Huê, Trầm-đình-Phương, Mề-Lương và Cầm-thượng-Thiên mỗi người mỗi phòng mà an nghĩ.

Đêm ấy Cầm-thượng-Thiên hỏi Trầm-đình-Phương rằng: « Vậy chớ Công-tữ có biết Bá-tướng-công ở ngự nơi Kim-sơn đó, là người gì chăng ? » Trầm-đình-Phương nói : « Tôi tưởng người ấy bất quá một tên học trò mà thôi. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Tôi xem diện mạo va giống con gái lắm. » Trầm-đình-Phương cười rằng : « Lẻ nào lại có con gái mà giả trai làm chi vậy ? » Cầm-thượng-Thiên nói : « Vậy chớ công-tữ không thấy hai bên trái tai va có hai con mắt đó sao ? Vả lại giọng nói của va tôi nghe giống tạc là giọng con gái. » Trầm-đình-Phương cười rằng : « Nếu quả va là con gái thì may cho ta biết mấy. Ấy vậy, sao sao cũng ráng mà dụ cho va đi chung một thuyền rồi ta sẻ kiến cơ nhị tác. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Khi đi dọc đàng Công-tữ đừng có làm cho va sợ, phải chờ đến Trường-an rồi sẻ hay, nếu mà làm gấp trong lúc đi dọc đàng tôi e sanh đều bất tiện. » Trầm-đình-Phương nói : « Vậy thì ngày mai ngươi phải đến đó mà hẹn lại với va, còn ta thì từ giã anh ta rồi sẻ lên đường một lược. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Việc ấy để mặc tôi tính, Công-tữ cứ đi nghĩ ngơi cho khỏe ! »

Rạng ngày Trầm-đình-Phương thôi thúc Cầm-thượng-Thiên đi lên Kim-sơn-tự mà hẹn với Bá-ngọc-Sương, còn mình chờ đến lúc ăn cơm rồi thì mới từ giã Trầm-đình-Huê, đặng có trở về Trường-an, Trầm-đình-Huê nói : « Sao hiền-đệ không ở lại mà chơi vài ngày về làm gì mà gấp lắm vậy ? » Trầm-đình-Phương nói : « Tôi cũng muốn ở lại mà chơi ít ngày, song e cha tôi đam lòng trong đợi cho nên xin kiếu nhơn-huynh mà về. » Tri-phũ nói : « Vậy

xin Công-tử ở náng lại một ngày nữa rồi sẻ về. » Trầm-định-Phương rói : « Không đặng, sao sao tôi cũng phãi đi nội ngày nay mới đặng. » Trầm-đinh-Huê, Mễ-Lương, Triphũ Trấn-giang thấy Trầm-đinh-Phương nhứt định tình về như vậy, thì khiến người đặt bày lễ vật, tinh những vàng bạc lụa là, hết thảy là mười hai đài, mà đưa Trầm-đinh-Phương lên đàng.

Trầm-đinh-Phương xuống thuyền đi tới Kim-sơn-tự, thì khiến ghé lại, rồi đi với một tên tùy-tùng mà lên Kim-sơn-tự.

Đến nơi thì có Bá-ngọc-Sương và Cầm-thượng-Thiên bước ra tiếp rước, Trầm-đinh-Phương vào ngồi nơi ghế xong rồi, thì Bá-ngọc-Sương nói : Nhờ ơn Công-tử rộng lòng chiếu cố, không biết chừng nào tôi mới đền ơn ấy đặng. » Trầm-đinh-Phương nói : « Sẵn dịp tôi về thì nhơn-huynh tháp tùng, chớ chi tôi đưa nhơn-huynh từ đây tới Trường-an, thì mới gọi là ơn trọng chớ. Xin nhơn-huynh chớ ngại điều chi, cứ việc tom góp hành-lý mà xuống thuyền. » Cầm-thượng-Thiên lại thôi thúc rằng : « Bá-huynh chớ khá khiêm nhường, xin hãy tinh việc lên đường kẻo mà trễ nãi. » Bá-ngọc-Sương thấy Trầm-đinh-Phương và Cầm-thượng-Thiên ân cần như vậy thì ngỡ là lòng thiệt, bèn hối Thu-hồng tom góp hành lý và trã tiền phòng cho Hòa-thượng rồi mới từ giã tăng chúng, đi theo Trầm-đinh-Phương và Cầm-thượng-Thiên mà xuống thuyền.

Khi xuống thuyền rồi, Trầm-đinh-Phương khiến dọn một tiệc tinh những cao-lương mĩ-vị mà thết đãi Bá-ngọc-Sương. Ăn uống no say rồi mơi nhổ sào ra đi.

Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng, thì nằm chung một khoan, còn Trầm-đinh-Phương và Cầm-thượng-Thiên thì nằm chung một khoan, mà hai khoan ấy thì gần mà thông thương với nhau, cho nên Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng không dám cỗi áo mà ngũ, mặc áo chịu nực cho đến sáng đêm.

Đêm kia, Trầm-đinh-Phương nhơn lúc tữu-hậu, lại thấy ai nấy ngủ hết, thì dấn lòng dục hỏa không đặng, bèn thổi tắc mấy ngọn đèn trong thuyền, rồi lén lén bò lại chỗ nằm cũa Bá-ngọc-Sương, đặng có tinh việc cường dâm.

Tẻ ra mới bò tới nơi, thì Bá-ngọc-Sương giựt mình thức dậy, hồn bất phụ thể, hoãn hốt mà la lớn rằng : « Kẻ trộm bớ người ta ! Bớ người ta kẽ trộm ! » Ai nấy đều kinh.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI MỐT

Ngự-thơ-lầu, Trầm-đình-Phương bị giết

Trong lúc Trầm-đình-Phương bò vừa đến nơi thì Bá-ngọc-Sương giựt mình thức dậy mà la lớn rằng : « Kẻ trộm bớ người ta, bớ người ta kẽ trộm ! » Quân thủy-thủ ở ngoài nghe la lật đật thức dậy thổi lửa đốt đèn, còn Trầm-đình-Phương thì sợ mắc cở cho nên lật đật bò lại khoan mình. Cầm-thượng-Thiên nghe la thức dậy, mà cũng còn chưa hết say, Trầm-đình-Phương bò đụng nhằm mình thì ngỡ là kẻ trộm, bèn đánh một thoi nhằm mủi Trầm-đình-Phương, đổ máu ròng ròng. Trầm-đình-Phương chịu đau không nỗi, bèn la lớn rằng : « Đánh tôi nặng lắm, trời đất ôi ! » Bọn thủy-thủ nghe Trầm-đình-Phương la lớn như vậy thì ngỡ là Trầm-đình-Phương bị kẻ trộm đánh. Bèn lật đật đem đèn vào đó mà xem, thì thấy Trầm-đình-Phương mặt đầy những máu, kế lấy đèn tắc, cho nên không kịp biện bạch phải quấy, tưởng Cầm-thượng-thiên là kẻ trộm, bèn lại kéo Trầm-đình-Phương dang ra, rồi đè Cầm-thượng-Thiên xuống mà đánh một hồi. Đánh thôi Cầm-thượng-Thiên chịu đau không nỗi, bèn la giọng bài-hãi rằng : « Đánh chết tôi rồi còn gì đâu ! Trời đất ôi ! » Bọn thủy-thủ ấy nghe tiếng la lớn biết là Cầm-thượng-Thiên. Bèn lật đật thắp đèn đỡ dậy mà xem thấy Cầm-thượng-Thiên mặt mũi đều sưng thì cã thãy đều kinh mà không dám nói chi cã. Rồi lại rọi đèn đỡ Trầm-đình-Phương dậy, thấy Đình-Phương máu chãy đầy mặt, nằm ngay xuôi cò, thì khiêng lại chỗ nằm, để nằm tữ tế, rồi mới hỏi rằng : « Kẻ trộm ở đâu, không lẻ nó bay đi đâu kịp ? » Cầm-thượng-Thiên trách bọn thủy-thũ ấy rằng : « Chúng bây thiệt là quân vô dụng ai đời kẽ trộm không đánh, lại để ta xuống mà đánh nhừ tữ, chút nữa đà tánh mạng ô-hô rồi ! Chớ chi chúng bây lẹ lẫn như người ta, thì kẻ trộm chạy đường nào cho khỏi, ta đã đánh nó một thoi rất mạnh, tưởng khi nó đã mang bịnh rồi, nhờ lúc lộn xộn, chúng bây mắt lấy áp lại mà giết ta đó, cho nên nó đã thoát thân rồi » Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng thức dậy đốt đèn mà rằng : « Rỏ

ràng nó bó vào đây có tiếng vang kêu, sao lại đi đâu mà lẹ lắm vậy ? » Bọn thủy-thủ năn nĩ mà xin lỗi. Trầm-đình-Phương cứ nằm làm thinh không nói chi hết ; thấy Cầm-thượng-Thiên mới đánh mình đó, lại bị bọn thũy thũ đánh trả, hai đàng đều đánh lầm như vậy thì nghĩ mà tức cười thầm. Bèn ngồi dậy khiến người đam nước lại cho mình rữa mặt và thay áo khác, rồi cũng giả chước quỡ trách bọn thủy-thủ ấy một hồi và khiến phải lạy lục Cầm-thượng-Thiên mà xin lỗi.

Ngày thứ, cơm nước xong rồi thì thủy-thủ nhổ sào ra đi. Từ ấy mỗi đêm Bá-ngọc-Sương chong đèn mà ngồi không dám an giấc như trước. Vì vậy, Trầm-đình-Phương không biết kế chi mà tính việc cường gian ấy đặng. Bèn thương nghị với Cầm-thượng-Thiên rằng : « Đêm nọ la ó om sòm ta bị ngươi đánh, ngươi bị bọn thủy-thủ đánh, thì cũng bởi ta lên tới chỗ nằm cũa nó mà tính việc cường gian, té ra mắc lấy ván sạp gập-ghình, nên nó la lên mà ra đến nỗi ấy : bây giờ mỗi đêm nó cứ chong đèn thức hoài như vậy, ta biết kế chi mà tính việc cường gian ấy đặng ? » Cầm-thượng-Thiên nói : « Té ra đêm ấy tại Công-tữ mà tôi bị đánh, chút nữa đả không còn hồn ! Tôi đả dặn đò công-tữ, mà xin đừng có tính gấp, để về đến Trường-an sẻ tính, sao Công-tữ còn không chịu nghe, làm làm chi cho đến nỗi nó biết mình có lòng ấy mà nó không dám an giấc như vậy ? Thôi, từ rày cứ giả không biết, chờ đến Trường-an, dụ nó vào tướng-phủ, chừng ấy như cá kia mắc lưới, chim nọ vô lồng, thì mặc ý Công-tử muốn làm đều gì cũng đặng. » Trầm-đình-Phương nói : « Thôi từ rày ta phải dằn trí mà chờ ít ngày nữa. » Bèn khiến thủy-thủ đi ngày đi đêm, đặng cho mau tới Trường-an.

Đến chừng thuyền tới Xão-kỳ là một chỗ chợ búa, cách Trường-an còn có hai mươi dặm nữa mà thôi. Trầm-đình-Phương khiến thủy-thủ ghé thuyền lại đó, đặng có đi bộ cho mau, kẻo đi theo đường sông thì xa lắm. Bọn Thũy-thũ vâng lời, ghé thuyền lại đó Trầm-đình-Phương không cho thông báo với quan-địa-phương, vì e quan địa-phương mở tiệc nha-môn, đưa đưa, rước rước, mà trễ nãi ngày giờ ; duy khiến gia-đình kiếm tiệm ngủ mà nghỉ đở một đêm, cho đặng sáng ngày mà lên đường.

Gia-đình vâng lời đi kiếm một chỗ tiệm ngủ sạch sẽ và rộng rãi, rồi thỉnh Trầm-đình-Phương. Cầm-thượng-Thiên và hai thầy tớ Bá-ngọc-Sương đến đó mà nghỉ một đêm rồi mai sẻ đi. Vào đến tiệm ngủ. Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên rủ Bá-ngọc-Sương dạo xem phong cảnh. Bá-ngọc-Sương kiếm đều từ chối không đi để cho hai người ấy đi rồi, thì thầy tớ chọn riêng một căn phòng thanh vắn mà ở.

Sắp đặt hành lý xong rồi, thì thầy tớ Bá-ngọc-Sương khóa cữa phòng lại mà dạo xem phong cãnh.

Mới ra tới cữa, thấy có ba người cao lớn đều quảy hành lý vào tiệm ngũ ấy, hỏi thăm mà mướn phòng.

Bá-ngọc-Sương nghe ba người ấy có một người nói giọng Hoài-an bèn day lại mà nhìn, thấy người ấy mình mặc áo xanh, mày rậm mắt to, lưng có dắc đao; gương mặt có hơi quen biết, bèn đứng nghĩ một hồi mà không nhớ tên họ đặng. Lại thấy hai người kia; một người mặt trắng ít râu, mình cao lưng lớn, mà mặc áo đen, một người đầu beo mắt cọp, mặt trắng không râu, mình mặc áo trắng mà lưng cũng đều giắc đao.

Khi ba người ấy để gói hành lý xuống rồi thì người mặc áo trắng nói với người mặc áo xanh rằng: « Nầy, Long-đại ca, chúng ta phải dạo xem phong cảnh mà chơi cho biết. » Người mặc áo xanh nói: « Ử, muốn đi thì đi. » Người ấy nói rồi liền day lại mà nhìn Bá-ngọc-Sương một hồi. Bá-ngọc-Sương càng đem lòng nghi mà nghĩ thầm rằng: « Thế khi người mặc áo xanh đây là Long-Phiêu chăng? Cho nên người mặc áo trắng mới kêu là Long-đại-ca như vậy. » Nghĩ như vậy, bèn đứng nhìn một hồi, rồi mới hỏi người mặc áo xanh rằng: « Túc-hạ có phải là Long-Phiêu chăng? » Người mặc áo xanh nghe hỏi như vậy thì vội vả đáp rằng: « Chẳng hay túc-hạ là ai, mà tôi đã quên lững rồi. Còn tôi thiệt là Long-Phiêu đây. » Bá-ngọc-Sương thấy nói thiệt là Long-Phiêu thì trong lòng rất mầng, bèn nắm chéo áo Long-Phiêu mà rằng: « Xi[illegible]hơn-huynh bước nói ra đây, cho tôi nói chuyện. » Long-Phiêu đi theo Bá-ngọc-Sương mà ra phía sau. Đến nơi Bá-ngọc-Sương nói với Long-Phiêu rằng: « Long-ân-huynh ôi, vậy chớ ân-huynh còn

nhớ thiếp là Bá-ngọc-Sương chăng? Long-Phiêu nghe nói cả kinh mà rằng: « Té ra Bá-tiểu-thơ đây sao? Hôm nọ tôi có nghe anh em Hồng-ân đã đưa Tiểu-thơ xuống thuyền mà về Trường-an rồi, cớ gì bây giờ Tiểu-thơ lại còn ở đây? » Bá-ngọc-Sương thấy hỏi thì châu lụy tuôn rơi, bèn thuật sự tích mang bịnh nơi Kim-sơn cho Long-Phiêu nghe. Rồi lại hỏi Long-Phiêu rằng: « Ân-huynh đến đây có việc chi chăng? » Long-Phiêu thuật rỏ đầu đuôi, từ lúc La-Côn bị bắt, nhờ bọn Kê-trão-sơn cứu tử, Lý Định, Tần-Huờn, Trình-Bội và bọn La-Xáng đều lên Kê-trão-Sơn cho Bá-ngọc-Sương nghe. Rồi lại nói với Bá-ngọc-Sương rằng: « Bây giờ ba anh em tôi vâng lịnh Tạ-quân-sư, đến đây mà thám thính; người mặc áo trắng là Kim-Huy; người mặc áo đen là Dương-Xuân, em cô cậu của Hồ-Khuê đó. » Bá-ngọc-Sương nói: « Té ra nhờ có liệt vị anh hung giải cứu cậu tôi, thì cũng là ơn trọng, tôi muốn ra mắt hai vị anh hùng mà trò chuyện một phen đặng chăng? Long-Phiêu nói: « Không nên đâu, vả Trầm-đình-Phương là đứa gian trá, nếu để cho nó biết thì lại sanh khó cho Tiểu-thơ. Ấy vậy bây giờ Tiểu-thơ đừng nhìn đến tôi, chờ cho đi tới Trường-an rồi sẽ kiến cơ nhi tác. » Bá-ngọc-Sương nói: « Lời ân-huynh rất nên có lý. » Bèn từ giã Long-Phiêu mà đi dạo xem phong cảnh. Thu-Hồng nghe rỏ chuyện ấy thì cũng có ý mừng thầm.

Giây lâu Trầm-đình-Phương và Cẩm-thượng-Thiên trở về, dùng bữa cơm chiều rồi mới an nghĩ.

Lúc ấy Kim-Huy hỏi Long-Phiêu rằng: « Hồi xế, nhơn huynh nói chuyện với người thiếu niên nào đó vậy? » Long-Phiêu nói nhỏ rằng: « Đừng có nói lớn. » Bèn thuật các việc căng do của Bá-ngọc-Sương cho Kim-Huy và Dương-Xuân nghe. Dương-Xuân nói: « Té ra người ấy là chị dâu tôi sao? Nếu vậy La-nhị-ca tôi chẳng là có phước lắm. Ấy vậy chúng ta rước người về núi, đặng cho La-nhị-ca vầy duyên cầm sắc chẳng là tiện hơn. » Long-Phiêu nói: « Bá-tiểu-thơ muốn về Trường-an mà viếng cha, chắc là không chịu lên núi đâu. Ấy vậy, rạng ngày chúng ta phải lén lên theo sau Tiểu-thơ đặng có thẳng tới Trường-an mà thăm nghe tin tức. » Ba người bàn tính với nhau xong rồi thì mới đi ngũ.

Rạng ngày Trầm-đình-Phương và Cẩm - thượng - Thiên kêu gia đình mà dặn rằng : « Bây phải tom góp hành-lý rồi mời Bá - tướng - công ăn cơm cho sớm đặng có lên đường.» Gia-đình vâng lời, đi mời Bá-ngọc-Sương ăn cơm sớm mai, rồi thì đồng-đoàn mà thẳng tới Trường-an.

Bọn Long-Phiêu thấy Bá-ngọc-Sương đi rồi thì cũng quảy gói mà nom theo.

Đến lúc huỳnh-hôn thì đi tới Trường-an, mà vào nơi Bắc-môn. Cữa ấy thì về phần Sữ-trung và Vương-Việt canh giữ mà tra hỏi.

Khi Sử-Trung và Vương-Việt thấy Trầm-đình-Phương về, thì vội vã nghinh tiếp mà đứng hầu một bên. Đến chừng Trầm-đình-Phương và Cầm-thượng-Thiên qua rồi, kế lấy Bá-ngọc-Sương và Thu-Hồng đến, Sữ-Trung thấy Bá-ngọc-Sương thì lật đật hỏi rằng : « Bá-tướng-Công có nhớ tôi là Sữ-Trung đây chăng ? » Bá-ngọc-Sương cả mừng mà rằng : « Bây giờ Sữ-giáo-đầu ở đây sao ? Ba người đi sau đó là người của tôi, tôi mắc đi có việc cần, để mai tôi sẻ ra đây mà đàm đạo. » Nói rồi thì đi thẳng vào thành. Kế lấy bọn Long-Phiêu tới thì Sữ-Trung hỏi rằng : « Ba người nầy có phải là người của Bá-ngọc-Sương chăng ? » Long-Phiêu nói : Phải, Sử-Trung để cho mấy người ấy đi.

Còn Bá-ngọc-Sương vào tới trong thành thì từ giã Trầm-đình-Phương mà rằng : « Nhờ ơn Công-tữ chiếu cố, lẻ thì tôi phải tới tướng-phu mà tạ ơn. Ngặt vì bây giờ trời đã tối rồi, cho nên tôi không dám vào tướng-phũ, ấy vậy ngày mai tôi sẻ vào đó mà tạ ơn. » Trầm-đình-Phương nói : « Nếu nói như nhơn-huynh vậy, chẳng là lỗi lắm. Vả chăng anh em đi với nhau từ Kim-sơn về đây, bây giờ nhơn-huynh nở nào lại vội bỏ anh em như vậy sao ? Xin hãy ghé lại nhà tôi mà nghỉ một đêm, rồi mai sẻ đi. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Bá-nhơn-huynh sao ở bạc tình lắm vậy ? Lời tục-ngữ có nói rằng : « *Đi chung đừng bỏ bạn*, chúng ta đi chung với nhau đã mấy ngày rày, bây giờ tới đây, lẽ nào lại không ghé triệng vào nhà mà đàm đạo cùng nhau sao ? » Bá-ngọc-Sương thấy Trầm-đình-Phương Cẩm-thượng-Thiên nói đã cạn lời như vậy, thì cực chẳng đã phải nói nhỏ với Thu-Hồng, khiến phải ở ngoài với Long-Phiêu mà chờ mình. Còn mình thì đi

với Trầm-đình-Phương mà thẳng vào tướng-phủ. (Lúc ấy nhằm lúc Trầm-Khiêm mắc đi ăn tiệc nơi nhà Mề-thuận).

Trầm-đình-Phương đi với Bá-ngọc-Sương tới tướng-phủ rồi, thì dắc thẳng lên ngự-thơ-lầu mà dặn gia-đình coi chừng đừng cho Bá-ngọc-Sương ra khỏi cửa, còn mình thì thẳng vào hậu-đường mà ra mắt mẫu-thân.

Bá-ngọc-Sương ngồi nơi ngự-thơ lầu với Cầm-thượng-Thiên. Thơ-đồng thết trà xong rồi, thì Cầm-thượng-Thiên nói dối mà bước xuống lầu.

Đến chừng trời tối thì có hai con A-huờn bưng đèn lên. Bá-ngọc-Sương ngồi đợi giây lâu, trong lòng nóng nãy, ý muốn xuống lầu mà đi. Hai con A-huờn kéo lại mà rằng « Xin chờ trong giây phúc, thì công-tữ sẻ đến. » Bá-ngọc-Sương bất đắc dĩ phải ngồi náng lại mà chờ, bèn bước lại thơ-phòng mà xem sách vở thì thấy nơi ghế để sách lại có một cái bình lớn, mà trên bình ấy có dắc một cây ngọc-như-ý rất đẹp, Ngọc-Sương cầm ngọc-như-ý ấy mà xem, quả là một vật rất báu, thế-gian hẳng hữu.

Khi Bá-ngọc-Sương đương xem và khen, thì thấy Trầm-đình-Phương lên lầu miệng cười hả-hả mà nói với Bá-ngọc-Sương rằng : « Nàng nàng ôi ! tôi vẫn biết nàng là gái giả trai, cho nên tôi đam lòng yêu mến lắm. Hôm nay nàng đến đây, thì cũng bởi thiên duyên tác hiệp, khiến cho trai tài gái sắc kết nghĩa Tấn Tần với nhau. Ấy vậy, xin nàng bằng lòng. » Nói rồi liền xốc lại mà ôm Bá-ngọc-Sương. Bá-ngọc-Sương thấy cơ-quan đả lộ, liệu bề chạy không khỏi đặng, bèn nói lớn tiếng rằng : « Thôi thôi, việc đến nỗi nầy, chẳng nên tiếc thân làm chi nữa, nhơn dịp trả thù cho mẹ chồng ta đi cho rồi. » Bèn cầm ngọc-như-ý mà đánh vỏ đầu Trầm-đình-Phương. Xuất kỳ bất ý Trầm đình-Phương tránh né không kịp, bị một cây ngọc-như-ý của Bá-ngọc-Sương xáng xuống rất nặng, bể óc chết tươi !

HỒI THỨ SÁU MƯƠI HAI

Xiêng-sơn-Giáp lo phương giải cứu Ngọc-Sương

Khi Bá-ngọc-Sương đánh chết Trầm-đình-Phương rồi, biết mình không khỏi họa lớn, thì lật đật chạy ra cửa lầu đặng có nhảy xuống mà liều thác. Tẻ ra mới chạy vừa đến cửa lầu, chưa kịp gieo mình, lại bị Cầm-thượng-

Thiên chạy lên ôm cứng lấy Bá-ngọc-Sương mà la lớn rằng : « Mi muốn chạy đi đâu, bớ gia-đinh hãy trói nó lại ! » Gia-đinh nghe la chạy lên, không biết sự tích thể nào, mà Trầm-công tử chết nằm tại đó, thì ai nấy đều kinh, định chắc là Bá-ngọc-Sương đánh thác, bèn áp lại bắt Ngọc-Sương mà trói lại, rồi nhứt diện phi báo cho Trầm-phu-nhơn hay, nhứt diện chạy lại đỡ Trầm-công-tử dậy mà xem, thì thấy cái sọ của Trầm-công-tử đã bể ra một lỗ rất lớn, óc chảy lai láng, rờ tới trong mình thì đã lạnh ngắt như đồng. Các gia-đinh và các nữ sử khóc kể vang rân : Trầm-phu-nhơn nghe báo lật đật chạy lên mà xem thấy Trầm-công-tử thác nằm tại đó thì nhào lăn ôm thây mà khóc òa. Các gia-đinh khiêng thây Trầm-đinh-Phương mà để lên giường, và đỡ Trầm-phu-nhơn lên ghế, Trầm-phu-nhơn hỏi Bá-ngọc-Sương rằng : « Mi tên họ chi sao lại dám tới tướng-phủ mà giết thác con ta như vậy ! » Bá-ngọc-Sương làm thinh nhắm mắt không thèm nói chi hết. Trầm-phu-nhơn thấy vậy nỗi giận, bèn nhứt diện sai người đi mời Trầm-Khiêm về, nhứt diện sai người lo sắm quan quách mà tẩn liệm thi hài của Trầm-đinh-Phương mà dời xuống nơi nhà khách.

Nói về Trầm-Khiêm từ đặng bai tướng thì có ý mằng, khi ấy đương có ăn uống và thương nghị đại-sự nơi nhà Mễ-Thuận, xảy có gia-đinh chạy thỡ hào hển tới qui trước mặt mà báo rằng : « Lão-gia ôi, họa lớn tới rồi ! Lão-gia ôi ! Công-tử mới về tới nhà mà có dắc về một nàng họ Bá con gái giả trai quê ở Hoài-an lên tại ngự thơ-lầu, nàng giả trai ấy lấy Ngọc-như-ý đánh vô đầu Công-tử, đến đỗi bể óc chết tươi. Bây giờ Phu-nhơn còn đương tra hỏi nguyên do, người dạy tôi mời lão-gia trỡ về lập tức. » Trầm-Khiêm nghe báo hồn phi phách tán, lật đật đứng dậy mà chạy. Mễ-Thuận cũng vội vã chạy theo, thẳng đến tướng-phủ mà tra hỏi nguồn cơn.

Lúc ấy náo động cả và thành Trường-an, bá tánh đồn chuyền với nhau rằng : « Có một chuyện lạ, Trầm-công-tử dam về nhà một người con gái giả trai, không biết cớ gì người giả trai ấy lại đánh Công-tử chết đi. Thế khi rồi đây cũng giao cho quan địa-phương tra xét chớ chẳng không. Ấy vậy, chúng ta cũng nên đến đó mà xem thử,

cho biết hình trạng người ấy ra thế nào. » Bèn rủ nhau đi xem.

Nói về Thu-Hồng, Long-Phiêu, Kim-Huy và Dương-Xuân ở nơi trước cửa tướng-phủ mà đợi Bá-ngọc-Sương. Đợi đã lâu lắm mà không thấy Bá-ngọc-Sương ra. Bốn người còn đương lo sợ mà thương-nghị với nhau. Bỗng nghe mấy người ở trong tướng-phủ đi ra nói với mấy người đi vô rằng : « Rối lắm ! Rối lắm ! Công-tử đã bị người họ Bá ở Hoài-an đánh thác rồi, còn gì đâu ! Bây giờ phu-nhơn đã sai quân-sĩ đi mời Thái-sư rồi. » Thu-Hồng nghe vậy thì hồn phi phách tán, bèn dắc ba người kia đến chỗ vắng về mà khóc rằng : « Khổ cho Tiểu-thơ tôi dữ lắm, trời đất ôi ! Đường đi thiên sơn vạn thủy mới đến Trường-an, ngỡ là đặng tìm lão-gia, đặng mà cha con sum hiệp hưởng chữ an nhàn, ai dè đi mới đến nơi, chưa kịp tìm kiếm, mà đã vướn lấy họa to rồi, trời đất ôi ! Bấy giờ biết liệu làm sao ? Cha chả là khổ, tôi lại không biết dinh lão-gia tôi ở đâu mà kiếm, đặng có thông báo với người, coi thử người có phương chi mà giải cứu Tiểu-thơ chăng ; trong liệc-vị đây có ai biết nha-môn của lão-gia tôi hay chăng ? » Long-Phiêu nói : « Thôi thôi đừng khóc, để mà lo, chớ đứng đây khóc thì cũng vô ích. Bây giờ phải kiếm một chỗ quán-xá mà để đồ hành-lý, rồi sẽ liệu toan mưu kế mà cứu cấp. » Kim-Huy nói : « Tôi có quen một tiệm kia tại nơi Bắc-môn, mấy năm trước tôi hay ở đó. Bày giờ chúng ta phải tới đó mà ở, rồi sẽ lo phương giải cứu Tiểu-thơ. » Mấy người kia nghe theo, bèn dắc nhau thẳng tới Bắc-môn, vào tại tiệm quen của Kim-Huy mà khiến Tiểu-nhị dọn hai căn phòng, một căn thì Thu-Hồng ở một mình, còn một căn thì ba vị anh hùng ở chung với nhau.

Khi sắp đặt hành-lý an nơi, dùng bữa cơm tối xong rồi, thì ba vị anh hùng đổi thay y-phục, giả dạng trở lại tướng-phủ mà thám thính.

Nói về Trầm-Khiêm và Mễ-Thuận chạy đến tướng phủ thẳng vào nhà khách, thì thấy Phu-nhơn ngồi gần một bên thi-hài của Trầm-đình-Phương mà khóc kể một cách thảm thiết ! Trầm-Khiêm lòng dường đao cắt, chạy lại ôm lấy thây con mà khóc rống một hồi, rồi mới lao nước mắt khiến quân dẫn hung-thủ ra cho mình tra hỏi, Quân

sĩ vâng lời, dẫn Bá-ngọc-Sương ra mà khiến quì trước mặt Trầm-Khiêm, Trầm-Khiêm nạt Bá-ngọc-Sương mà rằng : « Mi là người gì mà dám giả trai đến đây đánh thác con ta như vầy ? Quê quán mi ở đâu, tên chi họ chi, ai bày mi làm đều dử nầy, thì phải mau mau khai thiệt cho khỏi bị việc khổ hình. » Bá-ngọc-Sương cúi đầu làm thinh, không nói chi hết. Trầm-Khiêm nổi giận, hối quân ra tay mà tra khảo. Bá-ngọc-Sương nghĩ thầm rằng : « Nếu ta khai ngay tên họ, ắt là luyên lụy đến phụ-thân, chẳng khỏi bị tay Trầm-tặc, chi bằng cải họ mà khai phức đi, đặng cho khỏi bị khổ-hình. » Nghĩ như vậy, bèn nói lớn tiếng rằng : « Thôi thôi, để tôi khai ngay, xin đừng có tra khảo ! » Trầm-Khiêm nói : « Khai thì khai đi cho mau. » Bá-ngọc-Sương khai rằng : « Tôi là Hồ-Ngọc-Sương, quê ở Hoài-an, cha tôi buôn bán phương xa, mẹ ghẻ tôi ở nhà muốn gả tôi cho quân phĩ-loại, mà tôi không chịu nên phải giả trai đi tìm cha tôi ; chẳng dè gặp lấy Công-tử, Công-tử biết tôi là gái, dụ tôi vào nơi tướng-phủ, đắc lên ngự-thơ-lầu mà ép đều trăng gió. Khi ấy tôi trì kéo không lại, tùng phải hươi cây ngọc-như-ý mà dọa cho Công-tử buông ra ; Công-tử cũng không chịu buông, tôi mới nổi giận đánh lỡ tay bể ốc Công-tử. Nay tôi cứ thiệt khai ngay, mặt tình lão-gia liệu xử. » Trầm-Khiêm nghe khai thì hỏi Cẩm-thượng-Thiên rằng : « Mấy lời khai đó có quả như vậy chăng ? » Cẩm-thượng-Thiên nói : « Khi mới gặp, thì nó xưng là họ Bá, bây giờ nó lại xưng là họ Hồ ; lời khai điên đảo, tôi e không thiệt. » Mễ-Thuận nói : « Bất luận họ Hồ họ Bá, hễ sát nhơn thì thường mạng, bây giờ cứ giao cho Đô-sát-viện tra hỏi, rồi sẻ chiếu luật mà hành hình. » Trầm-Khiêm nghe theo, bèn làm một tờ án, khiến gia-đinh dẫn Bá-ngọc-Sương đến Đô-sát-viện mà giao cho quan Đô-sát là Bá-văn-Liên. (Nguyên quan Đô-sát đó là cha ruột Bá-ngọc-Sương : từ khi ở Vân-nam trở về Kinh, thì đắc chĩ thăm nhậm làm chức Đô-sát tại kinh. Bấy lâu cũng đã có sai người đến Trấn-giang mà thám thính tin tức của Tiểu-thơ, sau nghe Tiểu-thơ lưu lạc xứ người thì đam lòng rầu rĩ. Đến chừng vân chĩ lại Kinh, đi ngang qua Hoài-an, có ghé lại nhà ý muốn tra hỏi ra mối, đặng có xữ tử Hầu-Đăng sợ tội trốn mất không dám ra

mặt. Bá-văn-Liên giận vì chuyện ấy, không đam gia quyến theo mình bèn đi với Kỷ-tử-Phú mà lại kinh. Thời may Bá-ngọc-Sương lại đặng giao cho Bá-văn-Liên phát lạc.)

Khi gia-đinh của Trầm-Khiêm dẫn Bá-ngọc-Sương đến Đô-sát-viện, thì nhằm lúc Bá-văn-Liên đương tra án buổi chiều. Gia-đinh ấy dâng tờ án cũa Trầm-Khiêm cho Bá-văn-Liên mà thưa rằng : « Lão-gia tôi dạy tôi đến cậy lão gia xin tra án nầy cho minh bạch, rồi mai sẻ trã lời. » Bá-văn-Liên nói : « Án gì mà gấp rút lắm vậy ? « Bèn xem tờ án ấy, thì thấy có nói nữ tặc ở Hoài-an là Hồ-ngọc-Sương giã dạng nam nhi, lên tới tướng-phủ, mà đánh thác Trầm-đình-Phương, cho nên phú cho Đô-sát-viện tra khảo minh bạch, mà xử trảm nội ngày mai. » Bá-văn-Liên xem rồi thì cả kinh, bèn nói với bọn gia-đinh ấy rằng : « Vậy thì các người về thưa lại với thái-sư để ta tra khảo xong rồi, sớm mai ta sẻ trã lời. » Bọn gia-đinh ấy dẫn Bá-ngọc-Sương vào mà giao tại đó, rồi mới từ giã mà trở về.

Khi bọn gia-đinh về rồi, thì Bá-văn-Liên khiến quân dẫn Bá-ngọc-Sương vào hậu-đường cho minh trá hỏi, Quân-sĩ vâng lời dẫn Bá-ngọc-Sương vào hậu đường mà khiến cúi đầu qui tại trước mặt Bá-văn-Liên, Bá-văn-Liên nhìn mặt Bá-ngọc-Sương một hồi, thì cả kinh mà nghĩ thầm rằng : « Rỏ ràng thiệt là Bá-ngọc-Sương đây. Tuy vậy cũng không nên hỏi chốn nầy. » Bèn nói với các quân-sĩ ấy rằng : « Chúng bây lui ra tiền-đường mà chờ, đặng ta tra hỏi rỏ nguyên do việc kín nầy. » Các quân-sĩ vâng lời mà lui ra tiền-đường.

Quân-sĩ lui ra rồi thì Bá-văn-Liên hỏi Bá-ngọc-Sương rằng : « Hồ-ngọc-Sương, mi gọi mi là người ở Hoài-an ; vậy thì mi hảy ngước mặt xem ta, coi thữ có quen biết với ta chăng ? » Bá-ngọc-Sương nghe nói ngước mặt mà xem, thấy quã cha minh thì rơi lụy như mưa khóc lớn rằng : « Cha ôi ! Chết con rồi cha ôi ! » Bá-văn-Liên nghe nói biết quã là con minh, thì bước lại đỡ con ngồi dậy mà khóc rống một hồi, rồi mới hỏi Ngọc-Sương rằng : « Con ! Cớ gì con lại đến đây có một minh, cho đến nỗi gặp quân gian-tặc mà mắc lấy họa to như vậy con ? » Bá-ngọc Sương rơi lụy dầm dề, thuật hết đầu đuôi từ lúc bước ra khỏi nhà cho Bá-văn-Liên nghe. Bá-

văn - Liên nghe rồi thi than rằng : « Ấy cũng bởi cha ham mến quan-chức, bỏ con ở nhà với mẹ ghẽ, cho nên thân con mới ra đến nỗi nầy ! » Nói rồi liền khiến gia đinh đóng cữa ngoài lại, rồi dắc Bá-ngọc-Sương vào nhà trong kêu Trương-nhị-Nương. Kỷ-xão-Vân và các a huờn mà chỉ Bá-ngọc-Sương cho mấy người ấy xem. Mấy người ấy đều thi lễ mà ra mắt Bá-ngọc-Sương. Bá-ngọc-Sương không biết là ai, bèn hỏi Bá-văn-Liên. Bá-văn-Liên thuật rỏ nông nỗi cữa Kỷ-tữ-Phú cho Bá-ngọc-Sương nghe. Bá-ngọc-Sương lật đật thi lễ mà nói với Kỷ-xão-Vân rằng : « Xin mời Ân-thơ ngồi lên, đặng cho tôi lạy một lạy mà đáp tạ. » Kỷ-xão-Vân nói : « Tiểu-thơ về đây mà tôi không hay, cho nên trễ nãy về việc nghinh tiếp, cúi xin miễn chấp. Hai đàng đáp lễ với nhau xong rồi thi Bá-văn-Liên khiến đều ngồi mà đàm đạo. Chừng ấy Kỷ-xão-Vân mới hỏi Bá-ngọc-Sương rằng : « Cớ sao tiểu-thơ lại ăn mặc theo trang nam-tữ như vậy ? » Bá-văn-Liên thuật rỏ các đều cho Kỷ-xão-Vân và mấy người ấy nghe. Kỷ-xão-Vân nghe rồi thi than thở không cùng Bá-ngọc-Sương nói : « Khi trước tôi có lời nguyện : Miễn cho tôi thấy mặt phụ-thân tỏ bày oan khúc, đặng cho phụ-thân bắt thằng Hầu-Đăng mà báo thù cho tôi, thi dầu tôi có thác cũng đành nhắm mắt. Hôm nay tôi đã gặp mặt phụ-thân lại có Kỷ-ân-thơ đây mà rỏ các tin tức cữa La-Côn đặng rồi, thì tôi cũng đành an lòng mà tận tiết. Song khi tôi thác rồi thì xin Ân-thơ hết lòng chiếu ứng cha tôi, thì hồn tôi ở dưới suối vàng cũng biết mang ơn ngãi ấy. » Bá-ngọc-Sương nói mấy lời ấy, thì tuổi lòng mà khóc òa. Ai nấy thấy vậy thãy đều khóc ròng. Bá-văn-Liên nói : « Con ôi, dầu con có khóc cho mấy đi nữa thì cũng vô ích. Thôi thôi để may cha vào chầu Thánh-thượng cha sẽ dâng sớ mà kể hết các việc Trầm-đình-Phương dụ con lên lầu, mong việc cường gian cho Thánh-thượng phân xử, như Thánh - thượng không nghe, thì cha cũng quyết liều mạng già mà thác theo với con một lược, đặng cho khỏi việc ưu thãm đeo sầu. » Bá-ngọc-Sương thưa rằng : « Không nên đâu. Lúc nầy là lúc Trầm-tặc chuyên quyền bá quan văn vỏ đều theo phe đãng. Vã lại Hầu-Đăng đã xuất thú mà cáo La-Côn ai lại không biết La-Côn là rể của phụ-thân. Nếu khi ban

đầu mà Hầu-Đăng không có mạo lên phụ-thân mà xuất thú về việc La-Côn phãn bạn, thì quờn chức của phụ-thân tưởng khi không còn cho đến ngày nay đặng. Nếu bây giờ phụ-thân dâng sớ mà tâu rỏ việc nầy, chắc là phụ-thân không khỏi liên lụy. Chi bằng liều một thằng con, cầm như đã thác trong lúc lưu lạc đó, thì mọi việc bình an hết Bá-văn-Liên nghe vậy thì lại càng thãm thiết hơn nữa, Trương-nhị-Nương và Kỷ-xão-Vân đều khuyên rằng : « Xin lão-gia dằn lòng bớt khóc, đặng cho chúng tôi mời Tiểu-thơ dùng ba hột cơm kẻo mà Tiểu-thơ còn chưa dùng bữa cơm chiều. » Nói rồi bèn hối a-huờn dọn cơm cho Bá-ngọc-Sương ăn, mà Ngọc-Sương rầu rĩ khóc lóc nuốt không vô đặng.

Giây lâu có Kỷ-tử-Phú đến ra mắt Bá-ngọc-Sương mà rằng : « Tôi mới nghe đăng tin nầy thì trong lòng lấy làm nóng nãy lắm, song cũng không biết toan liệu thể nào. » Kỷ-xão-Vân kêu cha ra nơi chỗ vắng mà thương nghị rằng : « Năm trước nếu cha con mình mà không nhờ La-công-tử thì không còn sống đến hôm nay, sau lại bị đày qua Vân-nam, nếu không nhờ có Bà-lão-gia đây thì tánh mạng cha con mình cũng không còn gì. Nay người gặp lấy việc rối như vầy, lẽ nào cha con mình lại làm ngơ mà không trã sao ? Theo ý con tưởng thì con phải liều tánh mạng nầy thế tử cho Tiểu-thơ, đặng mà đền ơn nghĩa ấy ; như vậy, mới gọi là tri ân báo ân, tiết nghĩa lưỡng toàn, cúi xin phụ-thân nghe theo lời ấy. » Kỷ-tử-Phú nghe con nói vậy thì khóc rằng : « Con ôi ! Lòng cha cũng muốn như vậy lắm, nhưng mà chưa nở thương nghị với con, té ra con cũng có lòng ấy thì thiệt là hiệp ý cha lắm. Ấy vậy con phải làm đi cho kịp. » Kỷ-xão-Vân bước vào quì trước mặt Bá-văn-Liên mà rằng : « Năm trước cha con tôi nhờ có La-công-tử, mới đặng sống tới ngày nay, sau lại bị nạn một lần nữa, thì cũng nhờ có lảo-gia chiếu cố, hai đều nghĩa nặng tôi chưa trả đặng. Hôm nay gặp dịp Tiểu-thơ bị nạn mà cũng thời may dung mạo của Tiểu-thơ với dung mạo cũa ta thì cũng phưởng phất tương tợ, thiệt là rất dễ đánh lừa con người thiên-hạ, cho nên ý tôi quyết ra lảnh lấy tội ấy, thế tử cho Tiểu-thơ, đặng có đền ơn đáp nghĩa. » Bá-ngọc-Sương nói : « Ân-thơ nói như vậy sao phải. Vả

chăng tôi bị tội nầy thì cũng bởi nơi số mạng của tôi có bấy nhiêu tuổi mà thôi, ân-thơ là người vô tội, lẻ nào tôi lại để cho ân-thơ thế tữ sao ? Việc ấy tôi không bằng lòng xin đừng nhớ đến làm chi nữa. » Kỷ-xão-Vân nói : « Cha con tôi mang ơn La-công-tữ và Lảo-gia rất nặng. Nay tôi đã quyết ý làm như vậy, xin Tiểu-thơ mau mau thay đổi y-phục, nếu để diêng-trì, tôi e tiết lậu cơ mưu, thì ắt sanh đều bất tiện. » Bá-văn-Liên nói : « Tình như vậy không đặng đâu. » Kỷ-xão-Vân nói : « Nếu Lảo-gia và Tiểu-thơ không chịu nghe theo lời ấy thì tôi quyết tự vận mà chết trước tại đây. » Nói rồi thì chạy xốc lại mà va đầu vô cột Bá-ngọc-Sương lật đật lại ôm mà rằng : « Xin ân-thơ đừng làm như vầy. » Kỷ-tữ-Phú thưa rằng : « Ấy là bổn-tâm của cha con tôi quyết tính như vậy, không phải là giả trá chi đâu, nếu Lảo-gia và Tiểu-thơ không chịu nghe theo lời ấy, thì tôi cũng liều thác tại đây, chớ tôi không chịu làm ngơ, mà để cho Tiểu-thơ bị xữ tữ nơi pháp trường đâu. » Bá-văn-Liên thấy cha con Kỷ-tữ-Phú đều bằng lòng mà tính ý như vậy thì nói với Bá-ngọc-Sương rằng : « Cha con Kỷ-tữ-Phú đều nằn nằn quyết một mà tính như vậy, nếu con không nghe thì ba mạng đều mất, chi bằng tùng quyền mà nghe theo. » Bá-ngọc-Sương nói : « Cha phân đều ấy sao phải. Ấy là số mạng của con phải chịu xữ-tữ nơi pháp trường, lẻ nào lại đành lòng mà để cho Kỷ-ân-thơ thế tữ sao ? » Kỷ-xão-Vân nằn nằn quyết một mà Bá-ngọc-Sương cũng không chịu nghe. Hai đàng cứ nói dục-dặc cho đến sáng đêm, mà cũng còn chưa nhứt định. Kỷ-xão-Vân thấy trời hừng sáng thì lại càng nóng nẫy mà nói với Bá-ngọc-Sương rằng : « Trời đả sáng rồi, Tiểu-thơ có nghe theo lời tôi, thì tôi đền ơn đáp nghĩa cho. Còn như không nghe thì tôi cũng nguyện gây oán sanh thù, chạy tới tướng-phũ mà la lớn lên, làm cho liên-lụy đến lảo gia, rồi tôi sẻ thác. » Bá-ngọc-Sương thấy nói như vậy thì sợ liên-lụy đến cha, cực chẳng đã phải vào phòng thay đổi y-phục mà trao cho Kỷ-xão-Vân mặc, lại qui trước mặt Kỷ-xão-Vân mà rằng : « Xin ân-thơ ngồi lên cho tôi lạy một lạy. » Bá-ngọc-Sương lạy Kỷ-xão-Vân vừa rồi, thì Kỷ-xão-Vân cũng lạy Bá-văn-Liên và Bá-ngọc-Sương mà gởi gấm cha mình lại.

Lúc ấy hai cha con Bá-văn-Liên, hai cha con Kỷ-tữ-Phú và Trương-nhị-Nương còn đương khóc lóc với nhau, bỗng nghe ngoài ngõ có tiếng kêu lớn rằng : « Tra hỏi đã một đêm trường còn chưa ra án hay sao mà chưa thấy trả lời cho quan Thái-sư rỏ ? » Bá-văn-Liên lật đật khiến quản đam Kỷ-xão-Vân mà giam vào ngục.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BA

Cướp pháp-trường, Xiêng-sơn-Giáp bị bắt

Nói về Bá-ngọc-Sương thấy dẫn Kỷ-xão-Vân đi thì khóc lớn một hồi rồi lạy Kỷ-tữ-Phú mà kêu là cha nuôi. Còn Bá-văn-Liên thì bải chầu về dinh thì rầu-rĩ không cùng, không biết mưu chi kế chi mà giải cứu Kỷ-xão-Vân cho khỏi thác, cho nên cứ ra vào thở vắn than dài mà thôi.

Nói về Long-Phiêu, Dương-Xuân và Kim-Huy, đêm ấy lén theo mấy tên gia-đinh của Trầm-Khiêm dọ thăm đặng tin ; đã giao Bá-ngọc-Sương cho quan Đô-sác, lại nghe bọn gia-đinh ấy trở về, nói với nhau rằng : « Quan Thái-sư có dặn nội ngày mai thì phải xữ trảm. » Ba người ấy dọ tin rỏ thiệt thì cã kinh mà rằng : « Rối lắm, rối lắm ! Bây giờ chúng ta phải trở về, toan mưu lập kế cho gắp đặng có ra đoạt pháp-trường. » Bèn lật-đật chạy về tiệm ngũ, mà tỏ thuật các việc với Thu-Hồng. Thu-Hồng cã kinh, rơi lụy dầm dề mà nói với mấy người ấy rằng : « Trăm lạy liệt-vị xin toan mưu lập kế mà cứu Tiểu-thơ tôi với. » Kim-Huy nói : « Bây giờ không có kế chi tính đặng, duy chờ đến xữ trãm, thì ba anh em ra cướp pháp-trường mà cứu Tiểu-thơ về Kê-trão-Sơn. » Dương-Xuân nói : « Tính như tôi e không đặng. Vã chăng trong thành Trường-an đây là thiên quân vạn mã, mà bọn tôi có ba người, dầu có tài lực thể nào thì cũng không ra khỏi đặng. » Long-Phiêu nói : « Chớ chi có Tần-Huờn và Tôn-Bưu đến đây thì việc ấy họa may tính đặng. Ấy vậy, bây giờ chúng ta phải ra thành ngoại mà kiếm hai người ấy, họa may có gặp đặng chăng. Ngặt vì bây giờ cữa thành canh giữ nghiêm nhặt, e khi chúng ta không thế ra đặng. » Thu-Hồng nói : « Sữ-Trung canh giữ cữa thành mà va biết tôi. Thôi, để tôi đưa Long-huynh ra đó mà nói với va thì va ắt cho đi. » Nói rồi thì hai người ra đi. Đi đến Bắc-môn thì cữa đã đóng rồi. Long-Phiêu và Thu-Hồng không biết toan liệu

thể nào, kế lấy hai tên quân giữ cữa, xốc lại thộp ngực Thu-Hồng mà nạt lớn rằng : « Hai ngươi là người gi, đến đây có việc chi ? » Thu-Hồng nói : « Tôi là người trong nha-môn, còn anh là quân cũa ai ? Quân giữ cữa nói : « Tôi là quân của Sử-phó-gia. » Thu-Hồng nói : « Tôi muốn đi kiếm Sữ-gia xin anh làm ơn dắc tôi đến đó. » Quân giữ cữa dắc Thu-Hồng đến ra mắt Sử-Trung, Sử-Trung thấy Thu-Hồng thì hỏi rằng : « Nhơn-huynh có phãi là Thu-Hồng chăng ? » Thu-Hồng nói : « Phãi. » Sử-Trung mời ngồi mà hỏi rằng : « Bây giờ đây, tướng-công ở đâu. » Tôi cũng có ý muốn kiếm tướng-công mà đàm đạo. » Thu-Hồng nói : « Tôi đến đây là muốn cậy lão-gia mở cữa cho người buôn chung với tôi ra thành ngoại mà lo việc gấp, rồi tôi sẻ dắc lảo-gia ra mắt tướng-công tôi. » Sử-Trung nghe nói lật đật khiến quân giữ cữa, mở cửa thành cho Long-Phiêu ra, rồi khiến Thu-Hồng dắc mình đến tiệm ngủ mà ra mắt Bá-ngọc-Sương. Thu-Hồng thấy Sử-Trung quyết ý muốn đi như vậy thì cũng muốn tỏ thiệt việc mình cho Sữ-Trung nghe, ngặt vì trước mặt quân-sĩ, khó nỗi hở môi, cho nên phải dắc Sử-Trung đến tiệm ngủ đặng mà tỏ bày chuyện ấy cho Sử-Trung nghe. Đến nơi, vào phòng Dương-Xuân và Kim-Huy thì hai người ấy đương ngồi mà bàn luận việc đoạt pháp-trường, Sữ-Trung thấy không có Bá-ngọc-Sương ngồi đó thì hỏi Thu-Hồng rằng : « Bá-ân-huynh đi đâu mà không thấy ngồi đây ? » Dương-Xuân và Kim-Huy đương ngồi bàn luận, không thấy Sữ-Trung và Thu-Hồng lên phòng, đến chừng nghe tiếng Sữ-Trung hỏi như vậy, giựt mình ngó lại mà hỏi lớn tiếng rằng : « Ai hỏi gì đó ? » Thu-Hồng nói : « Có Sữ-phó-gia đến viếng. » Dương-Xuân và Kim-Huy nghe Thu-Hồng nói như vậy thì làm thinh không nói chi cả. » Sữ-Trung hỏi : « Nhị-vị tên chi họ chi, quê quán ở đâu ? » Thu-Hồng tiếp lấy mà đáp rằng : « Hai người nầy đến cứu chủ tôi. » Sữ-Trung nói : « Bá-ân-huynh có nạn chi mà nhị vị phãi cứu ? » Thu-Hồng tỏ thuật đầu đuôi cho Sữ-Trung nghe, rồi lại năn nỉ với Sữ-Trung rằng : « Ngày mai cướp pháp-trường xin lão-gia giúp sức. « Sử-Trung nói : « Bá-đô-sát là cha ruột của Bá-tiểu-thơ, lẻ nào không lo phương cứu, lại đành lòng mà xữ trãm sao ? » Dương-Xuân nói : « Bây giờ gấp lắm,

dẫu mà Bà-lão-gia có cứu cũng không kịp. Vả lại Bá-lão-gia cũng gay với Trầm-Khiêm, chắc là người không tinh kế chi đặng. Ấy vậy chúng ta phải lo phương cứu cấp thì hay hơn. » Sử-Trung nói : « Chờ đến ngày mai, nghe lại cho rỏ, coi thử thời thế thể nào, như có đến đổi xử trăm thì chúng ta sẻ làm như vầy như vầy... » Mấy người ấy thương nghị với nhau xong rồi, thì Sử-Trung từ giã về dinh mà sắp đặt cho sẳng.

Nói về Long-Phiêu ra khỏi thành rồi thì đi riết hai mươi dặm. Lúc ấy nhằm lúc hai mươi ba, trời tối như mực, đường sá lại gay. Đi đến ngã ba, Long-Phiêu lai không biết đường nào mà đi. Bèn dừng chơn lại mà nghĩ rằng : « Ối, không biết đường nào mà đi, cứ việc nơi theo đường lớn mà thôi. » Bèn đi riết một dặm đường nữa thì đường ấy lại hẹp hòi rậm rịt, mà lại có mã lúp-xúp, lần kiếm đường mòn mà không thấy, dưới chơn cỏ rát mọc đầy, thiệt rất khó đi. Long-Phiêu biết mình đi lạc, bèn dừng chơn lại mà nghĩ rằng : « Không xong, đi lạc rồi ! » Bèn quày trở lại, mà kiếm không ra đường. Đương lúc bối rối, lại thấy có một bóng cao hiện ra, ước chừng cao bằng con người mới vừa thấy, bèn bước tới chỗ ấy đặng có xem lại cho kỷ, nhưng mà bóng ấy lại mất đi không còn thấy nữa, Long-Phiêu than rằng : « Thế khi số mạng Bá-tiểu-thơ đã tới rồi, cho nên quĩ mới dấc đường làm cho ngăn trở, không cướp pháp-trường đặng. » Bèn lần mò mà bước lên gò cao. Lên tới giữa gò lại nghe có tiếng kêu rằng : « Bớ Long-Phiêu ! » Long-Phiêu lại nghĩ rằng : « Lạ nầy, ai biết tên mà kêu như vậy kia ? Để ta hỏi lại cho rỏ tiếng nói, coi thử người quen hay là ma quĩ. » Nghĩ như vậy, bèn hỏi lớn rằng : « Ai kêu tôi đó ? » Nói vừa dứt lời, xãy thấy trong bụi cỏ, có một người nhãy ra, vỗ vai Long-Phiêu mà rằng : « Ra đây làm chi vậy ? » Long-Phiêu dòm mặt xem kỷ, té ra là « Quá-thiên-tinh » Tôn-Bưu (Nguyên đường ấy là đường đi vô Thủy-vân-am, từ khi Tôn-Bưu và Tần-Hườn đi đến Trường-an thì ghé lại Thủy-vân-am mà thăm viếng La-phu-nhơn và nghĩ ngơi tại đó. Đêm ấy Tôn-Bưu đi ra thám thính. Vì chưng con mắt Tôn-Bưu coi đêm tối như ban ngày, cho nên mới thấy Long-Phiêu mà kêu như vậy.)

Khi Tôn-Bưu gặp đặng Long-Phiêu, thì Long-Phiêu hỏi rằng : « Tôn-huynh ở đây làm chi vậy ? » Tôn-Bưu thuật rỏ việc mình ở nơi Thủy-vân-am cho Long-Phiêu nghe. Long-Phiêu nói : « Vậy thì mau mau dắc tôi đến đó, đặng mà thương nghị một việc rất gấp. » Tôn-Bưu dắc Long-Phiêu đến Thủy-vân-am, ra mắt La-phu-nhơn xong rồi, thì lại ra mắt Tần-Huờn, Từ-quấc-Lương và Huất-trì-Bữu. Tần-Huờn hỏi Long-Phiêu rằng : » Long-huynh đi đêm đến đây, có cớ gì chăng ? » Long-Phiêu thuật rỏ các việc Bá-ngọc-Sương cho mấy vị anh hùng và La-phu-nhơn nghe. La-phu-nhơn nghe nói thì khóc òa. Tần-Huờn nói : « Nếu bây giờ chúng ta vào pháp-trường mà cướp tù, thì một là e bọn ta rất ít, vào đó không nổi, hai là e cửa thành canh giữ nghiêm ngặc, thoát ra không khỏi như vậy biết liệu làm sao mà cứu cho đặng ? » Long-Phiêu nói : « Người làm Thũ-bị, giữ cửa thành đó, tên là Sữ-Trung, quen lớn với Bá-tiểu-thơ, hễ chúng ta đến đó thì có va chiếu ứng không hề gì đâu. Tuy vậy, chúng ta cũng phải giả dạng mà che mắt người thì mới đặng cho. » Tôn-Bưu nói : « Vậy thì Long-huynh, Tần-ca với tôi thì giả làm người buôn ngựa mà vào trong thành, còn Từ-huynh, và Huất-trì-huynh thì ở ngoài thành mà tiếp ứng. » Mấy người đều khen phải.

Rạng ngày Long-Phiêu, Tần-Huờn, Tôn-Bưu dắc bãy con ngựa đều đủ yên cương và binh khí, đi với mười mấy tên lâu-la mà đến bên thành, thì cũng nhờ có Sữ-Trung chiếu-ứng, để cho vô thành, không tra không gạn chi hết. Mấy người ấy vào đến thành rồi, thì thẳng tới tiệm ngũ mà thương nghị với Dương-Xuân và Kim-Huy.

Nói về Trầm-Khiêm, đêm ấy rầu con khóc hoài, trọn đêm không nghỉ.

Rạng ngày không đi chầu đặng, bần thần giả dượi, ngũ đến đứng bóng thì mới thức dậy mà hỏi gia-đinh rằng : « Vậy chớ Bá-văn-Liên đã xử trầm đứa con gái hung ác ấy chưa ? » Gia-đinh thưa rằng : « Xữ trầm rồi hay chưa thì chúng tôi không biết, nhưng mà không thấy trả lời. » Trầm-khiêm nghe nói, hối gia-đinh đến thúc Bá-văn-Liên xữ trầm cho kiếp. Gia-đinh vâng lời ra đi. Giây lâu trỡ về báo rằng : « Bá-đô-sác khiến tôi trỡ về thưa lại với lão

gia, xin để cho người tra hỏi minh bạch rồi sẽ xữ trăm. » Trầm-Khiêm nổi giận mà rằng : « Chờ va tra hỏi cho rồi thì tối ngày nay còn gì ? » Bèn rút một lịnh tiễn sai Khương-Long ra làm giám-sát.

Khương - Long là người mới đến Trường - an, ý muốn ráng sức làm việc sốt sắng, đặng mà lập công. Bèn mang đao lên ngựa đi với gia-đinh cũa Trầm-Khiêm, thẳng tới Đô-sát viện mà nạt lớn rằng : « Quan Thái - sư dạy phải mau mau xữ trăm Hồ - ngọc - Sương, đặng có trả lời cho người rỏ. » Bá-văn-Liên nghe nói cã kinh, lật đật ra rước Khương-Long vào mà rằng : « Xin mời tướng quân ngồi nán trong giây phút mà chờ tôi thi hành. » Khương - Long nghe theo ngồi lại mà chờ. Bá-văn-Liên mặt buồn dàu dàu mà nghĩ thầm rằng : « Một đứa con gái nghĩa khi song toàn như vậy, lại không phép chi mà cứu nó đặng, thiệt rất uổng ! » Bèn thay đồ kiết-phục đi với quân-sĩ dẫn Kỷ-xão-Vân ra pháp-trường mà xữ trảm.

Khi ra đến pháp - trường thì trời đã huỳnh hôn rồi. Khương-Long giàn binh bố trận mà giữ pháp-trường. Bá-văn-Liên dằn lòng thương, ngăn nước mắt, mà truyền inh khai đao. Tên quân cầm đao vừa muốn ra tay, xảy có năm người hảo-hớn cỡi năm con ngựa mà chạy xôn vào pháp trường ; một người đi đầu tay cầm song-giãng, đánh giữa đầu tên quân cầm đao, nhào ngữa chết tốt ! Rồi lại xách tay Kỷ-xão-Vân để nằm ngang trên lưng ngựa mà quày trở ra. Còn bốn người kia đông xông tây đục chém giết quân-sĩ rất nhiều. Quân giữ pháp-trường cự địch không lại, vỡ chạy tứ tán ; mấy người cũng chạy theo người đi trước mà đã đoạt Kỷ-xảo-Vân đó. Khương-Long giục ngựa rượt theo, bổng có một tướng tay cầm cang-xoa, xông ra đón đường mà đánh với Khương-Long đặng cho mấy người kia ra cửa bắc-môn mà chạy tuốc. (Nguyên người cầm cang-xoa đón đường đánh với Khương-Long đó thiệt là Long-Phiêu).

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BỐN

Bá-công bị tước về quê quán

Khi ấy Long-Phiêu ráng sức cự địch với Khương-Long, cảng trở Khương-Long lại đó, đặng cho Tần-Hườn bắc

hộ Kỷ-xão-Vân mà tẩu thoát. Đánh đặng bốn mươi hiệp, Long-Phiêu quày ngựa mà chạy. Khương-Long rượt theo chém xuống một đao, trúng sao đuôi ngựa. Ngựa liền té quị, làm cho Long-Phiêu nhào đầu xuống đất, quân-sĩ áp lại bắt sống mà dẫn về ngục. Khương-Long đi với vài mươi tên quân tâm phúc, thẳng ra Bắc-môn mà rượt theo.

Lúc ấy trời tối như mực, Khương-Long khiến quân đốt đuốt mà truy cảng. Ra đến cữa thành, Khương-Long hỏi quân giữ cữa rằng : « Vậy chớ thủ bị là Sử-Trung và Vương-Việt đi đâu mà không thấy ở đây ? » Quân giữ cữa đáp rằng : « Hai vị thủ bị ấy đều đơn thân độc mã mà rượt theo bọn giặc ấy rồi. » Khương-Long nghe nói giục ngựa đuổi theo, đặng có tiếp ứng Sữ-Trung và Vương-Việt.

Trận ấy tuy không bao nhiêu quân-sĩ, nhưng mà bọn Kê-trảo-sơn xông đục chém giết quân-sĩ vô số, làm cho bá-tánh trong thành và ngoài thành thảy đều kinh hãi, đến nỗi thấu tới tai Thiên-tữ, Thiên-tử cã kinh, lật đật phán hỏi Thái-giám rằng : « Việc chi mà la ó om sòm như vậy ? » Thái-giám ra ngoài hỏi lại, giây lâu trở vào mà tâu rằng : « Trầm-thái-sư và văn võ bá quan, kéo đại binh ra cữa Bắc-môn mà rượt theo quân giặc. » Thiên-tữ không biết dữ lành thế nào, đam lòng lo sợ ngài ngại.

Còn Khương-Long rượt theo, ước đặng năm sáu dặm không thấy Sữ-Trung và Vương-Việt. Bèn khiến quân-sĩ dừng lại mà kiếm tìm bốn phia, kêu hủ om sòm mà cũng không thấy tâm dạng chi cả, túng phải đam binh trở lại.

Nói về Tần-Hườn cứu đặng Kỷ-xão-Vân rồi thì hiệp lực với Dương-Xuân. Kim-Huy và Tôn-Bưu, đánh dẹp quân-sĩ mà chạy ra Bắc-môn. Nhờ có Sữ-Trung và Vương-Việt giả đánh cầm chừng để cho mấy người ấy chạy ra khỏi cữa rồi mới giả chước giục ngựa rượt theo ; kỳ thiệt nhập lỏa với bọn anh hùng ấy mà thẳng tới Thủy-vân-am.

Khi mấy bị anh hùng ấy chạy đến Thủy-vân-am rồi thì thỉnh La-phu-nhơn lên xe mà chạy. Chạy đặng mười dặm không nghe tiếng quân rượt theo, thì đứng lại mà nghĩ. Chừng ấy ra điểm nhơn số, không thấy Long-Phiêu, ai nấy đều định rằng : « Trong lúc Long-Phiêu ở lại mà cãng trở cự địch với Khương-Long đó thế khi đã bị giết rồi ! Định chắc như thế, cho nên ai nấy đều khóc-òa. Vương-

Việt nói : « Đừng khóc, đừng khóc trong lúc tôi ra cửa thành thì tôi có nghe quân-sĩ nói đồn với nhau rằng : « Khương-tướng-quân mới bắt đặng một người tướng giặc. Thế khi Long-tướng-quân đã bị Khương-Long bắt rồi đó chăng ? Nếu như bị bắt thì còn có thế cứu đặng không hề gì đâu, bây giờ chúng ta ăn đở ba hột cơm khô cho đở lòng rồi sẽ liệu toan mưu kế. » Mấy người vầy lại mà ăn cơm khô.

Lúc ấy Thu-Hồng bớt sợ, bèn lại xem Bá-ngọc-Sương đặng có hỏi thăm sự tích, té ra xem lại không phải là Bá-ngọc-Sương, thì cả kinh mà khóc lớn rằng : « Không xong không xong, chúng ta ráng sức liều công, bỏ sống quên thác, mà cứu cho đặng Bá-tiểu-thơ, té ra lại nhằm Tiểu-thơ giả như vậy thì uổng công tình chúng ta biết là bao nhiêu ! La-phu-nhơn và các vị anh hùng nghe khóc như vậy thì cả kinh, bước lại mà xem, song cũng không ai rỏ đặng chơn-giả, duy có Thu-Hồng và Sử-Trung biết mặt Bá-ngọc-Sương ; cho nên hai người ấy biết rằng đả lầm mà than thở hoài. Thu-Hồng lại gần mà hỏi rằng : « Nàng là tên chi họ chi, sao lại liều mình ra giữa pháp-trường mà thế tử cho Bá-tiểu-thơ như vậy ? Còn Bá-tiểu-thơ bây giờ ở đâu ? » Kỷ-xảo-Vân nghe hỏi thì nở mặt mà rằng : « Thiếp đã liều mình thế tử cho Bá-tiểu-thơ, thời may trời khiến, lại có mấy vị anh hùng cứu tử, ơn ấy thiệt tợ non cao. Thiếp nay không phải là ai, thiệt là Kỷ-xảo-Vân, con của Kỷ-tử-Phú, ngày trước thiếp nhờ có La-công-tử cứu mạng lại, nhờ Bá-lão-gia bảo dưỡng, ơn ấy rất dày. Hôm qua đây thiếp không nở để cho Bá-tiểu-thơ thát tại pháp trường, cho nên thiếp mới ra xin thế mạng, chẳng dè lại có liệc vị anh hùng giải cứu. » Nói rồi thì quì lạy mấy vị anh hùng mà tạ ơn. Các vị anh hùng nghe rỏ thì cả mừng mà rằng : « Ấy mới gọi là *Nghĩa liệc quần xoa thế gian hãng hửu.* » Tần-Hườn hỏi rằng : « Kỷ-tử-Phú nào, hay là Kỷ-tử-Phú mà ngày nọ thông tin lên Kê-trảo-sơn, đặng cho các vị anh hùng giải cứu em tôi là La-Côn đó chăng ? » Kỷ-xảo-Vân nói : « Phải đó, bây giờ cha tôi còn đương ở với Bá-lảo-gia. » Tần-Hườn nói : « Nếu vậy thì tánh mạng Bá-tiểu-thơ đã bình an vô sự rồi. Thôi chúng ta hảy trở về Kê-trảo-sơn cho kịp, rồi sẻ toan

mưu giải cứu Long-huynh. » La-phu-nhơn khiến Kỷ-xảo-Vân và Thu-Hồng lên xe mà đi ; còn mấy vị anh hùng thì lên ngựa, rồi đồng đoàn mà thẳng tới Kê-trảo-sơn.

Đến chơn núi thì có La-Xáng, La-Cỏn và mấy vị anh-hùng xuống núi mà nghinh-tiếp La-phu-nhơn và mấy người ấy. Lên tới sơn-trại thì mấy vị anh-hùng sai mời Bùi-phu-nhơn, Trình-ngọc-Mai, Hồ-thái-thái, Hồ-loan-Cô, Long-thái-thái, Tôn-túy-Nga và Kim-an-Nhơn mà khiến thết đãi La-phu-nhơn, Kỷ-xảo-Vân và Thu-Hồng nơi hậu trại. Tiệc nầy trước sau đều vui mừng mà ăn uống, song còn đem lòng lo việc Long-Phiêu chưa về, bèn thương nghị khởi binh mà cứu Long-Phiêu.

Nói về Khương-Long nơi Trường-an, đêm ấy theo giặc không kịp, túng phải trở lại, vừa gặp Trầm-Khiêm và bá-quan thì Khương-Long thưa với Trầm-Khiêm rằng : « Tôi đã rượt theo hơn ba mươi dặm mà không thấy đặng tâm dạng chi cả. » Trầm-Khiêm cả kinh mà hỏi rằng : « Khi bọn giặc ấy đến cướp pháp-trường thì binh tướng có nhiều hay ít ? » Khương-Long nói : « Chẳng có binh-gia chi hết, duy có năm sáu tên tướng giặc mà thôi. Trong khi giáp chiến với nó thì tôi đã bắt đặng một tên tướng giặc, còn mấy đứa kia đều chạy ra thành mà trốn hết. » Trầm-Khiêm hỏi : « Còn thũ-bị giữ thành đi đâu, sao không ngăn trở, để nó chạy ra thành đặng ? » Khương-Long nói . « Khi tôi rượt giặc tới cửa thành, tôi có hỏi Sử-Trung, Vương-Việt đi đâu, thì quân-sĩ đáp rằng : « Hai người ấy đã rượt theo tướng giặc rồi. Tôi cũng cứ việc rượt theo đặng mà tiếp ứng với hai tướng ấy, té ra truy cãng rất xa, mà không thấy tướng giặc, lại không thấy hai tướng ấy về. Không biết cớ gì vậy. » Trầm-Khiêm cả kinh truyền linh về thành, đợi quân thám thính về báo, rồi sẽ liệu toan kế khác.

Về đến tướng-phũ bá quan đều tới hỏi thăm. Trầm-Khiêm nói : « Vả chăng Hồ-ngọc-Sương là một đứa gái bị xữ quyết nơi kinh thành, mà chúng nó hay, còn ra cướp pháp trường thay, huống chi là trang nam tữ. Giặc nầy tuy nhỏ song ngày sau cũng gây ra một mối họa to chớ chẳng không. » Mễ-Thuận nói : « Nó có phương thế vững vàng cho nên mới dám đánh thác công-tữ như vậy, theo

ý tôi tưởng chắc là con Hồ-ngọc-Sương này chẳng phải là con nhà dân gian đâu, thế khi con gái cũa mấy vị công-hầu, đễ dọ tin tức, đặng có kiến cơ nhi tác dây. » Cẩm-thượng-Thiên nói : « Còn một chuyện nầy nữa. Khi Hồ-ngọc-Sương đi dọc đường thì có xưng mình là họ Bá, kêu Bá-văn-Liên bằng chú ruột, mà ngày trước tôi có nghe nói Bá-văn-Liên có một đứa con gái tên là Bá-ngọc-Sương đã hứa gã cho La-Côn rồi, đến sau La-Côn trốn tới Hoài-an, lại bị người trong nhà Bá-văn-Liên bắt mà nạp cho quan sở tại. Con gái ấy chắc là có tình nghĩa qua cát chi với Bá-văn-Liên chớ chẳng không. Xin lảo-gia hỏi Bá-văn-Liên lại thì rỏ. » Trầm-Khiêm nghe nói nổi giận mà rằng : « Tẻ ra cũng có cớ sự như vậy nữa sao ? » Bèn khiến gia-tướng đến tại Đô-sác-viện mà thúc hối Bá-văn-Liên trã lời. Gia-tướng vâng lịnh ra đi.

Nói về Bá-văn-Liên, trong khi xữ trảm Kỷ-xão-Vân thì lòng thương nguời nguời, ý muốn lập mưu giải cứu, song cũng vô kế khã thi, sau thấy bọn giặc đến cướp pháp-trường thì có ý mừng thầm, song cũng giả chước rượt theo một hồi, rồi mới trở về mà thuật lại chuyện ấy với con gái mình là Bá-ngọc-Sương. Ngọc-Sương cã mầng.

Khi cha con đương có thương nghị việc ấy, xảy nghe quân sĩ báo rằng : « Trầm-thái-sư cho mời lảo-gia đến tại tướng-phủ mà thương nghị việc chi không biết. » Bá-văn-Liên cả kinh, lật đật khiến Kỷ-tữ-Phủ và Bá-ngọc-Sương tom góp hành-lý cho sẳng sàng, chờ có việc chi mà đi cho tiện. » Kỷ-tữ-Phủ và Bá-ngọc-Sương vâng lời, bèn sấp đặt hanh-lý cho sẳng.

Bá-văn-Liên đi theo gia-tướng của Trầm-Khiêm, thẳng tới tướng-phủ ra mắt Trầm-Khiêm và các quan xong rồi, thì Trầm-Khiêm mời ngồi mà hỏi rằng : « Tôi dám hỏi Bá-huynh một đều. Vả chăng việc xử quyết tù tội là một việc rất nhỏ, và Bá-huynh còn giữ không nổi, để cho quân giặc tới đoạt pháp-trường, việc nhỏ mà còn như vậy, đến chừng ra chốn chiến-trường, thì cự địch làm sao cho lại ? » Bá-văn-Liên nói : « Ấy là chúng nó xuất kỳ bất ý, công kỳ vô bị, cho nên tôi mới thất thế sa cơ, để cho chúng nó cướp pháp-trường đặng. Việc ấy tuy có sơ thất,

song cũng không phải là tội tại tôi. » Trầm-khiêm nổi giận nạt rằng : » Đứa con gái ấy quán ở Hoài-an, mà ông cũng ở Hoài-an, chắc là ông với nó có bà con quen lớn chi đây, cho nên ông mới thã cho chúng nó cướp tù như vậy. » Bá-văn-Liên nói : « Sao ông biết đặng tôi với con gái ấy là bà con với nhau ? » Trầm-Khiêm khiến Cầm-thượng-Thiên ra mà đối chứng. Cầm-thượng-Thiên ra nói với Bá-văn-Liên rằng : « Khi đi dọc đàng tôi hỏi tên họ nó, thì con gái ấy xưng mình là họ Bá, và nói đại-nhơn là chủ nó cho nên nó muốn tới Trường-an mà thăm đại-nhơn. » Bá-văn-Liên nói : « Đừng có nói bậy. Người đã biết nó là họ Bá, ý gì trong tờ công án của Thái-sư, lại gọi là Hồ-ngọc-Sương. Ấy là ngươi muốn bày chuyện vô bằng vô cớ mà hại ta. » Cầm-thượng-Thiên cứng họng không đối đáp đặng. Trầm-Khiêm nói : « Bất luận nó là họ Bá họ Hồ gì hết, lấy một lẽ nầy mà nói thì đã đủ cớ rồi : Vã chăng, nó là người đồng hương với ông ! mà ông lại tra hỏi tới một ngày một đêm, như vậy thì chắc rằng ông đã biết lai lịch của nó rồi. Vậy chớ quân nào đến cướp pháp-trường đó, thì ông phải nói ngay đi. » Bá-văn-Liên nói : « Phải như tôi quen biết với bọn giặc ấy thì tôi ra đứng xữ trãm, làm chi mang tiếng. » Mễ-Thuận nói : « Bây giờ phải dẫn thằng giặc bị bắt ra đây mà tra khảo. » Trầm-Khiêm nghe theo khiến dẫn Long-Phiêu đến trước mặt mình rồi nạt Long-Phiêu rằng : « Mi là cường đạo ở núi nào, tên chi họ chi, có quen biết với Bá-đô-sác đây hay không thì phải mau mau khai ngay đi kẻo mà chết. » Long-Phiêu nổi giận nạt trã lại rằng : « Ông đây không đi đổi họ, ngồi không đổi tên, ông thiệt là Long-Phiêu ở trên Kê-trão-sơn, vâng lịnh Bùi-đại-vương xuống đây giết mi là đứa gian tặc, đặng có trừ hại cho Triều-đình, chớ ông không biết Bá-đô-sác, Vạn-đô-sác nào hết. Mi đừng có hỏi bá láp mà rầy tai. » Long-Phiêu mắng Trầm-Khiêm đến nổi giận đỏ mặt tia tai bèn mắng lại rằng : « Nếu vậy thằng nầy cũng là một phe phản bạn với La-Côn đây chớ gì. Quân-sĩ, mau mau dẫn nó ra mà chém quách. » Mễ-Thuận nói : « Không nên nóng nãy như vậy, phải để mà hỏi nó lại, cho biết trong trào nầy phe đãng nó là ai, con gái ấy là con nhà ai, còn

nó đến đây có việc chi không. » Long-Phiêu nạt rằng : Ta đến đây đặng giết quân gian tặc chớ làm chi kia ! » Trầm-Khiêm nói : « Mi có biết xui khiến con gái ấy thì mau mau khai ngay đi. » Long-Phiêu nói : « Nàng ấy là Ngọc-nữ, vẫn ở thượng giải mà hạ phàm chớ ai. » Trầm-Khiêm nổi giận ý muốn khiến quân tra khảo kẻ lấy quân thám về báo rằng : « Bọn giặc mà cướp pháp trường đó, là bọn Kê-trão-sơn còn Vương-Việt và Sữ-Trung cũng là một bọn ấy. Nay hai người đã thẳng về Sơn-đông rồi. » Trầm-Khiêm cả kinh, bèn hỏi Long-Phiêu rằng : « Khi mi đến Trường-an. Mi tá ngụ tại nhà ai ? » Long-Phiêu nói ; Muốn giết thì giết, đừng có tra hỏi nhiều lời. » Trầm-Khiêm chỉ Bá-văn-Liên mà hỏi Long-Phiêu rằng : « Mi biết ông nầy chăng ? » Long - Phiêu nói : « Ta biết nó là một phe gian tặc ra làm giám-sát hôm qua, song ta chưa biết tên họ nó là ai. » Trầm-Khiêm thấy hỏi không ra lẽ, thì khiến quân đam mà giam vào ngục. Rồi lại khiến quân lột hết áo mảo của Bá-văn-Liên. Bá-văn-Liên nổi giận nạt rằng : « Áo mảo nầy là của Trào-đình đã ban cho ta, nào ai dám lột thì lột đi. » Trầm-Khiêm nói lớn rằng : « Ta là Trào-đình, Trào-đình là ta đây. Quân-sĩ ở đâu, mau mau lột hết áo mảo của Bá-văn-Liên cho ta. » Quân-sĩ vâng lời áp lại mà lột nhầu áo mảo của Bá-văn-Liên, rồi đuổi ra khỏi cửa tướng-phũ.

Rồi đó Trầm - Khiêm khiến quan Hình-bộ-thượng-thơ làm thế chức Đô-sát ấy.

Khi ấy Trầm-Khiêm lại dặn Khương-Long rằng : « Mai đây chắc là Bá-văn-Liên vào chầu mà tâu rỏ chuyện nầy. ấy vậy ngươi phải giữ tại ngọ-môn, đừng cho va vào thì hay. » Khương-Long vâng lời.

Nói về Bá-văn-Liên, nổi giận trở về đến đình thì nói lớn tiếng rằng : « Tức lắm tức lắm, gian tặc lộng quyền làm ngang hết sức, như vậy thiệt là tức biết bao nhiêu ! » Bá-ngọc-Sương lật đật bước ra mà hỏi rằng : « Việc chi mà phụ-thân động nộ như vậy ? » Bá-văn-Liên nói : « Giận bấy Trầm-tặc làm đều vô lễ, chẳng kể đến lịnh Thiên-tử, làm ngang lột hết áo mảo của cha, rồi lại đuổi cha ra khỏi tướng-phũ, thiệt là tức lắm, ngày mai cha quyết vào chầu Thiên - tử, mà tâu cho rỏ ràng việc ấy thì mới vừa lòng cha cho. »

HỒI THỨ SÁU MƯƠI LĂM

Lý-Phùng-Xuân giúp lên công-hầu

Khi Bá-ngọc-Sương nghe cha nói mấy lời ấy thì cang rằng : « Không nên đâu, lúc nầy là lúc Trầm-tặc chuyên-quyền, hễ hiệu lịnh của nó ra thì là hiệu lịnh của Triều-đình, dẫu phụ-thân có tâu cùng Thiên-tử nữa, thì người cũng không cải nó đặng, mà còn lại e lúc ấy cha đương cơn đại nộ, gây ra cớ lớn, thì tánh mạng cũng không còn chi bằng nghe theo lời con, tom góp hành-lý mà trở lại quê hương thì khỏi lo đều chi hết. » Bá-văn-Liên nghe Ngọc - Sương nói mấy lời ấy thì thở ra mà than rằng : « Chịu nhục như vầy mà còn bảo cha nhịn làm sao đặng, a con ? » Bá - ngọc - Sương nói : « Thời thế bây giờ phải giữ chữ nhẫn là hay hơn. » Bá - văn - Liên bất đắt dĩ phải nghe lời con, mà khiến tom góp hành-lý, đặng rạng ngày có lên đường.

Qua đến canh năm, Bá-văn-Liên góp hết sổ sách và đai ấn mà treo nơi trên rường, đặt bàn hương án, day mặt qua phía Bắc mà lạy Thiên-tử. Lạy rồi thì khiến gia-đinh bảo hộ Bá-ngọc-Sương và xe cộ mà đi trước, còn mình thì thủng thỉnh đi sau với Kỳ-tử-Phú mà trở về Hoài-an.

Lúc ấy hết thảy bá tánh nơi Trường-an, hay đặng chuyện ấy thì ai nấy đều than thở mà thương Bá-văn-Liên. Duy có bọn Trầm-Khiêm thì đam lòng mừng rở lắm.

Ngày thứ Trầm-Khiêm vào chầu. tâu cùng Thiên-tử mà xin tước chức Bá-văn-Liên. Thiên-tử làm thinh không nói chi hết, song lòng buồn bực không cùng mà nghĩ rằng : « Nếu vậy quyền binh đã về tay Trầm-Khiêm rồi, không còn kể đến ta nữa. » Từ ấy Thiên-tử mới rỏ Trầm-Khiêm là chuyên quyền.

Còn Bá-văn-Liên từ khi ra khỏi Trường-an, đi đặng nữa tháng vừa đến địa-phận sơn-đông thì gia-đinh thưa rằng : « Còn không bao xa thì đến Kê-trão-sơn, núi ấy cường-nhơn nhiều lắm. Xin lão-gia noi theo tiểu-lộ mà tránh bọn nó thì mới bình an cho. » Bá-văn-Liên nói : « Không hề gì đâu, chúng bây chớ lo, ta muốn lên đó mà xem sơn-trại cho biết. » Gia-đinh vâng lời noi theo đại-lộ mà đi.

Đi đặng vài dặm, thì thấy Kê-trảo-sơn, hình thế rất nên xinh đẹp, châu-vi ước có sáu chục hòn núi nhỏ bao xung quanh. Bá-văn-Liên đứng nhằm một hồi rồi giật đầu mà khen rằng : « Thiệt là một hòn núi rất tốt và rất hiểm, hèn chi Mễ-Lương Vương-Thuận bị thua cũng phải lắm. » Bèn giục ngựa tới gần chơn núi thì thấy trên núi có một cây cờ lớn đề tám chữ rằng : « Vì quốc trừ gian, thế thiên hành đạo. » Bá-văn-Liên thấy vậy thì khen hoài.

Khi đương đi bỗng nghe một tiếng pháo nổ, lâu-la bốn phía kéo ra, la ó vang vầy, áp lại vây phũ Bá-văn-Liên lại có một viên lão tướng đi đầu, cỡi ngựa kim, mặc áo đỏ giục ngựa xốc tới trước mặt Bá-văn-Liên, nghiêng mình thi lễ mà rằng : « Muội-trượng (em rể) có biết tôi hay chăng ? » Bá-văn-Liên khi đầu thấy binh áp ra thì cũng có lòng sợ, xảy có lảo tướng xốc tới thi-lễ mà kêu mình là Muội-trượng. Bèn nhìn lại cho rỏ, quả là Lý-Toàn thì cả kinh mà rằng : « Cực-huynh (anh vợ) sao lại lạc tới chốn nầy ? » Lý-Toàn nói. « Mời Muội-trượng lên núi mà nghỉ-ngơi, rồi tôi sẻ thuật căng do cho Muội-trượng rỏ. » Bá-văn-Liên nghe theo, bèn đi với Lý-Toàn mà lên sơn-trại.

Đi đến giữa chặn núi có Bùi-thiên-Hùng và các vị anh hùng đều ra nghinh tiếp Bá-văn-Liên lên thẳng sơn-trại. Còn Kỷ-xảo-Vân, Thu-Hồng và các vị tiểu-thơ thì cũng ra rước Bá-ngọc-Sương và Trương-nhị-Nương lên hậu-trại, lại khiến Bá-ngọc-Sương qui lạy mà ra mắt La-phu-nhơn Lý-phu-nhơn, Bùi-phu-nhơn, rồi mới ra mắt Trình-ngọc-Mai, Tôn-túy-Nga, Hồ-loan-Cô và Kim-an-nhơn. Rồi đó Bùi-thiên-Hùng truyền dọn tiệc lớn mà khánh-hạ. Lúc ấy La-côn qui lạy mà ra mắt nhạc-phụ là Bá-văn-Liên).

Trong khi ăn uống thì Bá-văn-Liên tạ ơn Lý-Toàn rằng : « Nhờ có cựu-huynh bảo dưỡng con tôi mà lại hại đến nỗi tán-gia bại-sảng. » Lý-Toàn nói : « Ấy bởi con tôi mắc mưu Mễ-tặc nếu không có Triệu-Thắng Hồng-Huệ, và mấy vị anh hùng đây thì tôi đã làm quĩ không đầu rồi. » La-Xáng nói : » Còn em tôi cũng nhờ có cháu cũa bác, là Hầu-Đăng nên mới lên sơn trại đặng. » Bá-văn-Liên nghe La-Xáng nói như vậy thì mặc có sắc thẹn mà rằng : « Ấy bởi Hầu-Đăng làm quấy, đến nỗi nó hại con tôi lưu-lạc xứ người, nếu không có Kỷ-xảo-Vân thế tử thì con tôi đả thác tại pháp trường rồi ; hễ tôi về đến Hoài-an thì sao tôi cũng trừ cho đặng thằng phản ấy. » Đến

chừng mãn tiệc thì Bá-văn-Liên muốn từ giả mà về Hoài-an. Các vị anh hùng đều nói. « Lảo-gia ở lại núi nầy, đặng có đam binh trừ bịnh thân oan, rồi cứu La-công về trào thì chẳng là hay hơn trở về Hoài-an. » Bá-văn-Liên nói : Tôi đã niên cao kỷ trưởng, chơn lồng gối dùn, dầu có ở đây thì cũng không sức mà đề thương khóa mả đặng. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Tuy lảo-gia đả già mặc-lòng, song đến đây gặp dịp anh em tôi khởi nghĩa như vậy mà lão-gia lại đành lòng làm ngơ sao ? » Bá-văn-Liên nói : « Có tôi cũng vậy mà không củng vậy, hễ liệc vị hết lòng trừ nịnh thì việc ắt thành công. » Bùi-thiên-Hùng nói : « Nếu lão-gia không chịu thượng trận giao phong, thì xin ở lại sơn trại mà giữ gìn căn bổn, đặng cho chúng tôi an lòng ráng sức mà lo việc chinh-đông. » Bá-văn-Liên nằn nằn quyết một, xin từ giả trở về Hoài-an mà thôi. Tạ-Nguơn nói : « Nếu lão-gia không chịu ỡ lâu, thì xin nán lại vài ngày mà đàm đạo cho thỏa tình rồi sẻ đi. » Bá-văn-Liên nói : « Trong vài ngày thì tôi vâng lời đặng. » Còn việc ở luôn thiệt tôi ở không đặng. » Bèn ở lại sơn-trại mà đàm đạo cùng mấy vị anh hùng.

Nói về Hầu-Đăng hay đặng sự tích của Bá-văn-Liên bị tước như vậy, thì cã kinh mà nghĩ thầm rằng : « Nếu dượng ta bị tước đây, thì chẳng bao lâu cũng về quê-quán, chừng ấy chắc là tánh mạng ta không còn. Lời xưa có nói : *Tiên hạ thủ vô cường*. Ấy vậy ta phải xuống tay mà làm trước thì mới giữ mình khỏi họa đặng. Vã lại có câu rằng : *Tam thập lục kế dĩ đào vi thượng*, mà bây giờ nhà ta thì nghèo một đồng một chữ cũng không, nếu tính ra đi thì lấy chi mà độ nhựt, và biết nương dựa vào đâu bây giờ ? » Hầu-Đăng suy nghĩ một hồi rồi cã mầng mà rằng : « Ử có, ử có, ngày trước Mễ-tướng-quân tới Hoài-an, thì người có đồng tiệc với ta một lần, bây giờ chắc là người còn nhớ mặt ta chớ chẳng không. Ấy vậy, ta phải trộm lấy vàng bạc trong nhà nầy cho nhiều, đam đến Trấn-giang, dâng cho Mễ-tướng-quân, mà cậy người giúp cho chút đĩnh quan chức, chừng ấy thì ta khỏi sợ mang họa nữa. » Tính như vậy, bèn lén mở rương lớn mà trộm lấy ba ngàn lượng vàng, mà để vào rương nhỏ. Rạng ngày giã chước đi thâu lúa ruộng, đam rương vàng ấy xuống

thuyền, thẳng tới phủ Trần-giang ! đến dinh Mễ-Lương, ra mắt Mễ-trung-Sa, cậy Mễ-trung-Sa dắc tới ra mắt Mễ-Lương mà dâng một ngàn lượng vàng, và tỏ ý mình muốn. Mễ-Lương cả mầng, bèn làm một phong thơ, kêu Mễ-trung-Sa mà dặn rằng : « Mi phải đi với Hầu-Đăng, thẳng tới, kinh-đô ra mắt Trầm-thái-sư, dâng thơ nầy lên cho người mà tỏ việc hư thiệt của giặc Kê-trảo-sơn, thì tự nhiên hai người sẽ đặng quan chức. » Mễ-trung-Sa và Hầu-Đăng đều mầng, bèn lảnh phong thơ ấy đi cả và ngày đêm, thẳng tới Trường-an, vào nơi tướng-phủ, ra mắt Trầm-Khiêm mà dâng thơ ấy và tỏ các việc mình. Trầm-Khiêm xem thơ rồi thì nói với Hầu-Đăng rằng : « Nếu ngươi phải là cháu vợ của Bá-văn-Liên, thì phải tỏ bày việc nhà của Bá-văn-Liên cho ta nghe. Hầu-Đăng thấy hỏi thì tỏ các việc Bá-văn-Liên kết thân với La-Côn cho Trầm-Khiêm nghe. Trầm-Khiêm nghe rồi thì cả kinh mà nghĩ rằng : « Nếu vậy chắc là mấy vị công-hầu nơi trường-an đây, cũng có giao thông với bọn Kê-trảo-sơn chớ chẳng không. Nếu ta không trừ mấy vị công-hầu ấy trước, ắt là không khỏi họa to. » Nghĩ như vậy bèn nói với Hầu-Đăng về Mễ-trung-Sa rằng : « Hai ngươi tạm lui ra ngoài, vài ngày nữa ta sẽ chọn chức mà thuyên bổ cho. » Hai người ấy vâng lời lui ra. Trầm-Khiêm lấy lịnh-tiễng khiến gia-tướng đi đòi Khương-Long, Vương-Hổ và Ngô-Pháp đặng có khiến hai người ấy của mấy vị công-hầu và Long-Phiêu dẫn ra pháp-trường mà xữ trảm. Khương-Long Vương-Hổ và Ngô-Pháp vâng theo lời ấy mà thi hành, không chờ thánh chỉ của Thiêu-tữ.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI SÁU

Binh Phiên vào đánh biên-đầu-ải,

Lúc ấy Vệ-quấc-công là Lý-phùng-Xuân nghe đặng chuyện ấy thì cả kinh lật đật giục ngựa thẳng tới pháp-trường mà la lớn rằng : « *Đao hạ lưu nhơn.* » Bèn quầy ngựa trở lại tướng-phũ mà nói nhỏ với Trầm-Khiêm rằng : « Nếu chém mấy vị công-hầu ấy là việc lớn phải hư. » Trầm-Khiêm hỏi rằng : « Cớ gì vậy ? » Lý-phùng-Xuân đáp rằng : « Nếu Thái-sư muốn có gian-san cơ-nghiệp, thì trước hết phải làm cho lòng người qui phục, một là không nên chém giết mạng người, hai là trong bọn công-hầu ấy

nhiêu người có con theo phe Kê-trảo-sơn, nếu con của mấy vị công-hầu ấy hay đặng gia-quyến bị giết, ắt kéo binh về đây, hết sức mà báo cừu, như vậy có phải là sanh rối chăng? Theo ý tôi tưởng chi bằng chờ cho Thái-sư lên ngôi rồi thì trước hết đem binh đến dẹp Kê-trảo-sơn mà trừ mối họa, rồi sẻ xữ trảm mấy người ấy thì mới đặng bình an. Và chăng bọn công-hầu ấy cấm cố nơi thiên-lao, tỉ như chim lồng cá chậu, không lẽ trốn đi đường nào đặng, xin Thái-sư suy xét mà đình việc ấy lại. » Trầm-Khiêm nghe nói như vậy thì mầng thầm mà rằng : « Ấy cũng nhờ có nhơn-huynh chỉ giáo, nếu không thì tôi đã tính lầm mà hư việc lớn rồi còn gì đâu. » Bèn lấy lịnh-tiễn hối quân chạy đến pháp - trường, khiến Ngô - Pháp, Khương - Long và Vương-Hổ, dẫn bọn công-hầu trở lại mà giam vào thiên-lao. Ấy cũng nhờ có Lý-phùng-Xuân lập-kế mà cứu mấy vị công-hầu và Long-Phiêu mới sống đặng.

Rồi đó Trầm-Khiêm trở lại thơ phòng mới vừa lấy sách mà xem, thì có gia - nhơn vào dâng tờ biểu cho Trầm-Khiêm xem Trầm - Khiêm xem thấy trong tờ biểu ấy nói : « Từ khi La-Tăng bị bắt nơi ải Lưu-sa, thì binh Phiên càng thêm lợi hại. » Cúi xin Thái-sư sai trông thêm binh ra đây giữ ải thì mới đặng việc cho. Trầm-Khiêm xem rồi cả kinh. Bèn khiến Ngô-Pháp đam ba ngàn binh ra giữ ải ấy : Mễ-trung-Sa coi việc giải lương ; còn mình thì dẫn đại binh thủng thỉnh đi sau.

Ngô-Pháp và Mễ-trung-Sa vâng lịnh điểm binh đi ngày đi đêm, mà thẳng tới Biên-đầu-quang.

Đến nơi, Tôn-Tín nghinh tiếp vào ải, dọn tiệc mà thết đải, Ngô-Pháp hỏi rằng : « Phiên binh nhiều ít thế nào, mà có mấy tên chiến tướng? » Tôn-Tín nói : « Binh phiên ước có mười vạn, chiến-tướng ước đặng ngàn người. Vả lại Nguyên-soái cầm đạo binh đó là chín cha con, tài lực hơn người, thiên-hạ gọi là chín cọp. » Ngô-Pháp cả kinh mà rằng : « Chín cha con Nguyên-soái ấy tên chi họ chi, ông đã giáp chiến với nó lần nào chưa? » Tôn-Tín nói : « Người cha tên là Sa-Long còn tám người con tên là : Sa-Tuyết, Sa-Lôi, Sa-Bảo, Sa-Lộ, Sa-Thiệp, Sa-Lâm và Sa-Chấn, mấy người ấy đều có sức mạnh cự nổi muôn người, lại thêm hai vị nữ-tướng, một người tên là Mộc-hoa-Cô, một người tên là Gia-luật-Phước, thảy đều thao lược gồm đủ, dụng binh như thần. » Ngô-Pháp nghe rồi thì mặt

buồn dàu dàu, mà than rằng : « Tướng giặc tài sức thế ấy, làm bại binh tướng rất đông, như vậy chắc là chúng ta cự không nổi. » Từ ấy Ngô-Pháp lo sợ trót đêm không ngũ đặng.

Ngày thứ Nguyên-soái là Sa-Long dẫn tám người con, kéo binh thẳng đến bên thành mà khiêu chiến. Quân-sĩ trên ải vào báo với Ngô-Pháp rằng : « Phiên-tướng là Sa-Long, cha con đều tới bên thành mà khiêu chiến. Ngô-Pháp cả kinh, còn đương lo kế, xảy đâu Mễ-trung-Sa giải lương đến. Bèn bổn thân đi với Mễ-trung-Sa và các tướng lên tại địch lầu, mà xem thế giặc. (Nguyên địch lầu ấy tên là Vọng-hãi-lầu, thiệt là một chỗ rất cao rất chắc trong thiên-hạ, mà lại ải ấy chắc chắn hiểm trở lắm, cho nên Tôn-Tín mới cố thủ đặng nửa năm trường).

Khi Ngô-Pháp lên Vọng-hãi-lầu mà xem, thì thấy mười muôn Phiên binh vây chặc ải ấy, kim chen không lọt, lại thấy trong đạo binh ấy nơi chỗ cờ đen, một viên lảo tướng đầu đội kim-khôi, mình mặc thiết giáp, mặt đen, râu bạc, mày rậm, mắt to, tay cầm đại-đao, mình cỡi ngựa tía, sát khí đằng đằng, oai phong lẫm lẫm, giục ngựa xông ra giữa trận ; hai bên lại có bốn tướng theo hầu, mà bốn tướng ấy đều mặc thiết giáp, cầm đại đao bài khai trận thế, đứng tại trước ải mà khiêu chiến. Ngô-Pháp thấy kinh khủng không cùng. Tướng ấy diệu vỏ dương oai mà kêu lớn rằng : Chư-tướng trên ải có ai dám ra nạp mạng chăng ? » Ngô-Pháp vừa muốn ra đánh, thì có Mễ-trung-Sa lên ngựa cầm đao mà nói lớn rằng : « Để tôi ra trận cho. » Ngô-Pháp cả mừng, bèn khiến Tôn-Tín xuống ải trợ chiến. Hai tướng ấy vâng lịnh cầm binh mở ải xông ra. Mễ-trung-Sa vỗ ngựa huơi đao mà nạt lớn rằng : « Phiên tướng tên chi nói cho ta biết, đặng có đem vào công bộ cho dễ ! » Phiên-tướng cũng vỗ ngựa huơi đao mà nạt lớn rằng : « Ta là Sa-Long làm chức Lục-quốc-tam-xuyên Đại-nguyên-soái đây. Còn ngươi cũng phải xưng tên cho ta nghe. » Mễ-trung-Sa nói : « Ta là con của Mễ-tướng-quân, mà ta lãnh chức Binh-khấu tiên-phuông Mễ-trung-Sa là ta đây. » Sa-Long nghe rồi liền huơi đao xốc lại mà chém Mễ-trung-Sa. Mễ-trung-Sa huơi đao cự lại, đánh đặng vài hiệp, Mễ-trung-Sa đối địch không nổi, vừa muốn giục ngựa mà chạy. Tôn-Tín thấy vậy vỗ ngựa múa đao, xông ra tiếp chiến. Sa-Long một mình

cự với hai người mà không có mãy nào sợ sệt. Đánh đặng bốn năm hiệp nữa. Sa-Long hét một tiếng lớn, chặt cánh tay tả Tôn-Tín liền nhào xuống ngựa. Tiểu-phiên ấy lại bắt sống. Mễ-trung-Sa thấy vậy cả kinh, quày ngựa mà chạy. Sa-Long thấy Mễ-trung-Sa thua chạy thì nạt một tiếng lớn rằng : « Đường-tặc chạy đi đâu cho khỏi kia ! » Bèn giục ngựa rượt theo. Tướng-sĩ bên Phiên thấy Nguyên-soái mình đặng thắng thì cũng đuổi nà. Ngô-Pháp đứng trên ải thấy vậy, mặt mày tái lét ý muốn loạn xạ, ngặt vì Mễ-trung-Sa ở dưới cho nên không dám bắn. Mễ-trung-Sa chạy đến bên ải, quân-sĩ thả cầu treo cho Mễ-trung-Sa lên ; té ra Sa-Long theo kịp nhãy tuốc lên cầu treo, quân-sĩ kinh hãi, không dám cản trở, để cho Sa-Long nhãy tuốc lên ải, kế lấy 8 người của Sa-Long tiếp theo, Ngô-Pháp cả kinh lật đật xuống lầu lên ngựa mà chạy. Cha con Sa-Long giục binh rượt theo. Vừa gặp Mễ-trung-Sa, Mễ-trung-Sa ráng sức cự địch, mới đặng vài hiệp, bị Sa-Lôi bắt sống, còn Sa-Long thì cứ việc rượt theo Ngô-Pháp. Ngô-Pháp liều thác chạy riết về Nhị-quang. Trận ấy để cho Sa-Long đoạt thủ Biên-đầu-quang.

Ngô-Pháp về đến Nhị-quang thì mau mau làm tờ cáo cấp sai người báo cho Trầm-Khiêm hay.

Còn Sa-Long lấy đặng Biên-đầu-quang rồi, mở thương lầm và phủ khố mà khao thưởng tam quân và chiêu an lê thứ. Nghỉ ngựa tại đó ba ngày rồi mới nổi pháo mở ải thẳng tới Nhị-quang mà khiêu chiến.

Ngô-Pháp và Tổng binh Nhị-quang, truyền quân canh giữ cửa thành nghiêm nhặc, cấm không cho ai ra đánh.

Sa-Long mỗi ngày đam binh đến ải mắng nhiếc đến đều Khiêu-chiến ba ngày mà Ngô-Pháp cũng không ra đánh. Sa-Long thấy trong ải không ra đánh, khiến quân gát thang bốn phía, đặt pháo thần cơ mà công thành làm cho quan binh và lê thứ trong thành, thảy đều kinh hồn vở mật, song le công phá hết sức mà cũng không nổi.

Ngô-Pháp mỗi ngày thân lực đốc quân canh giữ mà chờ binh trào đến cứu.

Còn mấy tên quân của Ngô-Pháp đam tờ cáo cấp về báo với Trầm-Khiêm, Trầm-Khiêm xem rồi cả kinh, vội vã cho mời Lục - bộ - thượng - thơ mà thương nghị. Lục-bộ-thượng - thơ đều đến, Trầm - Khiêm trao tờ cáo cấp cho

Lục-bộ-thượng-thơ xem. Lúc ấy Mễ-Thuận thấy trong tờ ấy nói Mễ-trung-Sa bị bắt thì cả kinh mà rằng : « Thiên-hạ nhiều-loạn như vậy, cũng bởi Thiên-tử nọa nhược chi bằng nhơn cơ hội ấy. Thái-sư bước lên cữu vị, đặng mà phong thưởng cho thiên-hạ anh hùng rồi sẽ điểm binh mà tiêu-diệt Phiên-bang tự nhiên thiên hạ đam về một mối. Còn như không thắng Phiên-bang đặng thì cũng bình phân thiên hạ với nó, mà hưởng chữ thái bình. » Trầm-Khiêm cả mầng mà rằng : « Lời ấy rất nên hửu lý. » bèn truyền rao cho văn-võ bá quan, hẹn ngày nhóm nhau mà tính việc ấy.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI BẢY

Lủ gian thần nhơn loạn dành ngôi

Nói về Trầm-Khiêm nghe lời Mễ-Thuận nói như vậy thì truyền cho các võ tướng, đam binh giữ các cữa thành mà phòng nội biến, lại truyền cho Lục-bộ-văn-quan vào chầu nghị việc.

Lúc ấy nội thành đồn đãi lăn-xăn cho nên tới tai Lý-phùng-Xuân. Lý-phùng-Xuân nghe vậy cả kinh lật đật lên ngựa thẳng đến tướng-phủ mà ra mắt Trầm-Khiêm, Trầm-Khiêm hỏi rằng : « Lý-nhơn-huynh đến đây có cớ chi chăng ? » Lý-phùng-Xuân nói : « nghe tin thừa-tướng có việc bất tường, cho nên tôi phải đến mà thăm. » Trầm-Khiêm cả kinh mà rằng : « Ngày mai đây thì tôi tức hoàng đế-vị. sau Lý-huynh lại nói những lời không tốt cho tôi vậy. » Lý-phùng-Xuân qui xuống mà rằng : « Nếu ngày mai Thái-sư lên ngôi thì Thái-sư là chúa, còn tôi đây là đạo làm tôi ; hễ làm tôi, thì phải can vua vậy chớ những mưu tức hoàng-đế-vị đó của ai bày ra xin nói cho tôi rỏ ? Trầm-thái-sư nói : « Ấy là mưu của Lại-bộ-thượng-thơ Mễ-thuận đó. » Lý-phùng-Xuân nói : « Mễ-thuận bày mưu như vậy thiệt đáng chém đầu. » Trầm-thái-sư nói : « Sao lại gọi rằng đáng chém ? » Lý-phùng-Xuân nói : « Vã chăng bây giờ đây trong nước thì có bọn giặc Kê-trảo-sơn, anh hùng hào-kiệt dấy lên, còn chưa trừ đặng, ngoài cỏi thì có Phiên-tặc xâm phạt Biên-đầu-quang, còn đương tung-hoành nơi ấy, nếu Thái-sư lên sữa ngôi trời, ban chiếu cho thiên-hạ, thì bọn giặc Kê-trảo-sơn mượn tiếng hồi trào phục nghiệp, đam binh thẳng về Trường-an chắc là thiên-hạ đều

phục đến đâu thắng đó. Vả lại còn e một nỗi nầy nữa, hễ nó giao thông cùng Phiên-tặc, hẹn hò với nhau, binh Phiên đánh phía ngoài, binh giặc đánh phía trong. Hai đầu giao công thì ta nghinh địch sao nổi, ấy có phải là chắc hư việc lớn chăng. » Trầm-Khiêm nghe nói, lật đật đứng dậy vòng tay mà tạ ơn Lý-phùng-Xuân rằng : « Nhờ có nhơn-huynh chỉ giáo, nếu không thì đã hư việc lớn của tôi rồi ! » Bèn kêu gia - tướng là Chương - Hoằng mà dặn rằng : « Ngươi phải mau mau đến nói với mấy người ấy, bảo họ đình việc ấy lại. Chương-Hoằng lãnh mạng ra đi. Trầm-Khiêm lại hỏi Lý-phùng-Xuân rằng : « Bây giờ Lý-huynh toan liệu thế nào ? » Lý-phùng-Xuân nói : « Bây giờ phải điểm binh đến dẹp Phiên-tặc nơi Biên-đầu-quang, rồi sẽ liệu toan kế khác. » Trầm-Khiêm khen phải

Ngày thứ Trầm-Khiêm nhóm hết văn võ bá quan nơi tướng-phủ mà thương nghị rằng : « Lúc nầy Phiên-binh đương có xâm phạt biên-thùy, cho nên ta tính phải định việc tức vị lại, đặng mà đam binh đến dẹp Phiên-bang đã rồi sau sẽ hay. » Bèn lấy một cây lịnh-tiễn, Binh-bộ-thượng-thơ là Tiền-Lai, Công-bộ-thượng-thơ là Ung-Na, đam năm muôn binh và ba mươi viên chiến-tướng mới mộ đặng đó phân làm hai đội, thẳng qua Biên-đầu-quang mà dẹp Phiên-tặc, lại khiến Mễ-Thuận đam một muôn binh, và phong cho Vương-Hổ làm tả tiên-phuông, Khương-Long làm hữu tiên-phuông, đam binh thẳng tới Trấn-giang hội hiệp với Mễ-Lương là Vương-Thuận, kéo đến Đăng-châu-phủ mà đánh dẹp bọn Kê-trảo-sơn. Mấy người ấy vâng lịnh, thảy đều điểm binh chọn ngày ra đi.

Chuyện ấy đồn đến Kê-trảo-sơn thì Bùi-thiên-Hùng cười rằng : « Chúng nó muốn đến liều mình nữa đó. » Bèn nhóm các vị anh hùng mà thương nghị.

Lúc ấy Bá-văn-Liên còn ở nơi Kê-trảo-sơn, nghe đặng tin ấy thì nói với mấy vị anh hùng rằng : « Tôi xin từ giã các vị anh hùng mà trở về nhà. » Tạ-Nguơn nói : « Bây giờ đây châu của đại-nhơn không còn ở tại qui phủ đâu, nếu đại-nhơn trở về tôi e chẳng khỏi mang họa, chi bằng đam theo ít chục lâu-la thẳng đến qui phủ mà rước gia-quyến lại đây, đặng có lánh việc binh cách thì hay hơn. Bá-văn-Liên thấy nói cạn lời thì phải nghe theo, bèn đam ba mươi tên lâu-la mà trở về Hoài-an.

Nói về Hầu-phu-nhơn, thấy Hầu-Đăng đi đã nữa tháng mà còn chưa về, thì đương có lo rầu than thở chuyện ấy. Xảy đâu gia-đinh vào bảo rằng : « Lảo-gia về đã gần tới rồi. » Hầu-phu-nhơn cả kinh, song cũng gượng gạo bước ra tiếp rước Bá-văn-Liên thẳng vào hậu đường. Bá-văn-Liên chưa kịp mở miệng thì Hầu-phu-nhơn đã khóc giả rằng : « Tướng-công ôi ! Từ ngày Ái-nữ là Ngọc-Sương thệ thế rồi, thì phận tôi cữ mục vò thân, trong ngoài hiu quạnh rầu rĩ thương nhớ biết là bao nhiêu ! Hôm nay tôi thấy tướng-công trở về thì lại càng buồn rầu hơn nữa. » Bá-văn-Liên nghe vậy thì cười thầm mà nghĩ rằng : « Con ta là Bá-ngọc-Sương còn sống sờ sờ nó lại bày đều mà gọi rằng thác. Thôi ta cũng giả làm không biết mà hỏi lại cho ra lẽ gian. » Nghĩ như vậy bèn nói với Hầu-phu-nhơn rằng : « Phu-nhơn ôi ! Con ta đã thác rồi, dầu Phu-nhơn có khóc cho mấy đi nữa cũng không ích gì. Bây giờ ta hỏi Phu-nhơn một đều, vậy chớ ý gì «cháu của Pha-nhơn là Hầu-Đăng, không thấy ra đây mà mầng ta, hay là nó đã đào biệt rồi chăng ? » Hầu-thị nghe hỏi như vậy, tấm lòng kinh hãi vô cùng, song cũng gượng gạo mà đáp rằng : « Nó đã về viếng quê hương hơn nữa tháng nay rồi. » Bá-văn-Liên hỏi rằng : « Chừng nào nó mới trở lại ? » Hầu-phu-nhơn nói : « Khi ra đi thì nó không có định ngày nào trở về. » Bá-văn-Liên nghe nói như vậy không thèm hỏi nữa, cứ việc hối thúc gia-đinh, tom góp gia tài mà chở lên xe, rồi thì Bá-văn-Liên khiến Hầu-phu-nhơn lên kiệu, còn mình thì đi ngựa mà trở lại Kê-trảo-sơn.

Muốn biết việc ra thế nào, xin xem cuốn thứ bảy thì rỏ.

Các thứ truyện nầy của Nhà xuất bản chúng tôi sáng lập từ năm 1918.

Đều in đúng theo bổn xưa của các cụ !

Nguyễn-ngọc-Thơ, Trần-phong-Sắt, Nguyễn-chánh-Sắt, Lê-Hoàng, Trần-Xuân.

Nhà Xuất bản

PHẠM-VĂN-CƯỜNG

Kính cáo

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ BẢY

(Tiếp theo hồi thứ sáu mươi bảy)

Nói về Bá-văn-Liên về đến Kê-trảo-sơn, bèn vào trại mà ra mắt mấy vị anh hùng, rồi vào trong khiến Ngọc-Sương và Thu-Hồng ra mà chào mẹ. Hầu-thị xem thấy hai người thì thất kinh, không dám mở miệng mà nói chi cho đặng. Bá-văn-Liên nổi giận bước tới nói rằng : « Mi nói con ta đã thác rồi, vậy chớ hôm nay mi thấy ai đó chăng, mi là đứa chẳng hiền, xúi giục Hầu-Đăng làm dữ, thiếu chút nữa thì nó đã hại con gái ta rồi, nếu chẳng có mấy vị anh hùng mấy phen cứu khỏi, thì còn chi là con ta, đơn bà mà ác đức như mi thì còn để mà làm gì. » Và nói và rút gươm đeo ra mà chém. Bá-ngọc-Sương thất kinh lướt tới nắm chặc tay Bá-gia, và khóc và nói rằng : « Đều ấy là tại Hầu-Đăng, chớ có cang chi đến mẹ. » Ở trong nhà Lý-thái-thái, La-thái-thái, Bùi-phu-nhơn, Trương-nhị-Nương, Kim-an-Nhơn, Trình-ngọc-Mai, Kỷ-xảo-Vân, Tôn-tùy-Nga và Hồ-loan-Cô thảy đều chạy ra khuyên giải Bá-gia, rồi dắc tuốc Hầu-phu-nhơn vào trong. Lúc ấy Hầu-phu-nhơn rất nên hổ thẹn, song phải gắn gượng mà chuyện vãn với Ngọc-Sương ; Ngọc-Sương cũng hậu đãi như thường. Còn ngoài nầy thì mấy vị anh hùng cũng xúm lại khuyên giãi Bá-gia rồi mời uống rượu. Bỗng có quân tuần về báo rằng : « Có Vân-nam Mã-quốc-Công, dẫn một đạo nhơn-mã đến đây, muốn xin vào ra mắt. » Mấy vị anh hùng cả mầng, bèn truyền lịnh mở rộng cửa trại, đam nhau ra nghinh tiếp.

Khi mấy vị anh hùng nghe quân phi báo, liền dắc nhau xuống rước Mã-gia lên núi, làm lễ ra mắt nhau xong rồi truyền quân dọn yến thết đải. Mấy vị anh hùng thì lo đải Mã-gia với Công-tử, còn mấy vị Thái-thái thì lại thỉnh Mã-thái-thái với Tiểu-thơ vào chốn hậu-đường ân cần thết đãi. Lúc đang ăn uống, Mã-gia bèn nói với mấy vị anh hùng rằng : « Nay Trầm-tặc nó khi quân, thường mong lòng tiếm soái, lại hãm hại trung lương, vậy thì chư vị phải đồng tâm hiệp lực mà trừ nó mới xong. » Bá-văn-Liên nói : « Chúng tôi cũng đang thương nghị việc ấy, nay mai mà anh suối lai về đây nữa ; ấy là trời giúp cho thành công đó. » Mã-gia nói : « Vậy thì anh suối hảy liệu

kế mà làm. » Lư-Tuyên nói : « Lấy theo ý ngu của tôi ; thì xin Đại-nhơn điều khiển binh mã và làm Soái mà chấp chưởng binh quyền, còn Bá-đại-nhơn thì trấn thủ Sơn-trại, ấy là kế vẹn toàn đó. » Chúng anh hùng đều nói : « Lời Lư-sư-phó nói đó rất nên có lý. » Còn Bùi-thiên-Hùng sợ e hai người khiêm nhượng mà chẳng chịu làm, bèn đứng dậy đam binh phù ấn kim mà dâng và nói rằng : « Như ai chẳng nghe theo thì phải bẻ mủi tên mà thề. » Mã-đại-nhơn hãy sữa soạn mà dấy binh. Mã-gia từ chối chẳng đặng nên phải chịu. Đêm ấy mãng tiệc rồi bèn phân nhau đi nghĩ. Sáng ra bữa sau vừa mới canh năm. Mã-gia thăng trướng, phong Tạ-Nguơn làm Quân-sư, tế cờ rồi, chư tướng đều tựu đến đủ mặt mà nghe tướng lịnh. Tạ-quân-sư bèn viết một tờ điểm tướng như vầy : Đội thứ nhứt, La-Xáng và Tần-Hướn, lảnh ba ngàn binh mã mà làm Tiền-bộ tiên-phuông ; Đội thứ nhì, Hồ-Khuê, Vương-Khôn, Lý-Trọng, Dương-Xuân và Kim-Huy, năm người làm Tả-dực ; Đội thứ ba, Mã-Diêu, Vương-Tuấn, Chương-Kỳ, Hồng-Ân và Hồng-Huệ năm người, làm Hữu-dực ; Đội thứ tư, La-Côn Triệu-Thắng, Lư-Tuyên, Lư-Long và Lư-Hổ năm người làm Tả-cứu-ứng ; Đội thứ năm, Trình-Bội, Tôn-Bưu, Vương-Tôn, Vương-Bữu và Vương-Thần, năm người làm Hữu-cứu-ứng ; Đội thứ sáu, Bùi-thiên-Hùng, Lỗ-báo-Hùng, Lý-Định, Sữ-Trung, Vương-Việt, Huất-tri-Bữu, Từ-quốc-Lương và Trương-Đồng, làm Trung-quân-đô-cứu-ứng ; Đội thứ bảy, Đái-Nhơn, Đái-Ngãi, Tề-Huờn, Tề-Ỹ và Kỷ-tữ-Phú năm người làm Áp-vận-lương-thảo ; Đội thứ tám, Tôn-túy-Nga, Trình-ngọc-Mai, Mả-kim-Định và Kỷ-xảo-Vân bốn viên nữ-tướng dẫn nữ-binh đi sau mà cứu ứng ; điểm hết tám đội binh mã, cộng lại là ba mươi sáu viên đại-tướng-quân, kể luôn về Mả-nguyên-soái và Tạ-quân-sư thì ba mươi tám viên đại-tướng, lại thêm bốn viên nữ-tướng, đái lảnh năm muôn lâu-la rần rộ kéo đi, còn kỳ dư thì ở lại cùng Bá-gia với Lý-Toàn mà giữ-gìn sơn trại. Mã-nguyên-soái từ biệt Bá-gia rồi bèn truyền lịnh cho ba quân, chẳng cho nhiều nhương bá tánh, như ai vi lịnh thì chém đầu mà thị chúng, thiệt quân oai tề-chỉnh, hiệu lịnh nghiêm minh, mã bộ ba quân thảy đều tuân lịnh, nỗi sanh kéo đi, cờ xí đỏ trời, giáo gươm sáng đất, ngựa mạnh binh rồng, nhằm Đăng-châu tấn phát.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI TÁM

Tạ-ánh-Đăng về chầu hiền-thánh

Nói về Mả-thành-Long thống lãnh binh mã lìa khỏi Kê-trảo-sơn nhằm Đăng-châu kéo tới, nơi đội Tiên-phuông có lập hai cây cờ đỏ chữ vàng : Báo-quốc-an, trừ gian diệc ninh. Nơi Trung-quân lại có ra bản hiệu lịnh rỏ ràng từ điều từ khoản, kể ra sau nầy :

Điều thứ nhứt. — Ra trận mà nhúc nhát tháo lui thì chém.

Điều thứ nhì.— Cờ xí rối loạn thì chém.

Điều thứ ba.— Chiêng trống không thứ lớp thì chém.

Điều thứ bốn.— Báo bậy việc quân tình thì chém.

Điều thứ năm. Bày đều yêu mị, làm rối lòng quân thì chém.

Điều thứ sáu.— Cướp giựt của dân thì chém.

Điều thứ bảy.— Xới bớt quân lương thì chém.

Điều thứ tám.— Gian dâm vợ con cũa người thì chém.

Điều thứ chín.— Tiết lậu việc quân cơ thì chém.

Điều thứ mười.— Chẳng tuân hiệu lịnh thì chém.

Mười điều cấm lịnh ra rồi, lớn nhỏ ba quân thảy đều tuân phục ; thiệt là thần kinh quĩ nhường, mảy mung không phạm. Làm cho một cái văn-hịch mà rao truyền cho khắp hết phủ châu quận huyện.

Hịch-văn như vầy :

« Khâm mạng Vân-nam Đại-đô-đốc, Định-quốc-công, Mả-« thành-Long, vì trừ gian diệc ninh, báo-quốc-an dân ; nay « nhơn gian-tướng là Trầm-Khiêm, nó lăng ngược Thiên-« tử hảm hại trung-lương, đồ mưu soán nghịch, nhiều hại « loạn triều cang, mua quan bán chức, hối lộ của dân, « làm đều vô ích, hao phí tiền lương, bạo ngược bá tánh « quỉ giận thần hờn, tội ác đầy đầy, kể không hay hết, « nay ta khởi nghĩa, vì nước trừ gian, giết loài gian ác « gầm chẳng khó chi, bọn người chớ khi phãi mau tỉnh « ngộ, ta ra hịch-văn nầy, bố cáo tứ phương như ai cản « trở, thì ắt bị hại, còn ai thuận theo thì đặng phước lành « đồng lòng hiệp sức mà trả ơn vua, y theo hịch nầy, lập « nhà Đường lại. »

Tờ hịch-văn ấy ra rồi, phủ, châu, quận, huyện, văn võ quan viên, quân dân nhơn dẳng, thảy đều biết Trầm-tặc là đứa tội ác, còn những con cháu mấy người bị hại, nghe tin Kê-trảo-sơn hưng binh về trảo, trừ gian báo quốc,

người người đều vui đẹp, đua nhau đam trâu bò đề rượu đến đâng. Mã-nguyên-soái hết lòng hậu đải, lại lấy lời diệu ngọt mà vỗ về cho an lòng bá tánh, một mảy chẳng phạm đến của dân. Bá tánh thấy Mã-nguyên-soái có lòng nhơn đức, thương dân như con, xa gần cảm mến, nhà nhà đều đặt bàn nơi trước cữa mà tiếp nghinh, binh kéo tới đâu thấy đều qui thuận, thế như chẻ tre. Mã-nguyên-soái trong lòng vui đẹp, bèn truyền lịnh bá quan cứ đi hưởn hưởn.

Ngày kia trời đã gần chiều, đi đến núi Thái-hành-san. ngó thấy non cao chơn chở, cây cỏ xanh um, nơi trủng núi lố lố hai cây cờ đỏ trong chỗ ấy có một cảnh chùa bốn phia tòng mọc như rồng, đá nằm như cọp, rất nên u nhả. Mã-nguyên-soái bèn hỏi quân-sĩ rằng : « Đây là chỗ nào ? » Quân-sĩ bẩm rằng : « Đây là Thái-hành-san. » Mã-nguyên-soái bèn truyền lịnh an dinh hạ trại. Lịnh truyền ra rồi, liền phát ba tiếng pháo hiệu, ba quân lớn nhỏ thảy đều an dinh. Mã-nguyên-soái bèn dẫn chư tướng lên núi dạo chơi. Đi đến trước chùa, thấy trên cữa có đề ba chữ vàng rằng : « *Thăng-thiên-Quang* » ; một bên đó, lại có một tấm bia đá, có khắc chữ. Mã nguyên-soái và chư-tướng đều bước đến gần mà xem, té ra chỗ ấy là chỗ của người đời nhà Tùy tên là Tạ-ánh-Đăng, ở đó mà tu đắt đạo thành tiên, cho nên người sau lập chùa mà thờ, còn trong tấm bia đá ấy là khắc những sự tích trọn một đời của Tạ-ánh-Đăng. Tạ-Nguơn xem thấy thì thất kinh mà nói rằng : « Nếu vậy chỗ nầy là chỗ của ông ta thành tiên lúc nọ, chẳng dè mà người trong xứ lại lập miếu mà thờ. » Mã-nguyên-soái cũng cảm cảnh chẳng cùng. Còn đang than thở với nhau, bỗng thấy cữa chùa mở rộng, có một ông già đầu bạc chạy ra, tới trước mắt Mã-nguyên-soái và xá và nói rằng : « Xin mời chư vị đại-nhơn vào trong mà nhậu trà. » Mã-nguyên-soái nói : « Chùa nầy thầy chùa hay là thầy đạo ? » Ông già ấy đáp rằng : « Chùa nầy chẳng có thầy chùa thầy sải chi hết, vì ông tôi xưa ở đây tu hành mà thành tiên, cho nên bọn tôi nay phải ở đây mà giữ việc hương hỏa. » Mã-nguyên-soái cã mầng. Tạ-Nguơn cũng mầng, bèn dắc nhau vào trong, xem thấy mười mấy căn điện vỏ, cảnh vật tốt tươi, cỏ hoa mát-mẻ, chư-tướng đến đó thảy đều có ý tìm tiêu bỏ

tục. Tạ-Nguơn bèn bước vào mà lạy thần-tượng của ông mình trước hết, rồi đó Mã-nguyên-soái bèn đắc hết chư tướng bước tới niệm hương vái lạy, rồi thẳng vào hậu đường. Hai vợ chồng ông già ấy với một người con gái bước ra nghinh tiếp, làm lễ xong rồi, bèn ngồi lại mà dùng trà. Tạ-Nguơn với ông già ấy bèn hỏi thăm nhau, tra gia phổ ra thì là anh em chú bác. Tạ-Nguơn cả mầng, bèn làm lễ mầng anh chị, còn người con gái ấy tên là Tạ-linh-Hoa, cũng ra lạy mầng mà nhìn chú. Ông già ấy nói : « Con tôi tuy là còn nhỏ, song nó cũng biết vỏ nghệ, xin chú nó hảy dạy biểu thêm giùm cho cháu. » Tạ-Nguơn nói : « Tôi đi đây cũng có mấy vị Nữ-tướng theo sau. » Ông già nói : « Sao chú nó không thỉnh luôn vào đây cho vui. » Tạ-Nguơn bèn sai người xuống núi thỉnh bốn vị Nữ-tướng lên mà dùng trà. Trong giây phút Mã-kim-Định, Trình-ngọc-Mai. Kỳ-xảo-Vân và Tôn-túy-Nga, bốn vị Nữ-tướng lên tới Thăng-tiên-quan, vào lạy Tạ-ánh-Đăng thần tượng, rồi đi thẳng vào hậu đường. Tạ-linh-Hoa ra rước vào, làm lễ ra mắt nhau xong rồi, mời ngồi mà dùng trà. Mấy vị Nữ-tướng thấy Linh-Hoa tuổi tuy còn nhỏ, mà tướng mạo đường đường, chẳng giống người phàm tục, trong lòng cả mầng. Mã-kim-Định bèn hỏi qua việc binh pháp, Trình-ngọc-Mai lại hỏi qua việc chiến sách. Tạ-linh-Hoa nói xuôi như nước chảy, mấy vị Nữ-tướng thảy đều khen ngợi. Mã-nguyên-soái cũng mười phần yêu chuộng ; ông già ấy bèn dọn một tiệc chay mà đãi đằng mấy vị anh-hùng, Tạ-linh-Hoa cũng đải đằng mấy viên Nữ-tướng. Ăn uống chuyện trò với nhau đến tối mới tan. Mã-nguyên-soái và chư-tướng từ tạ về dinh mà nghĩ. Tạ-linh-Hoa cầm bốn viên Nữ-tướng ở lại nơi chùa mà nghĩ. Đêm ấy Tạ-linh-Hoa lại rũ mấy vị Nữ-tướng ra sau vườn tòng mà xem trăng một hồi, rồi mới lên lầu mà nghĩ.

Nói về Kỳ-xảo-Vân, nhơn thấy Tạ-linh-Hoa vẫn có tiên phong đạo cốt, thì khen ngợi chẳng cùng, khi về chỗ ngũ, nằm nghĩ một mình rằng : « Ta nghĩ lại phận ta nay đã mười bảy tuổi rồi, mà gay-go cũng nhiều nỗi, việc chung thân cũng chưa biết ra thế nào ! Sao cho bằng Tạ-linh-Hoa mà ở chốn thâm-san một mình như vầy, đã khỏi nhiễm sự trần, lại khỏi lo chi hết ; tiêu-diêu tự tại, thong thả trọn đời, chớ có đâu mà như hai cha con ta làm vầy,

không biết ngày sau kết cuộc ra làm sao ! » Nghĩ tới đó, vùng sa nước mắt ; nhơn thấy ai nấy đều ngũ hết, bèn mở cửa sổ ra mà xem trăng, trong giây phút, mệt mỏi bèn nằm dựa cửa song mà ngũ ; vừa nhắm mắt lại, đang lúc mơ-màng, xảy thấy hai tên Thanh-y-đồng-tữ bước đến nói rằng : « Tôi vâng pháp-chỉ của Tạ-chơn-quân, đến thỉnh tiên-cô ra mắt. » Kỳ-xảo-Vân hỏi : « Người ở đâu mà đến đây ? » Đồng-tữ nói : « Tôi là người của Tạ-chơn-quân ở chùa nầy, sai đến mà thỉnh tiên-cô. » Kỳ-xảo-Vân nghe nói nữa mừng nữa sợ, bèn theo tên Đồng-tữ bước xuống thang lầu, ra khỏi hậu-viện, đi quanh quất một hồi mới tới một chỗ động-phủ ; vào khỏi cửa động, ngó thấy hai bên tinh những thương tòng tùy-bá, diên-thảo kỳ-hoa, phía trên thì ba từng bệ ngọc, năm dang đại-điện đều là gạch vàng ngói ngọc, kèo cột chạm trổ vẻ vời nguy-nga đẹp đẽ, Kỳ-xảo-Vân xem thấy lạnh mình ; bước lên cấp trên. Đồng-tữ bèn vào trong bẩm trước, bỗng nghe một tiếng cho mời, Đồng-tữ liền dắc Kỳ-xảo-Vân lên điện. Kỳ-xảo-Vân ngước mặt ngó lên, thấy trên liên-hoa bữu-tọa, có một vị Cao-tiên ngồi đó, mỏi đỏ răng trong, tóc đen râu dài, Kỳ-xảo-Vân vội vàng cúi lạy. Tiên-ông mời ngồi ; Kỳ-xảo-Vân ngồi xuống, tiên đồng dâng trà. Kỳ-xảo-Vân uống trà rồi bèn hỏi rằng : « Lão-tổ-sư đòi tôi, chẳng hay có việc chi dạy bảo ? » Tiên-ông nói : « Bần-đạo đây tên là Tạ-ánh-Đăng người ở nhà Tùy, tuy chưa ăn lộc cũa nhà Đường, nhưng mà con cháu của bần đạo đều là tôi của nhà Đường, nay nhơn gian-tướng là Trầm-Khiêm, nó nghịch trời loạn nước, tàng hại trung lương, đến lúc giao phuờng là lúc nhà ngươi kiến công lập nghiệp, nhà ngươi lại có phần nhơn duyên với Bạch-hổ-tinh-quan ; đến sau đi dẹp giặc Phiên, bên Phiên lại có một người con gái tên là Mộc-hoa-Cô, yêu pháp lợi hại lắm ; khó mà thắng đặng, cho nên bần đạo phải thỉnh nhà ngươi đến đây, mà truyền cho một cuốn Thiên-thơ, dạy ngươi cho biết phép hô phong oán vỏ, giá vụ đẳng vân. » Nói rồi liền khiến tiên-đồng đam cuốn Thiên-thơ ra giao cho Kỳ-xảo-Vân và dặn rằng : « Chừng đến việc gấp hãy xem lại. » Rồi lại khiến tiên-đồng dạy đọc thần-chú hô phong oán vỏ giá vụ đẳng vân. Kỳ-xảo-Vân nhứt nhứt ghi nhớ vào lòng thâu cất cuốn Thiên-thơ rồi từ tạ Tiên-ông mà về, Tiên-ông bèn khiến đồng-tữ đưa về, Kỳ-xảo-Vân theo đồng-tữ ra khỏi cửa động, ngó thấy trên trời tràng tỏ lâu lâu, bốn

phía có hoa thơm lạ, hạt lộc cả bầy, xem thôi mảng nhãn, đi chẳng bao lâu vùng thấy trước mắt có một cái cầu khỉ còn dưới cầu ấy thì cái hầm sâu hơn muôn trượng, sóng dợn ba đào. Kỳ-xảo-Vân thất kinh mà nói rằng : « Lạ dữ nầy ! Bận đi sao không thấy cái cầu nầy, cầu lắt lẻo như vầy đi qua sao khỏi. » Tiên-đồng nói : « Nữ-tinh-quân chớ sợ, hảy cứ theo tôi mà đi. » Kỳ-xảo-Vân không biết làm sao phải ráng mà đi theo, chơn rung lặp cặp, dòm thấy sóng bủa đùng đùng, lại càng sợ sệt hơn nữa, đi vừa đến nữa cầu, vùng nghe tên đồng-tữ la lên rằng : « Cha chả ! con rắn lớn đen kia cả ! » Kỳ-xảo-Vân vừa day lại, vùng bị tên đồng-tữ xô một cái mà nói rằng : « Hảy đi đi. » Kỳ-xảo-Vân la lên một tiếng té nhào xuống cầu.

HỒI THỨ SÁU MƯƠI CHÍN

Phấn-kiếm-kim-cang thương bêu Vương-Hổ

Nói về Kỳ-xảo-Vân bị tên đồng-tữ xô té xuống cầu, vùng la lên một tiếng, bèn giựt mình thức dậy, mới biết là chiêm bao, mồ hôi ra ước dầm, mở mắt xem ra, thấy trăng vặt vặt, trời vừa lúc canh ba ; bèn ngồi mà nghĩ lại rồi nói rằng : « Lạ dữ nầy ! Ta thấy Tạ-tiên-ông dạy ta binh pháp, chừng ta về thì té xuống cầu, sao mà ta còn nằm tại trên lầu nầy. » Rồi nghĩ lại mấy câu thần-chú thì nhớ hết không quên một chữ : thò tay vào túi, thì rỏ ràng một cuốn Thiên-thơ hảy còn : Kỳ-xảo-Vân cả mảng, bèn đưa ra ngoài bóng trăng mà xem thì thấy có đề bốn chữ rằng : « Cấp thời tải khán (lúc gấp xem lại). Lật qua vài trương nữa thì không thấy chữ chi hết, duy có giấy trắng mà thôi, Kỳ-xảo-Vân phát nghi bèn nói thầm rằng : « Không có chữ chi hết, thì dùng làm sao đặng. » Rồi lại nghĩ rằng : « Thôi, để ta thữ cái phép đằng-vân coi có linh nghiệm chi chăng. » Nghĩ rồi bèn chạy xuống lầu, ra nơi chỗ Thiên-tĩnh, ngước mặt lên trên không vái lạy và đọc mấy câu thần-chú rồi hô rằng : « Lên. » Bỗng thấy dưới chơn có mây nổi lên, thân thể nhẹ nhàn, chẳng biết chi hết, trong giây phút hay bổng lên trên không, Kỳ-xảo-Vân cả mảng, bèn hô lên rằng : « Xuống. » Bỗng thấy lần lần hạ xuống. Kỳ-xảo-Vân liền ngước mặt trên không, mà lạy tạ Tiên-ông ; rồi trở lên lầu, giấu cuốn Thiên-thơ vào mình mà ngủ, trời vừa sáng ra, Mã-nguyên-soái lên chùa, vào hậu-viên mà ngồi. Kỳ xảo-Vân bèn đem việc Tạ-ánh-Đăng hiến thánh cho mình nằm

chiêm bao, đầu đuôi các việc mà thuật lại một hồi, rồi lại nói rằng : « Cuốn Thiên-thơ vẫn hiện còn đây, song không có chữ chi hết, không biết cớ chi vậy. » Mã-nguyên-soái với mấy vị Nữ-tướng nghe nói đều lấy làm kỳ, bèn lấy Thiên-thơ ra xúm lại mà coi, duy thấy giấy trắng mà thôi, chớ không có chữ chi hết ; ai nấy đều không hiểu ý chi ; Trinh-ngọc-Mai bèn nói rằng : « Từ xưa đến nay, phép tiên khó lường cho đặng, vậy thì để đến lúc cấp nạn rồi sẻ xem thì rỏ. » Kỳ-xão-Vân bèn cất cuốn Thiên-thơ đi. Tạ-linh-Hoa nói : « Hồi hôm nầy tôi cũng nằm chiêm bao thấy Tiên-đồng đến mà giãng luận binh pháp với tôi, cho nên tôi cũng biết việc nầy, ngày sau làm sao cũng có ứng nghiệm, ai nấy thảy đều mầng rở, còn Mã-nguyên-soái thấy Tạ-linh-Hoa thông minh lanh lợi làm vậy thì có ý muốn cưới cho con mình, bèn viện nghị với Tạ-ông việc ấy, Tạ-Nguơn cũng nói đốc vào, vợ chồng Tạ-ông mầng rở, bèn chịu gã liền Kim-Định lại muốn rũ Tạ-linh-Hoa đi theo mà dẹp giặc, Tạ-linh-Hoa hớn hở chịu liền, bèn từ biệt mẹ cha hiệp với mấy viên Nữ-tướng mà đi. Mã-nguyên-soái cũng từ giã vợ chồng Tạ-ông xuống núi vào dinh đều động ba quân nổi ba tiếng pháo nhổ trại kéo đi, nhắm Đăng-châu tấn phát.

Nói về Mề-Thuận lãnh ba muôn binh mả dẫn Khương-Long và Vương-Hổ hai tướng đi đến Trấn-giang-phủ, hiệp với Mề-Lương và Vương-Thuận, đều thêm hai muôn binh mã nữa cọng lại là năm muôn, trăm viên chiến tướng, kéo đi đánh dẹp Kê-trão-sơn, đi vừa đến Đăng-châu, bỗng nghe quân thám mã chạy về báo rằng : « Nay có Vân-nam Tổng-đốc là Mã-thành-Long làm Soái, hiệp với binh Kê-trảo-Sơn đánh lấy thành trì rất nhiều, đi tới đâu thiên-hạ đều qui thuận, nay đại binh đã đến Đăng-châu, cách thành chừng ba mươi dặm mà hạ trại an đinh rồi. » Mề-Thuận nghe báo thất kinh, bèn nói rằng : « Binh nó đi làm sao mà mau lắm, vậy ca. » Nói rồi liền nhóm hết chư tướng mà nghị rằng : « Ta nghe Mã-thành-Long binh pháp lợi hại lắm, lại thêm một bọn ăn cướp ở Kê-trão-sơn thảy đều nghiều dỗng phi thường, chừng có giao chiến thì phải cho cẩn thận. »

Đêm ấy không có việc chi, sáng ra bữa sau vừa lúc canh năm, truyền lịnh ba quân ăn uống cho no, rồi dẫn hết đại đội binh mả ra khỏi Đăng-châu bài khai trận thế, bỗng

thấy buội bay mịt trời, cờ xí lờ xố, một đạo binh Kê-trảo-soái kéo tới như ong, hai bên giáp trận, Mễ-Thuận bèn dẫn chư tướng ra xem, thấy binh mã của Mã-nguyên-soái cờ phân năm sắc, binh bũa tám phương, khôi giáp rỡ ràng, người ròng ngựa mạnh, quã nhiên quân oai rất thạnh, tiếng đồn chẳng sai ; Mễ-Thuận còn đang đứng xem, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, chỗ đám cờ thêu mở ra, có hai viên tiểu tướng tả hữu bài khai ; bên tả một tướng, mặt như giồi phấn môi tợ thoa son, mày rồng mắt cọp, đầu đội ngân-khôi, mình mang ngân giáp tay cầm điểm đồng thương cởi ngựa ngân-tông-mã, oai phuông lầm lầm, tướng mạo đường đường : ấy là Tả-tiên-phuông phấn-kiểm-kim-cang La-Xáng ; còn bên hữu một tướng mặt vàng, đầu đội kim-khôi mình mang kim-giáp, tay cầm kim-trang-giản, cỡi-ngựa Huỳnh-phiêu-mã, cũng là oai phuông lầm liệc, vỏ nghệ siêu quần ; ấy là Hữu-tiên-phuông Kim-đầu-thái-tuế ; Tần-Huờn : nay vị anh hùng nầy xem giống Thiên-thần, phân làm tả hữu, còn chính giữa nơi cây cờ hồng có đề chữ Soái thì là Mã-nguyên-soái nai nịch hẳn hòi, hồng bào kinh giáp, đái lãnh 32 vị anh hùng thảy đều cầm báo kinh giáp phân đứng hai bên, cũng như hai cánh chim hồng, đội ngũ chỉnh tề quân oai cường thạnh. Mễ-Thuận xem thấy binh của Mã-nguyên-soái bèn giục ngựa ra trận kêu Mễ-Thuận ra nói chuyện. Mễ-Thuận gần giượng giục ngựa xông ra hỏi rằng : « Mả-tướng-quân, Hoàng-thượng đã phong cho ngươi đời đời đều đặng nối hưởng tước lộc Công-hầu, sao ngươi lại, theo bọn ăn cướp mà làm phản, nay binh trời đã ra đây, sao chưa xuống ngựa mà chịu trói cho rồi. » Mã-nguyên-soái nghe nói cã giận, bèn mắng rằng : « Mi là loài gian tặc, hiệp với Trầm-Khiêm mà khi quân loạn chánh, binh Phiên xâm lấn, mi đã chẳng thêm binh mà trừ dẹp, lại trợ mà hại La-Tăng đi là đạo lý chi vậy, mi lại mong hại cho hết Công-hầu, đặng có lo mưu mà soán quốc, tội đã đành muôn thác, hôm nay Bổn-soái về đây, một là trừ gian diệt nịnh, báo quốc an dân, hai là ta quyết báo cừu cho chư-vị Công-hầu giết lũ bây cho tận tuyệt. » Nói rồi liền huơi đao chỉ ra mà nói rằng : « Có ai bắt đứa giặc ấy cho ta chăng ? » La-Xáng xông ra nói rằng : « Để tôi bắt cho. » Và nói và giục ngựa huơi thương xốc tới đâm Mễ-Thuận. Tướng Tiên-phuông cũa Mễ-Thuận là Diêu-Luân huơi đao rước đánh, hai tướng đánh nhau chưa đầy mười hiệp, La-Xáng nổ lực vít một thương, Diêu-Luân

sa xuống ngựa. La-Xáng đâm bồi một thương chết tốt. La-Xáng giục ngựa xốc tới quyết bắt Mễ-Thuận. Mễ-Thuận cã kinh hết lớn lên rằng : « Có ai bắt thằng nầy cho ta chăng ? » Đại-tướng là Vương-Hổ giục ngựa hươi đao xốc ra nạt rằng : « Mi chớ tung hoành hảy nói tên cho ta rỏ. » La-Xáng nói : « Ta là bộ hạ của Mã-quốc-công Nguyên-soái. Công-tữ cũa Việt-quốc-công. Tã-tiên-phuông La-xáng là ta đây, còn mi tên gì, hãy nói đi, chớ cây thương của ta đây ít hay giết những quĩ vô danh lắm. » Vương-Hổ nạt rằng : « Lại-bộ-thiên-quan, gia phong Bình-khấu-tướng-quân, bộ hạ cũa Mễ-nguyên-soái, đại-tướng Vương-Hổ là ta đây, ngươi hãy xuống ngựa cho mau mà chịu chết. » La-Xáng cả giận hươi thương đâm liền, Vương-Hổ cũng hươi đao như tuyết xuống, một đàng thương múa có hào-quang, một đàng là quân chiến anh hùng một đàng là năng chinh hảo hớn, một qua, một lại, một tới, một lui, đánh nhau hơn mười hiệp mà chưa phân hơn thua ; La-Xáng thấy thắng không nổi Vương-Hổ bèn sanh ra một kế, quày ngựa bỏ chạy. Vương-Hổ ở sau đuổi theo. La-Xáng coi chừng Vương-Hổ theo gần, liền quày ngựa lại đâm trái một thương ngay ngực Vương-Hổ. Vương-Hổ thất kinh nghiêng mình mà né, song né chẳng khỏi, bị một thương đâm trúng nơi vai thấu vào ba từng giáp sắt, gần sa xuống ngựa, la lên một tiếng rồi nằm mọp trên yên ngựa mà chạy dài. La-Xáng giục ngựa đuổi nà theo, trong trận của Mễ-Thuận có tên Khương-Long thấy vậy nổi giận hươi thương giục ngựa xông ra, hai đàng vừa giao phuông xảy nghe Tần-Huờn ở sau kêu rằng : « La-ca-ca cải công ấy xin nhượng lại cho em. » La-Xáng thấy vậy quày ngựa về trận mà xem. Tần-Huờn với Khương-Long, hai ngựa giao kề, nhứt trảng hỗn chiến một đàng thì giản hươi như muôn đạo kim-quang, một đàng thì thương múa tợ một về thoại-huyết, thương đâm giãn hất, giãn đánh thương đùa, đánh vùi với nhau hơn ba chục hiệp, Tần-Huờn bèn lập thế phá đinh, Khương-Long chẳng biết dữ lành, bèn đâm đại một thương, bị Tần-Huờn lấy cây giản bên tay tả gạt cây thương ra, rồi hươi cây giãn bên tay hữu nhắm ngay óc Khương-Long đánh xuống. Khương-Long né khỏi cái đầu, bị đánh nhằm vai bên tả một giãn rất nặng ; Khương-Long bỏ cây thương giục ngựa chạy riết về trận. Tần-Huờn hét lên một tiếng mi chạy đi đâu. Vừa hét và giục ngựa hươi giãn đuổi nà theo. Lúc ấy Mã-nguyên-soái

xem thấy Tần-Huờn thắng nữa liền hươi đao chĩ ra, đều động hết ba mươi mốt vị anh hùng dẫn hết đại đội binh mã ào ra vùa giết một lược, thế mạnh như núi Thái-sơn. Binh Mễ-Thuận cã loạn liền rủ nhau chạy ráo.

HỒI THỨ BÃY MƯƠI

Mễ-Thuận kế cùng về trào khóc lóc

Nói về Mễ-Thuận thấy binh mã cũa Mả-nguyên-soái ròng mạnh, liệu đánh chẳng lại, bèn quày ngựa chạy về bổn trận ba quân thấy Chúa-tướng đả chạy rồi, còn ai mà dám cự, vùng la lớn một tiếng, bất kể đội ngủ, vở tan chạy ráo, phia sau binh mả Kê-trảo-sơn, đuổi ào theo như núi lở biển tràng, quan binh trở đương sao nổi, kẻn khóc rền trời, bỏ khôi quăng giáp, buôn cờ nêm trống, dạp nhầu nhau mà chạy, năm muôn binh định bao hết phân nữa, lớp thi bị thương tích bất kể kỳ số, chạy ào vào thành, kêu bế bốn cữa, rút niếu-kiều lên. Mễ-Thuận bèn dặn dò ba-quân chúng tướng gia tâm gìn giữ. Đánh một trận ấy Mễ-Thuận hồn tiêu phách táng, bèn truyền quân treo miếng-chiến bài.

Nói về Mã-nguyên-soái, cã đăng trọn thắng, bèn chẳng cho theo nữa, liền truyền lịnh giống chiêng thâu binh ba quân lớn nhỏ, vừa nghe tiếng chiêng, liền về theo đội ngũ, trở lại nguyên dinh. Mã-nguyên-soái thăng tướng, tra điểm binh tướng lại thì chẳng hao một tên quân nào hết, ba quân lượm đặng khôi giáp cung tên đao thương và khí giải với ngựa vô số, bèn đam vào dâng công mà lãnh thưởng. Mã-nguyên-soái bèn ghi vào bộ công lao, lại t ọng thưởng ba quân, rồi bày tiệc mà khánh công.

Qua bữa sau Mã-nguyên-soái bèn truyền lịnh ba quân chúng tướng ăn uống cho no, rồi bắt thang lên bốn phia mà đánh phá thành trì, ngặt vi Đăng-châu là chỗ địa đầu thành cao vách cứng, đất rộng binh nhiều, phần thì Mễ-Thuận với chúng tướng giữ gìn giả lắm, cho nên phá luôn ba bốn ngày mà phá chẳng phũng. Mã-nguyên-soái bèn nói với Tạ-Nguơn rằng : « Bọn ta chẳng phải là đánh thành đoạt đất chi, bất quả là trừ gian sát nịnh mà thôi, muốn rằng sức mà đánh phá thì hao tổn sĩ tốt của trào-đình, nay phải lo kế làm sao mà bắt cho đặng Mễ-Thuận, cho khỏi bá-tánh sợ sệt, thì mới vẹn toàn. » Tạ-Nguơn ngầm nghĩ một hồi rồi nói rằng : « Đêm nay phải làm như vầy... như vầy thì mới phá đặng thành nầy. » Mã-nguyên-soái

nghe đặng kế ấy thì cả mừng, bèn khiến Tiểu-ôn-hầu là Lý-Định, Thại-huyền-đàng là Hồ-Khuê đái lãnh ba ngàn người ngựa làm theo như vậy... như vậy... lại khiến Bùi-thiên-Hùng, Vương-Khôn và Lý-Trọng, đái lãnh ba ngàn người ngựa cũng dặn dò như vậy... như vậy... rồi lại kêu La-Xáng, Tần-Huờn, Trịnh-Bội và La-Côn mà dặn rằng : « Bốn ngươi hãy lãnh ba ngàn người ngựa phải làm như vầy..... như vầy..... mựa chớ sai lầm. » Bốn tướng vâng lịnh đi rồi, Nguyên-soái bèn truyền lịnh kéo thẳng vào Trường-an, chẳng cần chi phải đánh lấy thành nầy. Ba quân vâng lịnh suốt đêm nhổ trại kéo đi, có quân tế-tác vào thành phi báo với Mề-Thuận rằng : « Mã-thành-Long đánh phá thành trì ba ngày chẳng phủng, nay lại bỏ Đăng-châu kéo binh tuốt vào Trường-an rồi. » Mề-Thuận nghe báo thất kinh bèn nói rằng : « Thái-sư sai ta ra đây mà dẹp giặc, đặng bắt quân phản, ai dè đâu mà để cho chúng nó lọt vào Trường-an, vậy thì làm sao bây giờ. » Liền truyền lịnh chư tướng, điểm tề đại đội nhơn-mã mà khai thành đuổi theo, chư-tướng vâng lịnh, liền nổi đèn đuốt lên kéo rốc ra thành đuổi mà theo thấy binh của Mã-nguyên-soái đi đã xa rồi. Mề-Thuận bèn truyền lịnh đuổi riết theo cho kịp. Theo chừng hơn năm mươi dặm, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang tai, Mã-nguyên-soái liền đồn trú đội binh mã rồi hươi đao gò ngựa trở lại mà nạt lớn rằng : « Mề-Thuận chớ theo, thành trì của mi đã mất mà mi còn chưa biết hay sao ? Hãy xuống ngựa mà chịu trói cho rồi, kẻo nhọc công ta ra sức. « Mề-Thuận cả giận, liền dẫn bộ-hạ 40 viên chiến-tướng, hươi thương đến quyết giao-phuông ; bên ấy có bọn Mã-Diêu, Vương-Tuấn, Hồng-Ân, Hồng-Huệ, và Đái-Nhơn, Đái-Ngãi ; Triệu-Thắng và Tôn-Bưu, tám người hảo hớn, theo Mã-nguyên-soái nỗ lực tung hoành ào ra giao chiến, phần thì đêm hôm tám tối, giết thôi, quỉ khóc thần sầu, thiên hôn địa ám, Mề-Thuận ngăn đánh chẳng lại, dùng nghe Liên-châu pháo nổ liền ; Mề-Thuận kinh hồn hoãn vía, day đầu ngó lại thì thấy trong thành bốn phía lửa dậy, quân hét rền trời, trống chiêng dậy đất, quân binh của Mề-Thuận đều la lên rằng : « Cha chả ! Không xong rồi, thành trì đã bị phá rồi. » Ba quân lớn nhỏ thảy đều phách lạc hồn tiêu, không dám đánh nữa, vỡ tan chạy rào. Mề-Thuận xem thấy binh mình đổ hết, vội vàng cuốn vó chạy dài. Chúng anh hùng bèn hét lên rằng : « Mề-tặc, mi chạy đi đâu. »

Và hét và xua binh vừa giết, một trận ấy giết thôi, thây nằm như núi, máu chảy tợ sông. Mã-nguyên-soái bèn truyền lịnh chiêu hàng, chư-tướng liền hô lên rằng : « Nguyên-soái ta không đành chém giết bọn ngươi, như ai chịu đầu thì ta tha hết. » Binh của Mễ-Thuận đang lúc tìm đàng mà chạy, nghe Nguyên-soái chiêu hàng, cũng như chết đi mà sống lại, liền quăng khôi bỏ giáp xuống ngựa cúi đầu, cầu cho khỏi chết, tình nguyện qui hàng Mã-nguyên-soái thấy ba quân đã chịu đầu hàng, bèn truyền lịnh thâu binh hạ-trại.

Nói về bọn Hồ-Khuê, khi phá thành rồi vừa gặp Vương-Thuận đánh chưa đầy một hiệp, đà bắt sống Vương-Thuận Lý-Định vít Mễ-Lương sa xuống ngựa, rồi củng bắt sống dẫn tuốt vào thành ; Bùi-thiên-Hùng giục ngựa xông vào trùng vây tìm bắt Mễ-Thuận, xảy có Khương-Long, Vương-Hổ đến cứu, bên nầy Tần-Hườn, La-Xáng hai người xông tới rước đánh, bốn tướng đánh vùi nơi chốn loạn quân, Tần-Hườn thấy Khương-Long thương vừa đâm qua, tay tả liền lượt song-giản đánh hất thương ra, rồi dùng tay hữu choàng ngang bắt sống Khương-Long. Vương-Hổ thấy Tần-Hườn bắt Khương-Long đi rồi, trong lòng nó bấn loạn chậm tay một chút bị La-Xáng đâm một thương nơi trôn tê nhào xuống ngựa, quân sĩ trói lại khiêng tuốt vào thành. Rồi đó chư vị anh hùng đều áp tới vi bắt Mễ-Thuận, Mễ-Thuận liệu thế không xong, liền bỏ hết khỏi giáp giả dạng tiểu-quân, xen lộn theo đám loạn quân, dắc vài mươi tên chiến tướng, đèn đuốc quăng hết, khai đường huyết lộ chạy đông, suốt đêm trốn tuốt về Trường-an ; bao nhiêu tan binh bại tướng, thấy Chúa-tướng đã trốn mất rồi bèn quăng thương bỏ giáp, tình nguyện đầu hàng. Hồ-Khuê cả mừng, liền truyền lịnh thâu binh vào thành ; trong giây phút đại binh của Mã-nguyên-soái đã đến, liền kéo hết vào thành, an dân xong rồi, bèn tra điểm chư tướng mỗi người đều vào ra mắt ; Mã-nguyên-soái cả mừng, bèn ghi công lao cho mỗi người vào bộ, rồi truyền dọn tiệc ăn mừng, còn một phía thì khiến đem những tướng bắt đặng là : Mễ-Lương, Vương-Thuận, Vương-Hổ và Khương-Long cùng tướng quan lớn nhỏ, bỏ hết vào tù-xa, giải tuốt về Kê-trảo-sơn, giao cho Bá-văn-Liên giam cầm. Đêm ấy nghỉ ngơi, sáng ra bữa sau, tra điểm những quân bị thương, ban thưởng tiền bạc rồi cho về nhà nghỉ ngơi mà dưỡng bịnh ; còn bao nhiêu binh mới đầu thì tra điểm lại

ai muốn ở lại làm quân thì thâu vào hậu đội, còn ai chẳng muốn làm quân thì tha hết cho trở về làng, chẳng ép uổng chi ai. Mã-nguyên-soái hạ lịnh ra rồi, ba quân thảy đều hoan thiên hĩ địa, tình nguyện ở lại hết mà làm quân. Tin ấy đồn khắp trong ngoài, phủ huyện quan viên xa gần đều sợ oai và cảm đức của Mả-nguyên-soái, ai mà dám ngăn trở đại binh, cho nên hễ binh Mã nguyên-soái tới đâu thì đều khai thành nạp khoản mà qui hàng, thâu đặng lương thảo không biết số nào mà kể ; Mã-nguyên-soái đi dọc đường, tới đâu đều an dân tới đó ; binh kéo rần rần nhắm Trường-an tấn phát.

Nói về Mễ-Thuận, khi mới lảnh binh ra đi thì hơn năm muôn người ngựa, nay còn lại chẳng đầy năm mươi kị, bị một trận kinh hồn hoản vía, ngựa không dừng vó, suốt đêm tuốt về Trường-an, vào ra mắt Trầm-Khiêm khóc mà thuật lại. Trầm-Khiêm nghe nói sợ đà thất sắc, bèn nói rằng : « Nếu đại bại như vầy thì liệu làm sao, vì nay bọn Tiền-lai mắt đi dẹp giặc Thái-tổ rồi, trong thành Trường-an tướng ít binh thưa, làm sao mà đánh cho lại. » Liền lấy một cây lịnh tiễng sai quân đem ra mấy xứ ở gần, điều binh đặng một muôn rút về Trường-an đồn trú đặng phòng cự địch. Hầu-Đăng và Cầm-thượng-Thiên bèn dâng kế rằng : « Mã-thành-Long mà về đây là chẳng ý chi, chẳng qua là vì chúng Quốc-công nên mới hưng binh tạo phản xin Thái-sư hảy thỉnh Thiên-tử ngự giá lên thành, giả ý chiêu an mà phục chức cho bọn nó vào Trường-an, lột lần binh quyền đi rồi giết bọn nó cho tàn tuyệt, thì khỏi nhọc công chi hết, còn như bọn nó chẳng nghe theo thì lại bắt chúng Quốc-công trói để trên đầu thành mà dọa cho chúng nó lui binh. Chúng nó lẻ nào lại chẳng nghĩ tình cha con cốt nhục mà lui binh hay sao. » Trầm-Khiêm cả mầng, nói : « Kế ấy rất hay, hảy cứ vậy mà làm. »

Nói về Mã-thành-Long thôi động đại đội nhơn mã, kéo tới Trường-an, rồi truyền quân đóng binh gần thành. Có quân thám-mã vào tướng-phủ báo rằng : « Binh Kê-trão-sơn đã kéo tới, đóng trại gần thành rồi. » Trầm-Khiêm nghe báo cả kinh, bèn nói rằng : « Làm sao mà nó đến mau dữ vậy cà ! » Thảm-tử bầm rằng : « Từ va hành binh đến nay, duy có đánh với Mễ-đại-nhơn một trận mà thôi, còn các xứ quan ải thảy đều đầu hàng, đi dọc đàng, một mảy chẳng động tới của dân, cho nên không ai ngăn trở, mới đến mau như vậy. » Trầm-Khiêm nghe nói, trong lòng sợ

sệt, liền khiến Cữu-môn-đề-đốc hiệp với Mễ-Thuận đái lãnh chúng tướng gin giữ mấy cữa thành, rồi tuốt vào trảo ra mắt Thiên-tữ mà tâu rằng : « Nay có sắp con của chúng Quốc-công, nó oán hận Bệ-hạ giết cha mẹ chúng nó, cho nên chúng nó rủ bọn Kê-trảo-sơn về đây mà báo cừu, binh mã đã đến bên thành rồi, xin Bệ-hạ hảy lên thành mà dẹp lui chúng nó. » Thiên-tữ cả giận nói : « Xưa rày chẳng thấy văn thơ tấu báo, vi làm sao mà binh tới thình linh như vậy ? » Trầm-Khiêm nói : « Tôi đã ghe phen phát binh chinh tiểu, ngặt không thắng đặng, nên nay chúng nó đã đến đây rồi. » Thiên-tữ nghe nói chẳng vui, bèn nói rằng : « Khanh đã tự chuyên chinh phạt một mình, thì ngày nay cũng đi dẹp lấy còn nói với trẫm mà làm chi. » Trầm-Khiêm nghe nói cả giận bèn nói rằng : « Nếu nói như vậy, thì Bệ-hạ hãy giao ngọc-tỷ cho tôi, thì tôi ắc dẹp giặc đặng. » Nói rồi liền xách gươm xốc lên Kim-loan-điện, bước tới gần long-án.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI MỐT

Kỳ-xảo-Vân nương mây vào tướng-phủ

Nói về Thiên-tữ thấy Trầm-Khiêm xách gươm lên điện thì thất kinh, bèn nói rằng : « Lão-khanh chờ cô nóng nảy, để ngày mai trẫm sẽ lên thành dẹp giặc thì xong. » Trầm-Khiêm cả mằng nói : « Như vậy mới phải, nay tôi về nhà mà chờ thánh giá. » Nói rồi liền lui ra trảo dặn dò chỉnh điểm binh mã.

Nói về Mã-thành-Long dẫn binh đến đóng bên thành, lập dinh xong rồi bèn thương nghị với chư tướng rằng : « Nay mà bọn ta về đây, tuy là muốn bắt Trầm-Khiêm mà trị tội, song ta nghĩ lại là Hoàng-thành của Thiên-tữ không lẻ mà ta dám đánh phá, thoản như Trầm-Khiêm đóng cữa chẳng ra, phòng thủ nghiêm nhặc, thì bọn ta làm sao cho đặng. » Quân-sư là Tạ-nguơn nói : « Nguyên-soái phải làm đạo bổn chương mà tố cáo với Thiên-tữ ; và phải làm một phong chiến biểu mà gởi cho Trầm-Khiêm, kêu va ra mà hội chiến thì mới tiện cho. » Mã-nguyên-soái y theo lời, bèn làm một đạo bổn chương và một phong chiến thơ gói chung lại một ; qua bữa sau trời vừa canh năm, Nguyên-soái liền thăng trướng rồi hỏi chư tướng rằng : « Có ai dám đam thơ nầy vào thành » ? Nói chưa dứt lời, ba anh em họ Vương bước ra xin đi, Mã-nguyên-soái cả mằng, liền trao tờ bổn chương và bức chiến

thơ cho ba anh em họ Vương mà sai đi. Ba người lãnh bổn chương và chiến thơ rồi nai nịch lên ngựa đi liền. Đi đến bên chơn thành, bèn kêu rằng : « Quân giữ thành, hãy vào thông báo cho mau, ta là người đến hạ chiếu thơ, hãy mở cữa cho mau. » Quan giữ thành nghe kêu dòm xuống thấy có người, liền mở cữa thành, thả niếu-kiều xuống rước ba người vào thành, rồi dắc thẳng tới Trường-phủ, vừa gặp Trầm-Khiêm chỉnh điểm ba quân đang ở nơi ngọ môn mà hầu giá. Ba người bước tới ra mắt Trầm-Khiêm, cứ đứng chờ chẳng chịu qui trao thơ ra và nói rằng : « Mã-nguyên-soái chúng ta đam thơ vào đây mà kêu ngươi ra ngoài thành cho người nói chuyện. » Trầm-Khiêm tiếp lấy bổn chương và chiếu thơ mở ra xem rồi thì thất kinh, bèn nghĩ thầm rằng : « Nếu Thiên-tữ mà thấy đặng tờ bổn chương nầy, thì người ắc rỏ hết việc của ta rồi. » Liền nạt kẻ tả hữu bắt hết ba người đam vào thiên lao mà giam cầm. Kẻ tả hữu vâng lịnh áp đến bắt ba người trói lại. Ba anh em họ Vương không kịp đề phòng, phần thì không binh khí nên thoát thân không khỏi, duy cứ chưởi mắng om sòm. Kẻ tả hữu kéo tuốt vào thiên lao mà giam với Long-Phiêu một chỗ, hai đàng gặp nhau, bèn tỏ hết đầu đuôi các việc, lại nói : « Nay không biết làm sao, duy phải chờ cho Nguyên-soái phá thành đặng rồi, chừng ấy bọn ta sẻ đến nhà Trầm-Khiêm bắt hết cả nhà nó mà báo oán.

Nói về Càng-Đức Thiên-tữ, sáng ra bữa sau, thắng điện điểm hết quân Thị-vệ và Võ-lâm quán-mã, rồi cởi ngựa tiêu diêu, hiệp với bọn Trầm-Khiêm và các quan văn võ, ra khỏi ngọ môn, đi ngỏ bắc-môn lên trên thành lầu ; long kỳ ngự trượng, đao thương phủ việc, bày ra hai bên mà hộ vệ loan nghi. Thiên-tữ xuống ngựa rồi ngồi trên đầu thành mà ngó xuống, thấy năm muôn binh ròng của Mã-nguyên-soái, đông như thế trường xà, cờ phang chói rở, người ngựa tinh cường, kiếm kích rạng ngời, đao thương chơm chởm, rất nên nghiêm chỉnh. Thiên-tữ và văn võ quan viên xem thấy quân dung như vậy thì thất kinh, vừng nghe trong chốn đại-đình một tiếng pháo nổ vang, cữa mở ra, phía bên tả xông ra một đạo binh mã, đều là bạch kỳ bạch giáp ba quân ủng hộ một viên tiểu-tướng, ngân-khôi ngân-giáp, bạch mã ngân thương, ra giữ nơi trận phía tả ; phía bên hữu cũng xông ra một đạo binh mã, hồng-kỳ hồng-giáp, ba quân ủng hộ một viên

tiểu-tướng kim-khôi kim-giáp, huỳnh-mã kim-giản, ra giữ nơi trận phía hữu ; kế thấy trung-quân xông ra một đạo, có một cây đại-kỳ, có đề chữ soái, cờ đỏ mà chữ vàng, dưới cây cờ ấy thì là Mã-thành-Long dẫn ba mươi hai vị anh hùng, đi từ cặp xông ra khỏi đinh ủng hộ Mã-thành-Long ra đứng giữa trung-ương ; trên thành có một viên Huỳnh-môn-quan, kêu lớn lên rằng : « Có sắc chỉ của Thánh-thượng, triệu Định-quốc-công Mã-thành-Long, phải đến bên thành mà kiến giá. » Mã-nguyên-soái nghe nói, ngước mặt ngó lên, xem thấy trên bờ thành văn vỏ quan viên đứng rẻ hai hàng chính giữa chỗ Huỳnh-la-bữu-cái thì Càng-Đức Thiên tử đang ngự tại đó, Mã-nguyên-soái cã kinh vội vàng dẫn chúng anh hùng giục ngựa đến gần niếu-kiều, xuống ngựa qui mọp nơi dưới đất mà nói rằng : » Tôi mắc giáp tru nơi mình chẳng làm đặng trọn lễ, xin Bệ-hạ dung thứ cho bọn tôi về tội mạng quân. » Thiên-tử liền truyền chỉ rằng : « Trẫm tha bọn ngươi khỏi tội, hãy đứng dậy mà nghe trẫm hỏi một lời. » Mã-nguyên-soái liền tạ ơn và tâu rằng : « Tôi xin nghe Bạ-hạ thánh dụ. » Thiên-tử nói : « Bọn ngươi đều là Quốc-công, vẫn là Tiên-tào Thái-tông Hoàng-đế phong cho bọn ngươi đời đời an hưởng giàu sang, ấy là ơn nhuần rất nặng, sao lại chẳng lo trừ dẹp cõi ngoài mà đền ơn cho nhà nước lại dam binh về đây, ý muốn làm gì, hay là muốn làm phãn chăng ? » Mã-nguyên-soái tâu rằng : « Bọn tôi đời đời đều hưởng vinh phong, ơn sâu khó trả, ai ai cũng muốn cho hết lòng hết sức mà báo đáp ơn vua, ngặt vì Trầm-Khiêm nó khi quân tâu đối, đã hại La-Tăng toàn gia, rồi lại còn phá hết mồ mã ông bà của bọn tôi, bọn tôi không biết đâu mà kêu oan, nên phải về cho đến Kinh mà kêu oan cho ra lẻ ; hiện bây giờ đây, binh Phiên dấy loạn, dân chẳng đặng an, đều là tại Trầm-Khiêm mại quốc chuyên quyền muôn dân oán hận nên mới sanh ra như vậy ; nay mà bọn tôi về đây, chẳng phải là có ý dám ngỗ nghịch với trào-đình mà mang lỗi, chẳng qua, một là vì nước nhà trừ khữ lỗi gian ; hai là muôn dân mà trừ mối hại ; ba là vì tổ-tông mà báo cừu, chớ không có ý chi khác. » Thiên-tử nghe Mã-nguyên-soái nói hết thiệt tình, bèn nói rằng : « Nếu như vậy thì dâng bổn vào trào mà tâu cho trẫm mới phải cho, sao lại dẫn binh mã mà về, là lý chi vậy. » Mã-nguyên soái nói : « Tôi đã ghe phen dâng bổn về Kinh mà tâu với trào-đình, mới hôm qua nầy, tôi cũng có làm

bổn-chương sai quân vào thành mà tâu, sao Bệ-hạ lại gọi rằng không có ? » Thiên-tử nghe nói cả kinh bèn nói rằng : « Nào bổn-chương ở đâu ? » Trầm-Khiêm đứng một bên vùng nạt lên rằng : « Mã-thành-Long, đã hai phen mi gởi về, đều là phẫn-biếu chiếu-thơ, chớ bổn-chương nào ở đâu mà mi dám tâu dối nơi trước mặt Thiên-tử như vậy. » Và nói và trương cung nhắm ngay yết-hầu Mã-nguyên-soái mà bắn. Mã-nguyên-soái xem thấy liền cúi đầu xuống mà tránh, mủi tên trúng nhằm trên chót mão kim-khôi. Mã-nguyên-soái cả giận, bèn ngước mặt lên mà nói lớn rằng : « Xin Thánh-giá hãy lui về cung, để cho tôi giết đứa gian tặc cho rồi. » Nói rồi liền truyền lịnh ba quân chúng tướng rằng sức phá thành. Lịnh ấy ra rồi ba quân chúng tướng giống trống phất cờ áp đến bên thành, bắt thang lên, nào là nỏ tiễn nào là hỏa-pháo, bắn vải lên thành, rất nên lợi hại. Thiên-tử thất kinh liền vội vã xuống thành thót lên ngựa tiêu diêu, các quan văn võ hộ giá về cung. Còn ngoài nầy Mã-nguyên-soái đốc sức ba quân phá trọn một ngày ; Trầm-Khiêm hồn phi phách tán, không biết kế chi duy cứ dặn dò đại tiểu tướng-sĩ gìn giữ thành trì mà thôi. Còn Mã-nguyên-soái tuy là giận trong một lúc, nên khiến quân đánh phá Hoàng-thành, song nghĩ lại nếu mình đánh phá Hoàng-thành thì ắt là có tội, nên bèn dùng ý muốn thâu binh. Tạ-Nguơn thấy vậy thì nói rằng : « Nếu chẳng phá thành trì làm sao mà bắt cho đặng gian-tặc, vậy phải lý ứng ngoại hiệp thì mới xong cho. » Chư-tướng nói : « Đêm nay bọn tôi rán sức trèo thành mà vào thì việc ắt xong. » Mã-nguyên-soái nói : « Thành thì cao hào thì sâu, lại thêm chúng nó giữ gìn nghiêm nhặc, làm sao trèo vào cho đặng, đã mệt mà có ích chi. » Nói rồi trong lòng buồn bực lo kế chẳng ra. Kỳ-xão-Vân bèn bước tới bẩm rằng : « Xin Nguyên-soái mựa chớ lo rầu, đêm nay phải thiền tâm khẩn vái mà xem cuốn thiên-thơ, rồi tôi giá vân vào thành thì xong hơn. » Mã-nguyên-soái nghe nói cả mừng, bèn dặn dò chư-tướng ai về dinh trại nấy. Chư-tướng thấy đều nghi hoặc bèn nghị lên với nhau rằng : « Nàng nầy sao lại có phép lạ lùng như vậy cà ! Thôi, để đến chừng đó ta coi có quả linh nghiệm vậy chăng ? »

Nói về Mã-nguyên-soái, đêm ấy tắm rửa thay đồ sạch sẽ, rồi đi ra dinh sau mà thương-nghị với Kỳ-xão-Vân ; Kỳ-xão-Vân liền khiến Thị-nữ đặt bàn hương án, rồi lấy cuốn thiên-thơ ra để nơi trên lư-hương ; Mã-nguyên-soái

bèn đốt hương lạy trước rồi Kỷ-xão-Vân mới lạy sau và vái rằng : « Nay đệ-tử vâng lịnh vào thành mà thám thính quân tình, cầu đại-tiên chỉ bão, xin mau hiện vào thiên-thơ cho đệ-tử rõ đều hung kiết. » Vái rồi liền đứng dậy giở cuốn thiên-thơ ra mà xem với Mã-nguyên-soái, thấy có chữ son viết rõ ràng như vầy ; Trầm-Khiêm tội ác đầy đầy, khí số đã hết, nhà ngươi là Kỷ-xão-Vân phải hiệp với Bạch-hổ-tinh La-Côn mà kiến công lập nghiệp, vã lại hai người cũng có phần nhơn duyên với nhau, phải mau mau giá vân vào thành mà ra mắt Thánh-thượng mà trần tình, đặng có trừ gian diệt nịnh chẳng nên chậm trễ, hãy đi cho mau. » Mã-nguyên-soái nói : « Nếu thần thánh đã hiện chữ ra như vậy, thì chớ khá diên trì, nàng hảy hiệp với La-Côn mà đi cho chóng. » Kỷ-xão-Vân hổ thẹn mà nói rằng : « Xin để một mình tôi đi cũng đặng. » Mã-nguyên-soái nói : « Ấy là tiền duyên của nàng, có hề chi mà ngại. » Kỷ-xão-Vân nói : « Chừng nào tới đó sẽ hay chớ nay mà một trai một gái đi chung với nhau, đi coi sao cho phải. » Mã-nguyên-soái nói : « Nếu vậy thì để ta cho con gái ta là Kim-Định nó đi với nàng. » Cực chẳng đã Kỷ-xão-Vân phải chịu. Mã-nguyên-soái liền kêu La-Côn mà dặn rằng : « Đêm nay ngươi hảy hiệp con gái của ta là Kim-Định và Kỷ-xão-Vân vào thành ra mắt Thánh-thượng, đặng bắt Trầm-tặc mà báo cừu. » La-Côn vâng lịnh, đam ngân-đảng và cung tên theo, còn Kim-Định và Kỷ-xão-Vân cũng nai nịch hẳng hòi, tay cầm song-kim bước đến trước hương-án, Kỷ-xão-Vân liền viết hai đạo lịnh-phù, giao cho Kim-Định và La-Côn mang nơi sau lưng ; rồi ba người bước ra từ giã Mã-nguyên-soái mà đi Mã-nguyên-soái dặn rằng : « Đêm nay hễ đến canh năm nghe tiếp pháo làm hiệu, bổn-soái sẽ ở trại bắc-môn mà tiếp ứng. » Ba người vâng lịnh ra khỏi trường đứng nơi đất bằng : La-Côn và Kim-Định nắm chặt sợi dây tơ của Kỷ-xão-Vân mà đứng một chỗ. Kỷ-xão-Vân bèn đọc thần-chú lầm thầm trong miệng rồi hét lớn rằng : « Lên. » Bỗng thấy ba khóm mây lành, ở dưới chơn ba người nổi ra, phớt phớt bay bổng lên, trong giây phút đã lên trên không, ba người nương mây ở nữa lưng trời vững vàng như đứng trên núi Thái-sơn, trong lòng cã mừng. Còn Mã-nguyên-soái thấy ba người đẳng vân mà đi, thì cười mà nói rằng : « Việc đã ắt xong rồi. » Liền trở vào trường truyền lịnh chư-tướng dấy hết binh mã kéo qua cửa bắc-

môn mà đợi, qua canh năm, hễ nghe tiếng pháo thì áp tới phá thành mà vào. Ba quân chúng tướng vâng lịnh kéo hết qua bắc-môn.

Nói về Kỳ-xão Vân, La-Côn và Kim-Định ba người ở trên mây mà thương nghị với nhau rằng : « Bọn ta đi đây thì phải đến ra mắt Thánh-thượng trước, mà tâu rõ đầu đuôi rồi sẽ đi bắt Trầm-tặc thì mới nhằm đạo lý, nhưng mà bọn ta đi trên mây như vầy thì biết Hoàng-cung ở chỗ nào mà đến. » Ba người còn đang thương nghị với nhau vùng nghe mùi hương thơm ngát, bèn vạch mây mà dòm xuống, thì là Nội-viên của trào-đình, đèn đuốc rạng ngời xem thấy rỏ ràng có bày hương-án nơi trước điện, có bốn tên Thái-giám đang hầu hạ Thiên-tử tại đó mà đốt hương vùng thấy trên không dáp xuống ba người thì thất kinh, thục lui hơn mấy bước, tay chơn rung rẩy, bèn hỏi rằng : « Mi là yêu quái ở đâu, đến đây làm gì, hãy nói ra cho mau. »

HỒI THỨ BẢY MƯƠI HAI

Tiểu Anh-hùng vào cung vua biện rõ sự oan

Nói về Thiên-tử lúc đang phân hương, vùng thấy ba người ở trên không mà xuống thì hết hồn, bèn hỏi rằng : « Ba đứa bây là yêu hay là thần, đến đây việc gì hoặc là làm thích-khách đến đây mà giết lên trẫm chăng ? « Ba người tâu rằng : « Bọn tôi không phải yêu, không phải tiên, mà cũng không phải là thích-khách, duy cầu Bệ-hạ tha tội cho bọn tôi, thì bọn tôi có việc sẽ tâu cho Bệ-hạ rỏ. » Thiên-tử nói : « Trẫm tha bọn ngươi không tội, có việc chi hãy nói thiệt ra. » Ba người bèn qui xuống một lược mà tâu rằng : « Bọn tôi là Trưởng-hạ Tiên-phuông của Định-quốc-công Mã-thành-Long, nay vâng lịnh vào thanh mà bắt đứa gian-tặc là Trầm-Khiêm, nên phãi đến mà tâu cho bệ-hạ rỏ trước. » Thiên-tử thất kinh hỏi : « Bọn ngươi là tướng của Mã-khanh, sao lại đi trên mây mà vao đây đặng, tên họ là chi, hãy nói thiệt ra cho trẫm rỏ. » La-Côn tâu rằng : « Tôi chẳng phải người nào, con thứ hai của Việt-quãc-công La-Lãng, tên tôi là La-Côn đây. » Thiên-tử nghe nói có kinh, bèn nói rằng : « Nếu vậy thì đại phãn Sơn-đông lúc nọ, có phãi là ngươi chăng ? » La-Côn tâu rằng : « Tôi đâu dám phãn, ấy là tại Trầm-Khiêm nó làm bức lắm, nên cực chẳng đã đó mà thôi. » Thiên-tử lại hỏi : « Còn hai tên nữ-tướng nầy là ai. » La-Côn bèn đem tên họ hai người, và đầu đuôi các việc mà

tâu hết một hồi, cùng tỏ sự oan khuất cũa mình ra cho Thiên-tử nghe. Thiên-tử nghe tâu cã mầng, bèn nói rằng : « Bởi trầm bất minh, nghe lầm đứa gian-tặc mà giết hết cả nhà của khanh, nay ăn năn đà không kịp, thiệt là trầm rất lỗi, vì trầm có rỏ đâu những việc như vậy, nay mầng đặng bọn khanh về đây, vậy thì khanh hãy tâu lại hết cho trầm rỏ. » La-Côn lại tâu rằng : « Tôi có ba đều rất trọng, muốn cầu Vạn-tuế ban ơn. » Thiên-tử hỏi : « Khanh có ba đều chi trọng thì nói đi ? » La-Côn tâu rằng : « Đều thứ nhứt là gia-quyến cũa chúng Quốc-công củng vì nhà tôi mà bị giam cầm nơi thiên-lao, khi không mà phãi mang tội, nay xin Vạn tuế ban ơn tha tội cho chúng Quốc-công ; đều thứ hai là bọn tôi kéo binh vào Trường-an, xin Bệ-hạ cũng tha thứ cho bọn tôi về tội tự chuyên đề binh vây đánh hoàng-thành, đều thứ ba là đêm nay chừng lúc canh năm Mã-nguyên-soái kéo binh vào thành bắt Trầm-Khiêm mà trị tội. Vã lại hắn vẫn cứu lòng soán nghịch đả lâu, nên sợ đến lúc binh kéo về rồi thì hắn ắt lén vào Cung-đình mà hành thích, tôi xin tình nguyện ở tại ngọ-môn mà bảo giá. » Thiên-tử nghe tâu bèn nghĩ thầm trong lòng rằng : « Nếu họ La mà quả có ý phản, thì lúc ở trên mây mới đáp xuống, nó đã thích trẫm rồi, chi bằng y theo lời nó tâu đây thì xong. » Nghĩ rồi liền khiến nội giám đam văn-phòng-tứ-bữu ra, viết một đạo xá-thơ giao cho La-Côn, và khiến Nội-giám xách đèn dắc ba người ra khỏi trào-môn đi thẳng vào ngục. Thiên-tử lai hạ chĩ khiến Thái-sư Trầm-Khiêm ra thành triệu Mã-thành-Long một người một ngựa vào cung mà kiến giá. Nội-giám lảnh chỉ đi liền.

Nói về La-Côn ra khỏi triều--môn, bi thẳng đến Hình-bộ nha-môn, lúc ấy quan Hình-bộ là Ngô-Pháp mắc đi đánh giặc Phiên, duy còn có mấy viên Phó tướng chấp-sự, khi nghe nói có Thánh-chĩ liền vội vã bước ra nghinh tiếp, rồi hiệp với ba người vào chốn thiên-lao mở ra mà đọc. Chúng Quấc-công tạ ơn xong rồi bèn làm lễ ra mắt với Thiên-sứ, chừng thông tên họ ra, mới biết La-Côn là con thứ hai cũa La-Tăng, lại thấy Long-Phiêu và Vương-thị Tam-Hùm, thãy đều bước lới ra mắt nhau rồi hỏi thăm La-Côn làm sao mà vào thành đặng. La-Côn bèn đam hết đầu đuôi mà thuật lại một hồi, rồi khiến Mã-kim-Định và Kỷ-xảo-Vân mau dắc chúng Quốc-công vào

trảo mà tạ ơn, còn mình thì dắc Long-Phiêu với ba anh em hộ Vương tuốt ra bắt môn mà tiếp ứng Mả-nguyên-soái.

Nói về Trầm-Khiêm, từ ngày thấy binh cũa Mả-nguyên-soái kéo đến, lại thêm Vương-Hổ và Khương-Long bị bắt ; không ai ngăn chống, nên thường nhóm bọn Hầu-Đăng, Cầm-thượng-Thiên và Huỳnh-Ngọc cùng chư tướng nơi Tướng-phũ mà nghị kế thối binh, nhơn lo không ra kế, còn đang buồn bực trong lòng, bỗng thấy quân sĩ chạy vào bẩm rằng : « Thái-sư ôi ! Không xong rồi, chẳng biết người nào dâng biểu cho nên Thiên-tử đả tha hết chúng Quốc-công, ra nay bọn ấy đả vào trào mà tạ ơn rồi. » Trầm-Khiêm thất kinh nói : « Đêm hôm đang lúc tam canh, ai dám tự chuyên mà vào đến hoàng-cung nội-viện, vả lại kẻ tả hữu cùng văn võ quan-viên đều là người của ta, ai dám cả gan mà làm đều như vậy, việc nầy cũng có duyên cớ chi đây. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Sao chẳng sai người đi dọ coi nguyên do làm sao rồi sẽ tính. » Trầm-Khiêm nghe lời, vừa muốn sai người ra đi, bỗng thấy quan Trung-quân hơ hãi chạy vào báo rằng : « Có Thánh-chĩ đã đến, xin Thái-sư liệu định. » Trầm-Khiêm thất kinh nói : « Không xong rồi, việc nầy cũng có duyên cớ chi đây. » Bèn truyền linh mở cửa ra mà tiếp chỉ một phia thì truyền lịnh ba quân mang giáp nai nịch hẳn hòi, tựu nơi viên-môn mà hầu lịnh. Sắp đặt xong rồi, xảy thấy bốn tên Thái-giám cầm Thánh-chĩ bước vào, Trầm-Khiêm chẳng thèm qui lạy chi hết, cứ đứng đó biểu đọc cho mà nghe. Bốn tên Thái-giám thấy Trầm-Khiêm chẳng qui cũng chẳng nói chi. Bèn mở Thánh-chĩ ra mà đọc rằng :

« Vâng trời nương vận Hoàng-đế chiếu rằng : « Nay ra « chĩ dụ cho Văn-hoa-điện Đại học-sĩ, lảnh tả hữu Thừa-« tướng sự là Trầm-Khiêm đặng biết, nhơn vì có La-Côn « là con trai thứ cũa Việt-quốc-công La-Tăng vào tâu với « Trẫm, rằng bọn Định-quốc-công Mả-thánh-Long, dẫn « binh vẽ phạm Trường-an đây là ý muốn phản, Trẫm ra chỉ « dụ dẹp binh Phiên, chớ không có ý phản, Trẫm ra chỉ dụ « nầy, với Trầm-Khiêm và Mả-thánh-Long vào trào cho « Trẫm diện dụ, bọn khanh hãy tuân lấy. »

Trầm-Khiêm nghe chiếu rồi, thấy nói La-Côn nữa đêm vào tột Hoàng-cung mà kiến giá thì thất kinh mồ hôi ra ướt dầm, bèn nghĩ rằng : « Không lẽ mà La Côn có cánh nên mới bay vào thành như vậy. » Nghĩ rồi bèn hỏi bốn tên Thái-giám rằng : « Bọn ngươi ở nơi thâm-cung nội-

viện mà hầu hạ linh muôn năm, chẳng hay bọn người có biết La-Côn đi ngã nào mà vào đó chăng, và ai dắc hắn vào mà yết kiến Thiên-tử. » Thái-giám đáp rằng : « Bọn tôi đương hầu lịnh muôn năm đốt hương khẩn vái nơi trước cung, bỗng thấy ba người ở trên mây mà đáp xuống một trai hai gái, thấy đều nai nịch hẳn hòi, xưng rằng vâng lịnh Mã-thành-Long vào cung mà kiến giá, tâu hết các việc trước sau Thiên-tử nhậm lời, liền hạ chỉ ra Hình-bộ Thiên-lao mà khiến tha hết chúng Quốc-công, lại khiến bọn tôi ra đây mà với Thái-sư. » Trầm-Khiêm nghe, lòng rối như tơ, mặt mày tái lét bèn than rằng : « Việc nầy cũng lạ, biết liệu làm sao bây giờ ! » Hầu-Đăng nói : « Việc đã như vậy thì Thái-sư phải mau mau điểm binh mã đến bắt La-Côn và chúng Quốc-công mà giam lại nơi Thiên lao, rồi sẽ lo mà dẹp bọn nó. » Cầm-thượng-Thiên nói : « Chẳng những là bắt bọn La-Côn mà thôi, mà phải đi lấy cho đặng ngọc-tỷ đam dâng cho Phiên, kết liên với Thái-tổ, hiệp với Mề-đại-nhơn, dấy binh về đây mà cự với Mã-thành-Long mới thì xong cho. » Trầm-Khiêm nói : « Kế ấy cũng xong. » Liền khiến Hầu-Đăng và Huỳnh-Ngọc kiểm điểm ba mươi tướng mạnh bão hộ gia quyến sẵng sàng đặng phòng chạy trốn, còn mình với Cầm-thượng-Thiên thì điểm tề chư-tướng thống lãnh đại đội binh mã riết ra cửa viên-môn, vừa gặp La-Côn, Long-Phiêu, Vương-Tôn, Vương-Bưu và Vương-Thần, năm vị anh hùng xong vào Tướng-phủ, hét lên một tiếng đánh thẳng vào viên-môn, nơi chỗ đèn sáng. Trầm-Khiêm xem thấy rỏ ràng, bèn nạt chư-tướng rằng : « Hãy bắt nó cho ta. » Chư-tướng nghe lịnh áp ra một lược, vây chặc bốn bề và la lên rằng : « La-Côn chớ chạy, hãy nạp thủ-cấp cho mau. » La-Côn rút song-giản ra, còn Long-Phiêu và ba anh em họ Vương thì giựt binh khí của quân Trầm-Khiêm, tả xông hữu đột đánh phá tưng bừng. Mề-Thuận lại dẫn một ngàn binh kéo đến tiếp chiến, có năm vị hảo hớn mà cự với ba muôn binh hùng. La-Côn có một cặp giản mà đở thương ra, hất gươm xuống, gạt đao lên, dùa còn lại, cự nổi cả muôn binh rất nên lợi hại, nhưng mà năm người tuy là anh hùng, song ít khó đánh đông, duy có đỡ gạt mà thôi, chớ không thắng cho nổi đặng.

Nói về bốn tên Thái-giám đam chiếu cho Trầm-Khiêm, thấy việc không xong nên đã lên mà trốn trước về cung mà tâu việc ấy cho Thiên-tử nghe, Thiên-tử cả kinh. Kỳ-

xảo-Vân và Mã-kim-Định vội vào qui xuống tâu rằng : « Bọn tôi xin hiệp với chúng Quốc-công ra đó giãi vây. » Thiên-tử nhậm lời, hai viên nữ tướng và Tần-Song, Trinh-Phụng hiệp với chúng Quốc-công, từ giã ra trào, lên ngựa điểm binh tuốc đi giãi vây, vừa ra khỏi ngọ-môn, xãy gặp Lý-phùng-Xuân dẫn bổn bộ binh mã một ngàn đến mà bão giá, Tần-Song thuật hết đầu đuôi, Lý-phùng-Xuân cả mầng, bèn hiệp binh lại, kéo đi đến trận hét lớn lên rằng : « Trầm-Khiêm tặc-tử, hãy xuống ngựa cho mau. » Lúc ấy Trầm-Khiêm đương giao chiến với La-Côn, bỗng thấy đèn đuốt sáng lòa thì biết có binh đến, hỏi lại kẻ tả hữu, mới hay là bọn Tần-Song đến mà tiếp ứng. Trầm-Khiêm cã giận, liền khiến phân binh ra mà cự ; đang lúc đánh vùi với nhau, vùng nghe bốn phía pháo nổ vang dầy, quân thám-tử phi báo rằng : « Phía ngoài thành Mã-thành-Long đánh phá rất gấp ; xin Thái-sư liệu định. » Ba quân chúng tướng nghe nói thảy đều kinh hồn hoản vía, đội ngũ tán loạn, bọn La-Côn thừa dịp xông ra trùng vây đánh thẳng tới bắc môn. Trầm-Khiêm liền khiến Cầm-thượng-Thiên hiệp với Hầu-Đăng bảo hộ gia-quyến tuốc ra nam-môn, còn mình thì dẫn hết chư-tướng đi đoạn hậu thoát ra khỏi nam-môn, dắc nhau chạy qua đầu Phiên-quốc. Còn La-Côn và Long-Phiêu, chẳng thèm đuổi theo Trầm-Khiêm cứ việc phá cữa bắc-môn, nghinh tiếp binh cũa Mã-nguyên-soái vào thành.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI BA

Tiểu anh hùng đề binh qua trừ thát-đát

Nói về bọn La-Côn, mở thành ra rước Mã-nguyên-soái vào rồi hiệp binh lại một chỗ ; Mã-nguyên-soái bèn truyền lịnh đồn binh nơi thành ngoại ! rồi dẫn hết bọn anh hùng vào tới ngọ-môn vừa gặp bọn Quốc-công, bèn tình tự với nhau bỗng thấy quan Huỳnh-môn chạy ra truyền rằng : « Có thánh-chỉ cho triệu Mã-nguyên-soái và chư-tướng vào trào mà kiến-giá. » Mã-nguyên-soái bèn dẫn hết chư-tướng theo Huỳnh-môn-quan vào khỏi ngọ-môn thẳng tới Nội điện ra mắt Thiên-tử tung hô vạn tuế ba lần rồi tâu rằng : « Tôi nghịch chĩ đề binh về đây, làm cho kinh động Thánh-giá tội đáng muôn thác, xin Bệ-hạ ban ơn tha bọn tôi tử tội. » Thiên-tử nói : « Bởi trầm bất minh, hay nghe lời đứa nịnh, nên mới sanh ra việc như vậy, chớ khanh có tội chĩ. » Nói rồi liền hỏi Lạ-Xáng rằng : « Lúc nọ trầm

nghe lầm Thẩm-tặc, mà bắt hết toàn gia của khanh, còn hai anh em của khanh làm sao đặng hay trước, mà trốn qua Sơn-đông, lại làm sao mà tụ tập anh hùng và chiêu binh mải mã, nên mới đăng như ngày hôm nay làm vầy, khanh hãy tâu thiệt hết cho trẫm nghe thử coi. » La-Xáng thấy Thiên-tử hỏi hết nguyên do, liền qui xuống mà tâu rằng : « Lúc nọ tôi gặp Hồ-Khuê nơi miếu Nguơn-đàng mà kết nghĩa với nhau, rồi dạo chơi nơi Mảng-xuân-viên, gặp Trầm-đình-Phương cưỡng bức Kỳ-xão-Vân, nhơn thấy sự bất bình nên giận mà đánh Trầm-đình-Phương, bởi cớ ấy mới sanh cừu oán, sau cha tôi ở chốn biên-đình gởi văn thơ về trào mà cấp. Trầm-Khiêm bèn cãi văn-thơ đi mà tâu đối với trào-đình, lấy sự công mà báo cừu riêng làm cho tôi toàn gia phải bị hại, may nhờ nghĩa-bộc là Chương-Huyền suốt đêm đi thông tin cho tôi hay, còn vợ Chương-Huyền thì thế cho mẹ tôi, nên mới cứu ba mẹ con tôi ra khỏi, trốn qua Vân-nam Hoài-an, sau mới lên núi mà tựu binh. » La-Xuân đem hết đầu đuôi mà tâu rõ một hồi, chừng ấy Thiên-tử mới là minh bạch, bèn nói rằng : « Té ra việc như vầy mà trẫm không biết nên để cho kẻ trung thần bị tội ấy rất oan, hãy triệu Chương-Huyền vào điện cho mau. » Lý-phụng-Xuân vội vã bước ra qui xuống tâu rằng : « Chương-Huyền vẫn là đầy tớ cũ của họ La, nay hiện đang ở nơi phủ họ Trầm như mà Trầm-Khiêm gian mưu đã lâu, nên cả nhà đã trốn hết đi rồi, còn Chương-Huyền không biết đi đâu. » Thiên-tử nghe tâu cả giận, liền sai Lý-phụng-Xuân đi kiếm Chương-Huyền, và khiếu Tần-Song, Trịnh-Phụng dẫn ba ngàn Võ-lâm-qaan theo bắt Trầm-Khiêm, rồi cho Mã-thành-Long và chư-tướng trở về nguyên đình mà nghỉ, ngày mai sẻ vào triều kiến. » Thiên-tử hạ chỉ rồi bèn lui gir về cung ; các quan cũng lui ra đình mà nghỉ.

Nói về Lý-phụng-Xuân lãnh chỉ rồi tuốc qua Trầm-phủ thấy cữa mở hoát, mà chẳng có một ai, đi thẳng ra phía sau, chợt thấy trên Thơ-lâu có bóng đèn đọi xuống, Lý-phụng-Xuân liền dắc bốn tên gia-tướng đi thẳng lên lầu, ngó thấy một người đang lục soạn sổ sách giấy tờ, xem rỏ lại là Chương-Huyền. Lý-phụng-Xuân cả mừng nói « Có thánh-chỉ triệu ngươi, còn ngươi ở đây mà làm chi đó vậy ? » Chương-Huyền đáp rằng : « Tôi ở đây lục kiếm văn-thơ của Trầm-Khiêm, đặng mà minh oan cho chủ tôi. » Lý phụng-Xuân nói : « Vậy thì ngươi hãy theo ta mà

kiến giá cho mau. » Chương-Huyền bèn tóm hết những văn-thơ văn lại của Trầm-Khiêm thuở nay, và những bổn chương trảo đối của các xứ Phiên-trấn mà giao hết cho Lý-phùng-Xuân, rồi theo Lý-phùng-Xuân tuốc đến hành dinh của Mã-nguyên-soái, vừa gặp Chương-Kỳ đang đi tuần dinh, cha con gặp nhau rất nên mừng rỡ, liền dắc Lý-gia và Chương-Huyền vào trung-quân, bẩm cho Mã-nguyên-soái hay. Mã-gia cũ mừng, liền hiệp với chư-tướng ra rước vào, làm lễ ra mắt nhau xong rồi, liền ngồi lại. Chương-Huyền đứng hầu một bên, chớ chẳng dám ngồi. Mã-gia, La-Xáng, La-Côn đều nói rằng : « Ngươi là người ơn của họ La, nghĩa-sĩ của nhà Đường, con của ngươi lại ghe phen lập nhiều công lạ, có lý nào mà lại chẳng ngồi. » Chương-Huyền khiêm nhượng đôi ba phen không đặng, nên phải ngồi. Mã-gia liền truyền lịnh trung-quân bày yến thết đãi. Lúc đang ăn uống, Chương-Huyền bèn đam những việc Trầm-Khiêm lo mưu hãm hại mà thuật hết một hồi, ai nấy thảy đều căm giận. Ăn uống trò chuyện với nhau cho đến sáng, rồi thay đổi triều phục, vào trào mà kiến giá. Chương - Huyền bèn đam hết những sách sổ thơ tờ của Trầm-Khiêm, hai tay dâng lên, quan cận-thần tiếp lấy trao cho quan Thái-giám, Thái-giám đam để trước long-án. Thiên-tử bèn xem hết, một là hãm hại trung-lương, hai là tư thông ngoại-quốc, ba là mua quan bán chức, bốn là chiếm đoạt điền sản của dân, cùng là lén thâu chiến-tướng, chiên phong quan chức một mình, mỗi mỗi đều là bất pháp khi quân. Thiên-tử xem rồi cã giận, bèn mắng lớn lên rằng : « Trầm-tặc, Trầm-tặc, may chớ không thì trầm đã bị mi làm hư mối nước rồi. » Thiên-tử giận mắng một hồi, liền thâu cất hết những giấy tờ ấy, rồi triệu hết chúng anh-hùng lên điện mà dụ rằng : « Bọn khanh tu nghĩa tại Son đông cũng là tại Trầm-Khiêm làm bức, ấy là sự cực chẳng đã, nay trầm tha hết cho bọn khanh khỏi tội. Chương-Huyền là người trung nghĩa đáng khen, nay trầm phong làm Huỳnh-môn-quan, tùy giá mà biện sự. Còn Mã-thành-Long và bọn La-Xáng, hễ ai có phẩm chức sẵng rồi thì gia thăng tam cấp, còn những kẻ không chức thì trầm phong hết theo hàng tử phẩm, chờ sau có công, trầm sẽ thăng thưởng. Chư-tướng thảy đều tạ ơn. Mã-gia bèn tâu rằng : « Nay Phiên-binh xâm lấn, La-Tăng mắc kẹt tại bển, lại thêm Trầm-Khiêm cũng qua đó mà đầu, bọn tôi tình nguyện lãnh binh đi Chinh-tiệu, xin Bệ-hạ

ban chỉ cho đi. » Thiên-tử nhậm lời, định trong năm ngày thì tế cờ và phong Soái, đặng hưng binh đi đánh Phiên. » Mã-gia lãnh chỉ lui ra. Thiên-tử lại hạ chỉ cho quan lộc-tự bày yến tại Thông-minh-điện mà đãi Mã-gia và chư-tướng ; còn Mã-kim-Định, Trình-ngọc-Mai, Kỷ-xảo-Vân, Tôn-túy-Nga và Tạ-linh-Hoa, một bọn nữ-tướng thì Chánh-cung nương-nương ban yến, bá quan ta ơn, đều dắc nhau đi dự yến. Thiên-tử lại khiến Lý-phùng-Xuân hiệp với Hồng-tô-Tự đam rượu thịt ra khao thưởng binh mã Kê-trảo-sơn. Rồi đó, vua bèn ngự đến Thông-minh-điện, các quan tùy giá vào chầu. Thiên-tử lên điện ngồi nơi Bữu-tọa, các quan văn võ khấu tạ ơn vua, rồi ngồi lại hai bên, đờn nhạc chập trỗi một hồi, bỗng thấy những Thái-giám dọn yến bày ra, nào là sơn-trân hải-vị, nào là chả phụng khô lân ; chư-tướng ăn uống vui vầy, rất nên toại chí ; duy có hai anh họ Long-Biên, Tế-Hườn và Tế-Ỷ trong lòng không vui, anh em họ La thì buồn vì cha mình còn bị nạn tại đất Phiên, Chương-Kỳ thì buồn vì mẹ mình đã thác.

Khi ấy chúa tôi ăn uống vui vầy cho đến một ngày trọn qua đến tối mới tan. Các quan tạ ơn, Thiên-tử về cung các quan cũng lui về phủ ; bọn nữ-tướng cũng từ tạ Chánh-hậu nương-nương, rồi lui ra khỏi cung, theo Mã-gia mà trở về đại-dinh.

Nói về Tần-Song và Trình-Phụng vâng chỉ đuổi theo Trầm-Khiêm, trọn một ngày mà theo không kịp, bèn trở về trào mà phục chỉ, rồi thẳng qua dinh Mã-gia mà trò chuyện.

Lật-bạt đã đặng năm ngày, tướng-sĩ đã dưỡng thành nhuệ khí, bèn sắm sửa xuất binh. Ngày ấy Thiên-tử lâm trào, các quan triều hạ xong rồi, ai về theo chỗ nấy. Thiên-tử bèn hạ chỉ cho Định-quốc-công là Mã-thành-Long lên điện mà kiến giá. Mã-thành-Long bước tới, qui mọp trước bệ. Thiên-tử bèn phán rằng : « Nay trẫm phong cho khanh làm Định-biên Đại-nguyên-soái. Khanh hãy dẫn hết bổn bộ binh mã của khanh, kéo đi đánh Phiên : phàm những quân cơ sự vụ, cùng là văn võ quan viên, nhứt nhứt mọi đều, trẫm cho khanh đặng phép làm trước tâu sau. » Mã-gia tạ ơn rồi từ giã lui ra, về đến hành-dinh điều động đại đội nhơn mã kéo ra giáo trường, giảng ra đội ngũ, tế cờ xong rồi, Mả-gia bèn lên trường mà ngồi, chúng tướng vào làm lễ rồi đứng ra hai bên mà nghe lịnh. Mã-gia bèn truyền lịnh rằng : « Phấn-kiếm-kiếm-cang La-Xáng, Kim-đầu-thái-tuế Tần-Hườn, Thại-huyền-

đàng Hồ-Khuê, Tiểu-ôn-Hầu Lý-Định, bốn ngươi nầy dẫn binh mã năm ngàn, đeo ấn Tiên-phuông, là tiền đội đi trước. » Bốn tướng vâng lịnh đi liền, Mã-gia lại kêu Ngọc-diện-hổ La-Côn. Ôn-nguyên-soái Triệu-Thắng, Xiêng-sơn-giáp Long-Phiêu, Hỏa-nhản-hổ Trình-Bội, mà dặn rằng : « Bốn ngươi cũng lãnh năm ngàn binh mã ; đeo ấn Nhị-lộ-tiên-phuông, dẫn đi đội thứ hai. » Bốn tướng cũng vâng lịnh đi liền, Mả-gia lại kêu Cữu-đầu-trọng-từ Mả-Diêu, Phi-mao-thổi Vương-Tuấn. Lưởng-đầu-xà Vương-Khôn, Song-vĩ-yết Lý-Trọng mà dặn rằng : « Bốn ngươi hãy dẫn năm ngàn binh mã, lãnh Trung-quân-du-kích-sứ, đi đạo thứ ba ; bổn-soái thống lãnh bộ hạ tướng là : Thiết-diêm-vương Bùi-thiên-Hùng. Độc-nhãn-song-đồng Lỗ-bảo-Hùng, Tái-gia-các Tạ-Nguơn. Quã-thiên-tinh Tôn-Bưu. Tiểu-thần-tiên Trương-Dỏng, Tiểu-lang-quân Chương-Kỳ, Hải-giao Hồn-Huệ, Bồ-sĩ hổ Đái-Nhơn, Tuần-san-hổ Đái-Ngãi, Tiểu-mạnh-thường Quân-Kị, Tái-quã-lão Lư-Tuyên, Hỏa-tinh Lư-Long, Mao-đầu-tinh Lư-Hổ, Tiểu-nhị-lang Kim-Huy, Kim-tiền-báo Dương-Xuân, Độc-giác-long Vương-Việt, Thanh diện-thú Sữ-Trung, Tiêu-diện-quĩ Vương-Tông, Phi-đầu-quĩ Vương-Bữu, Đoản-mạng-quĩ Vương-Thần, Nam-san-báo Từ - quốc - Lương, Cầm-nhạo-sư-từ Huất-trì-Bữu, cọng hết là hai mươi bốn viên chiến-tướng làm đạo Trung-quân ; còn Tôn-túy-Nga, Mả-kim-Định, Trình-ngọc-Mai, Kỷ-xảo-Vân và Tạ-linh-Hoa, năm viên Nữ-tướng thì lảnh năm ngàn người ngựa đi sau mà giám đốc lương thảo. » Ba quân chúng tướng thảy đều tuân lịnh. » Mã-gia phân phát xong rồi liền dẫn ba muôn người ngựa hai mươi bốn viên chiến-tướng, nỗi ba tiếng súng kéo ra cữa Bắc-môn rần rộ khỏi binh. Binh mã đang đi, bỗng có quân Tiểu-hiệu chạy đến báo rằng : Phía trước đây đã tới chỗ Thập-lý-trường-đình rồi, có Vệ-quốc-công là Lý-gia vâng chĩ đến đó mà tiếng hành. » Mã gia nghe báo liền truyền lịnh ba quân đóng đinh lại, rồi xuống ngựa bước tới Trường-đình xãy thấy Lý-phùng-Xuân, Tần-Song, Trình-Phụng và cã trào văn vỏ bước ra nghinh tiếp ; Mả-gia tạ ơn vua rồi làm lễ ra mắt với các quan ; Lý-gia bèn mời Mả gia vào tiệc, anh em tình tự với nhau một hồi, rượu đã mảng ba tuần, Mả-gia bèn nói với Lý-gia rằng : « Khi em đi rồi, xin anh ở nhà sai người lên Kê-trảo-sơn rước anh suối tôi là Bá-văn-Liên về Trường-an đặng hiệp sức với anh mà bảo giá. » Lý-gia nói : « Em xin vâng lời

anh. » Rồi đó hai đàng từ biệt nhau, Lý-gia dắc các quan về trào ; còn Mả gia thì dắc đại binh nhằm Biên-quang tấn phát.

Đi đặng chừng mười ngày, bỗng thấy quân Thám-mả chạy tới báo rằng : « Nay Trầm-Khiêm, đã trốn qua Phiên rồi, còn Khương-Long và Vương-Hổ không biết làm sao mà chúng nó trốn ra đặng, cũng qua đầu thuận Phiên-bang mà đoạt ải tam-quang đi rồi, nay chúng nó lại hiệp với Nguyên-soái của Phiên là Sa-Long, dẫn binh xâm lấn cách đây chừng mười dặm, xin Nguyên-soái liệu định thi hành. » Mả-gia bèn truyền lịnh ba quân an dinh hạ trại.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI BỐN

Kê trảo sơn giựt phá ải dinh

Nói về Mả-giã an dinh hạ trại xong rồi, bên kia có quân Thám-tữ về báo cho Sa-Long hay. Sa-Long liền thĩnh Trầm-Khiêm đến mà hỏi rằng : « Bên Nam-trào Mả-mang-tữ nó dẫn binh đến đây mà đánh với bổn-soái, chẳng hay nó dụng binh thể nào ? » Trầm-Khiêm đáp rằng : « Mả-thành-Long bụng binh rất có thao lược, lại thêm một bọn tiểu tặc nọ giúp sức ; rất nên lợi hại. Nguyên-soái chớ nên khinh dể. » Gia-Luật Thái-tữ nói : « Để ngày mai đi đánh thử một trận coi ra thể nào rồi sẻ hay. » Đêm ấy nghĩ ngơi sáng ra bữa sau, trời mới canh năm Mả-gia thăng trướng, năm đội tướng quân đều nhóm tại Trung quân, tham kiến xong rồi, Mã-gia bèn truyền lịnh rằng : « Tiền-đội-tiên phong hảy đi qua Phiên dinh mà khiêu chiến, còn Nhị-lộ tiên-phuông thì đi tiếp ứng, bổn-soái sẽ thống lảnh ba đội đi sau lược trận. » Chư-tướng vâng lịnh, người người đều xăng tay múa chơn, nai nịch hẳn hòi, quyết đánh rốc một trận mà giết cho sạch binh Phiên, đặng dắt Trầm Khiêm mà xẻ thịt, kế nghe ba tiếng pháo hiệu, Tiền-đội-tiên phuông là La-Xáng, Tần-Huờn, Hồ-Khuê và Lý-Định ; lại thêm Nhị-lộ-tiên phuông là bọn La-Côn đều xong ra một lược, kéo thẳng đến dinh Phiên mà khiêu chiến.

Nói về Nguyên-soái bên Phiên là Sa-Long, dẫn tám người con với Gia-luật-Phước, Mộc-huê-Cô, Tiên-phuông Gia-luật-Giao, tướng điềm mới đầu là Vương-Hổ, Khương-Long và đại tiểu chư tướng, hai mươi muôn binh rồng, xong ra, khỏi dinh, lập nên trận thế ; còn Sa-Long thì bảo hộ Thái-

tử Giao-Luật, hiệp với bọn Mộc-huê-Cô ra khỏi cửa dinh, ngó thấy binh Đường tề chỉnh khôi giáp rạng ngời, rất nên lợ hại, bèn dặn dò quân sĩ đặt thêm cường cung ngạnh nỗ cho nhiều mà giữ gìn hậu hận. Bỗng thấy La-Xáng giục ngựa huơi thương xốc tới khêu chiến, Sa-Long liền khiến Tiên-phuông là Thổ-lý-Hắp ra trận, Thổ-lý-Hắp vâng lịnh giục ngựa xông ra, hai ngựa giao kề, đao thương đều động, đánh chưa đầy ba hiệp ; La Xáng đâm một thương, Thổ-lý-Hắp té nhào xuống ngựa nằm ngay hết thở, Sa-Long xem thấy cả giận, liền huơi cây đại-đao xốc ra tiếp đánh. La-Xáng nỗ lực đánh với Sa-Long ; một đàng là hảo hớn cũa Nam-trào, một đàng là anh-hùng bên Bắc-quốc, hai tướng đánh nhau hơn 50 ngoài hiệp chưa phân hơn thua ; con trai lớn cũa Sa-Long là Sa-Vân, thấy cha mình đánh La-Xáng chẳng xề, liền giục ngựa huơi đao xông ra trợ chiến. Bên nầy Tiểu-ôn-hầu là Lý-Định hét lên một tiếng huơi kích ra đánh Sa-Vân, hai tướng đánh nhau chưa mấy hiệp, Lý-Định đâm Sa-Vân một kích, liền sa xuống ngựa. Sa-Long cả kinh, huơi đại-đao liều mình đến cứu, song chẳng kịp, bị Lý-Định bắt đam về dinh ; Gia-Luật Thái-tử thấy Sa-Vân bị bắt thì thất kinh bèn khiến bọn Sa-Lỗi tám tướng xông ra vừa đánh. Bên nầy lại có bọn Hồ-Khuê, Tần-Hướn và Lý-Định ào ra một lược đánh nhầu, đánh thôi tối trời tối đất, Mã-gia thấy binh Phiên đại đội đều đến ; liền khiến Nhị-lộ Tiên-phuông lỏn đi cướp ải ; đội thứ ba thì đi tiếp chiến, còn mình thì dẫn binh đi xông phá Lảo dinh. Bọn Nhị-lộ Tiên-phuông là La-Côn, Triệu-Thắng, Long-Phiêu, Trinh-Bội, bốn người vâng lịnh dẫn một muôn binh mã kéo đến cướp ải, đội thứ ba là Mã-Diêu, Vương-Tuấn, Vương-Khôn, Lý-Trọng cũng dẫn một muôn người ngựa kéo đi tiếp ứng ; còn Mã-nguyên-soái bổn thân thống lảnh đại binh đi phá Lảo-dinh.

Nói về Phiên-soái là Sa-Long hiệp với bảy người con và chư tướng đánh với La-Xáng, tưởng là nhiều mà thắng, cho nên kéo hết số binh áp đến mà đánh vày một trận, chẳng dè bị binh Đường đánh rát quá, làm cho binh Phiên phân ra hai đoạn, Sa-Long vừa muốn phân binh, bỗng thấy có một đạo binh kéo tới, cờ đề chữ Soái. Mã-thành-Long bước vào giữa trận hét lớn lên rằng : « Phiên-nô Lảo-dinh cũa mi ta đã phá rồi sao chưa đầu hàng, còn đợi đến chừng nào. » Nói rồi liền giục ngựa huơi đao xông

tuốt qua trận, Sa-Long và Gia-luật-Phước vừa muốn đuổi theo, ngặt vì La-Xáng, Hồ-Khbê, Tần-Huờn, Lý-Định, Mã-Diêu, Vương-Tuấn, Vương-Khôn và Lý-Trọng tám vị anh hùng phủ vây bốn phía mà đánh, Sa-Lâm chậm tay một chút, bị Hồ-Khuê đánh trúng một roi, bể óc ra mà chết, Sa-Long thấy con như vậy trong lòng chua xót, chẳng dám đánh nữa, bèn chém bậy một đao, quày ngựa bỏ chạy, bọn anh hùng ở sau rượt theo, giết thôi binh Phiên thây nằm như núi, máu chảy tợ sông, Sa-Long tả xông hữu đột, vừa ra khỏi trùng vây, bỗng thấy Lão-dinh đại đội binh mã cã loạn, liệu biết đã bị phá rồi, không biết liệu làm sao, nên phải dẫn binh đi tìm Trầm-Khiêm, vừa gặp Trầm-Khiêm dắc Vương-Hổ và Khương-Long chạy tới nói rằng Lão-dinh đã mất. Sa-Long nghe nói liền dẫn binh mà chạy dòng.

Muốn biết việc sau thể nào, xin xem qua cuốn thứ tám thì rỏ.

TimSachCom.Vn

Các thứ truyện nầy của Nhà xuất-bản chúng tôi sáng lập từ năm 1918.

Đều in đúng theo bổn xưa của các cụ !

Nguyễn ngọc-Thơ, Trần-phong-Sắt, Nguyễn-chánh-Sắt, Lê-Hoàng, Trần-Xuân.

Nhà Xuất-bản

PHẠM-VĂN-CƯỜNG

Kính cáo

PHẤN-TRANG-LẦU DIỄN NGHĨA

CUỐN THỨ TÁM *(Trọn bộ)*

HỒI THỨ BẢY MƯƠI BỐN *(Tiếp theo)*

Khi Mã-nguyên-soái đoạt đặng lảo-dinh của Phiên rồi, bèn khiến bọn La-Xáng đuổi theo Sa-Long, lại khiến bọn Mã-Diêu theo sau tiếp ứng, chư-tướng vâng lịnh đi liền.

Nói về bọn La-Côn vâng lịnh đi đoạt ải, khi đến Tam-quang-ải rồi kêu lớn lên rằng : « Nguyên-soái của bây đã bị bắt rồi, bảy mở thành cho mau thì ta dung tánh mạng cho, nếu dụ dự mà để cho ta phá thành đi rồi. thì đá ngọc cũng phải tiêu. » Tướng giữ ải ấy tên là Sa-nhi-Sanh, nghe kêu cã giận, liền dẫn binh ra thành giao chiến. La-Côn chẳng nói chi hết, cứ việc đánh nhầu, đánh chưa đầy một hiệp, La-Côn đâm Sa-nhi-Sanh một thương, rồi vít luôn xuống ngựa. La-Côn thừa thế dẫn binh phá ải mà vào. Binh Phiên thấy chúa tướng đã thác rồi, liền dắc nhau ra qui, tình nguyện qui hàng. La-Côn cã mầng, liền khiến nhổ cờ Phiên bỏ đi, cậm cờ Đại-Đường lên, phân binh giữ gìn bốn phía. Rồi đó, một phia thì tra điểm kho đựng tiền lương, một phia thì khiến Long-Phiêu đến dinh Mã-nguyên-soái mà báo tiệp.

Nói về Sa-Long, khi thấy lảo-dinh đã thất rồi, liền thâu binh tàn mà chạy về ải. Mã-Diêu lại đuổi nà theo, Sa-Long ngựa không dừng vó, mệt thở chẳng ra hơi, binh mã hao chết vô số, cứ việc chạy riết về ải. Chẳng dè chạy về đến nơi, thấy trên ải đã dựng cờ Đại-Đường thì thất kinh vừa muốn quày ngựa dội lại ; Triệu-Thắng trong ãi dẫn binh xông ra, huơi thương đâm nhầu. Sa-Long cã giận, huơi đao rước đánh ; ước đặng vài ba hiệp, lại nghe phía sau, quân reo tở-mở, day đầu ngó lại, thấy La-Xáng và Mã-Diêu, hai đạo binh mã ào đến vùa giết. Sa-Long cã kinh, giục ngựa chạy dông, bỏ Tam-quang, suốt đêm nhắm tiểu-lộ chạy riết về Nhị-quang. Bên nây chư-tướng hiệp binh lại một chỗ, kéo vào Tam-quang.

Nói về Long-Phiêu chạy đến dinh, ra mắt Mã-nguyên-soái mà bẩm sự lấy ải Tam-quang đặng rồi. Mã-nguyên-soái cã mầng, liền điều động binh mã, kéo rốc vào ải mà an dinh, rồi truyền lịnh bày yến thết đãi chư-tướng và khao thưởng ba quân. Đêm ấy nghỉ ngơi, sáng ra bữa sau, Mã-nguyên-soái bèn huy động ba quân, kéo đến lấy ải Nhị-quang.

Nói về Nguyên-soái bên Phiên là Sa-Long, thâu góp binh tàn, suốt đêm chạy về Nhị-quang. Khi chạy đến nơi rồi, liền vội vã dâng biểu về trào mà cầu cứu, một phia thì khiến sáu đứa con hiệp với tướng đầu là Khương-Long và Vương-Hổ, mỗi người lảnh một ngàn binh mã ra phia ngoài ai đóng dinh, đặng phòng cự chiến, còn mình thì hiệp với Gia-luật-Phước, Mộc-hoa-Cô, Mễ-Thuận, Trầm-Khiêm và Tiền-Lai ra đóng đại dinh nơi chính giữa.

Nói về Mã-nguyên-soái kéo binh đi đến Nhị-quang, nỗi ba tiếng súng, an dinh hạ trại vừa rồi, thì trời đã tối. Mã-nguyên-soái thăng trướng, rồi nhóm hết chư-tướng mà truyền lịnh rằng : « Đêm nay đi cướp trại, song phải nghe theo lịnh của ta mà làm. Trình-Bội, Lư-Long và Lư-Hổ phải lảnh một cây lịnh-tiễn và dẫn ba ngàn binh mã đi đánh phá dinh đầu. La-Xáng, Đái-Nhơn và Đái-Nghĩa, lãnh một cây lịnh-tiễn, dẫn ba ngàn thiết-kỵ đi đánh dinh thứ hai. Lý-Định, Hồng-Ân và Hồng-Huệ lãnh lịnh-tiễn một cây, dẫn ba ngàn thiết-kị đi đánh dinh thứ ba. Mã-Diêu, Dương-Tuấn và Chương-Kỳ lãnh một cây lịnh-tiễn, dẫn ba ngàn thiết-kị đi đánh dinh thứ tư ; Kim-Huy, Dương-Xuân và Sử-Trung, lảnh một cây lịnh-tiễn, dẫn ba ngàn thiết-kị đi đánh dinh thứ năm ; Tần-Huờn, Vương-Khôn và Lý-Trọng, lảnh một cây lịnh-tiễn, dẫn ba ngàn thiết-kị đi đánh dinh thứ sáu ; Long-Phiêu, Tề-Huờn và Tề-Kỳ, lãnh một cây lịnh-tiễn, dẫn ba ngàn binh mã đi đánh dinh thứ bảy ; Vương-Tông, Vương-Bảo và Vương-Thần, lảnh một cây lịnh-tiễn, dẫn ba ngàn binh mã đi đánh dinh thứ tám ; còn Hồ-Khuê, La-Côn, Lỗ-báo-Hùng, Triệu-Thắng, Bùi-thiên-Hùng và Tôn-Bưu, sáu người đái lảnh năm ngàn thiết-kị đánh phá Nhị-quang, phải bắt cho đặng tướng giặc ; tám phương cứu ứng mựa chớ sai lầm. » Chư-tướng vâng lịnh phân nhau kéo binh đi liền. Rồi đó Mã-nguyên-soái bèn bổn thân thống sức đại đội binh mã đi đánh trung-quân ; lại khiến Mã-kim-Định, Trình-ngọc-Mai, Tôn-túy-Nga, Kỷ-xảo-Vân và Tạ-linh-Hoa năm viên nữ-tướng dẫn hết bổn bộ binh mã, dự bị đồ dẫn lửa đặng đi đốt lảo-dinh và lương-thảo, để Tạ-Nguơn, Vương-Việc và Lư-Tuyên ở nhà mà gìn giữ lảo-dinh của mình. Ba quân y theo lịnh, qua đầu canh một cơm nước no rồi, canh hai nai nịch hẳn hòi, bước qua đầu canh ba ; nỗi lên một tiếng súng, mười đạo binh mã áp vào dinh Phiên rất nên lợi hại, trận đầu là Hỏa-nhản-Bưu,

Trình-Bội, hươi động-tuyên-hoa-phủ đánh nhầu vào dinh đầu, chặc bề lộc-giái, giục ngựa xông vào đến trung dinh. Phiên-tướng là Sa-Lôi xem thấy thất kinh, vội vã lên ngựa hươi đạo lước tới ngăn đánh, bổng thấy bốn phương tám hướng lữa dậy hừng trời. Đường-tướng đều ào đến một lược, Sa-Lôi hồn phi phách táng, không dám đánh lâu, liền chém bậy một đao rồi chạy tuốt qua dinh thứ hai, Vừa chạy đến nơi lại gặp La-Xáng xông tới. Sa-Lôi chẳng dám chống ngăn, liền hiệp với Sa-Thần chạy qua dinh thứ ba, rồi chạy qua dinh thứ tư, chạy riết một hồi té ra tám tòa đại dinh thấy đều loạn động, bị binh Đường phá nát ; mấy anh em họ Sa và Khương-Long Vương-Hổ bỏ hết tám tòa đại dinh hiệp binh lại mà tiếp ứng Trung-quân. Còn bên này Mã-nguyên-soái thấy chư-tướng phá đặng tám dinh rồi, liền hươi đao giục ngựa xông vào đánh phá trung-quân, tám đạo anh hùng cũng áp đến ; còn Trình-Bội khi phá đặng dinh đầu rồi, thì chẳng kể lành dữ chi hết, cứ việc hươi búa chém nhầu, chém riết qua đến dinh thứ tám, thế như chẻ tre. Sa-Long liệu thế không xong, bèn truyền lịnh chúng tướng bảo hộ Thái-tử mau chạy về ải, phía sau Đường tướng đuổi nà theo, giết thôi, binh Phiên hai đầu chẳng cứu nhau đặng, cứ lo mở đường huyết lộ chạy riết về ải, chạy vừa đến nơi, vùng gặp năm viên nữ-tướng đón lại dùng hỏa tiễng bắn vải qua ; Kỳ-xảo-Vân lại đọc thần chú cho gió nổi lên, lữa nương hơi gió cháy dậy rần rần, Sa-Long cả kinh, liền quày ngựa chạy càng.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI LĂM

Tiểu anh hùng chia nẻo tấn binh

Nói về Sa-Long, thấy năm viên nữ-tướng chận đầu nổi lữa đánh phá, thế như núi lở biển tràng, liệu cự chẳng nổi, liền bỏ ải giục ngựa chạy dông, năm viên nữ-tướng rượt theo đánh giết một trận lấy đặng Nhị-quang, còn Mã-nguyên-soái và chư-tướng chín đạo binh hội lại một chỗ giống chiêng thâu binh, an dinh hạ trại, chư-tướng đều tựu tới dâng-công ; kẻ thì chém đặng tướng, người thì bắt sống, kẻ giựt đặng lương, người bắt đặng ngựa, thảy đều đam vào mà nạp. Mã-nguyên-soái cả mừng, liền ghi công vào bộ, rồi tra điểm chư-tướng thì chẳng thấy đạo binh La-Côn, Mã-nguyên-soái cả kinh, liền khiến Mã-Diêu và

Trinh-Bội lãnh bổn bộ binh mã đi tìm. Hai người vâng lịnh đi liền.

Nói về bọn La-Côn năm vị anh hùng, khi đánh phá dinh Phiên rồi bèn đuổi nà theo, ra đến phía sau núi, vừa gặp cha con Sa-Long thua chạy đến đó, La-Côn liền giục ngựa huơi thương xông tới đánh nhầu, làm cho binh Phiên rẻ làm hai đoạn, Sa-Long hiệp với Kương-Long Vương-Hổ day lại đánh với La-Côn, còn mấy anh em Sa-Lôi thì bảo hộ Gia-luật Thái-tử, áp đến tiếp chiến ; Bửi-thiên-Hùng cã giận, huơi động-ngân-chùy, đánh với sáu anh em họ Sa, còn Hồ-Khuê, Tôn-Bưu và Triệu-Thắng áp đến đánh giúp La-Côn, lúc đang hỗn chiến, La-Côn coo mắt rất lanh, thấy Bửi-thiên-Hùng đang đánh với sáu anh em họ Sa, còn phía trước đó thì có một người ngồi trên ngự mặc áo huỳnh-bào liệu chắc là Gia-luật Thái-tử, bèn nghĩ thầm rằng : « Bắt cho đặng Gia-luật Thái-tử thì hơn hết các tướng. » Nghĩ rồi liền giục ngựa huơi thương, bỏ Sa-Long rượt theo Thái-tử. Gia-luật Thái-tử trở tay không kịp quày ngựa chạy dài. La-Côn rượt nà theo Sa-Lôi xem thấy thất kinh, liền kêu năm anh em tuốt theo bảo hộ Thiên-tử, Bửi-thiên-Hùng cũng chạy theo đánh giúp La-Côn. La-Côn rượt riết vào chỗ rừng, mấy anh em họ Sa đều liều thác chạy theo tiếp cứu. Bửi-thiên-Hùng thấy vậy cũng rượt theo sau. Lúc ấy đã qua canh tư rồi, phần thì đường núi tối tâm chẳng biết đông tây nam bắc chi hết, còn La-Côn bắt đặng Gia-luật-Phước rồi chạy tuốt vào rừng lòng, trói Gia-luật-Phước vào cây bổ đó, rồi quày ngựa trở ra đánh với Sa-Lôi, mấy anh em Sa-Lôi áp đến rước đánh, La-Côn có một cây thương mà cự với sáu món binh khí, đánh nhau tại trong núi. Đây nói về Sa-Long với Mộc-huê-Cô lúc đang đánh vùi với bọn Hồ-Khuê, bỗng nghe tiểu Phiên chạy đến báo rằng : « Cha chả ! Không xong rồi, Thái-tử đã bị La-Côn bắt đi rồi sáu vị tiểu-tướng-quân rượt theo mà không thấy. » Sa-Long nghe báo thất kinh bèn liều mình xông đụt, chạy đi tìm Thái-tử, còn Mộc-huê-Cô thì dùng yêu pháp, niệm động chơn ngôn bốn phía mây gió nổi dậy, phi sa tẩu thạch, rất nên lợi hại, Hồ-Khuê thấy bốn phía tối tâm, chẳng phân đông tây nam bắc chi hết, liền quày ngựa bỏ chạy. Phia sau Phiên tướng rượt theo, Tôn-Bưu một mình khó cự cũng dẫn binh chạy tuốc vào núi. Còn Hồ-Khuê và Triệu-Thắng chạy đặng ba chục dặm, may gặp Mã-Diêu và Trinh-Bội

hai đạo binh đều đến, hiệp nhau vừa giết một trận, binh Phiên vỡ tan bốn phía. Sa-Long thấy binh cứu đã đến, liệu cự không nổi, phần thì người mệt ngựa mỏi, liền dẫn binh chạy tuốc về nước mà cầu cứu.

Lúc ấy Mã-Diêu, Hồ-Khuê, Triệu-Thắng và Trình-Bội, bốn tướng hiệp binh một chỗ, tra điểm nhơn mả lại thì chẳng thấy La-Côn, Bùi-thiên-Hùng và Tôn-Bưu. Trình-Bội bèn nói rằng : « Ba người ấy đi đâu không biết, liệu làm sao bây giờ ? » Hồ-Khuê nói : « Va rượt theo Gia-luật Thái-tử, chẳng biết đi ngả nào, bọn tôi lại bị tướng Phiên nó dùng phép yêu nên chạy lạc nhau, vậy thì để tôi đi tìm. » Mã-Diêu nói : « Bây giờ hảy còn canh năm, trời thì tối lắm, biết đâu mà tìm, chi bằng đóng dinh lại đây mả chờ sáng rồi sẻ hiệp nhau mà đi kim mới đặng. » Rồi đó bốn người bèn đóng dinh mà nghĩ.

Nói về Tôn-Bưu, dẫn mấy mươi danh bộ-tướng chạy tuốt vào núi, vùng nghe phía bèn bờ núi có tiếng người tiếng ngựa. Tôn-Bưu liền bước tới gần mà xem, thì thấy Bùi-thiên-Hùng một người một ngựa đang tìm đường mà ra, Tôn-Bưu bèn kêu rằng : « Bùi-huynh hảy lại đây cho mau. » Bùi-thiên-Hùng nghe tiếng kêu thì biết là Tôn-Bưu bèn nói rằng : « La-đệ bị sáu anh em họ Sa rượt chạy vào núi tôi tìm chưa đặng. » Tôn-Bưu cả kinh, liền giục ngựa dẫn bộ-tướng riết tới, hiệp với Bùi-thiên-Hùng vào núi tìm kim La-Côn.

Nói về La-Côn đang ở trong góc núi, một thương một ngựa mà chịu với sáu anh em họ Sa, tuy là sức mạnh, song ít khó đánh với đông, phần thi đánh trọn một đêm, gân cốt đã bải-hải, trời vừa hừng sáng, sáu anh em họ Sa nổi lực đánh vày, La-Côn một mình khó nổi chống ngăn, vừa muốn quảy ngựa mà chạy ; kế thấy Tôn-Bưu và Bùi-thiên-Hùng vừa tới, thấy La-Côn bị vây, Tôn-Bưu bèn kêu lớn lên rằng : « La-nhị-ca chớ sợ, đại binh đã đến kia cà. » La-Côn ngó thấy Tôn-Bưu và Bùi-thiên-Hùng đều đến, trong lòng mới an ; Bùi-thiên-Hùng huơi động ngân-chùy, Tôn-Bưu cũng huơi động thiết-thương, áp đến đánh vày ; sáu anh em họ Sa cả kinh, liền phân nhau ra mà cự Tôn-Bưu lại khiến ba mươi tên bộ-tướng giữ chặc nơi hang núi, rồi huơi thương nổi lực đánh vày Sa-Lộ và Sa-Bao ; La-Côn đánh với Sa-Chấn, Sa-Vân ; Bùi-thiên-Hùng đánh với Sa-Lôi, Sa-Điển ; chín vị anh hùng đánh nhau tại trong núi ! đánh hơn hai mươi dư hiệp, Bùi-

thiên-Hùng xáng cho Sa-Điền một chùy, té nhào xuống ngựa, Sa-Vân vừa muốn đến cứu, bị đâm cho một thương cũng nhào luôn xuống ngựa, cả hai đều bị hộ-tướng của La-Côn bắt hết ; Sa-Lôi thấy hai anh bị bắt, trong lòng bối rối, vừa chậm tay một chút bị Bùi-thiên-Hùng xáng cho một chùy trúng nhằm vai bên tả té nhào xuống ngựa rồi cũng bị bắt luôn. Sa-Chấn, Sa-Lộ và Sa-Bao thấy mất hết ba anh em thì kinh hồn hoản vía, không dám đánh lâu, liền hè nhau quày ngựa chạy dài, Tôn-Bưu giục ngựa riết theo, trương cung lấp tên bắn ra một mũi, trúng nơi cánh tay mặc Sa-Lâm gần sa xuống ngựa, mang tên mà chạy tuốt. Tôn-Bưu và Bùi-thiên-Hùng muốn rượt theo nữa ; La-Côn cản lại mà nói rằng : « Giặc cùng chớ theo, để nó chạy cho rồi. » Ba người liền gò ngựa lại, khiến quân trói Sa-Lôi, Sa-Điền, Sa-Vân và Gia-luật-Phước lại làm một chùm mà dẫn về, vừa ra khỏi rừng thì trời đã sáng, may gặp bọn Mã-Diêu đang đi tìm ; Mã-Diêu nói : « Cha tôi e La-huynh sơ thất, nên sai tôi đi tìm, sao anh lại vào đến chốn nầy ? » La-Côn bèn đem hết đầu đuôi các việc thuật lại một hồi ; hai đàng đều vui vẻ, hiệp binh lại làm một, rồi kéo về Nhị-quang, về đến nơi thẳng vào soái-phủ ra mắt Mã-nguyên-soái. Mã-nguyên-soái cả mừng, liền khiến đem Gia-luật-Phước và anh em họ Sa bỏ vào tù xa, giam lại nơi hậu-dinh, rồi hạ lịnh nghỉ binh tại đó ba ngày.

Nói về Sa-Bảo, Sa-Lâm và Sa-Chấn, ba anh em trèo non vượt núi suốt đêm chạy riết theo Sa-Long, cha con gặp nhau than khóc om sòm rất nên thê thảm, rồi dắc nhau chạy về nước Phiên, vào trào ra mắt Phiên-chúa khóc lạy mà tâu hết việc bại binh. Phiên-chúa nghe tâu cả kinh mà nói rằng : « Thái-tử đã bị bắt rồi, làm sao mà giao binh cho đặng ? » Liền nhóm hết văn-võ quần-thần mà nghị kết thối binh. Có Thừa-tướng Tả-Hiền bước ra tâu rằng : « Bên Nam-trào có Mã-mang-tử, vầu là con dòng tướng, nó dụng binh hay lắm, khó mà thắng nó cho đặng, nay mà lo kế thì phải truyền lịnh cho các xứ quang-ải, gìn giữ cho chắc chắn, tôi liệu chúng nó chẳng biết đường sá bên nước ta đâu mà sợ, chừng chúng nó hết lương rồi thì tự nhiên phải rút binh về. » Phiên-vương nói : « Còn thái-tử làm sao mà về cho đặng ? » Tả-Hiền nói : « Để chừng giao binh thì phải ráng mà bắt cho đặng tướng của nó mà đổi Thái-tử về thì mới xong cho. » Phiên-vương nghe nói, bèn khiến cha con Sa-Long lảnh binh đi đánh, phải bắt cho

đặng Đường-tướng, đặng lấy công mà chuộc tội. Sa-Long lãnh chỉ rồi điểm binh rong mười muôn dắc ba đứa con, phân làm đội ngũ kéo ra Hồi-nhạn-quang.

Nói về Mã-nguyên-soái nghỉ binh ba ngày, rồi truyền lịnh kéo hết đại đội binh mã, nhằm Hồi-nhạn-quang tấn phát.

Đi đặng mười ngày vừa mới tới nơi, cách thành chừng năm chục dặm, Mã-nguyên-soái bèn truyền lịnh phát pháo an dinh. Sa-Long thấy binh của Mã-nguyên-soái đã đến, liền dẫn binh ra khiêu chiến, đánh hơn mấy trận mà cũng thua hoài, không biết tính làm sao, túng phải khiến Sa-Lâm hiệp với Vương-Hổ và Khương-Long ra phía sau ải đóng dinh mà ngăn giữ, chẳng cho ra đánh, cứ việc kiến thủ mà thôi.

Nguyên vì ải Hồi-nhạn-quang nầy hai bên đều là non núi chập-chồng, cũng là vực sâu thâm-thẩm, chẳng có đường đi, duy có một cái đường lớn đi thẳng vào ãi mà thôi, nếu giữ gìn chắc chắn rồi thì dầu cho ngàn quân muôn ngựa cũng khó qua cho đặng, phía một bên lại có một đường kêu là Hồi-nhạn-phong, xa hơn ba trăm dặm, thông với Lưu-xa-cốc, rừng núi rộng rải, ăn cướp rất nhiều ; lúc trước La-Lăng bại binh tại đó, rồi kéo binh thẳng vào Lưu-xa-cốc mà đóng.

Khi ấy Mã-nguyên-soái đốc binh đánh phá Hồi-nhạn-quang hơn mấy ngày mà phá không nổi, trong lòng buồn bực chẳng vui, nghĩ tưởng một hồi rồi khiến quân đi tìm thổ-nhơn đến mà hỏi thăm đường. Thổ-nhơn bẩm rằng : « Đây có một cái tiểu-lộ gọi là Hồi-nhạn-phong, thông với Lưu-xa-cốc, xa hơn ba trăm dặm, đi đến chỗ ấy thì vào Phiên-bang đặng, song ít ai dám đi, vì đường ấy núi non nguy hiểm, sài lang hổ báo đã nhiều, mà lại có bọn cường đồ thảo-khấu cũng bộn, nên khó đi lắm, bọn tôi tuy là sanh trưởng tại đây, song chưa hề dám đi qua đường ấy. » Mã-nguyên-soái nghe rồi bèn nói với chư-tướng rằng : « Muốn phá cái ải nầy thì duy có đi qua cái đường nhỏ ấy mới đặng, ngặt vì đường hiểm khó đi, liệu làm sao bây giờ ? » Suy nghĩ một hồi rồi cầm người thổ-nhơn ấy lại, khiến La-Côn, Long-Phiêu, Triệu-Thắng, Hồ-Khuê, Mã-Diêu, Vương-Tòng, Vương-Bưu và Vương-Thần đem cơm khô theo cho nhiều, giả dạng kẻ đi săn hiệp với thổ-nhơn ra đi, đường sá vạy vò quanh quanh lộn lộn, đi dọc đường duy thấy non núi chập-chồng cỏ cây rậm rạp, chẳng thấy

dấu người qua lại ; tám người đi đặng ba ngày, hễ ban ngày thì đi đường núi, còn ban đêm thì nghỉ trong cỏ, đi riết thêm năm ngày nữa, xảy thấy trước mặt có một hòn núi mười phần nguy hiểm, còn dưới chơn núi thì có một cái ngã ba, tám vị anh hùng với tên thổ-nhơn đều đi đến vừa muốn tìm đường mà đi, bỗng nghe trong sũng núi đó, có tiếng thanh-la giỏng dậy, một tốp người ngựa xông ra.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI SÁU

La-nguyên-soái dâng địa-đồ giúp anh hùng thắng trận

Nói về bọn anh hùng khi đi đến ngả ba, bỗng thấy một tốp người ngựa xông ra đón đường và hét lên rằng : « Các ngươi chớ đi, hãy nạp tiền mãi lộ rồi sẽ đi đâu thì đi. » Tám người cả giận, đều bươi binh khí đánh nhau, lũ lâu-la chạy hết tám vị anh hùng cười ngất một hồi, rồi dắc nhau đi tới nữa. Đi chẳng bao lâu vùng nghe có tiếng súng nổ vang, day đầu ngó lại, thì thấy trên núi có cờ hiệu Đại-kim-khôi kim-giáp bạch-mã ngân-thương oai phuông lẫm lẫm tướng mạo đường đường, xông tới nạt lớn lên rằng : « Ai mà dám cả gan đánh đuổi binh linh của ta, hãy nạp đầu cho ta cho mau. » Mã-Diêu và Triệu-Thắng liền lước tới rước đánh ; còn La-Côn nghe tướng ấy nói tiếng giống tiếng người ở Trường-an, liền day đầu xem lại, rồi thất kinh mà nói rằng : « Người nầy sao giống cha ta dữ cà ! » Liền kéo mấy người kia lại, rồi lước tới gần mà xem thì quả là cha mình ; bèn khóc rống lên và kêu rằng : « Bớ cha, con trẻ đây bớ cha. » La-Tăng ngồi trên ngựa nghe kêu thất kinh, nhìn rỏ lại thì là con mình, liền vội vàng xuống ngựa đở La-Côn dậy, và khóc và hỏi rằng : « Vì làm sao mà con đi đến đây, còn mấy người đi với con đó là người chi đó vậy ? » La-Côn bèn kêu mấy người lại ra mắt cha mình, rồi khóc tức tưởi mà thuật hết các việc lại. La-Tăng nó : « Con chớ khóc lóc làm chi, còn chỗ nầy cũng không phải là chỗ nói chuyện, hãy theo cha lên núi. » Tám vị anh hùng đều tới lạy ra mắt và nói rằng : « Cháu đây tên là Mã-Diêu, nhơn vì bác bị vây bên nầy, nên cháu theo cha cháu đề binh đến đây mà bình phục Bắc-phiên đặng cứu bác về. » La-gia cảm tạ chẳng cùng ; kế thấy Long-Phiêu và sáu người kia thãy đều bái kiến, và nói rỏ tên họ ra, La-gia cũng đáp

lễ với mỗi người ; La-Côn liền qui xuống mà nói rằng : « Gia-gia ở đây, chịu cực khổ đã đầy, con không đặng phục thị trong sớm tối thiệt là tội cũa con đó. » La-gia liền đở dậy, và mời hết chúng anh hùng ngồi lại rồi hỏi La-Côn rằng : « Con hãy đam hết đầu đuôi các việc mà nói lại cho cha nghe. » La-Côn bèn nói rằng : « Từ ngày cha bị vây tại đất Phiên, Trầm-Khiêm lại dàng bổn, muốn hại hết cả nhà, nhờ có Nghĩa-bộc là Chương-Huyền thông tin, vợ hắn là Vương-thị, lại thế cho mẹ, cho nên con mới thoát khỏi dắc mẹ con suốt đêm trốn khỏi Trường-an. đam mẹ con mà gởi nơi am Thủy-vân, còn anh con thi trốn qua Vân-nam, con lại trốn qua Hoài-an, đi ngang qua Phụng-liên-trấn lâm bịnh tạm nghĩ nơi nhà Trình-lảo-bá, nhờ ơn Trình-lão-bá lo thuốc men mà điều trị, bịnh mới đặng lành, khi con ra đi người lại tặng cho con một bức cẩm-nang và dặn rằng : « Ấy là việc cần kiếp, chừng nào gặp cha rồi sẻ mở ra mà xem, nay bức cẩm-nang ấy con còn để tại trong dinh, chớ không có đem theo đây ; sau con đi đến Hoài-an lại bị Hầu-Đăng nó đi mạch với quan bắt con mà làm ra tữ tội, nay nhờ mấy anh em đánh phá pháp trường, giựt đặng con đam về Kê-trảo-sơn, mà tụ nghĩa với nhau ; kế sau anh con cũng đến đó, rồi mới rước mẹ con lên núi mà vầy hiệp một đoàn ; chẳng bao lâu Mả-thân-ông cũng đam binh đến đó, hiệp nhau kéo về Trường-an đánh đuổi Trầm-Khiêm, lại tâu với Thiên-tữ mà thân minh sự oan khúc ; nay Thiên-tữ đã tha tội lại sai đi đánh Phiên, nhơn vì ải Hồi-nhạn-quang khó phá nên con vâng lịnh Mã thân-ông mà dọ đường, lại nhờ thần linh phò hộ, khiến cho con đặng gặp cha, thiệt là may lắm. » La-gia nghe nói mừng vui chẳng xiết, liền đứng dậy mà tạ ơn mấy vị anh hùng rằng : « Nhờ ơn mấy cháu, giúp nhau trong cơn hoạn nạn, thiệt làm cho nhà họ La cũa lảo đây không biết lấy chi mà báo đáp cho vừa. » Mấy vị anh hùng, thảy đều dùng lời khiêm nhượng mà đáp lại. Rồi đó La-gia lại nói qua việc binh rằng : « Nay Mã-thân-ông bị Hồi-nhạn-quang ngăn trở, lại chẳng thông đường sá ; lão ở tại đây lâu năm, có vẻ đặng một tấm địa-đồ về dinh, đặng ước hội mà tấn binh. » La-gia vội vả viết thơ, còn một phía thì hối quân bày tiệc thết đãi. Khi ăn uống rồi. La-gia bèn lấy tấm địa-đồ ra, gói với phong thơ tin mà giao cho Long-Phiêu. Long-Phiêu lãnh thơ rồi vội lên ngựa đi liền.

Sáng ra bữa sau La-gia liền điểm hết một vạn binh ròng

hiệp với bọn Mã-Diêu và La-Côn nhổ trại kéo đi, do theo Lưu-sa-cốc kéo thẳng tới phía sau ải Hồi-nhạn-quang.

Nói về Long-Phiêu lìa khỏi San-trại rồi suốt đêm tuốt về đại-dinh ra mắt Mã-nguyên-soái, rồi dâng thơ lên và đam việc cha con La-Côn gặp nhau mà bẩm hết một hồi. Mã-gia cã mầng, bèn nói rằng : « Hôm nay mà gặp đặng La-thân-gia, ấy thiệt là trời khiến cho ta thành công đó. » Và nói và mở thơ và bản-đồ ra mà xem, rồi vội vã nhóm hết chư tướng mà nghị kế. Lúc ấy La-Xáng nghe đặng tin cha, liền bước ra bẩm rằng : « Vừa nghe đặng tin của cha tôi, thiệt tôi giận vì không cánh mà bay cho mau tới : nay tôi bẩm với đại-nhơn xin cho tôi đi với Long-huynh đến thăm cha tôi kẻo ức. » Mã-gia nói : « Hiền-tế chớ gấp chi, để cho ta liệu định. » Nói rồi liền kêu Long-Phiêu, La - Xáng, Trình - Bội, Tần - Huờn mà dặn rằng : « Bốn ngươi phải lãnh một muôn binh ròng, đi theo tiểu-lộ mà hội với La-gia, cứ phía sau đánh tới. » La-Xáng cã mầng dẫn binh vội vã đi liền. Mã-nguyên-soái lại điểm Lý-Định, Kim-Huy, Dương-Xuân và Vương-Việt, lãnh binh một muôn đánh phía trước ải ; Bổn-soái sẻ dẫn đại đội binh mã đi sau tiếp ứng ; còn Tề-Huờn và Tề-Ỹ thì ở lại thủ dinh. Lịnh truyền ra rồi, liền phát ba tiếng pháo, chư tướng đều tuân lịnh ra đi.

Lý-Định ra đến trước ải khêu chiến, Sa-Long ra ngựa, đánh Lý-Định chưa đầy mấy hiệp, binh Mã-nguyên-soái kéo tới, bốn phía dùa đánh, thế ắt khó cự, Sa-Long bèn khiến Vương-Hổ với Khương-Long rước đánh, Mã-nguyên-soái liền huơi đại-đao xông vào cửa ãi chém lia với lịa, không ai dám cự ; giết thôi, binh Phiên người ngựa lăng nhầu, huyết lưu mãng địa, binh tướng thấy đều cã ioạn ; Mộc-hoa-Cô thấy việc chẳng xong, liền dùng yêu pháp liện ra, xãy thấy bốn phía mây bủa mịt mù, đầy trời thần kêu quĩ khóc, dường như muôn ngựa ngàn quân, binh Đường kinh-hãi, Kỳ-xão-Vân ngó thấy yêu pháp, liền rút gươm chĩ ra hét lên một tiếng : « Mau. » Bỗng nghe sấm nổ vang trời yêu khí đều tiêu mất. Mộc-hoa-Cô thấy phá phép của mình thì giận lắm, bèn huơi gươm xốc tới quyết chém Kỳ-xão-Vân. Kỳ-xão-Vân cũng huơi gươm rước đánh ; qua lại hơn mười hiệp, Kỳ-xão-Vân ngăn đở không nổi, Mã-kim-Định và Trinh-ngọc-Mai hai ngựa xông ra một lược, nạt lớn lên rằng : « Loài yêu nô, chớ có khoe tài, có bọn ta ra đây. » Mộc-hoa-Cô chẳng thèm đáp

lại cứ việc ra sức đánh với ba người, đánh một hồi lâu, Tôn-túy-Nga ngó thấy ba vị Tiều-thơ đánh Mộc-hoa-Cô chẳng xề, liền hiệp với Tạ-linh-Hoa áp ra trợ chiến ; năm viên nữ-tướng vây chặc Mộc-hoa-Cô mà đánh, Mộc-hoa-Cô ngăn đở không nổi, vừa muốn quày ngựa bỏ chạy, bị Tạ-linh-Hoa lẹ tay, một thương đâm ngay vào bụng, Mộc-hoa-Cô né khỏi, trúng trợt nhằm trên vai, đau đớn khó chịu, giục ngựa muốn chạy, lại bị Tôn-túy-Nga huơi song đao chém sề vào lòng. Mộc-hoa-Cô lấy gươm đỡ vẹt ra, phía sau Kim-Định và Trinh-ngọc-Mai hai ngọn thương lại đâm ngay vào nách, Mộc-hoa-Cô lại giục ngựa tràng qua, lại bị Kỳ-xảo-Vân ở bên tả huơi gươm chém qua, Tôn-túy-Nga và Tạ-linh-Hoa ở bên hữu chém lại. Mộc-hoa-Cô né khỏi, rồi huơi gươm nhắm Kỳ-xảo-Vân chém dối một gươm. Kỳ-xão-Vân né ra, Mộc-hoa-Cô liền thừa thế đuổi theo ; Mộc-hoa-Cô liền thò tay vào mình lấy ra một bầu hồ-lô, nhắm ngay trận mà đổ trúc ra, ấy là phép linh-sa, nhỏ như bụi, mà nhọn như kim, hễ vào mắt thì hư tròng, vào mình thì hư gân ; Kỳ-xảo-Vân xem thấy, biết là yêu pháp, liền quày ngựa chạy về bổn trận, trong giây phút, dông gió ầm ầm đá lăng cây ngả, ba quân đều bị linh-sa, khóc la inh ỏi, Kỳ-xảo-Vân hết kế, liền vội vã lấy cuốn thiên-thơ mở ra mà coi, thấy có đề chữ như vầy : « Phãi mượn gió hướng Tốn mà thổi lại. » Kỳ-xão-Vân cã mầng, liền day mặt qua hướng Tốn mà đọc thần chú làm dăm rồi hô lớn lên rằng : « Mau. » Hô vừa dứt lời, quã thấy phi sa tẩu thạch, thổi ngược lại trận của Phiên, Mộc-hoa-Cô thấy phép của mình lại bị phá nữa, bổn bất phụ thể, Phiên binh đều bị linh-sa, đâm như kim chích, đau đớn nhức nhối chịu không nổi, vùng ré lên một tiếng rồi vỡ tan chạy ráo. Mã-rguyên-soái thừa thắng huơi roi chĩ tới, ba quân ào tới như ong, đuổi theo dùa giết, Mộc-hoa-Cô thất kinh, lật đật thâu phép linh-sa lại, Sa-Long thấy trận đã loạn, ngăn cấm chẳng đặng, liền hiệp với bọn Mộc-hoa-Cô chạy tuốt về ải, chạy vừa tới nơi, thì La-nguyên-soái đã dẫn chúng đánh phá phía sau giết vào, Sa-Long thất kinh, hiệp với bọn Mộc-hoa-Cô dẫn binh tìm đàng mà chạy, lại gặp La-Xáng đón đàng, Mộc-hoa-Cô trên vai bị thương còn đau, chẳng dám giao chiến, bèn hả miệng nhắm ngay mặt La-Xáng mà phung ra một đạo hắc-khí ; La-Xáng trơ trơ dường như chẳng biết. (Nguyên vì La-Xáng có mang một cặp gươm gọi là thư-hùng-kim,

bất kỳ là yêu ma quĩ mị chi, chẳng động tới đặng). Mộc-hoa-Cô thấy phép chẳng linh, liền quày ngựa theo Sa-Long mà chạy. Còn Sa-Long đang đánh với Mã-Diêu, thoát thân không khỏi, thấy Mộc-hoa-Cô vừa đến, liền hiệp lực xông ra trùng vây, chúng anh hùng nỗ lực đuổi nà theo ngựa La-Xáng chạy hay theo kịp, liền huơi thương nhắm ngay sau lưng Mộc-hoa-Cô mà đâm tới. Mộc-hoa-Cô day lại hét lớn lên rằng : « Thoát ». Hét vừa dứt tiếng, cây thương của La-Xáng đam cầm trong tay, vùng rớt ngay xuống đất. La-Xáng cả kinh, liền rút song-kim ra, bổng thấy muôn đạo kim-quang chói rạng ; Mộc-hoa-Cô thất kinh quày ngựa bỏ chạy. Song-kim vùng bay ra như hai con rồng đoanh lộn, bay lên trên không cứ vần vũ theo Mộc-hoa-Cô, bổng nghe một tiếng nổ vang, hai con rồng vùng bay bổng lên, cái đầu của Mộ-hoa-Cô đâu mất. Lúc ấy La-Xáng vả sợ và mầng, liền xuống ngựa ngó lên trên không lạy tạ, rồi lượm thương lên ngựa thấy chúng anh hùng vừa đến, thảy đều than thở chẳng cùng, nhờ dịp ấy Sa-Long chạy vuột, bọn La-Xáng thâu binh chẳng theo, kéo nhau vào ải ; lúc ấy Mã-gia và La-gia đã hiệp binh một chỗ, La-Xáng bèn đam việc thư-hùng-kím hiến hóa, chém đặng Mộc-hoa-cô, và thằn liền thâu đi mà thuật lại một hồi, ai nấy đều sững sốt. Mã-gia liền khiến ai cho La-Xáng đánh Phiên đặng công thứ nhứt.

Mã-gia bèn khiến Lư-Tuyên và Tạ-Ngươn giữ ải, sáng hừa sau sẻ tấn binh. Đêm ấy cả bày diên yến khao hưởng ba quân. La-gia với Mã-gia bèn nhắt việc ly tình qua đến khuya mới mãng tiệc. Cha con La-gia về dinh, La-Côn bèn lấy bức cẩm-nan của Trinh-Phung trao ra, La-gia xem thấy ý trong thơ rằng có con gái, muốn kết nghĩa tư la, nhơn vì linh-lang đang lúc hoạn nạn, nói ra bất tiện, nên phải viết bức thơ ấy mà thương nghị với ông suôi. La-gia xem rồi bèn nói với La-Côn rằng : « Con đã mang ơn nặng của họ Trinh, việc nầy lẻ đâu đi từ chối cho đành, song để chừng về trào rồi sẻ thương nghị với Ba-thân-ông. » La-Côn mầng thầm, lại bẩm qua việc Kỳ-xảo-Vân thiên duyên tác hiệp, La-gia cũng nói để về trào sẻ tính, đêm ấy nghĩ ngơi.

Sáng ra bữa sau Mã-gia với La-gia phân binh làm hai đạo kéo tới, đánh đến đâu thế như chẻ tre, những tướng giữ ải, hễ nghe binh đường kéo tới thì bỏ ải mà trốn,

chẳng dầy nữa tháng mà đã đặng hơn mười mấy xứ quang-ải.

Nói về Sa-Long chạy về bổn-quấc vào ra mắt Phiên-vương khóc tâu các việc, Phiên-vương cả kinh nói : « Quang-ải đã mất, Mộc-hoa-Cô lại thác, làm sao mà đánh cho lại. » Nói rồi lại hỏi bèn văn võ, ai có kế chi mà thối binh cho đặng, Thừa-tướng là Tả-Hiền bước ra tâu rằng : « Mã-thành-Long và La-Tăng, hai vị Nguyên-soái ấy binh pháp tinh thông, lại có dị-nhơn giúp sức, thiệt khó mà tranh phuông, lấy theo ý ngu của tôi, thì phải dâng biểu mà cầu hòa, cho khỏi cái họa ấy. » Phiên-vương nói : « Còn như Thái-tử với mấy anh em họ Sa làm sao mà về cho đặng ? » Tả-Hiền tâu rằng : « Để tôi liều mình tôi qua tới dinh Đường, uống ba tất lưỡi mà phân biện mới xong. » Phiên-vương nghe nói bớt lo, bèn nói rằng : « Nhờ ơn Thừa-tướng lo giùm. » Nói rồi liền viết hàng-thơ hàng-biểu, và sắm sữa ngàn lượng vàng ròng, trân-châu bữa ngoạn cùng mỹ tửu cao dương, khiến Phiên-quan khiêng theo Tả-Hiền, tuốt qua qua dinh Mã-gia. Quân-sĩ vào thông báo La-gia cả giận nói rằng : « Nay nó thế bại nên mới cầu hòa, ta quyết quét cho sạch những lủ Phiên nó, cho an bờ cỏi, có đâu lại giảng hòa. » Mã-gia nói : « Để coi ý nó muốn nói làm sao phải biểu nó đem hai đứa giặc là Trầm-Khiêm và Mề-Thuận ra mà dâng cho ta báo cừu thì đã đủ rồi, huống chi nước Phiên là đất Sa-mạt, bọn ta là người Trung-nguyên, lấy đất nó mà có ích gì, lựa phãi giết nhiều làm chi ». Nói rồi bèn truyền lịnh chư-tướng nai nịt chỉnh-tề, và phân đứng hai bên, rồi mới cho đòi Tã-Hiền vào trướng. Tả-Hiền nghe đòi liền xóc sữa áo mảo đi bộ vào dinh, liếc mắt ngó hai bên, xem thấy binh ròng tướng mạnh, khôi giáp rở ràng, trong lòng thất kinh vào đến trung-quân làm lễ ra mắt nhị vị Nguyên-soái rồi lại ra mắt chư-tướng, các việc xong rồi, La-gia bèn cho ngồi Tã-Hiền nói : « Nhị-vị Soái-gia ngồi trên, tôi đây là tôi cũa Tiểu-quốc, lẽ đâu dám ngồi. » Mã-gia nói : « Đã đến dinh ta, lẻ đâu lại chẳng ngồi. » Tã-Hiền liền xin lỗi rồi mới đám ngồi, lại dâng hàng-thơ, hàng biểu lên mà bẩm rằng : « Chúa tôi kinh lời lạy tạ và bẩm với nhị-vị Công-gia, vì người chẳng rỏ mà nghe lời đứa tôi gian, hưng binh xâm phạm Thiên-trào làm cho nhọc sức Công-gia dẫn binh qua đây, thiệt là tội đáng muôn thác, nay chúa tôi tình nguyện nạp cống đầu hàng, xin Công-gia mở

lượng từ bi, thì nước tôi hết lòng cẩm đội, sẳng tôi có đam đồ hiến cống, xin Công-gia thâu nạp.» Nói rồi bèn dâng lễ-đơn lên. Nhị-vị Công-gia xem rồi. La-gia làm bộ giận dữ mà quở rằng : « Ngày trước mi hưng binh phạm cỏi, đến nay thế bạt mới cầu hòa, mi có biết nước mi có ba tội hay chăng ? Một là vô cớ mà hưng binh, hai là thâu dung những tội trốn của nước ta ; ba là thâu đoạt thành trì cũa ta, đến nay muốn cho chúá mi ra đây mà đánh với ta mà thôi, ta kỳ cho ba ngày, nếu chẳng ra đây, thì quân đánh phá thành trì, mà giết nước Phiên cho tận tuyệt, chừng ấy mựn chớ trách ta. » Bấy nhiêu lời nói ấy làm cho Tả-Hiền rung rẩy cã mình, liền vội vã bước đến quì xuống mà nói rằng : « Xin nhị-vị Công-gia khoan-ân thứ tội.» Mả-gia bèn khuyên rằng : « Xin La-công bớt giận, nếu có Tã-tiên-sanh bổn thân đến đây, thì lẻ nào chẳng vị tình diện mà giãng hòa, nhưng mà phãi y theo ta hai đều mới đặng. » Tã-Hiền đứng giậy và xá và nói rằng : « Công-gia dạy bảo đều chi, tôi đây chẳng dám vâng. » Mả-gia nói : « Đều thứ nhứt thì chúa ngươi phãi lập lời thề, thường năm tấn cung, chẳng đặng xâm phạm biên-cương, đều thứ hai thì phãi bắt hết bọn Trầm-Khiêm đam ra mà nạp. » Tả-Hiền nói : « Điều thứ nhứt thì dễ lắm, còn đều thứ hai, Trầm-Khiêm tuy ở trong thành, mà thũ-hạ cũa nó binh nhiều tướng rộng. khó nỗi ra tay, xin Công gia cho thêm ít viên đại-tướng, mà giúp sức thì mới đặng cho. » Mã - gia y lời, liền điểm Sữ-Trung, Vương-Tôn, Vương-Bưu, Vương-Thần, Kim-Huy, Dương-Xuân. Vương-Việc và Chương-Kỳ, tám tướng theo Tả-Hiền vào thành mà bắt bọn Trầm-Khiêm Tám tướng vâng lịnh theo Tả-Hiền vội vã đi liền. Tả-Hiền dắc tám tướng vào thành giấu đi, rồi ra mắt Phiên-vương mà tâu hết đầu đuôi các việc, rồi hiệp mưu với cha con họ Sa, sắp đặt an bài. Phiên-vương bèn giả ý nhóm hết các quan văn võ mà nghị rằng : « Nếu binh Đường chẳng chịu giãng hòa, thì Tã-khanh phãi triệu hàng thần là bọn Trầm-Khiêm và Mề-Thuận tựu tại đại-đình hiệp với bọn Sa-Long mà lo mưu thối địch. » Phiên-vương phán rồi đi giả về cung, các quan lui ra ; còn Tã-Hiền lãnh chĩ đi triệu Trầm-Khiêm. Trầm-Khiêm nghe nói nghị đánh trong lòng mầng thầm, bèn dắc Mề-Thuận, Vương-Hổ, Khương-Long, Cầm-thượng-Thiên, Hầu-Đăng, Ngô-Pháp, Tiền-Lai và Tống-Tín đến đình Sa-Long. Tã-Hiền ra rước

vào trướng, làm lễ xong rồi mời ngồi và nói rằng : « Tôi mời thái-sư đến đây chẳng có chuyện chi lạ, nguyên vì La-Tăng nó chẳng chịu giảng hòa, nên cậy Thái-sư ra sức bọn tôi tuân theo quân lịnh. » Trầm-Khiêm nói : « Việc ấy tôi đâu dám lãnh, nhưng mà Thừa-tướng đã phú thác thì tôi phá La-Tăng dễ như trở tay. » Sa-Long làm bộ mầng rỡ rồi khiến quân bày tiệc thết đãi Trầm-Khiêm. Bọn Trầm-Khiêm tưởng thiệt, bèn ngồi vào tiệc, vừa uống đặng vài tuần ; bỗng thấy Sa-Long quăng chén rượu xuống đất, tám vị anh hùng ào ra, hiệp với cha con Sa-Long, vi bắt bọn Trầm-Khiêm ; bọn Trầm-Khiêm cũng ra tay chống cự.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI BẢY

Báo ân cừu chư-tướng thảy vui lòng

Khi Sa-Long vừa quăng chén xuống đất, bọn Vương-Việt, Sữ-Trung, Kim-Huy và Dương-Xuân vân vân. Tám tướng ào ra một lược, hét lớn lên rằng : « Gian-tặc chớ chạy. » Trầm-Khiêm cả kinh biết mình trúng kế, vừa muốn đứng dậy mà chạy, liền bị Sa-Long nắm chặt, Vương-Hổ và Khương-Long áp đến giải cứu, bị bọn Sữ-Trung và Dương-Xuân bước tới thộp bắt bọn Khương-Long, Vương-Hổ và Mễ-Thuận, hối quân trói lại, bỏ vào tù-xa. Rồi đó Tã-Hiền bèn mời tám vị anh hùng ngồi vào tiệc mà ăn uống. Khi mãng tiệc rồi, tám vị anh hùng liền áp giải đồ tấn cống, những là sang-hô, mã-não, bữu-bối cùng là trân-châu, dắc nhau ra đến dinh Mã-nguyên-soái, vào tới trung-quân làm lễ ra mắt nhị-vị Công-gia cùng chư-tướng dâng tờ biểu-chương và đồ cống hiến xong rồi, kế thấy tám vị anh hùng áp giải tù xa vào mà phục lịnh. La-gia bèn truyền lịnh đam giam hết nơi hậu dinh, rồi bày yến thết đãi Sa-Long với Tã-Hiền. Sa-Long và Tã-Hiền bèn qui xuống mà bẩm rằng : « Xin nhị-vị Công-gia mở lượng hãi hà mà tha Thái-tữ của tôi ra, thì chúa tôi hết lòng cảm đội. » La-gia bèn khiến người tha Gia-luật-Phước và anh em họ Sa ra khỏi tù xa, thay đổi y phục, rồi dắc nhau vào trung-quân qui xuống lạy tạ nhị-vị Công-gia và làm lễ ra mắt chư-tướng, lễ xong rồi ngồi xuống, Mã-gia kiếm lời diệu ngọt khuyên giải một hồi, La-gia bèn truyền lịnh trung-quân bày yến khoản đãi tôi chúa bọn Phiên, ba quân thảy đều khao thưởng. Đêm ấy uống vùi đến khuya mới tan ; Gia-luật-Phước và bọn Tã-Hiền lạy tạ rồi dắc

nhau hồi trào ra mắt Phiên-vương, đam việc nhị-vị Công-gia nhơn đứ mà thuật lại một hồi.

Qua bữa sau Phiên-vương lại sắm thêm mười xe kim ngân châu ngọc, một ngàn con dê mập, và một ngàn hũ rượu ngon, bổn thân ra đến Đường-đình mà tống hành. Nhị-vị Công-gia thâu lễ vật rồi từ biệt Phiên-vương, nổi ba tiếng pháo thâu binh hồi trào.

Ba quân đi chẳng mấy ngày về đến ải địa-đầu. Lư-Tuyên và Tạ-Nguơn ra rước vào ải, ba quân đồn trú vừa xong. Nhị vị Công-gia bước vào Soái-phủ, cả quân văn võ đều đến ra mắt. Mã-gia bèn làm biểu sai quân suốt đêm về kinh báo tiệp, một phia chọn tướng để lại giữ ải ; lại lập mộc-bài để khuyên người đời sau. Nghỉ ngựa tại đó một ngày, qua bữa sau nhổ trại kéo binh ra ; binh đến đâu, bá tánh đều đốt hương đèn, công con dắc vợ ra qui theo dọc đàng mà lạy đưa. Nhị-vị Công-gia gò ngựa huởn huởu mà đi, chúng anh hùng lấy làm đắt chí, ai nấy đều hớn hở vui mừng.

Đi chẳng mấy ngày về gần tới Trường-an, quan địa phương hay tin, chạy vào Trường-an phi báo.

Nói về Càng-đức-thiên-tử, khi nghe đặng tin lành, trong lòng cả đẹp, bèn nói với các quan rằng : « Rất mừng vì nước Phiên nay đã bình định, La-khanh lại còn sống đặng mà về trào, ấy là công của Mã-thành-Long đó. » Cách ít ngày lại nghe Huỳnh-môn-quan vào báo rằng ; « Mả, La nhị-vị Quấc-công đã về gần tới Trường-an rồi. » Thiên-tử cả mừng, liền hạ chĩ sai Lý-phùng-Xuân, Tần-Song, Lý-Toàn Bá-văn-Liên dẫn hết cả trào văn võ ra nơi Thập-lý-trường-đình nghinh tiếp. Nhị-vị Công-gia nghe có quan trào ra rước, bèn truyền lịnh ba quân an dinh hạ trại, rồi dẫn chư-tướng đi đến Trường đình xuống ngựa bước vào hai đàng làm lễ ra mắt nhau, rồi bày những hoàng phong ngự tửu ra, Mã, La nhị-vị Công-gia và chư-tướng tạ ơn rồi vào tiệc, uống đặng vài chén, Lý-gia bèn nói rằng ; « Xin nhị-vị nhơn-huynh dắc chúng nữ-tướng về nhà em đặng cải trang mà kiến giá. » Mã gia nói : « Tôi xin vâng lời » Nói rồi liền trở về đinh, khiến Vương-Tuấn áp giải tù xa đi trước, còn mình thì hiệp với bọn nam nữ anh hùng chỏ đồ tấn cống của Phiên vào thành một lược

tìm đến Lý-phũ mở giáp cải trang xong rồi dắc nhau đến ngọ môn mà hầu lịnh, giây phúc có quan Huỳnh-môn lãnh chĩ ra triệu nhị-vị Công-gia vào trào. Nhị-vị Công-gia vâng chỉ vào trào tung hô xong rồi, liền dâng hàng-biểu của Phiên-vương lên, và những đồ của Phiên-bang tấn cống. Thiên-tữ cã mầng và nói rằng: « Bọn khanh công lao rất nặng, thiệt là chẳng hổ cho dòng giống của tôi công thần đó. » Mã-thành-Long nói: « Vốn tôi chẳng có công chi, ấy là nhờ có sức của La-Tăng, và công của chư tướng. » Nói rồi liền dâng bộ công lao lên, và những ngày giờ giao binh, cùng chư tướng thắng trận đều dâng lên một lược, Thiên-tữ mở ra nhứt nhứt xem hết, rồi nói rằng: « Khanh có lòng rất lớn, chớ có khiêm nhượng làm chi, duy giận vì Trầm-Khiêm là đứa gian tặc, nó hại cho La-hiền-khanh thiếu chút nữa mà tánh mạng chẳng còn; nay mầng vì La-hiền-khanh đả đặng về trào mà lại có công, thiệt trầm củng đũ thấy cái lòng ngay cũa La-khanh rồi đó. » La-Tăng nói: « Tôi bị vây nơi đất Phiên mà phụ mạng vua, tội đáng muôn thác, dám đâu kể việc công lao. » Thiên-tữ nói: « Chớ có khiêm nhượng làm chi, bọn khanh đã có công lao, hãy dắc nhau đến nơi Quan-lộc-tự mà phó yến. » Chư tướng tạ ơn đi liền, Thiên-tữ lại truyền chĩ, khiến Bá-văn-Liên và Lý-phùng-Xuân dẫn hết bọn Trầm-Khiêm vào nơi tiện-điện mà thẩm vấn. Hai người vâng lịnh, dẫn hết bọn Trầm-Khiêm vào đến tiện-điện. Thiên-tữ bèn nạt rằng: « Trầm-Khiêm ngươi với La-Tăng có cừu oán chi mà bình nhựt ngươi lại vu tấu cho va đầu Phiên, nay va đặng thắng về trào, còn ngươi lại trở đầu Phiên, ngươi còn nói chi nữa. » Trầm-Khiêm không lời đáp lại, duy cứ cúi đầu cầu sống mà thôi. Thiên-tữ cả giận, bèu khiến dẫn hết bọn Trầm-Khiêm, Mễ-Thuận, Mễ-trung-Sa, Tiền-Lai, Ngô-Pháp, Cầm-thượng-Thiên, Hầu-Đăng và Tôn-Tín, thãy đều chém đầu, mà răn chúng; còn những gia-quyến thì đài hết ra cỏi ngoài mà sung quân. Lý-phùng-Xuân và Bá-văn-Liên lãnh chĩ dẫn hết bọn phạm-nhơn ra trào, một phía thì sai người báo cho Mã-gia và La-gia hay, còn một phía thì điểm soạn Võ-lâm-quân dẫn bọn phạm-nhơn ra chốn pháp-trường

Lúc ấy La-gia đang ở nơi phũ Mã-gia mà trò chuyện, bỗng thấy gia-tướng đến báo tin ấy, La-gia bèn kêu Chương-Kỳ mà dạy rằng : « Ngươi hảy đam những vong-linh và bài-vị của mẹ ngươi và các người ra nơi pháp-trường mà tế điện. » Chương-Kỳ vâng lịnh sắm sữa đi liền. La-gia với nhị-vị Công-tữ liền thay đồ trắng, rồi khiến người khiêng lễ vật đam ra pháp-trường, đặt bài linh kị và dọn tế điện ra, ba cha con với Chương-Huyền đều khóc tế một hồi ; tế xong rồi Lý-gia bèn truyền lịnh khai đao ; bá tánh coi đông dầy, bỗng nghe tiếng pháo nổ vang, quân đao phủ ra tay, bắt Trầm-Khiêm chém trước, chém luôn một hơi cả lủ gian-thần, máu rơi đầu rụng, bá tánh cả thành Trường-an thấy đều vui lòng đẹp ý, kẻ thì mầng rỡ nhãy nhót, kẻ thì mắng rằng : « Ba mươi đời những gian-hùng, bình nhựt hay ỷ thế mà hại người, đến nay lưới trời lộng-lộng, thưa mà chẳng lọt, việc đã đáo đầu, má nó chết có một đao, cũng là có phước đó. »

Khi chém lũ gian-thần rồi thì Lý-gia bèn truyền quân một phía thì lượm thây chôn, một phía thì đam thũ-cấp vào trào mà phục chỉ ; còn La-gia thì cũng khiến người thâu góp đồ tế điện và những bài vị rồi dắc hai Công-tữ với Chương-Huyền đến tạ ơn Bá-gia và Lý-gia. Lý-gia nói : « Nay đã chém hết lũ gian-tặc, thì cái sự oán cừu của đại-nhơn đã trả đặng rồi, bây giờ đây thì duy còn chờ Thiên-tữ người ân phong cho mà thôi. » La-gia nói : « Cũng là nhờ phước cũa nhị-vị đại nhơn. » Còn đang chuyện vản với nhau, bỗng thấy một người cỡi ngựa chạy bay đến mà hô lớn lên rằng : « Có Thánh-chĩ ra có việc chi ; liền vội vàng bước ra nghinh tiếp.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI TÁM

Mãng-xuân-viên, anh-hùng nghĩ ngựa

Nói về Lý, Bá nhị-vị đại-nhơn, nghe có tin thánh-chĩ không biết là việc chi, liền vội vã bước ra nghinh tiếp, chừng đọc ra thì mới biết là chĩ day Lý-phùng-Xuân khiến Mã-thành-Long đam binh mã vào nơi Mãng-xuân-viên cũa Trầm-Khiêm mà đồn trú, quyền tạm nghỉ ngơi,

đặng chờ phong tặng, còn Lý-phùng-Xuân thì lo coi xây lập phủ đề cho chư-tướng ; lại khiến Bà-văn-Liên coi đày những gia-quyến của bọn gian-thần ra nơi cỏi ngoài mà sung-quân. Nhị-vị đại-nhơn tuân chĩ, ai lo việc nấy mà làm.

Khi ấy La-gia với Lý-gia bèn hiệp nhau dắc qua đại-dinh. Mã-gia nghinh tiếp vào trung-quân, làm lễ xong rồi, lại dùng trà. Lý-gia bèn đam việc Thánh-chỉ mà nói lại một hồi, ai nấy thảy đều mầng rở, bèn nói với nhau rằng : « Chúng ta ở đây lấy làm bất tiện, vậy thì hãy vào Mãng-xuân-viên mà nghĩ ngơi cho thong thả. » Mã-gia bèn truyền lịnh ba quân nhổ trại giở dinh kéo hết vào Mãng-xuân-viên mà đồn trú.

Khi nào đến nơi an trí xong rồi, Mã-gia bèn truyền lịnh dọn yến ăn mầng, cầm Lý-gia ở lại ăn uống chuyện trò cho phĩ tình bằng-hữu.

Sáng ra bữu sau, Lý-gia bèn dắc hết chư-tướng vào trào mà khiến giá. Thiên-tữ bèn truyền chỉ, khiến hết cả trào văn võ coi thết-đãi chúng Công-thần nơi Phi-vân-điện, và chờ sắc chỉ gia phong. Các quan lãnh chỉ, dắc nhau đến Phi-vân-điện ngồi lại ăn uống với nhau, trống nhạc đánh rền mà chờ Thánh-giá. Chẳng bao lâu Thiên-tữ giá lâm, các quan đều ra qui mà tiếp-nghinh Thánh-giá. Thiên-tữ ngự vào ngồi yên rồi, bèn khiến quan Lễ-bộ Thị-Lang xướng đọc tờ phong quan-đơn-chiếu, các quan văn võ đều lắng lặng mà nghe. Quan Lễ-bộ Thị-Lang bèn bước ra đứng trước mà đọc.

Chiếu như vầy :

« Từ xưa các vì Đế-vương, thưởng công phạt tội, tước « pháp rỏ ràng, nay các ngươi trung nghĩa đáng khen, lẻ « phải phong công thưởng tước, cho rỏ ý trẫm thương xót « Công-thần ; nay trẫm phong thưởng các khanh như sau « nầy : »

Vệ-quốc-công La-Tăng, bị hại nơi Sa-mạt mà lòng ngay chẳng đổi, tiết nghĩa đáng khen ; nay phong làm Tiết-nghĩa-võ-an-vương.

Vệ-quốc-công Mã-thành-Long, bình định đất Sa-mạt ; trung dỏng đáng khen, nay phong làm Trung-dỏng-thành-bình-vương.

Vệ-quốc-công Lý-phùng-Xuân, phò chúa hết lòng, làm cho an nhà lợi nước, có phong độ theo đại-thần xưa ; nay phong làm Trí-lược-an-bình-vương.

Bao-quốc-công Tần-Song, thấy nạn mà chẳng lánh, tiết nghĩa đáng khen, nay phong làm Ngạt-châu-quận-vương.

Thiện-quốc-công Từ-Nhuệ, thấy nạn chẳng tị, tiết nghĩa đáng khen, nay phong làm Tảng-ấp-quận-vương.

Anh-quốc-công Lý-Toàn, dạy con phải phép, một lòng vì nước, nay phong làm Anh-thành-quận-vương.

Đô-viện Bá-văn-Liên lịch nhiệm phong cương lòng, ngay chẳng đổi nay phong làm Hoài-đông-quận-vương ;

Lỗ-quốc-công Trình-Phụng, không tội mà bị hại, cam giữ đạo tôi, nay phong làm Đông-bình-hoài-vương ;

Nghĩa-bộc là Chương-Huyền, vì chúa mà quên mình, vì nước mà quên nhà ; nay phong làm Tuyên-thành-định-hầu ;

Bùi-thiện-Hùng đứng đầu mà lập nghĩa binh, lại dẹp giặc có công, nay phong làm An-định-định-hầu ;

La-Xáng trung hiếu lưỡng toàn, dẹp giặc đặng công thứ nhứt, nay phong làm Bữu-thành-đình-hầu ;

La-Côn hiếu dỏng đáng khen, dẹp giặc có công rất nhiều, nay phong làm Xương-bình-đình-hầu ;

Hồ-Khuê dẹp giặc có công, nay phong làm San-dương-đình-hầu ;

Lồ-bảo-Hùng dẹp giặc có công, nay phong làm Mại-đình-hầu ;

Tần-Huờn dẹp giặc có công, nay phong làm Vĩnh-định-đình-hầu ;

Mã-Diêu dẹp giặc có công, nay phong làm Lực-trước-đình-hầu ;

Trình-Bội dẹp giặc có công, nay phong làm Ninh-hãi-đình-hầu ;

Tạ-Nguơn dẹp giặc có công nay phong làm Tru-ốc-đình-hầu ;

Lý-Định dẹp giặc có công, nay phong làm Dịch-thủy-đình-hầu ;

Long-Phiêu dẹp giặc có công, nay phong làm Đồng-sơn-đình-hầu ;

Tôn-Bưu dẹp giặc có công, nay phong làm Quận-vỏ-đình-hầu ;

Triệu-Thắng dẹp giặc có công, nay phong làm Lịch-thành-đình-hầu ;

Vương-Khôn dẹp giặc có cộng, nay phong làm Tư-ân-đình-hầu ;

Lý-Trọng dẹp giặc có công, nay phong làm Vỏ-tấn-đình-hầu :

Lư-Tuyên dẹp giặc có công, nay phong làm Hải-môn đình-hầu ;

Hồng-Ân dẹp giặc có công, nay phong làm Qua-châu-đình-hầu ;

Hồng-Huệ dẹp giặc có công, nay phong làm Trấn-hải-đình-hầu ;

Đái-Nhơn dẹp giặc có công, nay phong làm Tịnh-giang-đình-hầu ;

Đái-Nghĩa dẹp giặc có công, nay phong làm Lục-hạp-đình-hầu ;

Tề-Huờn dẹp giặc có công, nay phong làm Chơn-châu-đình-hầu ;

Tề-Ỷ dẹp giặc có công, nay phong làm Thanh-sơn-đình-hầu ;

Lư-Long dẹp giặc có công, nay phong làm Quảng-lăng-đình hầu ;

Lư-Hổ dẹp giặc có công, nay phong làm Vu-thành-đình-hầu ;

Tử-quốc-Lượng dẹp giặc có công, nay phong làm Huyền-thành-đình-hầu ;

Huất-trì-Bữu dẹp giặc có công, nay phong làm Đại-hưng-đình-hầu ;

Sữ-Trung dẹp giặc có công, nay phong làm Chương-đức-đình-hầu ;

Vương-Việt dẹp giặc có công, nay phong làm Vĩnh-ninh-đình-hầu ;

Chương-Kỷ dẹp giặc có công, nay phong làm Hiếu cẩn-đình-hầu ;

Trương-Dỏng dẹp giặc có công, nay phong làm Thanh-phủ-đình-hầu ;

Dương-Xuân dẹp giặc có công, nay phong làm Kim-đàng-đình-hầu ;

Kim-Huy dẹp giặc có công, nay phong làm Bình-san-đình-hầu :

Vương-Tuấn dẹp giặc có công, nay phong làm Nam-an-đình-hầu ;

Vương-Tông dẹp giặc có công, nay phong làm Dương-tử-đình-hầu ;

Vương-Bưu dẹp giặc có công, nay phong làm Thục-cang-đình-hầu ;

Vương-Thần dẹp giặc có công, nay phong làm Lang-san-đình-hầu ;

Bá-ngọc-Sương, Kỳ-xảo-Vân, Ta-linh-Hoa, Mã-kim-Định, Trần-ngọc-Mai, hễ hứa hôn rồi thì lấy theo lước của chồng mà phong làm Phu-nhơn, chưng cưới gả rồi, thì sẻ phong tặng thêm nữa ;

Nhà họ Tần và nhà họ La, mấy người Mạng-phụ đều gia phong làm nhứt phẩm Thái-phu-nhơn ;

Còn kỳ dư bao nhiêu thảy đều vinh phong Tam-đại, tăng chức Phu-nhơn.

Quan Lễ-bộ-thị-lang đọc chiếu vừa rồi, chư-tướng thảy đều qui lạy tạ ơn. Thiên-tử lại truyền chỉ, những chúng Vương-hầu mới phong, cùng các quan Đại-thần đều ở nơi đại-điện mà dự yến ; còn mấy vị Mạng-phụ Phu-nhơn thì cũng vào nơi Nội cung mà dự yến, ai nấy vừa lảnh chỉ, bỗng thấy La-Tăng bước ra tâu rằng : « Tôi có một việc nhà xin Bệ-hạ xét giùm. » Thiên-tử nói : « Hiền-khanh có việc chi ? » La-Tăng nói : « Con thứ của tôi là La-Côn xưa đã sánh con gái của Bá-văn-Liên là Ngọc-Sương làm vợ, sau nhơn lảnh nơi Sơn-đông, mông ơn Trình-Phụng nuôi dưỡng, lại muốn đam con gái tên là Ngọc-Mai mà gả cho con tôi ; lúc ấy con tôi nó chẳng dám tự chuyên, chờ bẩm cho tôi hay ; tôi nghĩ vì con tôi nó đã thọ lấy đại-ân

của họ Trình, việc ấy lẽ đâu đi từ chối nên tôi phải thương nghị với Bá-văn-Liên ; may nhờ Bá-văn-Liên, hứa chịu : mới hôm qua đây quan Tổng-đốc Vân-nam là Mã-thành-Long lại nói rằng : « Con tôi là La-Côn, lúc nọ vào cuộc mà hộ giá, đi với con gái của Kỷ-tử-Phú là Kỷ-xảo-Vân một lược vào trong : cứ theo lời của Mã-thành-Long nói đó, thì nàng ấy cũng có nhơn duyên với con tôi, vì đã thấy trong thơ của Tạ-ánh-Đăng đã dặn ; việc tuy hoang đàng, mà cũng hệ nơi trời, vả lại con tôi cũng có ơn với nàng, mà nàng cũng có ơn với con tôi. Vậy thì việc ấy chẳng phải là việc tình cờ, xin Bệ-hạ định giùm. » Thiên-tử nói : « Lấy đức mà báo đức, lẽ thì phải vậy, song chưa biết ý Bá-khanh liệu ra thế nào ? » Bá-văn-Liên tâu rằng : « Rể tôi nếu chẳng có Trình-Phụng cứu và nuôi dưỡng thì có đâu mà đặng như ngày hôm nay, việc ấy có lý nào mà tôi chẳng chịu ? Còn lúc nọ, con gái của tôi đánh chết Trầm-đình-Phương, con gái của Kỷ-tử-Phú lại liều mình mà chịu chết thế cho con tôi ; ấy là một người đờn-bà nghĩa liệt, xưa nay ít có ! Nếu đặng sum hiệp với con tôi một nhà, thì là may cho tôi lắm, có lẽ nào mà không nên. » Thiên-tử cả mừng, nhơn hỏi Kỷ-tử-Phú là người chi. Bá-văn-Liên nói : « Người ở Hà nam-phủ, con của Kỷ-phụng-San, người cha đã bị Trầm-Khiêm hãm hại, nên mới lưu lạc đến Trường-an. Tánh người chánh-trực, chẳng chịu a-dua, ấy là người quân-tử trong đời nầy đó. » Thiên-tử lại hỏi rằng : « Còn Tạ-ánh-Đăng là người chi ? » Mã-thành-Long bèn tâu rằng : « Ấy là ông cố của Tạ-Nguơn, ông sơ của Tạ-linh-Hoa, sanh ra nhằm đời Tùy, nhơn công danh chẳng toại, nên mới tu hành, sau đắt đạo thành tiên, nay còn di tích tại Thái-hành-san, vẫn có tặng cho La-Xáng một cặp bữu-kim, tặng cho Kỷ-xảo-Vân một bộ thiên-thơ ; lúc phá Phiên phục yêu đều nhờ có sức người. » Thiên-tử nghe tâu vui đẹp, bèn triệu Bá-ngọc-Sương, Trinh-ngọc-Mai và Kỷ-xảo Vân lên điện mà du rằng : « Bá-ngọc-Sương lưu lạc Giang-hồ mà giữ đặng trọn tiết, ấy là liệt-nữ trong đời nầy, đáng làm vợ chánh của La-Côn, còn Trinh-ngọc-Mai thứ nhì, Kỷ-xảo-Vân thứ ba. » Ba người tạ ơn xong rồi, Bá-ngọc-Sương lại tâu rằng : « Tôi mà bôn tẩu Giang-hồ, cũng nhờ có con nghĩa-

tỷ là Thu-Hồng, giúp nhau trong cơn hoạn-nạn, xin Bệ-hạ ban ơn mà phong tặng cho nó nhờ. » Thiên-tử nói : « Tùy nữ mà biết ở có nghĩa như vậy, cũng là ít có, chẳng nên để cho thất sở, phải cho làm bé La-Côn cũng nên. » Ai nấy đều mầng rở tạ ơn. Thiên-tử lại giáng chỉ ra rằng : « Kỷ-tử-Phú tánh nọi cổ phong, đáng cho làm chức Đông-cung giáo thọ, còn người đi theo là Trương-thị thì thưởng huỳnh-kim ngàn cân, mà phong ngợi người tiết nghĩa. Tạ-ánh-Đăng giúp sức với nhà vua, phải sùng tu miếu vỏ lại tại Thái-hành-san, mỗi năm xuân thu tế hưởng hai kỳ còn cha của Tạ-linh-Hoa thì cho làm chức hàm tam phẩm, đặng giữ phần hương hỏa mà phượng tự. Vợ Chương-Huyền là Vương-thị, liều mình mà chết thế cho chủ, tình thiệt đáng thương ; nay phải lấy phủ đệ của Trầm-Khiêm, cải lại làm Nghĩa-liệt-từ mà phượng tự. Chư-tướng tạ ơn xong rồi, Thiên-tử lại thưởng những quân tùng chinh, mỗi người là mười lượng bạc ròng, lương mề ba tạ, rượu ngon ba hủ, dê bèo một con, còn những vàng bạc lua là thâu đặng của Phiên, thì cũng chiếu theo nhơn số mà phân cấp cho đều, rồi cho về nhà mà nghĩ ngơi một tháng, khỏi việc vua quan. Thánh chỉ ra rồi, quan quân thảy đều hớn hở vui mầng, cười reo như sấm nổ.

HỒI THỨ BẢY MƯƠI CHÍN

Mã, Bá, La ba họ đồng toại nhơn duyên

Nói về Thiên-tử ban thưởng xong rồi, lại truyền dọn yến thết đải các quan, hai bên cổ nhạc rập rinh, tiêu thiều chập trổi. Thiên-tử ngồi giữa, văn vỏ đại-thần phân theo thứ tự ngồi lại hai bên, kẻ chấp sự dọn ra những ve ngọc chén vàng, cùng là sơn trân hải vị chẳng thiếu chi.

Lúc ấy chúa tôi đều yến ẩm vui vầy tại nơi Phi-vân-điện ; còn mấy vị Phu-nhơn và Tiểu-thơ thì có cung-nữ xách đèn rước vào chánh-cung mà lạy mầng Nương-nương. Nương nương liền cho miễn lễ và cho ngồi nơi cẩm-đôn, có cung-nữ dưng trà. Trà nước xong rồi, Nương nương bèn truyền cho nội-thị lo dọn yến diên, rồi đứng dậy, nói với mấy vị Phu-nhơn và Tiểu-thơ rằng : « Nay

chúng khanh đặng vào tới đây, vậy thì đạo chơi khắp hết các cung rồi sẻ trở về dự yến. » Các vị Phu-nhơn và Tiểu-thơ tạ ơn, có bốn tên cung-nữ xách hai cặp kim-đăng dẫn đường, chúa tôi dắc nhau đi sau, lúc ấy trăng vừa mới mọc, vọi vào đền đài lầu cát chói ngời, hai bên hoa thơm cỏ lạ mười phần u nhã, chúng Phu-nhơn và Tiểu-thơ theo Nương-nương đạo chơi khắp hết ba mươi sáu cung bảy mươi hai viện, còn đang xem chơi vui vẻ, bỗng thấy quan Tư-lễ-giám quì đón mà tâu rằng : « Nay diên yến dọn rồi, xin Nương-nương di giá hồi cung. » Nương-nương nghe tâu liền truyền chỉ phản giá về cung, nội-thị lảnh chỉ dẫn đường trở về Triệu-dương chánh-điện. Trong giây phút diên yến đặt bày. Nương-nương bèn mời hết mấy vị Phu-nhơn và Tiểu-thơ dự yến, chúng Phu-nhơn và Tiểu-thơ đều tạ ơn rồi y theo thứ lớp mà ngồi vào tiệc, hai bên nữ-nhạc trỗi lên, chúa tôi ăn uống chuyện vãn vui vầy ; rượu đặng ba tuần, mấy vị Phu-nhơn và Tiểu-thơ chẳng dám thất nghi, nên khi rượu vừa hừng mặt, liền đứng dậy tạ ơn xin về, Nương-nương bèn lấy ra những là châu-túy hoa-phấn, đồ thơm của các nước và lụa và gấm nhiễu rất nhiều mà tặng cho chúng Phu-nhơn và Tiểu-thơ, lại khiến cung-nữ xách đèn dắc đường mà đưa ra. Chúng Phu-nhơn và Tiểu- thơ đều tạ ơn Nương-nương ra khỏi cửa cung, có trường bang nha-dịch nghinh tiếp, đưa thẳng về Mảng-xuân-viên. Còn nơi Phi-vân-điện các quan ăn uống rồi cũng từ giả mà về.

Sáng ra bữa sau, chư-tướng bèn dắc nhau vào mà tạ ơn, Thiên-tử lại truyền chỉ khiến quan Công-bộ-thượng thơ coi khởi công lấy phũ-đệ của Trầm-Khiêm mà sữa lại làm. Nghĩa-liệc-tử, mỗi năm Xuân-thu tế tự hai kỳ ; lại khiến khởi tạo phũ-đệ cha các vị vương-hầu mới phong, cứ theo phẩm trậc mà lập. Quan Công-bộ-thượng-thơ lảnh chỉ, trở về Nha-môn chọn đặng ba mươi viên quan siêng sắng, coi chọn đất cho xong, rồi mới đòi thợ đến cứ theo qui cũ mà làm, lớp thì đắp nền, lớp lo bào cây đẽo cột, cất hơn bốn mươi ngày đâu đó đều xong, quan Công-bộ-thượng-thơ bèn bổn thân đi xem xét lại, rồi từ phũ-đệ làm ra một bổn thanh-sách, vào trào mà dâng cho Thiên-tử.

nói làm chi cho chàng giấy. Nói về Mả-gia tử tiếp đặng thánh-chĩ rồi thì cũng lo dọn dẹp trong ngoài đèn treo rực rở bông kết anh ngời. Qua bữa sau Mả-gia bèn khiến Tiểu-thơ lên kiệu, phát ba tiếng pháo, kiệu phu khiên đi, dọc đường trống kèn in ỏi đờn nhạc ca xang, đi vừa đến La-phũ bỗng nghe trong phũ củng có đờn nhạc vui vầy, lại gặp Bả-phũ, Trình-phũ và Kỷ-phũ cũng khiên bốn cái huê kiệu đến cữa họ La một lược. La-gia liền khiến quân đốt pháo rộ lên, và mở cữa rộng ra ; trước hết kiệu cũa Mả-tiểu-thơ vào trước nối sau Bả-ngọc-Sương, Trình-ngọc-Mai, Kỷ-xảo-Vân, và Thu-Hồng, bốn huê kiệu y theo thứ lớp vào sau : Hai họ chào hỏi nhau rồi liền thĩnh năm vị tân nhơn ra lạy trời đất rồi mới vào chỗ động phòng, hai vị công-tữ theo vào mà làm lễ giao bôi hiệp cẩn. La-gia bèn ra nhà thính mà đải khách, vừa mới vào tiệc, bỗng nghe tiếng quân xao xiếng chạy vào báo rằng : « Có Đông-cung Thái-tữ đến viếng. »

HỒI THỨ TÁM MƯƠI

Trên Lăng-yên các ngàn thu nêu danh hiếu nghĩa

Nói về La-gia đang đải khách nơi nhà thính bỗng nghe gia-tướng báo nói : « Có Đông-cung Thái-tữ phụng-chĩ đến mà cung hạ, đã vào tới cữa Viên-môn rồi ; xin Vương-gia hãy ra mà tiếp giá. » La-gia vội vã hối quân khai cữa chánh-môn, thay đồ triều phục, rồi dắc hết chúng vương-hầu ra ngoài nghinh tiếp ; xãy thấy Thái-tữ cởi ngựa tiêu-diêu, đầu đội lữ-kim-quan ; mình mang cổng-lông-bào, dùng theo nghi tiết cữa trào loan-giá ; cha con La-gia và mấy vị Vương-hầu đều qui xuống một lược mà bẩm rằng : « Bọn tôi không hay Thiên-tuế giá lâm, đi tiếp giá chậm trể, xin Thiên-tuế xả-tội. » Thái-tữ cũng vội vàng xuống ngựa, lấy tay đở dậy mà nói rằng : « Chư khanh bảo dậy, ta đến chúc mầng mà lại đi trể, xin chư khanh chớ chấp. » Mấy vị Vương-hầu bèn đứng dậy thĩnh Thái tữ vào đại-đường Thái-tữ vào ngồi chính giữa, các vị Vương hầu phân ngồi hai bên ; Thái-tữ bèn nói rằng : « Nay ta đến mà chúc cho những nhị-vị tiểu-vương-huynh. » Nói vừa dứt lời thì có

quan Thái-giám bưng hai mâm kim ngân châu báu và cổ-đồng ngọc-khí bày ra, cha con la gia bước tới tạ ơn, thâu lễ vật rồi, hai bên đờn ca nhạc trỗi, thỉnh Thái-tử vào tiệc, Thái-tử ngồi riêng một tiệc chính giữa, còn hai bên thì các vương-hầu phân nhau mà ngồi : những sơn-trân hãi tữu mười phần phú lệ.

Khi Thái-tử ăn uống rồi liền từ giã các quan di giá về cung ; còn chúng vương-hầu đưa Thái-tử rồi cũng từ biệt phân nhau ai về dinh nấy. La-gia lui vào hậu-đường, rồi khiến quân đốt đèn đưa nhị-vị Công-tử vào phòng.

Đêm ấy Đại-công-tử La-Xáng vào phòng hiệp cẩn với Mã-tiểu-thơ, hai đàng nữ mạo lang tài, một đôi rất xứng.

Nói về Nhị-công-tử la La-Côn, đêm ấy vào phòng Bá-ngọc-Sương mà hiệp cẩn, hai vợ chồng nầy lại khác hơn người ta lắm, vì lúc trước cũng đều bị hoạn nạn với nhau nay đặng sum vầy thì việc ân ái càng mặng nồng hơn nữa. Sáng ra bữa sau cứ theo thứ tự luân phiên mà hiệp cẩn cho đủ hết bốn vợ bốn phòng.

Qua ngày thứ hai người Công-tử thức dậy lạy trời lạy đất, rồi lạy cha mẹ, lại vào trào mà tạ ơn Thiên-tử ; rồi mới đi lạy cha em và bà con bên vợ.

Đây nói về Mã-gia, từ ngày gả Mã-kim-Định rồi, thì lại chọn ngày mà cưới Tạ-linh-Hoa cho Công-tử Mã-Diêu. Ngày ấy Bình-san-đình-hầu là Kim-Huy cũng cưới Hồ-loan. Cô làm vợ, các vị vương-hầu cũng tới lui chúc mầng rất nên vui vẽ ; ba nhà cưới vợ rồi cứ lo đãi tiệc, ăn uống luôn luôn như vậy hơn trót tháng mới đặng rảnh rang.

Nói về mấy vị vương-hầu từ ngày mong ơn Thái-tử phong tặng đến sau, ở không thong thả, một tháng có dư.

Ngày kia bèn đắc nhau đến bẩm với La-gia, muốn về nhà mà tế tổ. La-gia bèn hiệp với chúng nhơn dâng bổn xin về, Thiên-tử chuẩn cho, ai nấy đều tạ ơn lui ra, chọn ngày tốt mà lên đường.

Nguyên vì mồ mã ông bà của La-gia đều ở tại Trường-an, nên khỏi đi đâu, duy cứ kêu thợ phong tô lại mà thôi còn mồ mã ông bà của Mã-gia cũng ở tại Trường-an ngày

trước đã bị Trần-Kiểm bang bằng, song sữa lại đã lâu rồi, nay khỏi lo sữa, cũng còn nhiều vị vương-hầu mồ mã ông bà cũng ở tại Kinh-sư, chẳng kể cho xiết đặng; còn Kỳ-tử-Phủ thì chẳng về Hoài-an, cứ đam mồ mã của cha mẹ vợ con đến Trường-an chôn cất và phong tỏ tử tế đặng phòng thăm viếng cho gần. Kỳ dư bao nhiêu thì ai về xứ nấy, Bá-vân-Liên về Hoài-an; Trinh-Phụng về Đăng-châu; Lý-Toàn về Trấn-giang: Triệu-Thắng về Đơn-đồ; Hồ-Khuê về Hoài-an; Dương-Xuân, Kim-Huy, Đái-nhơn Đái-Nghĩa! Tề-Huờn và Tề-Ỷ thì về Nghi-trung; Lư-Tuyên Lư-Long và Lư-Hổ về Dương-châu; Hồng-Ân và Hồng-Huệ về Trấn-giang; Vương-thái-Công, Vương-Tông, Vương-Bữu và Vương-Thần về Qua-châu; Long-Biêu về Hoàn-an; Bùi-thiên-Hùng, Tạ-Nguơn và Tôn-Bưu về thì Sơn-đông.

Nói về Triệu-Thắng về nhà tế tổ, đi ngang qua Nga-đầu-trấn, lại gặp oan-gia là Huỳnh-kim-Mảo đang cởi ngựa ở đầu kia đi lại. Triệu-Thắng ngó thấy liền nạt gia-tướng rằng: « Hãy bắt đứa gian tặc trên ngựa ấy cho ta. » Gia-tướng vâng lịnh áp đến kéo nhầu Huỳnh-kim-Mảo xuống đất. Huỳnh-kim-Mảo vùng la lớn lên rằng: « Tôi là người vô tội. » Triệu-Thắng mĩn cười rồi nói rằng: « Mi hãy ngước mặt lên mà nhìn ta lại, coi có phải người thiếu tiền cơm và tiền phòng của mi chăng? » Huỳnh-kim-Mảo ngước mặt ngó lên, nhìn biết là Triệu-Thắng thì kinh hồn hoãn vía, liền cúi đầu mà xin dung mạng. Triệu-Thắng cả giận, bèn khiến đè xuống đánh bốn chục roi, rồi kêu quan địa-phương khiến lấy gông cho nặng mà đóng gông hầu lại; rồi dặn rằng: « Nếu mi mà chẳng cải quá tự tân; thì ta sẻ giết mi cho rảnh. » Ấy rỏ ràng là: Lành dữ đến đâu rồi cũng trả, duy tránh có một đều là sớm với muộn mà thôi.

Nói về các vị vương-hầu về nhà tế tổ, đã mãng hạng kỳ hai tháng ai nấy trở lại Trường-an vào trào ra mắt Thiên-tử mà phục chỉ, rồi trở về phũ-đệ nghỉ ngơi; lúc ấy cái quán cơm của Trương-nhị-nương đã cải ra làm một cá. am rồi; Hồ-Khuê với La-Côn La-Xáng ba người, nhớ đ việc cũ, bèn khiến gia-nhơn sắm sữa hương đèn ra ngoài thành, đến Mai-hoa-lãnh mà huờn nguyện, lại lập

miễu vỏ và lên cố Nguyên-Đăng mà thờ, tìm thầy chùa để cho ở đó mà lo việc hương khói cho thường. Còn La-thái-thái thì khiến Công-tử lên nơi Thủy-vân-am lo phong tô lại cho tử tế, và phết vàng mấy cái tượng phật lại mà thờ, chúng Vương-hầu đều lo ơn trả nghĩa đều đâu đó xong rồi, mỗi ngày thường vào trác mà phụ chánh ấy rỏ ràng là chúa rạng tôi hiền, văn vỏ trao giồi, nước nhà có đạo bá tánh thái bình an cư lạc nghiệp Càng-Đức Thiên-tử cả mầng.

Ngày kia bá quan văn vỏ vào chầu. Thiên-tử bèn phán rằng : « Trầm nhờ chư khanh lập nghiệp, nên ý muốn bắt chước theo việc cũ của Thái-Tông mà vẽ dung mạo của chư khanh ra nơi Lăng-yên-các, làm cho ngàn năm muôn thuở ghi tạc, chẳng hay chư khanh ý ra thế nào ? » Chư-tướng đều qui xuống tạ ơn và nói rằng : « Ấy là ơn dày của Bệ-hạ, bọn tôi phải ghi lòng chạm dạ, ngàn năm cũng chẳng dám quên. » Thiên-tử cả mầng, liền truyền chỉ, chọn bốn tên thợ vẽ cho khéo, đặng vẽ hình ra nơi Lăng-yên-các. Rồi đó Thiên-tử bèn dắc hết bọn Công-thần lên nơi Lăng-yên-các, khiến kẻ tả hữu lấy văn-phòng-tứ-bữu rồi xô ra hơn mười mấy trượng lụa trắng khiến thợ vẻ ra tay, chẳng đầy nữa ngày thì vẻ đã xong, chính giữa ấy là hình Thiên-tử, còn hai bên thì La-Tăng với Mã-thành-Long và một bọn Công-thần đẳng đẳng, vẻ coi râu mày đẹp đẻ, dung mạo như sống, thiệt là mười phần tinh xảo, Thiên-tử cả mầng, hậu thưởng mấy tên thợ vẻ ; rồi truyền cho quan Lộc-tự dọn yến nơi Lăng-yến-các chúa tôi vui vầy mà khánh thưởng công quân. Quân Lộc-tự vâng chỉ, chẳng bao lâu diên yến dọn rồi, Thiên-tử ngồi giữa, chúng Công-thần ngồi lại hai bên, chúa tôi ăn uống đến say vùi mới mãng tiệc.

Ngày thứ trống vừa trỡ canh năm, chúng Công-thần bèn dắc nhau vào trào tạ ơn Thiên-tử. Khi trở về La-gia bèn nghĩ trong lòng rằng : « Lúc đó ta bị vây nơi chốn Lưu-sa, vợ con ly-táng, hết sức khốn cùng, có dè đâu mà đặng như ngày hôm nay, nhờ có hai đứa con nó cũng hiệp nghĩa binh, khiến cho ta thành công mà về nước đặng, ấy cũng

là nhờ trời đất và thánh thần phò hộ ; vậy thì ta phải thù tạ thần linh và đãi đằng thân hữu. » Nghĩ rồi liền khiến quan Ký-bài đam thiệp đi mời hết các quan rằng. Minh có làm lễ tạ thần ; nghi vật và lễ tiết sắm xong rồi, chẳng bao lâu xe ngựa rần rần, quạn viên lớn nhỏ thảy đều tựu đến. La-gia vội vả ra rước vào nhà thính phân theo thứ lớp mới ngồi, rồi khiến gia-nhơn dọn tiệc đãi đằng, hai bên cỗ nhạc nổi lên, tiêu thiều chập trỗi, La-gia mời hết các quan vào tiệc. Mã-thành-Long ngồi trước, kế thấy một bọn Công-hầu ngồi sau, cha con La-gia bồi tiệc ; còn phía trong thì La-thái-thái với năm vị Phu-nhơn, lo đãi đằng liệt vị Phu-nhơn và Tiểu-thơ đàng khác ; hai bên đờn ca nhạc trỗi, ngoài thì hát bộ vang rân, trong ngoài quan khách rần rần, ăn uống chuyện vãn vui cười, qua đến canh ba mới mãng tiệc. Ai nấy từ biệt lui về ; Lúc ấy cả nhà vui lòng đẹp ý, muôn thuở vinh hoa, ngàn thu khoái lạc,

Tìm Sách Cũ.Vn

CHUNG